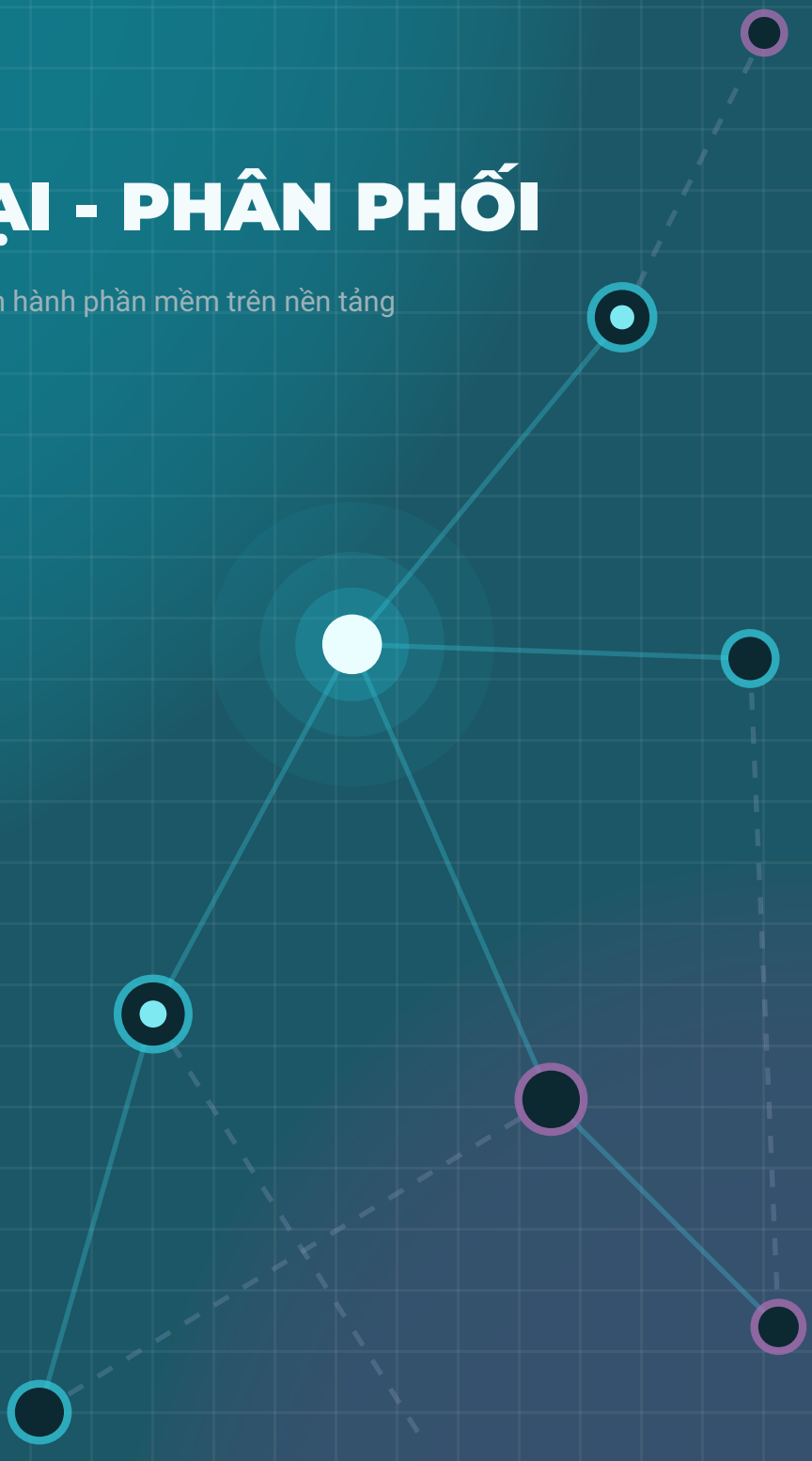
Viindoo

EBOOK · CẨM NANG DEMO

THƯƠNG MẠI - PHÂN PHỐI

Cẩm nang cài đặt, cấu hình và vận hành phần mềm trên nền tảng Viindoo.



NỘI DUNG CHÍNH

MỤC LỤC

CÁCH DÙNG CẨM NANG 11

Phần nào cho vai nào 13

Cách đọc một bài 13

Hai điều cần biết về dữ liệu 13

01 MỘT ĐƠN MÁY LẮP RÁP, TỪ BÁO GIÁ ĐẾN BẢO HÀNH 14

Chặng 1. Báo giá theo cấu hình, đọc lãi gộp 14

Bước 1 - Mở báo giá mới và chọn khách 14

Bước 2 - Chọn kho là Xưởng lắp ráp 15

Bước 3 - Thêm dòng máy cần bán 16

Bước 4 - Bật các cột giá vốn và lãi gộp 17

Bước 5 - Đọc lãi gộp cả đơn và lưu báo giá 18

Chặng 2. Xác nhận đơn, lệnh lắp ráp tự sinh 19

Bước 1 - Xác nhận đơn 19

Bước 2 - Mở lệnh lắp ráp 20

Chặng 3. Lắp ráp và cấp số sê-ri 21

Bước 1 - Tạo số sê-ri cho máy 21

Bước 2 - Hoàn tất lắp ráp 22

Chặng 4. Giao hàng và lập hóa đơn 23

Bước 1 - Mở phiếu giao hàng 23

Bước 2 - Kiểm tra số sê-ri sẽ giao 24

Bước 3 - Xác nhận giao hàng 25

Bước 3a - Đối chiếu giá vốn thật trên đơn 26

Bước 4 - Tạo hóa đơn từ đơn 27

Bước 5 - Kiểm tra hóa đơn nháp 28

Bước 6 - Xác nhận (ghi sổ) hóa đơn 29

Bước 7 - Xem phần hóa đơn điện tử 30

Chặng 5. Thu tiền, công nợ và bảo hành 31

Bước 1 - Mở hộp thanh toán 31

Bước 2 - Tạo thanh toán 32

Bước 3 - Mở báo cáo tuổi nợ phải thu 33

Bước 4 - Đối chiếu sổ chi tiết công nợ 34

Bước 5 - Mở danh sách lệnh sửa chữa 35

Bước 6 - Mở phiếu sửa chữa bảo hành theo số sê-ri vừa bán 36

Bước 7 - Xác nhận phiếu sửa chữa 37

Quý công ty vừa làm được gì 38

PHẦN I. CẤU HÌNH CHUNG 39

02 CÔNG TY VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN 39

Bước 1 - Mở thiết lập kế toán 39

Bước 2 - Đọc hệ thống tài khoản nhóm 15x (hàng tồn kho) 40

03 CÁC TÍNH NĂNG ĐÃ BẬT VÀ "KHÔNG BẬT THÌ MẤT GÌ" 41

Bước 1 - Đọc thiết lập Tồn kho 42
Bước 2 - Đọc thiết lập Bán hàng 43
Bước 3 - Đọc thiết lập Mua hàng: duyệt đơn mua 44
04 NHÓM SẢN PHẨM VÀ TÀI KHOẢN KẾ TOÁN (152, 155, 156) 45
Bước 1 - Mở nhóm Thành phẩm (Lắp ráp) 46
Bước 2 - Mở nhóm Hàng hóa 46
Bước 3 - Mở nhóm Linh kiện 47
Bước 4 - Đọc bút toán của hóa đơn mua hàng 48
Bước 5 - Đọc bút toán của lệnh lắp ráp 48
Bước 6 - Đọc bút toán của hóa đơn bán 49
05 ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN 50
Bước 1 - Mở danh sách điều khoản 51
06 NGƯỜI DÙNG VÀ VAI TRÒ 51
Bước 1 - Mở danh sách người dùng 52
Bước 2 - Xem quyền theo ứng dụng của một người 53
Bước 3 - Xem chức danh trong hồ sơ nhân viên 54
07 TRA CỨU CẤU HÌNH: MUỐN XEM GÌ, MỞ ĐÂU 55
08 BÀI TẬP: ĐỌC CẤU HÌNH 56
PHẦN II. BÁN HÀNG VÀ CRM 57
09 ĐỌC CẤU HÌNH BÁN HÀNG VÀ CRM ĐANG CHẠY 57
Bước 1 - Mở thiết lập bán hàng 57
Bước 2 - Xem hai bảng giá 59
Bước 3 - Mở Giá đại lý (giảm 5%) 60
Bước 4 - Xem khách nào dùng bảng giá nào 61
Bước 5 - Xem các giai đoạn của quy trình bán hàng 62
Bước 6 - Xem các đội bán hàng 63
Bước 7 - Xem loại phê duyệt "Báo giá" 64
10 TỪ CƠ HỘI CRM ĐẾN BÁO GIÁ CÓ GIÁ VỐN VÀ LÃI GỘP 66
Bước 1 - Mở quy trình bán hàng 66
Bước 2 - Thêm nhanh một cơ hội 66
Bước 3 - Mở cơ hội 67
Bước 4 - Lên lịch một hoạt động 68
Bước 5 - Chuyển cơ hội qua các giai đoạn 69
Bước 6 - Tạo báo giá từ cơ hội 71
Bước 7 - Thêm hai dòng hàng 71
Bước 8 - Xem kho giao hàng của báo giá 72
Bước 9 - Bật cột giá vốn và lãi gộp 73
Bước 10 - Lưu báo giá và đọc lãi gộp 74
Bước 11 - Lập báo giá cùng hàng cho khách đại lý 75
11 XIN DUYỆT BIÊN THẤP, GỬI BÁO GIÁ, XÁC NHẬN BA LOẠI ĐƠN VÀ HỦY 76
Bước 1 - Lập báo giá lãi thấp 76
Bước 2 - Xin phê duyệt báo giá 77
Bước 3 - Trình đề nghị 78
Bước 4 - Quay lại báo giá và xác nhận, không bị chặn 79

Bước 5 - Xem báo giá như khách xem 81
Bước 6 - In PDF và mở thư gửi khách 81
Bước 7 - Đánh dấu báo giá đã gửi 83
Bước 8 - Xác nhận đơn hàng có sẵn 83
Bước 9 - Mở phiếu giao hàng từ Kho Hà Nội 84
Bước 10 - Chuyển cơ hội sang Thắng 85
Bước 11 - Lập báo giá máy lắp ráp theo đơn 86
Bước 12 - Xác nhận và xem lệnh lắp ráp tự sinh 87
Bước 13 - Lập và xác nhận báo giá máy chủ đặt mua theo đơn 89
Bước 14 - Xem yêu cầu báo giá nhà cung cấp tự sinh 89
Bước 15 - Hủy một báo giá 90
Bước 16 - Đánh dấu một cơ hội thua 92

12 BÁO CÁO BÁN HÀNG VÀ CRM 94

Bước 1 - Đọc lãi gộp theo tháng và theo đội 96
Bước 2 - Đọc lãi gộp theo khách 96
Bước 3 - Đọc lãi gộp theo nhân viên 97
Bước 4 - Đọc lãi gộp theo sản phẩm 98
Bước 5 - Xem dự báo doanh thu CRM 99
Bước 6 - Xem báo cáo hoạt động 100
Bước 7 - Xem phân tích quy trình bán hàng và tiềm năng 101
Bước 8 - Xem dạng cohort và dạng hoạt động của quy trình bán hàng 103

13 BÀI TẬP TỰ LÀM: MỘT NGÀY CỦA NHÂN VIÊN KINH DOANH 104

PHẦN III. MUA HÀNG 106

14 CẤU HÌNH MUA HÀNG: NHÀ CUNG CẤP, GIÁ MUA, DUYỆT ĐƠN 106

Bước 1 - Mở bảng giá nhà cung cấp 106
Bước 2 - Đọc cách duyệt đơn mua 107

15 ĐƠN MUA BỔ SUNG KHO 108

Bước 1 - Tạo yêu cầu báo giá có nhà cung cấp và dòng hàng 108
Bước 2 - Xác nhận thành đơn mua 109

16 NHẬN HÀNG VÀ GHI SỐ SÊ-RI 110

Bước 1 - Mở phiếu nhập kho từ đơn mua 110
Bước 2 - Thử xác nhận khi chưa có sê-ri 111
Bước 3 - Mở chi tiết và ghi sê-ri 112
Bước 4 - Xác nhận nhận hàng 113

17 HÓA ĐƠN NHÀ CUNG CẤP VÀ TRẢ TIỀN 114

Bước 1 - Chọn đơn mua trên danh sách và tạo hóa đơn 114
Bước 2 - Điền ngày hóa đơn và số hóa đơn của nhà cung cấp 115
Bước 3 - Ghi sổ hóa đơn 116
Bước 4 - Đọc bút toán 117
Bước 5 - Ghi nhận thanh toán nhà cung cấp 118

18 ĐƠN MUA TỰ SINH TỪ ĐƠN BÁN ĐẶT THEO ĐƠN 119

Bước 1 - Tạo báo giá cho khách Tây Đô 120
Bước 2 - Xác nhận đơn bán 120
Bước 3 - Mở yêu cầu báo giá tự sinh 121

Bước 4 - Xác nhận yêu cầu báo giá thành đơn mua 122
Bước 5 - Nhận máy chủ với số sê-ri 123
19 ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG HÀNG NỘI BỘ QUA PHÊ DUYỆT (TUỲ CHỌN) 124
Bước 1 - Tạo đề nghị Điều chuyển kho 124
Bước 2 - Trình và duyệt 125
Bước 3 - Khởi chạy cung ứng 126
Bước 4 - Xem hai phiếu sinh ra 127
Bước 5 - Hoàn tất hai phiếu 128
20 BÁO CÁO MUA HÀNG 130
Bước 1 - Mở phân tích mua hàng 130
Bước 2 - Mở tuổi nợ phải trả 131
21 BÀI TẬP: MUA BỔ SUNG VÀ TRẢ TIỀN MỘT PHẦN 132
PHẦN IV. KHO VÀ SỐ SÊ-RI 133
22 NĂM KHO VÀ CÁC LOẠI PHIẾU 133
Bước 1 - Mở danh sách kho 133
Bước 2 - Đọc thiết lập một kho 134
Bước 3 - Đọc danh sách loại nghiệp vụ 135
23 GIAO HÀNG CÓ SỐ SÊ-RI 136
Bước 1 - Mở phiếu giao 136
Bước 2 - Xem sê-ri đã giữ cho phiếu 137
Bước 3 - Xác nhận giao hàng 139
Bước 4 - Xem đơn bán sau khi giao 139
24 KHÁCH TRẢ HÀNG VÀ HÓA ĐƠN ĐIỀU CHỈNH GIẢM 140
Bước 1 - Tạo hóa đơn bán từ đơn 140
Bước 2 - Ghi sổ hóa đơn bán và đọc bút toán 141
Bước 3 - Mở phiếu giao và bấm Trả hàng 142
Bước 4 - Tạo và xác nhận phiếu trả 143
Bước 5 - Xem đơn bán sau khi trả 145
Bước 6 - Lập hóa đơn điều chỉnh giảm 146
Bước 7 - Ghi sổ hóa đơn điều chỉnh giảm 147
25 TRUY XUẤT SỐ SÊ-RI: TỪ LÚC MUA TỚI BÁN TỚI SỬA CHỮA 149
Bước 1 - Tìm số sê-ri 149
Bước 2 - Mở số sê-ri 149
Bước 3 - Mở báo cáo truy xuất nguồn gốc 150
26 TỒN KHO THEO KHO VÀ GIÁ TRỊ TỒN 151
Bước 1 - Xem tồn toàn công ty và lọc theo kho 151
Bước 2 - Xem từng sê-ri nằm ở đâu 152
Bước 3 - Xem lịch sử dịch chuyển 153
27 KIỂM KÊ (CHỈ XEM) 154
Bước 1 - Mở màn hình kiểm kê 154
28 BÁO CÁO KHO 155
Bước 1 - Mở Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN) 156
Bước 2 - Mở Thẻ Kho (S12-DN) 157
29 BÀI TẬP: GIAO, NHẬN LẠI VÀ TRUY XUẤT 158

PHẦN V. LẮP RÁP THEO ĐƠN 159
30 ĐỌC CẤU HÌNH LẮP RÁP 159
Bước 1 - Mở danh sách định mức 159
Bước 2 - Mở định mức của máy PE1100N-DA04 160
Bước 3 - Xem lệnh sẽ sinh ở kho nào 161
Bước 4 - Đọc giá thành dự kiến của máy 162
Bước 5 - Xem tuyến cung ứng trên sản phẩm 163
Bước 6 - Xem cách theo dõi sê-ri 164
Bước 7 - Xem cấu hình kho Xưởng lắp ráp 165
Bước 8 - Xem tài khoản ghi chi phí lắp ráp 166
Không bật thì mất gì 167
31 BÁN MỘT MÁY LẮP RÁP CHO THANH BÌNH VÀ MỞ LỆNH TỰ SINH 168
Bước 1 - Kiểm linh kiện đang có ở Xưởng lắp ráp 168
Bước 2 - Tạo báo giá mới cho Thanh Bình 168
Bước 3 - Chọn kho Xưởng lắp ráp trên đơn 169
Bước 4 - Thêm dòng máy 170
Bước 5 - Xác nhận đơn 171
Bước 6 - Mở lệnh lắp ráp từ đơn 172
Bước 7 - Xem linh kiện nào đã được giữ chỗ 173
32 LẮP XONG MÁY, GẮN SỐ SÊ-RI VÀ HOÀN TẤT LỆNH 174
Bước 1 - Gắn số sê-ri cho máy 174
Bước 2 - Hoàn tất lệnh 175
Bước 3 - Truy xuất máy vừa lắp ra từ linh kiện nào 176
33 ĐỌC GIÁ THÀNH MÁY: TỪ LINH KIỆN ĐẾN TÀI KHOẢN 155 177
Bước 1 - Mở Tổng quan của lệnh 177
Bước 2 - Tìm hai bút toán của lệnh 178
Bước 3 - Đọc bút toán linh kiện (Nợ 154, Có tài khoản hàng tồn) 179
Bước 4 - Đọc bút toán máy thành phẩm (Nợ 155, Có 154) 180
Bước 5 - Xem linh kiện nào đã trừ khỏi kho và ngày thực hiện 181
34 GIAO MÁY CHO KHÁCH 182
Bước 1 - Mở phiếu giao từ đơn 182
Bước 2 - Kiểm số sê-ri trên phiếu giao 183
Bước 3 - Xác nhận giao 184
35 MÁY CẤU HÌNH MỚI CHƯA CÓ ĐỊNH MỨC 185
Bước 1 - Tạo sản phẩm máy mới 185
Bước 2 - Chọn tuyến "Bổ sung theo đơn đặt hàng (MTO)" 186
Bước 3 - Mở lệnh sản xuất nháp cho máy mới 187
Bước 4 - Thêm linh kiện thực tế đã lắp 188
Bước 5 - Tạo định mức từ lệnh 189
Bước 6 - Lưu định mức 190
Bước 7 - Xem giá thành dự kiến và cập nhật giá vốn 191
Bước 8 - Lập đơn bán máy mới cho Bình An 193
Bước 9 - Xác nhận đơn 193
Bước 10 - Mở lệnh lắp ráp của máy mới 194

36 KHI THIẾU LINH KIỆN ... 195
Bước 1 - Xem cùng một định mức ở kho khác ... 195
Bước 2 - Đọc trạng thái giữ chỗ trên lệnh ... 195
Bước 3 - Quyết định xử lý ... 196
37 BÁO CÁO LẮP RÁP ... 197
Bước 1 - Xem toàn bộ lệnh nhóm theo máy ... 197
Bước 2 - Xem số lệnh theo tháng ... 198
Bước 3 - Xem linh kiện đang có ở Xưởng lắp ráp ... 199
Bước 4 - Xem lệnh dùng linh kiện nào, ngày nào ... 200
Danh sách báo cáo ... 202
38 BÀI TẬP TỰ LÀM: LẮP RÁP THEO ĐƠN ... 204
PHẦN VI. SỬA CHỮA BẢO HÀNH ... 205
39 CẤU HÌNH SỬA CHỮA BẢO HÀNH ... 205
Bước 1 - Mở vị trí "Linh kiện thay thế bảo hành" ... 205
Bước 2 - Mở loại nghiệp vụ "Kho Bảo hành: Sửa chữa" ... 206
Bước 3 - Đọc ba ô quyết định trên một lệnh mới ... 207
40 TIẾP NHẬN MÁY CÒN BẢO HÀNH VÀ THAY LINH KIỆN ... 208
Bước 1 - Mở danh sách lệnh sửa chữa ... 208
Bước 2 - Bấm Mới và nhập thông tin tiếp nhận ... 209
Bước 3 - Thêm linh kiện thay thế ... 210
Bước 4 - Xác nhận sửa chữa ... 211
Bước 5 - Bắt đầu sửa chữa ... 212
Bước 6 - Kết thúc sửa chữa ... 213
Bước 7 - Đọc bút toán chi phí bảo hành ... 214
41 SỬA MÁY HẾT BẢO HÀNH: BÁO GIÁ, XÁC NHẬN, XUẤT HÓA ĐƠN ... 216
Bước 1 - Tạo lệnh mới, không tích Còn bảo hành ... 216
Bước 2 - Bấm Tạo báo giá ... 216
Bước 3 - Xác nhận báo giá thành đơn bán ... 217
Bước 4 - Quay lại lệnh sửa chữa ... 218
Bước 5 - Chạy lệnh đến Đã sửa xong ... 219
Bước 6 - Kiểm tra số đã giao trên đơn bán ... 220
Bước 7 - Tạo hóa đơn ... 221
Bước 8 - Xác nhận hóa đơn ... 222
42 TRA CỨU LỊCH SỬ MỘT MÁY THEO SỐ SÊ-RI ... 223
Bước 1 - Tìm số sê-ri ... 223
Bước 2 - Mở số sê-ri và đọc các nút thông minh ... 224
Bước 3 - Xem các lần sửa chữa của máy ... 225
Bước 4 - Mở báo cáo truy xuất nguồn gốc ... 226
43 BÁO CÁO SỬA CHỮA BẢO HÀNH ... 227
Bước 1 - Nhóm lệnh theo trạng thái và bảo hành ... 228
Bước 2 - Nhóm lệnh theo khách ... 228
Bước 3 - Đọc chi phí bảo hành 6418 trong Sổ cái ... 229
44 BÀI TẬP TỰ LÀM: SỬA CHỮA BẢO HÀNH ... 230

PHẦN VII. WEBSITE VÀ CỬA HÀNG CHO KHÁCH DOANH NGHIỆP 232
45 CẤU HÌNH WEBSITE VÀ CỬA HÀNG ... 232
Bước 1 - Đọc cổng thanh toán ... 232
Bước 2 - Đọc phương thức giao hàng ... 233
Bước 3 - Kiểm tra yêu cầu đăng nhập khi thanh toán ... 234
46 KHÁCH TRUY CẬP XEM WEBSITE VÀ CỬA HÀNG ... 235
Bước 1 - Mở trang chủ ... 235
Bước 2 - Mở cửa hàng ... 236
Bước 3 - Chọn một nhóm sản phẩm ... 237
Bước 4 - Mở trang sản phẩm ... 238
47 KHÁCH DOANH NGHIỆP ĐĂNG NHẬP VÀ ĐẶT HÀNG ... 239
Bước 1 - Đăng nhập tài khoản cổng khách ... 239
Bước 2 - Xem giá của khách ... 240
Bước 3 - Thêm sản phẩm vào giỏ ... 241
Bước 4 - Kiểm tra giỏ hàng ... 242
Bước 5 - Chọn phương thức giao hàng và địa chỉ ... 243
Bước 6 - Chọn thanh toán chuyển khoản ... 244
Bước 7 - Đọc thông tin chuyển khoản và ghi mã đơn ... 245
48 XỬ LÝ ĐƠN WEB TRONG HỆ THỐNG NỘI BỘ ... 246
Bước 1 - Tìm đơn trong danh sách báo giá ... 246
Bước 2 - Mở đơn và đọc chi tiết ... 247
Bước 3 - Xác nhận đơn khi tiền về ... 248
Bước 4 - Mở phiếu giao hàng ... 249
Bước 5 - Xác nhận giao hàng ... 250
Bước 6 - Lập hóa đơn nháp ... 250
Bước 7 - Xác nhận hóa đơn ... 251
49 KHÁCH XEM ĐƠN VÀ HÓA ĐƠN TRÊN CỔNG KHÁCH ... 252
Bước 1 - Mở cổng khách ... 252
Bước 2 - Xem danh sách đơn ... 252
Bước 3 - Mở một đơn ... 253
Bước 4 - Xem danh sách hóa đơn ... 254
50 BIỂU MẪU LIÊN HỆ TRÊN WEBSITE ... 255
Bước 1 - Điền biểu mẫu Liên hệ ... 255
Bước 2 - Gửi và đọc trang cảm ơn ... 256
Bước 3 - Tìm cơ hội trong CRM ... 257
Bước 4 - Mở cơ hội ... 258
51 BÁO CÁO BÁN HÀNG TRÊN WEBSITE ... 259
Bước 1 - Mở báo cáo Bán hàng trực tuyến ... 260
Bước 2 - Mở danh sách đơn web ... 261
52 BÀI TẬP TỰ LÀM: WEBSITE VÀ CỬA HÀNG ... 261
PHẦN VIII. KẾ TOÁN ... 263
53 ĐỌC CẤU HÌNH KẾ TOÁN ... 263
Bước 1 - Xem chế độ kế toán và thuế mặc định ... 263

Bước 2 - Xem các sổ nhật ký 264
Bước 3 - Xem danh sách thuế 265
Bước 4 - Xem bảng tổng quan kế toán 266
54 BÁN MỘT ĐƠN HÀNG CÓ SẴN, LẬP HÓA ĐƠN VÀ ĐỌC GIÁ VỐN 268
Bước 1 - Lập báo giá cho Tân Thới An 268
Bước 2 - Xác nhận đơn 268
Bước 3 - Mở phiếu xuất kho 269
Bước 4 - Xác nhận giao hàng 270
Bước 5 - Tạo hóa đơn từ đơn bán 271
Bước 6 - Tạo hóa đơn nháp 272
Bước 7 - Ghi sổ hóa đơn 273
Bước 8 - Đọc bút toán của hóa đơn 274
55 HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ: HỆ THỐNG ĐANG CÓ GÌ 275
Bước 1 - Mở tab Hóa đơn điện tử Việt Nam 275
56 THU TIỀN CỦA KHÁCH HAI ĐỢT 276
Bước 1 - Ghi nhận đợt thu đầu tiên 276
Bước 2 - Tạo thanh toán 277
Bước 3 - Ghi nhận phần còn lại 278
Bước 4 - Xem hai phiếu thu 279
Bước 5 - Đọc bút toán của một phiếu thu 280
57 ĐỐI SOÁT SAO KÊ NGÂN HÀNG 281
Bước 1 - Mở màn hình đối chiếu sao kê 281
Bước 2 - Thêm dòng sao kê khách chuyển khoản 282
Bước 3 - Lưu và xem gợi ý đối chiếu 283
Bước 4 - Xác nhận đối chiếu 284
58 CÔNG NỢ PHẢI THU, PHẢI TRẢ VÀ TUỔI NỢ 285
Bước 1 - Mở tuổi nợ phải thu 285
Bước 2 - Mở từng hóa đơn của một khách đang trễ 286
Bước 3 - Xem sổ chi tiết công nợ của Tân Thới An 287
Bước 4 - Mở tuổi nợ phải trả 288
59 CHI PHÍ THUÊ, ĐIỆN NƯỚC VÀ LƯƠNG CỦA CÂU CHUYỆN 289
Bước 1 - Tìm hóa đơn thuê và điện nước 289
Bước 2 - Đọc bút toán một hóa đơn thuê 290
Bước 3 - Tìm bút toán lương phải trả 291
Bước 4 - Đọc bút toán lương tháng 9 292
Bước 5 - Xem dòng chi lương trên sao kê 293
60 BÁO CÁO TÀI CHÍNH B01-DN, B02-DN, B03-DN VÀ BÁO CÁO KHO 294
Bước 1 - B01-DN: tài sản 294
Bước 2 - Chọn mẫu báo cáo theo Thông tư 99 295
Bước 3 - B01-DN: nguồn vốn 296
Bước 4 - B02-DN: lãi lỗ cả năm 297
Bước 5 - B02-DN của riêng tháng 8 298
Bước 6 - B03-DN: dòng tiền 299
Bước 7 - In Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN) 300
61 IN CHỨNG TỪ 301

Bước 1 - Mở danh sách mẫu in của hóa đơn ... 301
Bước 2 - Xem bản in hóa đơn ... 302
Bước 3 - In phiếu thu theo mẫu 01-TT ... 303
62 DANH MỤC BÁO CÁO KẾ TOÁN ... 305
Bước 1 - Mở menu Báo cáo ... 305
63 BÀI TẬP TỰ LÀM: KẾ TOÁN ... 308
PHẦN TRA CỨU VÀ PHỤ LỤC ... 309
CÂU HỎI QUẢN TRỊ, MỞ BÁO CÁO NÀO ... 310
ĐIỀU CHƯA CÓ TRÊN BẢN NÀY ... 312
SỐ LIỆU LÀ GIẢ ĐỊNH CỦA DEMO ... 314
TRA CỨU NHANH: MENU HAY DÙNG ... 315

CÁCH DÙNG CẨM NANG

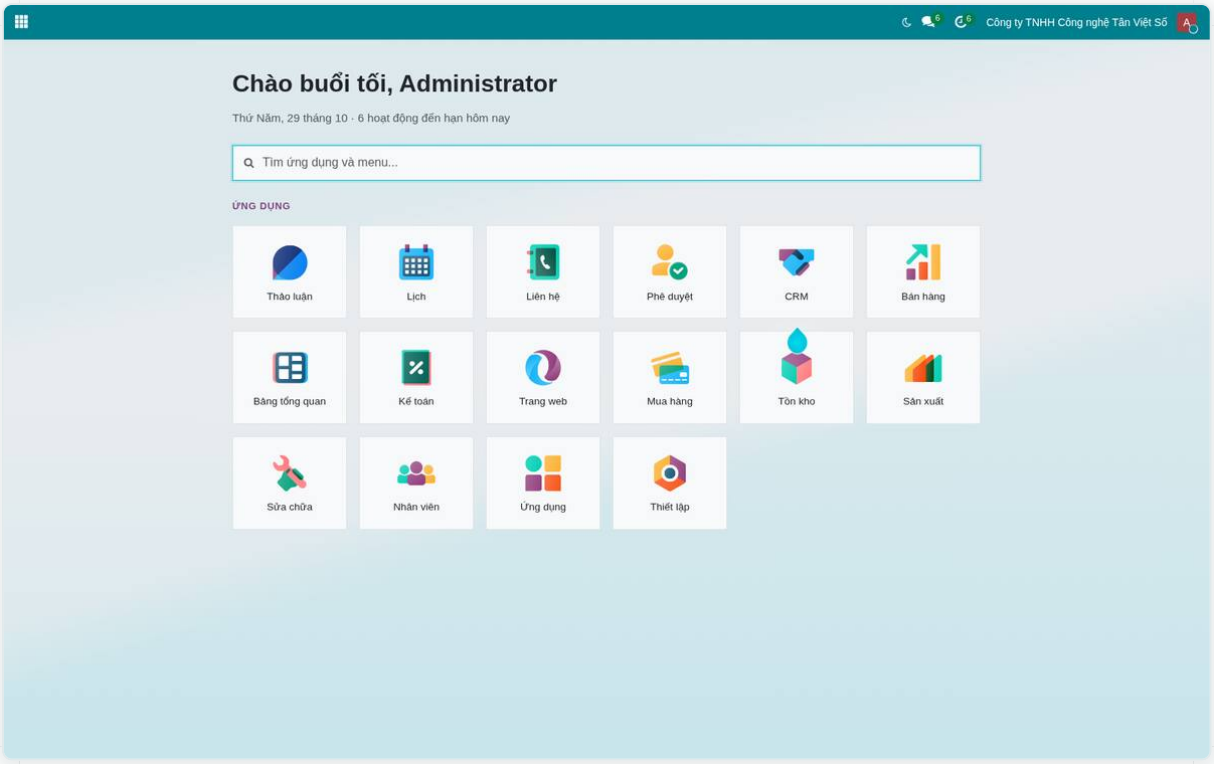
Cẩm nang này dẫn Quý công ty đi qua một doanh nghiệp phân phối và lắp ráp máy tính công nghiệp, trên hệ thống thật, bằng dữ liệu có sẵn. Mỗi bài có các bước làm theo, ảnh chụp và dòng **Phải thấy** để tự biết mình làm đúng chưa. Quý công ty có thể đọc theo thứ tự hoặc nhảy thẳng tới phần của vai mình (bảng "Phần nào cho vai nào" bên dưới).

Câu chuyện: Công ty TNHH Công nghệ Tân Việt Số

Tân Việt Số phân phối và lắp ráp máy tính công nghiệp, màn hình, thiết bị mạng cho khách doanh nghiệp sản xuất. Công ty mua linh kiện và máy nguyên chiếc của nhiều nhà cung cấp, bán cho khách theo ba cách:

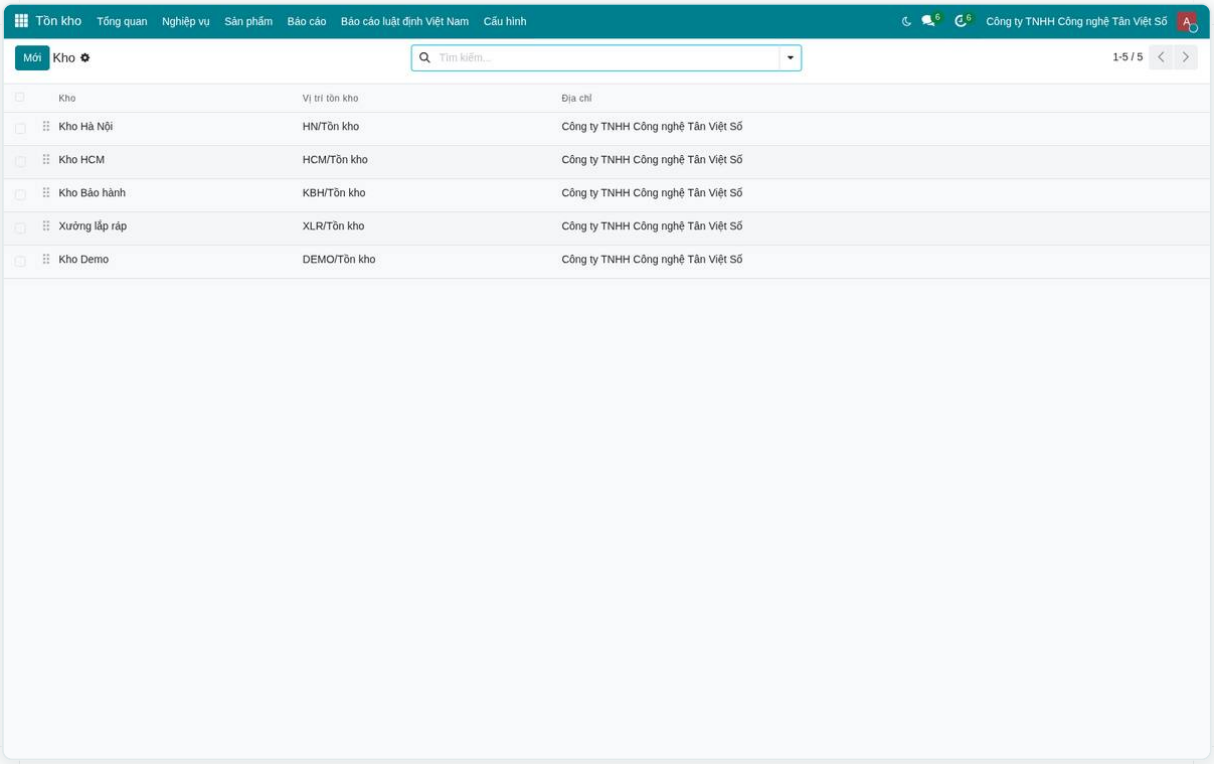
- **Hàng có sẵn:** giao từ Kho Hà Nội hoặc Kho HCM tùy vùng của khách.
- **Máy lắp ráp theo đơn:** xác nhận đơn là Xưởng lắp ráp có ngay lệnh lắp ráp; máy lắp xong mang số sê-ri riêng.
- **Máy chủ đặt mua theo đơn:** xác nhận đơn là có ngay yêu cầu báo giá gửi nhà cung cấp.

Khách đại lý mua theo **Giá đại lý (giảm 5%)**, khách thường mua theo **Bảng giá chuẩn**. Máy hỏng trong thời gian bảo hành được nhận về **Kho Bảo hành** và sửa theo số sê-ri. Khách doanh nghiệp còn tự đặt hàng trên website của công ty.



Năm kho

Kho	Mã	Dùng để
Kho Hà Nội	HN	Giao hàng có sẵn cho khách phía Bắc
Kho HCM	HCM	Giao hàng có sẵn cho khách phía Nam
Kho Bảo hành	KBH	Nhận máy bảo hành, giữ linh kiện dự phòng thay thế
Xưởng lắp ráp	XLR	Lắp máy theo đơn; lệnh lắp ráp mang số XLR/MO/...
Kho Demo	DEMO	Hàng demo



Tài khoản để đăng nhập

Địa chỉ: `https://tmppdemo.demo.viindoo.cloud`

Việc	Tài khoản	Mật khẩu
Làm mọi bài trong cẩm nang	`admin`	`admin`
Xem phần của khách doanh nghiệp trên cổng khách và đặt hàng trên website (Đặng Thu Hà, Phòng Mua hàng, Nhà máy Cơ khí Chính xác Đại Nam)	`muahang.dainam`	`Tanvietso@2026`

Đây là hệ thống dùng chung để thử: Quý công ty cứ tạo chứng từ của mình, nhưng không nên đổi mật khẩu, ngôn ngữ hay thiết lập của tài khoản `admin`, vì nhiều người cùng dùng. Mã số chứng từ Quý công ty tạo ra (báo giá, hóa đơn...) sẽ khác mã trong ảnh vì người khác có thể đã thử trước.

Phần nào cho vai nào

Vai	Đọc trước	Đọc thêm
Giám đốc	Bài 1; Phần Kế toán (báo cáo tài chính, tuổi nợ); Phần Tra cứu "Câu hỏi quản trị, mở báo cáo nào"	Phần Bán hàng và CRM (lãi gộp từng đơn)
Nhân viên kinh doanh	Bài 1; Phần Bán hàng và CRM	Phần Website và cửa hàng cho khách doanh nghiệp; Phần Kế toán (công nợ từng khách)
Mua hàng	Phần Mua hàng	Phần Kho và số sê-ri; Phần Lắp ráp theo đơn (linh kiện cần mua)
Thủ kho	Phần Kho và số sê-ri	Phần Mua hàng (nhận hàng ghi sê-ri); Phần Cấu hình chung (kho, nhóm sản phẩm)
Kỹ thuật lắp ráp	Phần Lắp ráp theo đơn	Phần Kho và số sê-ri
Kỹ thuật bảo hành	Phần Sửa chữa bảo hành	Phần Kho và số sê-ri (truy một sê-ri)
Kế toán	Phần Kế toán; Phần Cấu hình chung (chế độ kế toán, nhóm sản phẩm và tài khoản)	Phần Mua hàng (hóa đơn nhà cung cấp); Phần Lắp ráp theo đơn (giá thành máy)
Khách doanh nghiệp (cổng khách)	Phần Website và cửa hàng cho khách doanh nghiệp	

Cách đọc một bài

Mỗi bài mở đầu bằng thời gian ước lượng và việc Quý công ty sẽ làm xong. Mỗi bước có bốn phần:

- **Câu mệnh lệnh:** một việc cần làm, tên nút in đậm đúng như trên màn hình.
- **Dòng *Đường vào*:** đường menu để mở màn hình, ví dụ `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải thu`. Mỗi dấu `>` là một lần bấm.
- **Ảnh chụp** màn hình đúng lúc đó.
- **Phải thấy:** điều xuất hiện trên màn hình nếu Quý công ty làm đúng. Không thấy thì xem lại bước trước.

Bài **Bài tập tự làm** ở cuối mỗi phần không có ảnh từng bước; mỗi câu ghi chỗ để tự kiểm đáp án.

Hai điều cần biết về dữ liệu

- **Ngày của câu chuyện.** Lịch sử giao dịch chạy từ 03/08 đến 28/10/2026; "hôm nay" của câu chuyện là 29/10/2026. Ngày hiện trên màn hình là ngày thật Quý công ty đang mở hệ thống.

Các báo cáo "tính đến hôm nay" (tuổi nợ, bảng cân đối, tồn kho) vì vậy có thể xếp một khoản vào cột khác với cách cẩm nang mô tả, và số có thể nhích lên khi có người thử thêm trong ngày. Cẩm nang chỉ ghi **cách đọc**, không ghi số cố định cho những chỉ tiêu đổi theo ngày.

- **Ngày trên chứng từ.** Đơn bán, đơn mua, phiếu kho, hóa đơn, thanh toán, sao kê và bút toán lắp ráp mang đúng ngày của câu chuyện. Riêng **lệnh lắp ráp đã hoàn tất** hiện ô "Ngày kết thúc" là ngày nạp dữ liệu (29/10/2026); muốn biết máy lắp xong ngày nào, Quý công ty đọc ngày của phiếu kho hoặc bút toán đi kèm lệnh. Chứng từ Quý công ty tự tạo khi thử mang ngày Quý công ty thao tác.

01 MỘT ĐƠN MÁY LẮP RÁP, TỪ BÁO GIÁ ĐẾN BẢO HÀNH

Khoảng 15-20 phút. Hết bài này Quý công ty đã tự đi trọn một đơn hàng của Tân Việt Số: lập báo giá một máy tính công nghiệp lắp ráp theo đơn và đọc lãi gộp ngay trên báo giá; xác nhận đơn để hệ thống tự mở lệnh lắp ráp ở Xưởng lắp ráp; hoàn tất lắp ráp và cấp số sê-ri cho máy; giao hàng, lập hóa đơn; thu tiền, xem công nợ của khách; cuối cùng mở phiếu sửa chữa bảo hành trên đúng số sê-ri vừa bán.

Bài dùng khách "Trung tâm Tự động hóa Vạn Xuân Số" và máy "Máy tính công nghiệp IPC-7130-AIT-DA02". Quý công ty tự tạo chứng từ mới nên số chứng từ của Quý công ty sẽ khác số trong ảnh (ví dụ trong ảnh: đơn S00228, lệnh XLR/MO/00072, phiếu giao XLR/OUT/00064, hóa đơn INV/2026/00187, số sê-ri 0000004). Làm theo thứ tự, mỗi chặng dùng chứng từ của chặng trước.

Đăng nhập bằng tài khoản `admin` (mật khẩu `admin`) như ở phần "Cách dùng cẩm nang".

Chặng 1. Báo giá theo cấu hình, đọc lãi gộp

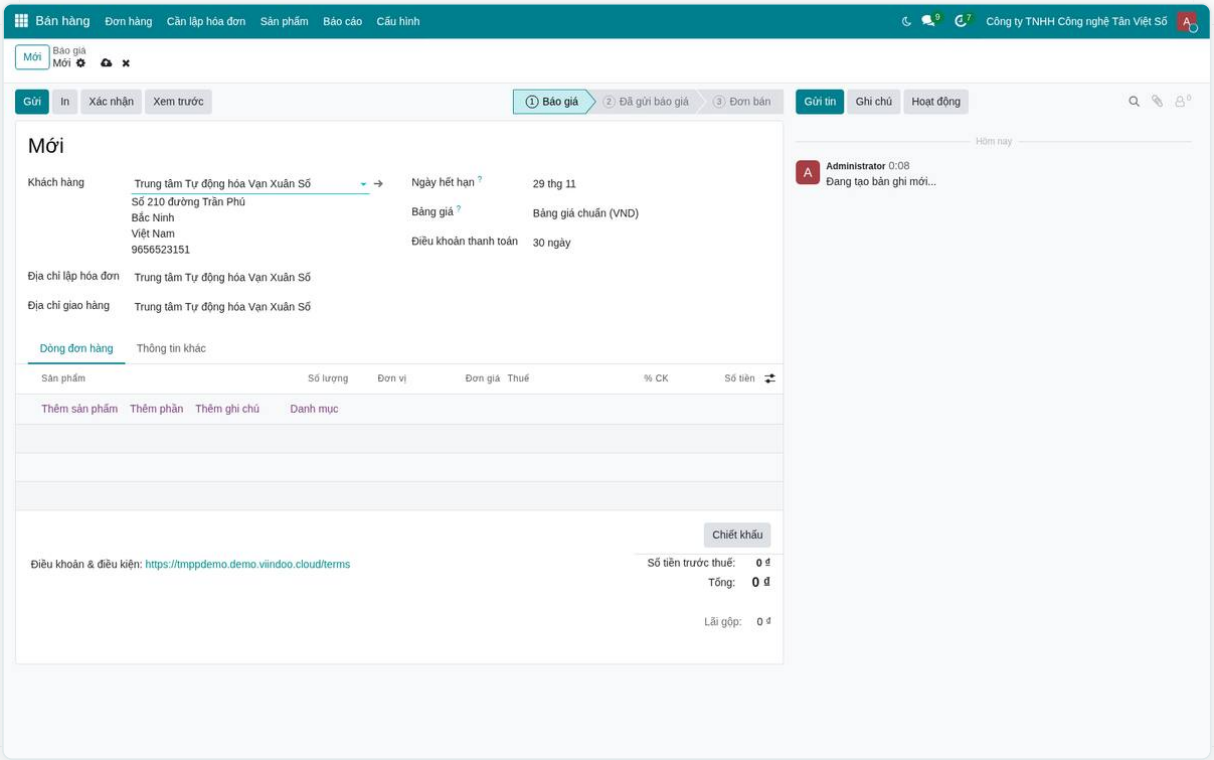
Máy lắp ráp là một mã máy riêng, có định mức linh kiện riêng và được cấp từ Xưởng lắp ráp. Vì vậy báo giá phải chọn đúng kho là Xưởng lắp ráp.

Bài chọn sẵn máy này vì cả hai linh kiện trong định mức (máy tính bán lắp sẵn và phần mềm bản quyền Win 11 Pro) đều có tồn ở Xưởng lắp ráp, nên không phát sinh mua hàng. Với máy thiếu linh kiện, đơn vẫn nhận được nhưng phải mua linh kiện trước khi lắp (xem phần Mua hàng).

Bước 1 - Mở báo giá mới và chọn khách

Bấm **Mới**, ở ô **Khách hàng** gõ `Vạn Xuân` rồi chọn "Trung tâm Tự động hóa Vạn Xuân Số".

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá`

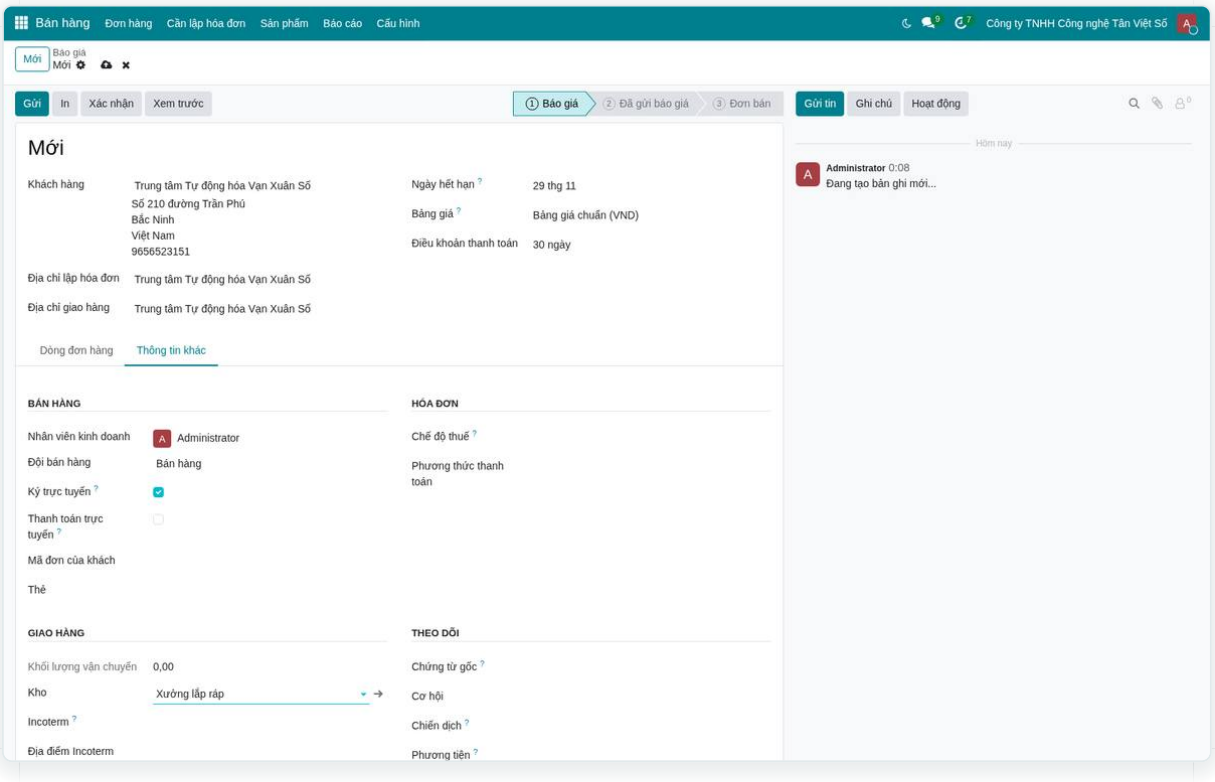


Phải thấy: địa chỉ khách hiện bên dưới tên; **Bảng giá** là "Bảng giá chuẩn (VND)", **Điều khoản thanh toán** là "30 ngày" tự điền theo hồ sơ khách.

Bước 2 - Chọn kho là Xưởng lắp ráp

Bấm thẻ **Thông tin khác**, ở mục **Giao hàng** chọn **Kho** là "Xưởng lắp ráp".

> *Đường vào:* màn hình báo giá, thẻ **Thông tin khác**, mục **Giao hàng**, ô **Kho**

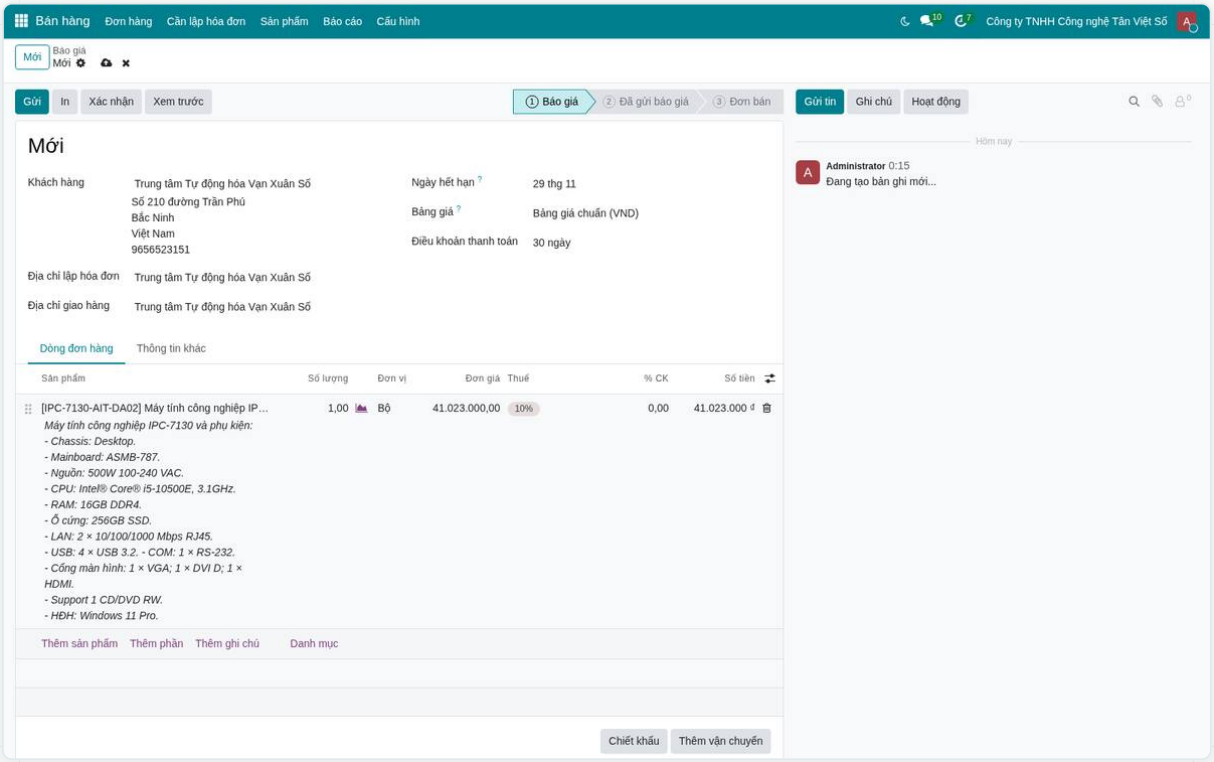


Phải thấy: ô **Kho** hiện "Xưởng lắp ráp". Chọn kho này quyết định việc hệ thống mở lệnh lắp ráp ở chặng 2.

Bước 3 - Thêm dòng máy cần bán

Bấm lại thẻ **Dòng đơn hàng**, bấm **Thêm sản phẩm**, gõ `IPC-7130-AIT-DA02` và chọn "[IPC-7130-AIT-DA02] Máy tính công nghiệp IPC-7130-AIT-DA02". Số lượng để 1.

> *Đường vào:* màn hình báo giá, thẻ **Dòng đơn hàng**, nút **Thêm sản phẩm**

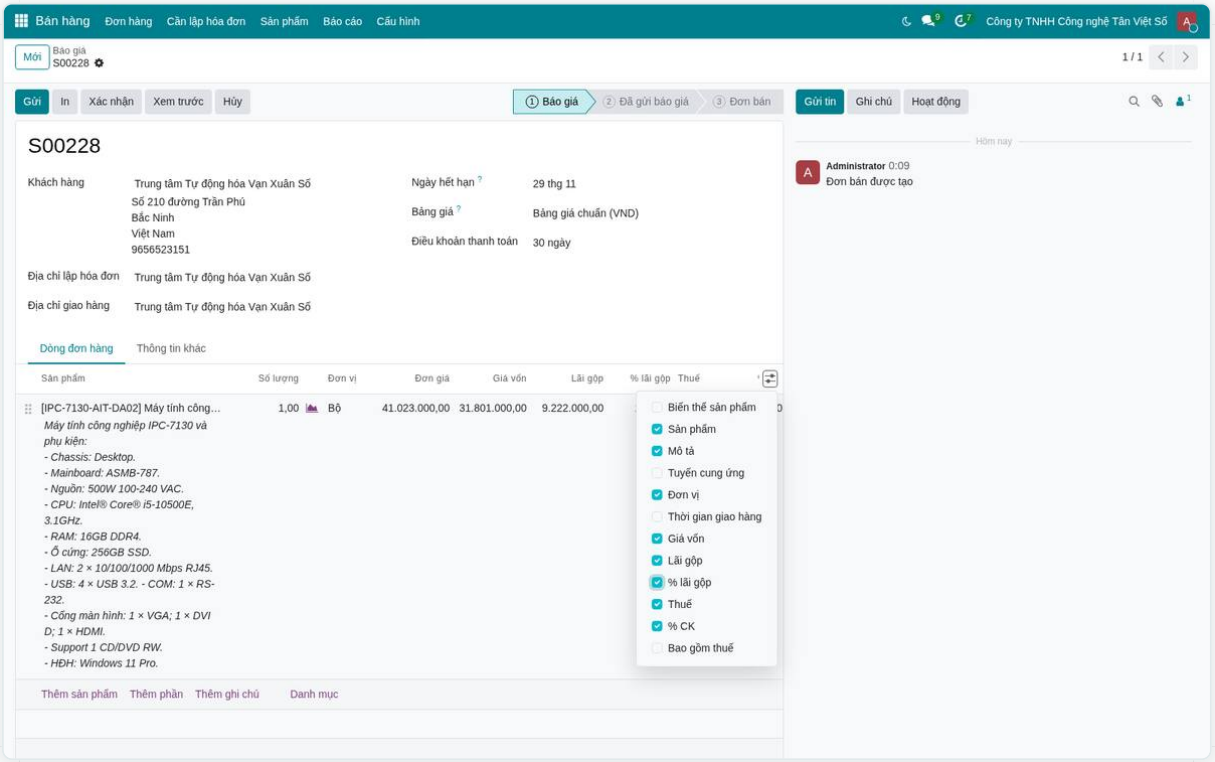


Phải thấy: dòng máy có **Đơn giá** 41.023.000 lấy từ bảng giá chuẩn, thuế 10%, **Số tiền** 41.023.000. Báo giá chưa lưu nên tiêu đề còn là "Mới"; bước 5 mới lưu.

Bước 4 - Bật các cột giá vốn và lãi gộp

Bấm biểu tượng chọn cột ở góc phải hàng tiêu đề của bảng dòng, tích **Giá vốn**, **Lãi gộp** và **% lãi gộp**. Ba cột này mặc định đang ẩn.

> *Đường vào:* màn hình báo giá, bảng `Dòng đơn hàng`, biểu tượng chọn cột ở góc phải tiêu đề

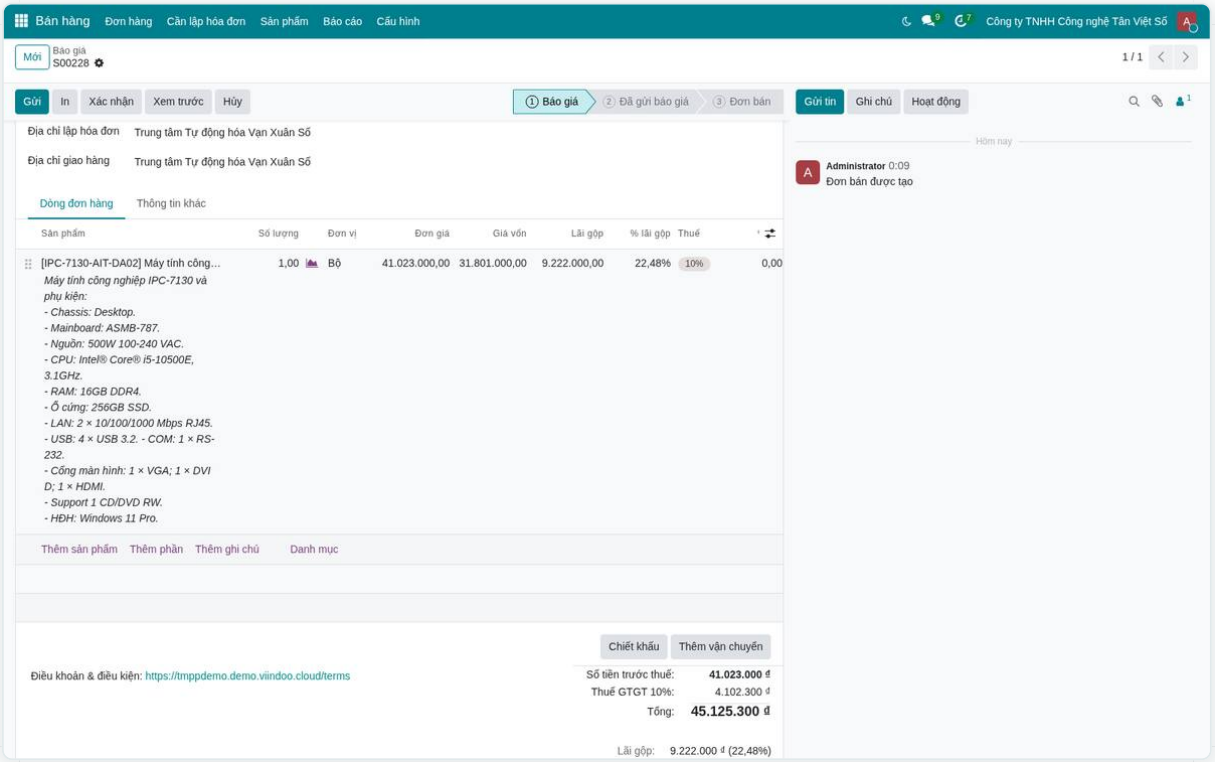


Phải thấy: bảng dòng có thêm ba cột **Giá vốn**, **Lãi gộp**, **% lãi gộp** (trong ảnh: 31.801.000, 9.222.000, 22,48%). Giá vốn lúc báo giá là giá vốn hiện tại của máy, cập nhật theo lần lắp ráp gần nhất; sau khi giao hàng, hệ thống thay bằng giá trị xuất kho thật của chính máy giao (chặng 4).

Bước 5 - Đọc lãi gộp cả đơn và lưu báo giá

Kéo xuống cuối đơn, đọc dòng **Lãi gộp** ở phần tổng, rồi bấm biểu tượng **Lưu thủ công** (đám mây) ở đầu trang.

> *Đường vào:* màn hình báo giá, phần tổng cuối đơn



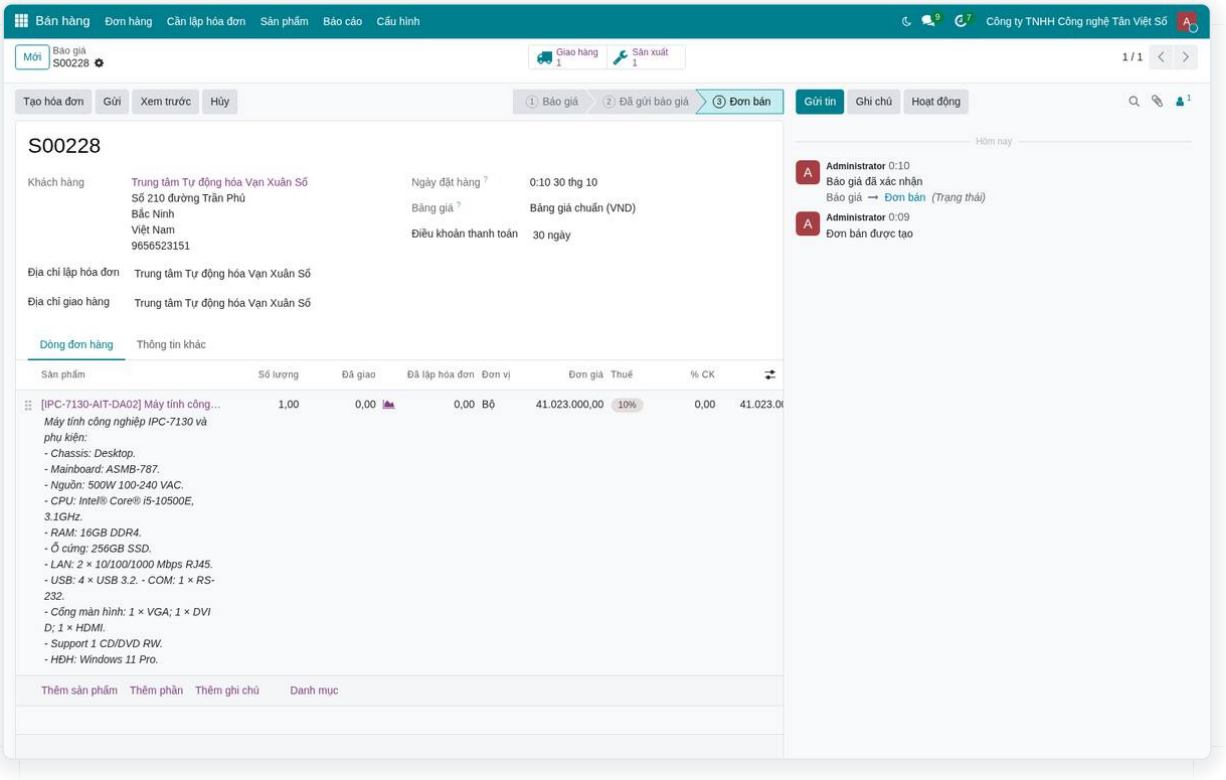
Phải thấy: dòng **Lãi gộp** dưới **Tổng** (trong ảnh 9.222.000, 22,48%); báo giá có số mới (ví dụ S00228) ở trạng thái **Báo giá**. Quý công ty biết lãi của đơn trước khi gửi báo giá cho khách. Hệ thống chỉ cảnh báo khi lãi quá thấp, không chặn bấm **Xác nhận**.

Chặng 2. Xác nhận đơn, lệnh lắp ráp tự sinh

Bước 1 - Xác nhận đơn

Bấm **Xác nhận** trên báo giá.

> *Đường vào:* màn hình báo giá vừa lưu, nút `Xác nhận` ở đầu trang

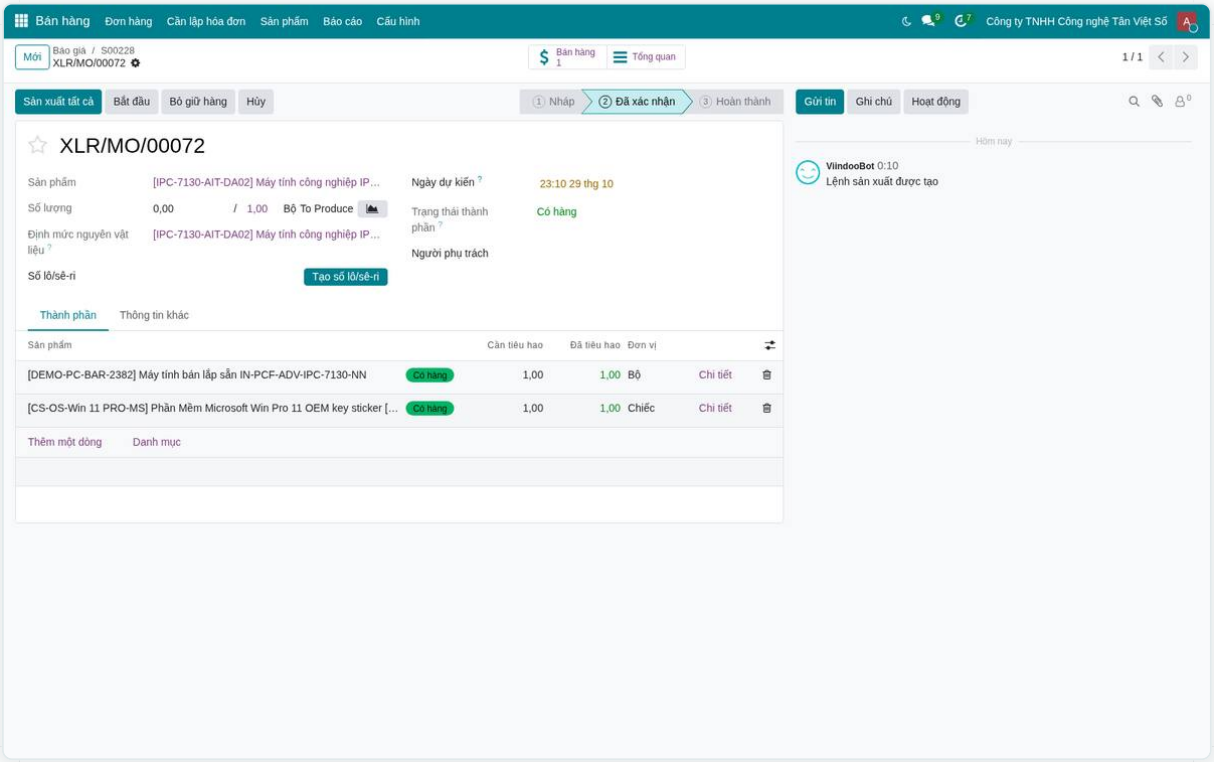


Phải thấy: thanh trạng thái chuyển sang **Đơn bán**; hàng nút phía trên hiện **Giao hàng 1** và **Sản xuất 1**. Một lần xác nhận đã sinh cả phiếu giao hàng và lệnh lắp ráp. Không có nút **Mua hàng** vì mọi linh kiện đều đủ tồn.

Bước 2 - Mở lệnh lắp ráp

Bấm nút **Sản xuất** trên đơn.

> *Đường vào:* màn hình đơn bán, nút `Sản xuất` (hoặc `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất`)



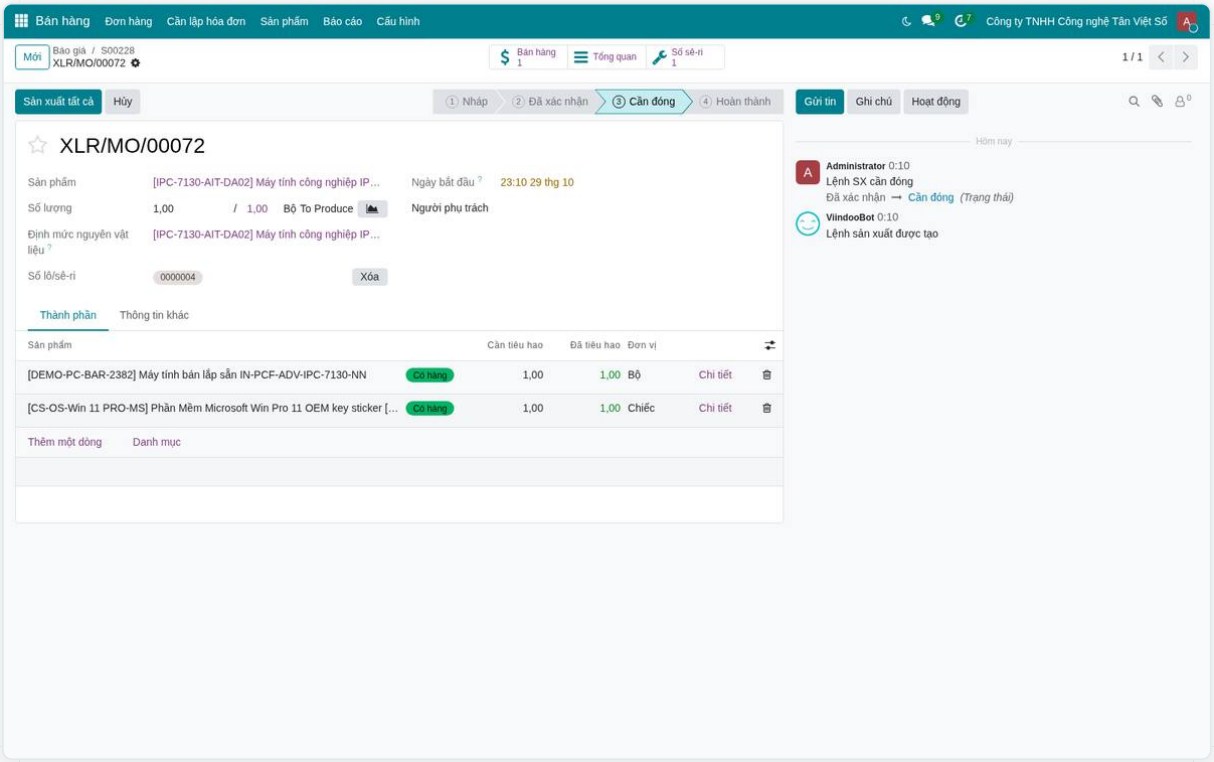
Phải thấy: lệnh mang mã `XLR/MO/...` (Xưởng lắp ráp), trạng thái **Đã xác nhận**, **Số lượng** 1; thẻ **Thành phần** liệt kê hai linh kiện, mỗi dòng có nhãn xanh **Có hàng** và **Cần tiêu hao** 1,00: linh kiện đủ tồn và được giữ cho máy này. **Trạng thái thành phần** là **Có hàng**.

Chặng 3. Lắp ráp và cấp số sê-ri

Bước 1 - Tạo số sê-ri cho máy

Bấm **Tạo số lô/sê-ri** cạnh ô **Số lô/sê-ri**.

> *Đường vào:* màn hình lệnh lắp ráp, mục `Số lô/sê-ri`

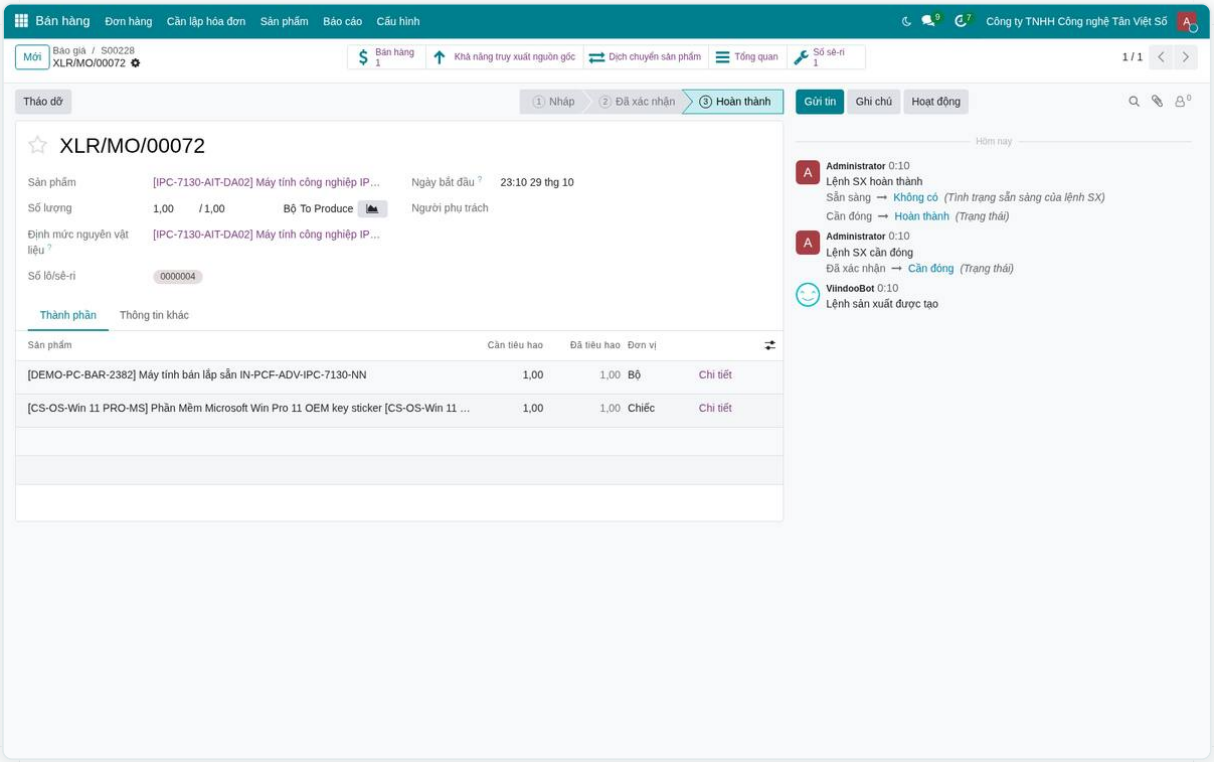


Phải thấy: ô **Số lô/sê-ri** hiện một số mới (trong ảnh là 0000004; số của Quý công ty là số kế tiếp); trạng thái chuyển sang **Cần đóng**; hàng nút phía trên có thêm **Số sê-ri 1**. Ghi lại số sê-ri này, chặng 5 sẽ dùng.

Bước 2 - Hoàn tất lắp ráp

Bấm **Sản xuất tất cả**.

> *Đường vào:* màn hình lệnh lắp ráp, nút `Sản xuất tất cả`



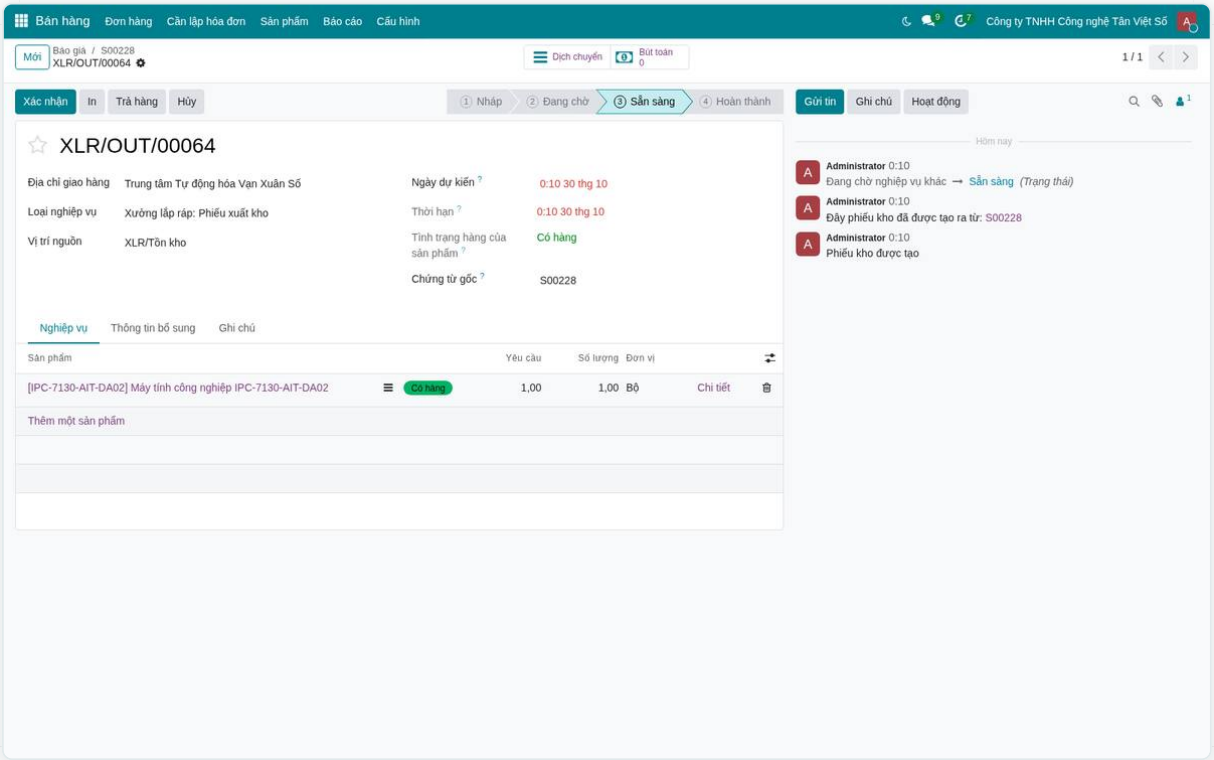
Phải thấy: trạng thái **Hoàn thành**; hai linh kiện chuyển sang xám (đã tiêu hao hết); hàng nút phía trên có thêm **Dịch chuyển sản phẩm** và **Khả năng truy xuất nguồn gốc**. Máy đã nhập vào Xưởng lắp ráp với giá thành theo linh kiện đã dùng. Ô trao đổi bên phải ghi dòng "Lệnh SX hoàn thành". "Ngày kết thúc" của lệnh có thể là ngày nạp dữ liệu; ngày thật của phiếu kho nằm ở **Dịch chuyển sản phẩm**.

Chặng 4. Giao hàng và lập hóa đơn

Bước 1 - Mở phiếu giao hàng

Quay lại đơn bán (bấm tên đơn ở dòng đường dẫn phía trên), bấm nút **Giao hàng**.

> *Đường vào:* màn hình đơn bán, nút `Giao hàng` (hoặc `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Xuất kho`)

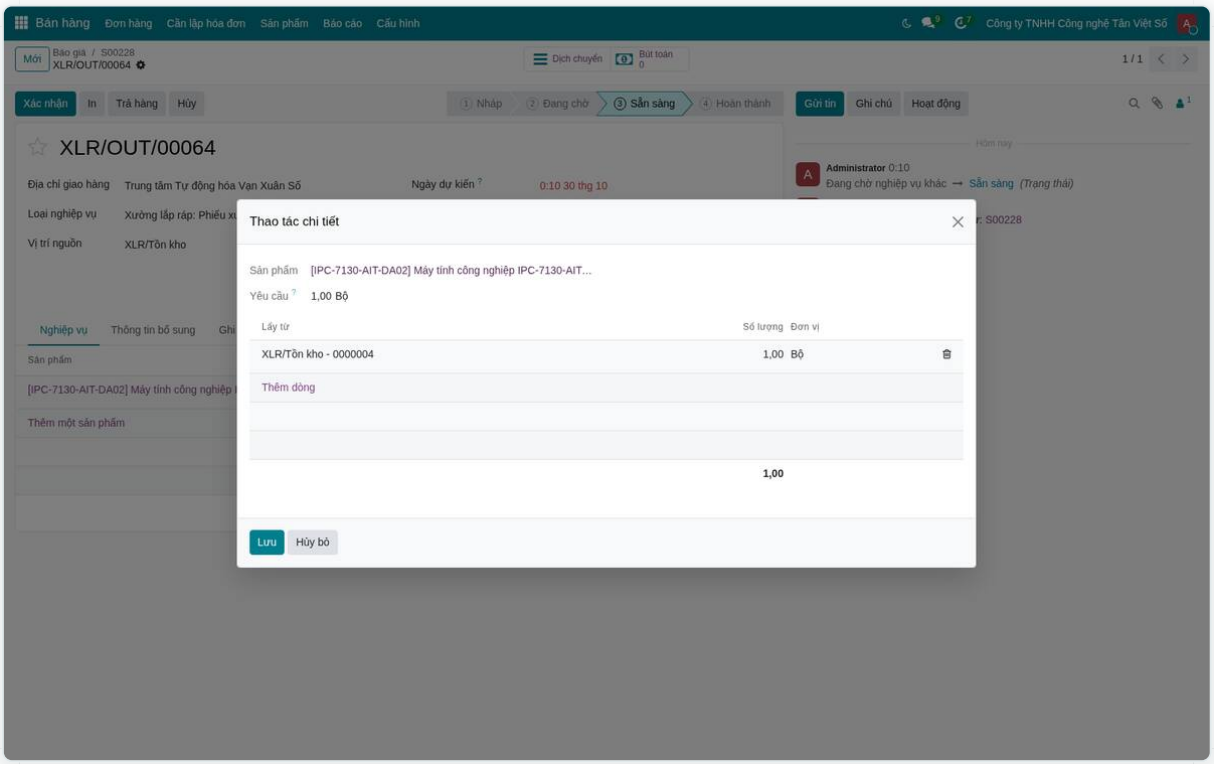


Phải thấy: phiếu `XLR/OUT/...` ở trạng thái **Sẵn sàng**, **Vị trí nguồn** là XLR/Tồn kho, dòng máy có nhãn **Có hàng**.

Bước 2 - Kiểm tra số sê-ri sẽ giao

Bấm **Chi tiết** ở cuối dòng máy.

> *Đường vào:* màn hình phiếu giao hàng, dòng máy, nút `Chi tiết`

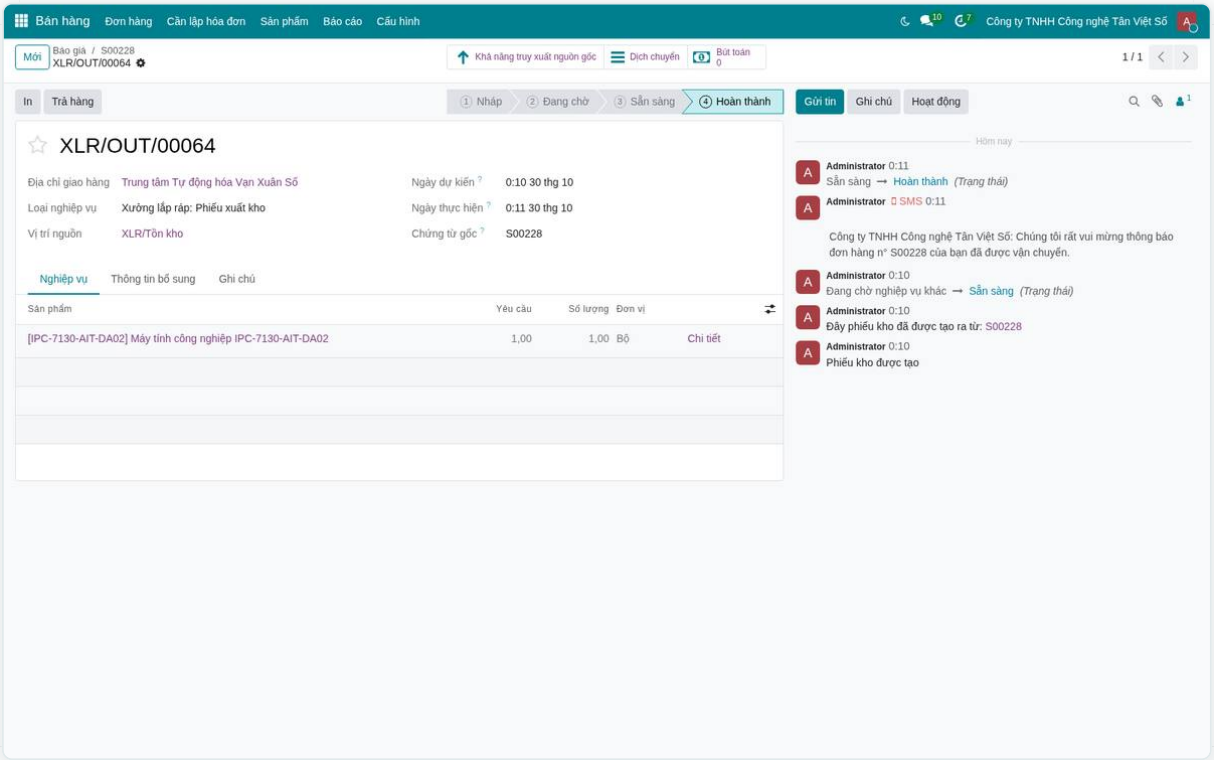


Phải thấy: hộp **Thao tác chi tiết** có đúng một dòng "XLR/Tồn kho - 0000004", số lượng 1,00: chính số sê-ri vừa tạo ở chặng 3 đã được chọn sẵn cho phiếu giao. Bấm **Hủy bỏ** để đóng hộp.

Bước 3 - Xác nhận giao hàng

Bấm **Xác nhận** trên phiếu giao hàng.

> *Đường vào:* màn hình phiếu giao hàng, nút `Xác nhận` ở đầu trang

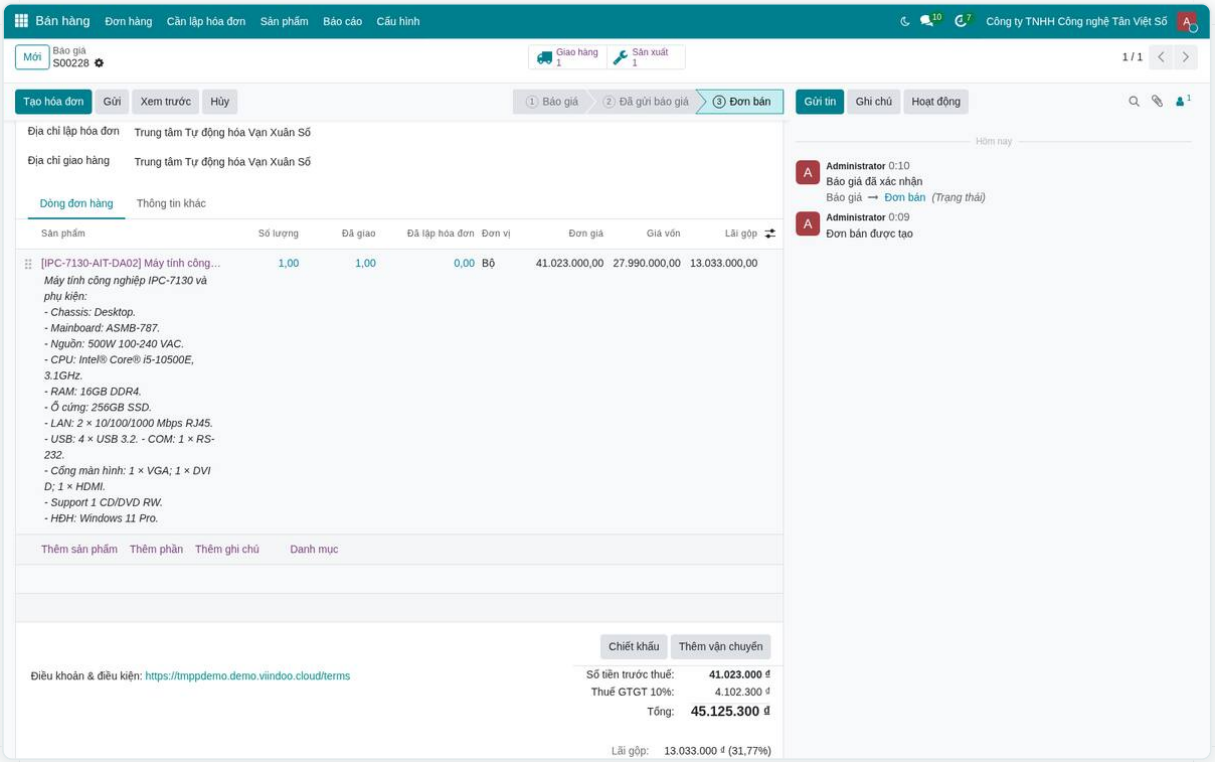


Phải thấy: trạng thái **Hoàn thành**, có **Ngày thực hiện**; nút **Xác nhận** biến mất; hàng nút phía trên có **Dịch chuyển** và **Khả năng truy xuất nguồn gốc**. Tồn máy ở Xưởng lắp ráp đã giảm 1.

Bước 3a - Đối chiếu giá vốn thật trên đơn

Quay lại đơn bán, bật các cột **Giá vốn**, **Lãi gộp** như chặng 1 (bảng dòng nay có thêm cột **Đã giao**, **Đã lập hóa đơn**) và kéo xuống cuối đơn.

> *Đường vào:* màn hình đơn bán, bảng `Dòng đơn hàng`, biểu tượng chọn cột

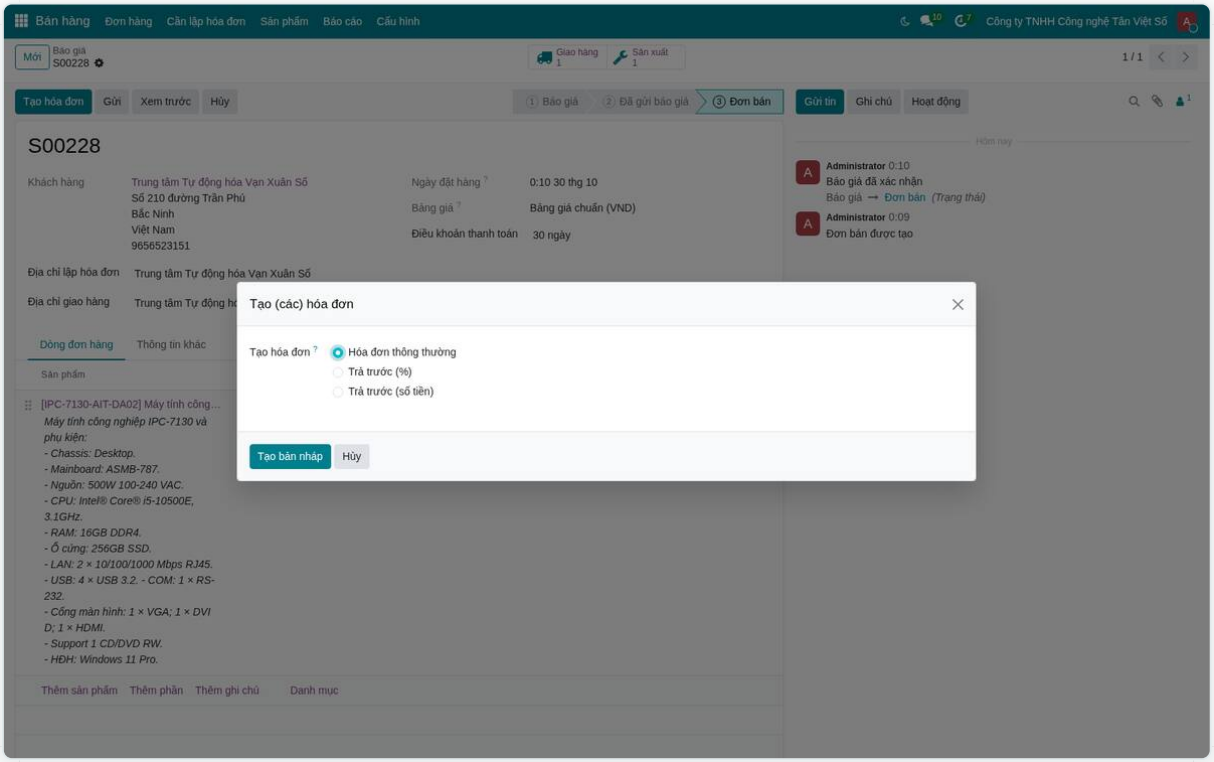


Phải thấy: Đã giao 1,00; **Giá vốn** trên dòng là giá trị xuất kho thật của máy vừa giao (trong ảnh: từ 31.801.000 lúc báo giá thành 27.990.000, lãi gộp thành 13.033.000, 31,77%). Nếu giá vốn hiện tại của máy đã bằng giá trị lắp ráp thật thì hai số trùng nhau; lãi gộp thật luôn đọc ở bước này.

Bước 4 - Tạo hóa đơn từ đơn

Bấm **Tạo hóa đơn** trên đơn; trong hộp hiện ra giữ lựa chọn **Hóa đơn thông thường** và bấm **Tạo bản nháp**.

> *Đường vào:* màn hình đơn bán, nút `Tạo hóa đơn` (hoặc `Bán hàng > Cần lập hóa đơn > Đơn hàng cần lập hóa đơn`)

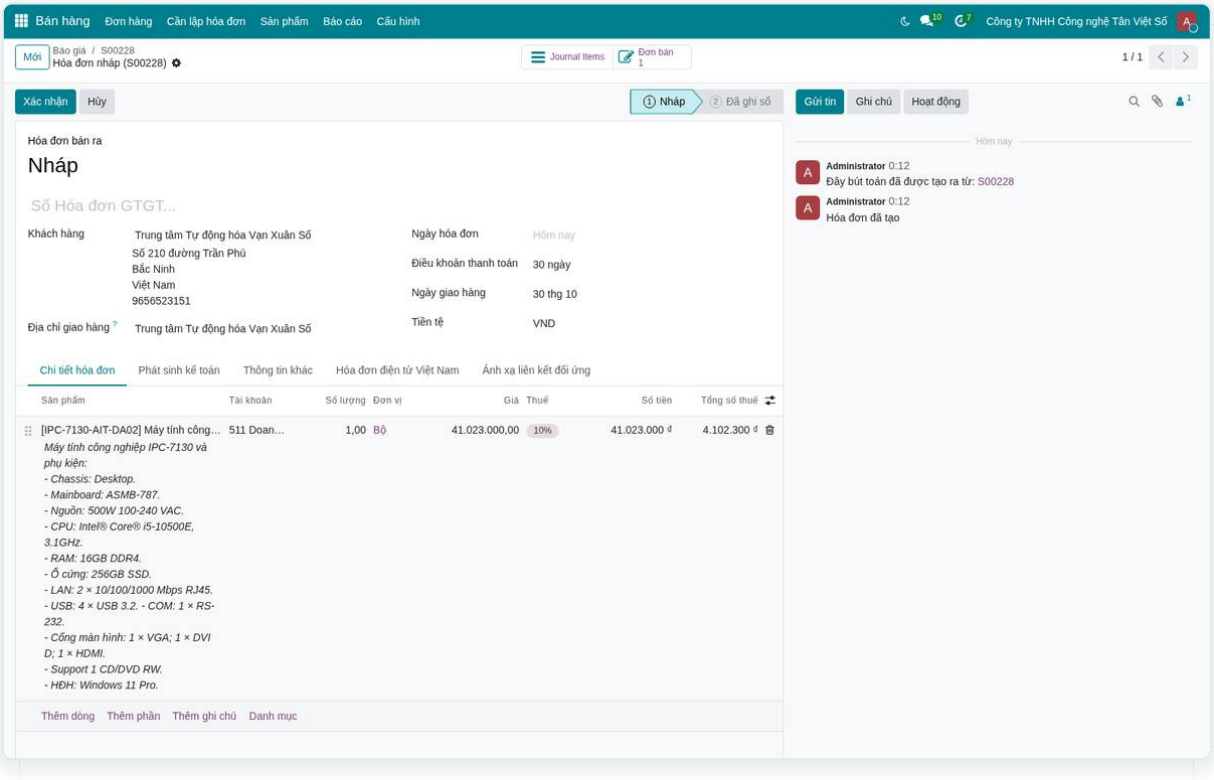


Phải thấy: hộp có ba lựa chọn (Hóa đơn thông thường, Trả trước theo %, Trả trước theo số tiền); sau khi bấm **Tạo bản nháp**, hóa đơn mở ra ở trạng thái **Nháp** (xem bước kế).

Bước 5 - Kiểm tra hóa đơn nháp

Đọc hóa đơn vừa tạo, chưa bấm gì thêm.

> *Đường vào:* màn hình hóa đơn nháp, mở từ nút `Hóa đơn` trên đơn bán

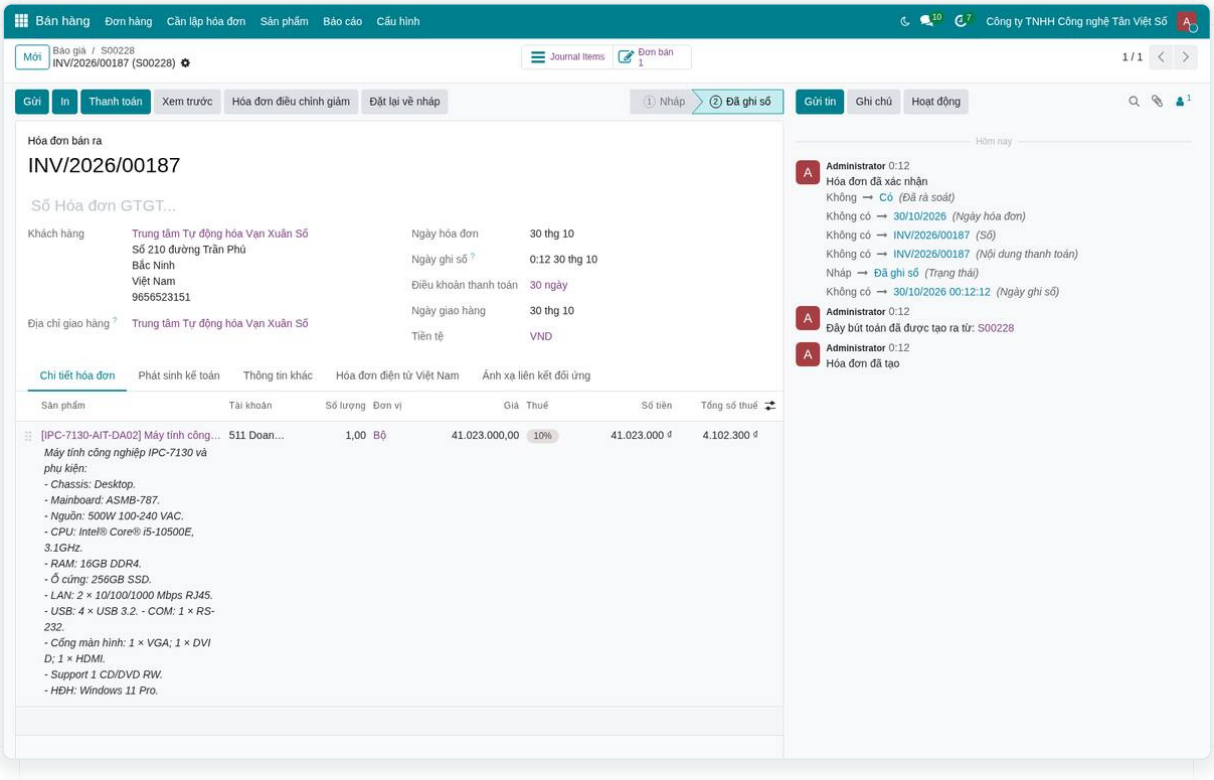


Phải thấy: tiêu đề "Nháp"; **Khách hàng** đúng khách; **Điều khoản thanh toán** 30 ngày; dòng máy số lượng 1,00, giá 41.023.000, thuế 10%, tài khoản doanh thu 511; trên đầu có nút **Xác nhận** và nút **Đơn bán** dẫn về đơn gốc.

Bước 6 - Xác nhận (ghi sổ) hóa đơn

Bấm **Xác nhận** trên hóa đơn.

> *Đường vào:* màn hình hóa đơn, nút `Xác nhận` ở đầu trang

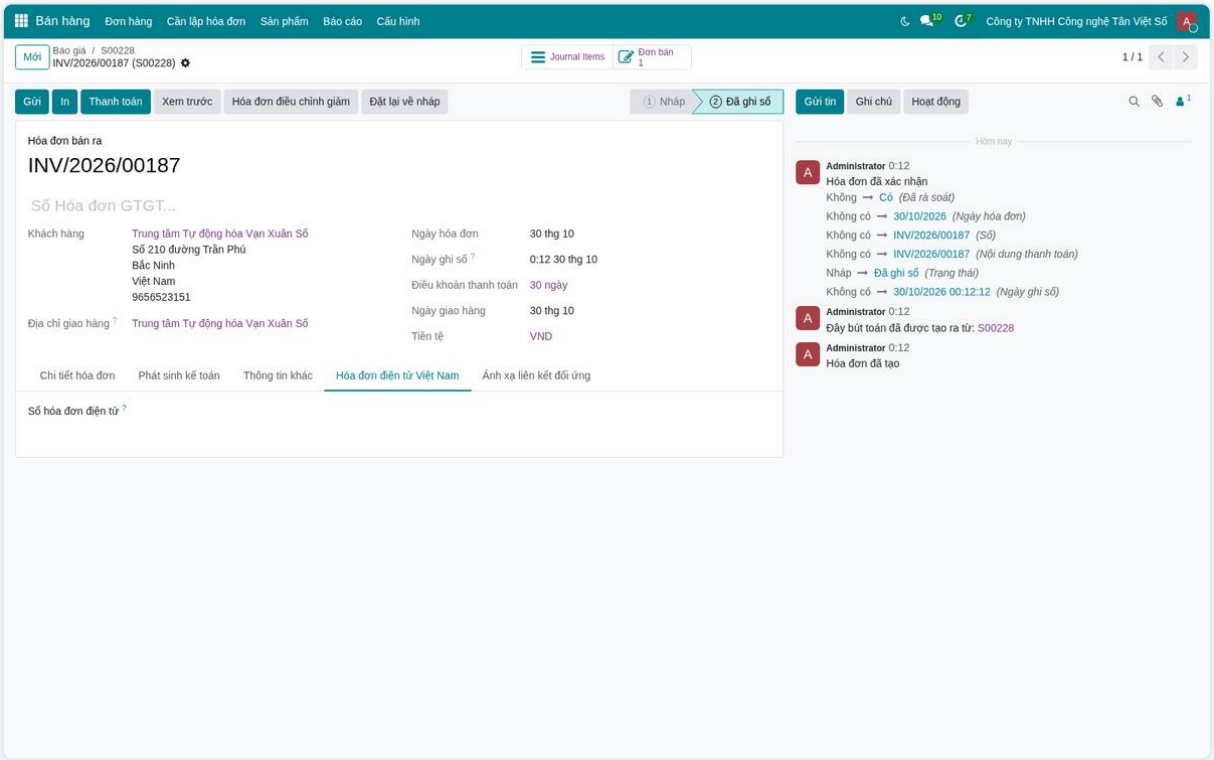


Phải thấy: hóa đơn có số `INV/2026/...`, trạng thái **Đã ghi sổ**; đầu trang xuất hiện các nút **Gửi**, **In**, **Thanh toán**; **Ngày hóa đơn** là hôm nay.

Bước 7 - Xem phần hóa đơn điện tử

Bấm thẻ **Hóa đơn điện tử Việt Nam** trên hóa đơn.

> *Đường vào:* màn hình hóa đơn, thẻ `Hóa đơn điện tử Việt Nam`



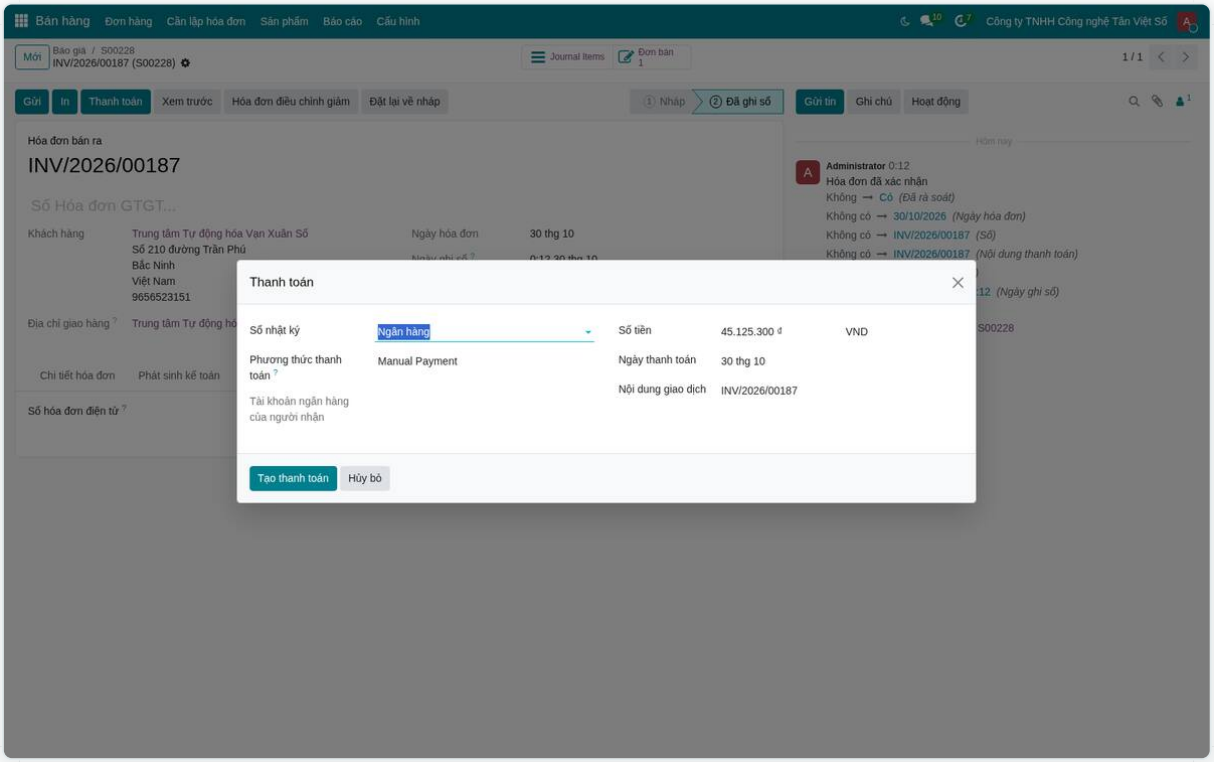
Phải thấy: ô **Số hóa đơn điện tử** để trống. Hóa đơn điện tử được phát hành khi Quý công ty kết nối tài khoản của nhà cung cấp hóa đơn điện tử; sau khi kết nối, số và mã tra cứu của nhà cung cấp trả về sẽ hiện ở thẻ này.

Chặng 5. Thu tiền, công nợ và bảo hành

Bước 1 - Mở hộp thanh toán

Trên hóa đơn đã ghi sổ, bấm **Thanh toán**.

> *Đường vào:* màn hình hóa đơn, nút `Thanh toán` (hoặc `Kế toán > Khách hàng > Thanh toán`)

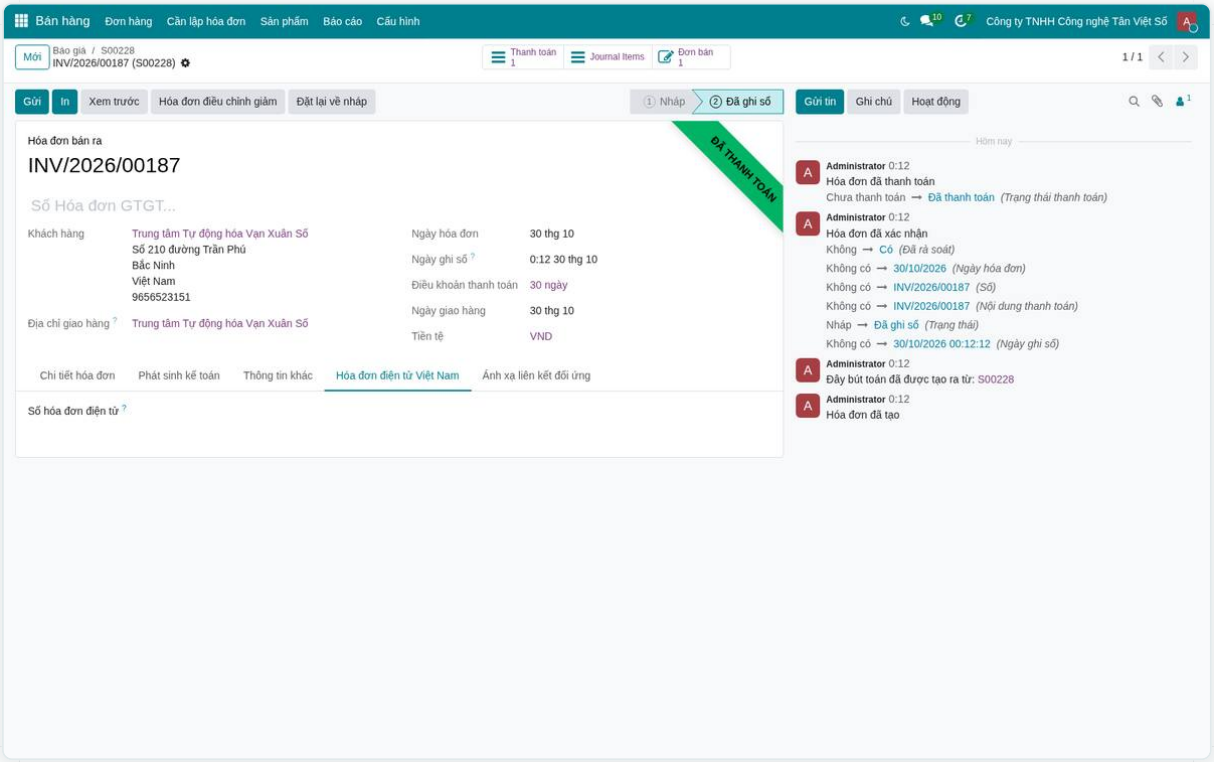


Phải thấy: Số nhật ký là "Ngân hàng"; **Số tiền** 45.125.300, đúng bằng tổng hóa đơn; **Ngày thanh toán** là hôm nay; **Nội dung giao dịch** là số hóa đơn. Muốn thu một phần, sửa **Số tiền** nhỏ hơn.

Bước 2 - Tạo thanh toán

Giữ nguyên số tiền (thu đủ) và bấm **Tạo thanh toán**.

> *Đường vào:* hộp `Thanh toán` , nút `Tạo thanh toán`

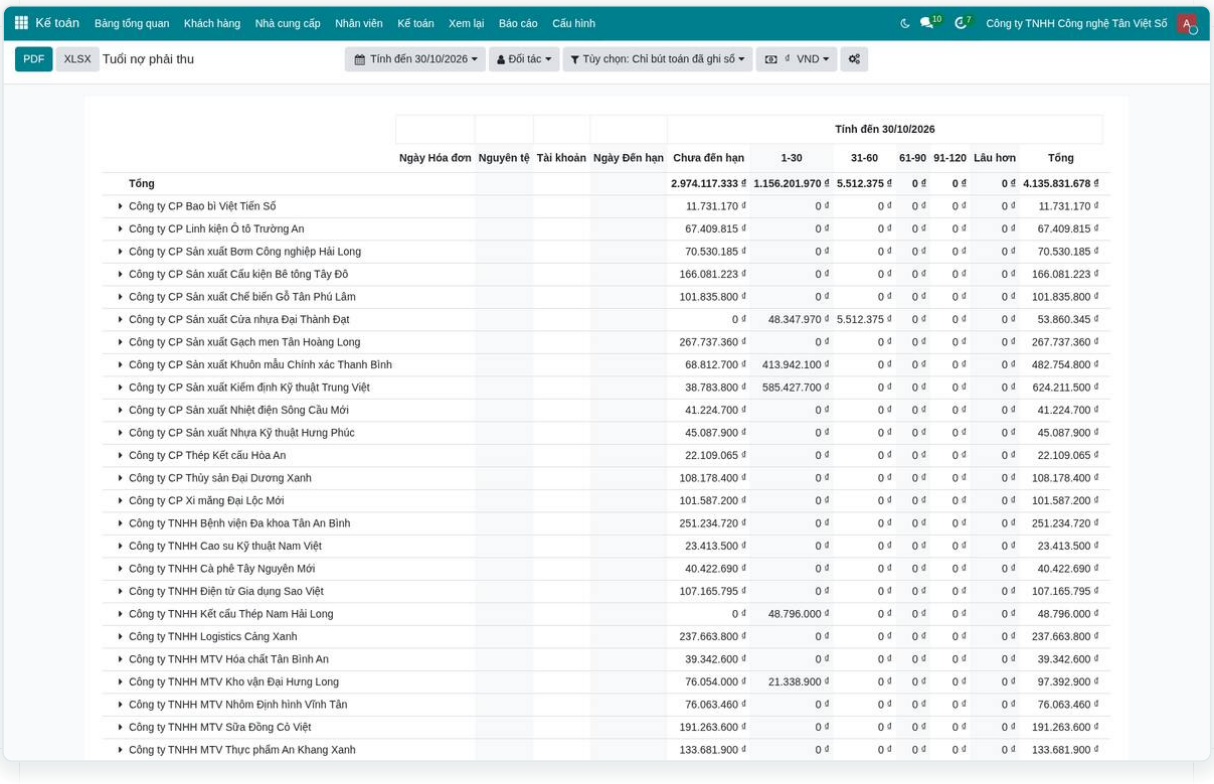


Phải thấy: dải xanh "Đã thanh toán" ở góc hóa đơn; hàng nút phía trên có thêm **Thanh toán 1**; nút **Thanh toán** biến mất; ô trao đổi ghi "Hóa đơn đã thanh toán".

Bước 3 - Mở báo cáo tuổi nợ phải thu

Mở báo cáo, kéo xuống danh sách khách theo thứ tự chữ cái.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải thu`



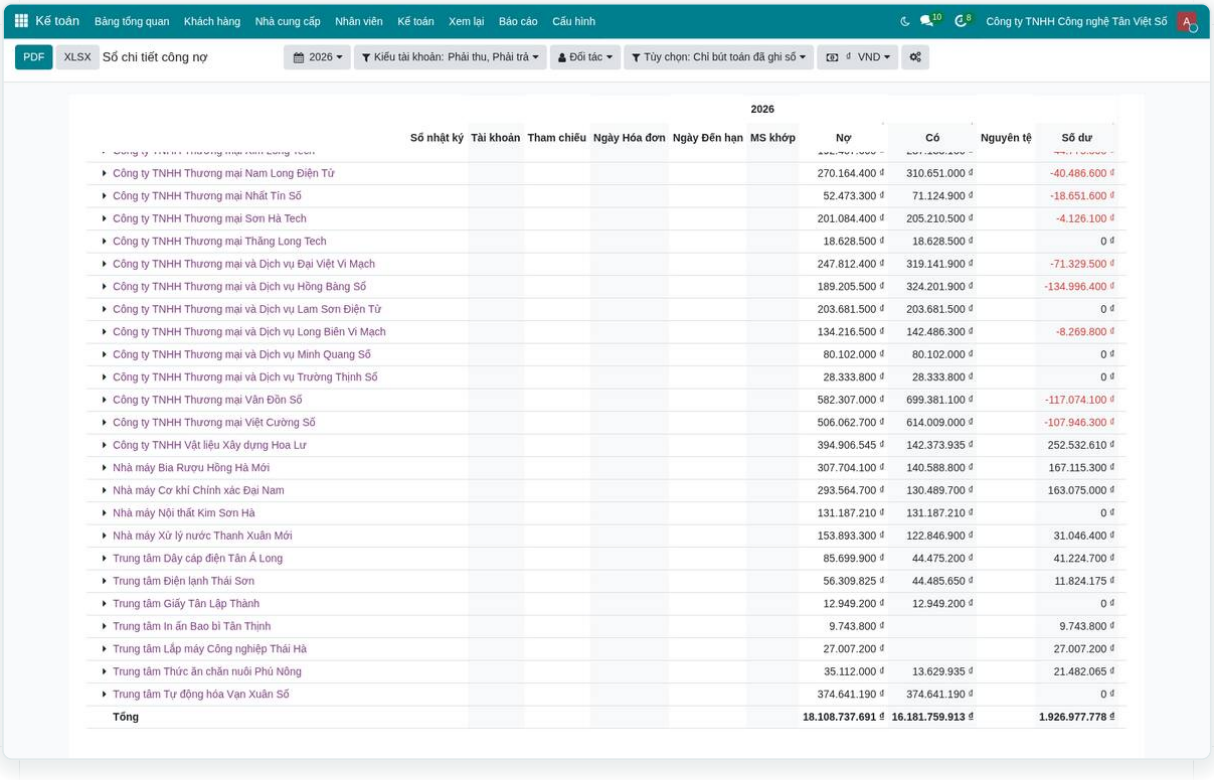
					Tính đến 30/10/2026					
	Ngày Hóa đơn	Nguyên tệ	Tài khoản	Ngày Đến hạn	Chưa đến hạn	1-30	31-60	61-90	91-120	Lâu hơn	Tổng
Tổng					**2.974.117.333 ₫**	**1.156.201.970 ₫**	**5.512.375 ₫**	**0 ₫**	**0 ₫**	**0 ₫**	**4.135.831.678 ₫**
Công ty CP Bao bì Việt Tiến Số					11.731.170 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	11.731.170 ₫
Công ty CP Linh kiện Ô tô Trường An					67.409.815 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	67.409.815 ₫
Công ty CP Sản xuất Bơm Công nghiệp Hải Long					70.530.185 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	70.530.185 ₫
Công ty CP Sản xuất Cấu kiện Bê tông Tây Đô					166.081.223 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	166.081.223 ₫
Công ty CP Sản xuất Chế biến Gỗ Tân Phú Lâm					101.835.800 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	101.835.800 ₫
Công ty CP Sản xuất Cửa nhựa Đại Thành Đạt					0 ₫	48.347.970 ₫	5.512.375 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	53.860.345 ₫
Công ty CP Sản xuất Gạch men Tân Hoàng Long					267.737.360 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	267.737.360 ₫
Công ty CP Sản xuất Khuôn mẫu Chính xác Thanh Bình					68.812.700 ₫	413.942.100 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	482.754.800 ₫
Công ty CP Sản xuất Kiểm định Kỹ thuật Trung Việt					38.783.800 ₫	585.427.700 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	624.211.500 ₫
Công ty CP Sản xuất Nhiệt điện Sông Cầu Mới					41.224.700 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	41.224.700 ₫
Công ty CP Sản xuất Nhựa Kỹ thuật Hưng Phúc					45.087.900 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	45.087.900 ₫
Công ty CP Thép Kết cấu Hòa An					22.109.065 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	22.109.065 ₫
Công ty CP Thủy sản Đại Dương Xanh					108.178.400 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	108.178.400 ₫
Công ty CP Xi măng Đại Lộc Mới					101.587.200 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	101.587.200 ₫
Công ty TNHH Bệnh viện Đa khoa Tân An Bình					251.234.720 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	251.234.720 ₫
Công ty TNHH Cao su Kỹ thuật Nam Việt					23.413.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	23.413.500 ₫
Công ty TNHH Cà phê Tây Nguyên Mới					40.422.690 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	40.422.690 ₫
Công ty TNHH Điện tử Gia dụng Sao Việt					107.165.795 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	107.165.795 ₫
Công ty TNHH Kết cấu Thép Nam Hải Long					0 ₫	48.796.000 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	48.796.000 ₫
Công ty TNHH Logistics Cảng Xanh					237.663.800 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	237.663.800 ₫
Công ty TNHH MTV Hóa chất Tân Bình An					39.342.600 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	39.342.600 ₫
Công ty TNHH MTV Kho vận Đại Hưng Long					76.054.000 ₫	21.338.900 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	97.392.900 ₫
Công ty TNHH MTV Nhôm Định hình Vĩnh Tân					76.063.460 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	76.063.460 ₫
Công ty TNHH MTV Sữa Đồng Cỏ Việt					191.263.600 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	191.263.600 ₫
Công ty TNHH MTV Thực phẩm An Khang Xanh					133.681.900 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	133.681.900 ₫

Phải thấy: mỗi khách còn nợ là một dòng, chia cột **Chưa đến hạn**, **1-30**, **31-60**, **61-90**, **91-120**, **Lâu hơn** và **Tổng**. Khách "Trung tâm Tự động hóa Vạn Xuân Số" **không còn dòng nào** vì đã thu đủ hóa đơn. Số liệu của các khách khác đổi theo ngày xem nên bài không ghi số.

Bước 4 - Đối chiếu sổ chi tiết công nợ

Mở báo cáo, tìm dòng của khách Vạn Xuân Số ở cuối danh sách.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Sổ chi tiết công nợ`



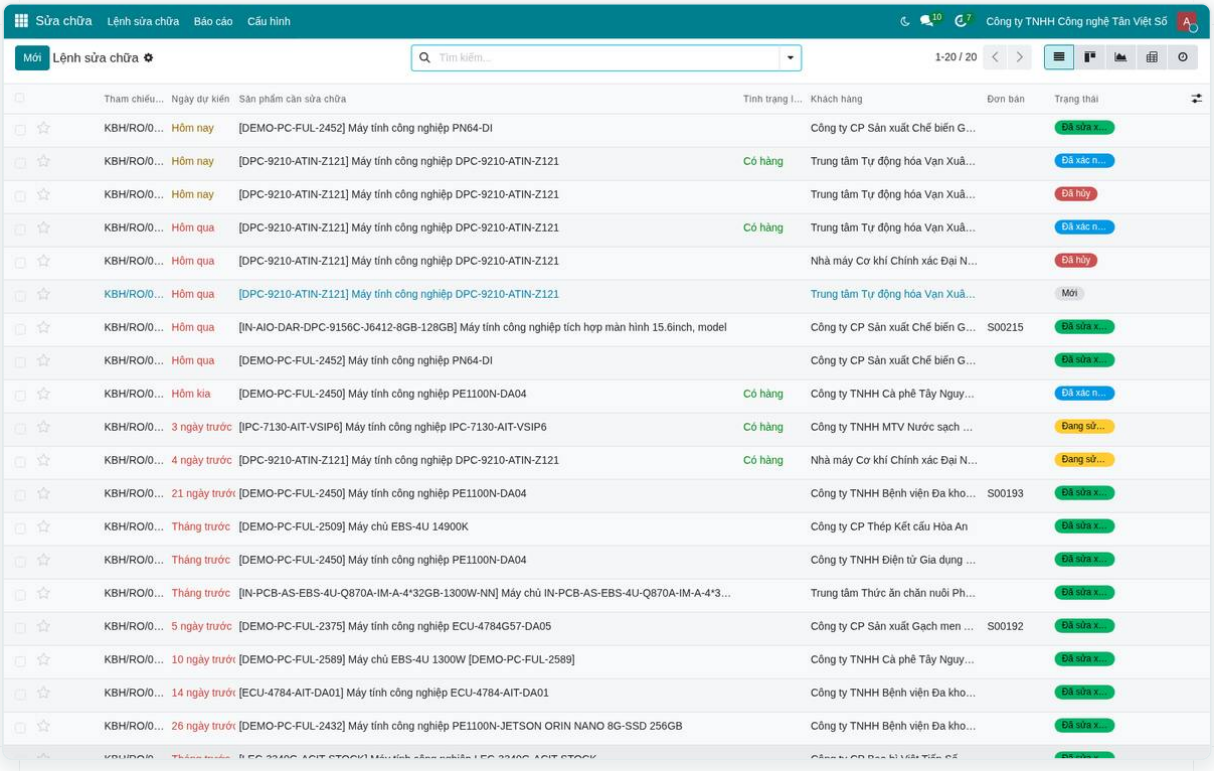
	2026									
	Sổ nhật ký	Tài khoản	Tham chiếu	Ngày Hóa đơn	Ngày Đến hạn	MS khớp	Nợ	Có	Nguyên tệ	Số dư
Công ty TNHH Thương mại Nam Long Điện Tử							270.164.400 ₫	310.651.000 ₫		-40.486.600 ₫
Công ty TNHH Thương mại Nhất Tín Số							52.473.300 ₫	71.124.900 ₫		-18.651.600 ₫
Công ty TNHH Thương mại Sơn Hà Tech							201.084.400 ₫	205.210.500 ₫		-4.126.100 ₫
Công ty TNHH Thương mại Thăng Long Tech							18.628.500 ₫	18.628.500 ₫		0 ₫
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Đại Việt Vi Mạch							247.812.400 ₫	319.141.900 ₫		-71.329.500 ₫
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Hồng Bàng Số							189.205.500 ₫	324.201.900 ₫		-134.996.400 ₫
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Lam Sơn Điện Tử							203.681.500 ₫	203.681.500 ₫		0 ₫
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Long Biên Vi Mạch							134.216.500 ₫	142.486.300 ₫		-8.269.800 ₫
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Minh Quang Số							80.102.000 ₫	80.102.000 ₫		0 ₫
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Trường Thịnh Số							28.333.800 ₫	28.333.800 ₫		0 ₫
Công ty TNHH Thương mại Vân Đồn Số							582.307.000 ₫	699.381.100 ₫		-117.074.100 ₫
Công ty TNHH Thương mại Việt Cường Số							506.062.700 ₫	614.009.000 ₫		-107.946.300 ₫
Công ty TNHH Vật liệu Xây dựng Hoa Lư							394.906.545 ₫	142.373.935 ₫		252.532.610 ₫
Nhà máy Bia Rượu Hồng Hà Mới							307.704.100 ₫	140.588.800 ₫		167.115.300 ₫
Nhà máy Cơ khí Chính xác Đại Nam							293.564.700 ₫	130.489.700 ₫		163.075.000 ₫
Nhà máy Nội thất Kim Sơn Hà							131.187.210 ₫	131.187.210 ₫		0 ₫
Nhà máy Xử lý nước Thanh Xuân Mới							153.893.300 ₫	122.846.900 ₫		31.046.400 ₫
Trung tâm Dây cáp điện Tân Á Long							85.699.900 ₫	44.475.200 ₫		41.224.700 ₫
Trung tâm Điện lạnh Thái Sơn							56.309.825 ₫	44.485.650 ₫		11.824.175 ₫
Trung tâm Giấy Tân Lập Thành							12.949.200 ₫	12.949.200 ₫		0 ₫
Trung tâm In ấn Bao bì Tân Thịnh							9.743.800 ₫			9.743.800 ₫
Trung tâm Lắp máy Công nghiệp Thái Hà							27.007.200 ₫			27.007.200 ₫
Trung tâm Thức ăn chăn nuôi Phú Nông							35.112.000 ₫	13.629.935 ₫		21.482.065 ₫
Trung tâm Tự động hóa Vạn Xuân Số							374.641.190 ₫	374.641.190 ₫		0 ₫
Tổng							**18.108.737.691 ₫**	**16.181.759.913 ₫**		**1.926.977.778 ₫**

Phải thấy: dòng "Trung tâm Tự động hóa Vạn Xuân Số" có cột **Nợ** bằng cột **Có** (cộng dồn mọi hóa đơn và mọi lần thu trong năm), **Số dư** bằng 0. Bấm mũi tên đầu dòng để mở từng hóa đơn và từng khoản thu của khách, dùng để gửi đối chiếu.

Bước 5 - Mở danh sách lệnh sửa chữa

Mở danh sách và đọc các cột để biết lệnh sửa chữa của Kho Bảo hành trông thế nào.

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Lệnh sửa chữa`

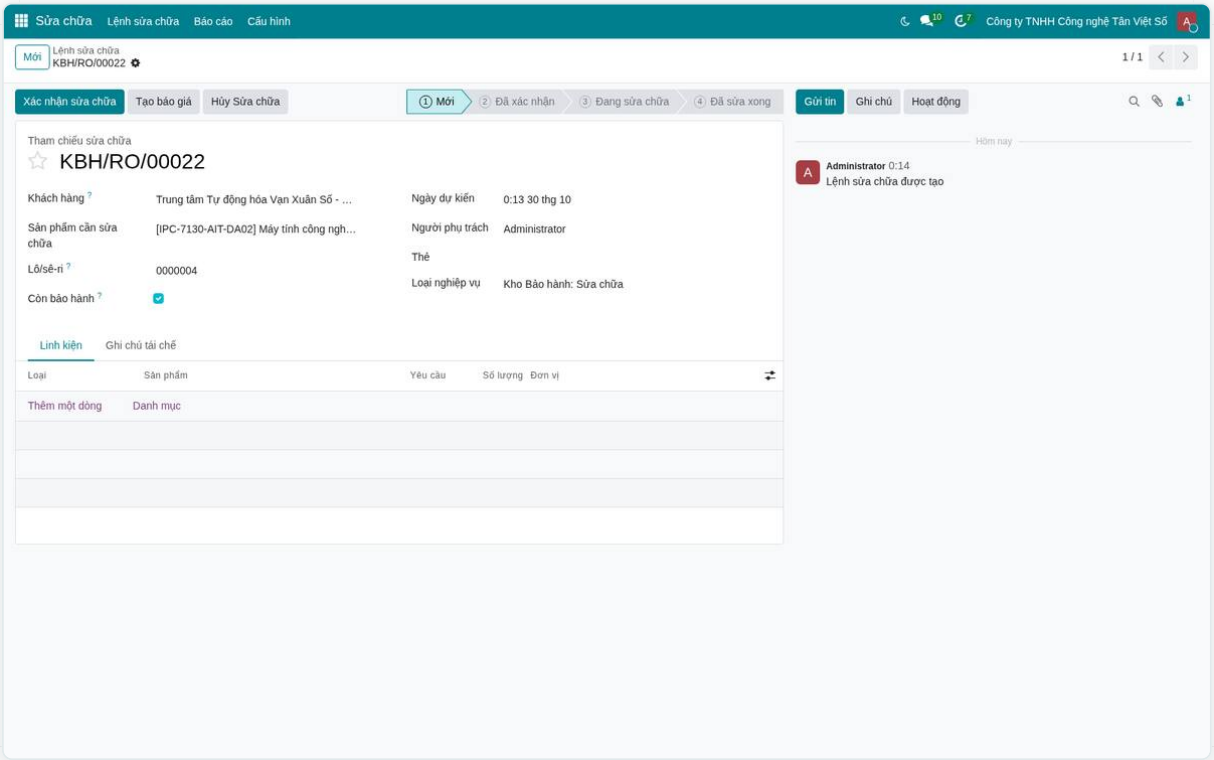


Phải thấy: các lệnh mang mã `KBH/RO/...` (Kho Bảo hành), mỗi dòng có sản phẩm, khách, đơn bán liên quan và trạng thái. Không bấm vào lệnh có sẵn; bước kế tạo lệnh mới.

Bước 6 - Mở phiếu sửa chữa bảo hành theo số sê-ri vừa bán

Bấm **Mới**, rồi điền: **Khách hàng** "Trung tâm Tự động hóa Vạn Xuân Số"; **Sản phẩm cần sửa chữa** "[IPC-7130-AIT-DA02] ..."; **Lô/sê-ri** là số sê-ri đã ghi ở chặng 3; tích **Còn bảo hành**; **Loại nghiệp vụ** chọn "Kho Bảo hành: Sửa chữa". Bấm **Lưu thủ công**.

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Lệnh sửa chữa > Mới`

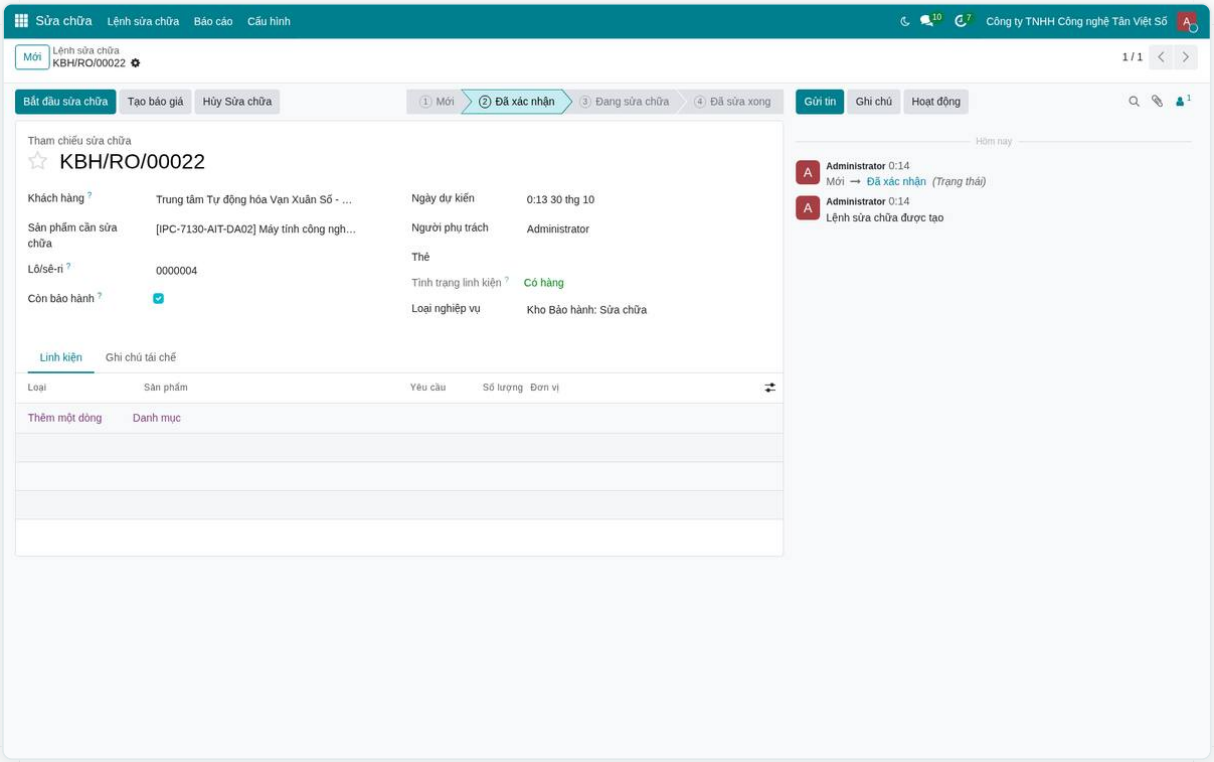


Phải thấy: phiếu có mã `KBH/RO/...` ở trạng thái **Mới**; ô **Lô/sê-ri** hiện số sê-ri của máy; ô **Còn bảo hành** đã tích; **Loại nghiệp vụ** là "Kho Bảo hành: Sửa chữa". Ô **Còn bảo hành** do nhân viên đánh dấu theo chính sách bảo hành của công ty, hệ thống không tự tính hạn bảo hành theo ngày giao.

Bước 7 - Xác nhận phiếu sửa chữa

Bấm **Xác nhận sửa chữa**.

> *Đường vào:* màn hình phiếu sửa chữa, nút `Xác nhận sửa chữa` ở đầu trang



Phải thấy: trạng thái chuyển sang **Đã xác nhận**; **Tình trạng linh kiện** hiện **Có hàng**; đầu trang có nút **Bắt đầu sửa chữa**. Bài dừng ở đây: phiếu bảo hành đã tiếp nhận đúng máy theo số sê-ri; việc sửa, thay linh kiện và trả máy xem Phần Sửa chữa bảo hành.

Quý công ty vừa làm được gì

Một đơn máy lắp ráp đã đi hết chuỗi: báo giá có lãi gộp ngay lúc báo, lãi gộp thật theo giá trị xuất kho sau khi giao -> lệnh lắp ráp tự sinh khi xác nhận đơn -> máy có số sê-ri -> phiếu giao mang đúng số sê-ri đó -> hóa đơn khớp số lượng đã giao -> thu đủ tiền, khách không còn trong tuổi nợ -> phiếu bảo hành mở và xác nhận đúng trên số sê-ri đã bán. Sau khi giao, giá vốn trên đơn tự cập nhật theo giá trị xuất kho thật.

PHẦN I. CẤU HÌNH CHUNG

Phần này trả lời câu hỏi: hệ thống của Tân Việt Số đang được thiết lập thế nào, và nếu thiếu một thiết lập thì Quý công ty mất chức năng gì. Giám đốc, kế toán trưởng và người quản trị đọc phần này đầu tiên; nhân viên kinh doanh, mua hàng, thủ kho đọc các bài 2 và 3 để hiểu vì sao hệ thống hành xử như vậy. Cả phần chỉ để đọc và đối chiếu, không bài nào đổi thiết lập.

02 CÔNG TY VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

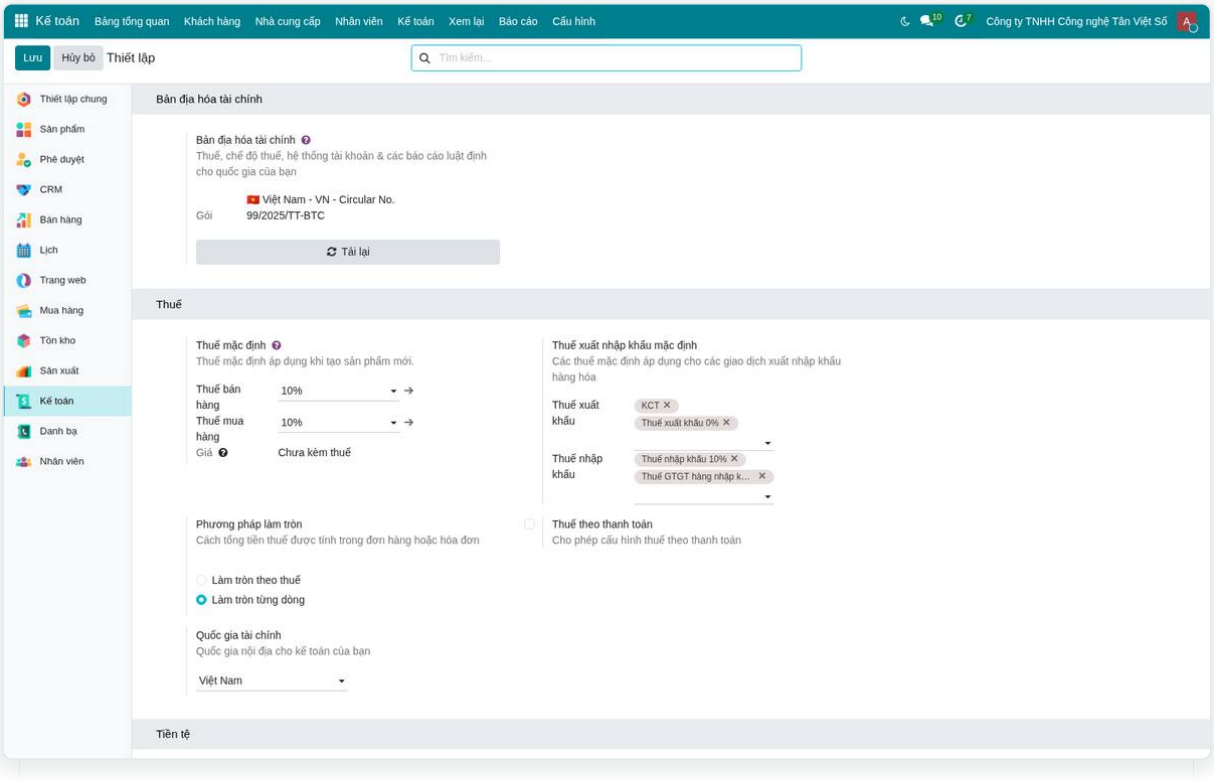
Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết hệ thống đang chạy theo chế độ kế toán nào, thuế mặc định ra sao và nhìn ở đâu để kiểm.

Tân Việt Số là một công ty duy nhất ("Công ty TNHH Công nghệ Tân Việt Số"), tiền tệ đồng Việt Nam, sổ sách theo Thông tư 99. Mọi chứng từ trong cẩm nang đều thuộc công ty này.

Bước 1 - Mở thiết lập kế toán

Mở menu **Kế toán > Cấu hình > Thiết lập**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Cấu hình > Thiết lập`



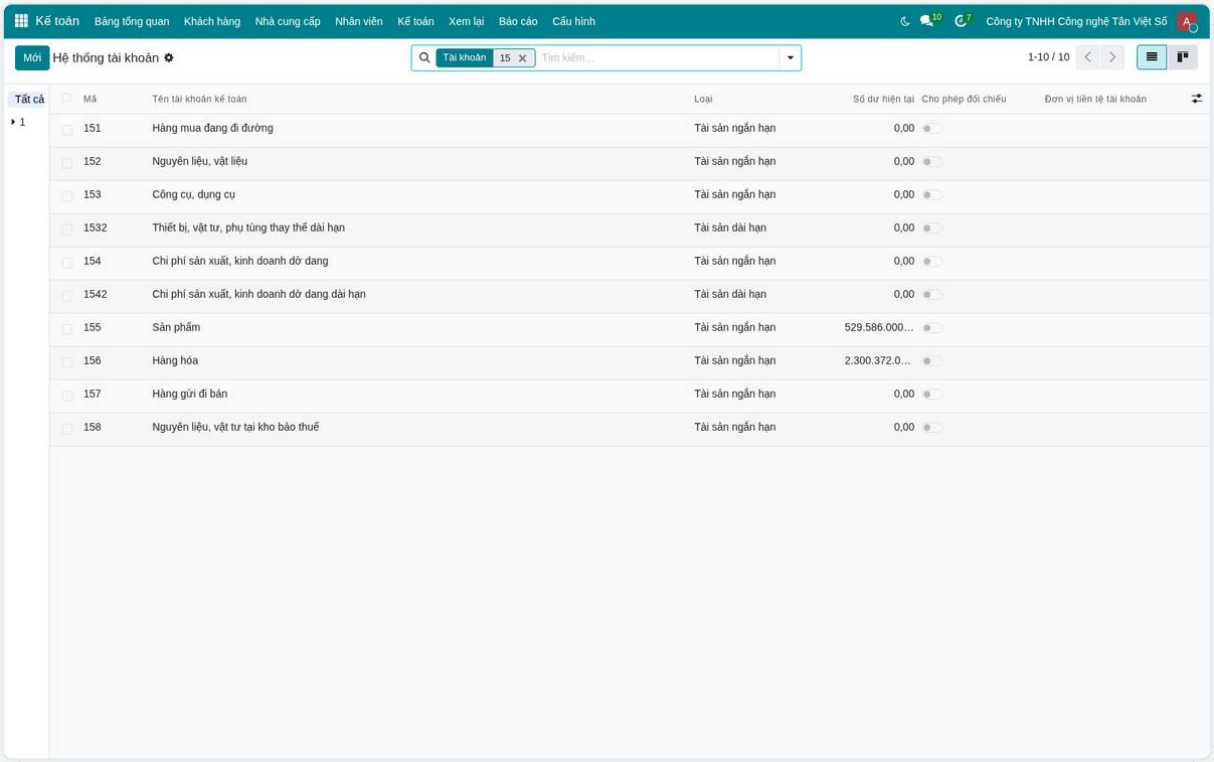
Phải thấy: mục **Bản địa hóa tài chính** ghi gói kế toán Việt Nam theo Thông tư 99/2025/TT-BTC (nghĩa là hệ thống tài khoản 1xx - 9xx của Thông tư 99 đã nạp sẵn); mục **Thuế** có **Thuế bán hàng 10%**, **Thuế mua hàng 10%**, giá **chưa kèm thuế**, làm tròn **từng dòng**; **Quốc gia tài chính** là Việt Nam.

Không có thì mất gì: thiếu gói kế toán Việt Nam thì không có sẵn hệ thống tài khoản (131, 156, 511, 632...), thuế GTGT và các sổ, báo cáo theo mẫu Việt Nam (S03a, S11, B01-DN...). Thiếu thuế mặc định thì nhân viên phải chọn thuế bằng tay trên từng dòng báo giá và đơn mua.

Bước 2 - Đọc hệ thống tài khoản nhóm 15x (hàng tồn kho)

Mở **Kế toán > Cấu hình > Kế toán > Hệ thống tài khoản**, gõ `15` vào ô tìm kiếm rồi nhấn Enter.

> *Đường vào:* `Kế toán > Cấu hình > Kế toán > Hệ thống tài khoản`



Phải thấy: danh sách 10 tài khoản bắt đầu bằng 15, trong đó ba tài khoản Quý công ty sẽ gặp suốt cẩm nang: **152 Nguyên liệu, vật liệu**, **155 Sản phẩm**, **156 Hàng hóa**; thêm **154 Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang** là tài khoản trung gian khi lắp ráp. Cột **Số dư hiện tại** đổi theo ngày nên cẩm nang không ghi số.

03 CÁC TÍNH NĂNG ĐÃ BẬT VÀ "KHÔNG BẬT THÌ MẤT GÌ"

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty biết tính năng nào đang bật trên ba ứng dụng Tồn kho, Bán hàng, Mua hàng, và biết bật hay tắt thì quy trình thay đổi ra sao.

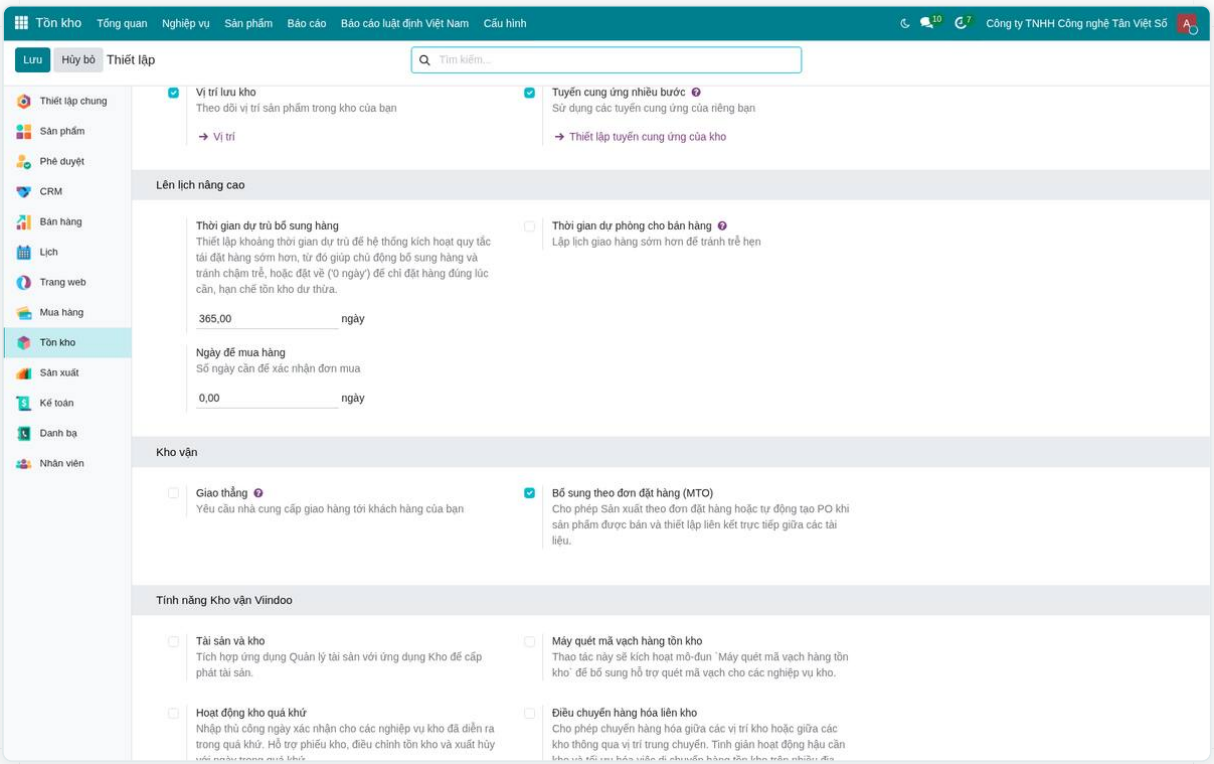
Bảng dưới là kết quả đọc từ màn hình thiết lập thật. Quý công ty chỉ nhìn, không bấm **Lưu**.

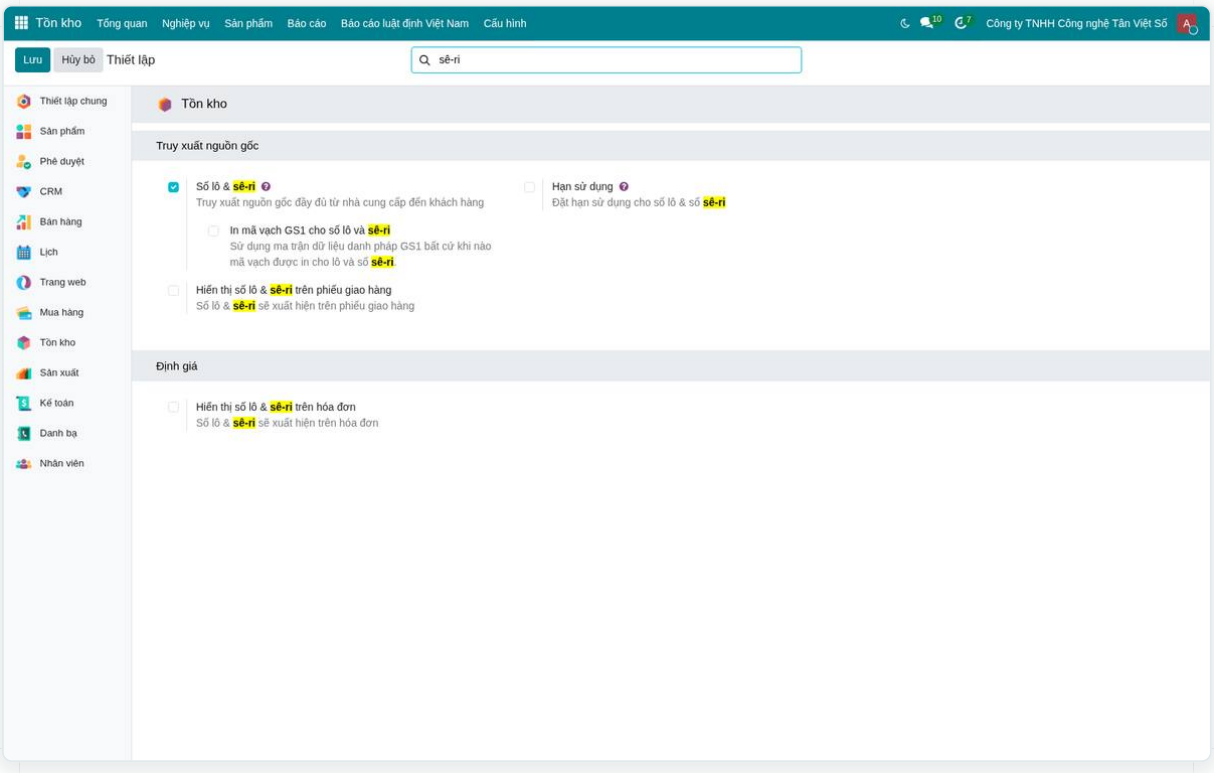
Tính năng	Trạng thái	Không bật thì mất gì
Theo dõi hàng theo số sê-ri (đặt trên từng sản phẩm, mục Theo dõi)	Bật cho gần 400 sản phẩm	Không ghi được số sê-ri trên phiếu nhận và phiếu giao, không truy xuất được một máy từ lúc mua tới lúc bán, không lập được lệnh sửa chữa theo sê-ri
Hiển thị số sê-ri trên phiếu giao hàng	Bật	Phiếu giao in ra không có số sê-ri của máy giao cho khách
Nhiều kho (năm kho) và Vị trí lưu kho	Bật	Chỉ có một kho chung; không xem được tồn riêng Kho Hà Nội, Kho HCM, Kho Bảo hành, Xưởng lắp ráp, Kho Demo
Tuyến cung ứng nhiều bước	Bật	Không có kho nhận hoặc giao nhiều bước, không tái cung ứng giữa các kho
Bổ sung theo đơn đặt hàng	Bật	Xác nhận đơn bán không tự sinh yêu cầu báo giá nhà cung cấp hay lệnh lắp ráp; nhân viên phải tự tạo
Đơn vị tính và bao bì	Bật	Chỉ bán và mua theo một đơn vị; không có Bộ, Chiếc, Cái, Đơn vị trên cùng một danh mục
Bảng giá (Bảng giá chuẩn, Giá đại lý giảm 5%)	Bật	Mọi khách nhận cùng một đơn giá; không tách được khách đại lý
Chiết khấu trên dòng đơn bán	Bật	Không có cột Chiết khấu (%); muốn giảm giá phải sửa đơn giá
Lãi gộp trên đơn hàng	Bật	Không có cột Giá vốn, Lãi gộp, % lãi gộp và tổng lãi gộp cuối đơn; nhân viên không thấy lãi trước khi chốt
Phương thức giao hàng	Bật	Không thêm được phí vận chuyển vào đơn bán
Ký trực tuyến	Bật	Khách không ký xác nhận báo giá trên liên kết trực tuyến
Nhắc nhà cung cấp ngày nhận hàng	Bật	Hệ thống không tự nhắc nhà cung cấp trước ngày nhận hàng dự kiến
Duyệt đơn mua	Tắt (một bước)	Đơn mua của mọi giá trị được xác nhận thẳng, không qua quản lý. Bật lên thì đơn từ một ngưỡng giá trị trở lên chuyển sang Chờ duyệt (xem Bài Cấu hình mua hàng)
Kê khai hàng tồn kho thường xuyên, giá xuất bình quân	Bật trên mọi nhóm sản phẩm	Không tự ghi giá vốn khi bán (Bài Nhóm sản phẩm và tài khoản)

Bước 1 - Đọc thiết lập Tồn kho

Mở **Tồn kho > Cấu hình > Thiết lập**, kéo xuống tới mục **Vị trí lưu kho**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Thiết lập`



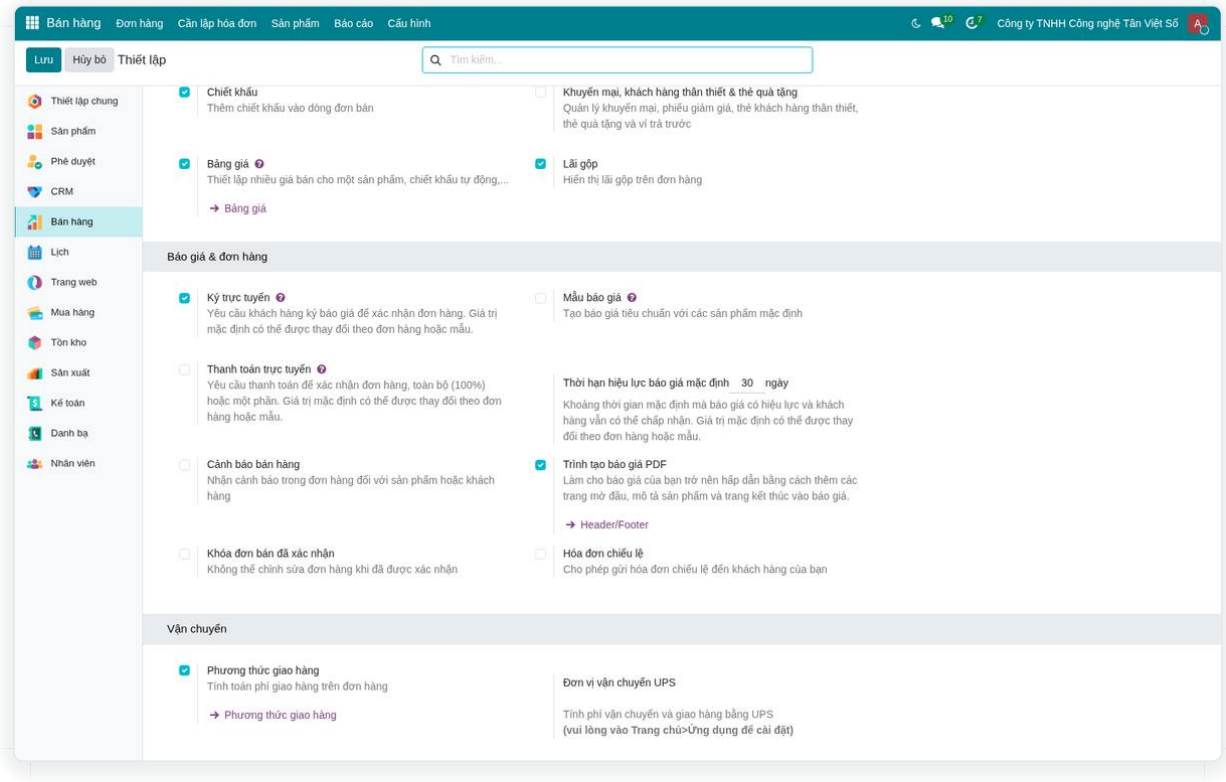


Phải thấy: Vị trí lưu kho và **Tuyến cung ứng nhiều bước** đã đánh dấu (gõ `sê-ri` vào ô tìm kiếm của trang thiết lập thì thấy thêm ô **Số lô & sê-ri** cũng đã đánh dấu); ở mục **Kho vận**, **Bổ sung theo đơn đặt hàng (MTO)** đã đánh dấu còn **Giao thẳng** chưa. Mục **Lên lịch nâng cao** cho thấy thời gian dự trù bổ sung hàng và ngày để mua hàng.

Bước 2 - Đọc thiết lập Bán hàng

Mở **Bán hàng > Cấu hình > Thiết lập**, kéo xuống mục **Chiết khấu**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Cấu hình > Thiết lập`

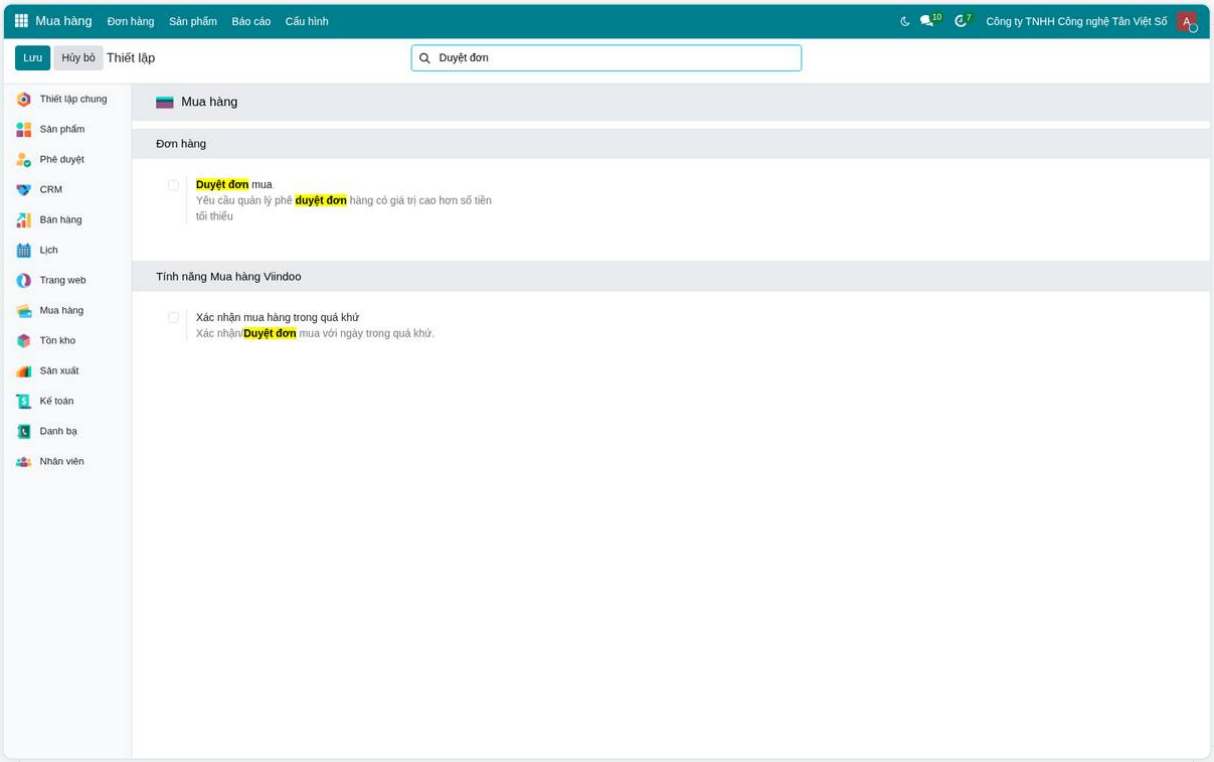


Phải thấy: Chiết khấu, **Bảng giá** và **Lãi gộp** đã đánh dấu; mục **Báo giá và đơn hàng** có **Ký trực tuyến** và **Trình tạo báo giá PDF** bật, **Thời hạn hiệu lực báo giá mặc định** là 30 ngày.

Bước 3 - Đọc thiết lập Mua hàng: duyệt đơn mua

Mở **Mua hàng > Cấu hình > Thiết lập**, gõ `Duyệt đơn` vào ô tìm kiếm của trang thiết lập.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Cấu hình > Thiết lập`



Phải thấy: ô **Duyệt đơn mua** (yêu cầu quản lý phê duyệt đơn hàng có giá trị cao hơn số tiền tối thiểu) **chưa đánh dấu**. Đó là lý do trên hệ thống này đơn mua đi một bước.

04 NHÓM SẢN PHẨM VÀ TÀI KHOẢN KẾ TOÁN (152, 155, 156)

Khoảng 20 phút. Hết bài này Quý công ty biết mỗi nhóm sản phẩm đi vào tài khoản nào, giá xuất kho tính theo cách nào, và một phiếu nhận, một lệnh lắp ráp, một hóa đơn bán sẽ ghi những bút toán gì.

Nhóm sản phẩm là nơi khai báo kế toán một lần cho cả nhóm. Sản phẩm trong nhóm tự dùng tài khoản của nhóm, người bán hàng và thủ kho không phải chọn tài khoản.

Nhóm sản phẩm	Tài khoản kho	Gồm
Hàng hóa (có nhóm con RAM, SSD, CPU, Màn hình, PC Barebone...)	156 Hàng hóa	Hàng mua về bán lại và các linh kiện dùng để lắp ráp
Thành phẩm (Lắp ráp) (có nhóm con PC Full)	155 Sản phẩm	Máy Tân Việt Số lắp ráp, và máy chủ đặt mua theo đơn
Linh kiện	152 Nguyên liệu, vật liệu	Dành cho vật liệu mua để lắp ráp; hiện chưa có sản phẩm nào gắn vào nhóm này

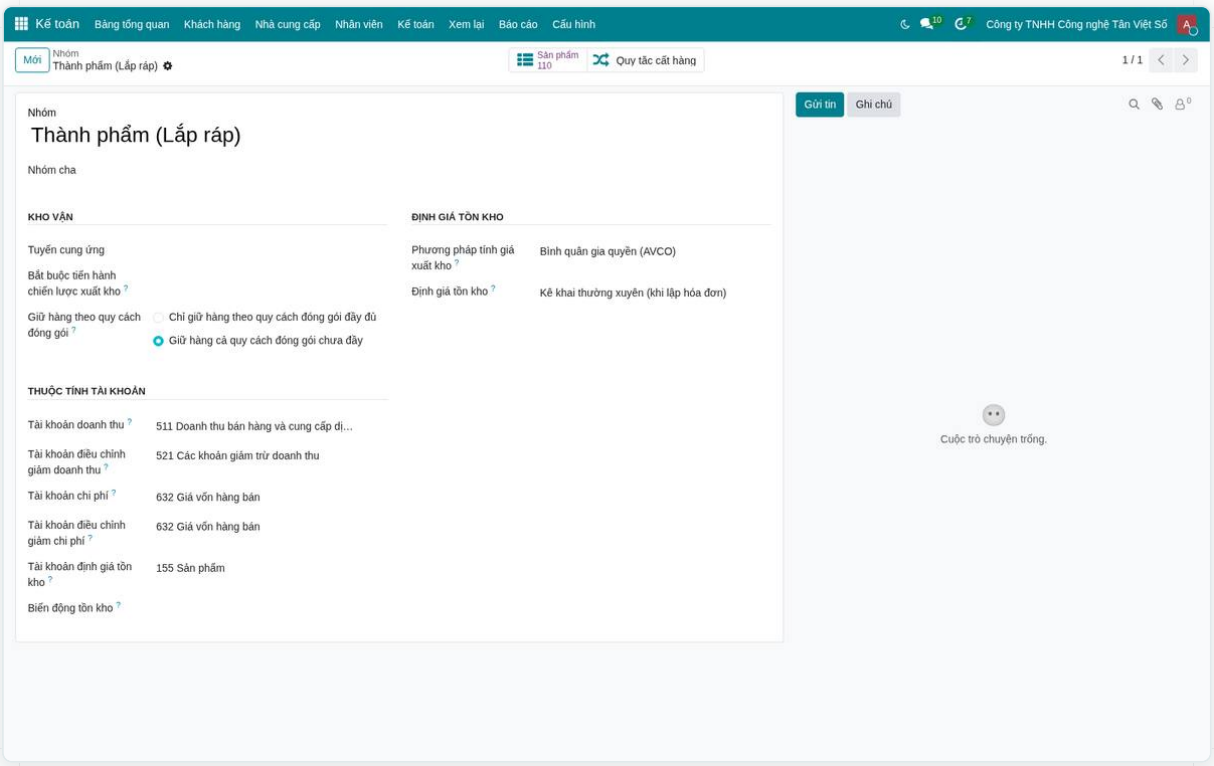
Ba điểm chung của mọi nhóm trên: tài khoản doanh thu **511**, tài khoản chi phí giá vốn **632**, phương pháp tính giá xuất kho **Bình quân gia quyền (AVCO)**, định giá tồn kho **Kê khai thường xuyên (khi lập hóa đơn)**.

Cách đọc: linh kiện bán ra hoặc mang đi lắp ráp của câu chuyện (RAM, SSD, nguồn...) nằm trong các nhóm con của **Hàng hóa** nên là 156. Khi lắp xong, máy mới nằm ở 155. Vì vậy một lệnh lắp ráp ghi chuyển từ 156 sang 154 rồi sang 155, chứ không đi qua 152.

Bước 1 - Mở nhóm Thành phẩm (Lắp ráp)

Mở **Kế toán > Cấu hình > Hóa đơn > Nhóm sản phẩm**, bấm vào nhóm **Thành phẩm (Lắp ráp)**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Cấu hình > Hóa đơn > Nhóm sản phẩm`

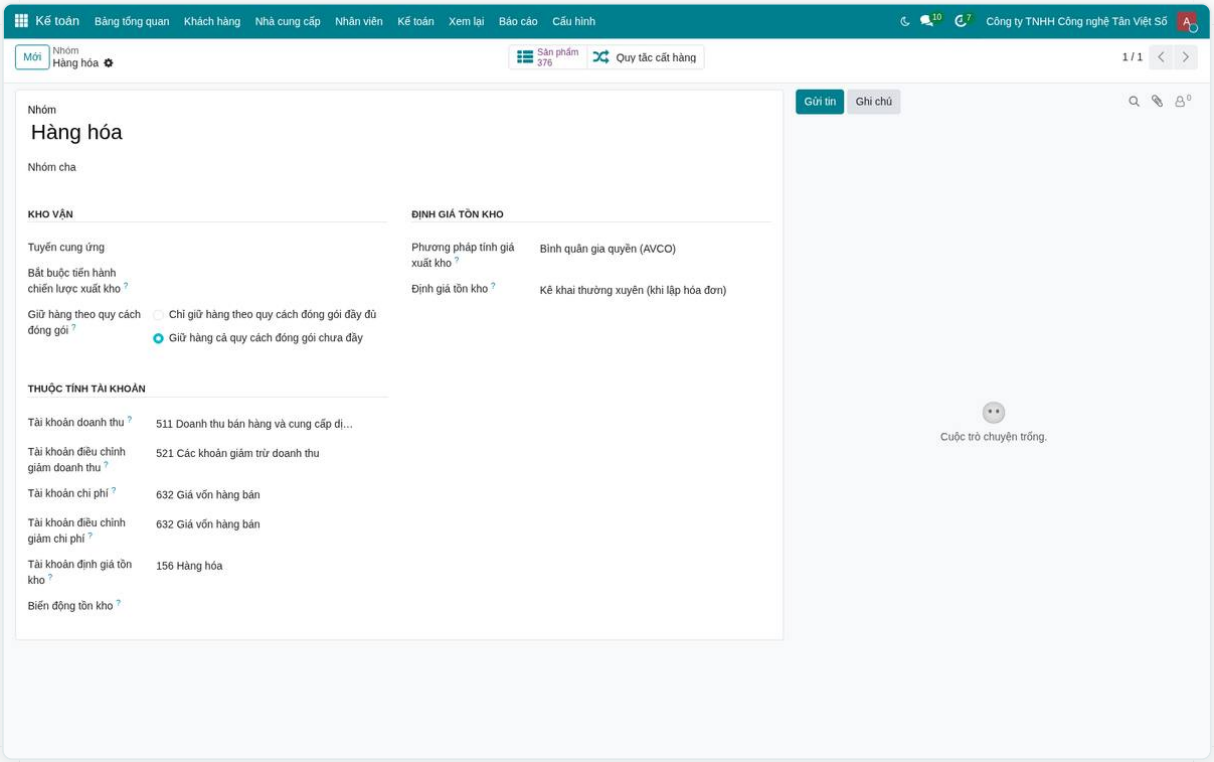


Phải thấy: mục **Định giá tồn kho** ghi **Bình quân gia quyền (AVCO)** và **Kê khai thường xuyên (khi lập hóa đơn)**; mục **Thuộc tính tài khoản** có doanh thu 511, chi phí 632 và **Tài khoản định giá tồn kho** là **155 Sản phẩm**.

Bước 2 - Mở nhóm Hàng hóa

Quay lại danh sách nhóm, bấm vào nhóm **Hàng hóa**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Cấu hình > Hóa đơn > Nhóm sản phẩm`

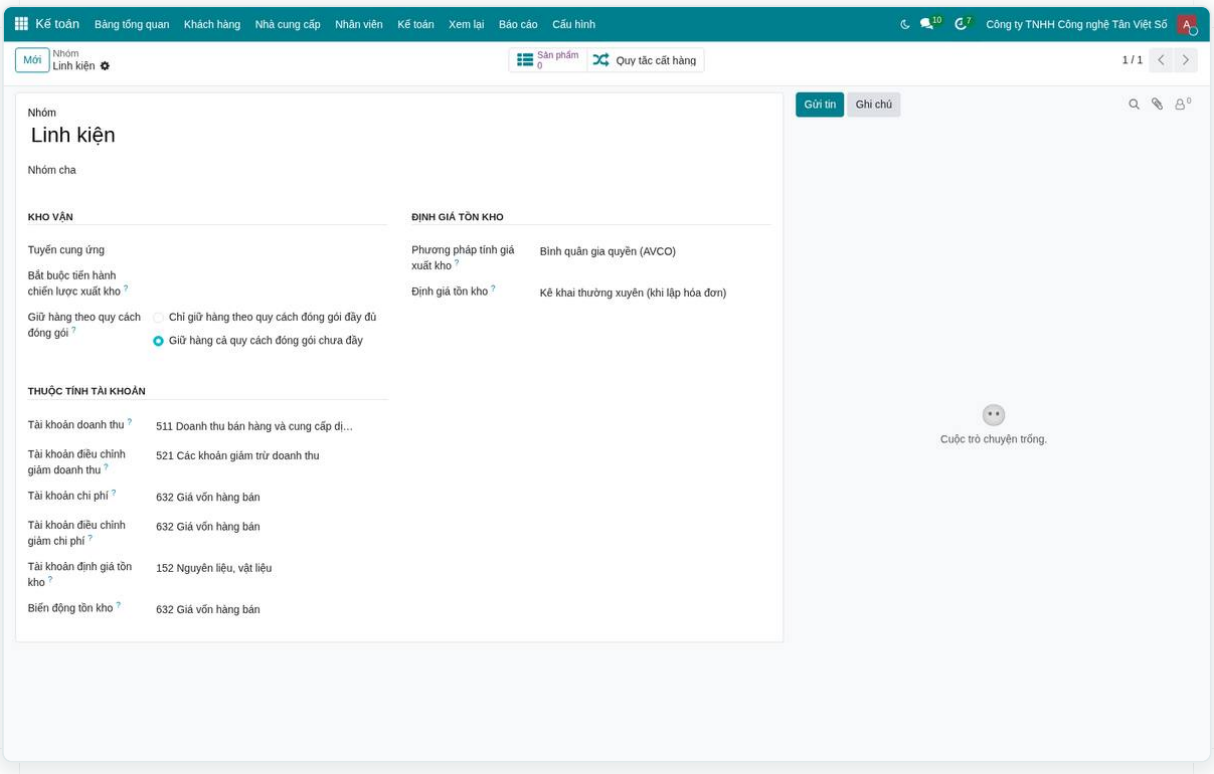


Phải thấy: giống nhóm trước, chỉ khác **Tài khoản định giá tồn kho** là **156 Hàng hóa**.

Bước 3 - Mở nhóm Linh kiện

Quay lại danh sách nhóm, bấm vào nhóm **Linh kiện**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Cấu hình > Hóa đơn > Nhóm sản phẩm`

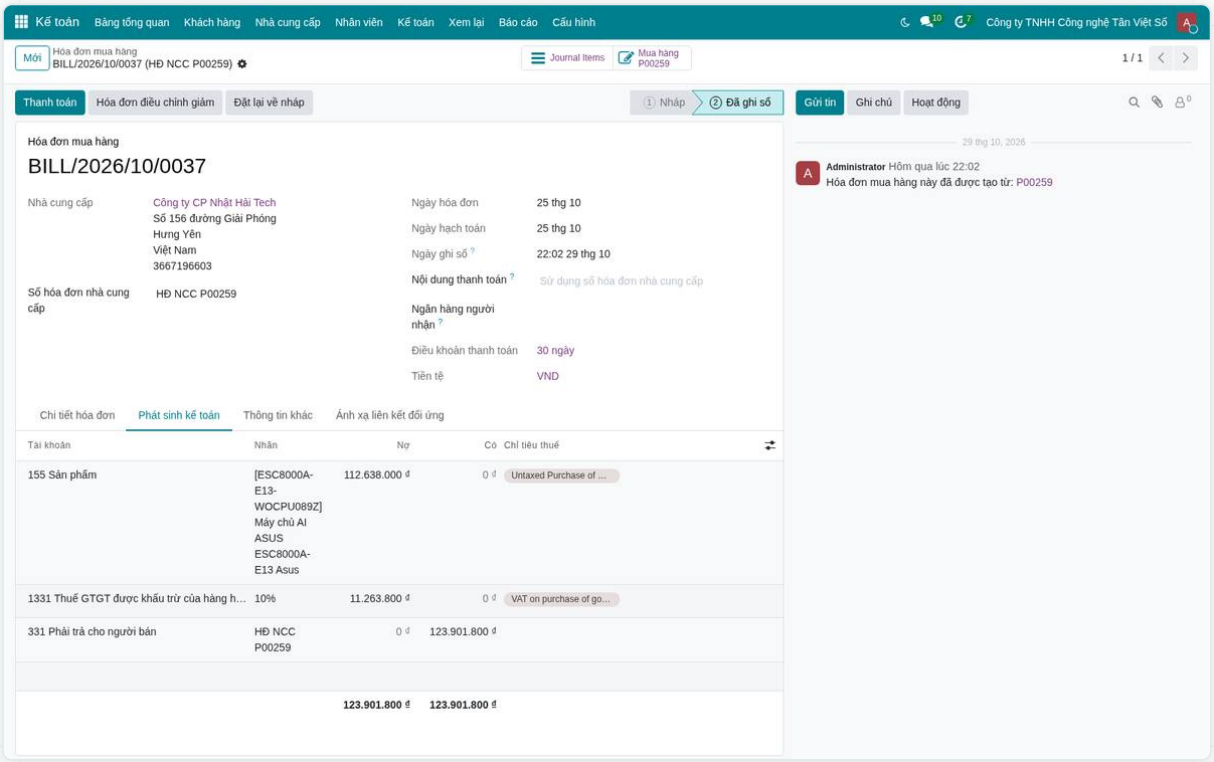


Phải thấy: Tài khoản định giá tồn kho là **152 Nguyên liệu, vật liệu**; nút thông minh **Sản phẩm** ở đầu màn hình ghi 0 vì chưa có sản phẩm nào dùng nhóm này.

Bước 4 - Đọc bút toán của hóa đơn mua hàng

Mở **Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng**, bấm vào hóa đơn **BILL/2026/10/0037** (đơn mua P00259) rồi bấm thẻ **Phát sinh kế toán**. Nếu không thấy số này, mở bất kỳ hóa đơn mua đã ghi sổ nào.

> *Đường vào:* `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng`

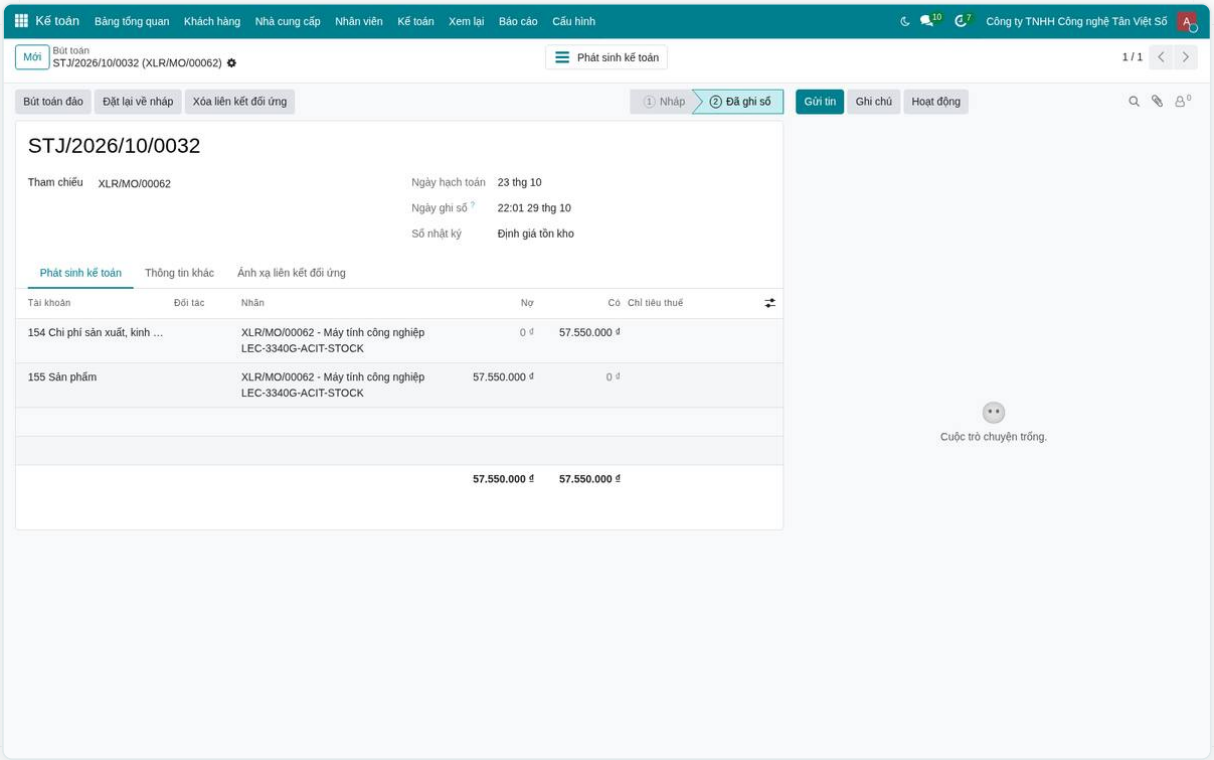


Phải thấy: ba dòng: **Nợ 155 Sản phẩm** (giá trị hàng chưa thuế, vì máy chủ thuộc nhóm Thành phẩm), **Nợ 1331 Thuế GTGT được khấu trừ** (10%), **Có 331 Phải trả cho người bán** (tổng gồm thuế).

Bước 5 - Đọc bút toán của lệnh lắp ráp

Mở **Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán**, tìm bút toán sổ **Định giá tồn kho** có tham chiếu **XLR/MO/00062** (hai bút toán STJ/2026/10/0031 và 0032) rồi mở bút toán 0032.

> *Đường vào:* `Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán`

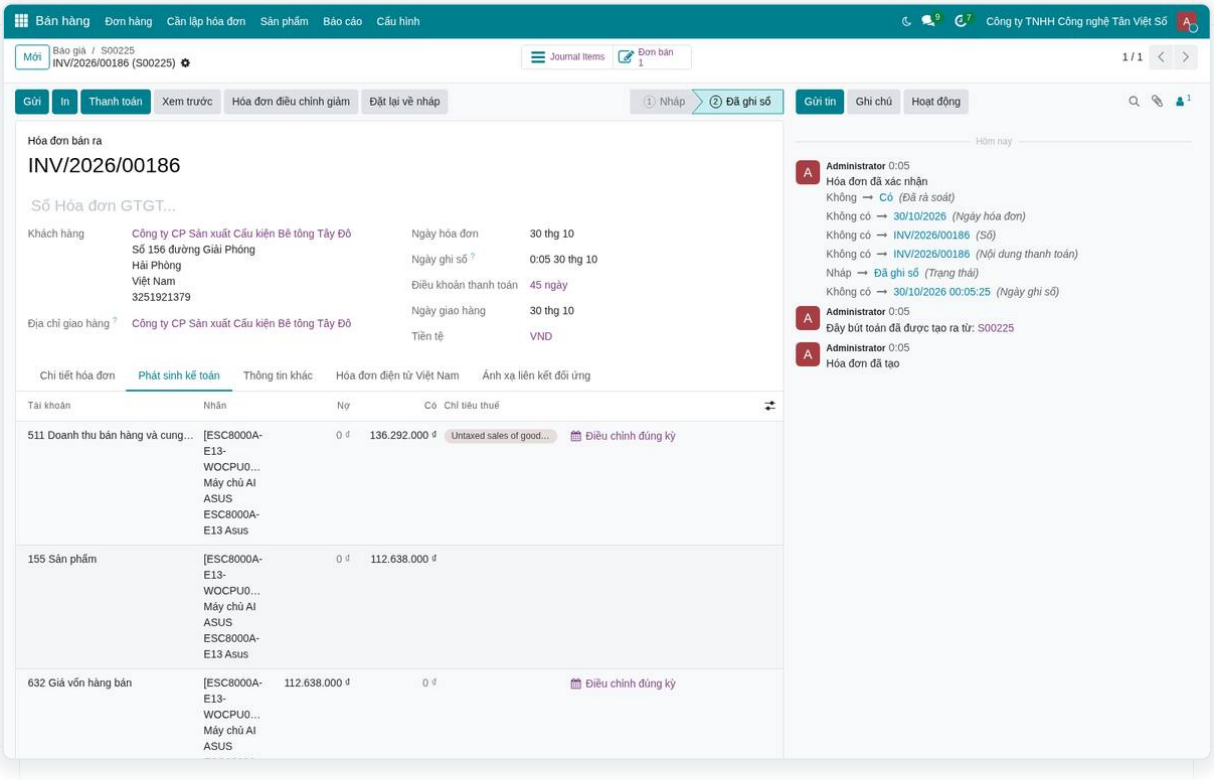


Phải thấy: Nợ 155 Sản phẩm / Có 154 Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang bằng giá thành máy. Bút toán còn lại cùng tham chiếu ghi **Nợ 154 / Có 156** từng linh kiện đã dùng; tổng các linh kiện bằng đúng giá thành máy.

Bước 6 - Đọc bút toán của hóa đơn bán

Quý công ty sẽ tự lập một hóa đơn bán ở Bài Khách trả hàng và hóa đơn điều chỉnh giảm (phần Kho và số sê-ri). Ở đây chỉ xem trước bút toán của nó: mở hóa đơn bán đã ghi sổ bất kỳ ở **Kế toán > Khách hàng > Hóa đơn** rồi bấm thẻ **Phát sinh kế toán**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Khách hàng > Hóa đơn`



Phải thấy: Có 511 doanh thu, **Có 33311** thuế GTGT đầu ra, **Nợ 131** phải thu của khách; và cặp giá vốn **Nợ 632 Giá vốn hàng bán / Có 155** (hoặc 156 với hàng hóa) bằng giá xuất kho của đúng hàng đã giao.

Chốt: ba chứng từ ghi sổ thế nào

Chứng từ	Bút toán	Ghi chú
Phiếu nhập kho (nhận hàng từ nhà cung cấp)	Không ghi bút toán	Nút **Bút toán** trên phiếu nhập hiện 0. Hàng đã vào kho về số lượng, giá trị chờ hóa đơn nhà cung cấp
Hóa đơn mua hàng đã ghi sổ	Nợ 156 (hoặc 155 với thành phẩm) / Nợ 1331 / Có 331	Giá trị tồn kho tăng đúng lúc ghi sổ hóa đơn
Lệnh lắp ráp hoàn thành	Nợ 154 / Có 156 (linh kiện); Nợ 155 / Có 154 (máy)	Sổ nhật ký Định giá tồn kho (STJ), giá thành máy bằng tổng linh kiện
Phiếu giao hàng	Không ghi bút toán	Nút **Bút toán** trên phiếu giao hiện 0
Hóa đơn bán đã ghi sổ	Nợ 131 / Có 511 / Có 33311; Nợ 632 / Có 155 hoặc 156	Giá vốn ghi cùng hóa đơn, bằng giá xuất bình quân của đúng hàng đã giao

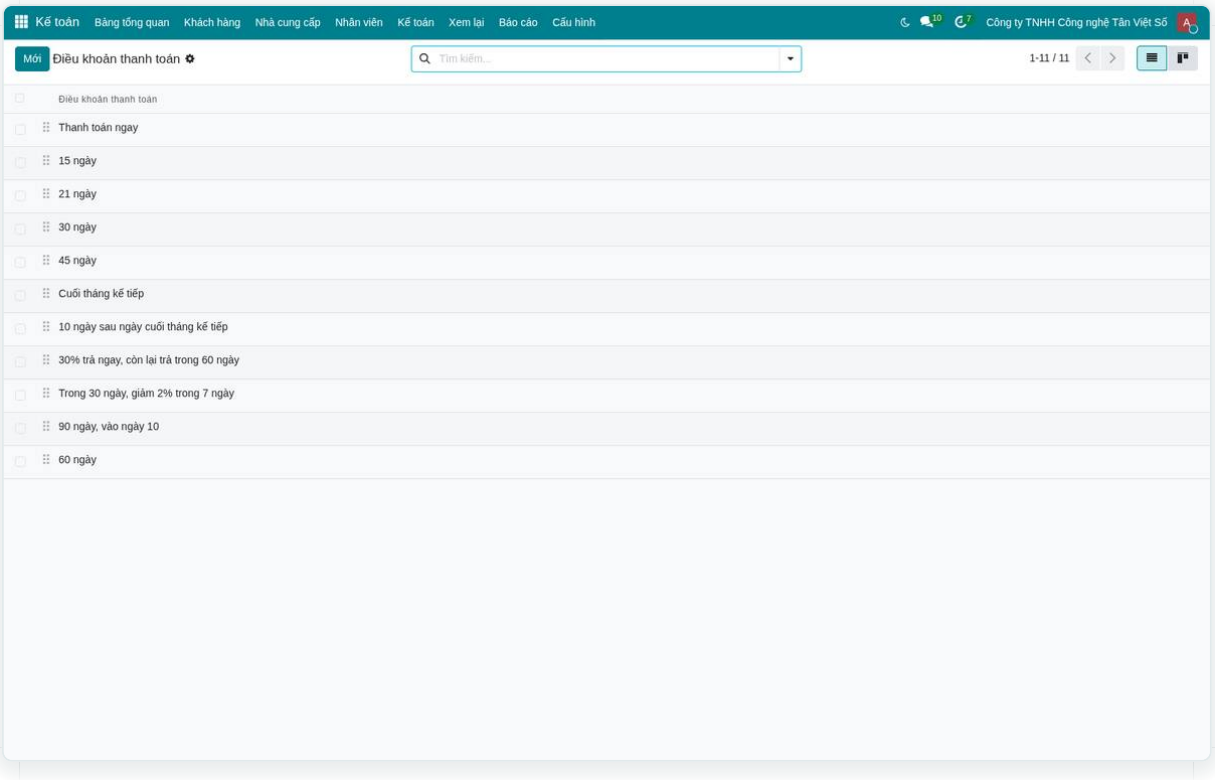
05 ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

Khoảng 5 phút. Hết bài này Quý công ty biết các điều khoản có sẵn và biết chúng gắn vào khách hàng, nhà cung cấp rồi tự áp vào chứng từ.

Bước 1 - Mở danh sách điều khoản

Mở **Kế toán > Cấu hình > Hóa đơn > Điều khoản thanh toán**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Cấu hình > Hóa đơn > Điều khoản thanh toán`



Phải thấy: 11 điều khoản, từ **Thanh toán ngay**, **15 ngày**, **21 ngày**, **30 ngày**, **45 ngày**, **60 ngày** tới **Cuối tháng kế tiếp**, **10 ngày sau ngày cuối tháng kế tiếp**, **30% trả ngay, còn lại trả trong 60 ngày**, **Trong 30 ngày, giảm 2% trong 7 ngày**, **90 ngày, vào ngày 10**.

Điều khoản được khai trên hồ sơ từng khách hàng và nhà cung cấp, rồi tự điền vào báo giá, đơn mua, hóa đơn. Ví dụ khách "Công ty CP Sản xuất Cấu kiện Bê tông Tây Đô" dùng **45 ngày**; hóa đơn của nhà cung cấp "Công ty TNHH Thương mại Kim Long Tech" mang **30 ngày**. Hạn thanh toán trên hóa đơn và báo cáo tuổi nợ tính từ điều khoản này.

Không có thì mất gì: thiếu điều khoản thì hóa đơn không có hạn thanh toán, báo cáo tuổi nợ xếp mọi khoản vào "chưa đến hạn".

06 NGƯỜI DÙNG VÀ VAI TRÒ

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết hệ thống có những người dùng nào, họ giữ chức danh gì, và quyền được chia thế nào giữa các ứng dụng.

Hệ thống có hai lớp thông tin về một người. Lớp **người dùng** quyết định họ được vào ứng dụng nào và làm được gì. Lớp **hồ sơ nhân viên** ghi phòng ban và chức danh. Cả hai đều cần.

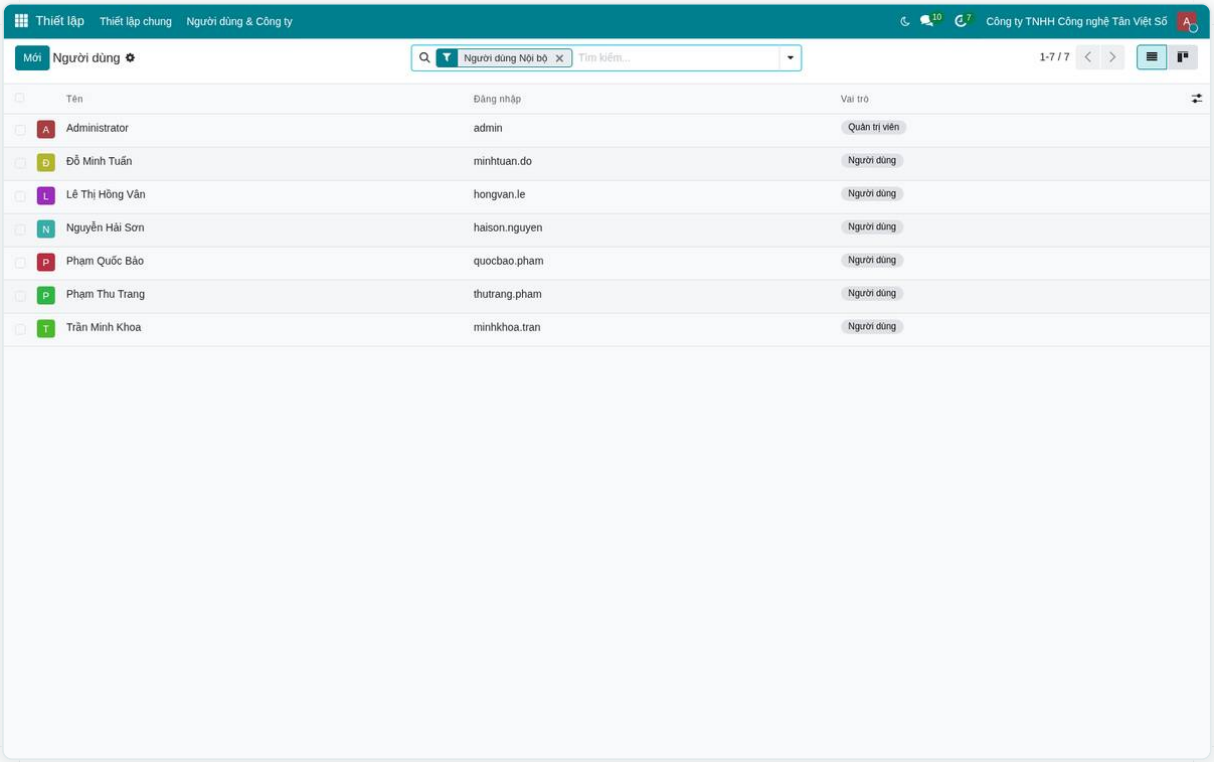
Người dùng (đăng nhập)	Chức danh trong hồ sơ nhân viên	Quyền nổi bật
Administrator (`admin`)	Phòng Quản trị	Quản trị viên mọi ứng dụng: Bán hàng, Mua hàng, Tồn kho, Sản xuất, Kế toán, Nhân viên, Phê duyệt, Trang web
Nguyễn Hải Sơn (`haison.nguyen`)	Giám đốc	Quản trị viên Bán hàng và Mua hàng
Đỗ Minh Tuấn (`minhtuan.do`)	Trưởng phòng Kho vận	Quản trị viên Tồn kho, người dùng Mua hàng
Phạm Quốc Bảo (`quocbao.pham`)	Kế toán trưởng	Quản trị viên Kế toán
Lê Thị Hồng Vân (`hongvan.le`)	Nhân viên kinh doanh	Bán hàng: chỉ tài liệu của chính mình
Phạm Thu Trang (`thutrang.pham`)	Nhân viên kinh doanh	Bán hàng: chỉ tài liệu của chính mình
Trần Minh Khoa (`minhkhoa.tran`)	Trưởng nhóm Kinh doanh dự án	Bán hàng: chỉ tài liệu của chính mình

Ngoài sáu người trên còn có tài khoản **cổng khách hàng** của Đặng Thu Hà, Phòng Mua hàng, Nhà máy Cơ khí Chính xác Đại Nam; tài khoản này chỉ xem đơn và hóa đơn của khách mình, không vào được các ứng dụng nội bộ. Quý công ty làm các bài trong cẩm nang bằng tài khoản `admin`.

Bước 1 - Mở danh sách người dùng

Mở **Thiết lập > Người dùng & Công ty > Người dùng**.

> *Đường vào:* `Thiết lập > Người dùng & Công ty > Người dùng`

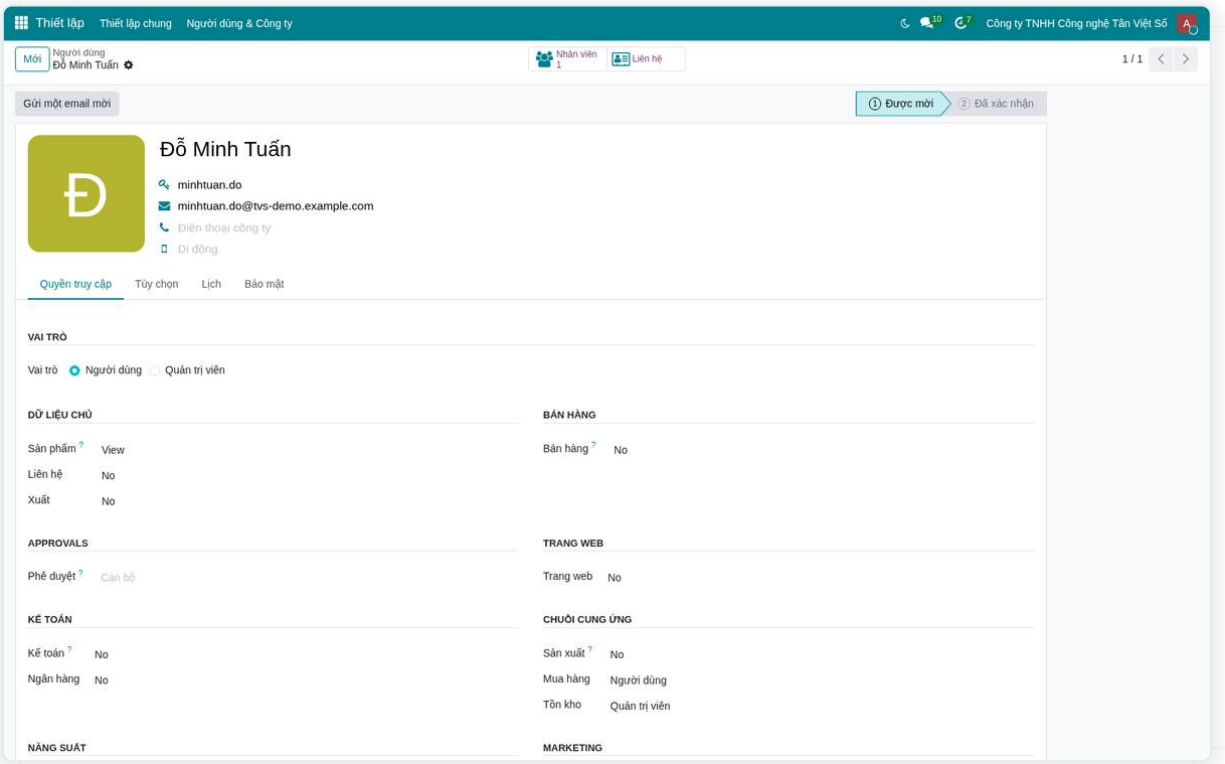


Phải thấy: bảy dòng người dùng nội bộ (bộ lọc **Người dùng Nội bộ** đang bật): cột **Vai trò** ghi **Quản trị viên** cho `admin` và **Người dùng** cho sáu người còn lại.

Bước 2 - Xem quyền theo ứng dụng của một người

Bấm vào **Đỗ Minh Tuấn**, mở thẻ **Quyền truy cập**.

> *Đường vào:* `Thiết lập > Người dùng & Công ty > Người dùng`

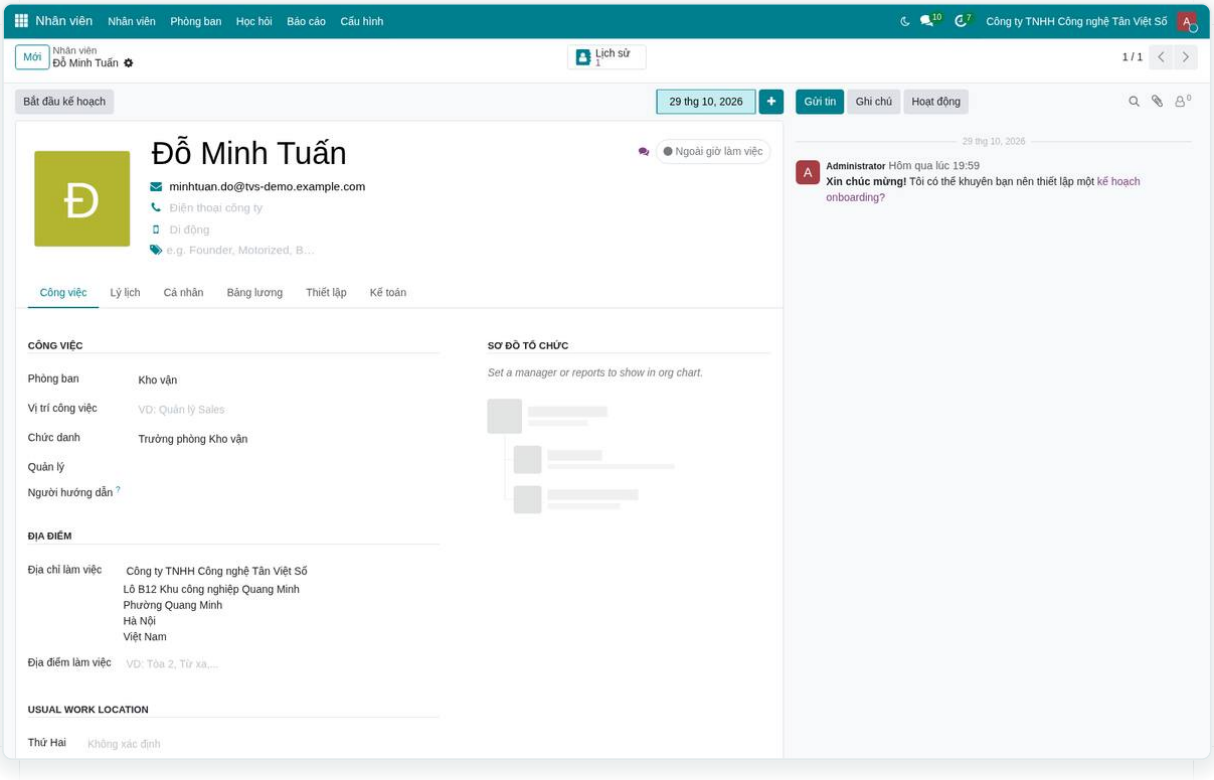


Phải thấy: các nhóm quyền theo ứng dụng; ở **Chuỗi cung ứng**, **Mua hàng** là **Người dùng** và **Tồn kho** là **Quản trị viên**; **Kế toán**, **Sản xuất**, **Bán hàng** là **No** (không có quyền). Đó là lý do trưởng phòng Kho vận lập được phiếu nhập, phiếu giao nhưng không thấy báo giá bán của đồng nghiệp.

Bước 3 - Xem chức danh trong hồ sơ nhân viên

Mở **Nhân viên > Nhân viên**, bấm **Đỗ Minh Tuấn**.

> *Đường vào:* `Nhân viên > Nhân viên`



Phải thấy: thẻ **Công việc** ghi **Phòng ban** là Kho vận và **Chức danh** là **Trưởng phòng Kho vận**. Chức danh chỉ để nhận diện; quyền thật nằm ở người dùng (bước 2).

07 TRA CỨU CẤU HÌNH: MUỐN XEM GÌ, MỞ ĐÂU

Khoảng 5 phút. Phần này chỉ có thiết lập, không có báo cáo riêng. Bảng sau liệt kê các màn hình cấu hình của phần này.

Màn hình	Trả lời câu hỏi
`Kế toán > Cấu hình > Thiết lập`	Công ty theo chế độ kế toán và thuế mặc định nào?
`Tồn kho > Cấu hình > Thiết lập`	Tính năng kho nào đang bật (vị trí, tuyến cung ứng, bổ sung theo đơn)?
`Bán hàng > Cấu hình > Thiết lập`	Có bảng giá, chiết khấu, lãi gộp không?
`Mua hàng > Cấu hình > Thiết lập`	Đơn mua có phải qua duyệt không?
`Kế toán > Cấu hình > Kế toán > Hệ thống tài khoản`	Tài khoản 152, 155, 156, 632 mang tên gì, số dư bao nhiêu?
`Kế toán > Cấu hình > Hóa đơn > Nhóm sản phẩm`	Nhóm sản phẩm này vào tài khoản nào, tính giá xuất theo cách nào?
`Kế toán > Cấu hình > Hóa đơn > Điều khoản thanh toán`	Có những điều khoản trả chậm nào?
`Thiết lập > Người dùng & Công ty > Người dùng`	Ai vào được ứng dụng nào?

08 BÀI TẬP: ĐỌC CẤU HÌNH

Khoảng 10 phút. Quý công ty tự làm, không có ảnh từng bước.

1. Mở nhóm sản phẩm **Hàng hóa / RAM** và nhóm con **PC Full** của **Thành phẩm (Lắp ráp)**. Ghi tài khoản định giá tồn kho của mỗi nhóm. Kiểm: RAM là 156, PC Full là 155.
2. Mở **Mua hàng > Cấu hình > Thiết lập**. Tìm ô quyết định đơn mua có cần quản lý duyệt hay không và nói trạng thái hiện tại. Kiểm: ô **Duyệt đơn mua** chưa đánh dấu.
3. Mở danh sách **Điều khoản thanh toán**. Đếm điều khoản có chữ "ngày" và chọn điều khoản dài nhất. Kiểm: **90 ngày, vào ngày 10**.
4. Mở người dùng **Phạm Quốc Bảo**. Nói người này có được lập đơn mua không. Kiểm: ở **Chuỗi cung ứng**, **Mua hàng** là **No**.

PHẦN II. BÁN HÀNG VÀ CRM

Phần này trả lời câu hỏi của giám đốc và nhân viên kinh doanh: một khách hỏi giá thì đi từ cơ hội đến báo giá thế nào, khách thường và khách đại lý được giá ra sao, mỗi báo giá lãi bao nhiêu, báo giá lãi thấp thì xin duyệt thế nào, và khi khách đồng ý thì hệ thống tự làm gì tiếp (giao hàng từ kho, lắp ráp tại Xưởng, hay đặt mua nhà cung cấp). Cuối phần là các báo cáo bán hàng, CRM và bài tập tự làm.

Phần này dùng hai khách của Tân Việt Số: **Công ty CP Kính Kỹ thuật Nam Cường** (khách thường, dùng "Bảng giá chuẩn", thanh toán 15 ngày) và **Nhà máy Nội thất Kim Sơn Hà** (đại lý, dùng "Giá đại lý (giảm 5%)", thanh toán 30 ngày). Mọi chứng từ trong phần này do Quý công ty tự tạo; các số chứng từ trong ảnh (S00216, S00217, HN/OUT/00081, XLR/MO/00071, P00266...) là của lần chạy thử khi viết cẩm nang. Quý công ty làm theo thì hệ thống cấp số mới. Giá bán, giá vốn, phần trăm lãi gộp của các sản phẩm trong bài sẽ trùng nếu chọn đúng sản phẩm và số lượng như bài.

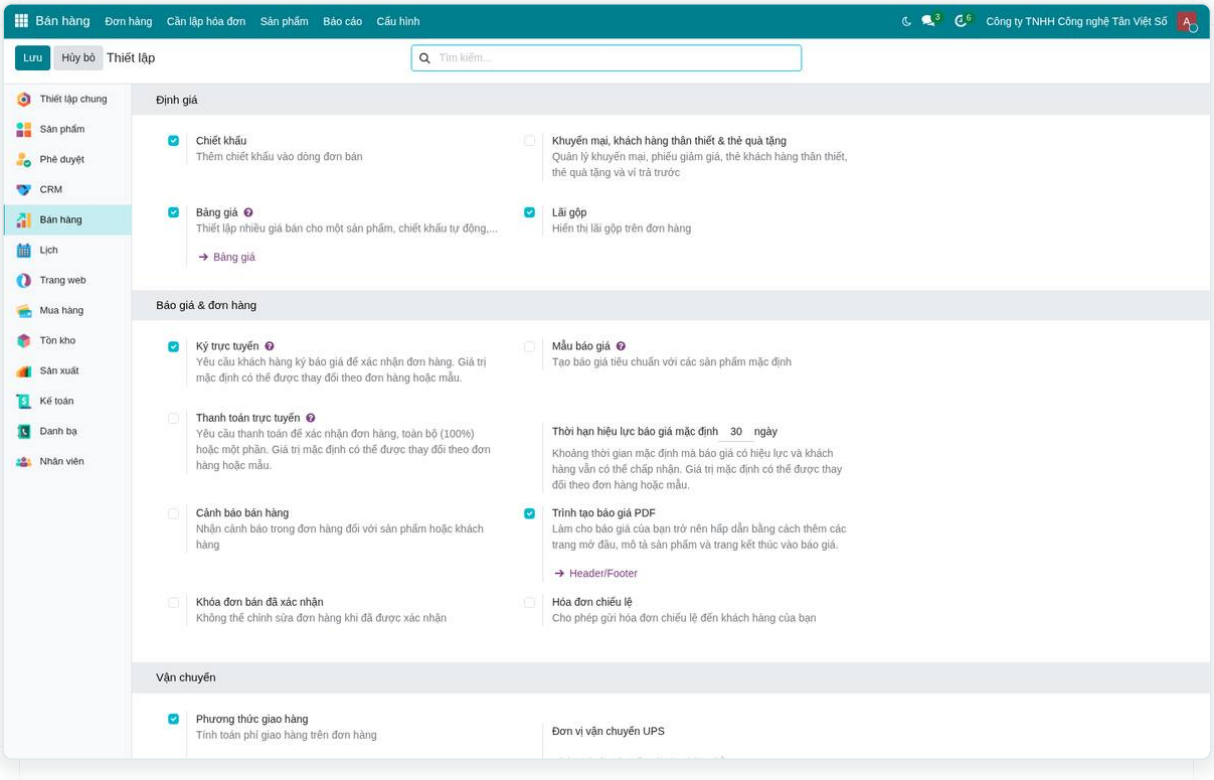
09 ĐỌC CẤU HÌNH BÁN HÀNG VÀ CRM ĐANG CHẠY

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty biết hệ thống đang bật những gì cho bán hàng, hai bảng giá dành cho ai, cơ hội đi qua những giai đoạn nào, đề nghị phê duyệt báo giá được cấu hình ra sao, và nếu tắt một thiết lập thì mất gì. Bài chỉ đọc, không sửa.

Bước 1 - Mở thiết lập bán hàng

Bấm **Bán hàng**, mở menu **Cấu hình**, bấm **Thiết lập**. Ở cột trái của màn hình thiết lập bấm **Bán hàng**, kéo xuống mục **Định giá**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Cấu hình > Thiết lập`



Phải thấy: trong mục **Định giá**, ba ô **Chiết khấu**, **Bảng giá** và **Lãi gộp** đã tích. Kéo xuống mục **Báo giá & đơn hàng** sẽ thấy thêm **Ký trực tuyến** và **Trình tạo báo giá PDF** đã tích; **Mẫu báo giá**, **Cảnh báo bán hàng**, **Khóa đơn bán đã xác nhận** chưa tích.

Bảng dưới cho biết mỗi thiết lập đang làm gì và nếu không bật thì mất gì:

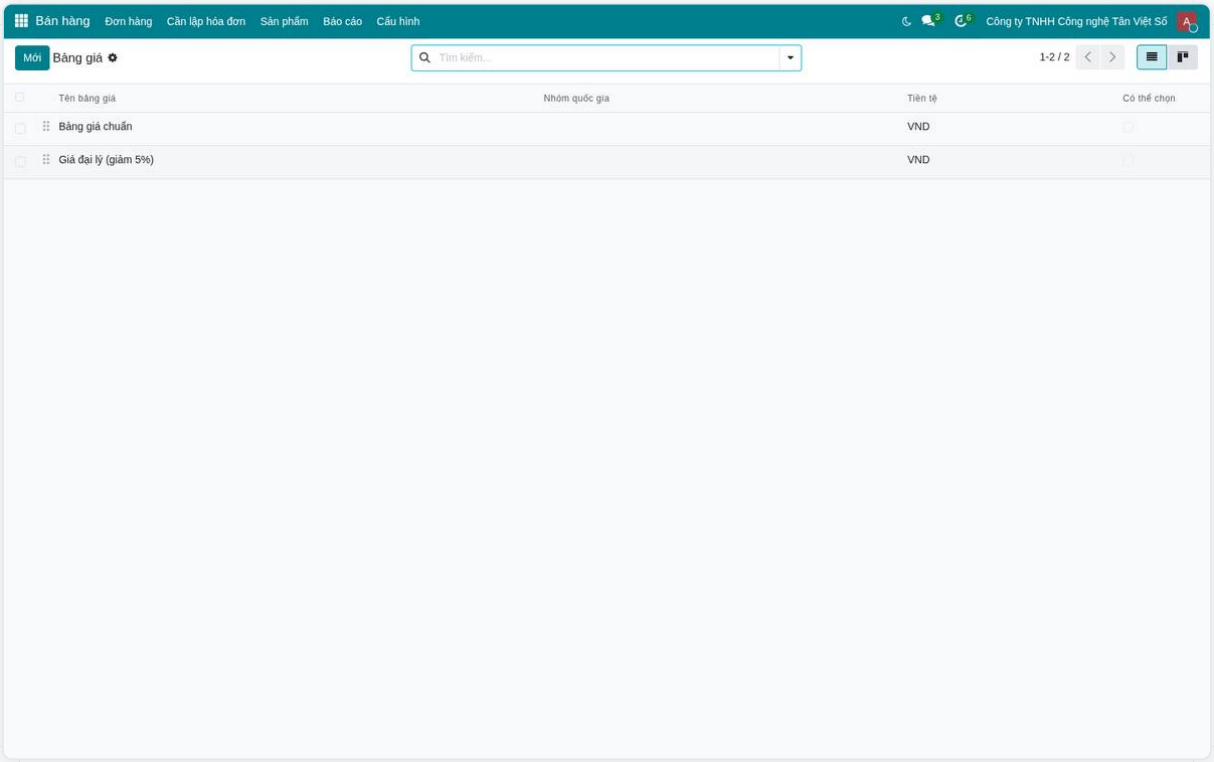
Thiết lập	Đang	Không bật thì mất gì
Bảng giá	Bật	Mọi khách chỉ dùng một giá bán; không có giá riêng cho đại lý.
Chiết khấu	Bật	Mất cột **% CK** trên dòng báo giá, không giảm giá riêng từng dòng được. Giá đại lý của Kim Sơn Hà cũng hiện ở cột này (bài sau).
Lãi gộp	Bật	Mất các cột **Giá vốn**, **Lãi gộp**, **% lãi gộp** trên dòng và dòng **Lãi gộp** ở phần tổng của báo giá; nhân viên không biết đơn lãi hay lỗ trước khi chốt.
Ký trực tuyến	Bật	Khách không có nút **Chấp nhận & ký** trên trang xem báo giá, phải xác nhận bằng cách khác.
Trình tạo báo giá PDF	Bật	Không thêm được trang mở đầu, mô tả sản phẩm, trang kết thúc vào bản PDF báo giá.
Phương thức giao hàng	Bật	Không tính được phí giao hàng trên đơn hàng.
Mẫu báo giá	Tắt	Mỗi báo giá nhập từng dòng từ đầu, không có bộ sản phẩm mặc định. Bật khi có các gói máy bán lặp lại.
Cảnh báo bán hàng	Tắt	Không có cảnh báo trong đơn hàng đối với khách hoặc sản phẩm.
Khóa đơn bán đã xác nhận	Tắt	Đơn đã xác nhận vẫn sửa được dòng hàng. Bật khi muốn chốt đơn không cho sửa.

Hệ thống chưa khóa giá bán: nhân viên vẫn sửa được đơn giá trên dòng báo giá, dù giá lấy sẵn từ bảng giá.

Bước 2 - Xem hai bảng giá

Bấm **Sản phẩm**, chọn **Bảng giá**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Sản phẩm > Bảng giá`

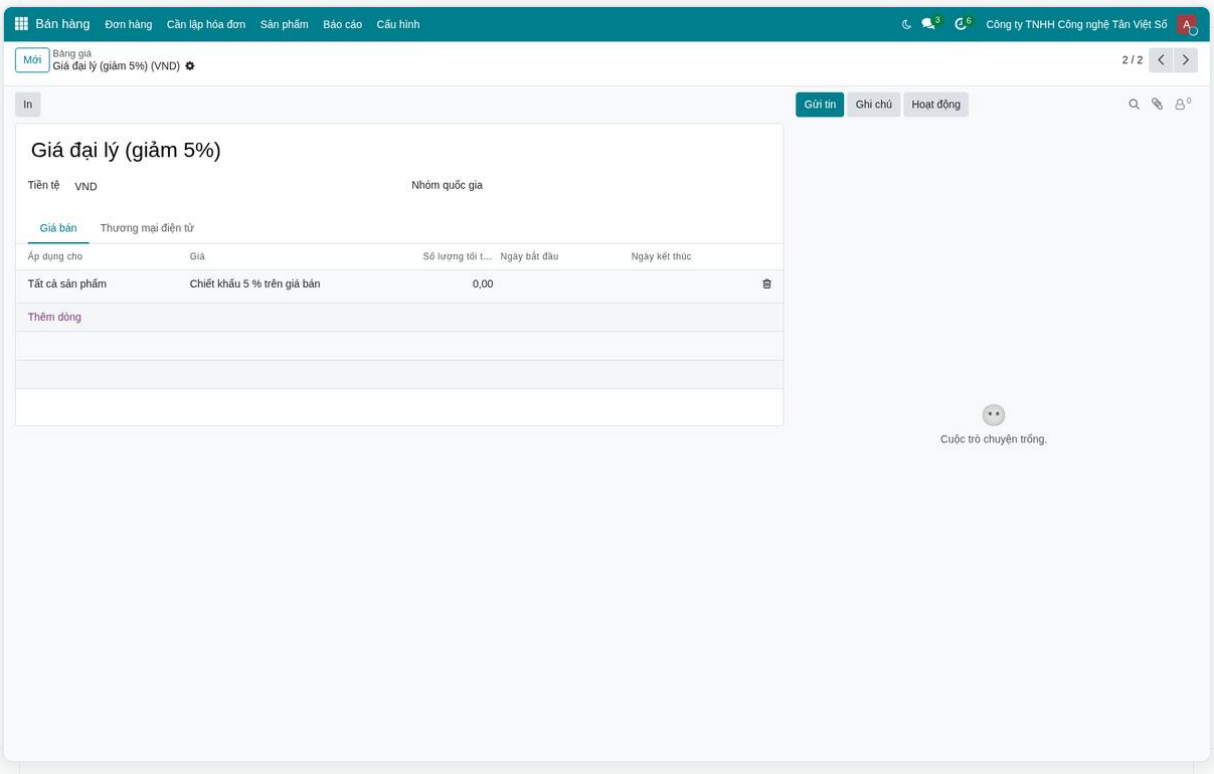


Phải thấy: hai dòng, **Bảng giá chuẩn** và **Giá đại lý (giảm 5%)**, cùng tiền tệ VND.

Bước 3 - Mở Giá đại lý (giảm 5%)

Bấm vào dòng **Giá đại lý (giảm 5%)**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Sản phẩm > Bảng giá > Giá đại lý (giảm 5%)`

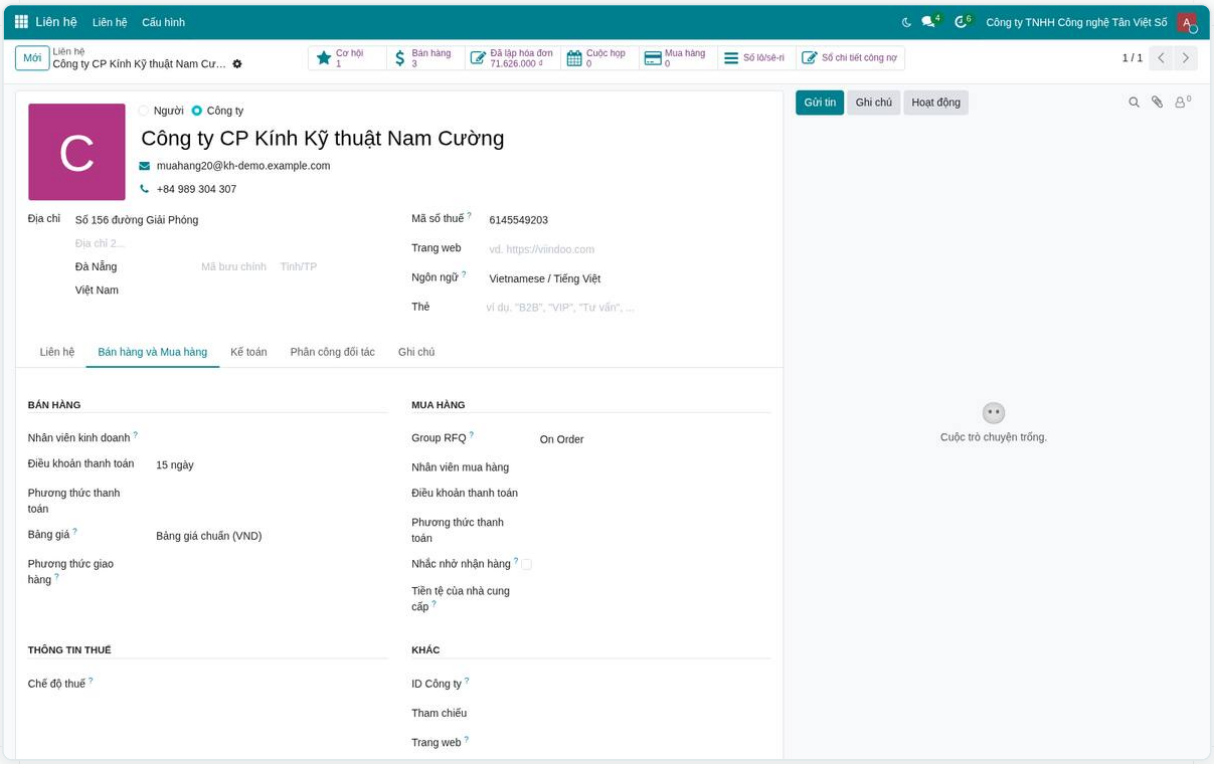


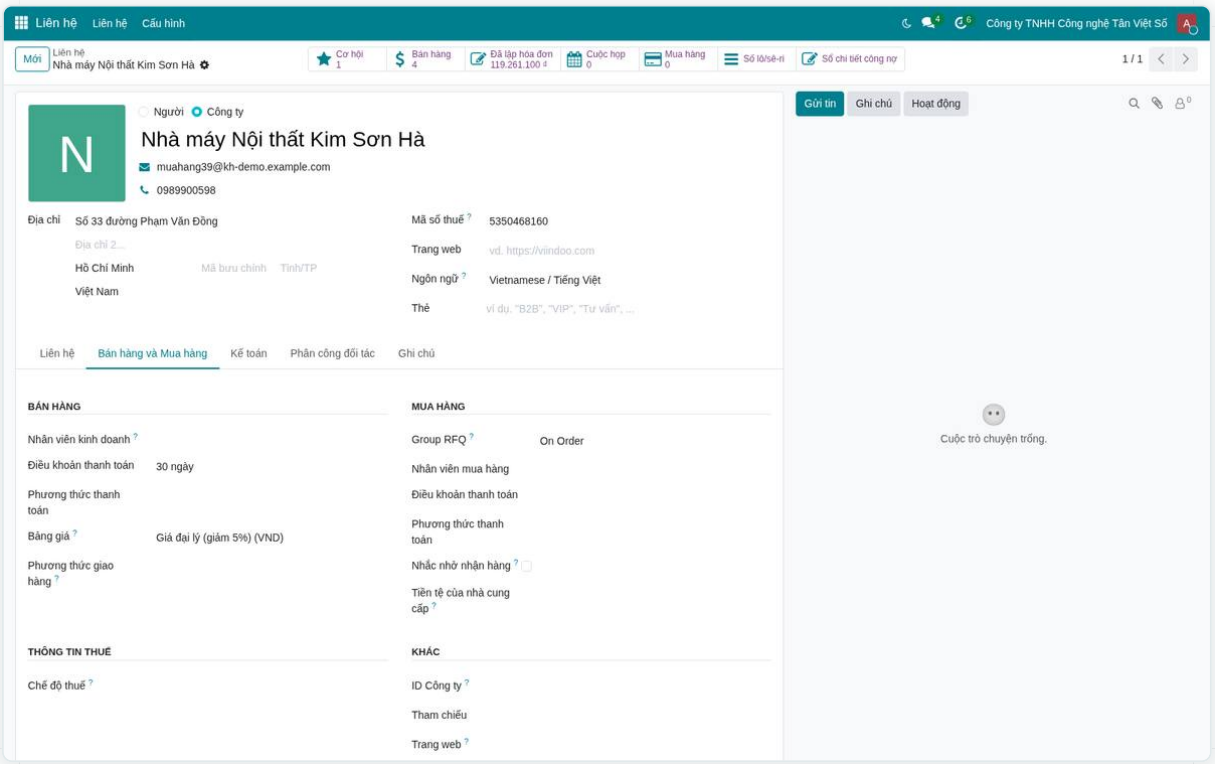
Phải thấy: tab **Giá bán** có đúng một quy tắc: **Áp dụng cho** "Tất cả sản phẩm", **Giá** "Chiết khấu 5 % trên giá bán". **Bảng giá chuẩn** thì không có quy tắc nào: khách dùng giá bán ghi trên sản phẩm. Muốn đại lý mua một nhóm hàng với mức khác, thêm một dòng quy tắc ở đây.

Bước 4 - Xem khách nào dùng bảng giá nào

Bấm **Liên hệ**, mở **Công ty CP Kính Kỹ thuật Nam Cường**, bấm tab **Bán hàng và Mua hàng**. Làm tương tự với **Nhà máy Nội thất Kim Sơn Hà**.

> *Đường vào:* `Liên hệ > Công ty CP Kính Kỹ thuật Nam Cường > Bán hàng và Mua hàng`



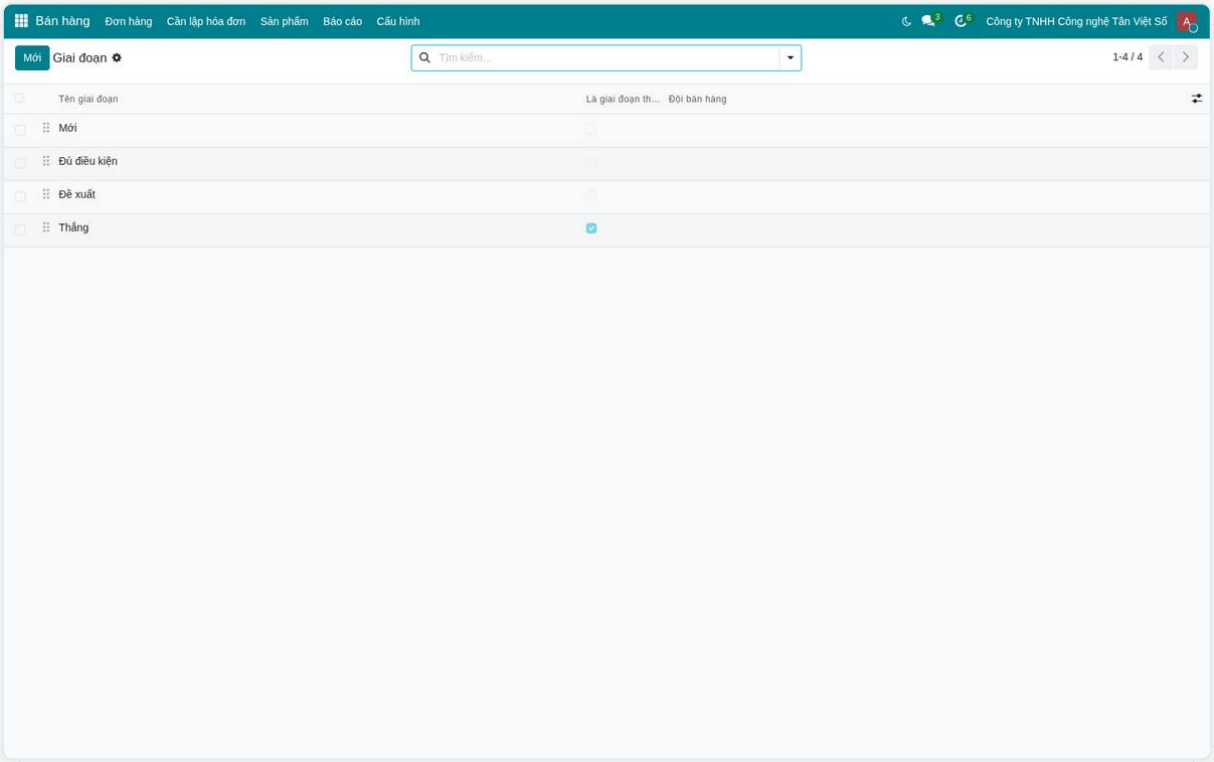


Phải thấy: ở mục **BÁN HÀNG**, Nam Cường có **Bảng giá** "Bảng giá chuẩn (VND)" và **Điều khoản thanh toán** "15 ngày"; Kim Sơn Hà có "Giá đại lý (giảm 5%) (VND)" và "30 ngày". Khi lập báo giá cho khách, hệ thống lấy hai trường này làm mặc định.

Bước 5 - Xem các giai đoạn của quy trình bán hàng

Bấm **CRM**, mở menu **Cấu hình**, chọn **Quy trình bán hàng**, bấm **Giai đoạn**.

> *Đường vào:* `CRM > Cấu hình > Quy trình bán hàng > Giai đoạn`

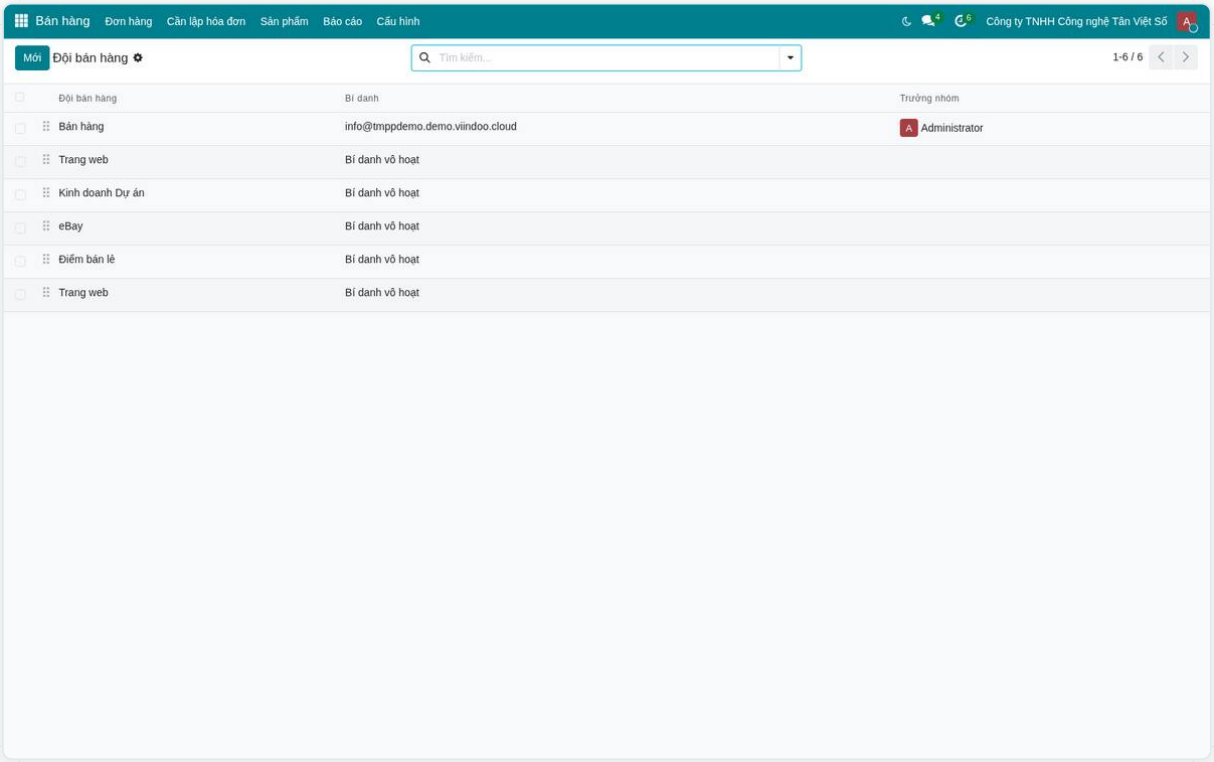


Phải thấy: bốn giai đoạn theo thứ tự **Mới**, **Đủ điều kiện**, **Đề xuất**, **Thắng**. Chỉ **Thắng** có cột **Là giai đoạn thắng?** được tích: cơ hội vào giai đoạn này được tính là thắng. Các báo cáo CRM chia cột theo đúng bốn giai đoạn này.

Bước 6 - Xem các đội bán hàng

Bấm **CRM**, mở menu **Cấu hình**, bấm **Đội bán hàng**.

> *Đường vào:* `CRM > Cấu hình > Đội bán hàng`

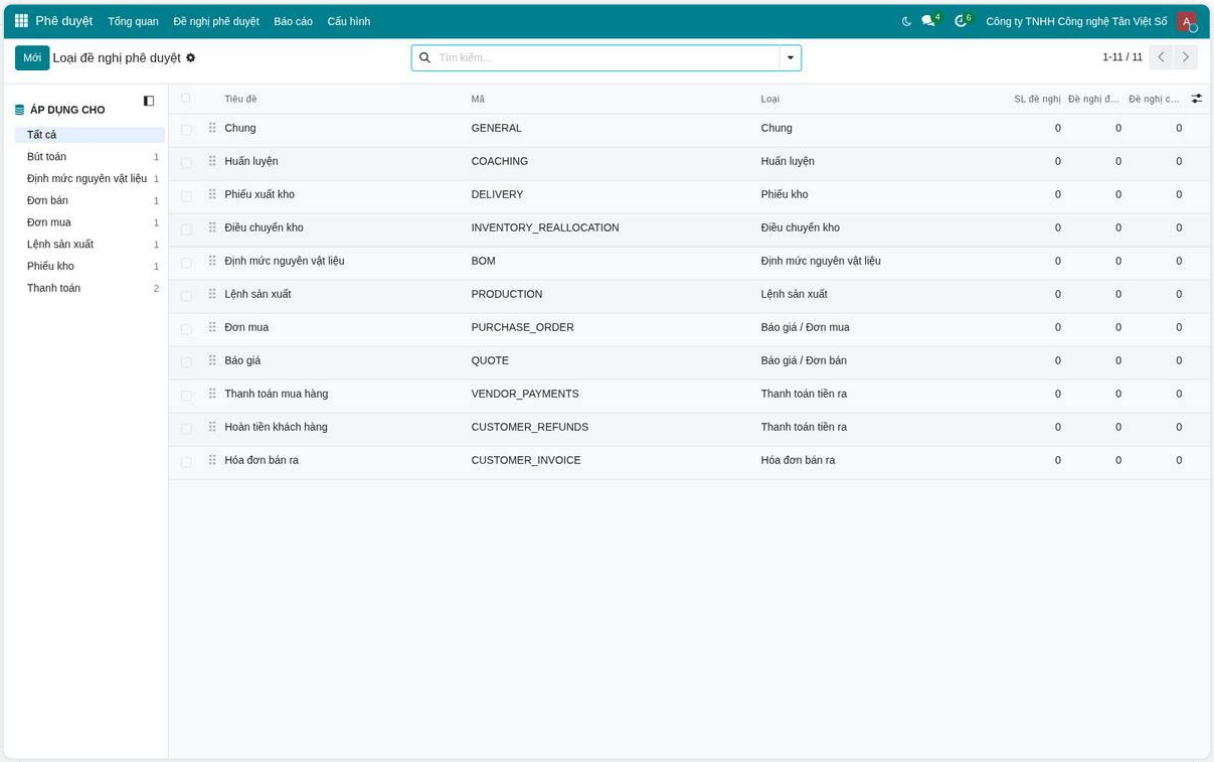


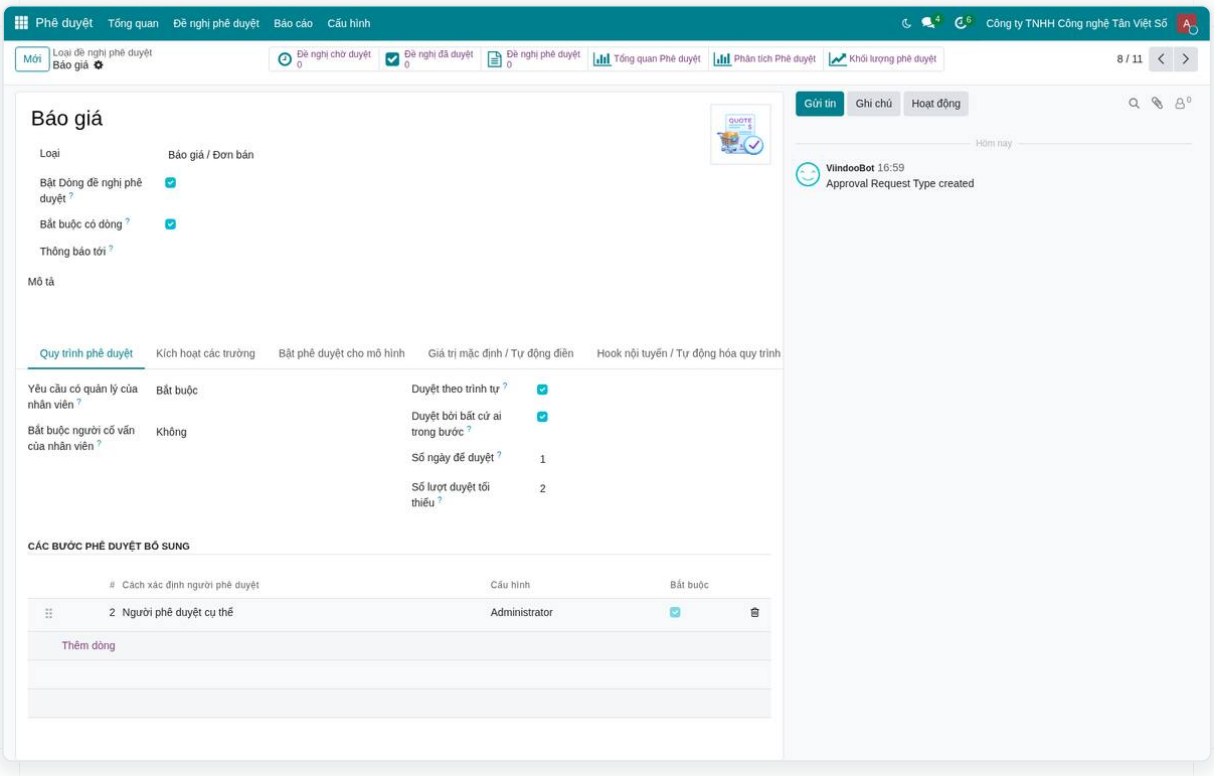
Phải thấy: danh sách đội, trong đó đội **Bán hàng** do **Administrator** làm trưởng nhóm. Đội gắn trên báo giá và trên cơ hội; các báo cáo bán hàng chia cột theo đội (bài báo cáo). Không có đội thì báo cáo không so sánh được kênh bán.

Bước 7 - Xem loại phê duyệt "Báo giá"

Bấm **Phê duyệt**, mở menu **Cấu hình**, bấm **Loại phê duyệt**. Trong danh sách bấm vào dòng **Báo giá**.

> *Đường vào:* `Phê duyệt > Cấu hình > Loại phê duyệt`





Phải thấy: loại **Báo giá** có **Loại** "Báo giá / Đơn bán", **Bật Dòng đề nghị phê duyệt** đã tích (mỗi dòng báo giá thành một dòng của đề nghị), và ở mục **CÁC BƯỚC PHÊ DUYỆT BỔ SUNG** có một bước "Người phê duyệt cụ thể" là **Administrator**.

Hệ thống chỉ **nhắc** khi báo giá có đề nghị phê duyệt chưa xong. Hệ thống không tự bắt duyệt theo ngưỡng % lãi gộp và không khóa nút **Xác nhận** của báo giá; chặn cứng là phần phát triển thêm.

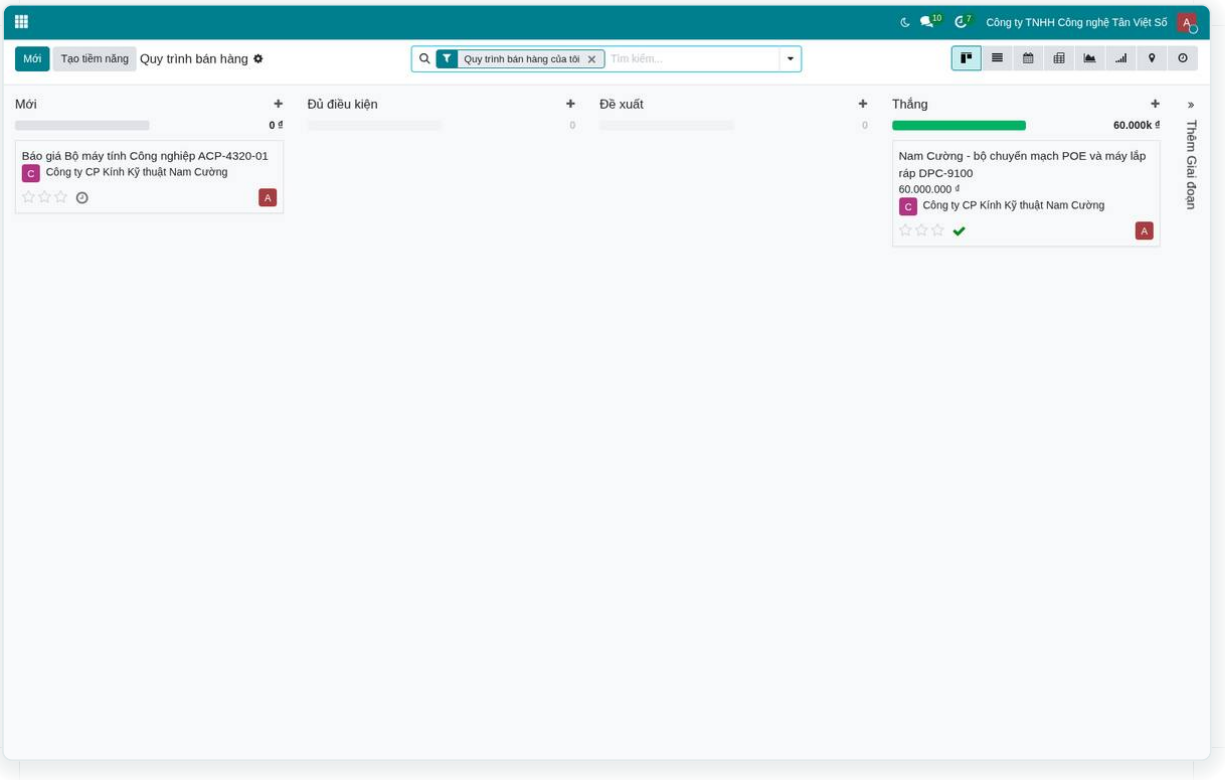
10 TỪ CƠ HỘI CRM ĐẾN BÁO GIÁ CÓ GIÁ VỐN VÀ LÃI GỘP

Khoảng 20 phút. Hết bài này Quý công ty đã tự tạo một cơ hội cho Nam Cường, đưa nó qua các giai đoạn, lên lịch hoạt động, tạo báo giá thẳng từ cơ hội, bật cột giá vốn và lãi gộp để đọc lợi nhuận từng dòng và cả đơn, rồi lập báo giá cùng hàng cho Kim Sơn Hà để thấy giá đại lý khác giá chuẩn thế nào.

Bước 1 - Mở quy trình bán hàng

Bấm **CRM**, mở menu **Bán hàng**, bấm **Quy trình bán hàng của tôi**.

> *Đường vào:* `CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi`

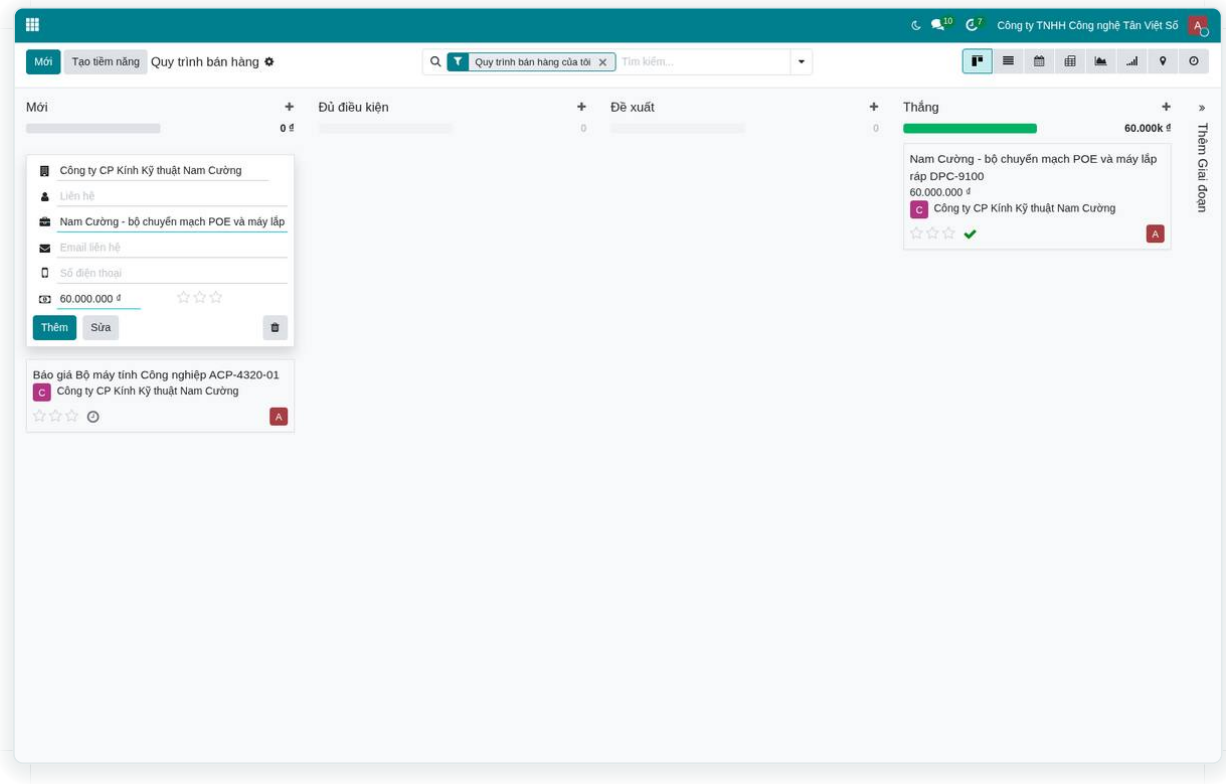


Phải thấy: các cơ hội dạng thẻ xếp theo bốn cột **Mới**, **Đủ điều kiện**, **Đề xuất**, **Thắng**; đầu mỗi cột có tổng doanh thu dự kiến. Hàng nút trên cùng có **Mới** và **Tạo tiềm năng**; góc phải là các dạng xem (thẻ, danh sách, lịch, pivot, biểu đồ, cohort, bản đồ, hoạt động).

Bước 2 - Thêm nhanh một cơ hội

Bấm dấu **+** ở cột **Mới**. Ở ô **Công ty** gõ `Nam Cường` và chọn **Công ty CP Kính Kỹ thuật Nam Cường**. Ở **Tên cơ hội** gõ `Nam Cường - bộ chuyển mạch POE và máy lắp ráp DPC-9100`. Ở ô doanh thu gõ `60000000`. Bấm **Thêm**.

> *Đường vào:* `CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi` , dấu **+** ở cột **Mới**

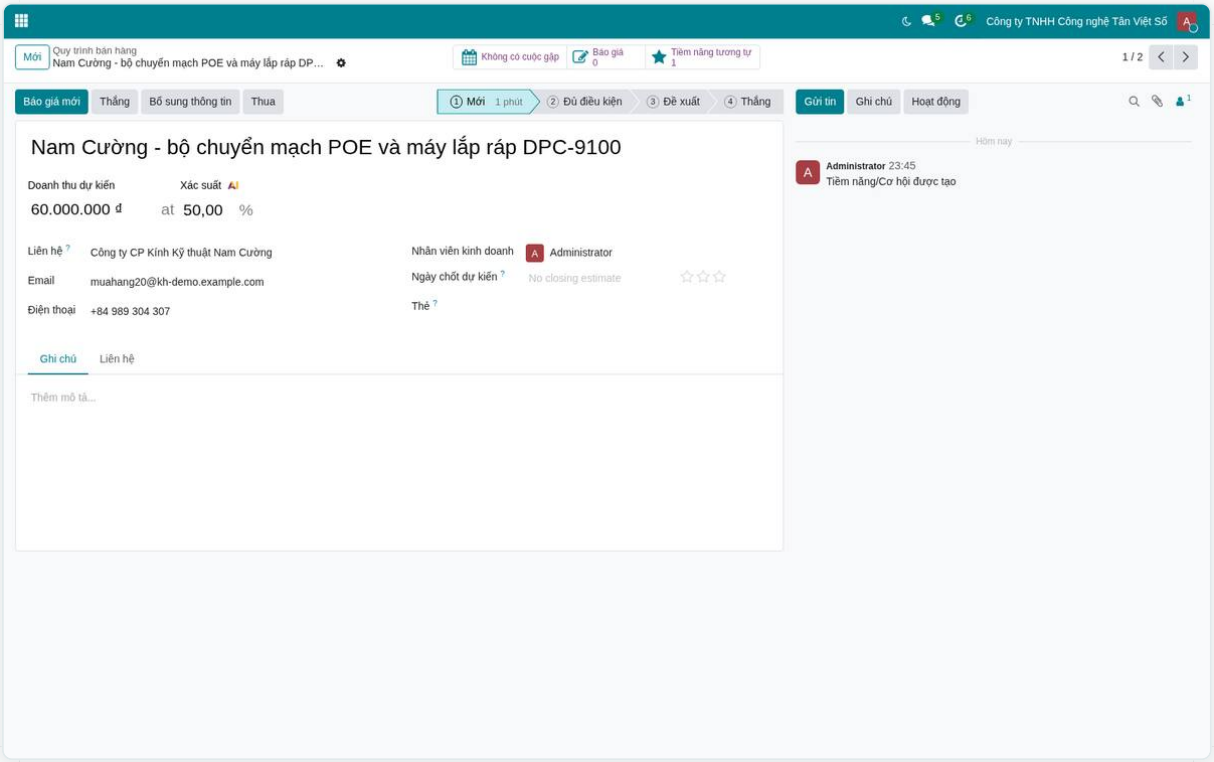


Phải thấy: thẻ mới nằm ở cột **Mới**, ghi tên cơ hội, doanh thu 60.000.000 đ và công ty Nam Cường.

Bước 3 - Mở cơ hội

Bấm vào thẻ vừa tạo.

> *Đường vào:* `CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi` , bấm thẻ cơ hội

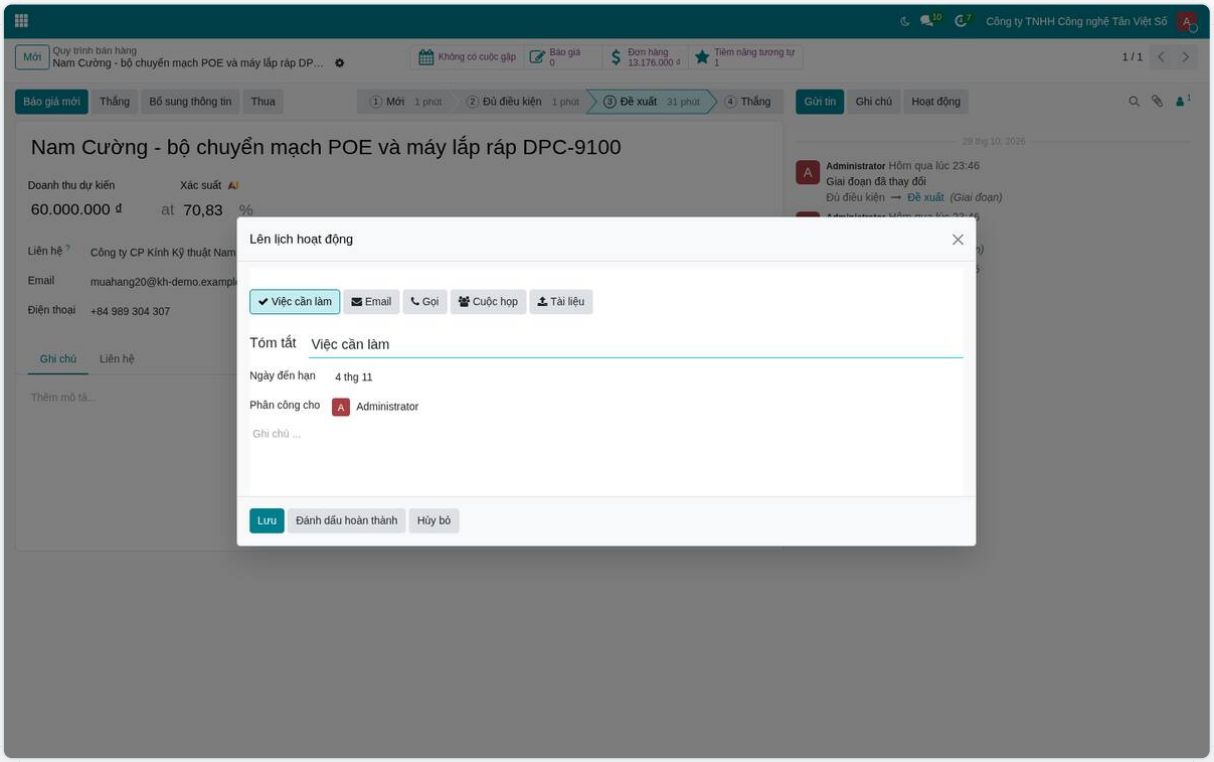


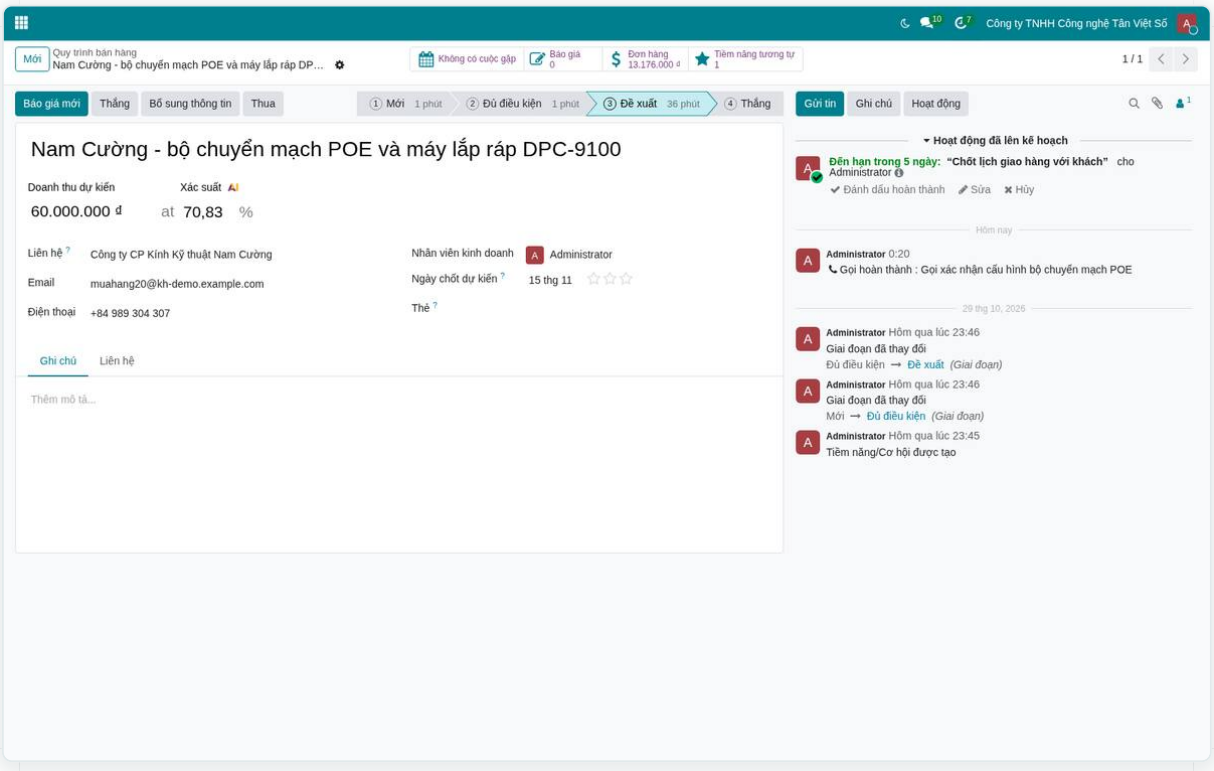
Phải thấy: màn hình cơ hội có các nút **Báo giá mới**, **Thắng**, **Bổ sung thông tin**, **Thua**; thanh giai đoạn đang ở **Mới**; **Liên hệ** là Nam Cường, **Nhân viên kinh doanh** là người đang đăng nhập; ô **Xác suất** tự điền.

Bước 4 - Lên lịch một hoạt động

Ở khung trao đổi bên phải bấm **Hoạt động**. Trong hộp **Lên lịch hoạt động** chọn **Gọi**, ở **Tóm tắt** gõ `Gọi xác nhận cấu hình bộ chuyển mạch POE`, bấm **Đánh dấu hoàn thành**. Mở lại hộp, chọn **Việc cần làm**, gõ `Chốt lịch giao hàng với khách`, bấm **Lưu**.

> *Đường vào:* màn hình cơ hội, khung trao đổi, nút **Hoạt động**



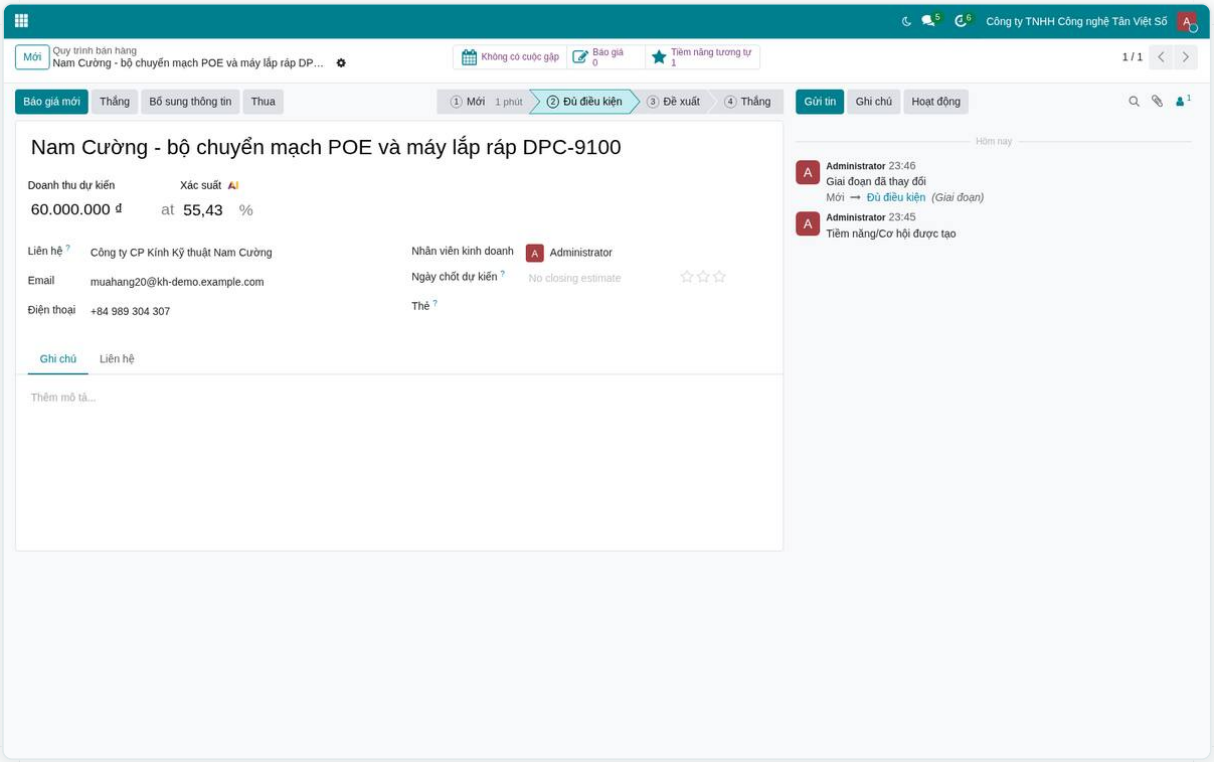


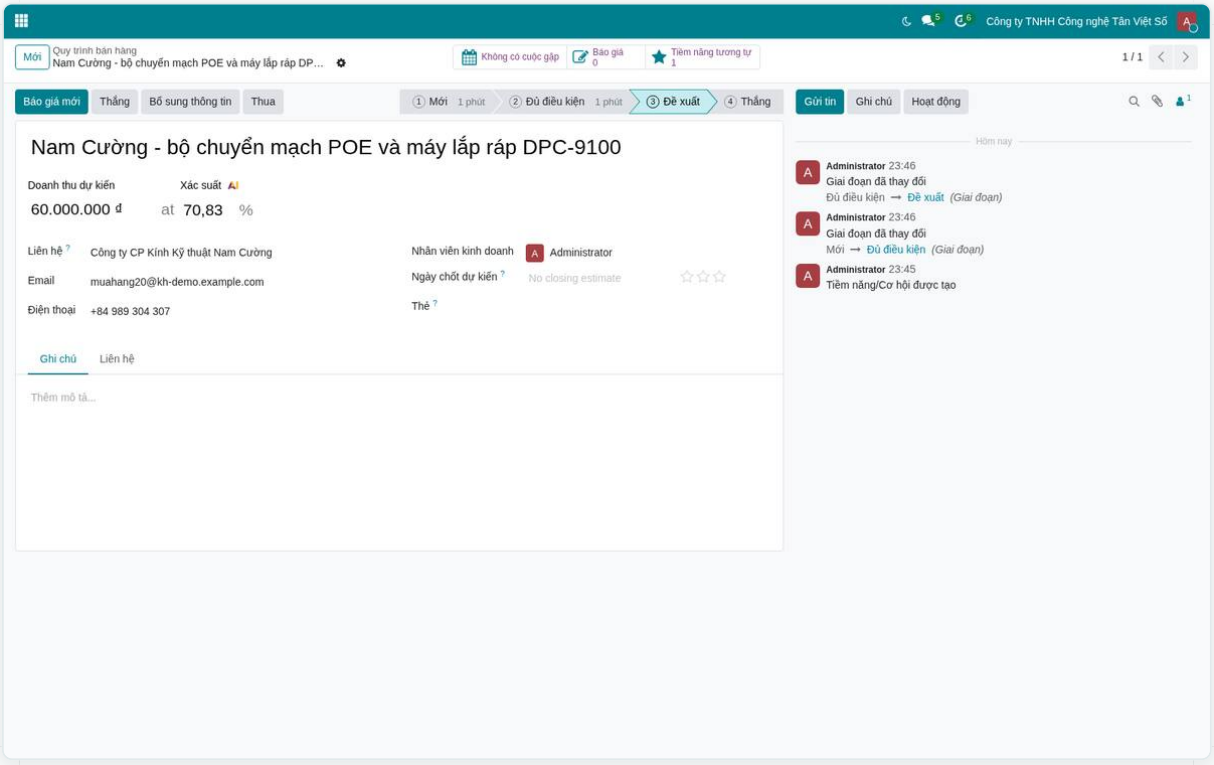
Phải thấy: hộp có năm loại hoạt động, ô **Ngày đến hạn**, ô **Phân công cho** và ba nút **Lưu**, **Đánh dấu hoàn thành**, **Hủy bỏ**. Sau khi làm xong, khung trao đổi ghi "Gọi hoàn thành" và có một hoạt động **Chốt lịch giao hàng với khách** đang chờ. Hoạt động đã hoàn thành được đếm trong báo cáo **Hoạt động** ở bài báo cáo.

Bước 5 - Chuyển cơ hội qua các giai đoạn

Trên thanh giai đoạn bấm **Đủ điều kiện**, rồi bấm **Đề xuất**.

> *Đường vào:* màn hình cơ hội, thanh giai đoạn phía trên



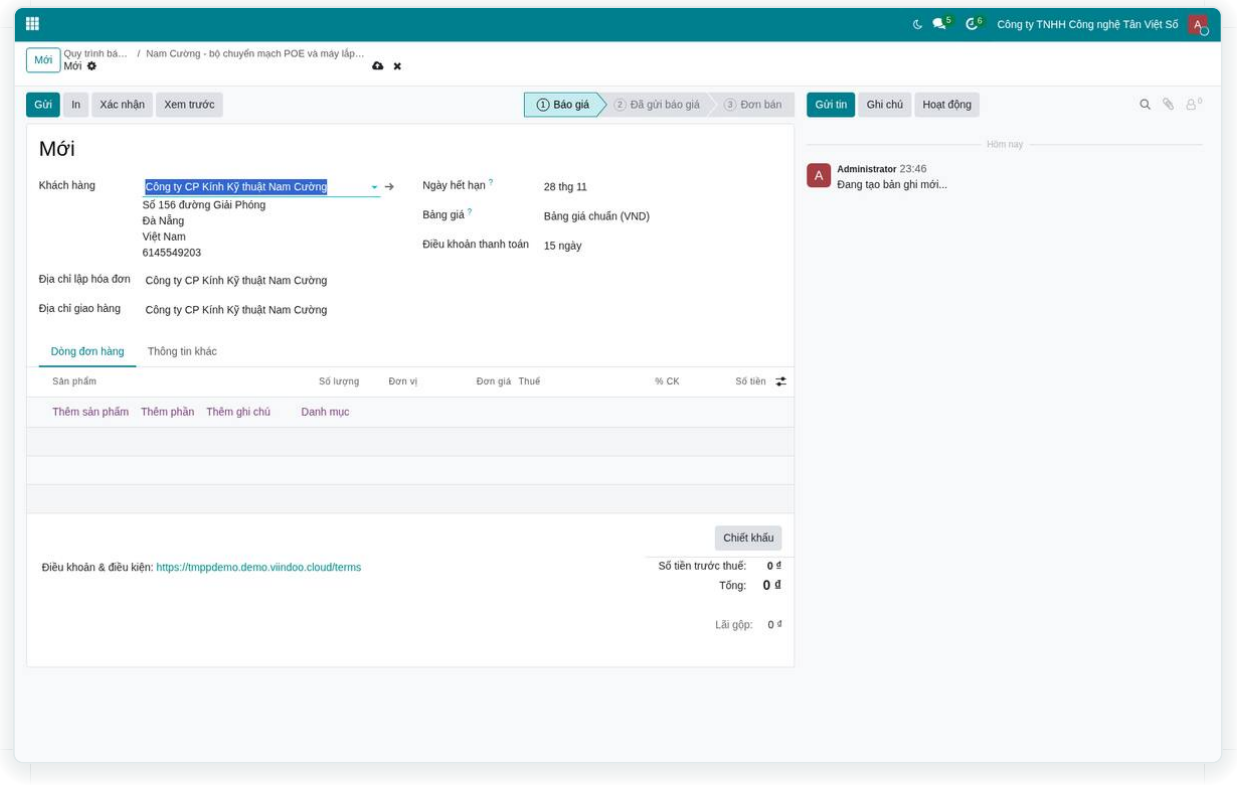


Phải thấy: giai đoạn đang chọn được tô màu và ghi số phút đã ở giai đoạn đó; ô **Xác suất** đổi theo giai đoạn (ở **Đề xuất** lần chạy thử là 70,83 %); khung trao đổi ghi lại mỗi lần đổi giai đoạn.

Bước 6 - Tạo báo giá từ cơ hội

Bấm **Báo giá mới**.

> *Đường vào:* màn hình cơ hội, nút **Báo giá mới**

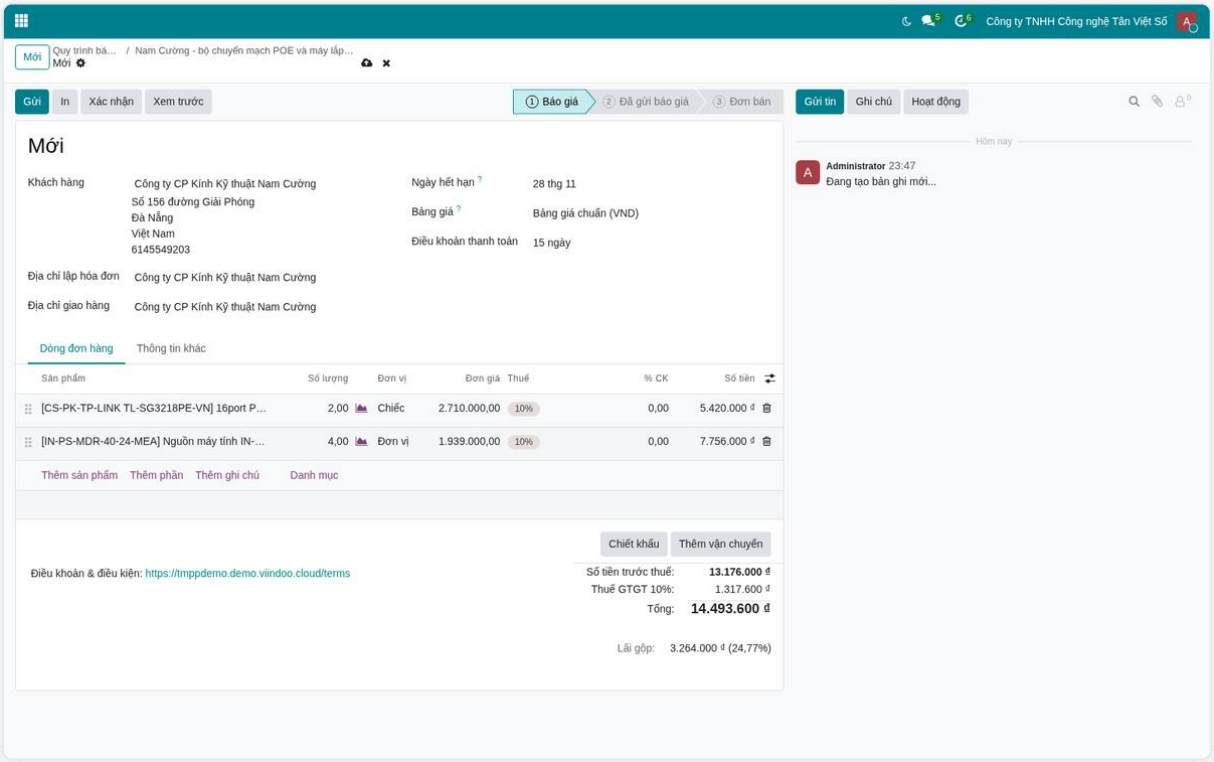


Phải thấy: màn hình báo giá mới đã điền sẵn **Khách hàng** (Nam Cường, kèm địa chỉ), **Bảng giá** "Bảng giá chuẩn (VND)", **Điều khoản thanh toán** "15 ngày" và **Ngày hết hạn**; thanh trạng thái **Báo giá**, **Đã gửi báo giá**, **Đơn bán**. Không phải gõ lại thông tin khách.

Bước 7 - Thêm hai dòng hàng

Bấm **Thêm sản phẩm**, gõ `TL-SG3218PE`, chọn **[CS-PK-TP-LINK TL-SG3218PE-VN] 16port POE TP-LINK TL-SG3218PE**, ở **Số lượng** gõ `2`. Bấm **Thêm sản phẩm** lần nữa, gõ `IN-PS-MDR-40-24-MEA`, chọn **Nguồn máy tính IN-PS-MEA-24V-40W-VN**, **Số lượng** `4`.

> *Đường vào:* màn hình báo giá, tab **Dòng đơn hàng**, nút **Thêm sản phẩm**

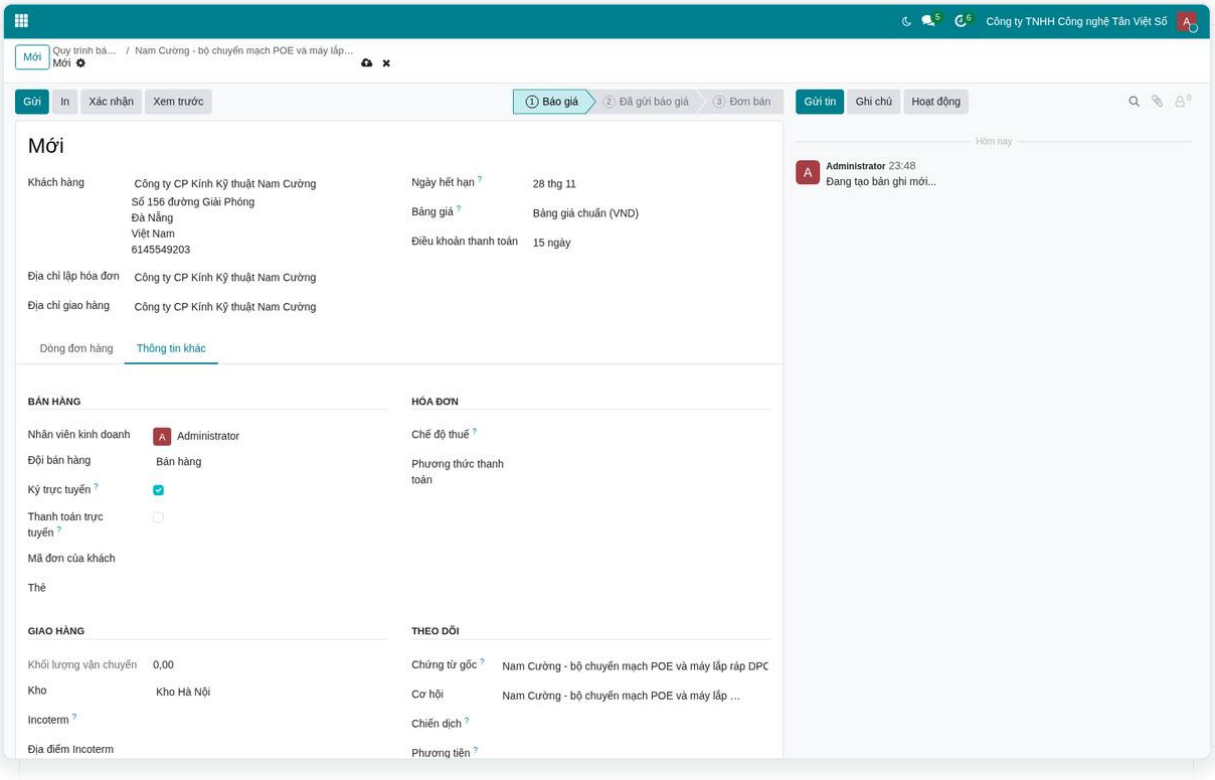


Phải thấy: đơn giá tự điền 2.710.000 và 1.939.000 từ Bảng giá chuẩn, thuế 10 %, **Số tiền** 5.420.000 và 7.756.000. Phần tổng ghi **Số tiền trước thuế** 13.176.000, **Thuế GTGT 10%** 1.317.600, **Tổng** 14.493.600; dưới cùng là **Lãi gộp** 3.264.000 (24,77%).

Bước 8 - Xem kho giao hàng của báo giá

Bấm tab **Thông tin khác**, nhìn mục **GIAO HÀNG**.

> *Đường vào:* màn hình báo giá, tab **Thông tin khác**

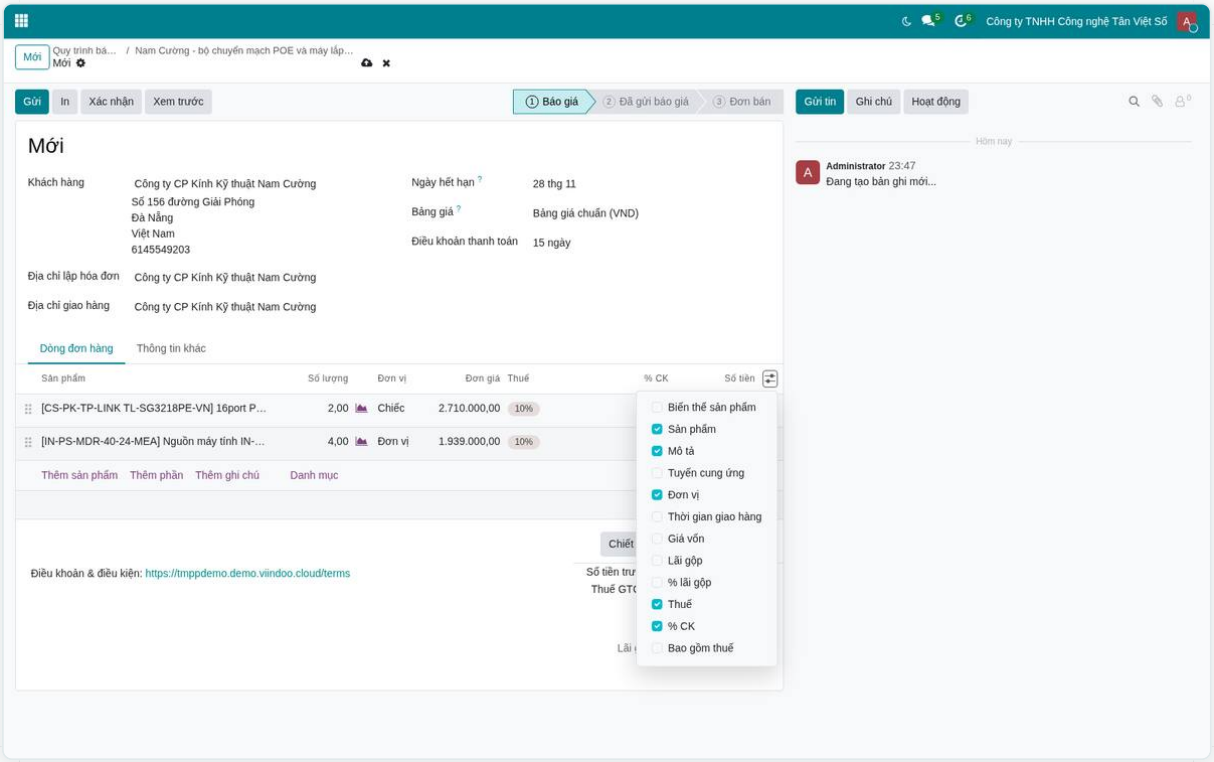


Phải thấy: Kho là "Kho Hà Nội": hàng có sẵn trên báo giá này sẽ giao từ kho đó. Cùng tab có **Nhân viên kinh doanh**, **Đội bán hàng**, **Cơ hội** (liên kết về cơ hội vừa tạo). Bấm lại tab **Dòng đơn hàng** để làm tiếp.

Bước 9 - Bật cột giá vốn và lãi gộp

Ở cuối hàng tiêu đề của bảng dòng đơn hàng bấm biểu tượng chọn cột. Tích **Giá vốn**, **Lãi gộp**, **% lãi gộp**.

> *Đường vào:* màn hình báo giá, tab **Dòng đơn hàng**, biểu tượng chọn cột ở cuối hàng tiêu đề

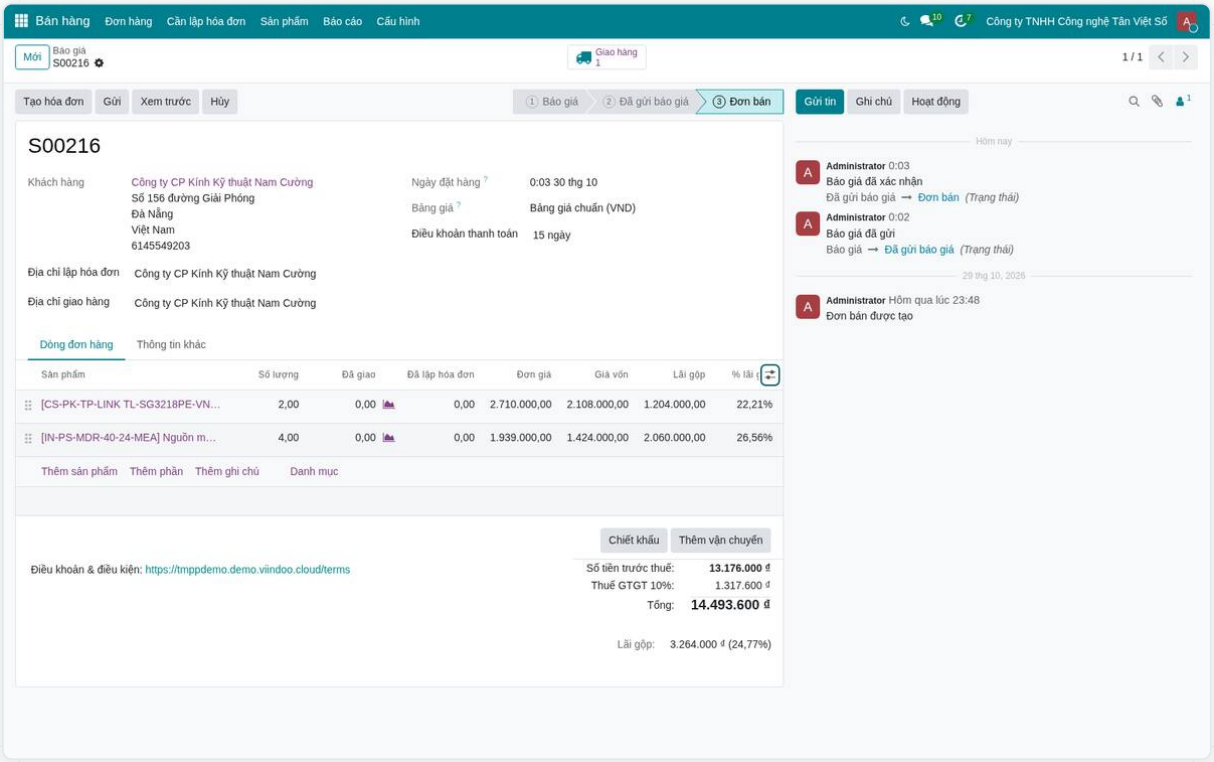


Phải thấy: danh sách các cột (Biến thể sản phẩm, Sản phẩm, Mô tả, Tuyến cung ứng, Đơn vị, Thời gian giao hàng, Giá vốn, Lãi gộp, % lãi gộp, Thuế, % CK, Bao gồm thuế). Ba cột lợi nhuận mặc định chưa tích; tích xong chúng hiện ngay trên bảng.

Bước 10 - Lưu báo giá và đọc lãi gộp

Bấm biểu tượng lưu (đám mây) cạnh tên báo giá.

> *Đường vào:* màn hình **báo giá**, biểu tượng lưu cạnh tên báo giá



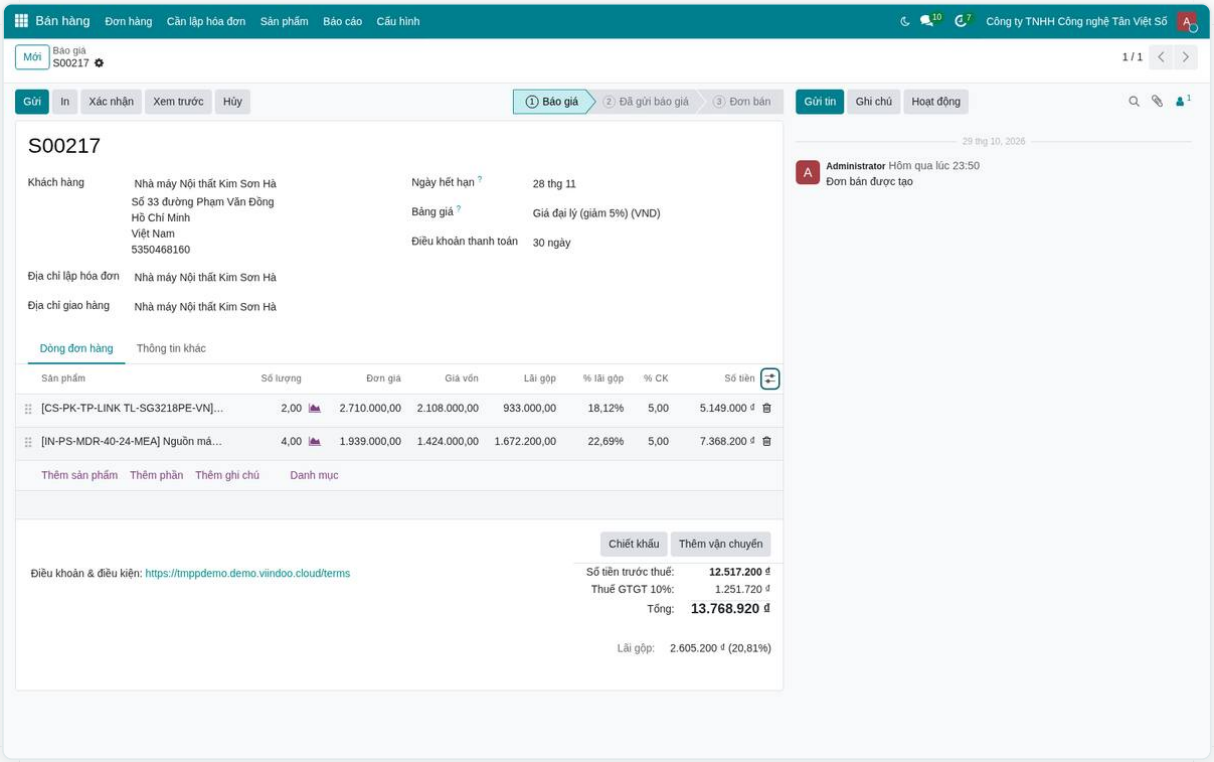
Phải thấy: báo giá có số mới (lần chạy thử là S00216). Dòng bộ chuyển mạch: giá vốn 2.108.000, lãi gộp 1.204.000, 22,21 %. Dòng nguồn máy tính: giá vốn 1.424.000, lãi gộp 2.060.000, 26,56 %. Cách tính của dòng: **Lãi gộp** = **Số tiền** trừ **Giá vốn** nhân **Số lượng** (dòng đầu: 5.420.000 trừ 2.108.000 nhân 2 là 1.204.000). Cuối báo giá, **Lãi gộp** của cả đơn là tổng hai dòng: 3.264.000 (24,77%).

Giá vốn lấy từ giá vốn đang ghi trên sản phẩm. Mọi người dùng nội bộ đều thấy ba cột này; khách chỉ thấy giá bán (bài sau, bước xem trước).

Bước 11 - Lập báo giá cùng hàng cho khách đại lý

Bấm **Bán hàng**, mở menu **Đơn hàng**, bấm **Báo giá**, bấm **Mới**. Chọn khách **Nhà máy Nội thất Kim Sơn Hà**, thêm đúng hai dòng như trên (2 bộ chuyển mạch, 4 nguồn máy tính), bật ba cột lợi nhuận, bấm lưu.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá` , nút **Mới**



Phải thấy: Bảng giá tự là "Giá đại lý (giảm 5%) (VND)" và **Điều khoản thanh toán** "30 ngày". **Đơn giá** vẫn 2.710.000 và 1.939.000 nhưng cột **% CK** ghi 5,00, nên **Số tiền** dòng đầu là 5.149.000 (5.420.000 trừ 5 %). Phần tổng: **Số tiền trước thuế** 12.517.200, **Tổng** 13.768.920, **Lãi gộp** 2.605.200 (20,81%). Cùng hàng, đại lý trả ít hơn và lãi gộp thấp hơn khách thường: dòng bộ chuyển mạch 18,12 % so với 22,21 %.

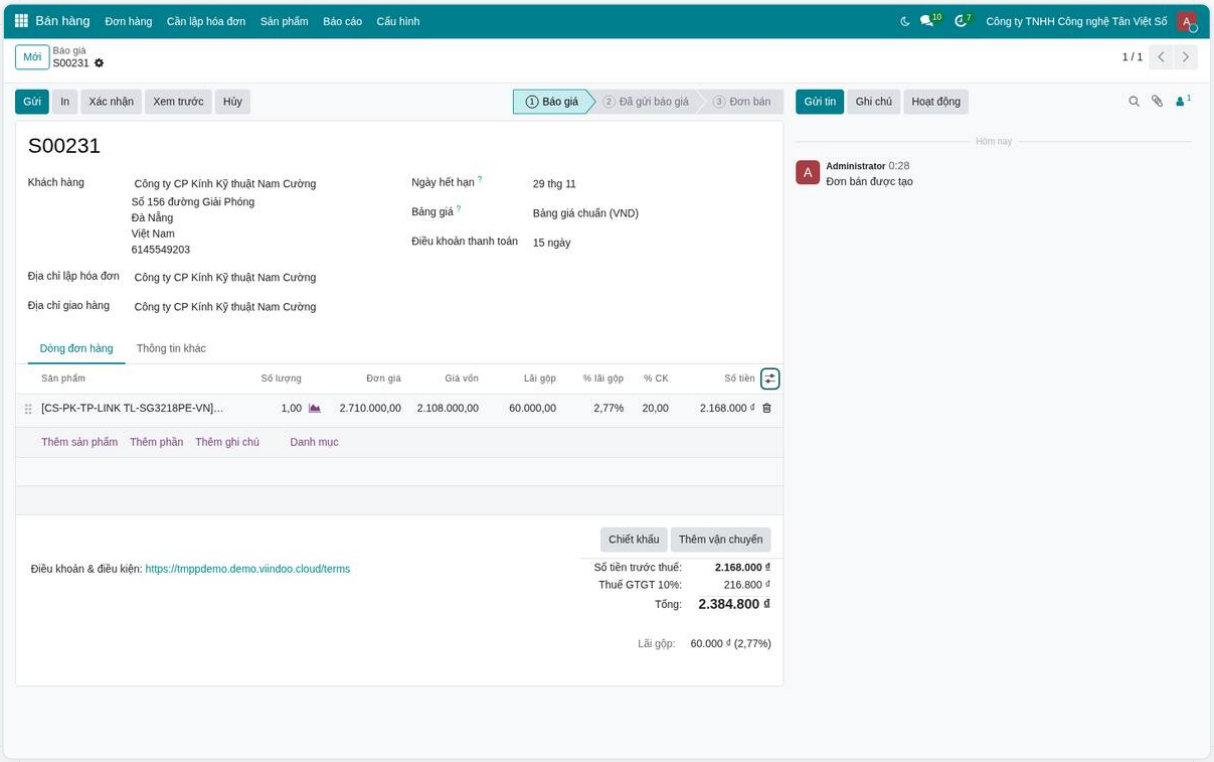
11 XIN DUYỆT BIÊN THẤP, GỬI BÁO GIÁ, XÁC NHẬN BA LOẠI ĐƠN VÀ HỦY

Khoảng 35 phút. Hết bài này Quý công ty đã tạo một báo giá lãi rất thấp và xin phê duyệt, thấy hệ thống chỉ nhắc chứ không chặn xác nhận, xem báo giá như khách xem, xác nhận ba loại đơn (hàng có sẵn giao từ Kho Hà Nội, máy lắp ráp theo đơn tại Xưởng lắp ráp, máy chủ đặt mua theo đơn) và thấy mỗi loại sinh chứng từ gì, rồi hủy một báo giá và đánh dấu thua một cơ hội.

Bước 1 - Lập báo giá lãi thấp

Bấm **Bán hàng**, mở menu **Đơn hàng**, bấm **Báo giá**, bấm **Mới**. Chọn khách **Công ty CP Kính Kỹ thuật Nam Cường**, thêm một dòng **TL-SG3218PE** số lượng `1`, ở cột **% CK** gõ `20`. Bật ba cột lợi nhuận rồi lưu.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá` , nút **Mới**

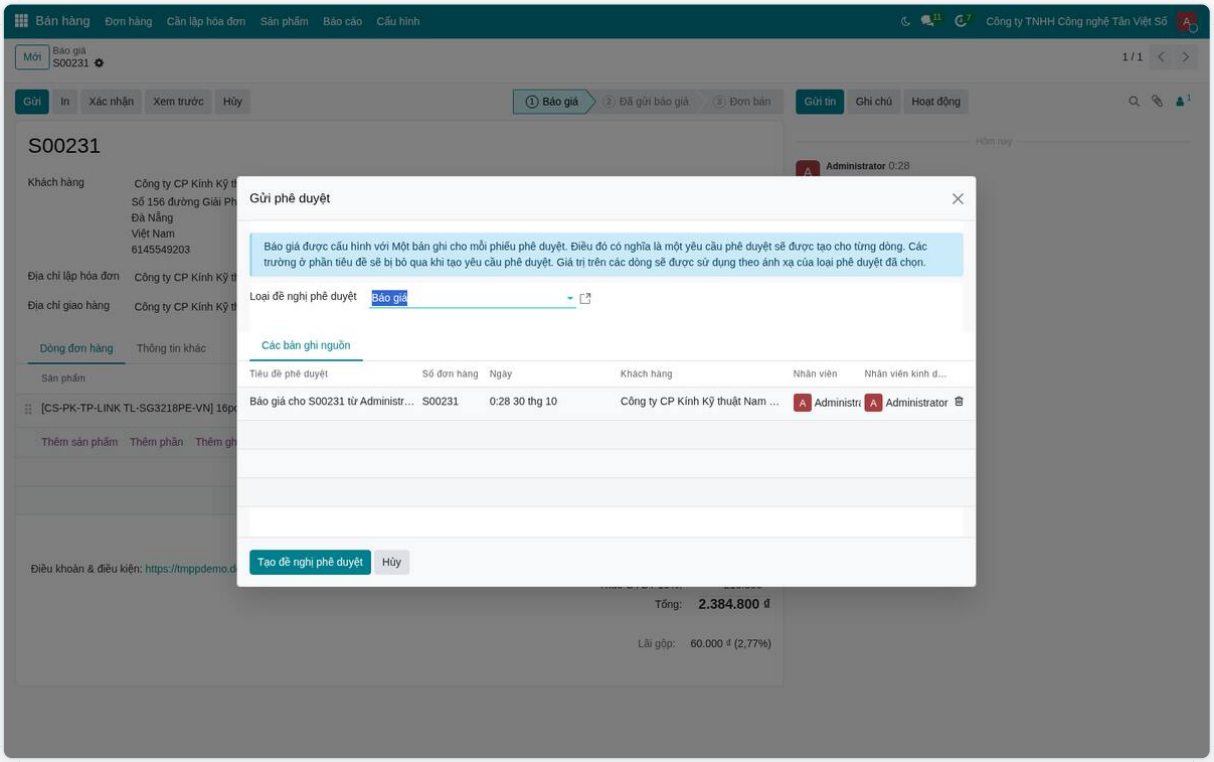


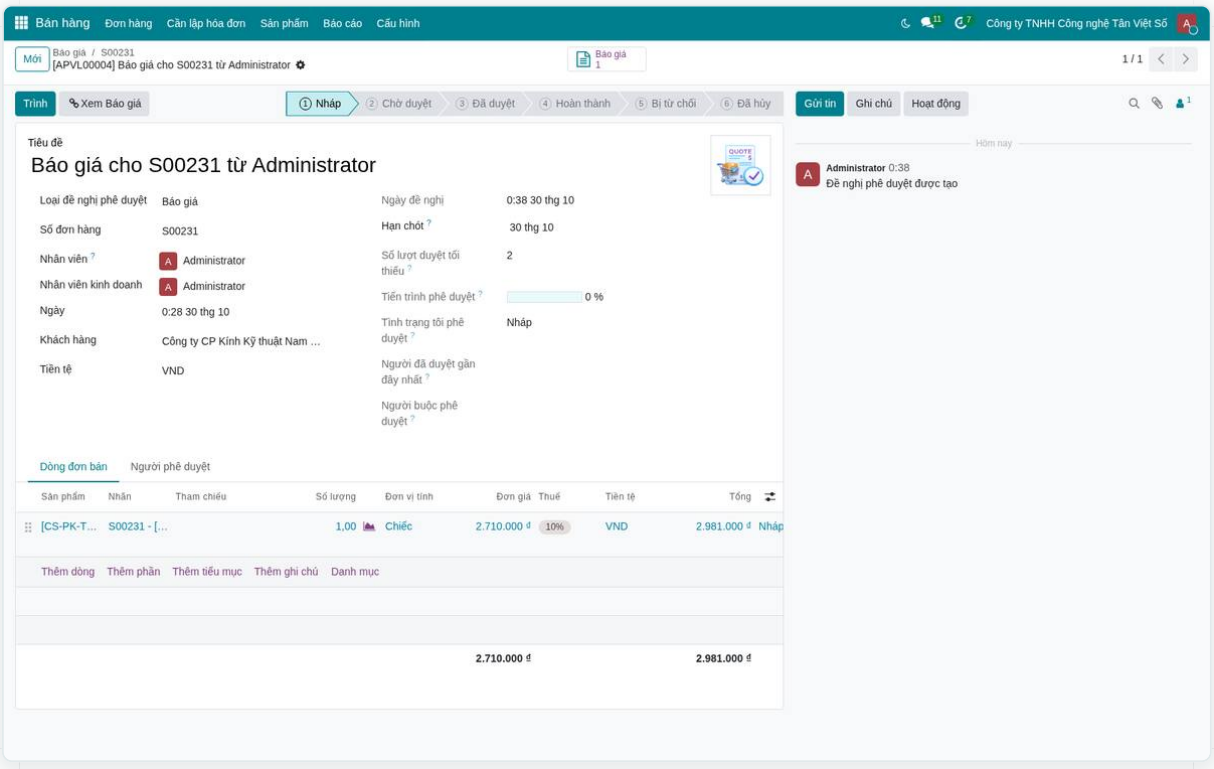
Phải thấy: Đơn giá 2.710.000, **Giá vốn** 2.108.000, **% CK** 20,00, **Số tiền** 2.168.000. **Lãi gộp** của dòng chỉ 60.000, **% lãi gộp** 2,77 %; cuối báo giá cũng ghi **Lãi gộp** 60.000 (2,77%). Hệ thống không tự chặn hay báo lỗi vì lãi thấp: đây là chỗ để người duyệt can thiệp.

Bước 2 - Xin phê duyệt báo giá

Ở góc trên của báo giá bấm biểu tượng bánh răng cạnh số báo giá, chọn **Xin phê duyệt**. Trong hộp **Gửi phê duyệt** kiểm tra **Loại đề nghị phê duyệt** là "Báo giá", bấm **Tạo đề nghị phê duyệt**.

> *Đường vào:* màn hình báo giá, bánh răng cạnh số báo giá, **Xin phê duyệt**



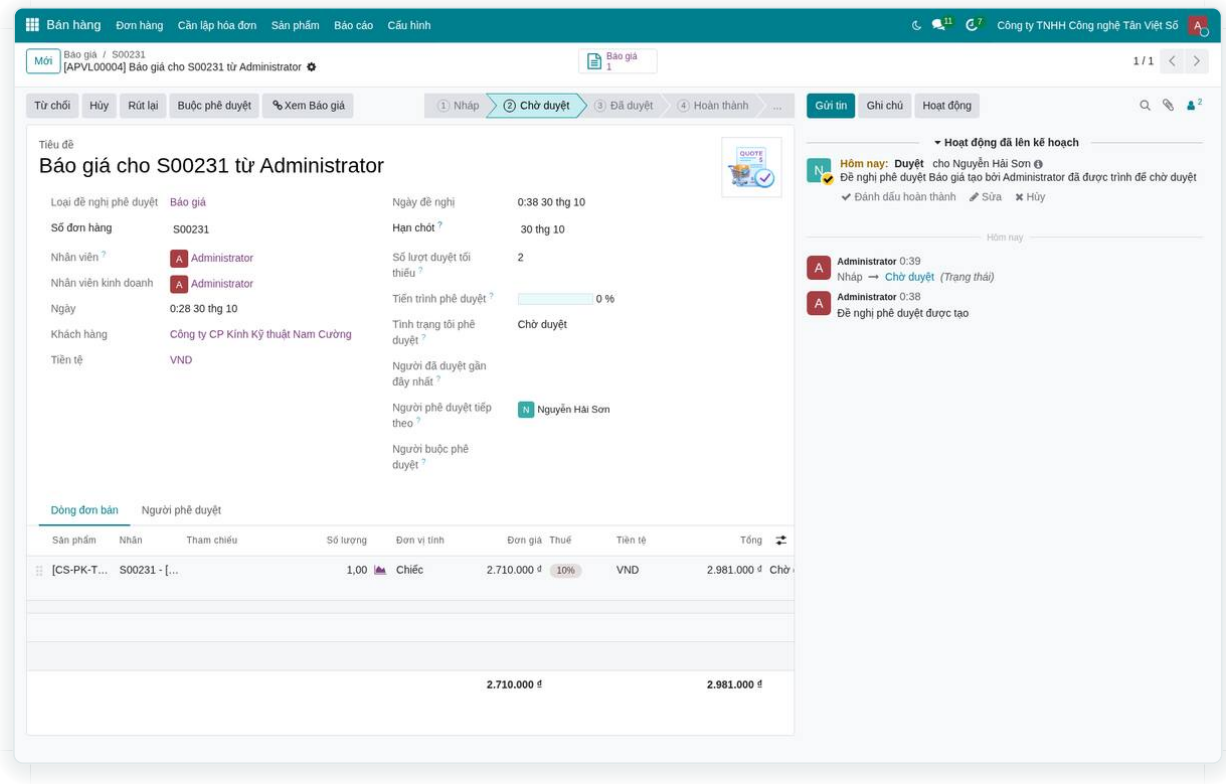


Phải thấy: hộp ghi rằng báo giá được cấu hình "một bản ghi cho mỗi phiếu phê duyệt", tức một đề nghị cho từng dòng; tab **Các bản ghi nguồn** liệt kê báo giá đang mở. Bấm **Tạo đề nghị phê duyệt** thì mở ra đề nghị mới, mã dạng APVL00004, trạng thái **Nháp**, tiêu đề "Báo giá cho S00231 từ Administrator", có nút **Trình** và **Xem Báo giá**; nút **Báo giá** ở trên dẫn về báo giá.

Bước 3 - Trình đề nghị

Bấm **Trình**.

> *Đường vào:* màn hình đề nghị phê duyệt, nút **Trình**

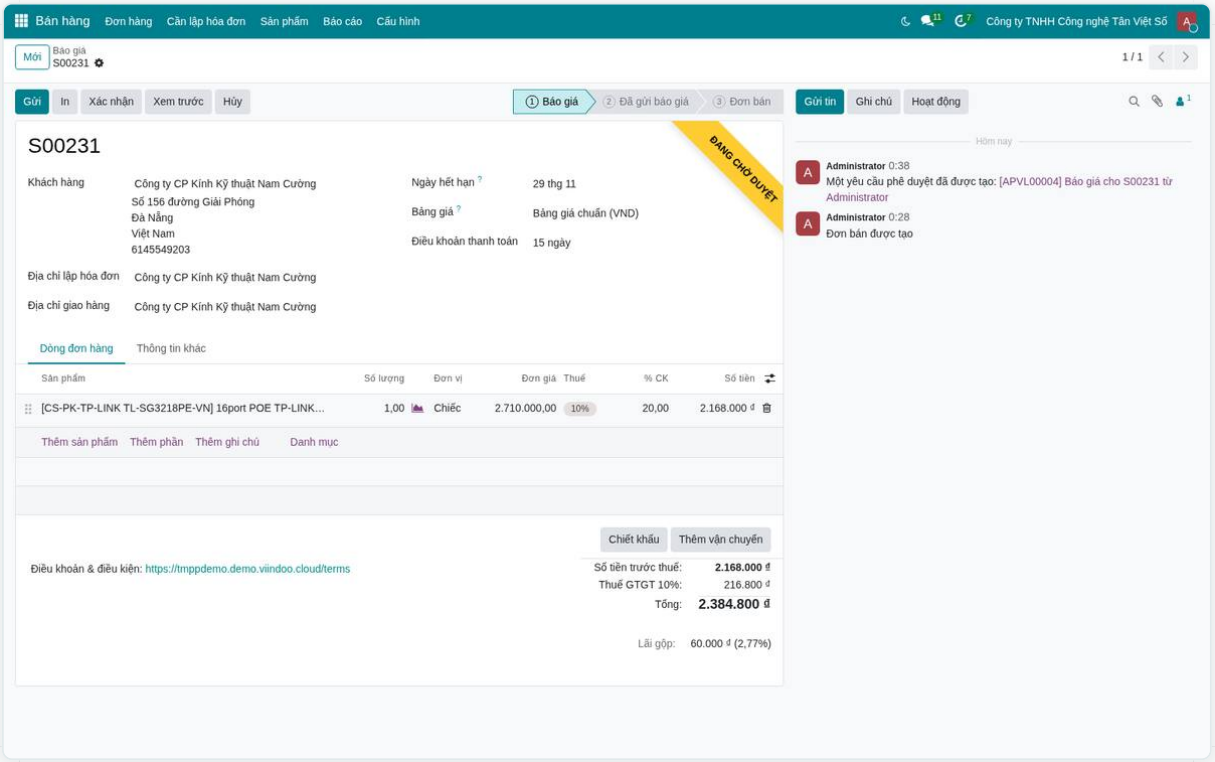


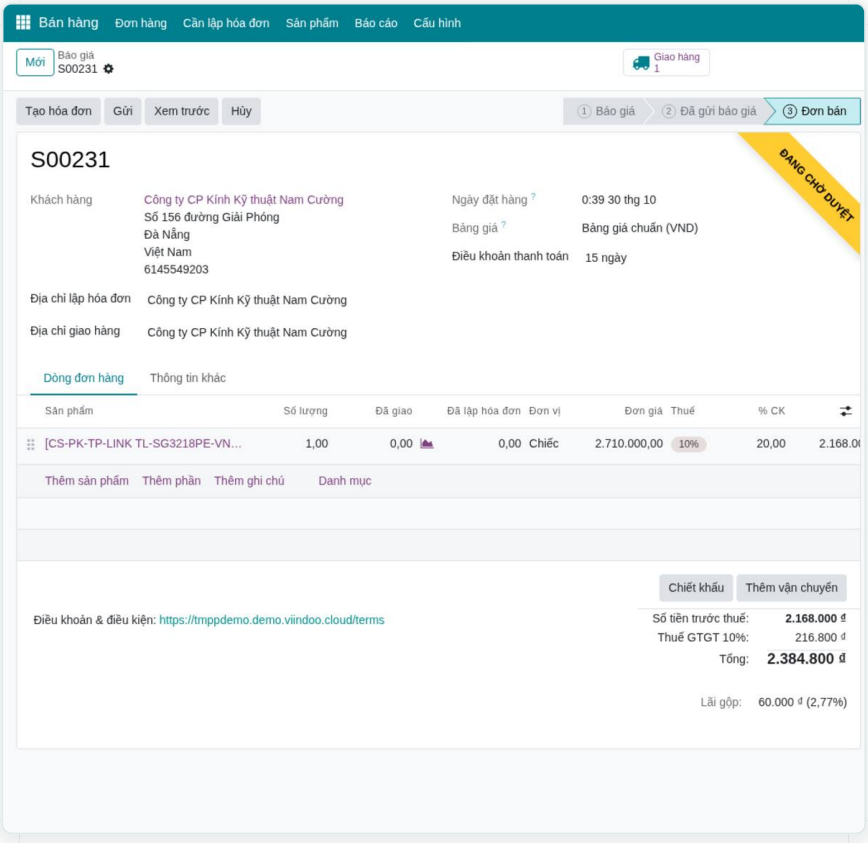
Phải thấy: thanh trạng thái chuyển sang **Chờ duyệt**; **Người phê duyệt tiếp theo** là **Nguyễn Hải Sơn** (Giám đốc, quản lý trực tiếp của nhân viên). Người trình thấy các nút **Từ chối**, **Hủy**, **Rút lại**, **Buộc phê duyệt**; nút **Duyệt** chỉ hiện cho người được chọn duyệt, tức Nguyễn Hải Sơn khi anh đăng nhập. Lịch sử ai duyệt, lúc nào được lưu ngay trên đề nghị.

Bước 4 - Quay lại báo giá và xác nhận, không bị chặn

Bấm **Xem Báo giá**. Báo giá lúc này có tem **ĐANG CHỜ DUYỆT**. Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* màn hình đề nghị phê duyệt, nút **Xem Báo giá**; hoặc `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá`



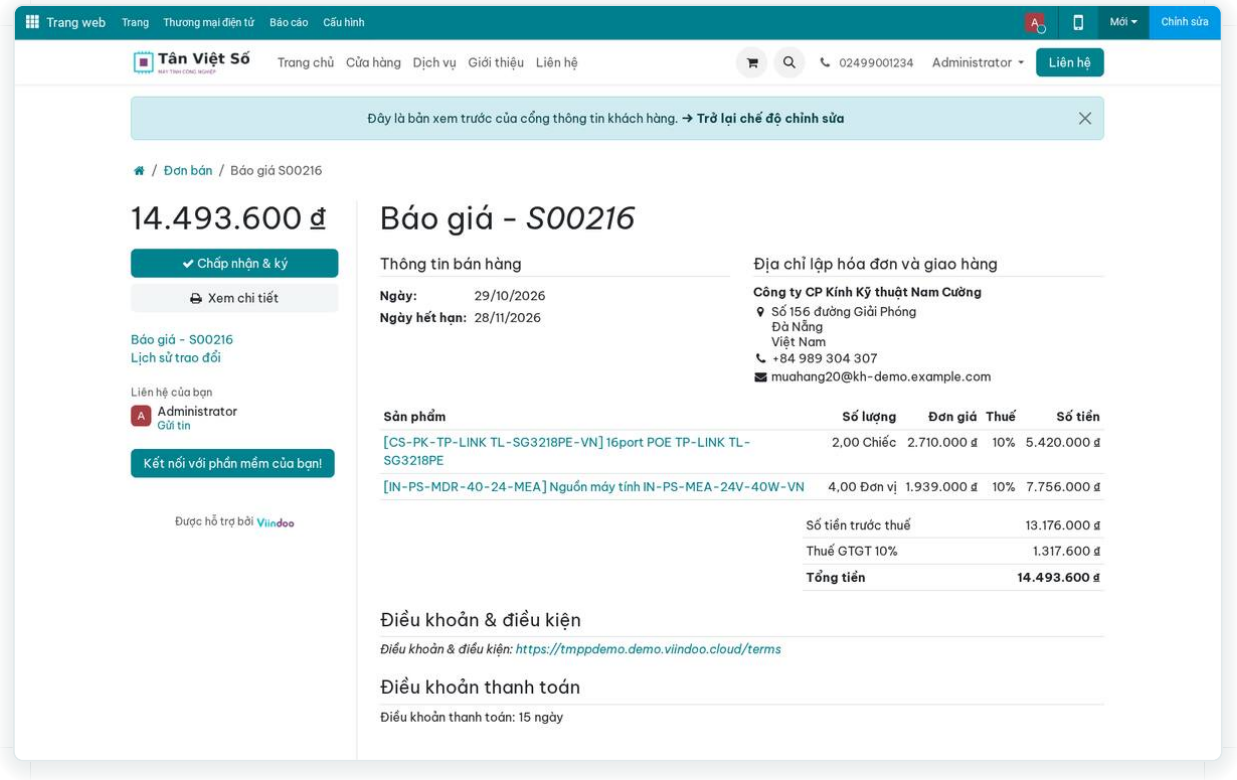


Phải thấy: trước khi bấm, báo giá ở **Báo giá**, nút **Xác nhận** còn dùng được và khung trao đổi ghi "Một yêu cầu phê duyệt đã được tạo". Sau khi bấm, báo giá chuyển sang **Đơn bán** (nút **Giao hàng** hiện ở trên) trong khi tem vàng **ĐANG CHỜ DUYỆT** vẫn còn. Hệ thống chỉ nhắc, không chặn xác nhận: nếu Quý công ty muốn chặn cứng thì đó là phần phát triển thêm.

Bước 5 - Xem báo giá như khách xem

Mở lại báo giá Nam Cường của bài trước (hai dòng, tổng 14.493.600), bấm **Xem trước**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá` , mở báo giá, nút **Xem trước**

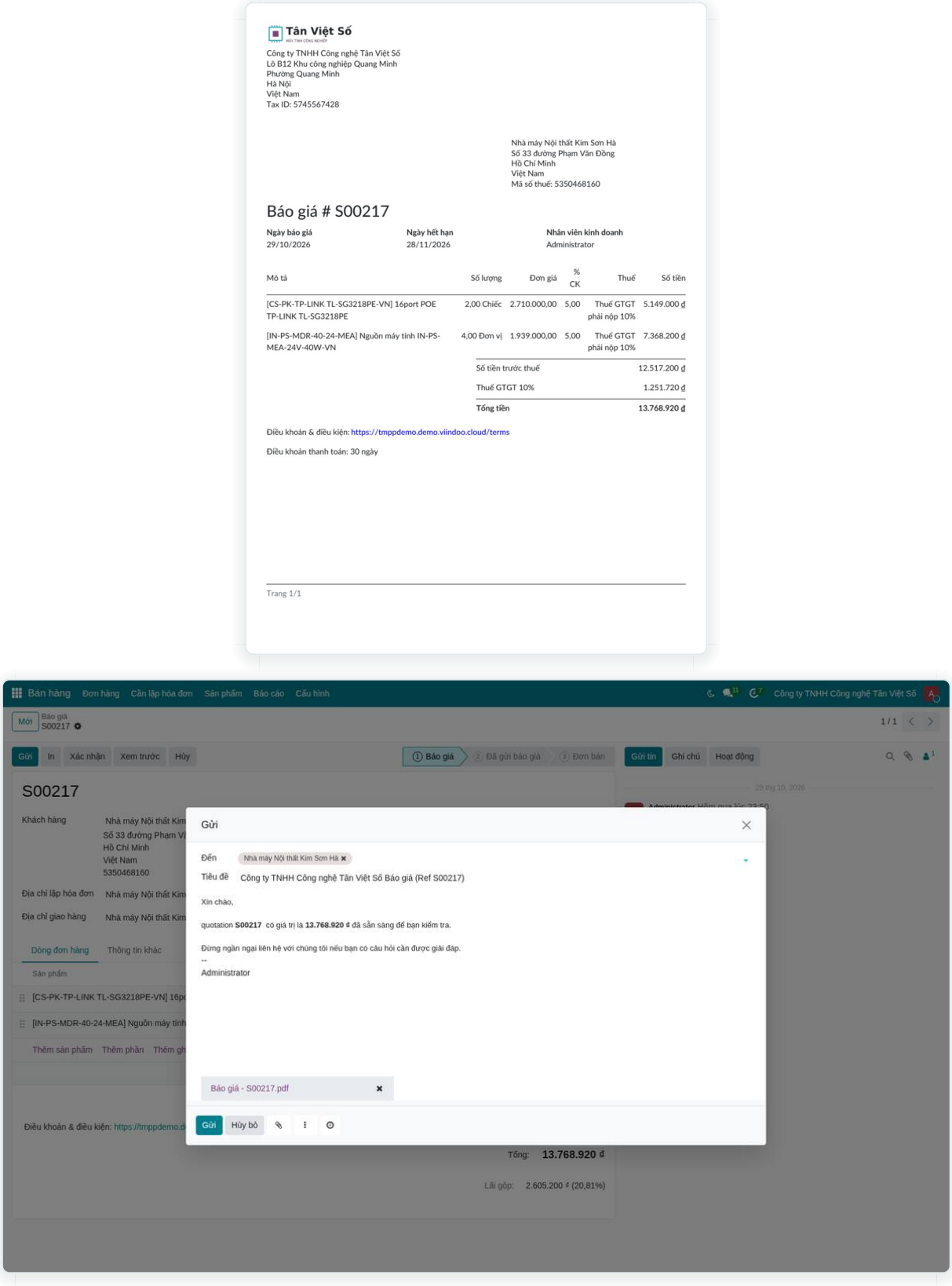


Phải thấy: trang báo giá của khách với biểu tượng Tân Việt Số, **Số tiền trước thuế**, **Thuế GTGT 10%**, **Tổng tiền**, **Điều khoản thanh toán: 15 ngày**, nút **Chấp nhận & ký** và **Xem chi tiết**. Khách **không** thấy giá vốn và lãi gộp. Dải xanh trên cùng ghi "Đây là bản xem trước của cổng thông tin khách hàng"; bấm **Trở lại chế độ chỉnh sửa** để quay về báo giá. Cách này không gửi gì ra ngoài.

Bước 6 - In PDF và mở thư gửi khách

Trên báo giá bấm **In**: hệ thống tải ngay tệp "Báo giá - Sxxxxx.pdf". Rồi bấm **Gửi**: hộp thư mở ra; xem xong bấm **Hủy bỏ**.

> *Đường vào:* màn hình báo giá, nút **In** và nút **Gửi**



Tân Việt Số

Công ty TNHH Công nghệ Tân Việt Số
Lô B12 Khu công nghiệp Quang Minh
Phường Quang Minh
Hà Nội
Việt Nam
Tax ID: 5745567428

Nhà máy Nội thất Kim Sơn Hà
Số 33 đường Phạm Văn Đồng
Hồ Chí Minh
Việt Nam
Mã số thuế: 5350468160

Báo giá # S00217

Ngày báo giá	Ngày hết hạn	Nhân viên kinh doanh
29/10/2026	28/11/2026	Administrator

Mô tả	Số lượng	Đơn giá	% CK	Thuế	Số tiền
[CS-PK-TP-LINK TL-SG3218PE-VN] 16port POE TP-LINK TL-SG3218PE	2,00 Chiếc	2.710.000,00	5,00	Thuế GTGT phải nộp 10%	5.149.000 ₫
[IN-PS-MDR-40-24-MEA] Nguồn máy tính IN-PS-MEA-24V-40W-VN	4,00 Đơn vị	1.939.000,00	5,00	Thuế GTGT phải nộp 10%	7.368.200 ₫

Số tiền trước thuế	12.517.200 ₫
Thuế GTGT 10%	1.251.720 ₫
Tổng tiền	**13.768.920 ₫**

Điều khoản & điều kiện: https://tmppdemo.demo.viindoo.cloud/terms

Điều khoản thanh toán: 30 ngày

Trang 1/1

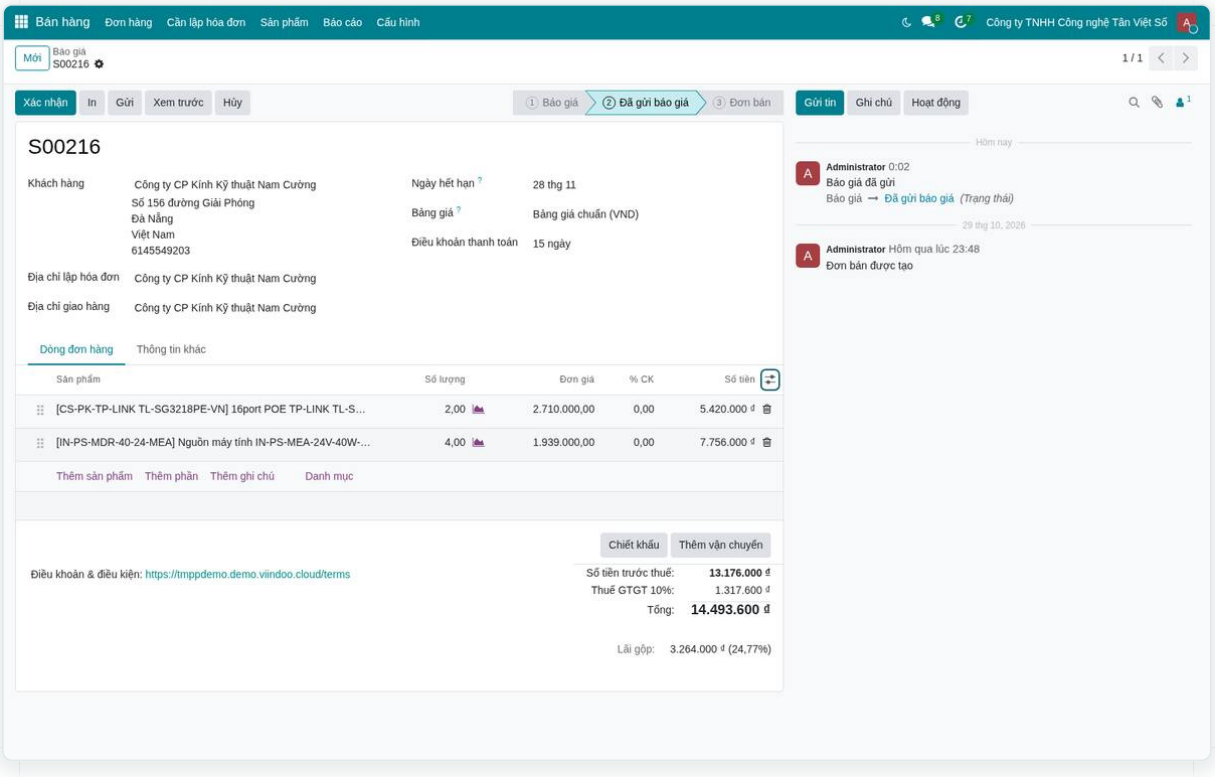
Phải thấy: bản PDF có biểu trưng và địa chỉ công ty, khách nhận, **Ngày báo giá**, **Ngày hết hạn**, **Nhân viên kinh doanh**, các dòng hàng (kèm % CK nếu có), **Số tiền trước thuế**, thuế, **Tổng tiền** và **Điều khoản thanh toán**; bản in không có giá vốn và lãi gộp. Hộp **Gửi** có **Đến** là khách, **Tiêu đề** "Công ty TNHH Công nghệ Tân Việt Số Báo giá (Ref ...)", nội dung thư và tệp "Báo giá - Sxxxxx.pdf"

đính kèm. Chỉ bấm **Gửi** trong hộp khi muốn thư đi thật tới địa chỉ của khách; bài này bấm **Hủy bỏ** nên không có thư nào rời hệ thống.

Bước 7 - Đánh dấu báo giá đã gửi

Bấm bánh răng cạnh số báo giá, chọn **Đánh dấu báo giá là Đã gửi**.

> *Đường vào:* màn hình báo giá, bánh răng cạnh số báo giá, **Đánh dấu báo giá là Đã gửi**

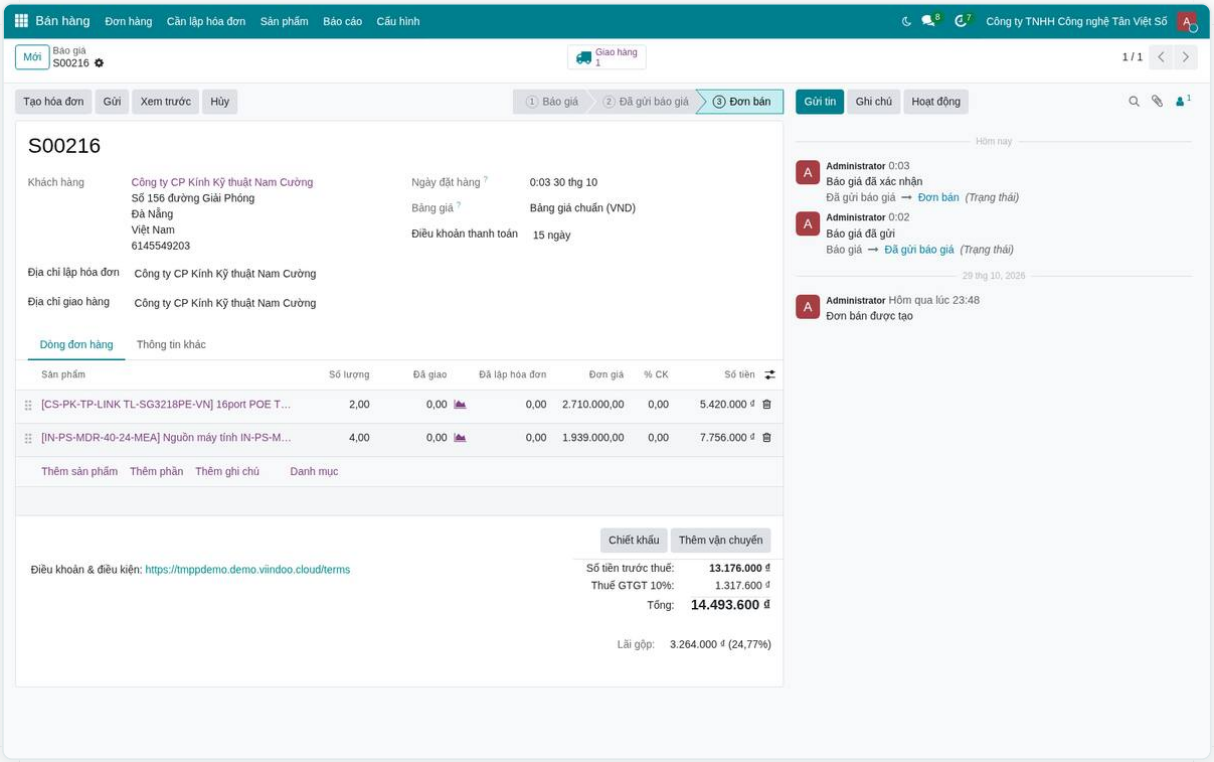


Phải thấy: thanh trạng thái chuyển sang **Đã gửi báo giá**; khung trao đổi ghi "Báo giá đã gửi". Cách này dùng khi báo giá đã gửi khách bằng kênh khác.

Bước 8 - Xác nhận đơn hàng có sẵn

Trên báo giá Nam Cường hai dòng (hàng có sẵn ở Kho Hà Nội), bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá` , mở báo giá, nút **Xác nhận**

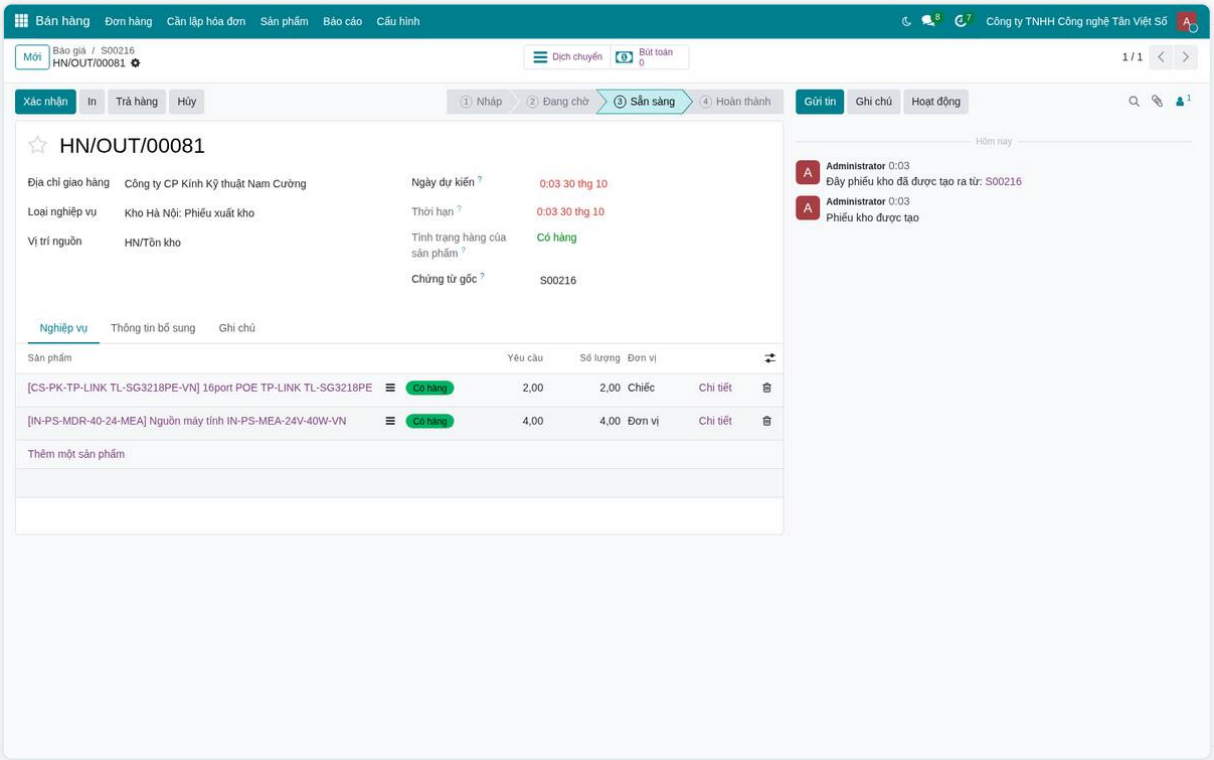


Phải thấy: trạng thái **Đơn bán**, ô **Ngày đặt hàng** là thời điểm xác nhận, bảng dòng có thêm cột **Đã giao** và **Đã lập hóa đơn** (0,00), và ở trên có nút **Giao hàng** với số 1. Khung trao đổi ghi "Báo giá đã xác nhận".

Bước 9 - Mở phiếu giao hàng từ Kho Hà Nội

Bấm nút **Giao hàng**.

> *Đường vào:* màn hình đơn bán, nút **Giao hàng**

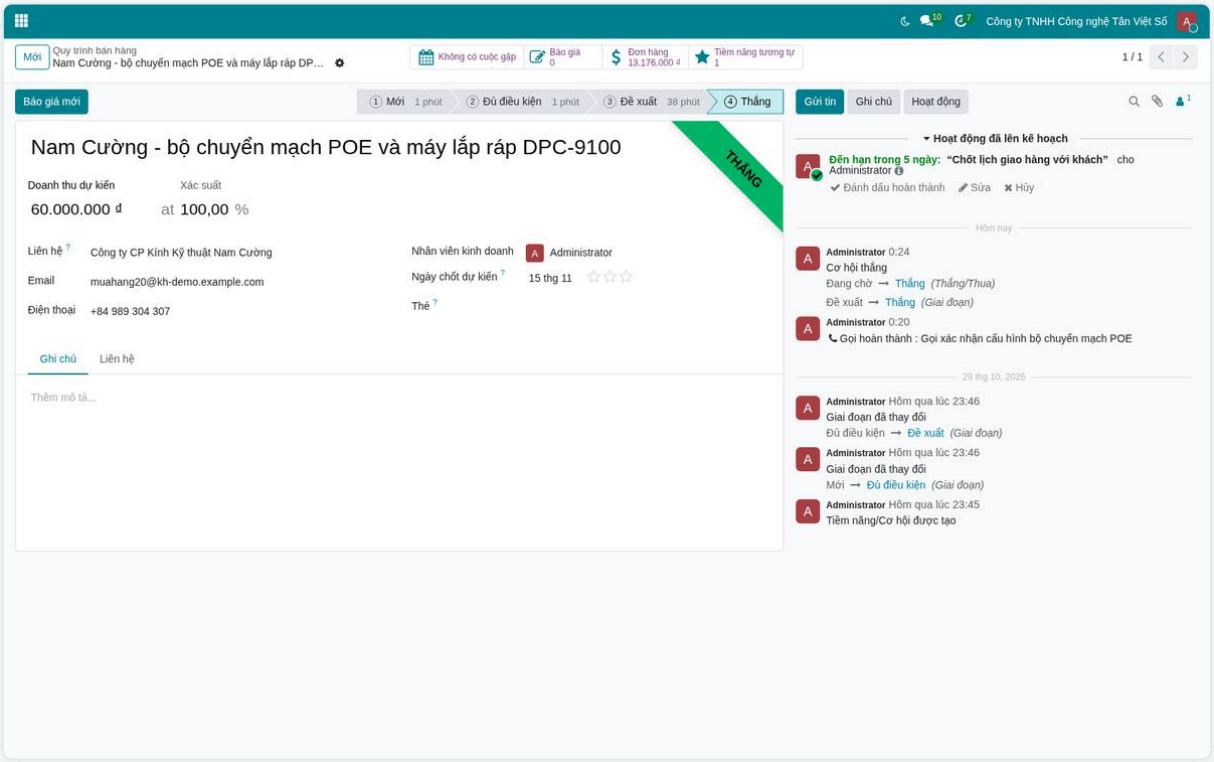


Phải thấy: phiếu dạng HN/OUT/xxxxx, **Loại nghiệp vụ** "Kho Hà Nội: Phiếu xuất kho", **Vị trí nguồn** "HN/Tồn kho", **Chứng từ gốc** là số đơn bán, trạng thái **Sẵn sàng**, hai dòng hàng đều ghi **Có hàng** với số lượng 2 và 4. Phiếu này do thủ kho xác nhận để trừ tồn (xem phần Kho). Số "Có hàng" đổi theo tồn thực tế tại thời điểm Quý công ty làm.

Bước 10 - Chuyển cơ hội sang Thắng

Mở lại cơ hội đã tạo ở bài trước, bấm **Thắng**.

> *Đường vào:* `CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi` , mở cơ hội, nút **Thắng**

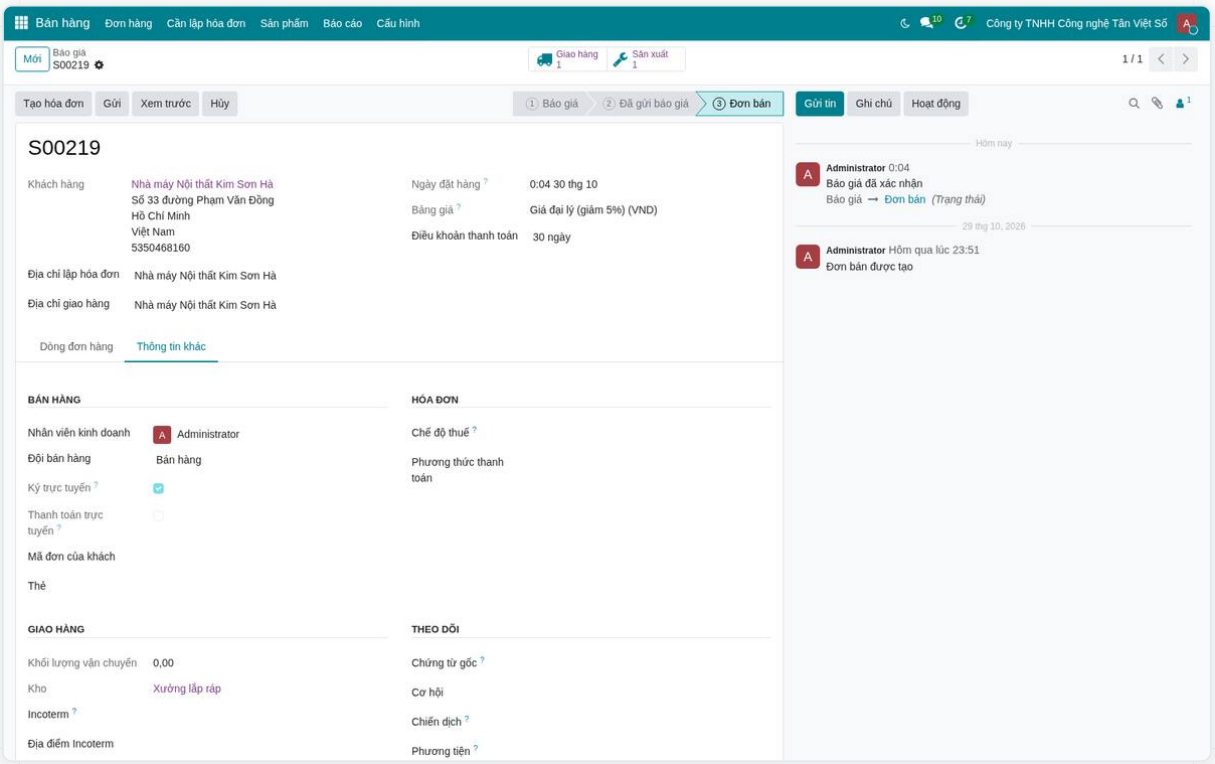


Phải thấy: thanh giai đoạn ở **Thắng**, xác suất 100 %; thẻ cơ hội nằm ở cột **Thắng** của quy trình bán hàng. Xác nhận đơn bán không tự chuyển cơ hội sang Thắng: nhân viên bấm **Thắng** để chốt.

Bước 11 - Lập báo giá máy lắp ráp theo đơn

Tạo báo giá mới cho **Nhà máy Nội thất Kim Sơn Hà**, thêm dòng `DPC-9100-THP` (chọn **Bộ máy tính All in one DPC-9100**), số lượng `1`. Bấm tab **Thông tin khác**, ở ô **Kho** chọn **Xưởng lắp ráp**. Lưu.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá` , nút **Mới**; tab **Thông tin khác**, ô **Kho**

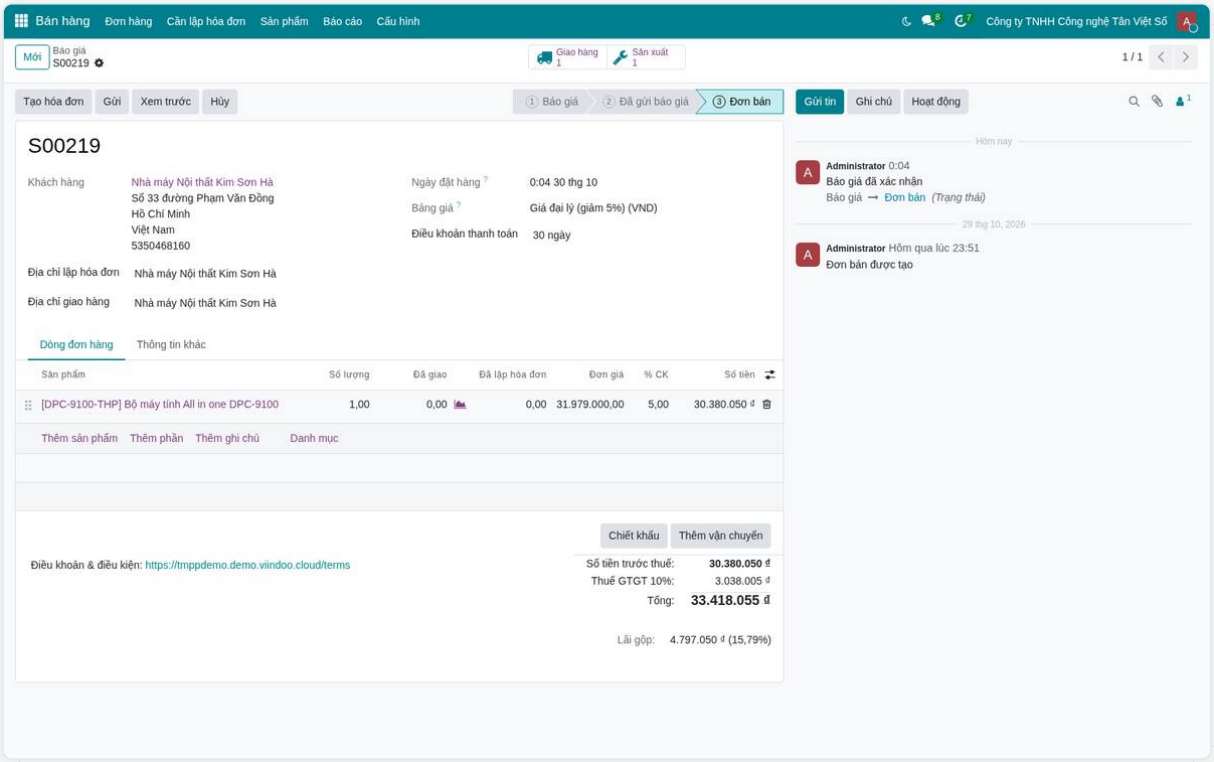


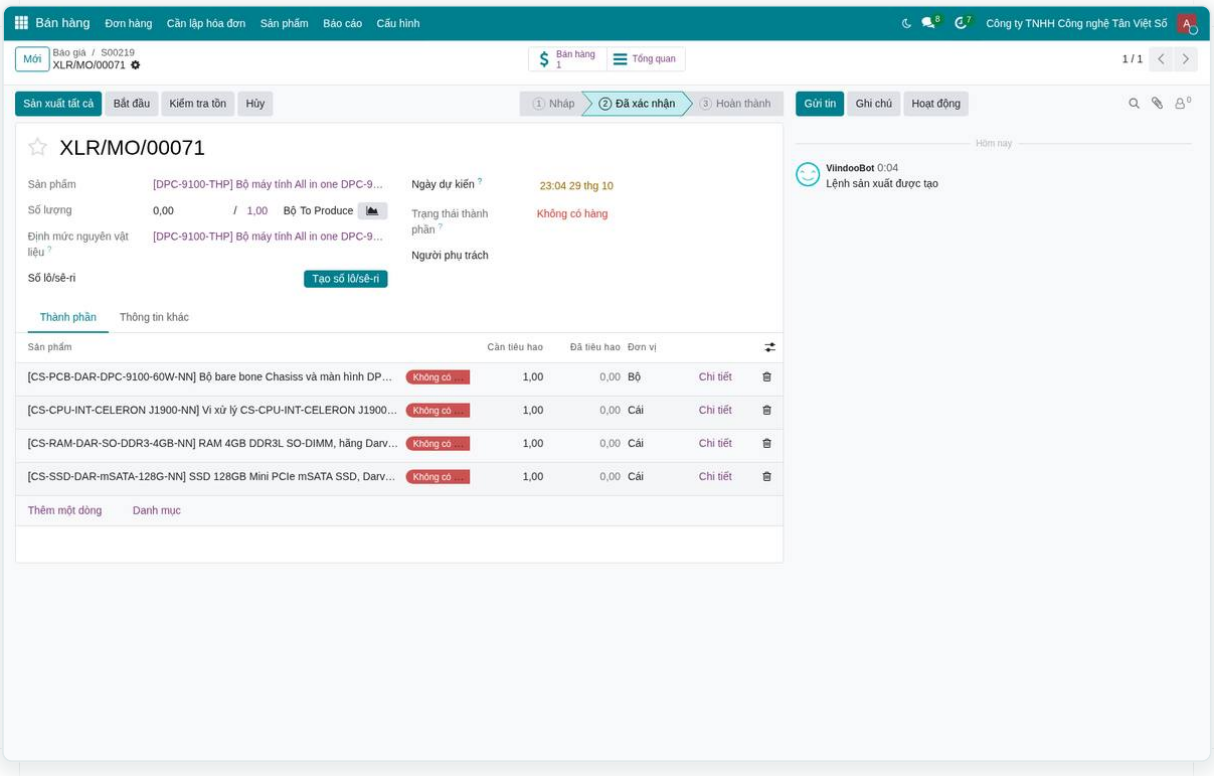
Phải thấy: Kho ghi "Xưởng lắp ráp". Vì Kim Sơn Hà là đại lý, **Bảng giá** là "Giá đại lý (giảm 5%) (VND)"; dòng máy giá 31.979.000, **% CK** 5,00, **Số tiền** 30.380.050, **Giá vốn** 25.583.000, **Lãi gộp** 4.797.050 (15,79%), **Tổng** 33.418.055 (đã gồm thuế). Máy lắp ráp có định mức linh kiện; kho phải đặt là Xưởng lắp ráp thì hệ thống mới sinh lệnh lắp ráp ở đó.

Bước 12 - Xác nhận và xem lệnh lắp ráp tự sinh

Bấm **Xác nhận**, rồi bấm nút **Sản xuất** (số 1).

> *Đường vào:* màn hình đơn bán, nút **Xác nhận**, rồi nút **Sản xuất**



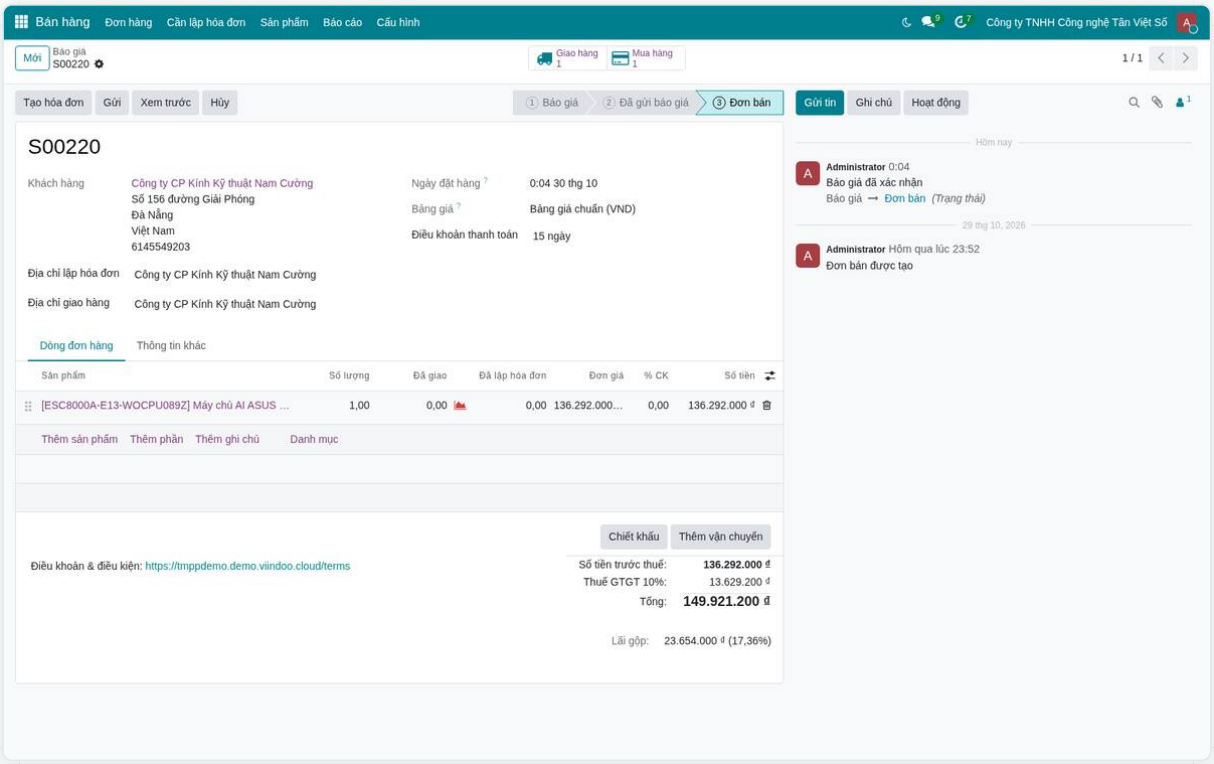


Phải thấy: sau khi xác nhận, đơn có hai nút **Giao hàng** (phiếu xuất từ Xưởng lắp ráp, chờ máy lắp xong) và **Sản xuất** (lệnh lắp ráp). Lệnh mang mã dạng XLR/MO/xxxxx, ở trạng thái **Đã xác nhận**, **Sản phẩm** là bộ máy DPC-9100, số lượng 1, **Định mức nguyên vật liệu** là định mức của máy, và tab **Thành phần** liệt kê linh kiện cần tiêu hao (bộ khung, CPU, RAM, ổ SSD, mỗi loại 1). Dòng **Trạng thái thành phần** cho biết Xưởng đã đủ linh kiện chưa; "Không có hàng" nghĩa là Xưởng phải được cấp linh kiện (mua hoặc điều chuyển) trước khi lắp (xem phần Mua hàng và phần Lắp ráp theo đơn). Quý công ty không cần bấm **Sản xuất tất cả** ở bài này.

Bước 13 - Lập và xác nhận báo giá máy chủ đặt mua theo đơn

Tạo báo giá mới cho **Công ty CP Kính Kỹ thuật Nam Cường**, thêm dòng `ESC8000A-E13-WOCPU089Z` (chọn **Máy chủ AI ASUS ESC8000A-E13 Asus**, không chọn dòng Barebone), số lượng `1`. Kho để mặc định là Kho Hà Nội. Lưu rồi bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá`, nút **Mới**, rồi nút **Xác nhận**

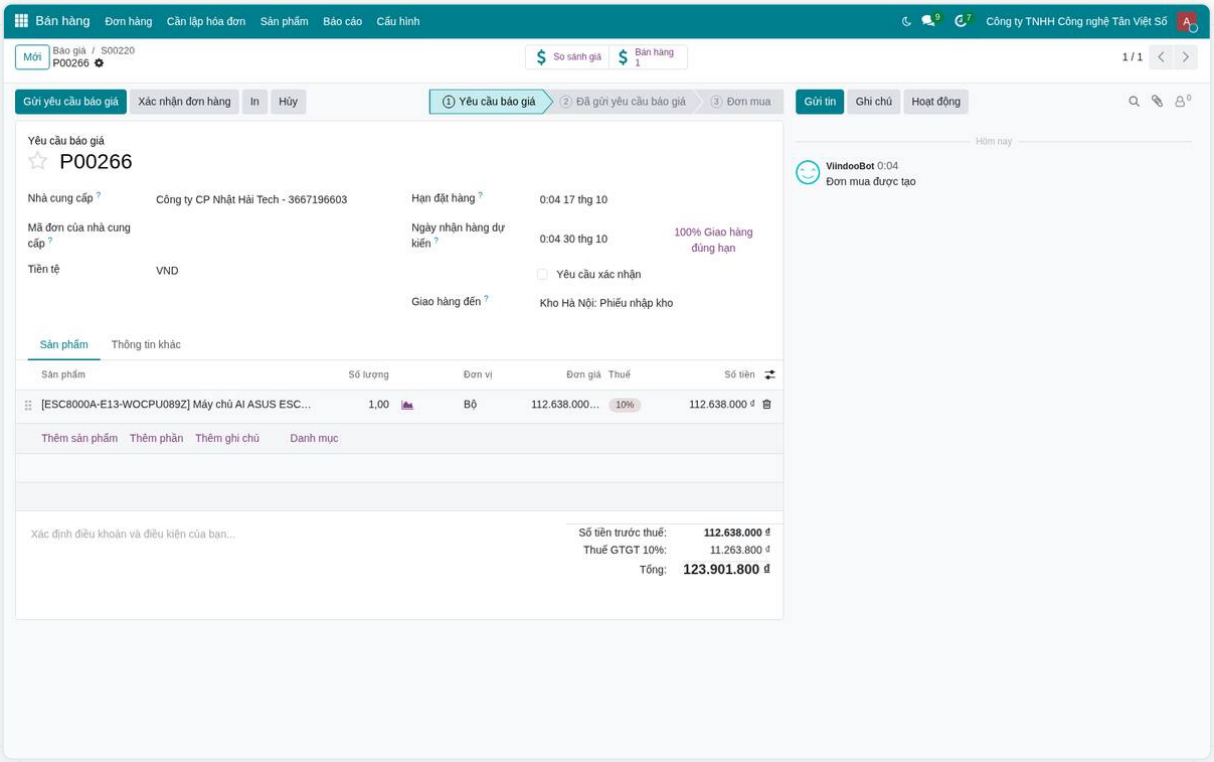


Phải thấy: đơn có nút **Giao hàng** (phiếu xuất, chờ hàng về) và nút **Mua hàng** (số 1). Máy chủ này không có định mức lắp ráp nhưng có nhà cung cấp, nên hệ thống chuyển sang mua theo đơn. Giá bán 136.292.000 trước thuế, tổng 149.921.200; **Giá vốn** 112.638.000, **Lãi gộp** 23.654.000 (17,36%).

Bước 14 - Xem yêu cầu báo giá nhà cung cấp tự sinh

Bấm nút **Mua hàng**.

> *Đường vào:* màn hình đơn bán, nút **Mua hàng**

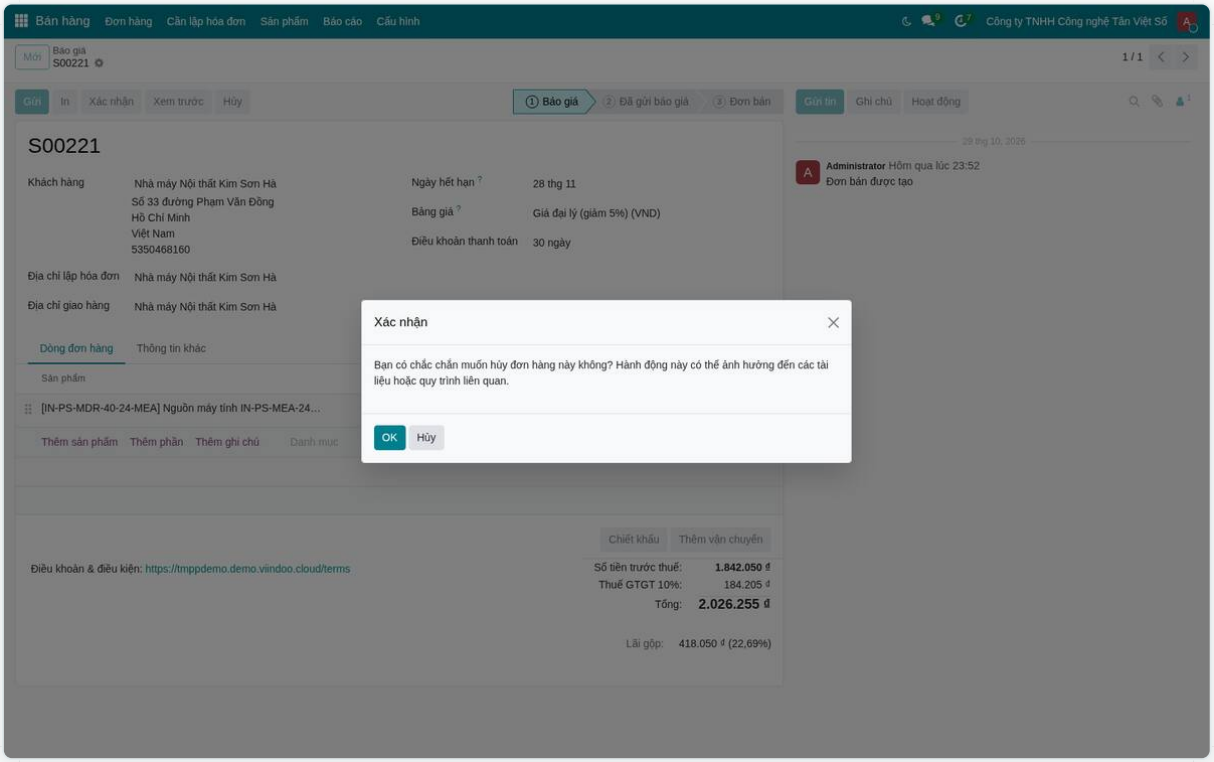


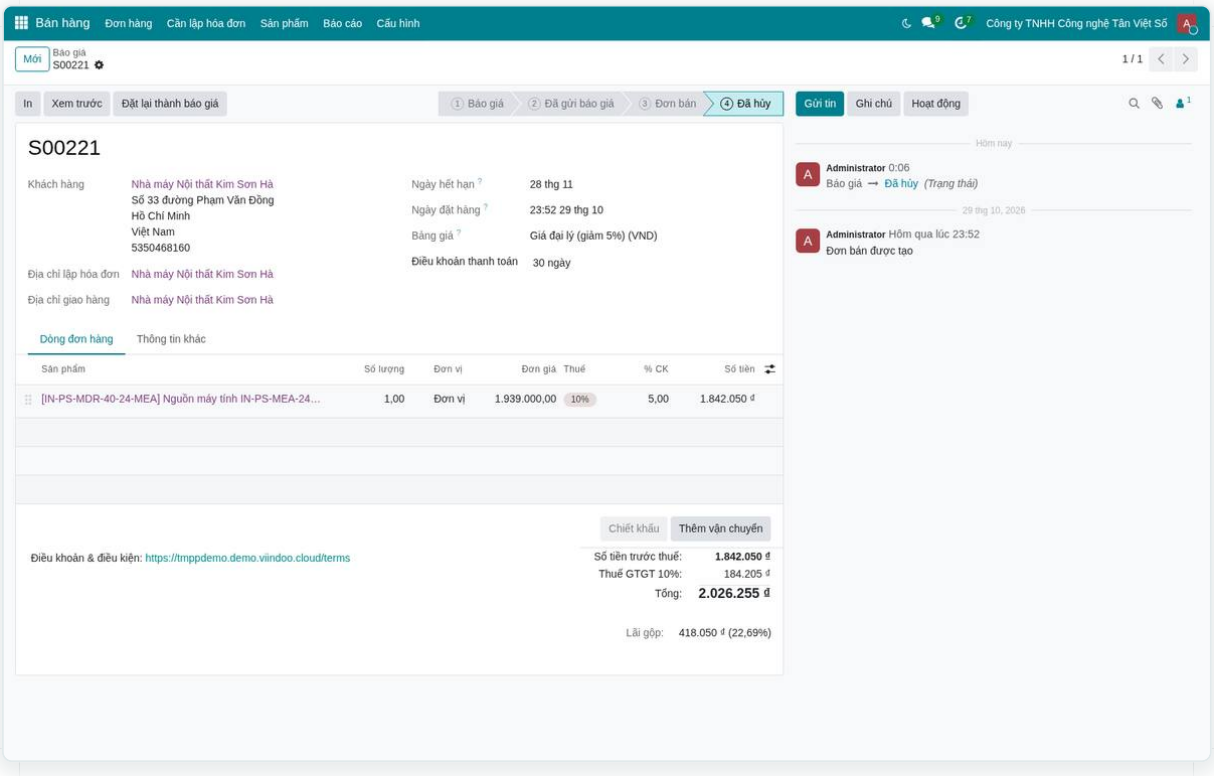
Phải thấy: một **Yêu cầu báo giá** mới (mã dạng Pxxxxx) ở trạng thái **Yêu cầu báo giá**, **Nhà cung cấp** đã điền sẵn (lần chạy thử: Công ty CP Nhật Hải Tech), **Giao hàng đến** "Kho Hà Nội: Phiếu nhập kho", dòng máy chủ 1 bộ, đơn giá lấy từ bảng giá nhà cung cấp (112.638.000), tổng 123.901.800; nút **Bán hàng** ở trên dẫn ngược về đơn bán. Mỗi đơn bán sinh một yêu cầu riêng. Quý công ty chỉ xem ở đây; gửi và xác nhận yêu cầu là việc của nhân viên mua hàng (xem phần Mua hàng), không bấm **Xác nhận đơn hàng** trong bài này.

Bước 15 - Hủy một báo giá

Tạo báo giá mới cho Kim Sơn Hà, một dòng **IN-PS-MDR-40-24-MEA** số lượng 1, lưu. Bấm **Hủy**. Trong hộp hỏi "Bạn có chắc chắn muốn hủy đơn hàng này không?" bấm **OK**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá` , mở báo giá, nút **Hủy**



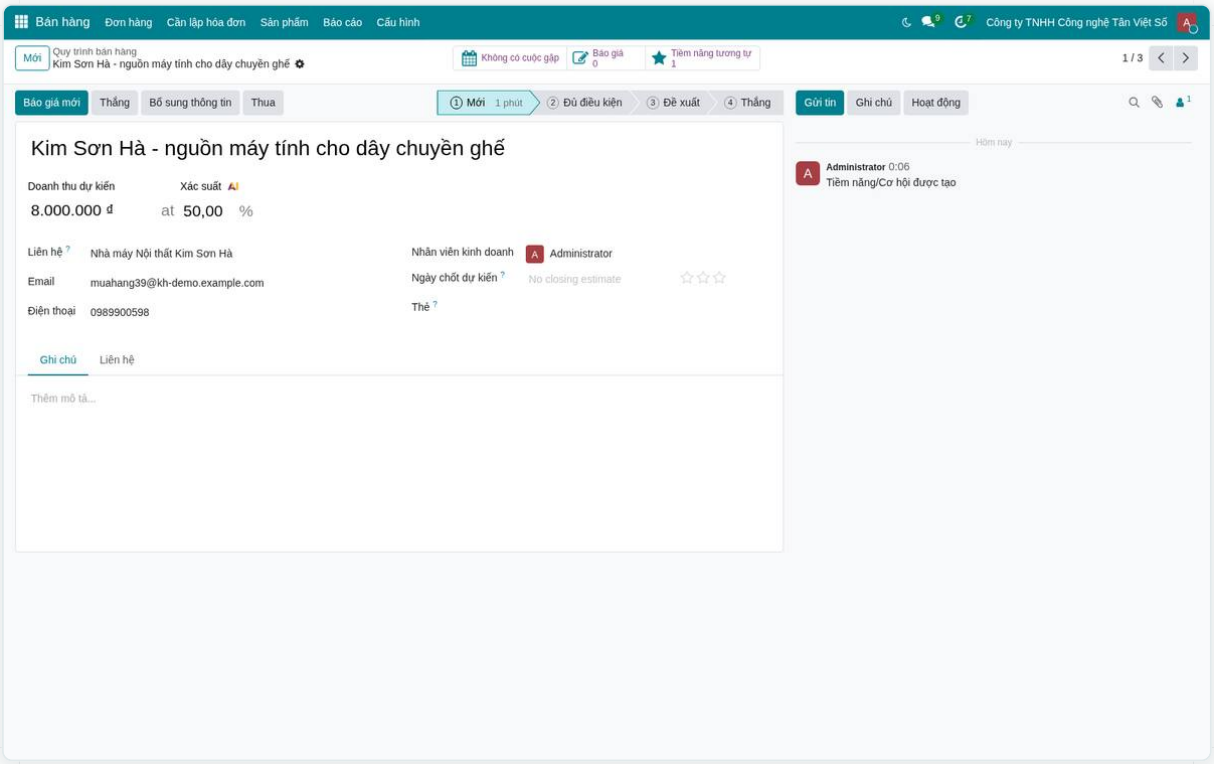


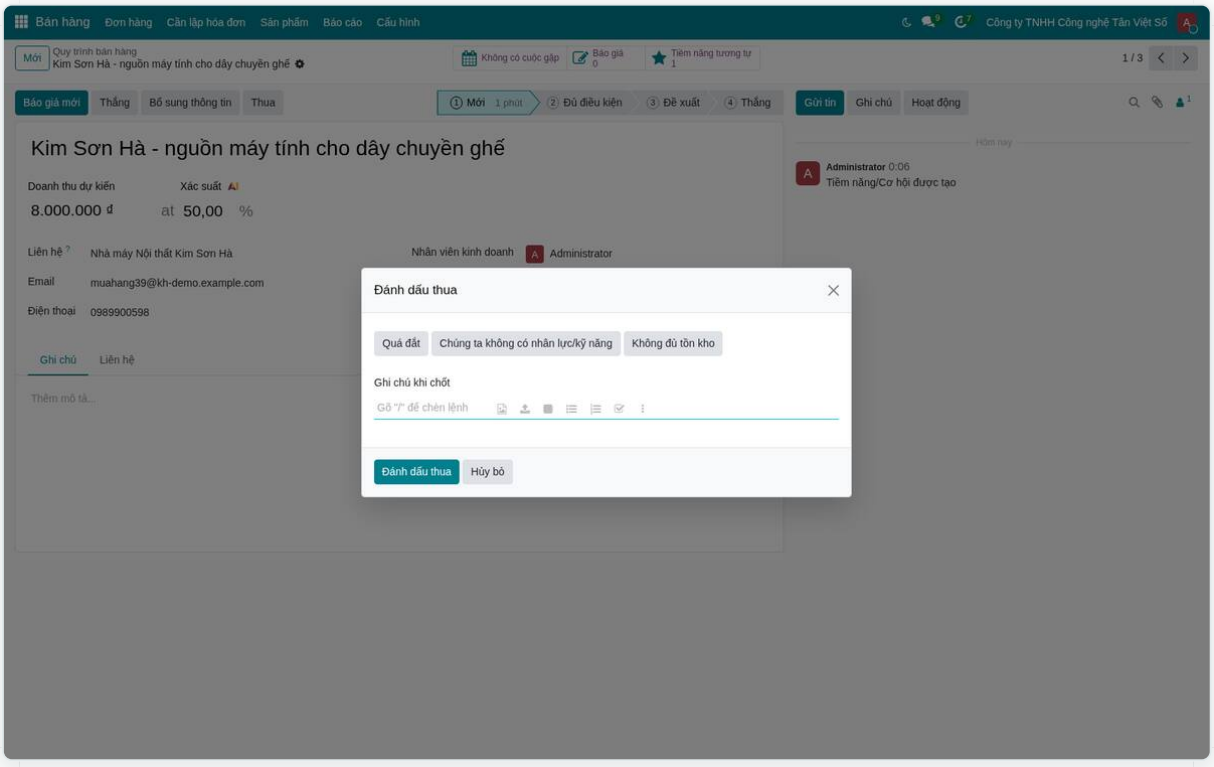
Phải thấy: báo giá chuyển sang trạng thái **Đã hủy**; các nút còn lại là **In**, **Xem trước** và **Đặt lại thành báo giá** (để mở lại nếu khách đổi ý). Báo giá hủy không sinh phiếu kho, lệnh lắp ráp hay yêu cầu mua.

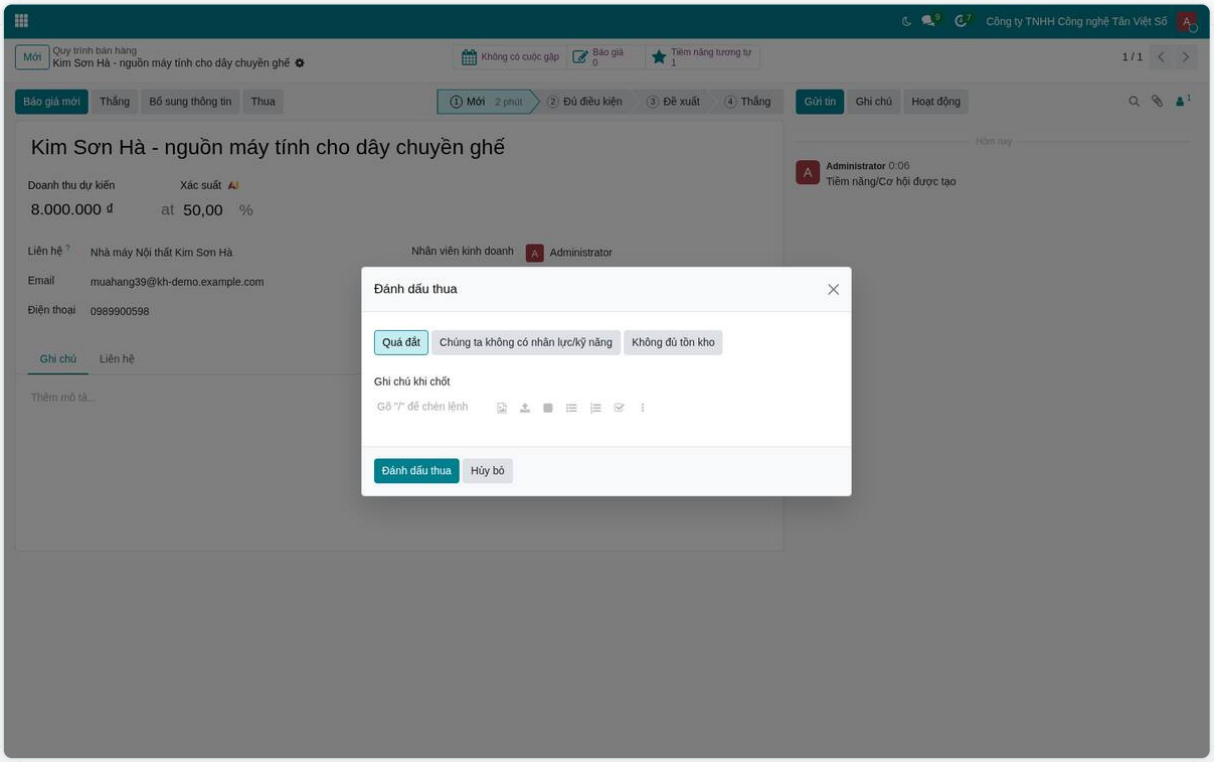
Bước 16 - Đánh dấu một cơ hội thua

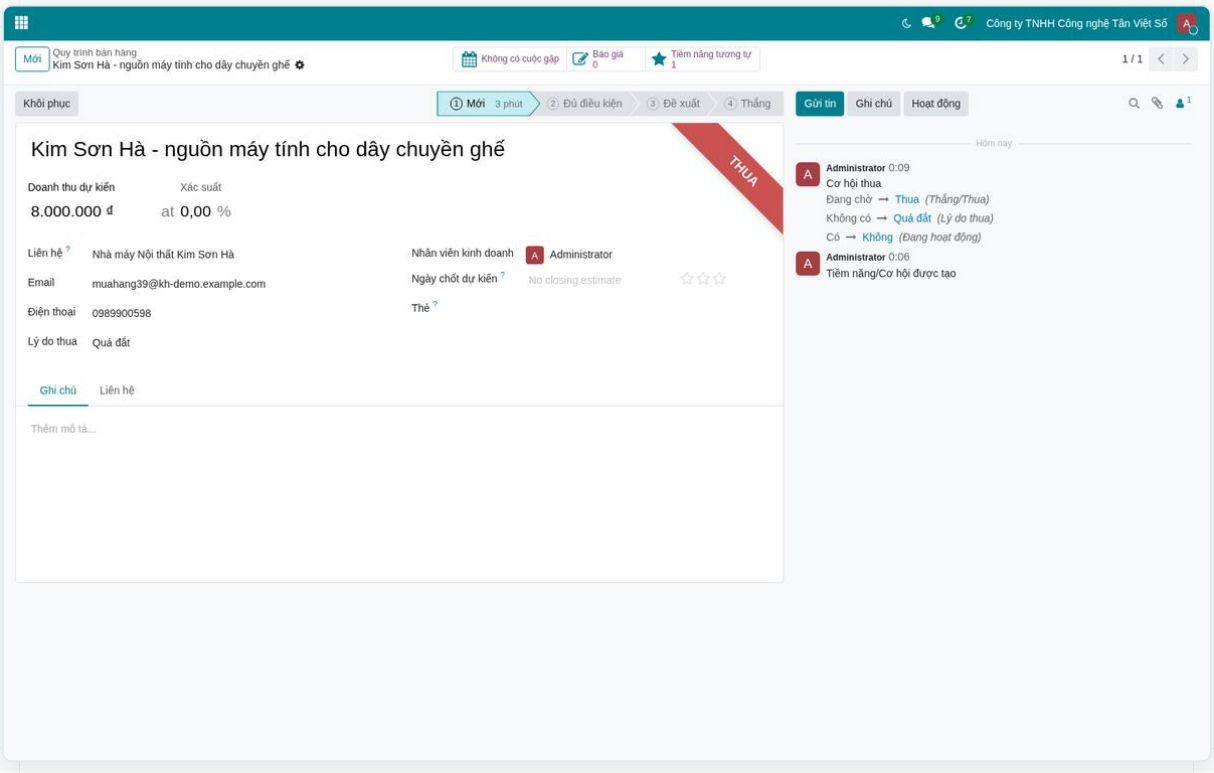
Ở quy trình bán hàng thêm nhanh một cơ hội cho **Nhà máy Nội thất Kim Sơn Hà** tên `Kim Sơn Hà - nguồn máy tính cho dây chuyền ghế`, doanh thu `8000000`. Mở thẻ, bấm **Thua**, chọn lý do **Quá đắt**, bấm **Đánh dấu thua**.

> *Đường vào:* `CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi`, mở cơ hội, nút **Thua**









Phải thấy: hộp **Đánh dấu thua** liệt kê các lý do **Quá đắt**, **Chúng ta không có nhân lực/kỹ năng**, **Không đủ tồn kho** và ô **Ghi chú khi chốt**. Sau khi đánh dấu, cơ hội có tem **THUA**, trường **Lý do thua** ghi "Quá đắt", xác suất về 0 và nút **Khôi phục** hiện lên. Cơ hội thua được lưu trữ và biến khỏi quy trình bán hàng; nút **Khôi phục** đưa nó trở lại.

12 BÁO CÁO BÁN HÀNG VÀ CRM

Khoảng 20 phút. Hết bài này Quý công ty biết mỗi câu hỏi quản trị về bán hàng và CRM mở báo cáo nào, và tự đọc được lãi gộp theo khách, nhân viên, sản phẩm. Bài chỉ xem, không tạo chứng từ. Số liệu của các báo cáo đổi theo ngày và theo chứng từ mà mọi người đang làm trên hệ thống, nên bài chỉ mô tả cách đọc.

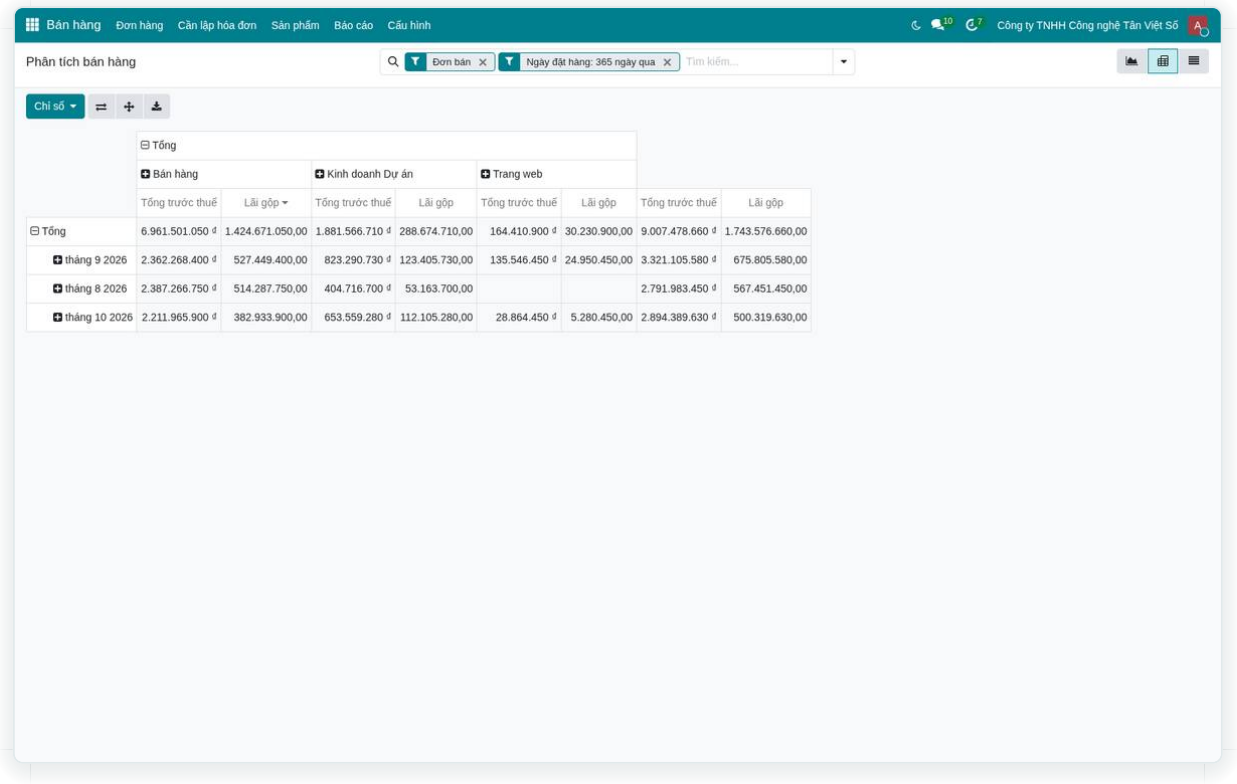
Tên báo cáo	Đường vào	Trả lời câu hỏi gì
Phân tích bán hàng	`Bán hàng > Báo cáo > Bán hàng`	Doanh thu và lãi gộp từng tháng, chia theo đội bán hàng (Bán hàng, Kinh doanh Dự án, Trang web) thế nào?
Phân tích bán hàng theo khách hàng	`Bán hàng > Báo cáo > Khách hàng`	Khách nào mang lại doanh thu và lãi gộp nhiều nhất? Khách đại lý lãi thấp hơn khách thường bao nhiêu?
Phân tích bán hàng theo nhân viên kinh doanh	`Bán hàng > Báo cáo > Nhân viên kinh doanh`	Mỗi nhân viên bán được bao nhiêu và đem về bao nhiêu lãi gộp?
Phân tích bán hàng theo sản phẩm	`Bán hàng > Báo cáo > Sản phẩm`	Sản phẩm nào bán chạy, sản phẩm nào lãi nhiều?
Dự báo	`CRM > Báo cáo > Dự báo`	Tháng nào dự kiến chốt được bao nhiêu doanh thu (đã nhân xác suất)? Có bao nhiêu cơ hội chưa có ngày chốt?
Hoạt động	`CRM > Báo cáo > Hoạt động`	Nhân viên đã hoàn thành bao nhiêu cuộc gọi, việc cần làm, theo tháng và theo loại?
Phân tích quy trình bán hàng	`CRM > Báo cáo > Quy trình bán hàng`	Cơ hội đang nằm ở giai đoạn nào, giá trị bao nhiêu, theo tháng chốt dự kiến? Dạng cohort và bản đồ xem ở bên dưới.
Phân tích tiềm năng	`CRM > Báo cáo > Tiềm năng`	Tiềm năng và cơ hội được tạo theo tháng và theo đội bán hàng thế nào?
Cohort của quy trình bán hàng	`CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi`, dạng xem **Cohort**	Cơ hội tạo cùng một tuần thì sau mấy tuần bao nhiêu phần trăm đã chốt?
Bản đồ cơ hội	`CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi`, dạng xem **Bản đồ**	Các cơ hội nằm ở đâu theo địa chỉ khách?
Hoạt động trên cơ hội	`CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi`, dạng xem **Hoạt động**	Mỗi cơ hội đang có những hoạt động gì, loại nào, hạn khi nào?
Hoạt động của tôi	`CRM > Bán hàng > Hoạt động của tôi`	Hôm nay tôi phải làm việc gì với cơ hội nào?
Báo giá của tôi	`CRM > Bán hàng > Báo giá của tôi`	Các báo giá tôi đã lập đang ở trạng thái nào?
Khối lượng phê duyệt, Phân tích phê duyệt, Tổng quan	`Phê duyệt > Báo cáo`	Bao nhiêu đề nghị phê duyệt (kể cả báo giá lãi thấp) đang chờ, đã duyệt, bị từ chối?

Tên báo cáo	Đường vào	Trả lời câu hỏi gì
Phân tích hóa đơn bán	`Kế toán > Báo cáo > Quản lý > Phân tích hóa đơn bán và hóa đơn mua`	Đã xuất hóa đơn bao nhiêu (xem phần Kế toán).

Bước 1 - Đọc lãi gộp theo tháng và theo đội

Bấm **Bán hàng**, mở menu **Báo cáo**, bấm **Bán hàng**. Bấm biểu tượng **Pivot** ở góc phải. Bấm **Chỉ số**, tích **Tổng trước thuế** và **Lãi gộp**, bỏ tích **SL đã đặt**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Báo cáo > Bán hàng`

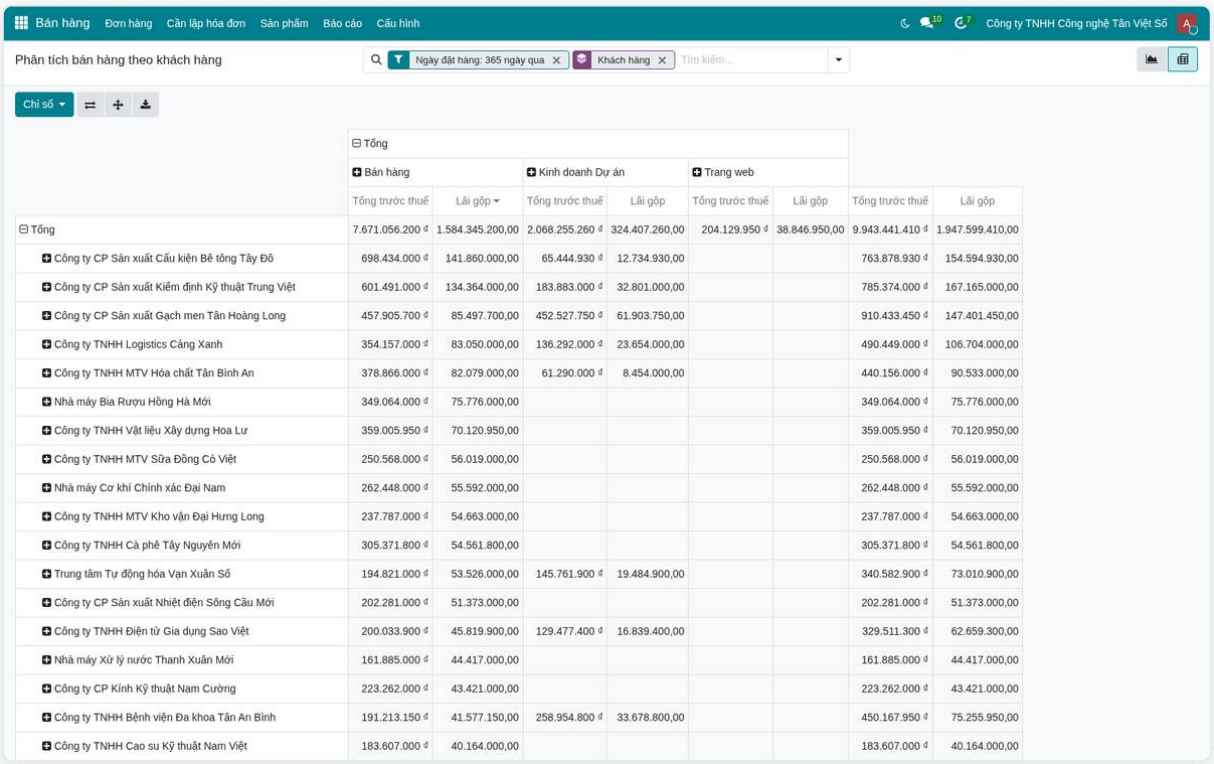


Phải thấy: hàng là các tháng đặt hàng, cột là các đội (Bán hàng, Kinh doanh Dự án, Trang web) cùng cột **Tổng**; mỗi nhóm hai chỉ số **Tổng trước thuế** và **Lãi gộp**. Mặc định báo cáo mở dạng biểu đồ số lượng đã đặt, nên cần chuyển sang **Pivot** và đổi **Chỉ số** như trên mới thấy lãi gộp. Bộ lọc mặc định là đơn bán trong 365 ngày qua.

Bước 2 - Đọc lãi gộp theo khách

Bấm **Bán hàng**, mở menu **Báo cáo**, bấm **Khách hàng**. Chuyển sang **Pivot**, chọn **Chỉ số** như bước 1, bấm hai lần vào tiêu đề cột **Lãi gộp** để xếp từ cao xuống thấp.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Báo cáo > Khách hàng`

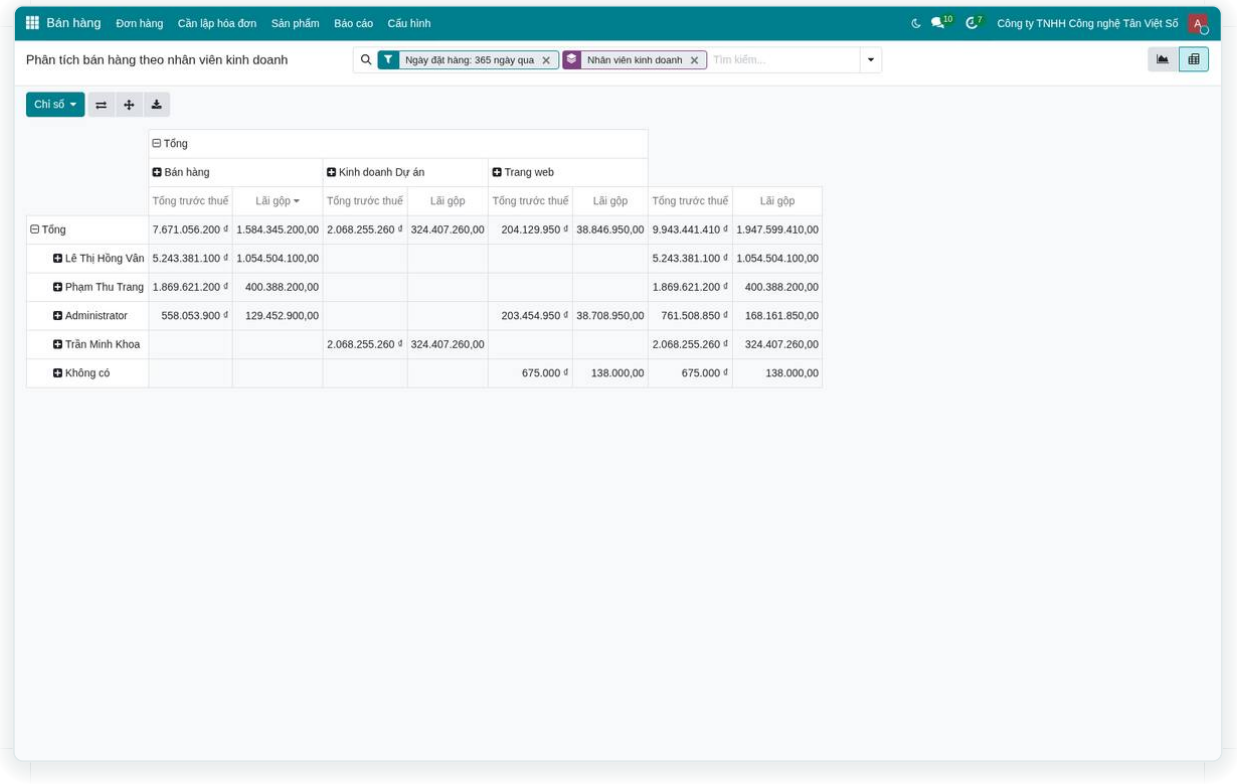


Phải thấy: mỗi hàng là một khách (lọc 365 ngày qua), khách có lãi gộp cao nhất ở trên cùng, cột chia
theo đội bán hàng. Muốn tìm Nam Cường hay Kim Sơn Hà, gõ tên khách vào ô tìm kiếm. Chia **Lãi gộp** cho **Tổng trước thuế** của một khách để được % lãi gộp của khách đó; khách đại lý thường thấp hơn khách thường vì giá đại lý giảm 5 %.

Bước 3 - Đọc lãi gộp theo nhân viên

Bấm **Bán hàng**, mở menu **Báo cáo**, bấm **Nhân viên kinh doanh**, chuyển **Pivot** và chọn chỉ số như trên.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Báo cáo > Nhân viên kinh doanh`

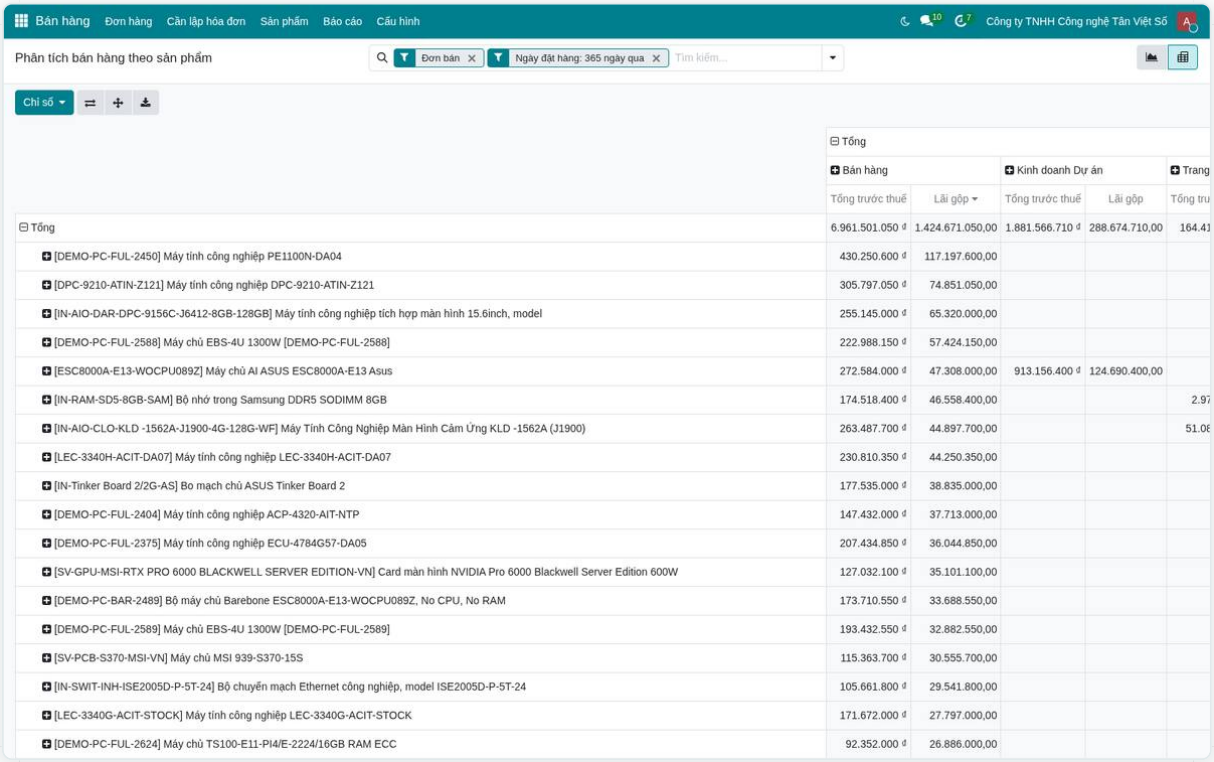


Phải thấy: mỗi hàng là một nhân viên (và một hàng "Không có" cho đơn chưa gán người bán), cột chia theo đội. Báo giá nhân viên tạo trong lúc làm bài này nằm ở hàng của chính nhân viên đó.

Bước 4 - Đọc lãi gộp theo sản phẩm

Bấm **Bán hàng**, mở menu **Báo cáo**, bấm **Sản phẩm**, chuyển **Pivot** và chọn chỉ số như trên.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Báo cáo > Sản phẩm`

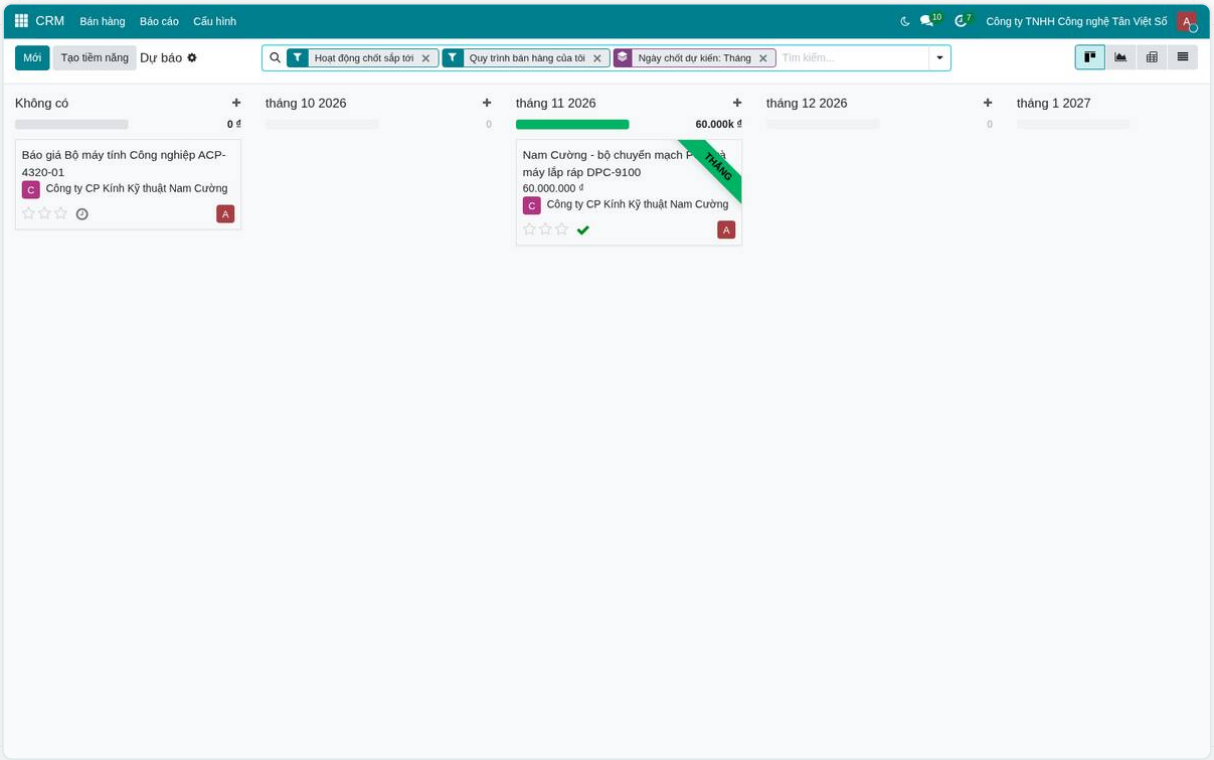


Phải thấy: mỗi hàng là một sản phẩm (kèm mã trong ngoặc vuông), xếp theo lãi gộp. Bảng rộng, kéo ngang để xem các cột của đội khác.

Bước 5 - Xem dự báo doanh thu CRM

Bấm **CRM**, mở menu **Báo cáo**, bấm **Dự báo**.

> *Đường vào:* `CRM > Báo cáo > Dự báo`

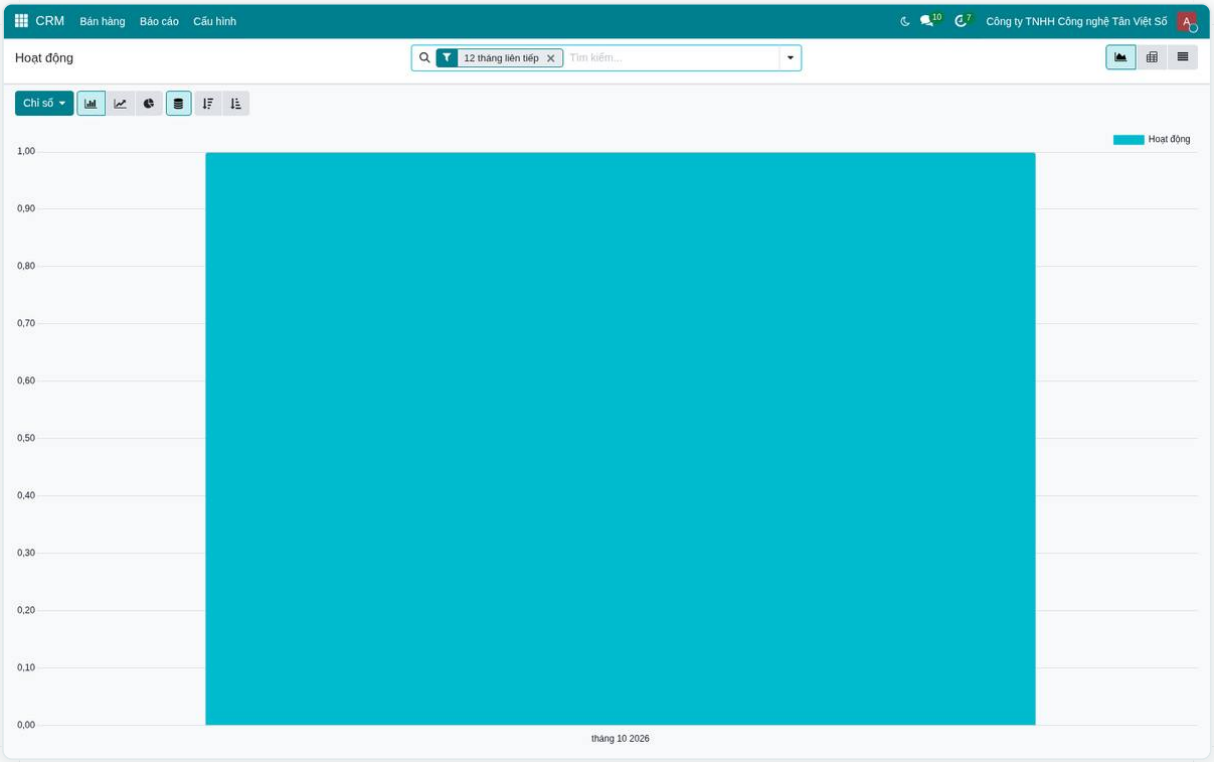


Phải thấy: các cột theo tháng chốt dự kiến, cột đầu là "Không có" cho cơ hội chưa có ngày chốt. Tổng ở đầu cột là doanh thu dự kiến nhân xác suất: cơ hội còn mở được tính theo xác suất hiện tại, cơ hội đã thắng (thẻ có tem **THẮNG**) được tính đủ. Ở ảnh, cơ hội 60.000.000 của Nam Cường có ngày chốt dự kiến 15 tháng 11 nên nằm ở cột tháng 11 2026. Mặc định chỉ hiện cơ hội của bạn; bỏ các điều kiện lọc để xem cả đội. Muốn cơ hội rơi đúng tháng, điền **Ngày chốt dự kiến** trên màn hình cơ hội.

Bước 6 - Xem báo cáo hoạt động

Bấm **CRM**, mở menu **Báo cáo**, bấm **Hoạt động**.

> *Đường vào:* `CRM > Báo cáo > Hoạt động`

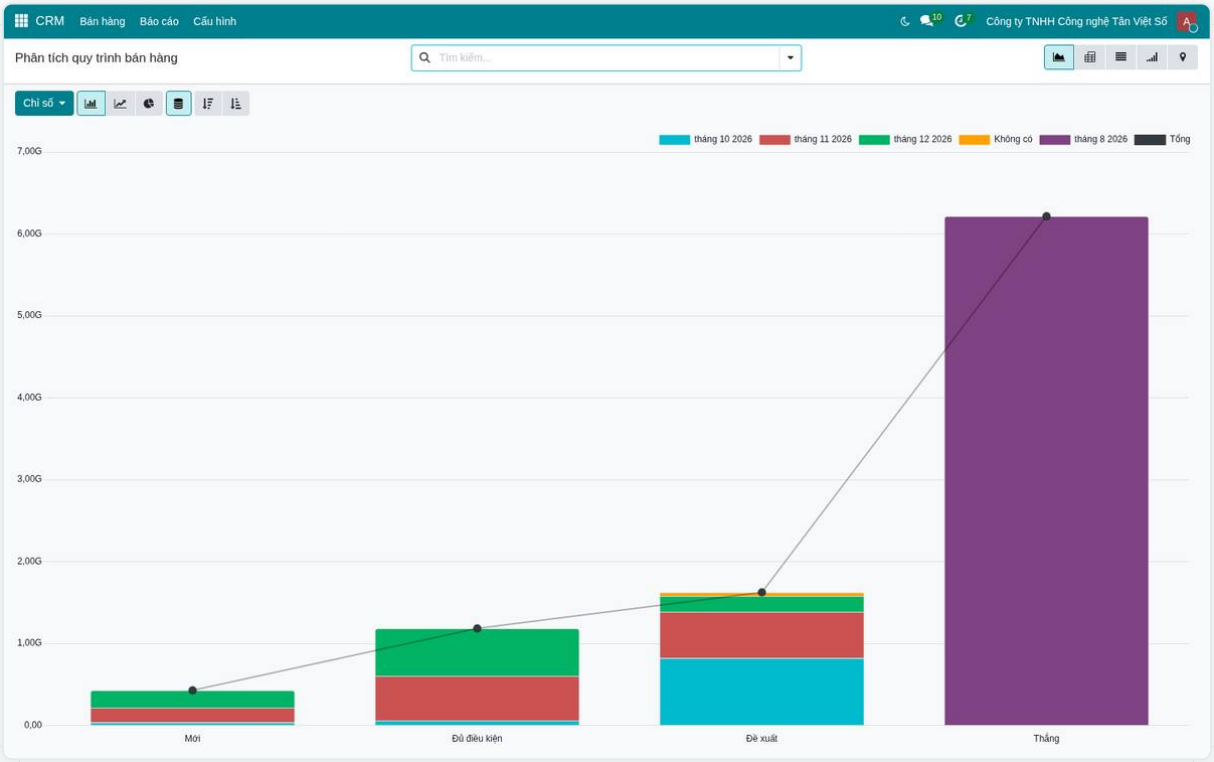


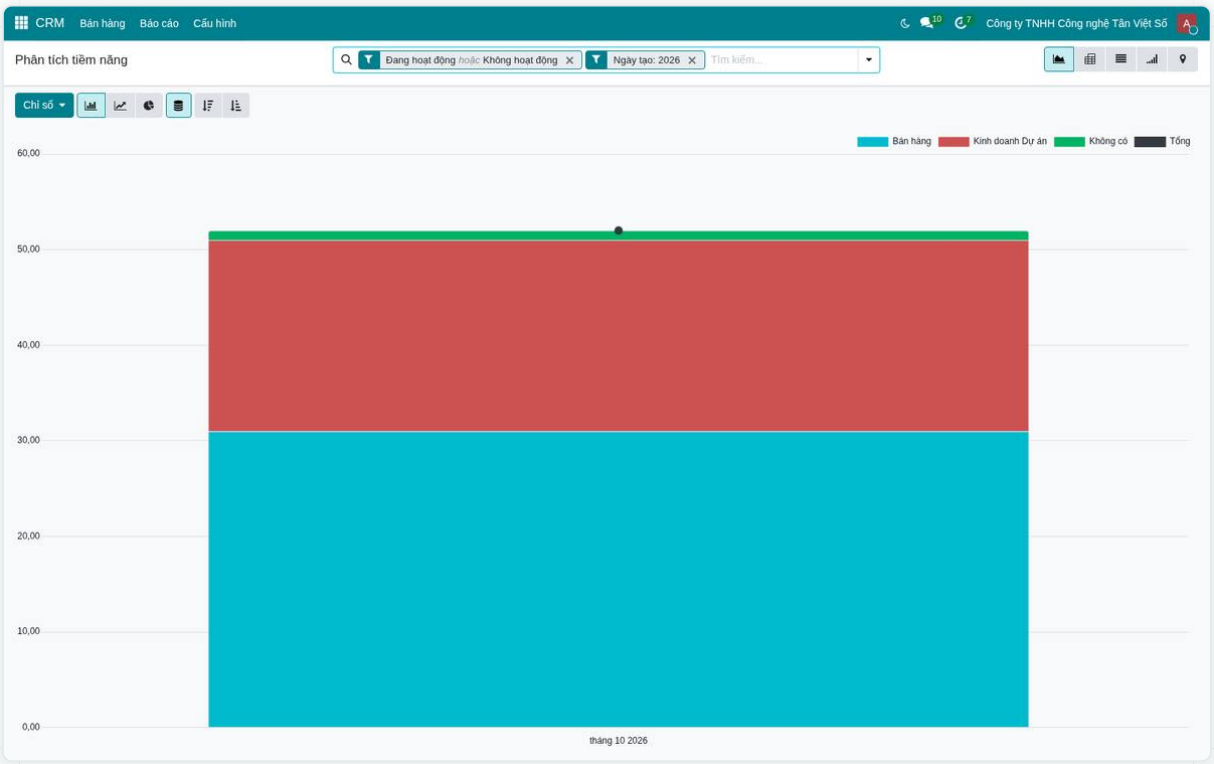
Phải thấy: biểu đồ số hoạt động đã hoàn thành theo tháng (bộ lọc mặc định 12 tháng liền kề). Báo cáo chỉ đếm hoạt động đã **Đánh dấu hoàn thành**; chưa có hoạt động nào hoàn thành thì màn hình ghi "Hãy bắt đầu nào!" kèm biểu đồ mẫu mờ. Cuộc gọi hoàn thành ở bài trước được đếm vào cột của tháng 10 2026.

Bước 7 - Xem phân tích quy trình bán hàng và tiềm năng

Bấm **CRM**, mở menu **Báo cáo**, bấm **Quy trình bán hàng**; sau đó mở **Tiềm năng**.

> *Đường vào:* `CRM > Báo cáo > Quy trình bán hàng` , và `CRM > Báo cáo > Tiềm năng`



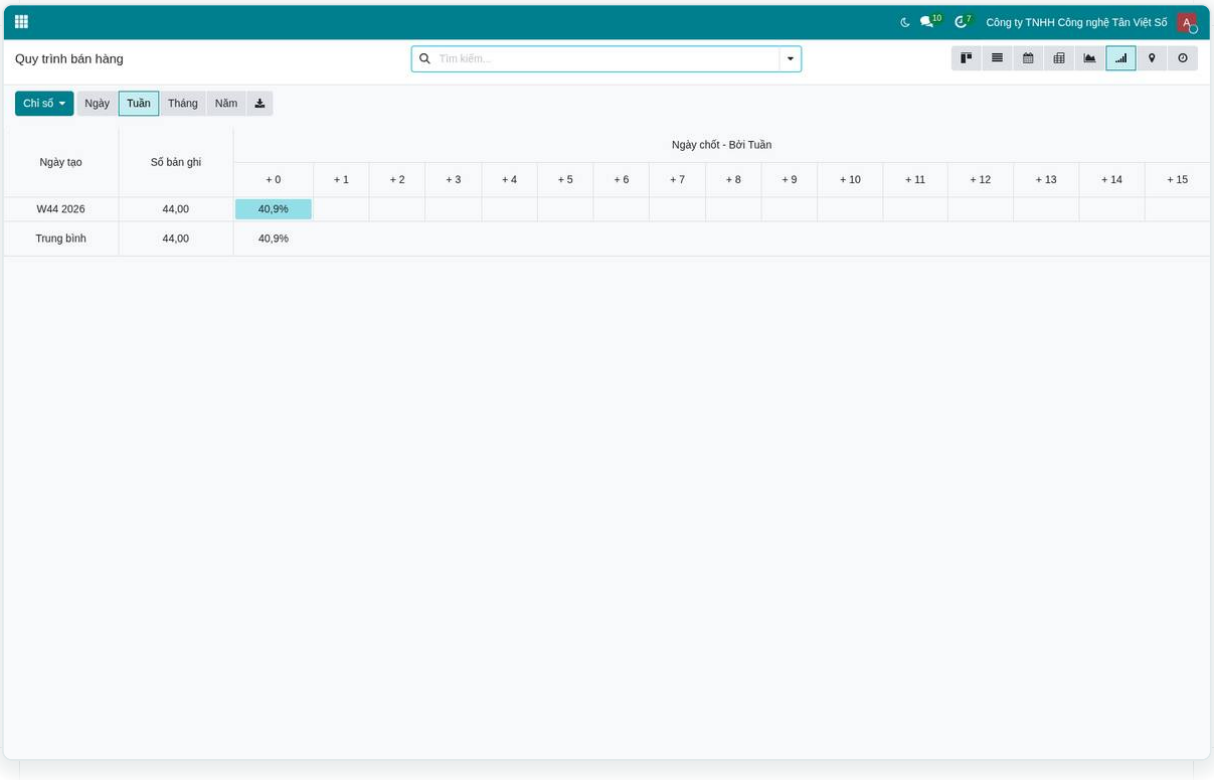


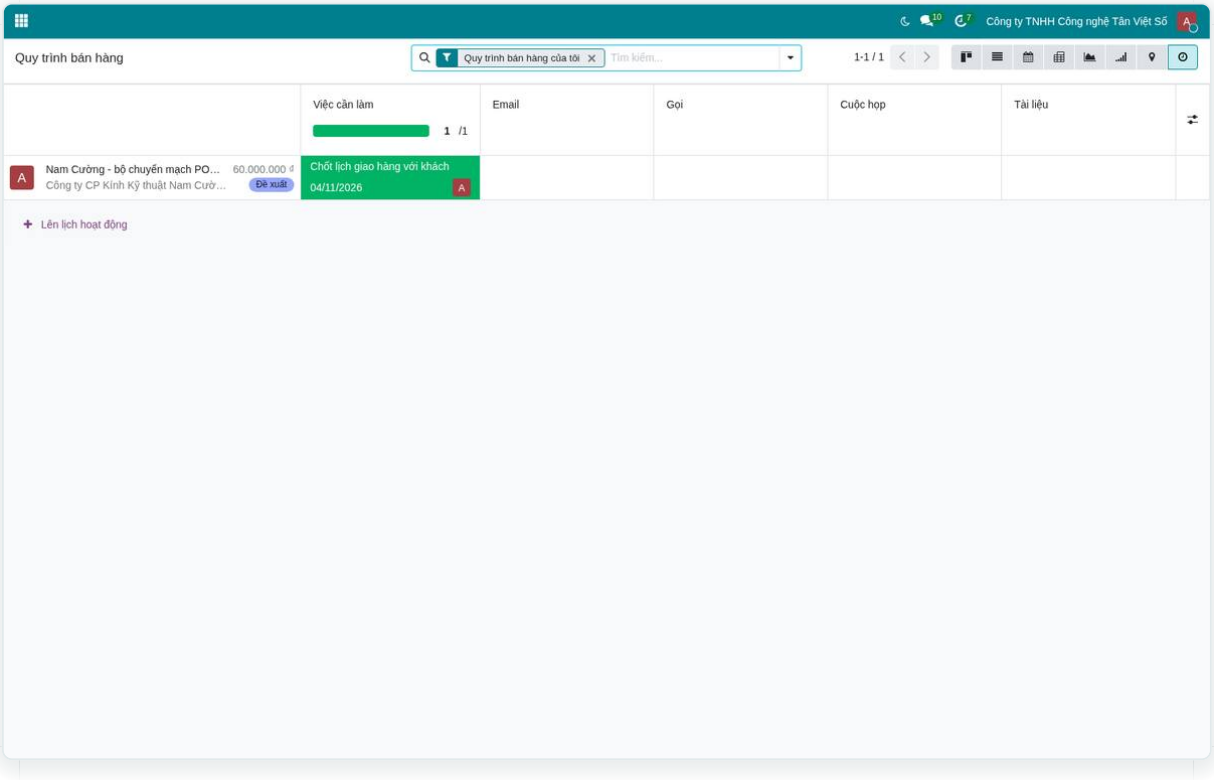
Phải thấy: báo cáo quy trình bán hàng vẽ giá trị cơ hội cho từng giai đoạn (Mới, Đủ điều kiện, Đề xuất, Thắng), mỗi màu là một tháng chốt dự kiến, đường là tổng cộng dồn. Báo cáo tiềm năng đếm bản ghi theo tháng tạo và theo đội. Cả hai có thêm dạng xem pivot, danh sách, cohort, bản đồ ở góc phải.

Bước 8 - Xem dạng cohort và dạng hoạt động của quy trình bán hàng

Bấm **CRM**, mở menu **Bán hàng**, bấm **Quy trình bán hàng của tôi**. Ở góc phải bấm biểu tượng **Cohort**, rồi biểu tượng **Hoạt động** (đồng hồ).

> *Đường vào:* `CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi` , dạng xem **Cohort** và **Hoạt động**





Phải thấy: ở dạng **Cohort**, mỗi hàng là một tuần tạo cơ hội với **Số bản ghi**; các cột "+ 0", "+ 1", ... là số tuần từ lúc tạo đến ngày chốt, ô ghi tỷ lệ phần trăm đã chốt. Khi các cơ hội đều tạo cùng một tuần (như dữ liệu mẫu) chỉ có một hàng; càng nhiều tuần tạo, bảng càng cho thấy cơ hội mất bao lâu để chốt. Ở dạng **Hoạt động**, mỗi cơ hội một hàng, hoạt động đang chờ nằm trong cột đúng loại (ví dụ "Chốt lịch giao hàng với khách" ở cột **Việc cần làm**); nút **Lên lịch hoạt động** ở cuối để thêm nhanh. Dạng **Bản đồ** (biểu tượng ghim) đặt các cơ hội lên bản đồ theo địa chỉ khách và cần kết nối mạng để tải nền bản đồ.

13 BÀI TẬP TỰ LÀM: MỘT NGÀY CỦA NHÂN VIÊN KINH DOANH

Khoảng 30 phút, không có ảnh từng bước; làm theo thứ tự rồi đối chiếu với phần "Tự kiểm tra". Bài dùng lại các thao tác của ba bài trước, trên chứng từ mới của Quý công ty.

Tình huống. Nhà máy Nội thất Kim Sơn Hà và Công ty CP Kính Kỹ thuật Nam Cường cùng hỏi giá ba bộ chuyển mạch POE TL-SG3218PE. Quý công ty so giá hai khách, thử một báo giá lãi thấp, chốt một đơn và xem hệ thống làm gì, rồi mất một cơ hội.

Việc 1 (5 phút). Ở `CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi` thêm cơ hội `Kim Sơn Hà - ba bộ chuyển mạch POE` cho Kim Sơn Hà, doanh thu 30.000.000. Chuyển qua **Đủ điều kiện** và **Đề xuất**, điền **Ngày chốt dự kiến** là ngày 15 tháng sau, lên lịch một hoạt động **Việc cần làm** "Gửi báo giá".

Việc 2 (6 phút). Từ cơ hội bấm **Báo giá mới**, thêm 3 bộ **TL-SG3218PE**, bật ba cột lợi nhuận, lưu. Ghi lại **Bảng giá**, **Điều khoản thanh toán**, **% CK**, **Tổng**, **Lãi gộp**.

Việc 3 (5 phút). Lập báo giá thứ hai cho Nam Cường với đúng 3 bộ **TL-SG3218PE**. Ghi lại các số như việc 2 và so sánh hai báo giá.

Việc 4 (5 phút). Lập báo giá thứ ba cho Nam Cường, 1 bộ **TL-SG3218PE**, **% CK** 20. Dùng **Xin phê duyệt**, **Tạo đề nghị phê duyệt**, **Trình**. Sau đó quay lại báo giá, bấm **Xác nhận**.

Việc 5 (4 phút). Xác nhận báo giá của Kim Sơn Hà (việc 2). Mở phiếu giao hàng từ nút **Giao hàng**. Hủy báo giá thứ hai của Nam Cường.

Việc 6 (3 phút). Mở cơ hội của Kim Sơn Hà, bấm **Thắng**. Thêm một cơ hội nhỏ cho Nam Cường và đánh dấu **Thua** với lý do **Không đủ tồn kho**.

Việc 7 (2 phút). Mở `Bán hàng > Báo cáo > Khách hàng`, chuyển **Pivot**, tìm hai khách và đọc **Lãi gộp** và **Tổng trước thuế**; mở `CRM > Báo cáo > Dự báo` tìm cơ hội của Kim Sơn Hà.

Tự kiểm tra:

- Việc 2: báo giá Kim Sơn Hà có **Bảng giá** "Giá đại lý (giảm 5%) (VND)", **Điều khoản thanh toán** "30 ngày", **Đơn giá** 2.710.000, **% CK** 5,00, **Số tiền trước thuế** 7.723.500 và, nếu giá vốn sản phẩm vẫn là 2.108.000, **Lãi gộp** 1.399.500 (18,12%).
- Việc 3: báo giá Nam Cường có **Bảng giá** "Bảng giá chuẩn (VND)", "15 ngày", **% CK** 0,00, **Số tiền trước thuế** 8.130.000 và **Lãi gộp** 1.806.000 (22,21%). Kim Sơn Hà thấp hơn Nam Cường khoảng 4 điểm phần trăm lãi gộp trên cùng hàng.
- Việc 4: dòng chỉ còn lãi gộp 60.000 (2,77%); đề nghị ở **Chờ duyệt** với người duyệt tiếp theo là Nguyễn Hải Sơn; báo giá vẫn xác nhận được và có tem **ĐANG CHỜ DUYỆT**.
- Việc 5: phiếu giao có dạng HN/OUT/xxxxx, **Vị trí nguồn** "HN/Tồn kho"; báo giá đã hủy có trạng thái **Đã hủy** và không có nút **Giao hàng**.
- Việc 6: cơ hội thắng ở cột **Thắng** với xác suất 100 %; cơ hội thua có tem **THUA** và **Lý do thua** "Không đủ tồn kho".
- Việc 7: trong **Dự báo**, cơ hội của Kim Sơn Hà nằm đúng cột tháng của **Ngày chốt dự kiến** và có tem **THẮNG**; trong báo cáo theo khách, hàng của Kim Sơn Hà có **Lãi gộp** chia cho **Tổng trước thuế** là tỷ lệ lãi gộp của khách đó.

PHẦN III. MUA HÀNG

Phần này trả lời câu hỏi: mua linh kiện và hàng hóa từ nhà cung cấp thế nào, từ lúc có giá tới lúc trả tiền. Nhân viên mua hàng, thủ kho và kế toán đọc phần này. Hai đường mua đều có: Quý công ty tự lập đơn mua để bổ sung kho, và hệ thống tự sinh yêu cầu báo giá khi một đơn bán cần máy đặt mua theo đơn.

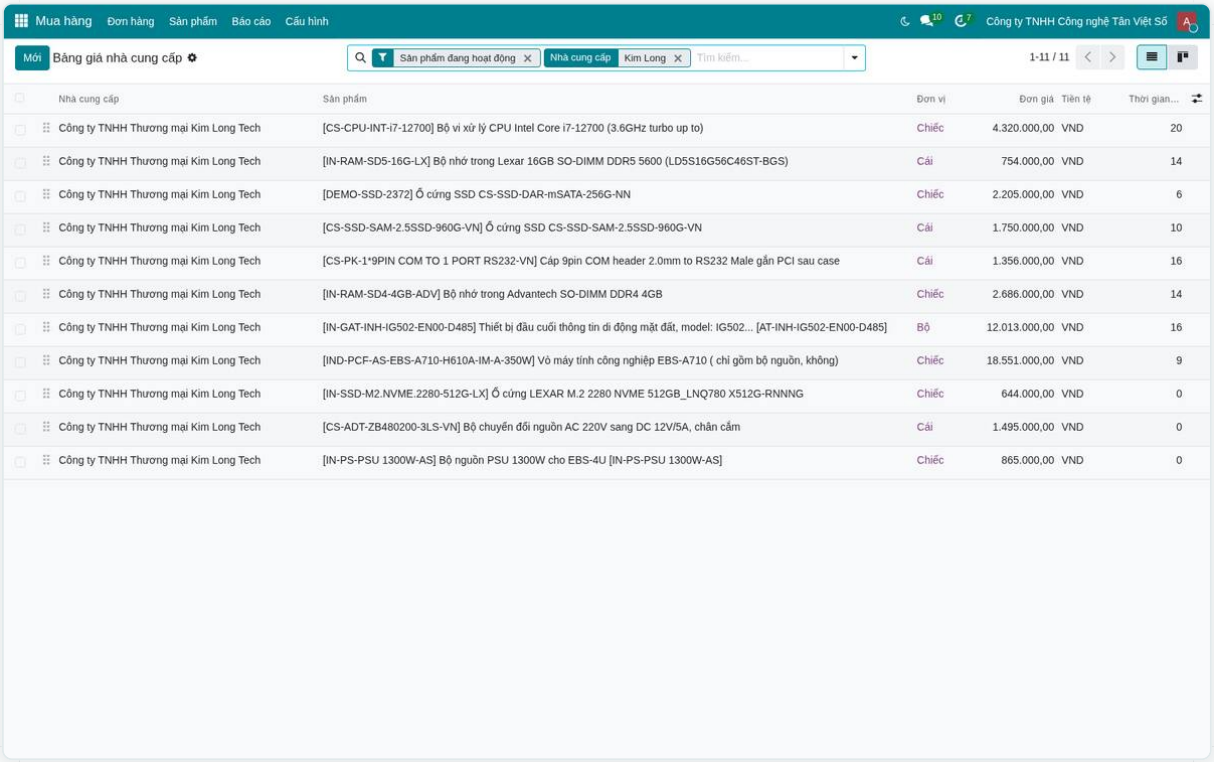
14 CẤU HÌNH MUA HÀNG: NHÀ CUNG CẤP, GIÁ MUA, DUYỆT ĐƠN

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết giá mua của từng nhà cung cấp nằm ở đâu và vì sao đơn mua đi một bước.

Bước 1 - Mở bảng giá nhà cung cấp

Mở **Mua hàng > Cấu hình > Bảng giá nhà cung cấp**, gõ `Kim Long` vào ô tìm kiếm rồi chọn **Nhà cung cấp**.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Cấu hình > Bảng giá nhà cung cấp`



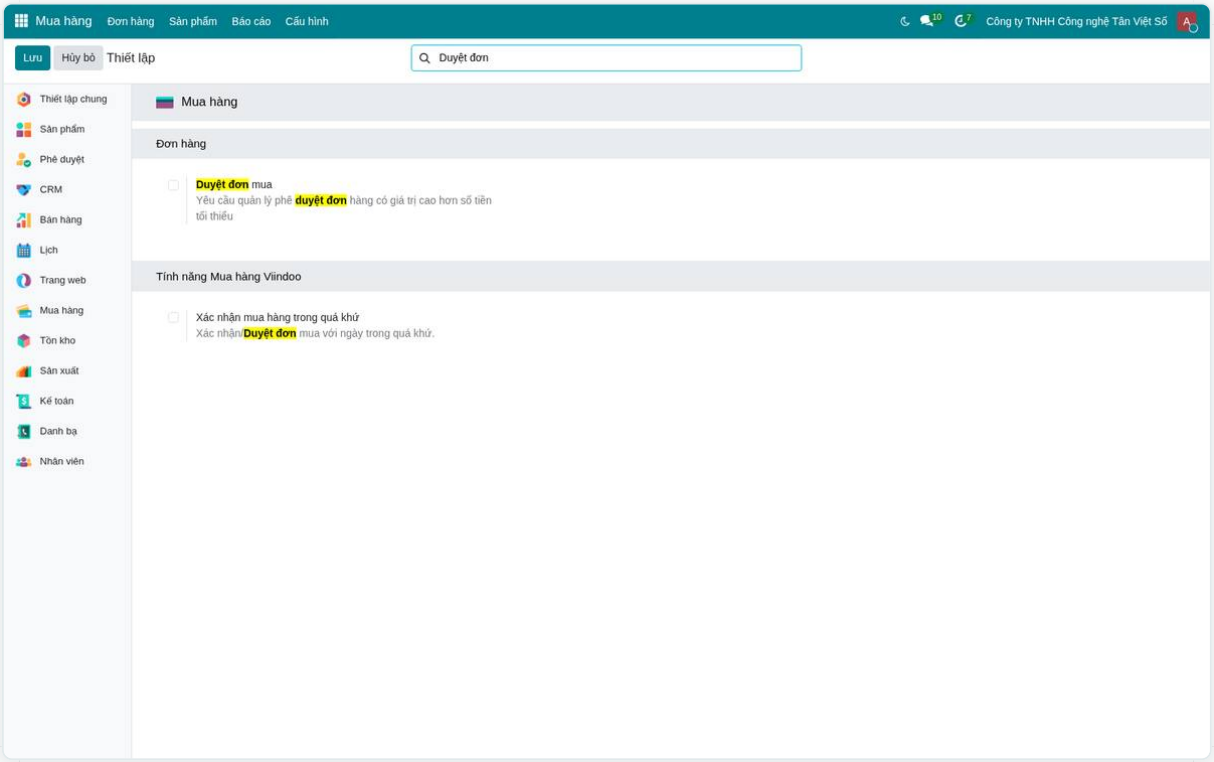
Phải thấy: mỗi dòng là một cặp nhà cung cấp và sản phẩm, có **Đơn vị**, **Đơn giá**, **Tiền tệ** (VND) và **Thời gian giao hàng** (số ngày). Hệ thống có khoảng 40 nhà cung cấp; khi Quý công ty chọn một sản phẩm trên yêu cầu báo giá, đơn giá tự lấy từ bảng này.

Không có thì mất gì: thiếu bảng giá thì yêu cầu báo giá hiện đơn giá bằng giá vốn sản phẩm, và máy đặt mua theo đơn không biết mua của nhà cung cấp nào (xem Bài Đơn mua tự sinh từ đơn bán).

Bước 2 - Đọc cách duyệt đơn mua

Quay lại thiết lập Mua hàng như Bài Các tính năng đã bật (Bước 3). Ô **Duyệt đơn mua** chưa đánh dấu.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Cấu hình > Thiết lập`



Phải thấy: ô **Duyệt đơn mua** chưa đánh dấu, nghĩa là đơn mua đi **một bước**: nhân viên mua hàng bấm **Xác nhận đơn hàng** thì yêu cầu báo giá thành đơn mua ngay, mọi giá trị.

Nếu Quý công ty bật **Duyệt đơn mua** và đặt ngưỡng giá trị, đơn mua từ ngưỡng trở lên sẽ chuyển sang **Chờ duyệt** khi xác nhận, và chỉ thành đơn mua (kèm phiếu nhập kho) sau khi quản lý mua hàng bấm nút duyệt trên đơn (theo mô tả của chức năng này; cẩm nang giữ nguyên thiết lập một bước, không bật thử nên không có ảnh).

15 ĐƠN MUA BỔ SUNG KHO

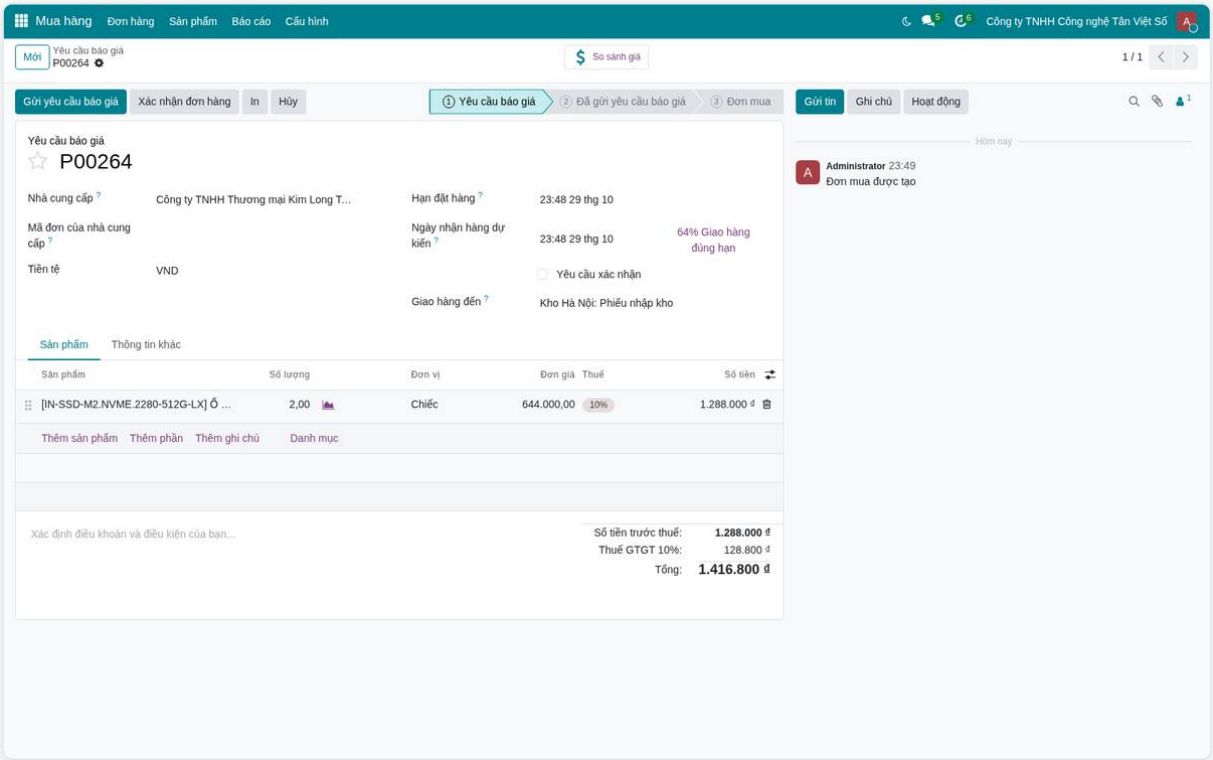
Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty tự lập một yêu cầu báo giá cho hàng tồn kho, xác nhận thành đơn mua và thấy phiếu nhập kho chờ nhận hàng.

Câu chuyện: Kho Hà Nội sắp hết ổ cứng SSD nên mua bổ sung 2 chiếc từ nhà cung cấp quen là Kim Long Tech. Số chứng từ của Quý công ty sẽ khác ảnh (hệ thống cấp số kế tiếp); ảnh minh họa mang số P00264.

Bước 1 - Tạo yêu cầu báo giá có nhà cung cấp và dòng hàng

Mở **Mua hàng > Đơn hàng > Yêu cầu báo giá**, bấm **Mới**. Ở ô **Nhà cung cấp** gõ `Kim Long` và chọn **Công ty TNHH Thương mại Kim Long Tech**. Ở thẻ **Sản phẩm** bấm **Thêm sản phẩm**, gõ `IN-SSD-M2.NVME.2280-512G-LX` và chọn **Ổ cứng LEXAR M.2 2280 NVME 512GB**. Ở cột **Số lượng** gõ `2`. Bấm biểu tượng lưu (đám mây) ở đầu màn hình.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Đơn hàng > Yêu cầu báo giá`

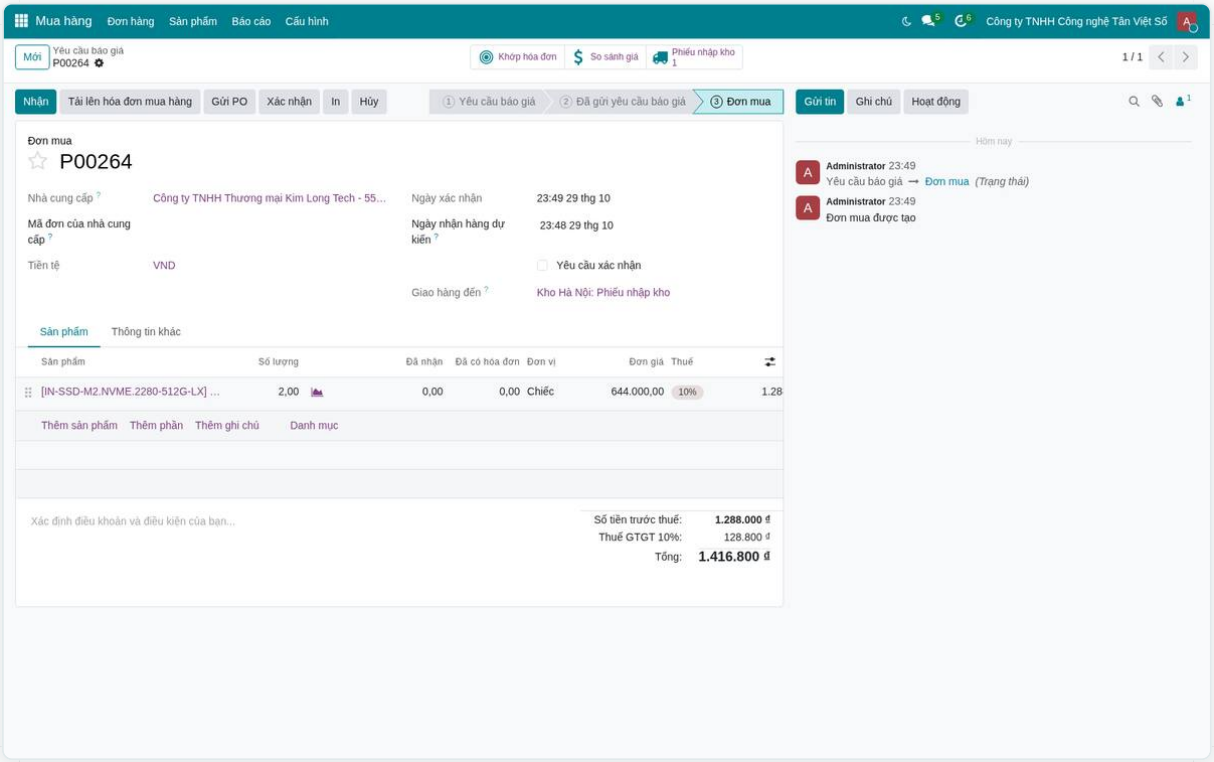


Phải thấy: hệ thống đặt tên chứng từ dạng **P00xxx**; thanh trạng thái ở **Yêu cầu báo giá**; ô **Giao hàng đến** tự điền **Kho Hà Nội: Phiếu nhập kho**; hạn đặt hàng và ngày nhận hàng dự kiến tự điền; đơn giá tự điền **644.000 đ** (từ bảng giá Kim Long Tech), thuế **10%**; cuối màn hình **Số tiền trước thuế 1.288.000 đ**, **Thuế GTGT 10% 128.800 đ**, **Tổng 1.416.800 đ**.

Bước 2 - Xác nhận thành đơn mua

Bấm **Xác nhận đơn hàng**.

> *Đường vào:* nút ở đầu **yêu cầu báo giá**



Phải thấy: thanh trạng thái sang **Đơn mua**; tên chứng từ đổi từ "Yêu cầu báo giá" thành "Đơn mua"; ở đầu màn hình xuất hiện nút thông minh **Phiếu nhập kho 1** và **Khớp hóa đơn**; các nút **Nhận** và **Tải lên hóa đơn mua hàng** hiện ra.

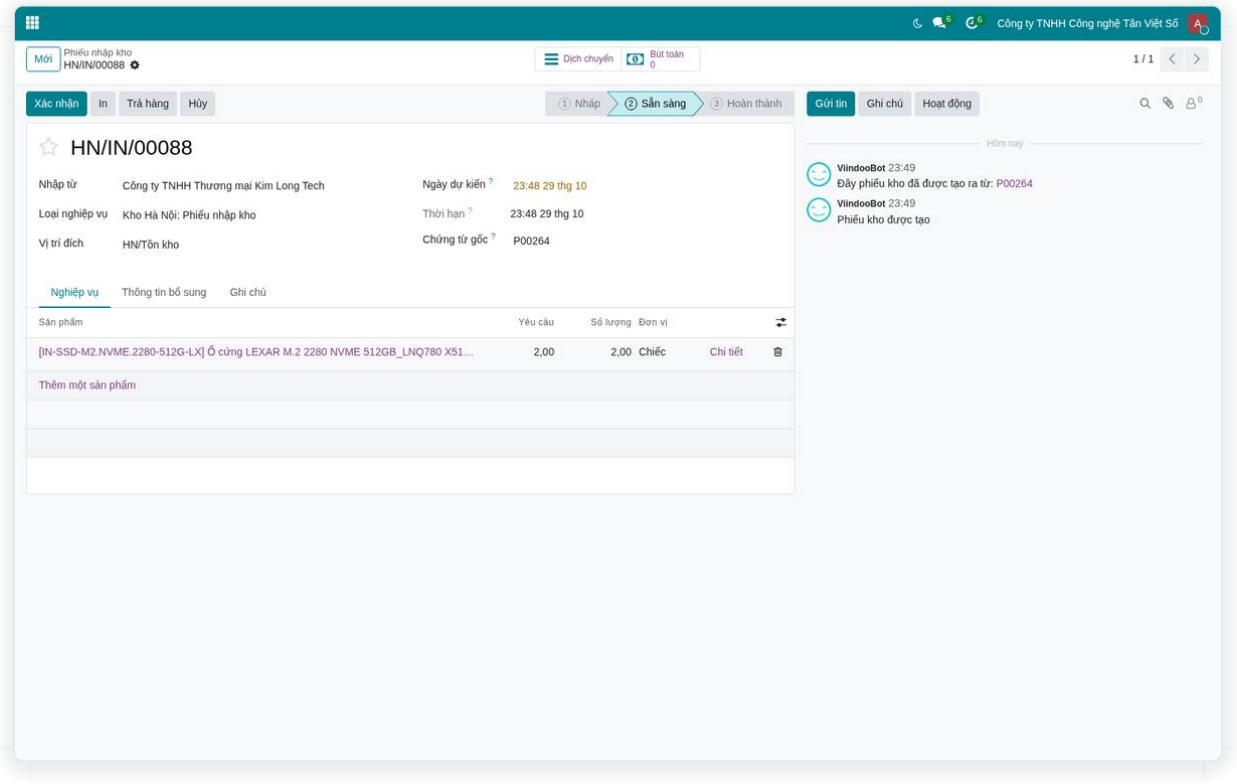
16 NHẬN HÀNG VÀ GHI SỐ SÊ-RI

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty nhận hàng vào Kho Hà Nội, ghi số sê-ri từng chiếc và biết hệ thống chặn khi quên ghi.

Bước 1 - Mở phiếu nhập kho từ đơn mua

Trên đơn mua, bấm nút thông minh **Phiếu nhập kho**.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Đơn hàng > Đơn mua` , nút thông minh **Phiếu nhập kho** (hoặc `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Phiếu nhập kho`)

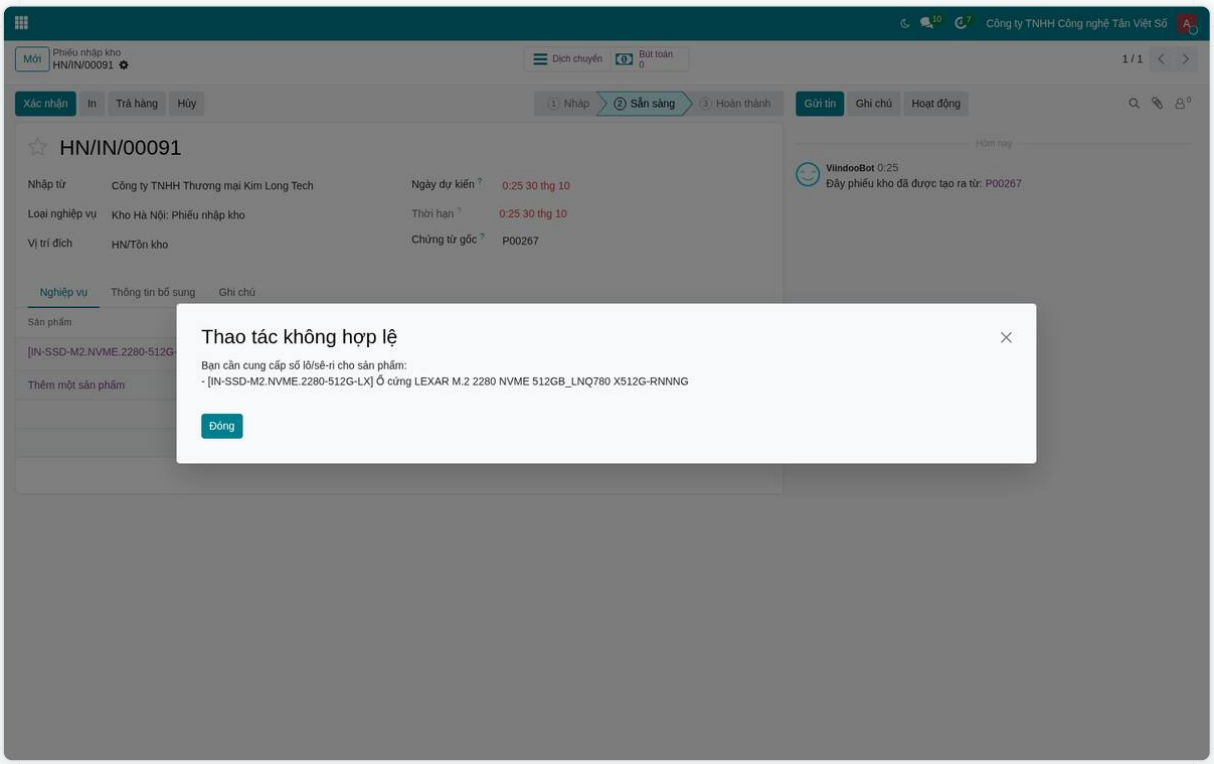


Phải thấy: phiếu dạng **HN/IN/xxxxx** ở trạng thái **Sẵn sàng**, **Nhập từ** Kim Long Tech, **Vị trí đích** HN/Tồn kho, dòng hàng có **Yêu cầu 2** và nút **Chi tiết**; nút **Bút toán** ghi 0.

Bước 2 - Thử xác nhận khi chưa có sê-ri

Bấm **Xác nhận** ngay trên phiếu, khi chưa ghi sê-ri nào.

> *Đường vào:* nút **Xác nhận** ở đầu phiếu nhập kho



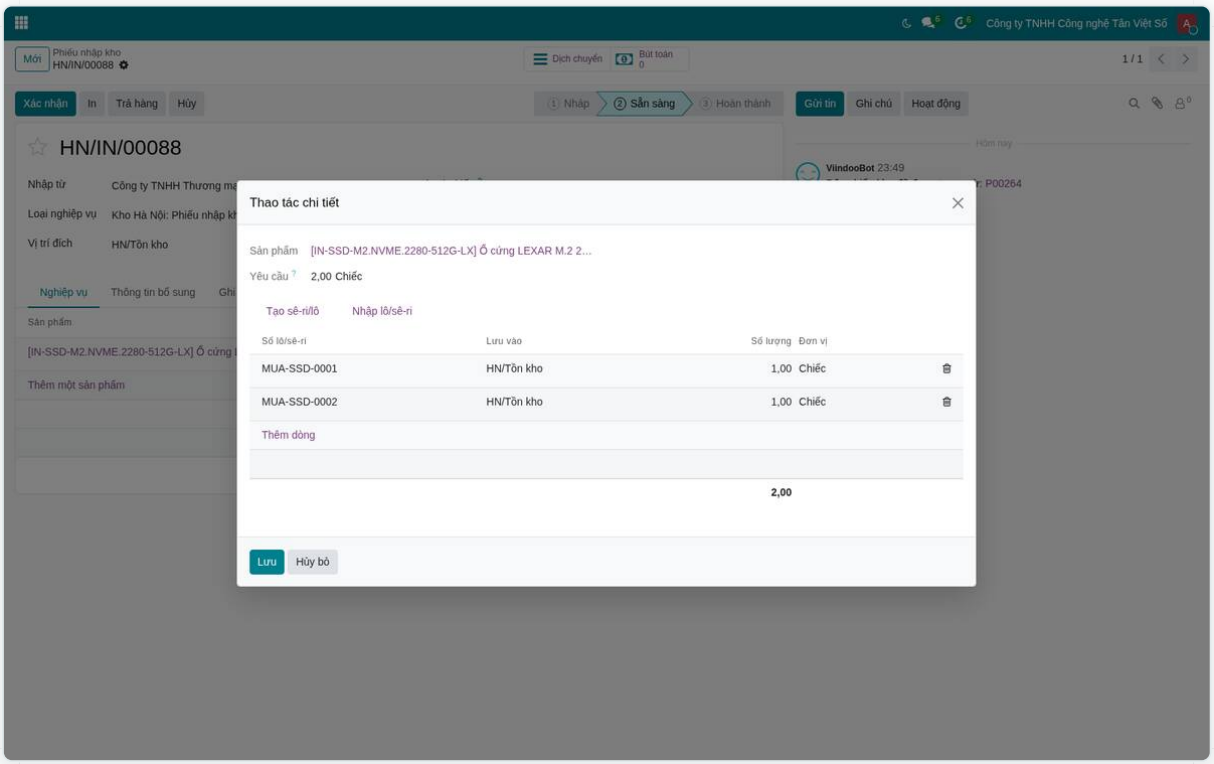
Phải thấy: hộp **Thao tác không hợp lệ** nói "Bạn cần cung cấp số lô/sê-ri cho sản phẩm" và nêu tên ổ cứng. Bấm **Đóng**. Hàng theo dõi sê-ri không nhận được khi thiếu số.

Ảnh này chụp trên một phiếu thử khác để không làm hỏng phiếu của bài; phiếu thử đã được hủy. Trên phiếu của Quý công ty, nếu bước này không báo lỗi thì sản phẩm đó chưa được khai theo dõi sê-ri.

Bước 3 - Mở chi tiết và ghi sê-ri

Trên dòng hàng bấm **Chi tiết**. Hộp **Thao tác chi tiết** có hai dòng, mỗi dòng 1 chiếc. Bấm vào ô **Số lô/sê-ri** của dòng thứ nhất gõ `MUA-SSD-0001`, dòng thứ hai gõ `MUA-SSD-0002`. Bấm **Lưu**.

> *Đường vào:* nút **Chi tiết** trên dòng hàng của phiếu nhập kho

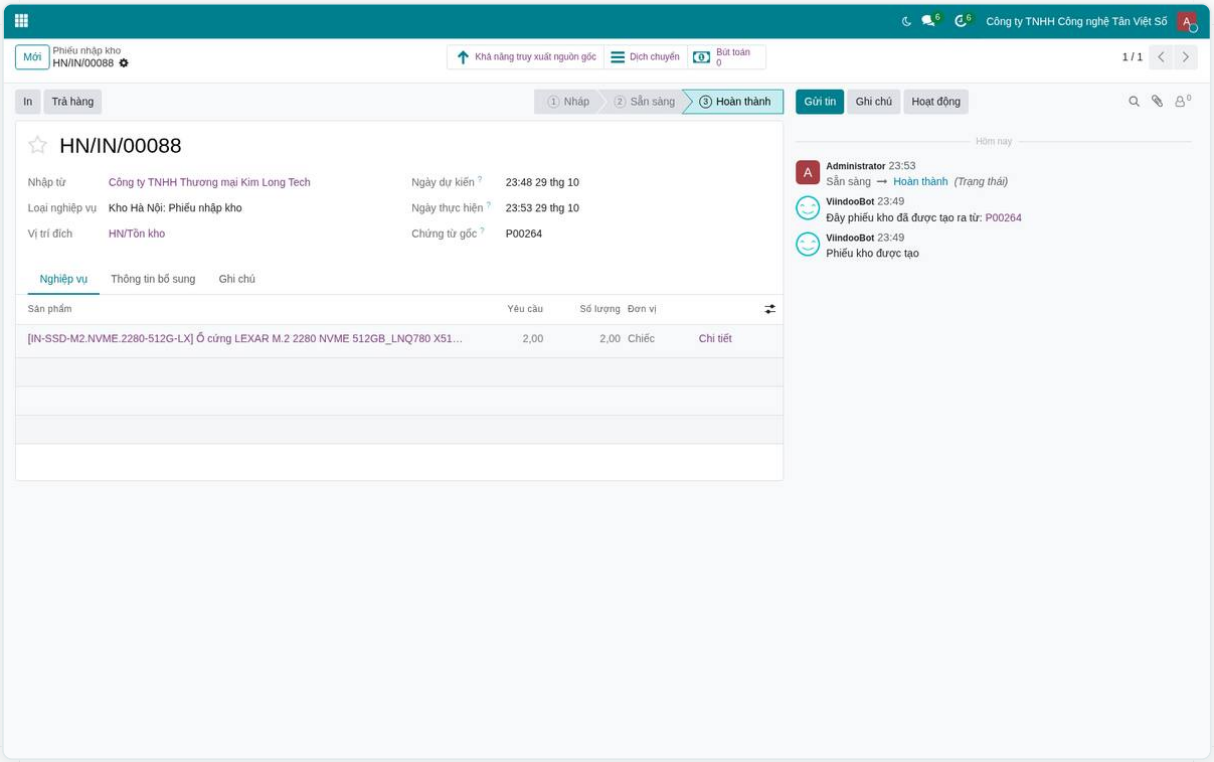


Phải thấy: hai dòng có số sê-ri, cột **Lưu vào** là **HN/Tồn kho**, **Số lượng** mỗi dòng 1,00, tổng 2,00. Nếu hệ thống báo số sê-ri đã tồn tại (vì người khác đã dùng cùng số), đổi số cuối, ví dụ `MUA-SSD-0011`.

Bước 4 - Xác nhận nhận hàng

Bấm **Xác nhận** trên phiếu.

> *Đường vào:* nút **Xác nhận** ở đầu phiếu



Phải thấy: trạng thái **Hoàn thành**; **Số lượng** nhận 2,00 khớp **Yêu cầu**; xuất hiện nút **Khả năng truy xuất nguồn gốc** ở đầu màn hình (mở báo cáo truy xuất sê-ri, xem Bài Truy xuất số sê-ri); nút **Bút toán** vẫn ghi 0 (nhận hàng chưa ghi sổ, xem Bài Nhóm sản phẩm và tài khoản).

17 HÓA ĐƠN NHÀ CUNG CẤP VÀ TRẢ TIỀN

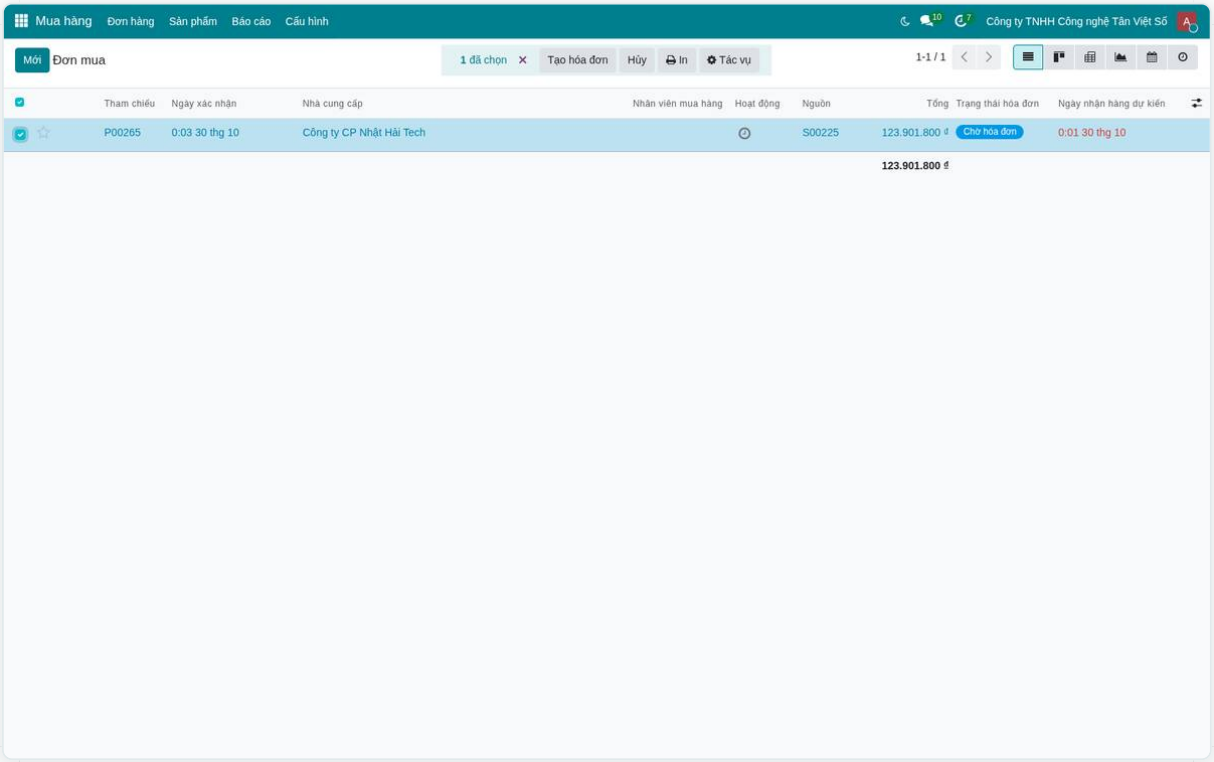
Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty lập hóa đơn nhà cung cấp từ đơn mua đã nhận hàng, ghi sổ và ghi nhận thanh toán.

Lưu ý quan trọng của bản này: trên màn hình đơn mua **không có nút tạo hóa đơn**. Quý công ty lập hóa đơn từ danh sách đơn mua (cách dùng ở đây) hoặc từ `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng`.

Bước 1 - Chọn đơn mua trên danh sách và tạo hóa đơn

Mở **Mua hàng > Đơn hàng > Đơn mua**. Tích ô đầu dòng của đơn mua vừa nhận hàng. Thanh công cụ hiện **Tạo hóa đơn**. Bấm nút đó.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Đơn hàng > Đơn mua`

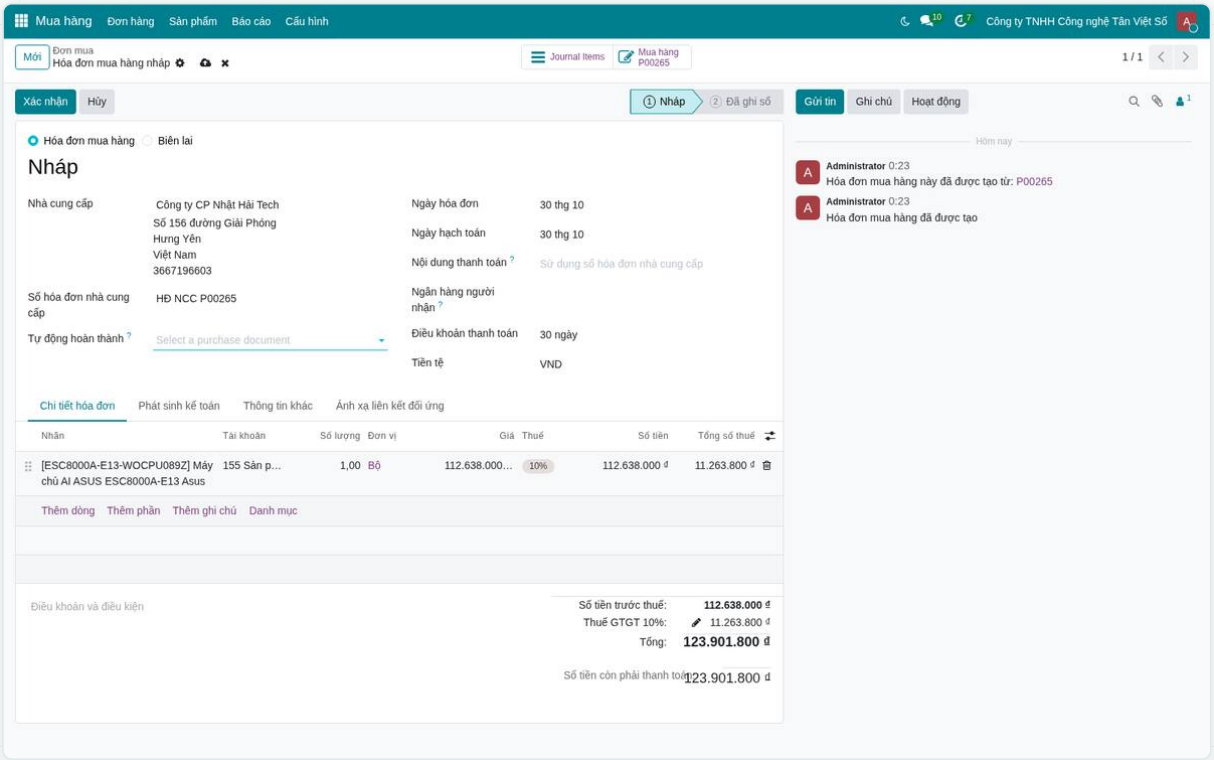


Phải thấy: cột **Trạng thái hóa đơn** của đơn là **Chờ hóa đơn**; sau khi bấm, mở ra hóa đơn mua ở trạng thái **Nháp**.

Bước 2 - Điền ngày hóa đơn và số hóa đơn của nhà cung cấp

Ở ô **Ngày hóa đơn** chọn ngày hôm nay (ô này bắt buộc, đang tô đỏ khi trống). Ở **Số hóa đơn nhà cung cấp** ghi số trên hóa đơn giấy của nhà cung cấp, ví dụ `HĐ NCC P00265`.

> *Đường vào:* hóa đơn mua ở trạng thái Nháp

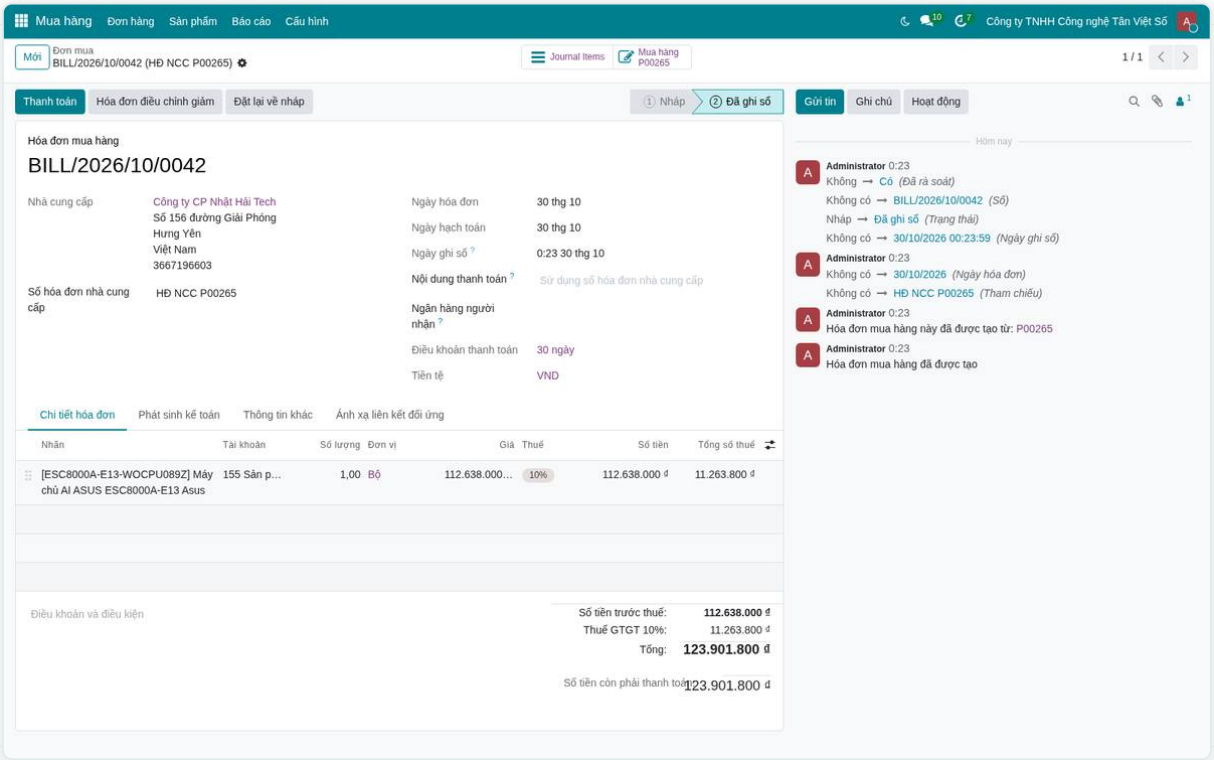


Phải thấy: dòng hàng, đơn giá và thuế lấy từ đơn mua; **Điều khoản thanh toán** là **30 ngày** (lấy từ nhà cung cấp); số lượng trên hóa đơn bằng số đã nhận.

Bước 3 - Ghi sổ hóa đơn

Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* nút **Xác nhận** ở đầu hóa đơn mua

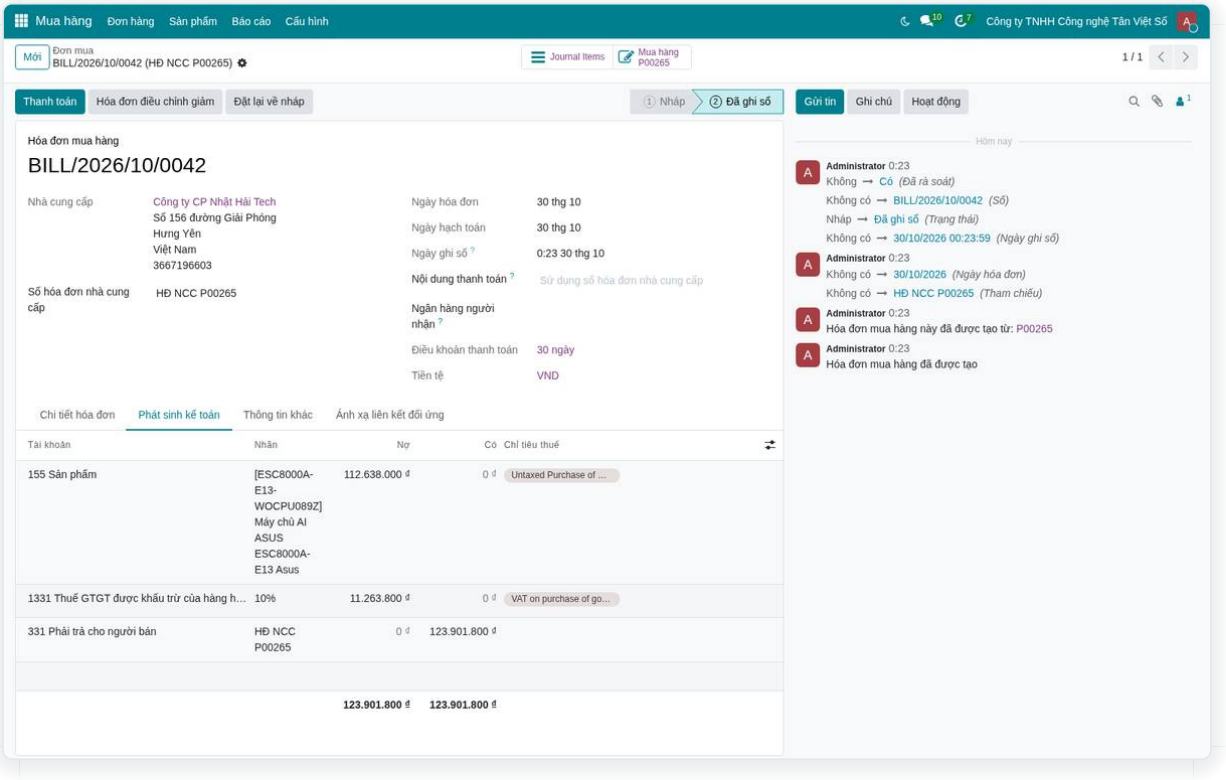


Phải thấy: hóa đơn có số dạng **BILL/2026/10/xxxx** (số do hệ thống cấp), trạng thái **Đã ghi sổ**; xuất hiện nút **Thanh toán** và **Hóa đơn điều chỉnh giảm**; ngoài danh sách đơn mua, trạng thái hóa đơn của đơn chuyển sang **Đã đủ hóa đơn**.

Bước 4 - Đọc bút toán

Bấm thẻ **Phát sinh kế toán**.

> *Đường vào:* thẻ **Phát sinh kế toán** trên hóa đơn mua

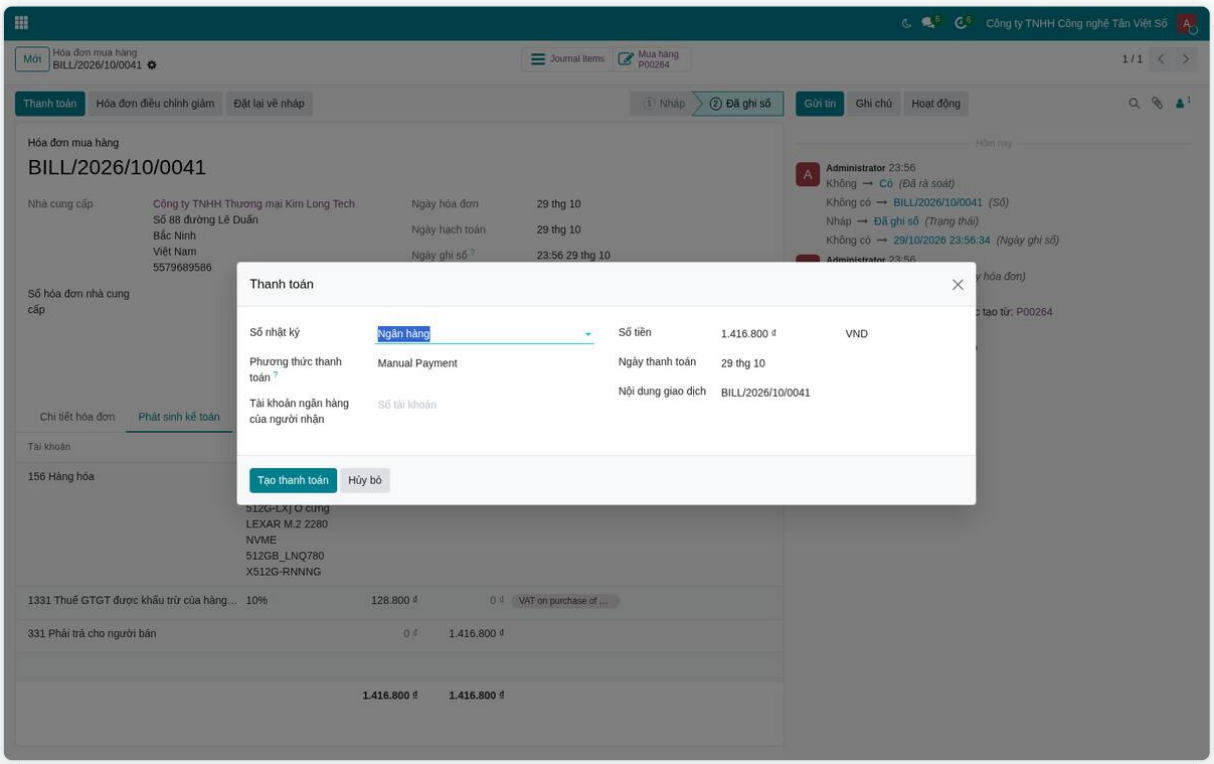


Phải thấy: Nợ 156 Hàng hóa (hoặc 155 nếu là thành phẩm) bằng số tiền chưa thuế, **Nợ 1331** bằng thuế 10%, **Có 331 Phải trả cho người bán** bằng tổng. Giá trị tồn kho tăng từ lúc này.

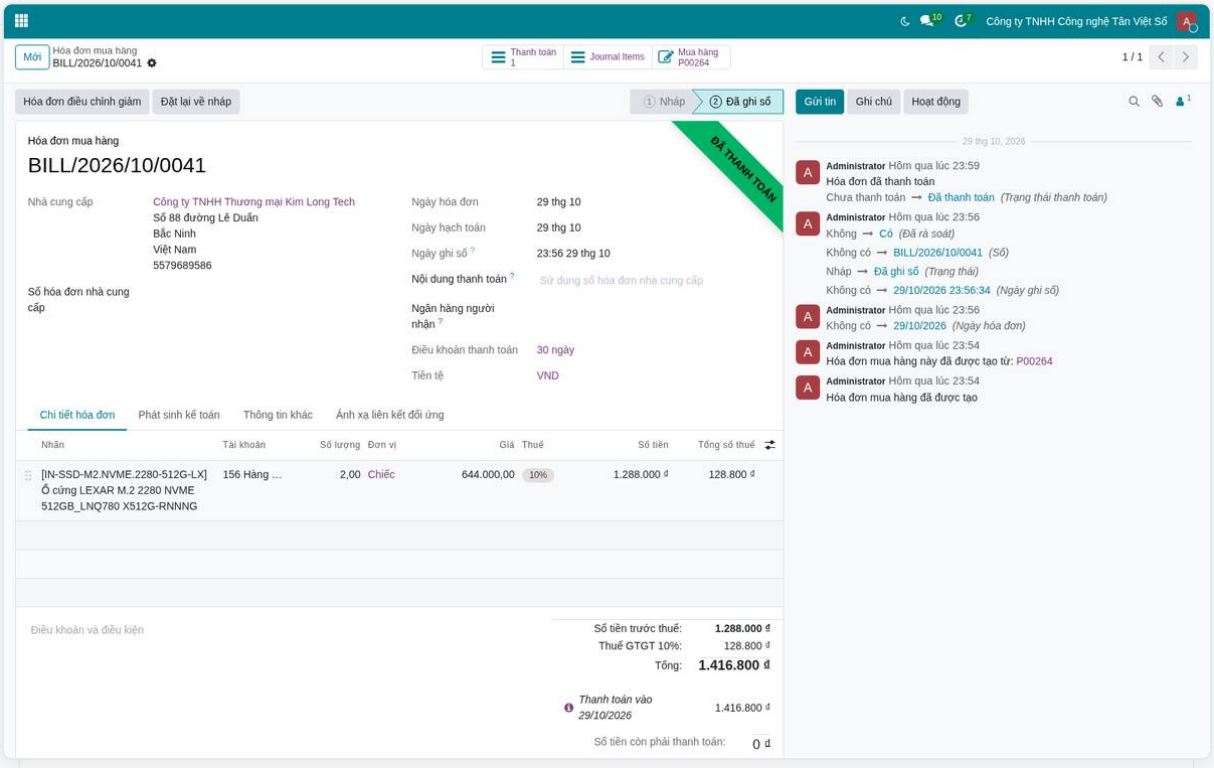
Bước 5 - Ghi nhận thanh toán nhà cung cấp

Trên hóa đơn của đơn mua ổ cứng (BILL/2026/10/0041 trong ảnh), bấm **Thanh toán**. Giữ **Sổ nhật ký** là **Ngân hàng**, bấm **Tạo thanh toán**.

> *Đường vào:* nút **Thanh toán** trên hóa đơn mua đã ghi sổ (hoặc `Kế toán > Nhà cung cấp > Thanh toán`)



Phải thấy: hộp **Thanh toán** có **Số nhật ký** Ngân hàng, **Số tiền** bằng số còn phải trả, **Ngày thanh toán**, **Nội dung giao dịch** là số hóa đơn.



Phải thấy: hóa đơn có dải **ĐÃ THANH TOÁN**; nút thông minh **Thanh toán 1** xuất hiện; **Số tiền còn phải thanh toán** bằng 0; dòng **Thanh toán vào** ghi ngày và số tiền.

18 ĐƠN MUA TỰ SINH TỪ ĐƠN BÁN ĐẶT THEO ĐƠN

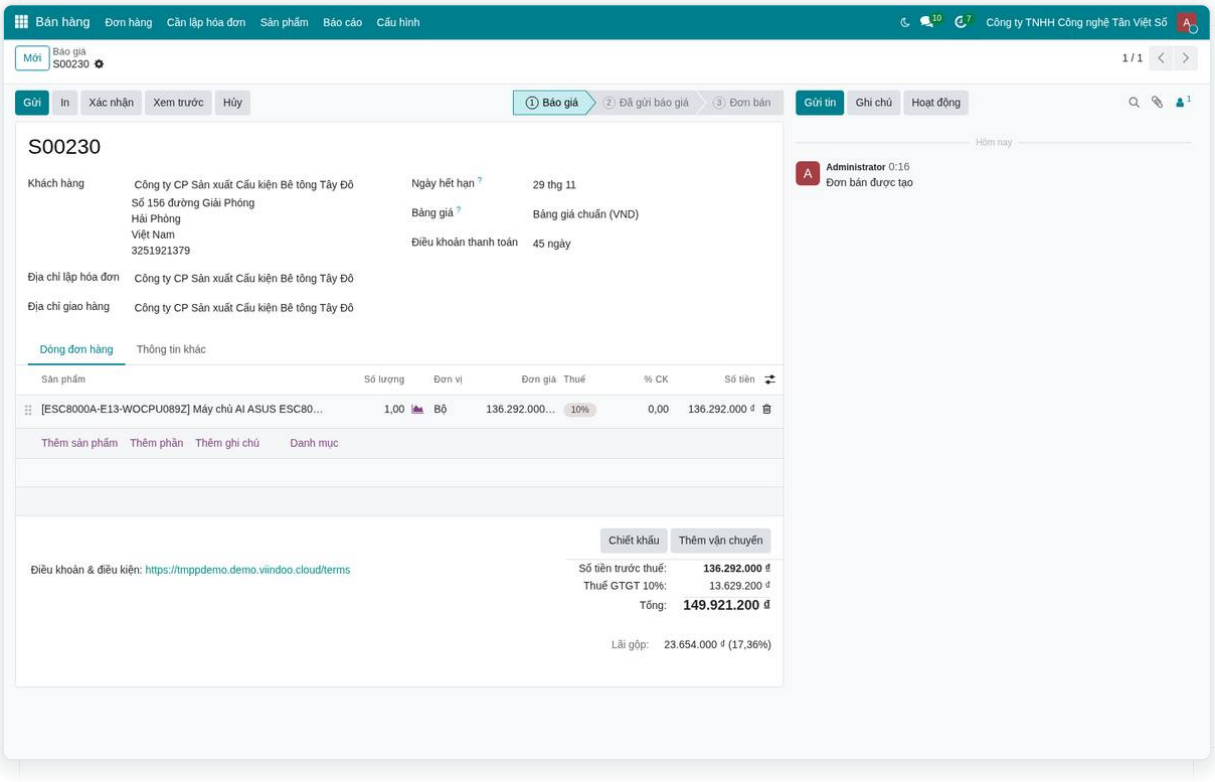
Khoảng 20 phút. Hết bài này Quý công ty thấy một đơn bán máy chủ đặt mua theo đơn tự sinh yêu cầu báo giá cho nhà cung cấp, xác nhận yêu cầu thành đơn mua và nhận máy chủ với số sê-ri. Máy chủ này sẽ được giao cho khách ở Bài Giao hàng có số sê-ri (phần Kho và số sê-ri).

Câu chuyện: khách "Công ty CP Sản xuất Cấu kiện Bê tông Tây Đô" đặt 1 máy chủ AI ASUS. Tân Việt Số không giữ tồn loại này nên mua theo đơn.

Bước 1 - Tạo báo giá cho khách Tây Đô

Mở **Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá**, bấm **Mới**. Ở **Khách hàng** gõ `Tây Đô` và chọn khách. Ở thẻ **Dòng đơn hàng** bấm **Thêm sản phẩm**, gõ `Máy chủ AI ASUS` và chọn dòng **[ESC8000A-E13-WOCPU089Z] Máy chủ AI ASUS ESC8000A-E13 Asus** (không chọn dòng "Bộ máy chủ Barebone", đó là hàng có sẵn). Bấm lưu.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá`

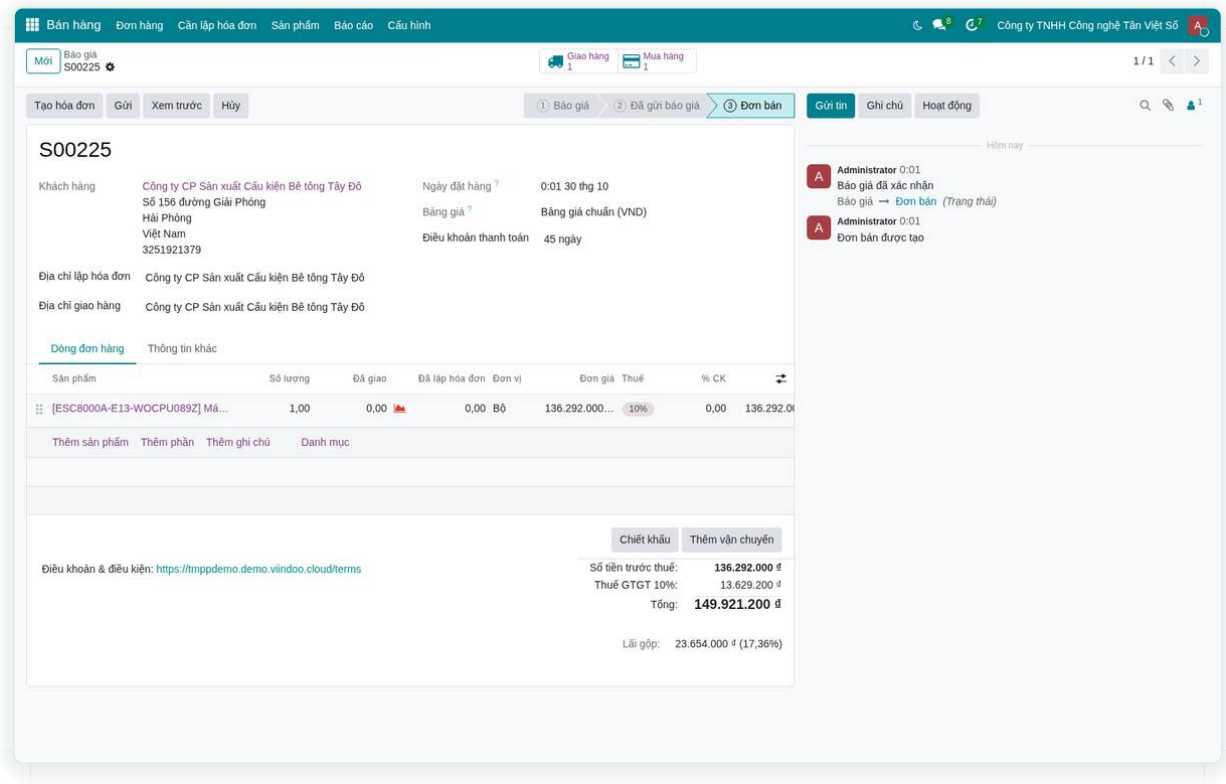


Phải thấy: Bảng giá là **Bảng giá chuẩn (VND)**; **Điều khoản thanh toán 45 ngày**; đơn giá **136.292.000 đ**, thuế 10%, tổng **149.921.200 đ**; dòng **Lãi gộp** cuối đơn ghi **23.654.000 đ (17,36%)**. Máy chủ này không có định mức lắp ráp mà có nhà cung cấp, nên hệ thống sẽ mua theo đơn.

Bước 2 - Xác nhận đơn bán

Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* nút **Xác nhận** ở đầu báo giá

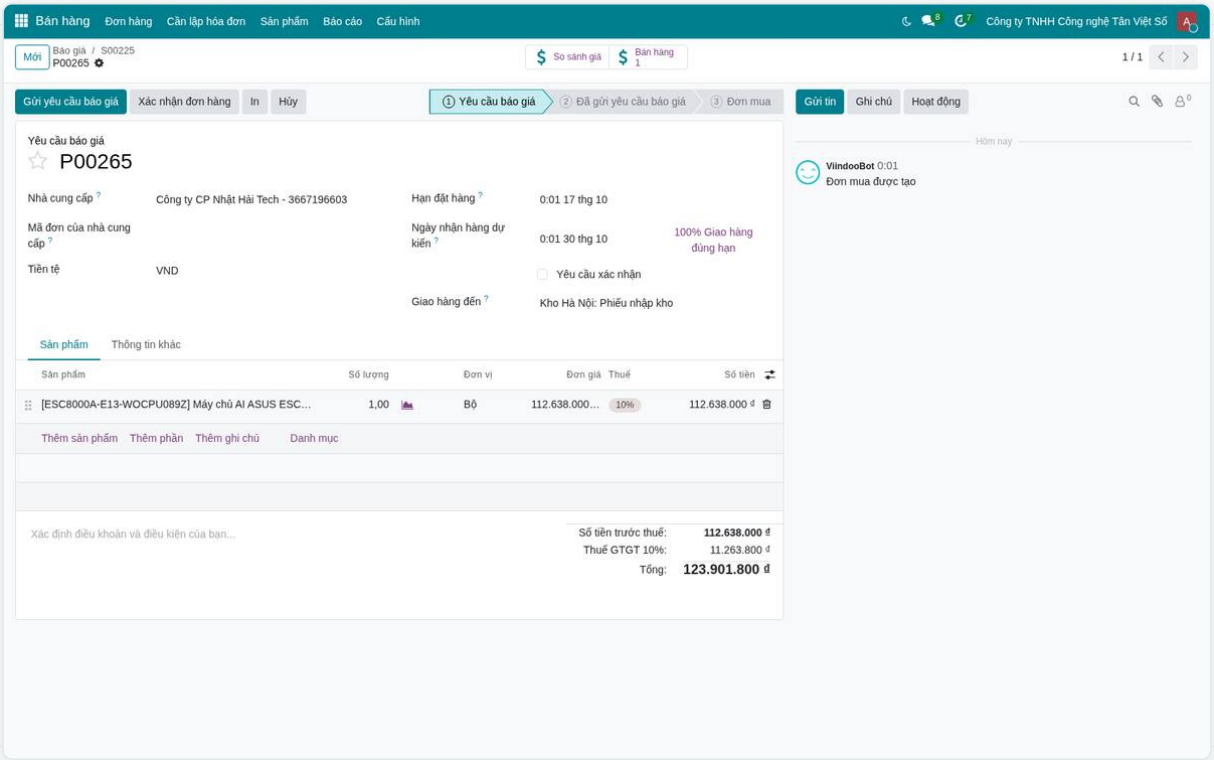


Phải thấy: trạng thái **Đơn bán**; hai nút thông minh **Giao hàng 1** và **Mua hàng 1**; nút **Tạo hóa đơn** hiện ra. Nút **Mua hàng** chính là yêu cầu báo giá hệ thống vừa sinh cho nhà cung cấp, không ai phải lập tay.

Bước 3 - Mở yêu cầu báo giá tự sinh

Bấm nút thông minh **Mua hàng**.

> *Đường vào:* nút thông minh **Mua hàng** trên đơn bán

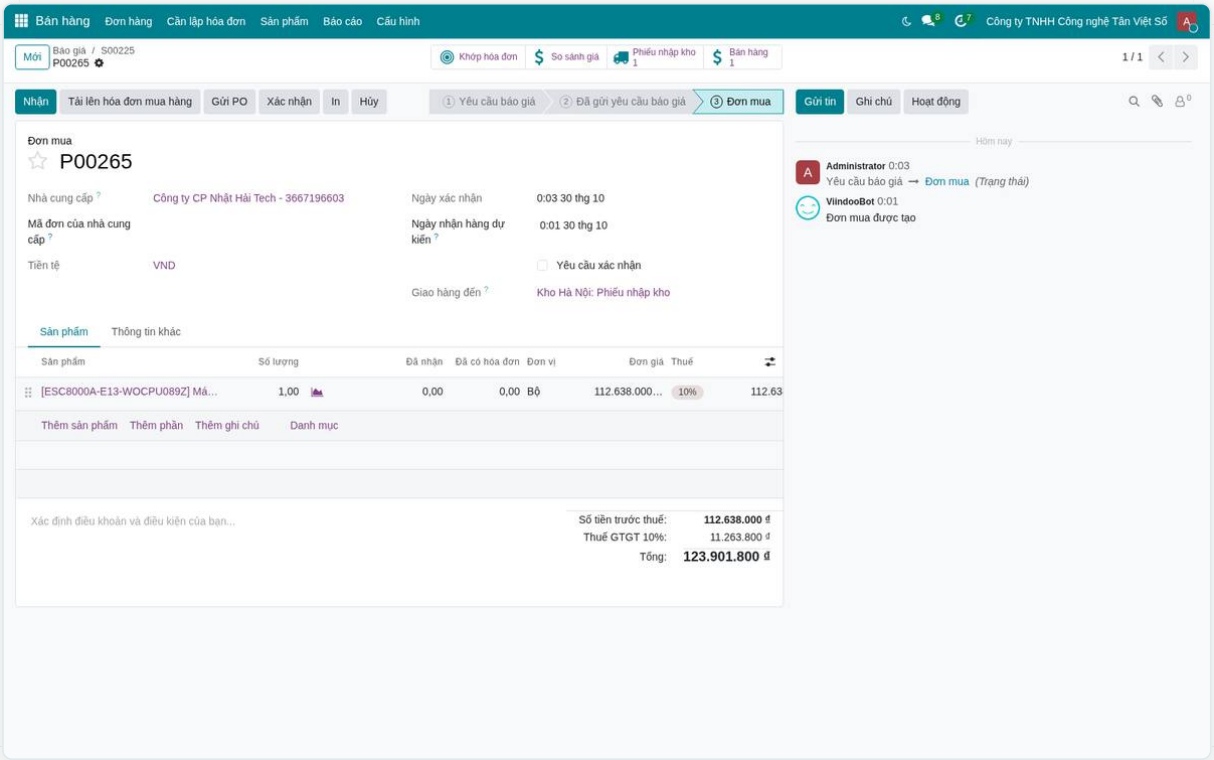


Phải thấy: yêu cầu báo giá dạng **P00xxx** ở trạng thái **Yêu cầu báo giá**; nhà cung cấp **Công ty CP Nhật Hải Tech**; **Giao hàng đến** là **Kho Hà Nội: Phiếu nhập kho**; đơn giá mua **112.638.000 đ**; nút thông minh **Bán hàng 1** dẫn ngược về đơn bán. Lãi gộp 23.654.000 đ của đơn bán chính là chênh lệch 136.292.000 trừ 112.638.000.

Bước 4 - Xác nhận yêu cầu báo giá thành đơn mua

Bấm **Xác nhận đơn hàng**.

> *Đường vào:* nút **Xác nhận đơn hàng** trên yêu cầu báo giá

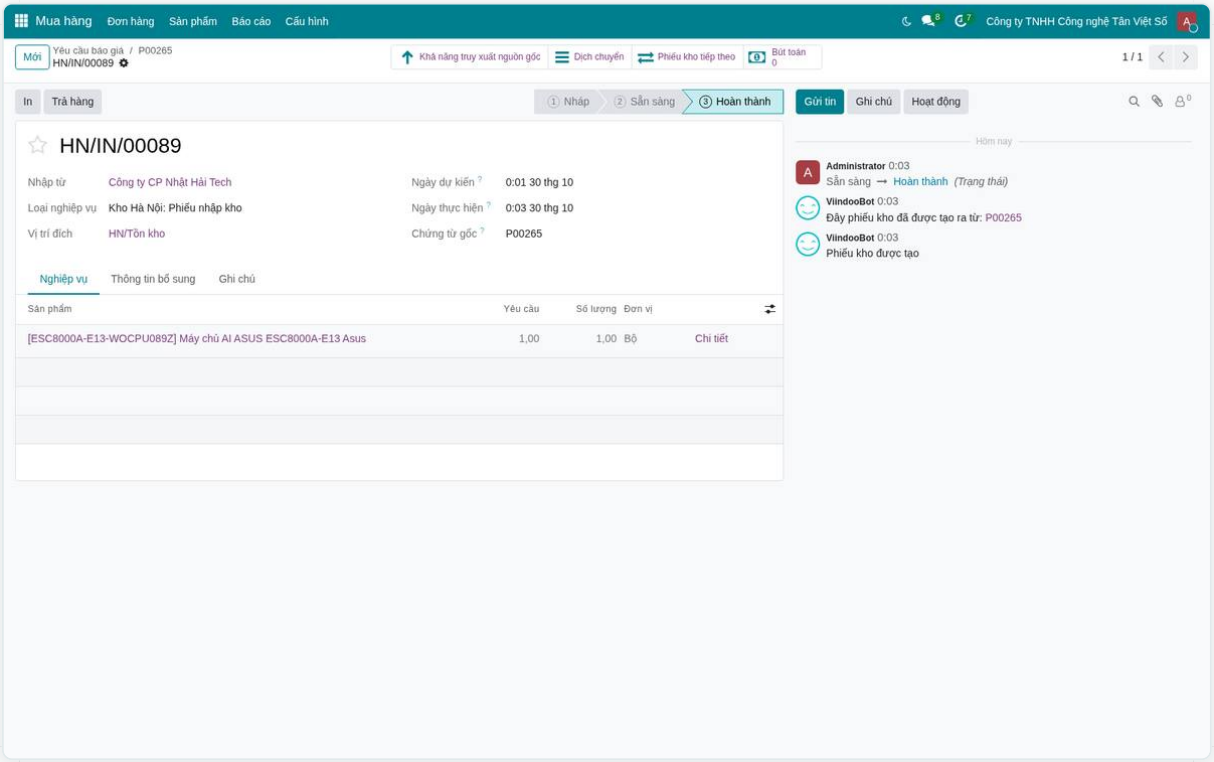


Phải thấy: trạng thái **Đơn mua**; nút thông minh **Phiếu nhập kho 1** và **Bán hàng 1**.

Bước 5 - Nhận máy chủ với số sê-ri

Bấm **Phiếu nhập kho**, bấm **Chi tiết** trên dòng hàng, ghi số sê-ri `MUA-SRV-0001` vào dòng duy nhất, bấm **Lưu** rồi **Xác nhận** (làm giống Bài Nhận hàng và ghi số sê-ri).

> *Đường vào:* nút thông minh **Phiếu nhập kho** trên đơn mua



Phải thấy: phiếu **Hoàn thành**; có nút **Phiếu kho tiếp theo**, dẫn thẳng tới phiếu giao hàng của đơn bán. Từ đây máy chủ nằm trong Kho Hà Nội, sẵn sàng giao.

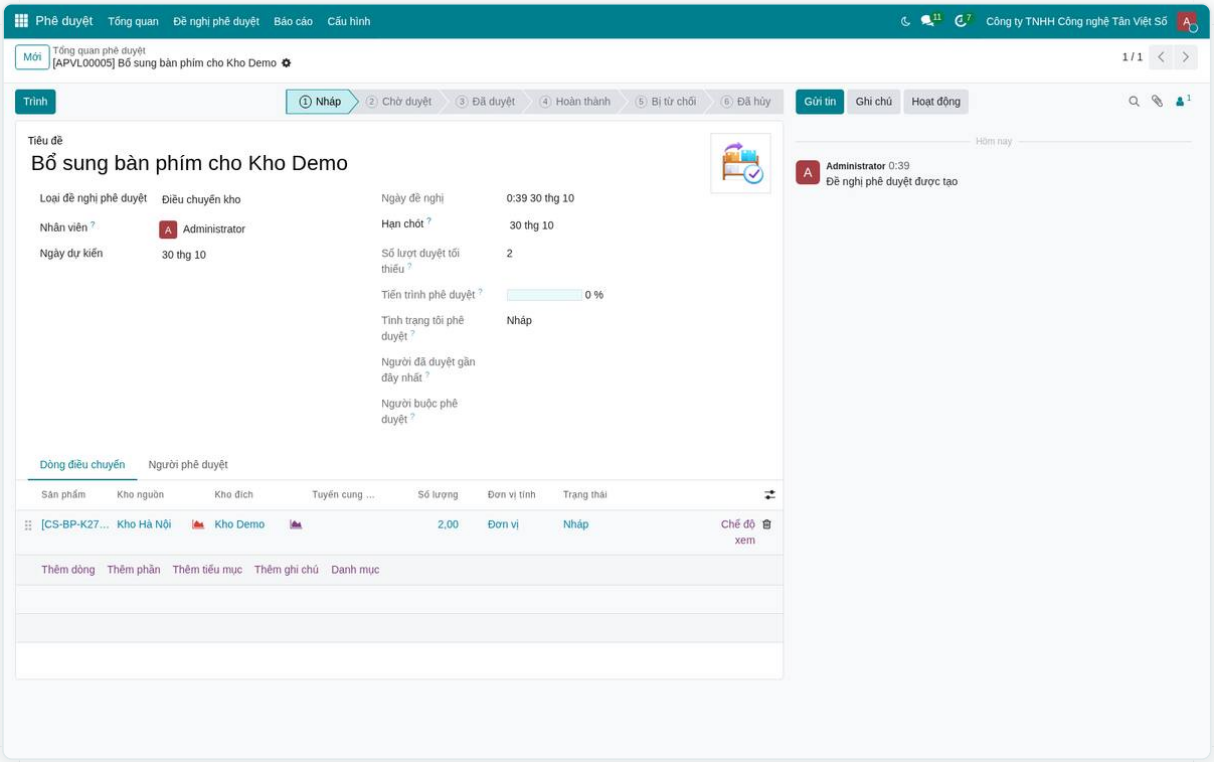
19 ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG HÀNG NỘI BỘ QUA PHÊ DUYỆT (TUỲ CHỌN)

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty xin bổ sung hàng cho Kho Demo từ Kho Hà Nội bằng đề nghị phê duyệt, thấy hệ thống tự sinh phiếu xuất và phiếu nhập kho, rồi hoàn tất cả hai phiếu.

Bước 1 - Tạo đề nghị Điều chuyển kho

Mở **Phê duyệt > Tổng quan**. Ở thẻ **Điều chuyển kho** bấm **Tạo đề nghị**. Gõ **Tiêu đề** `Bổ sung bàn phím cho Kho Demo`. Ở thẻ **Dòng điều chuyển** bấm **Thêm dòng**: **Sản phẩm** gõ `CS-BP-K270` rồi chọn bàn phím, **Kho nguồn** `Kho Hà Nội`, **Kho đích** `Kho Demo`, **Số lượng** `2`. Bấm lưu.

> *Đường vào:* `Phê duyệt > Tổng quan`

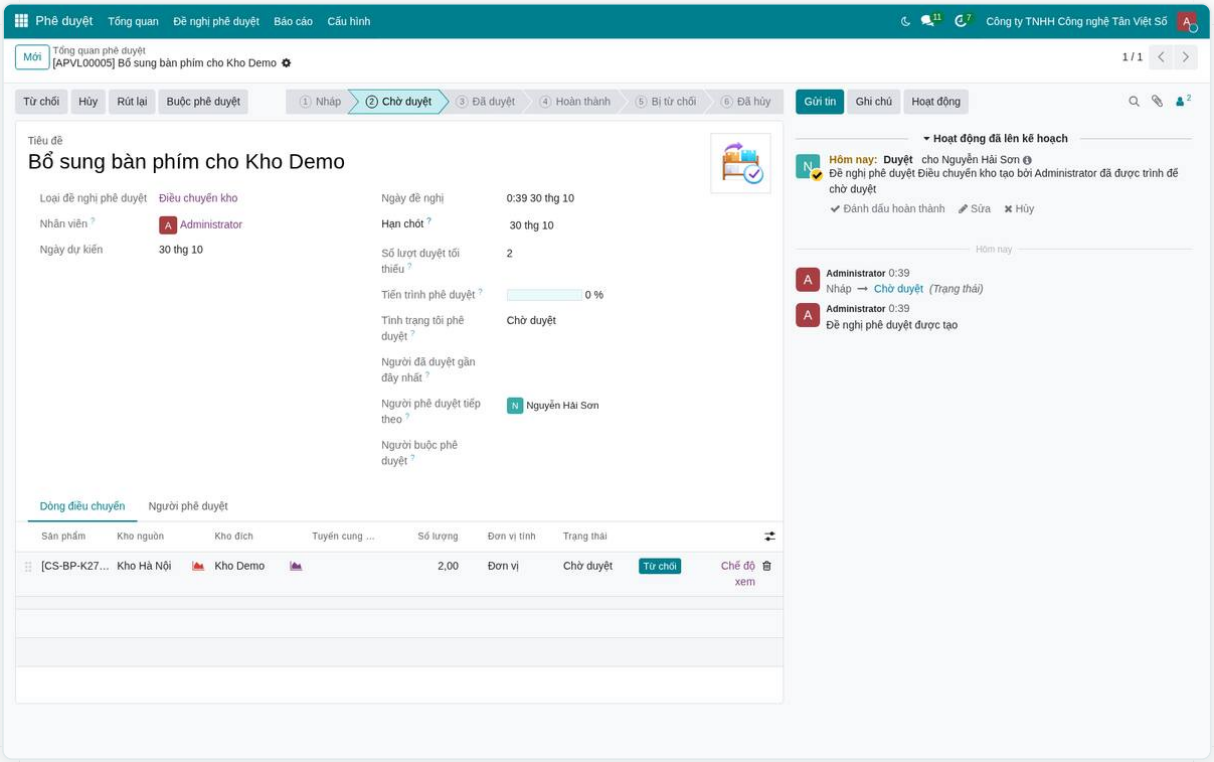


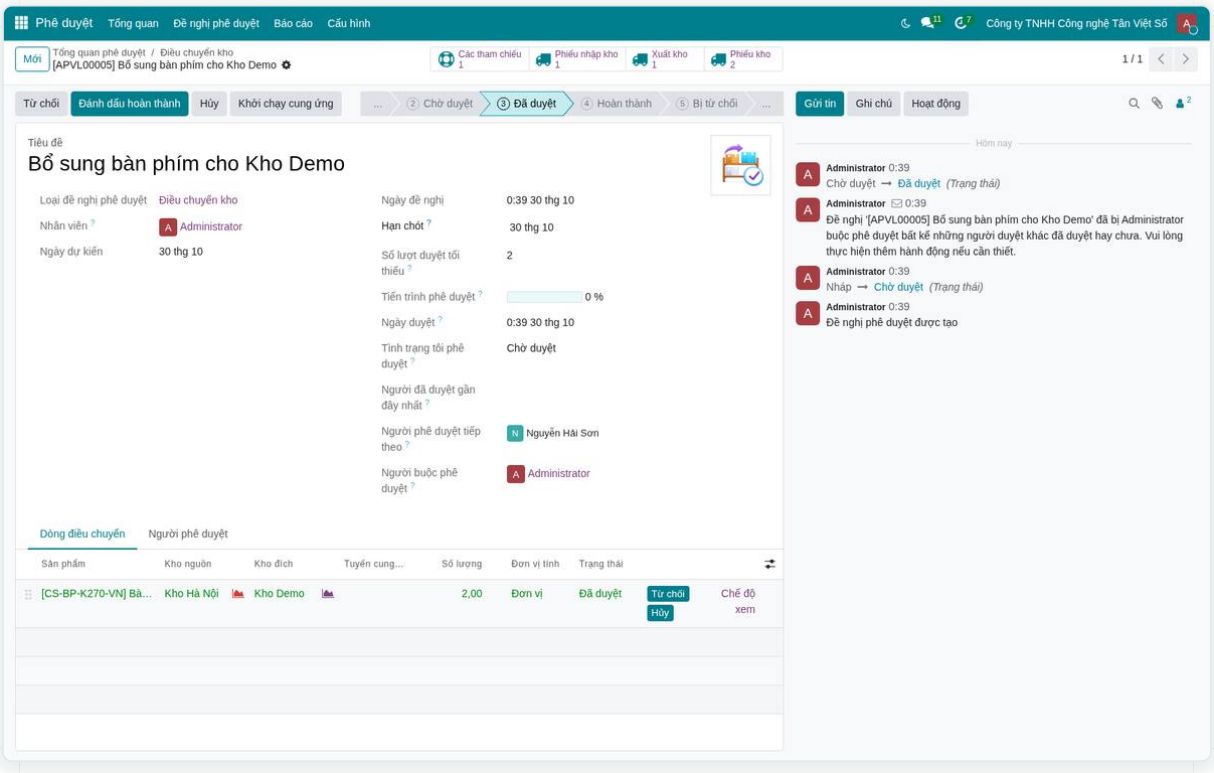
Phải thấy: đề nghị dạng **APVL000xx** ở trạng thái **Nháp**, dòng điều chuyển Kho Hà Nội sang Kho Demo, **Số lượt duyệt tối thiểu** 2.

Bước 2 - Trình và duyệt

Bấm **Trình**. Đề nghị sang **Chờ duyệt** và **Người phê duyệt tiếp theo** là quản lý trực tiếp của người lập, Nguyễn Hải Sơn. Để đi tiếp trong cẩm nang, Quý công ty dùng quyền quản trị: bấm **Buộc phê duyệt** rồi **OK**. (Khi làm thật, người duyệt bấm **Duyệt**.)

> *Đường vào:* nút ở đầu **đề nghị** phê duyệt



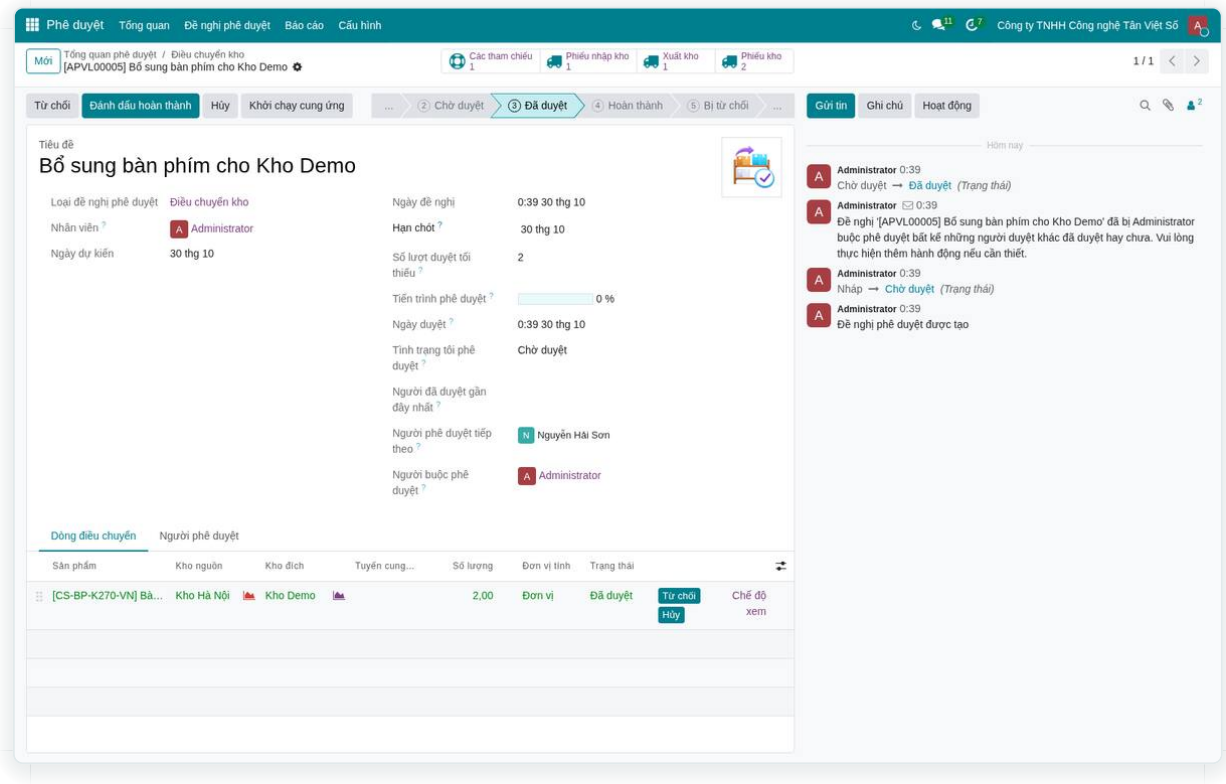


Phải thấy: sau **Trình**, thanh trạng thái ở **Chờ duyệt**; sau **Buộc phê duyệt**, sang **Đã duyệt**, dòng ghi **Người buộc phê duyệt** là Administrator và hệ thống lưu vết hành động; đầu màn hình có các nút **Đánh dấu hoàn thành**, **Hủy**, **Khởi chạy cung ứng** và nút thông minh **Các tham chiếu**.

Bước 3 - Khởi chạy cung ứng

Bấm **Khởi chạy cung ứng**, bấm **OK** ở hộp xác nhận.

> *Đường vào:* nút **Khởi chạy cung ứng** trên đề nghị đã duyệt

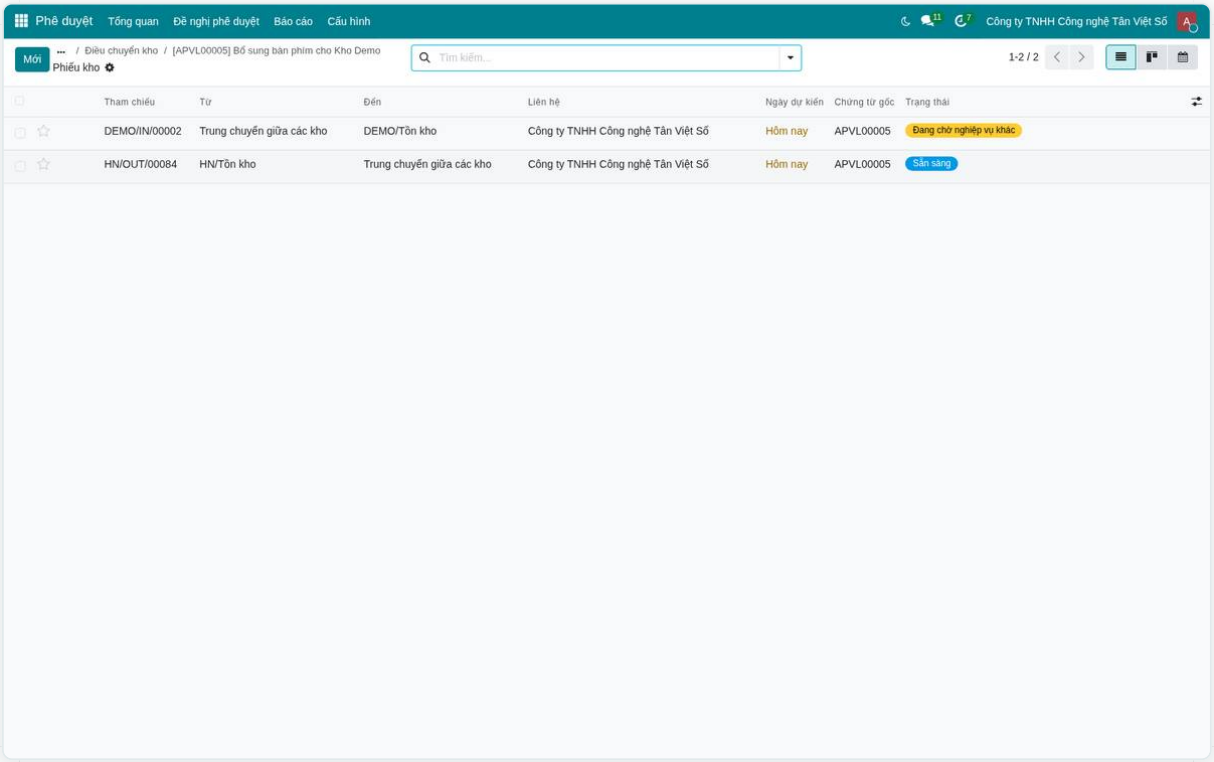


Phải thấy: đầu đề nghị xuất hiện các nút thông minh **Phiếu nhập kho 1**, **Xuất kho 1** và **Phiếu kho 2**. Hệ thống đi theo tuyến Kho Demo nhận hàng từ Kho Hà Nội (qua vị trí "Trung chuyển giữa các kho").

Bước 4 - Xem hai phiếu sinh ra

Bấm nút thông minh **Phiếu kho**.

> *Đường vào:* nút thông minh **Phiếu kho** trên đề nghị

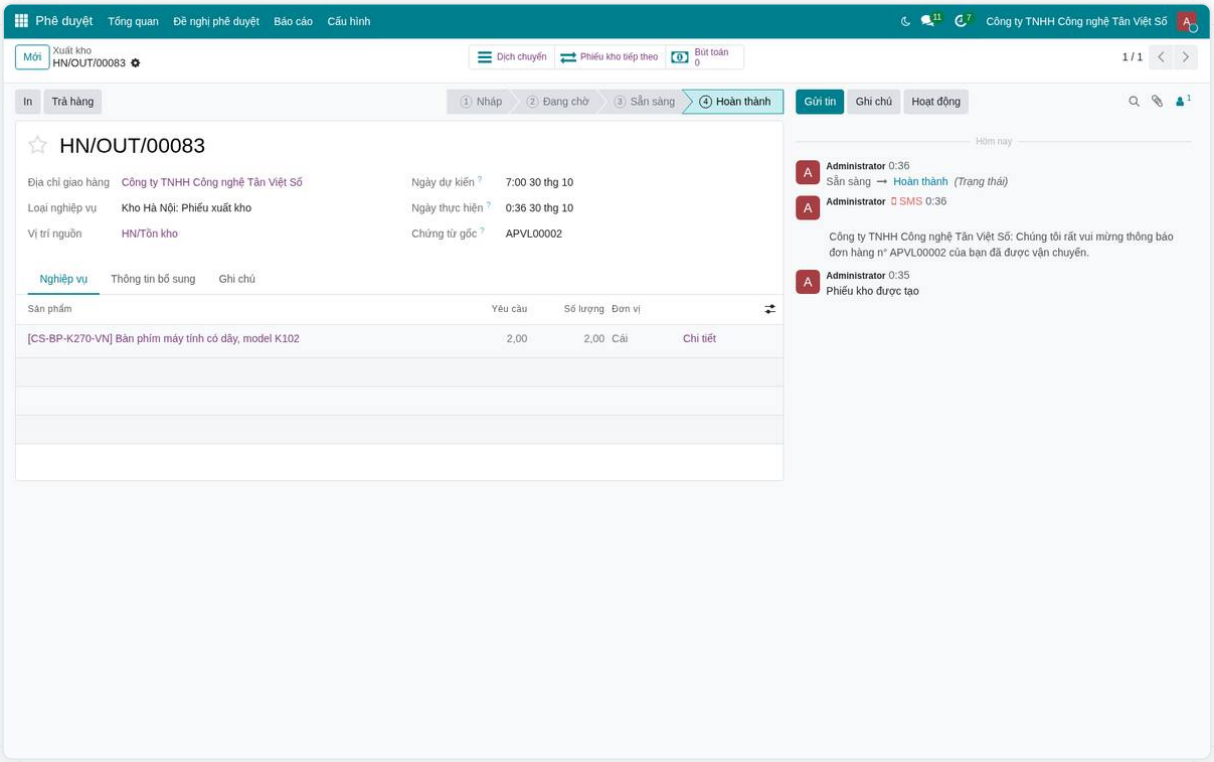


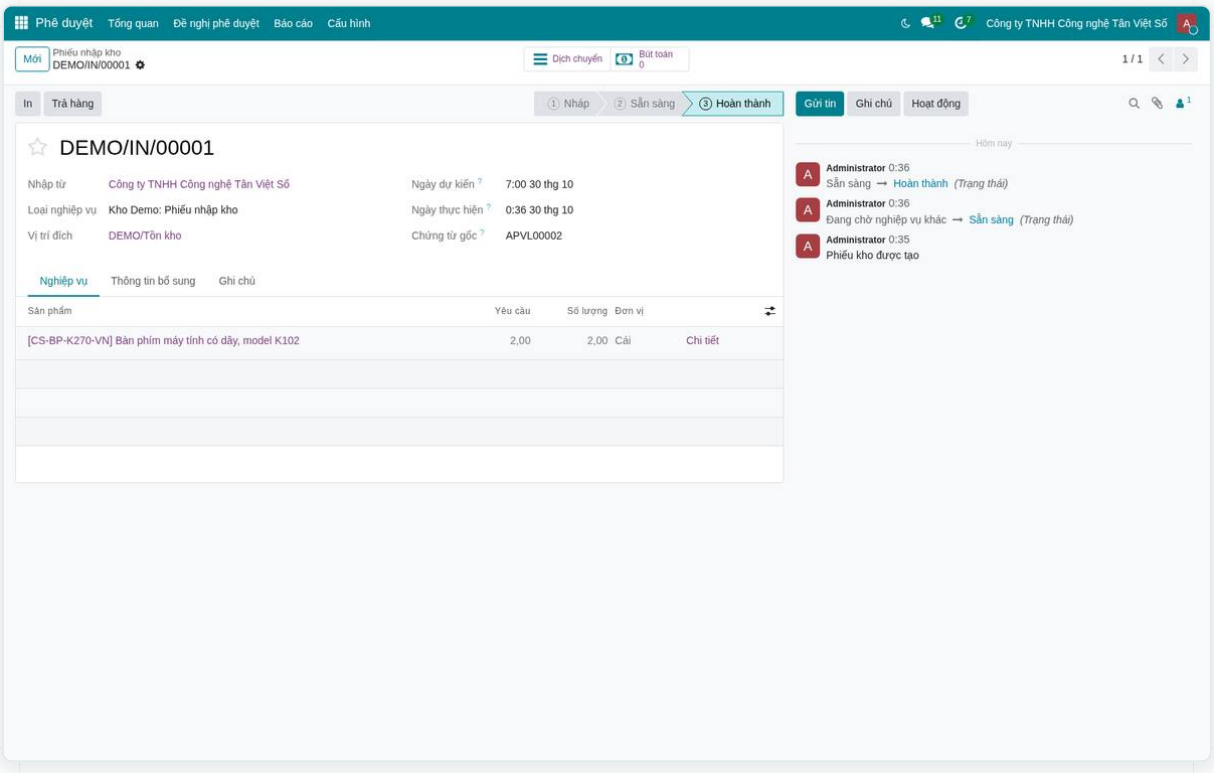
Phải thấy: hai dòng cùng **Chứng từ gốc** là số đề nghị: **HN/OUT/xxxxx** (từ HN/Tồn kho đến Trung chuyển giữa các kho) ở trạng thái **Sẵn sàng**, và **DEMO/IN/xxxxx** (từ Trung chuyển đến DEMO/Tồn kho) ở trạng thái **Đang chờ nghiệp vụ khác**.

Bước 5 - Hoàn tất hai phiếu

Mở phiếu **HN/OUT/...**, bấm **Xác nhận**; sau đó mở phiếu **DEMO/IN/...**, bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Xuất kho` rồi `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Phiếu nhập kho`





Phải thấy: phiếu xuất **Hoàn thành** và hiện nút **Phiếu kho tiếp theo**; phiếu nhập Kho Demo chuyển từ chờ sang **Sẵn sàng** rồi **Hoàn thành**. Bàn phím không theo dõi sê-ri nên không hỏi số sê-ri. Cả hai nút **Bút toán** ghi 0: chuyển giữa các kho của cùng công ty không ghi sổ.

20 BÁO CÁO MUA HÀNG

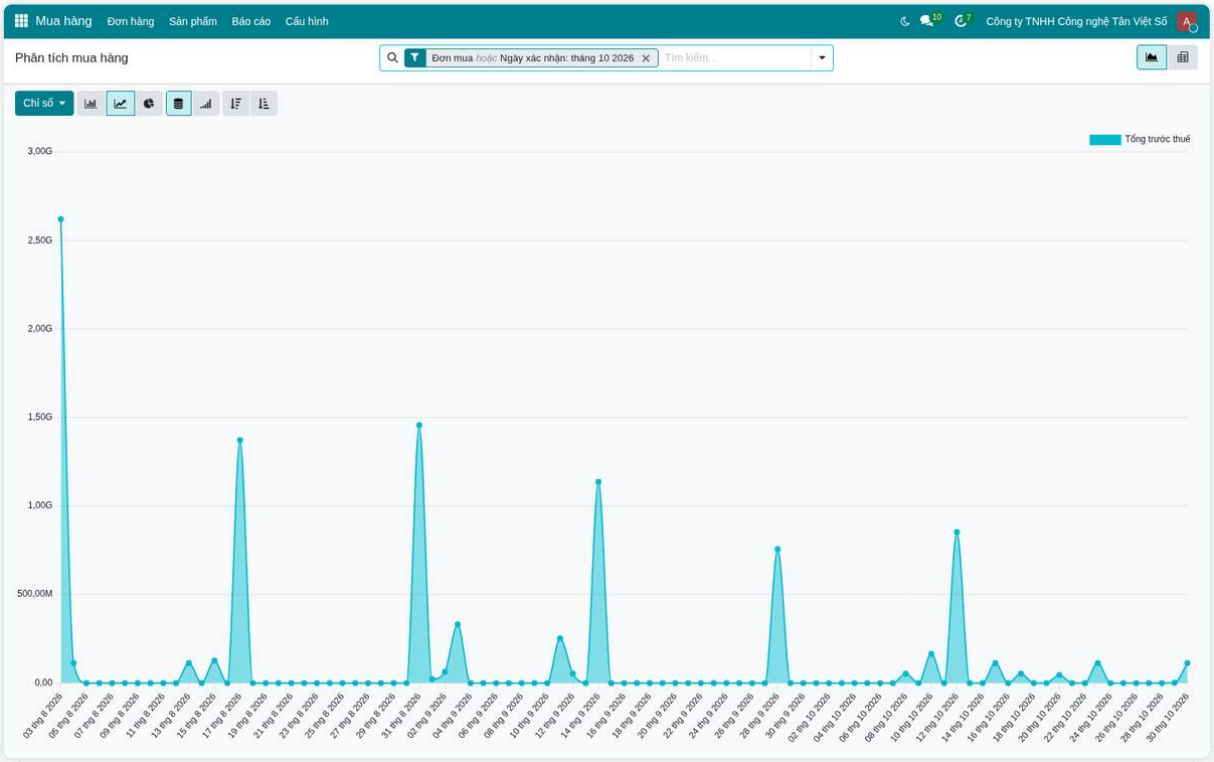
Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết báo cáo nào trả lời câu hỏi nào về mua hàng.

Tên báo cáo	Trả lời câu hỏi
`Mua hàng > Báo cáo > Mua hàng` (Phân tích mua hàng)	Mua của nhà cung cấp nào, sản phẩm nào, bao nhiêu tiền trong tháng; theo dõi bằng biểu đồ hoặc bảng chéo
`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải trả`	Còn nợ nhà cung cấp nào bao nhiêu, khoản nào đã quá hạn, sắp đến hạn
`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Sổ chi tiết công nợ`	Chi tiết các hóa đơn và thanh toán của một nhà cung cấp để đối chiếu
`Kế toán > Báo cáo > Quản lý > Phân tích hóa đơn bán và hóa đơn mua`	Tổng giá trị hóa đơn mua theo nhà cung cấp, sản phẩm, tháng
`Kế toán > Báo cáo > Bảng kê hóa đơn > Bảng kê hóa đơn, chứng từ mua vào (01 - 2/GTGT)`	Bảng kê thuế GTGT đầu vào để kê khai
`Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Bảng kê nhập kho hàng hóa`	Nhập những hàng gì, vào kho nào, trong kỳ

Bước 1 - Mở phân tích mua hàng

Mở **Mua hàng > Báo cáo > Mua hàng**.

> *Đường vào:* `Mua hàng > Báo cáo > Mua hàng`

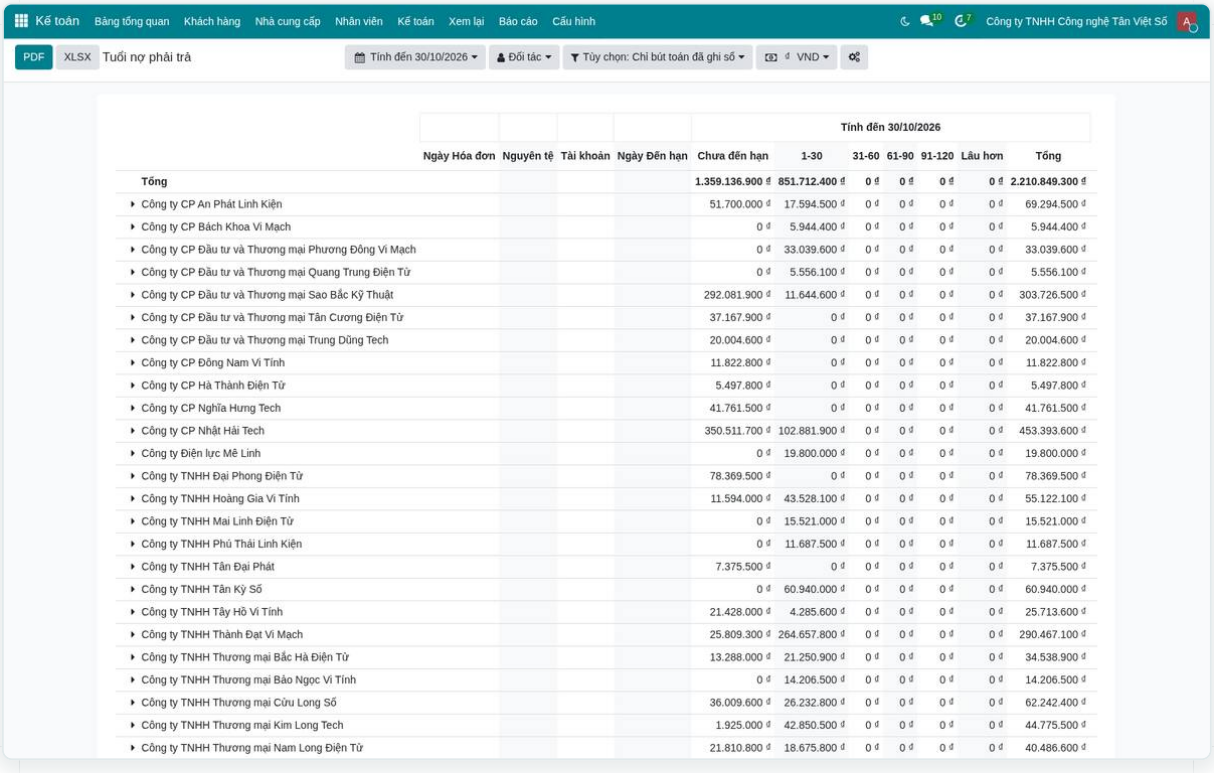


Phải thấy: biểu đồ vùng **Tổng trước thuế** theo ngày của tháng hiện tại (bộ lọc "Đơn mua hoặc Ngày xác nhận: tháng này"). Các nút phía trên đổi sang biểu đồ cột, tròn hoặc bảng chéo.

Bước 2 - Mở tuổi nợ phải trả

Mở **Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải trả**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải trả`



					Tính đến 30/10/2026					
	Ngày Hóa đơn	Nguyên tệ	Tài khoản	Ngày Đến hạn	Chưa đến hạn	1-30	31-60	61-90	91-120	Lâu hơn	Tổng
Tổng					1.359.136.900 ₫	851.712.400 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	2.210.849.300 ₫
Công ty CP An Phát Linh Kiện					51.700.000 ₫	17.594.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	69.294.500 ₫
Công ty CP Bách Khoa Vi Mạch					0 ₫	5.944.400 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	5.944.400 ₫
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Phương Đông Vi Mạch					0 ₫	33.039.600 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	33.039.600 ₫
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Quang Trung Điện Tử					0 ₫	5.556.100 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	5.556.100 ₫
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Sao Bắc Kỹ Thuật					292.081.900 ₫	11.644.600 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	303.726.500 ₫
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Tân Cương Điện Tử					37.167.900 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	37.167.900 ₫
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Trung Dũng Tech					20.004.600 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	20.004.600 ₫
Công ty CP Đông Nam Vi Tính					11.822.800 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	11.822.800 ₫
Công ty CP Hà Thành Điện Tử					5.497.800 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	5.497.800 ₫
Công ty CP Nghĩa Hưng Tech					41.761.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	41.761.500 ₫
Công ty CP Nhật Hải Tech					350.511.700 ₫	102.881.900 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	453.393.600 ₫
Công ty Điện lực Mê Linh					0 ₫	19.800.000 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	19.800.000 ₫
Công ty TNHH Đại Phong Điện Tử					78.369.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	78.369.500 ₫
Công ty TNHH Hoàng Gia Vi Tính					11.594.000 ₫	43.528.100 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	55.122.100 ₫
Công ty TNHH Mai Linh Điện Tử					0 ₫	15.521.000 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	15.521.000 ₫
Công ty TNHH Phú Thái Linh Kiện					0 ₫	11.687.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	11.687.500 ₫
Công ty TNHH Tân Đại Phát					7.375.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	7.375.500 ₫
Công ty TNHH Tân Kỳ Số					0 ₫	60.940.000 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	60.940.000 ₫
Công ty TNHH Tây Hồ Vi Tính					21.428.000 ₫	4.285.600 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	25.713.600 ₫
Công ty TNHH Thành Đạt Vi Mạch					25.809.300 ₫	264.657.800 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	290.467.100 ₫
Công ty TNHH Thương mại Bắc Hà Điện Tử					13.288.000 ₫	21.250.900 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	34.538.900 ₫
Công ty TNHH Thương mại Bảo Ngọc Vi Tính					0 ₫	14.206.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	14.206.500 ₫
Công ty TNHH Thương mại Cửu Long Số					36.009.600 ₫	26.232.800 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	62.242.400 ₫
Công ty TNHH Thương mại Kim Long Tech					1.925.000 ₫	42.850.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	44.775.500 ₫
Công ty TNHH Thương mại Nam Long Điện Tử					21.810.800 ₫	18.675.800 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	40.486.600 ₫

Phải thấy: mỗi dòng là một nhà cung cấp, các cột **Chưa đến hạn**, **1-30**, **31-60**, **61-90**, **91-120**, **Lâu hơn**, **Tổng**; bấm dấu tam giác đầu dòng để xuống từng hóa đơn. Số đổi theo ngày xem nên cẩm nang không ghi số.

21 BÀI TẬP: MUA BỔ SUNG VÀ TRẢ TIỀN MỘT PHẦN

Khoảng 25 phút. Quý công ty tự làm, không có ảnh từng bước.

1. Lập yêu cầu báo giá cho nhà cung cấp **Công ty TNHH Thương mại Kim Long Tech**, 3 chiếc **Bộ nguồn PSU 1300W cho EBS-4U**. Ghi đơn giá tự điền và tổng cộng. Kiểm: đơn giá 865.000 đ, tổng trước thuế 2.595.000 đ.
2. Xác nhận thành đơn mua, mở phiếu nhập kho, ghi 3 số sê-ri riêng của Quý công ty (ví dụ `BT-PSU-0001` đến `0003`) rồi xác nhận nhận hàng. Kiểm: phiếu **Hoàn thành**, nút **Bút toán** ghi 0.
3. Từ danh sách đơn mua tạo hóa đơn, điền **Ngày hóa đơn**, ghi sổ. Kiểm: bút toán **Nợ 156 / Nợ 1331 / Có 331**, điều khoản **30 ngày**.
4. Bấm **Thanh toán**, sửa **Số tiền** thành một nửa tổng hóa đơn rồi tạo thanh toán. Kiểm: hóa đơn chuyển **Thanh toán một phần**, **Số tiền còn phải thanh toán** bằng nửa còn lại.
5. Mở **Tuổi nợ phải trả**, tìm Kim Long Tech và đọc khoản còn nợ ở cột **Chưa đến hạn**.

PHẦN IV. KHO VÀ SỐ SÊ-RI

Phần này trả lời câu hỏi: hàng nằm ở kho nào, đi vào và đi ra bằng phiếu gì, và làm sao truy một chiếc máy từ lúc mua đến lúc bán và sửa chữa. Thủ kho, nhân viên giao nhận, nhân viên chăm sóc khách hàng và kế toán kho đọc phần này.

22 NĂM KHO VÀ CÁC LOẠI PHIẾU

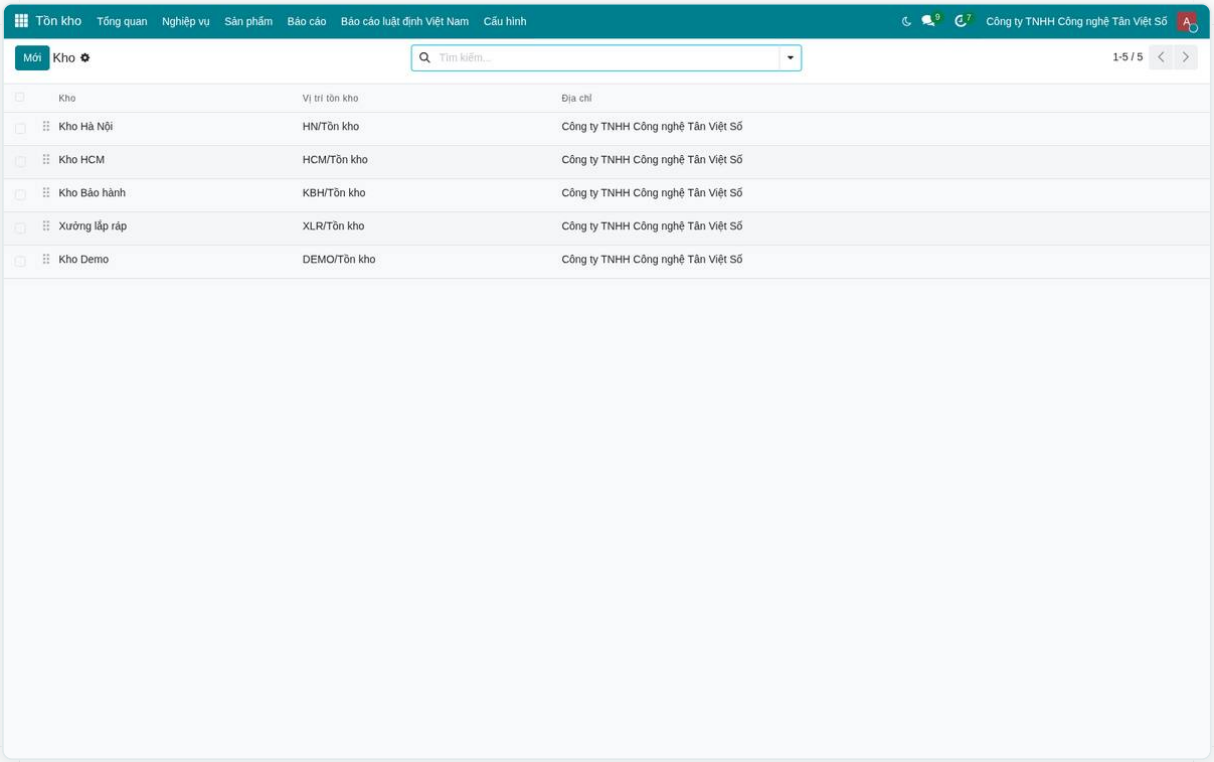
Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty biết năm kho, mỗi kho nhận giao theo mấy bước, và mỗi kho có những loại nghiệp vụ nào.

Kho	Mã	Vai trò	Vị trí tồn kho
Kho Hà Nội	HN	Giao hàng có sẵn cho khách vùng miền Bắc; nhận hàng mua về	HN/Tồn kho
Kho HCM	HCM	Giao hàng có sẵn cho khách vùng phía Nam	HCM/Tồn kho
Kho Bảo hành	KBH	Sửa chữa bảo hành; lệnh sửa chữa mã KBH/RO/...	KBH/Tồn kho
Xưởng lắp ráp	XLR	Lắp ráp máy theo đơn; lệnh lắp ráp mã XLR/MO/...	XLR/Tồn kho
Kho Demo	DEMO	Hàng trưng bày và hàng thử	DEMO/Tồn kho

Bước 1 - Mở danh sách kho

Mở **Tồn kho > Cấu hình > Quản lý kho > Kho**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Quản lý kho > Kho`

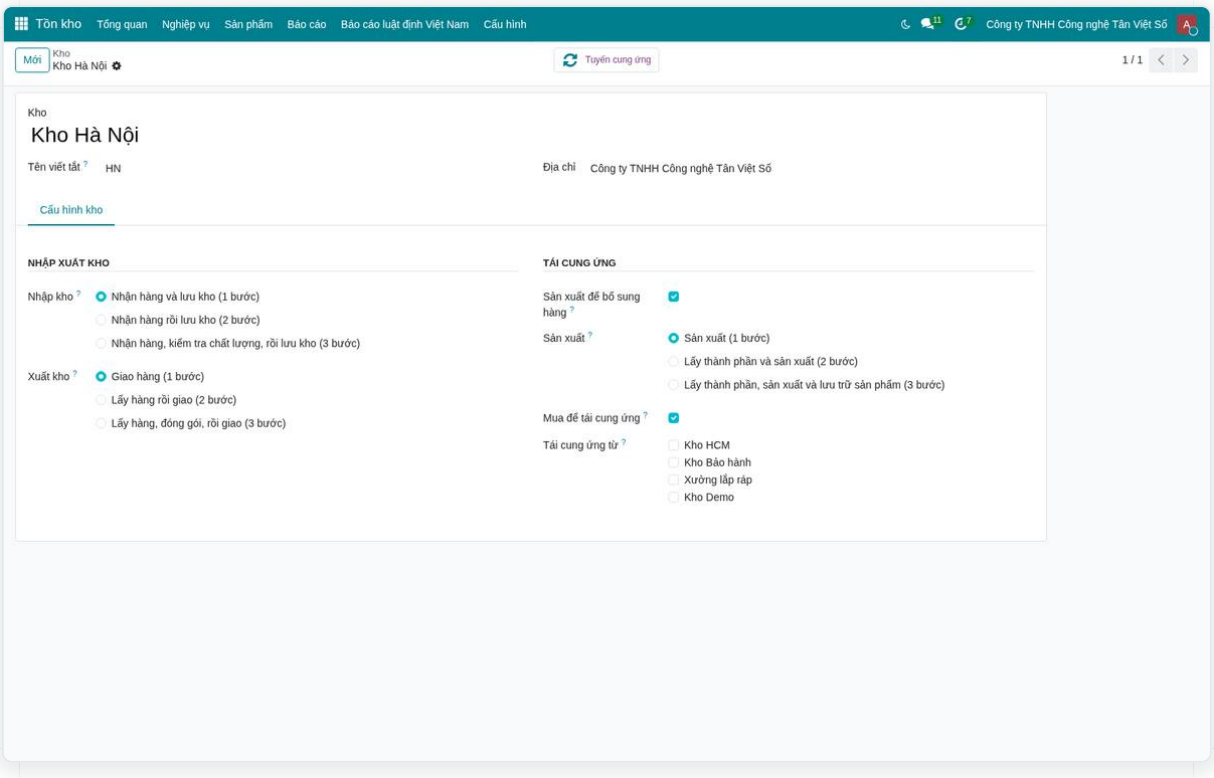


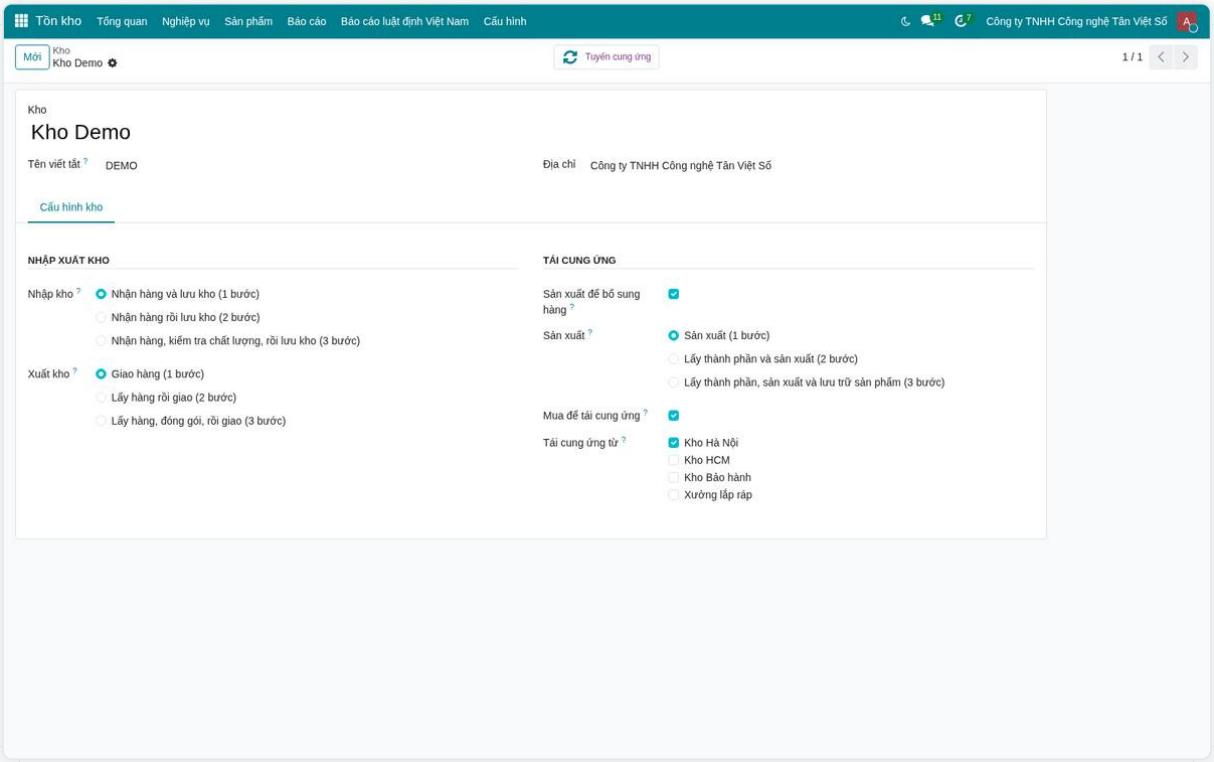
Phải thấy: đúng năm kho, mỗi kho có **Vị trí tồn kho** dạng `<mã>/Tồn kho` và địa chỉ công ty.

Bước 2 - Đọc thiết lập một kho

Bấm vào **Kho Hà Nội**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Quản lý kho > Kho`





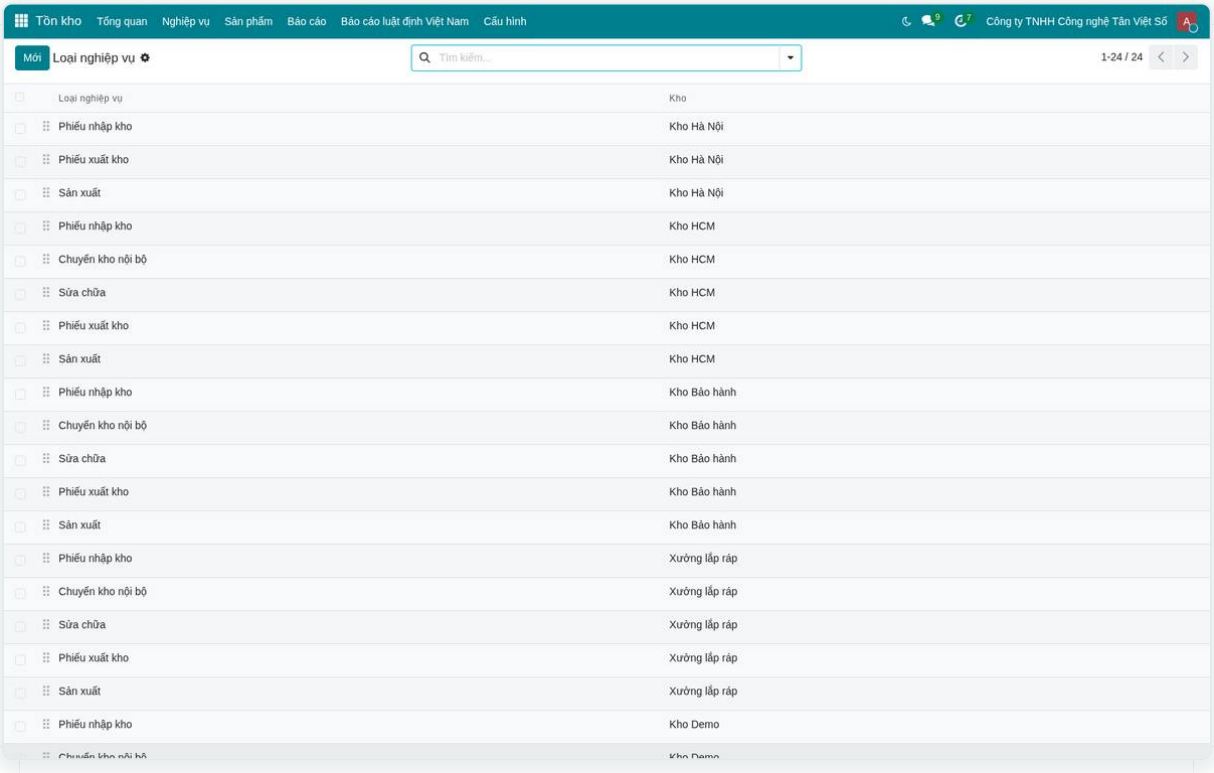
Phải thấy: Nhập kho: Nhận hàng và lưu kho (1 bước); **Xuất kho: Giao hàng (1 bước)**; **Tái cung ứng**: đã bật **Sản xuất để bổ sung hàng** và **Mua để tái cung ứng**, **Sản xuất (1 bước)**; mục **Tái cung ứng từ** liệt kê bốn kho còn lại, Kho Hà Nội không nhận hàng từ kho nào. Ngược lại **Kho Demo** được cung cấp từ Kho Hà Nội (mở Kho Demo, mục **Tái cung ứng từ** có Kho Hà Nội đánh dấu); đó là tuyến Bài Đề nghị bổ sung hàng nội bộ dùng.

Không có thì mất gì: một bước nghĩa là hàng vào kho là lên tồn ngay và xuất kho là đi khỏi tồn ngay. Nếu chuyển sang hai hoặc ba bước, hàng phải qua khu nhận, kiểm tra rồi mới cất, hoặc lấy hàng, đóng gói rồi mới giao. Nhận hàng hay giao hàng nhiều bước hợp với kho lớn; ở đây đơn giản là đủ. "Mua để tái cung ứng" là điều kiện để đơn bán đặt theo đơn tự sinh yêu cầu báo giá cho kho này.

Bước 3 - Đọc danh sách loại nghiệp vụ

Mở **Tồn kho > Cấu hình > Quản lý kho > Loại nghiệp vụ**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Quản lý kho > Loại nghiệp vụ`



Phải thấy: 24 dòng, mỗi dòng một kho: Kho Hà Nội có **Phiếu nhập kho**, **Phiếu xuất kho**, **Sản xuất**, **Sửa chữa**; bốn kho còn lại có thêm **Chuyển kho nội bộ**. Mã phiếu theo kho: HN/IN (nhận), HN/OUT (giao), XLR/MO (lắp ráp), KBH/RO (sửa chữa).

23 GIAO HÀNG CÓ SỐ SÊ-RI

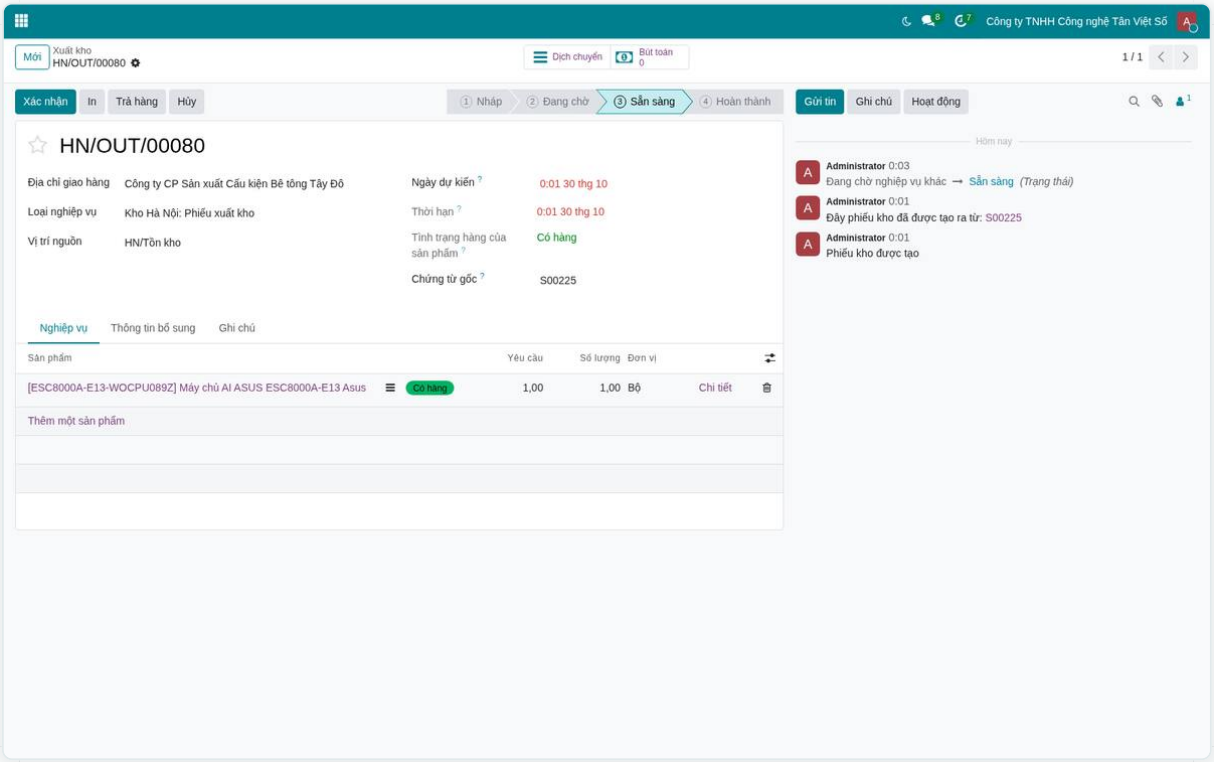
Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty giao đơn bán máy chủ của khách Tây Đô từ Kho Hà Nội với đúng số sê-ri máy đã nhận.

Đơn bán và máy chủ lấy từ Bài Đơn mua tự sinh từ đơn bán (Phần Mua hàng). Hàng đã nhận vào kho nên phiếu giao đã sẵn sàng.

Bước 1 - Mở phiếu giao

Mở đơn bán của khách Tây Đô, bấm nút thông minh **Giao hàng**. Hoặc vào **Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Xuất kho** và tìm phiếu.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Xuất kho`

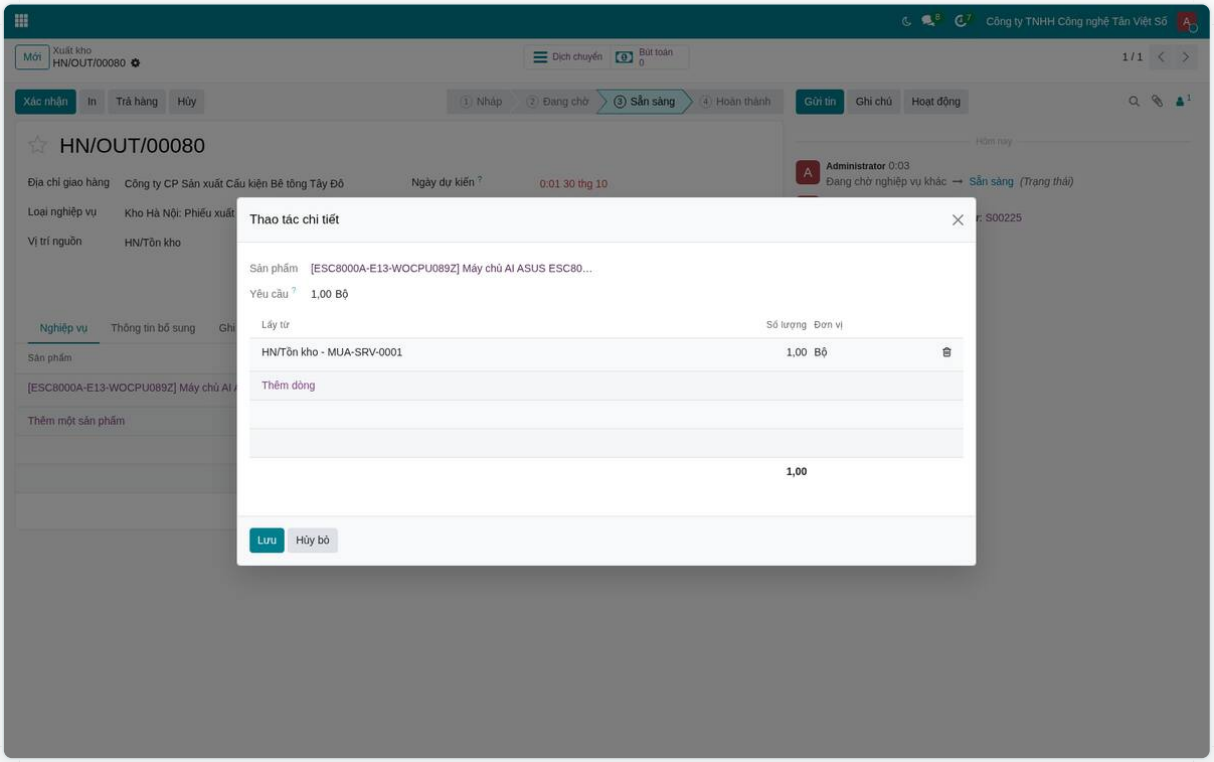


Phải thấy: phiếu **HN/OUT/xxxxx** ở trạng thái **Sẵn sàng**, **Chứng từ gốc** là số đơn bán, **Tình trạng hàng của sản phẩm: Có hàng**, **Vị trí nguồn** HN/Tồn kho.

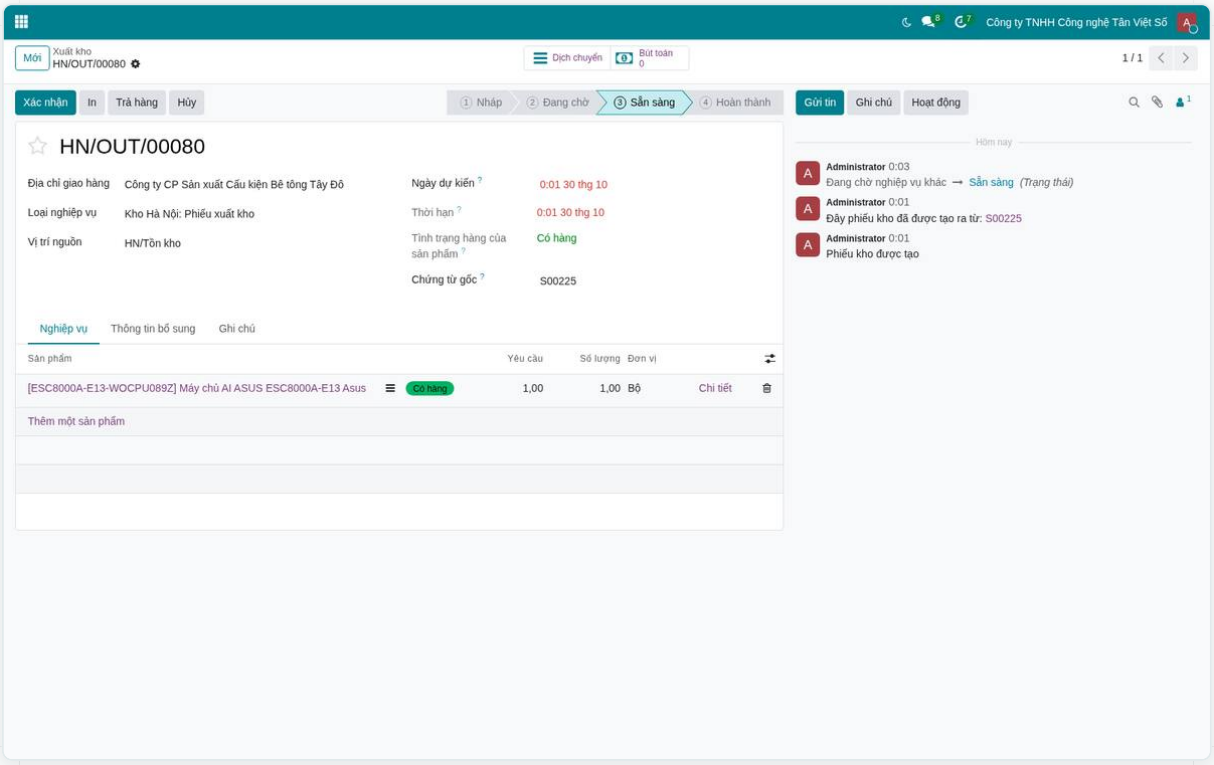
Bước 2 - Xem sê-ri đã giữ cho phiếu

Trên dòng hàng bấm **Chi tiết**.

> *Đường vào:* nút **Chi tiết** trên dòng hàng của phiếu xuất kho



Phải thấy: cột **Lấy từ** ghi `HN/Tồn kho - MUA-SRV-0001`, số lượng 1,00. Hệ thống đã giữ đúng chiếc máy chủ vừa nhận; khi kho có nhiều chiếc, thủ kho chọn số sê-ri nào trong danh sách. Bấm **Lưu**.

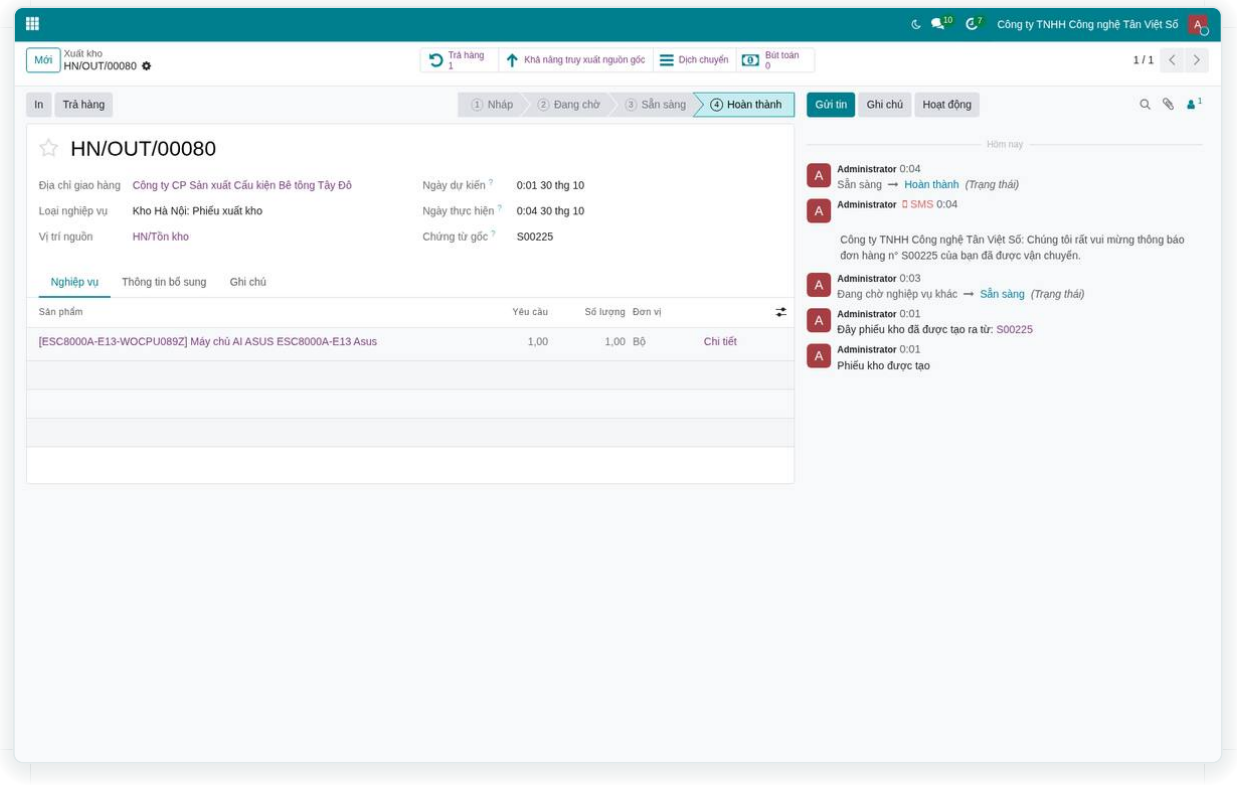


Phải thấy: dòng hàng có **Số lượng** 1,00 và tình trạng **Có hàng**; phiếu vẫn ở **Sẵn sàng**.

Bước 3 - Xác nhận giao hàng

Bấm **Xác nhận** trên phiếu.

> *Đường vào:* nút **Xác nhận** ở đầu phiếu xuất kho

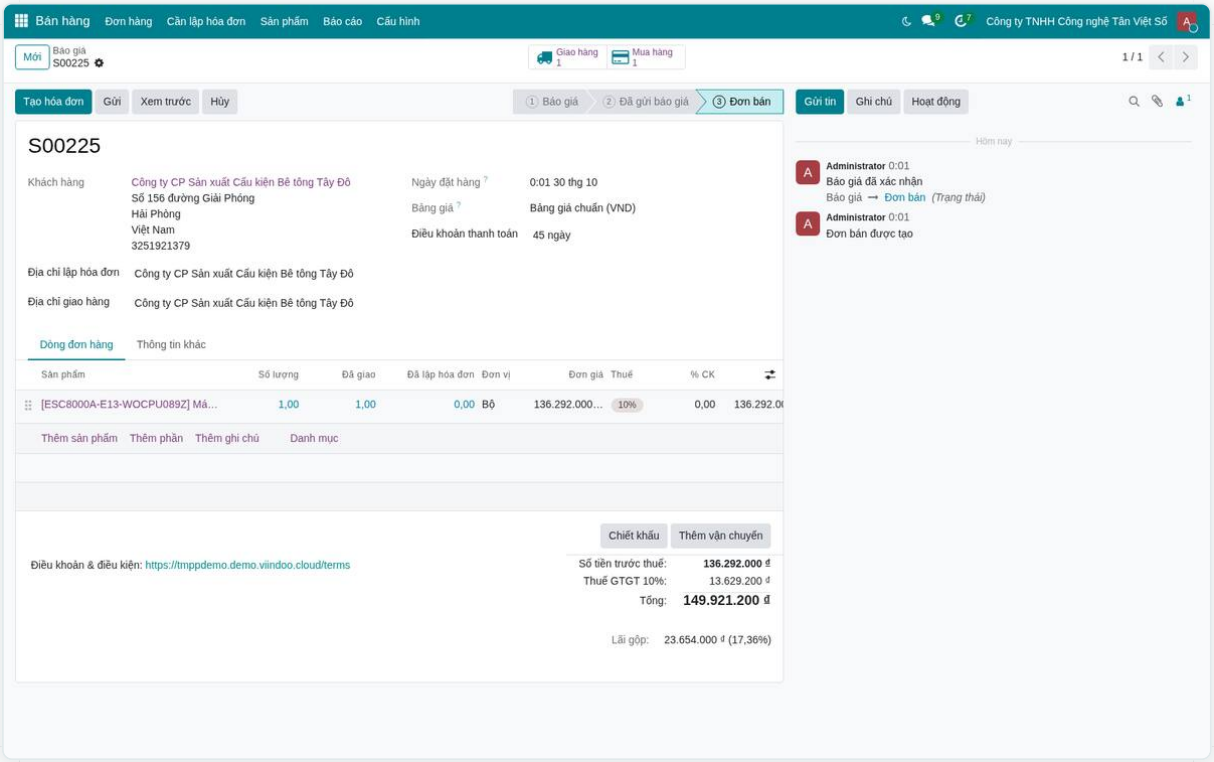


Phải thấy: phiếu chuyển **Hoàn thành**; xuất hiện các nút **Trả hàng**, **Khả năng truy xuất nguồn gốc** và **Dịch chuyển**; nút **Bút toán** vẫn ghi 0 (giao hàng chưa ghi giá vốn, giá vốn ghi cùng hóa đơn bán).

Bước 4 - Xem đơn bán sau khi giao

Mở lại đơn bán.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Đơn hàng`



Phải thấy: cột **Đã giao** của dòng hàng là 1,00, cột **Đã lập hóa đơn** còn 0,00; nút **Tạo hóa đơn** vẫn sáng vì hóa đơn lập theo số đã giao.

24 KHÁCH TRẢ HÀNG VÀ HÓA ĐƠN ĐIỀU CHỈNH GIẢM

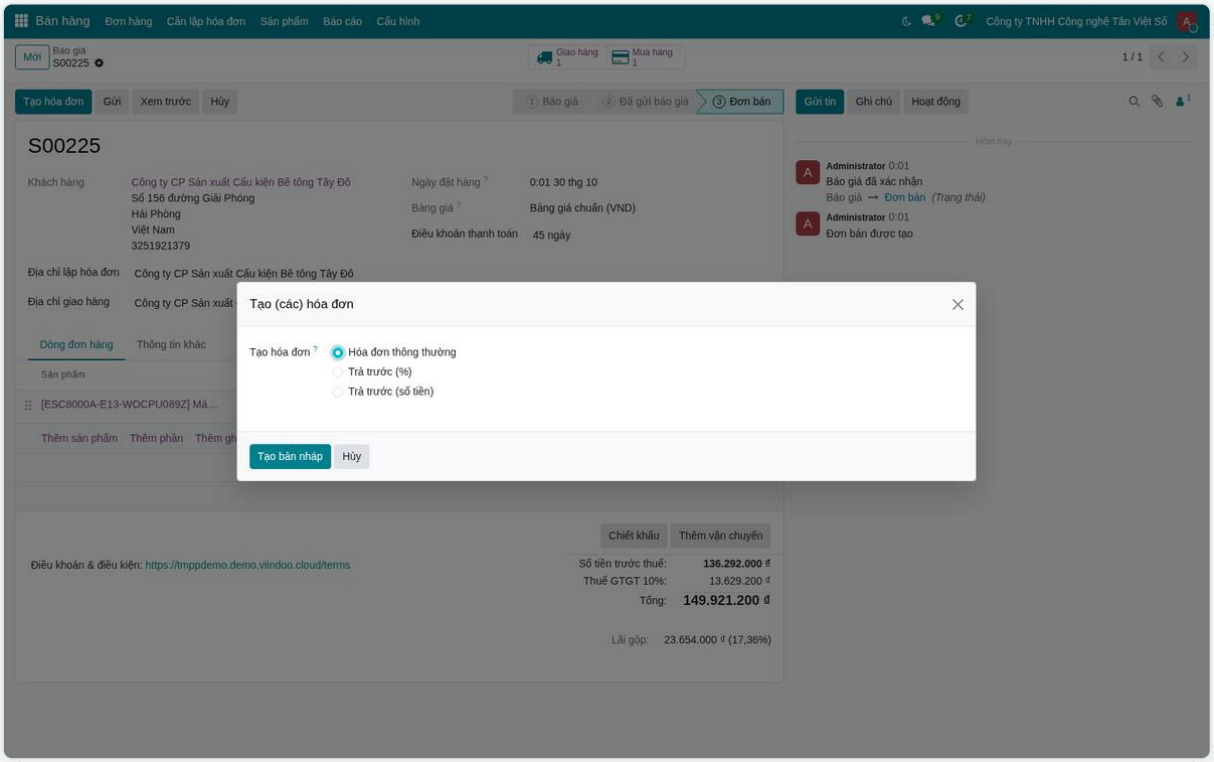
Khoảng 20 phút. Hết bài này Quý công ty lập hóa đơn cho đơn đã giao, nhận lại 1 máy do khách trả, thấy hàng quay về tồn kho đúng số sê-ri và lập hóa đơn điều chỉnh giảm để trả lại tiền hàng.

Trong bài này hóa đơn bán được lập ngắn gọn để có thứ mà điều chỉnh. Đầy đủ về hóa đơn bán xem phần Kế toán.

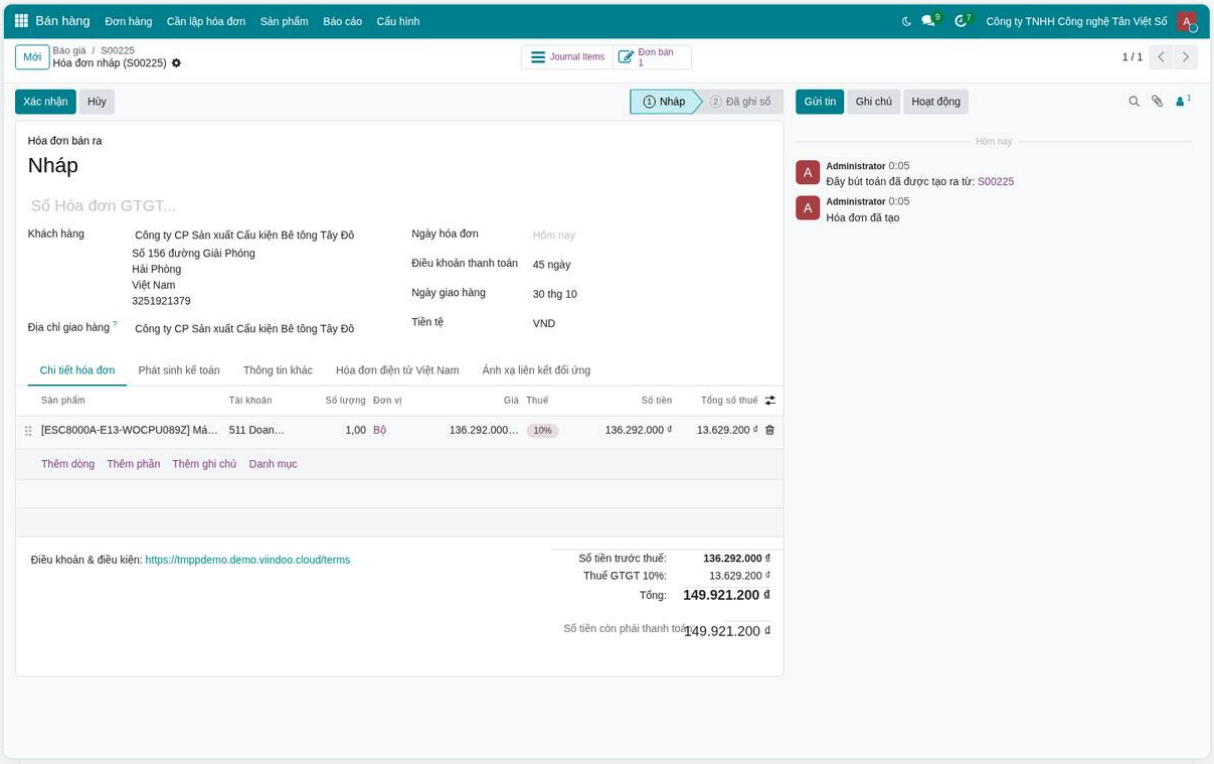
Bước 1 - Tạo hóa đơn bán từ đơn

Mở đơn bán của khách Tây Đô, bấm **Tạo hóa đơn**. Ở hộp **Tạo (các) hóa đơn** giữ **Hóa đơn thông thường**, bấm **Tạo bản nháp**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Đơn hàng`



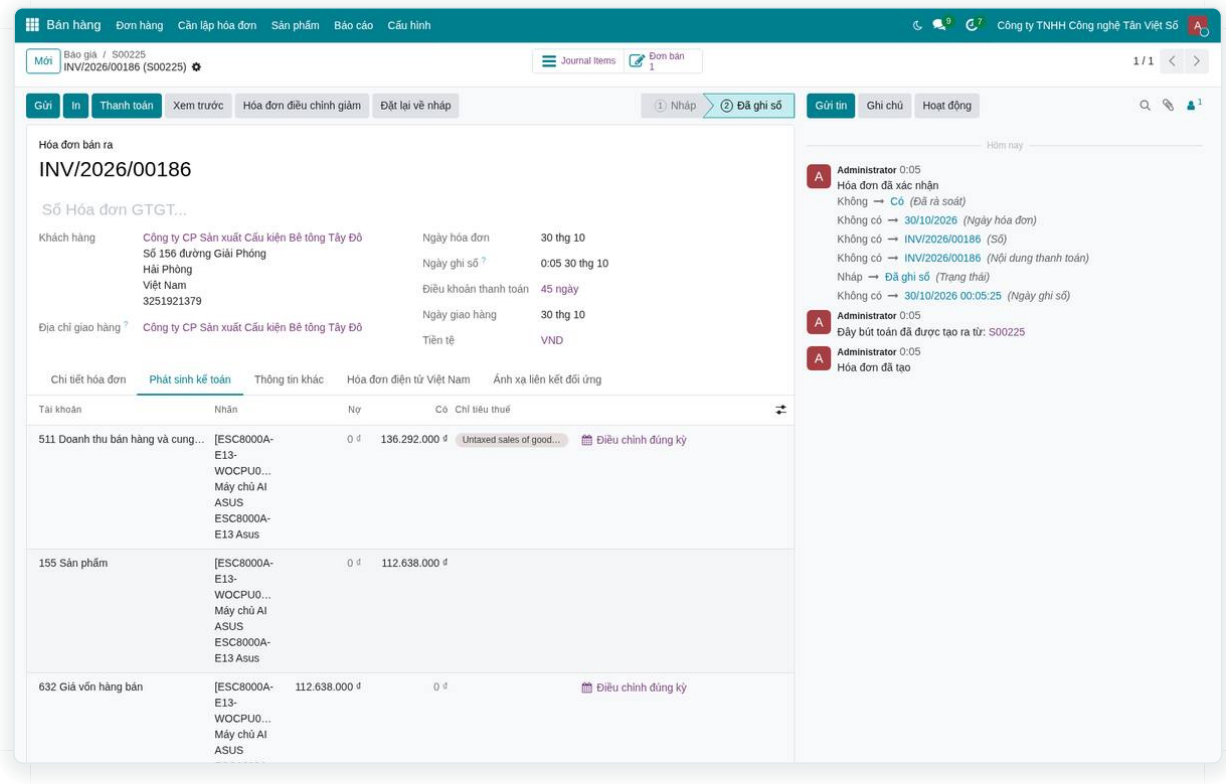
Phải thấy: hộp có ba lựa chọn: **Hóa đơn thông thường**, **Trả trước (%)**, **Trả trước (số tiền)**; sau khi bấm mở ra hóa đơn **Nháp**.



Bước 2 - Ghi sổ hóa đơn bán và đọc bút toán

Bấm **Xác nhận**, sau đó bấm thẻ **Phát sinh kế toán**.

> *Đường vào:* nút **Xác nhận** ở đầu hóa đơn

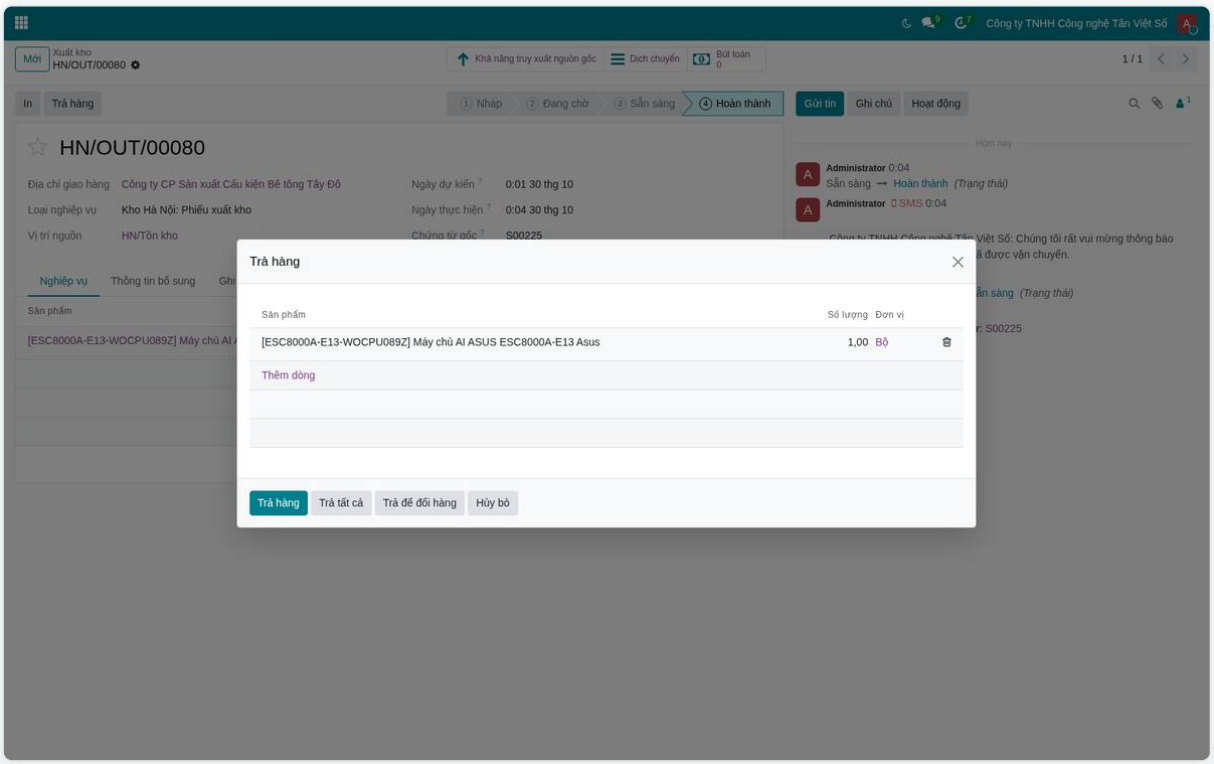


Phải thấy: Có 511 bằng doanh thu, **Có 33311** thuế đầu ra, **Nợ 131** phải thu của khách; và cặp giá vốn **Nợ 632 / Có 155** bằng 112.638.000 đ, đúng giá mua máy chủ ở Bài Đơn mua tự sinh từ đơn bán. Hóa đơn ở trạng thái **Đã ghi sổ**.

Bước 3 - Mở phiếu giao và bấm Trả hàng

Mở lại phiếu giao hoàn thành (Bài Giao hàng có số sê-ri), bấm **Trả hàng**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Xuất kho` , nút **Trả hàng**

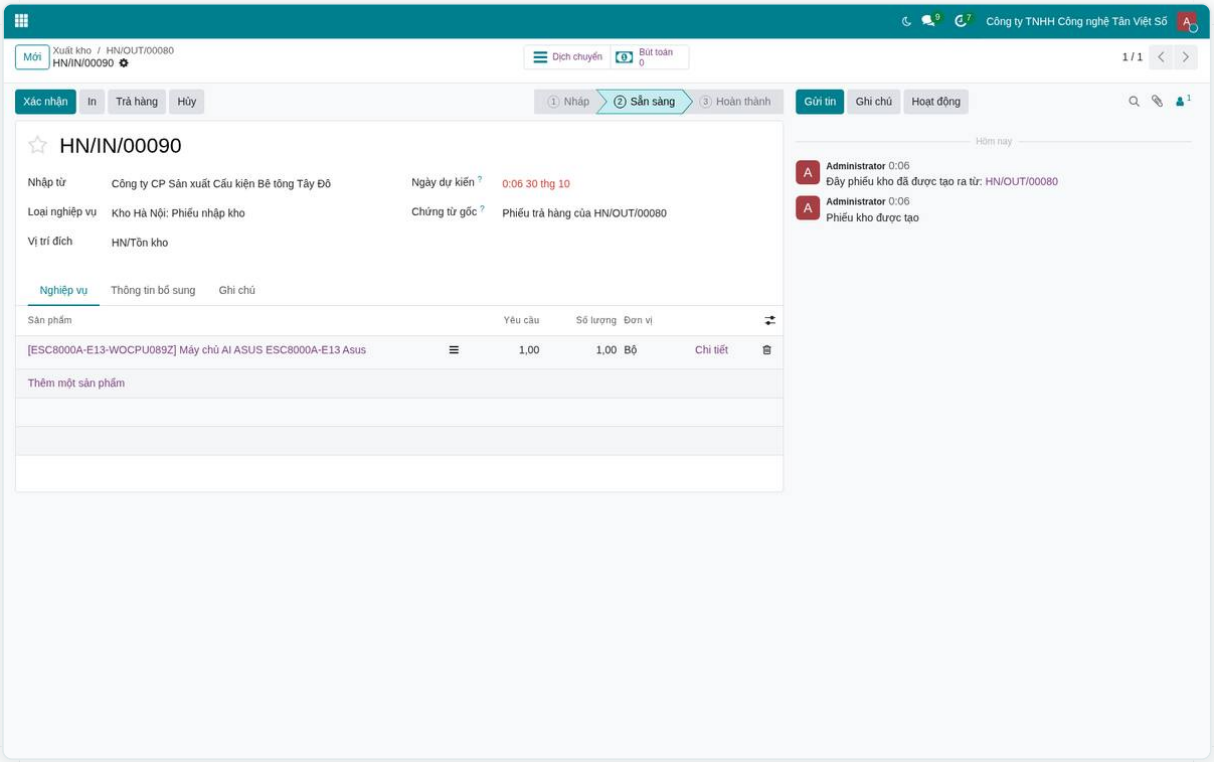


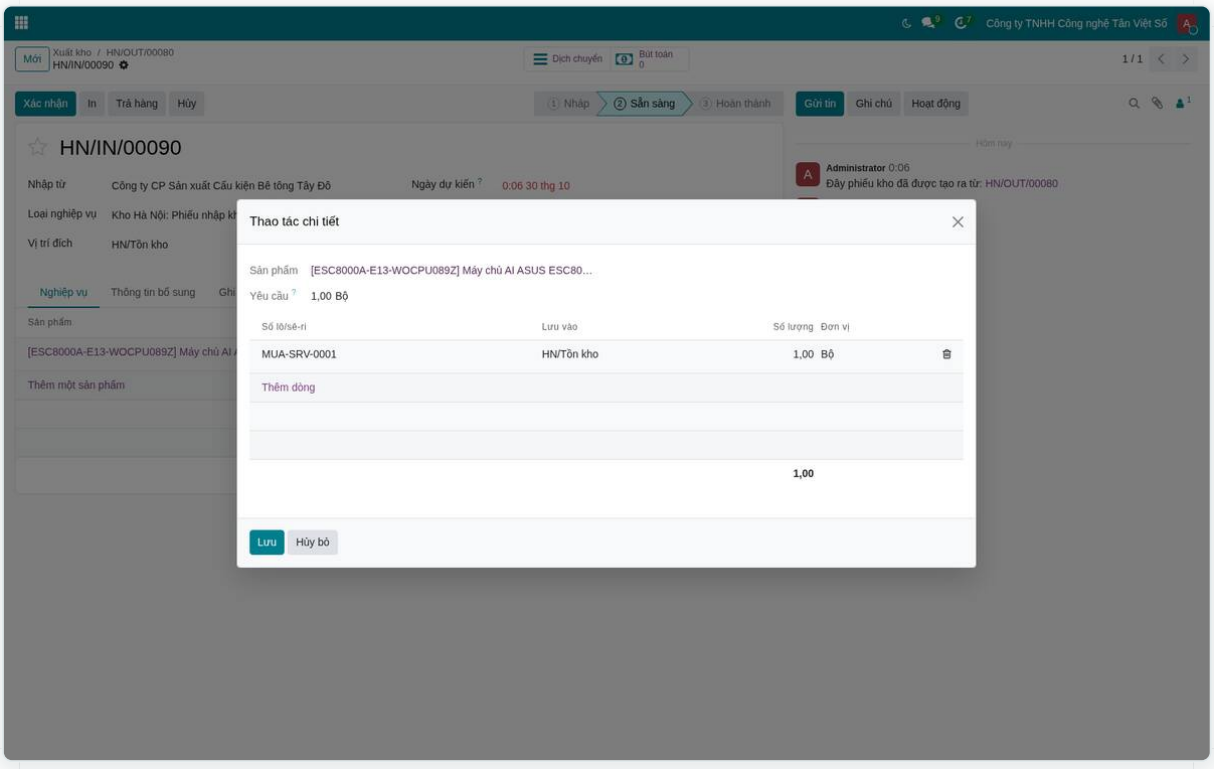
Phải thấy: hộp **Trả hàng** liệt kê sản phẩm đã giao; cột **Số lượng** mặc định 0. Gõ `1` vào **Số lượng**. Có ba nút: **Trả hàng** (trả đúng số đã gõ), **Trả tất cả** và **Trả để đổi hàng** (kèm giao lại máy khác).

Bước 4 - Tạo và xác nhận phiếu trả

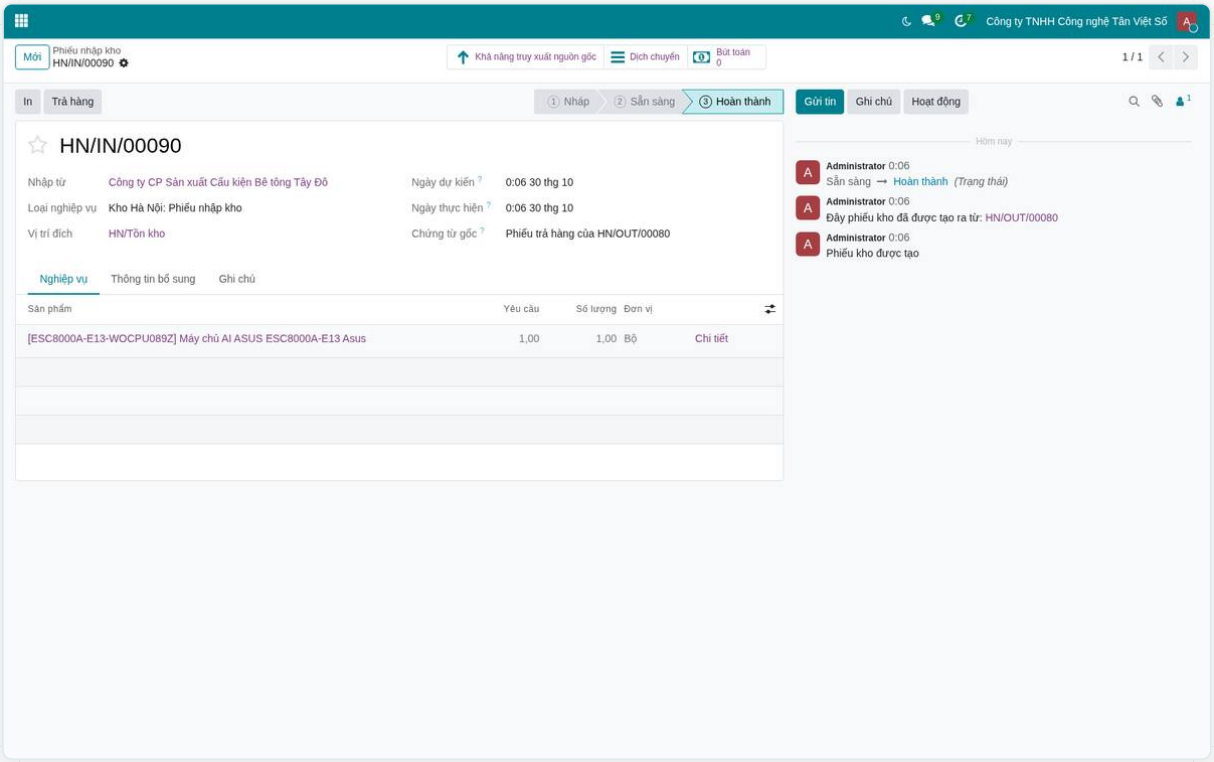
Bấm **Trả hàng**. Hệ thống mở phiếu nhập kho mới. Bấm **Chi tiết** để xem sê-ri, bấm **Lưu**, rồi **Xác nhận**.

> *Đường vào:* nút **Trả hàng** trên phiếu giao





Phải thấy: phiếu dạng **HN/IN/xxxxx**, **Nhập từ** khách Tây Đô, **Chứng từ gốc** "Phiếu trả hàng của" phiếu giao; hộp chi tiết đã điền sẵn đúng số sê-ri đã giao (`MUA-SRV-0001`) và **Lưu vào** HN/Tồn kho. Không cần gõ lại.

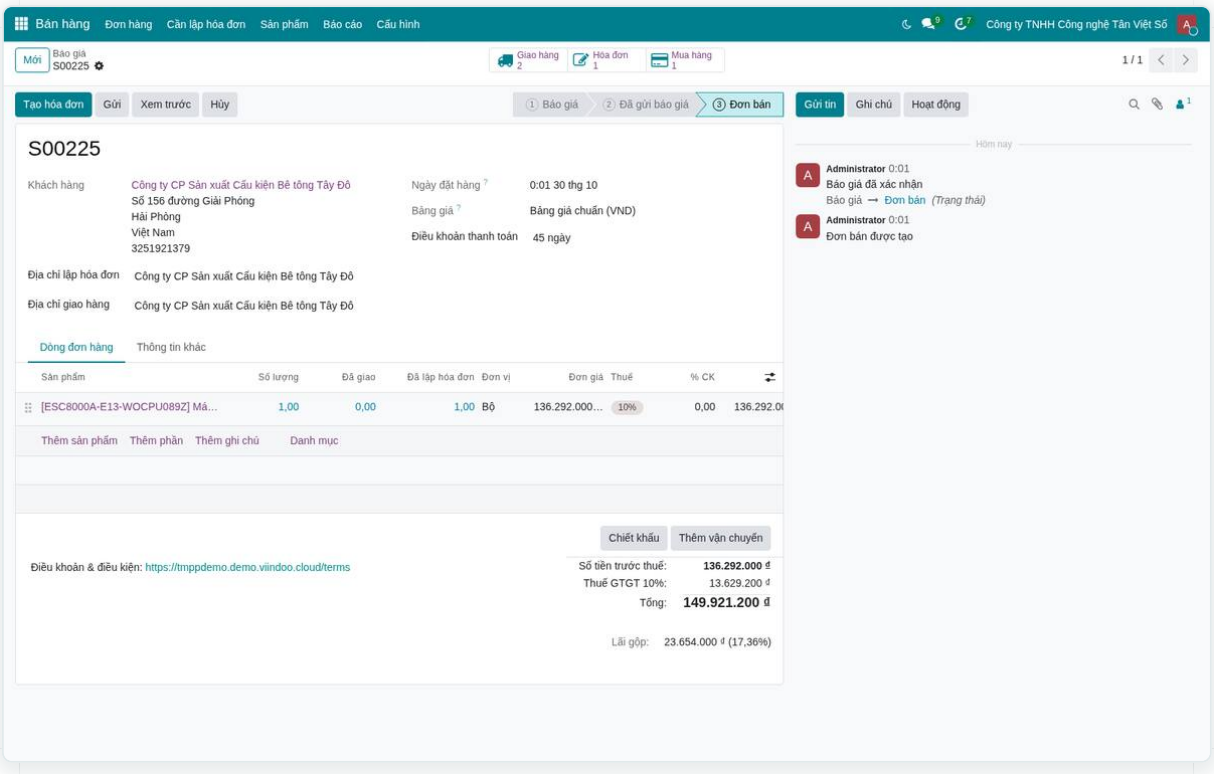


Phải thấy: phiếu **Hoàn thành**; máy chủ quay về tồn **HN/Tồn kho**.

Bước 5 - Xem đơn bán sau khi trả

Mở lại đơn bán.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Đơn hàng`



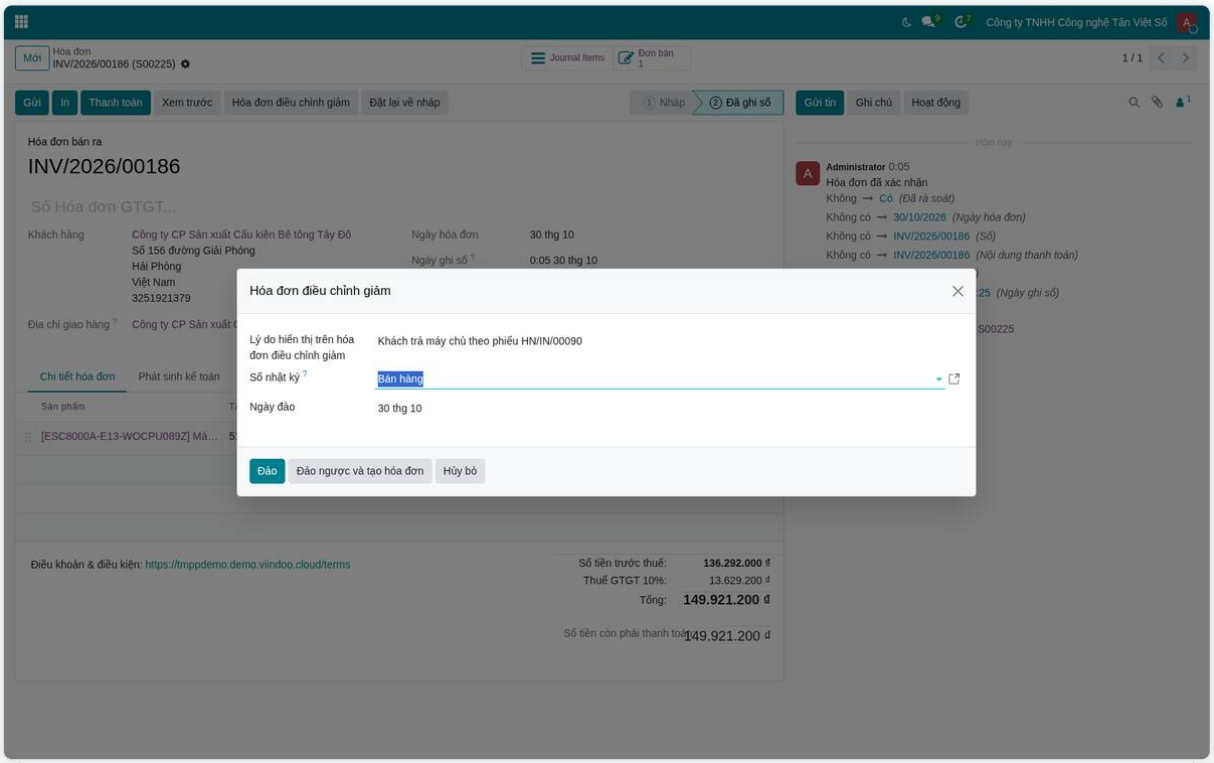
Phải thấy: cột **Đã giao** về **0,00** còn **Đã lập hóa đơn** vẫn **1,00**; nút thông minh **Giao hàng** ghi **2** (phiếu giao và phiếu trả), **Hóa đơn 1**.

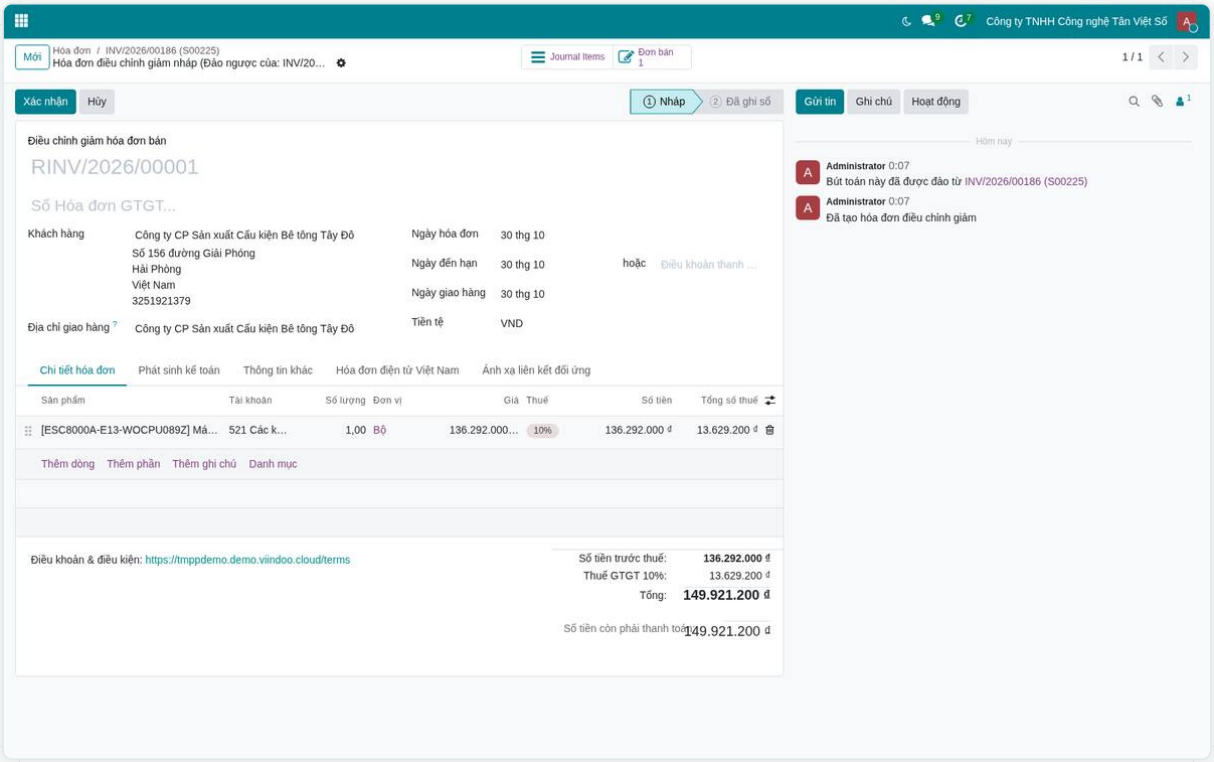
Hệ thống không tự lập hóa đơn điều chỉnh. Quý công ty lập từ hóa đơn gốc.

Bước 6 - Lập hóa đơn điều chỉnh giảm

Mở hóa đơn bán (nút thông minh **Hóa đơn** trên đơn), bấm **Hóa đơn điều chỉnh giảm**. Ở **Lý do** gõ `Khách trả máy chủ`, giữ **Sổ nhật ký** Bán hàng và bấm **Đảo**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Khách hàng > Hóa đơn` , nút **Hóa đơn điều chỉnh giảm**



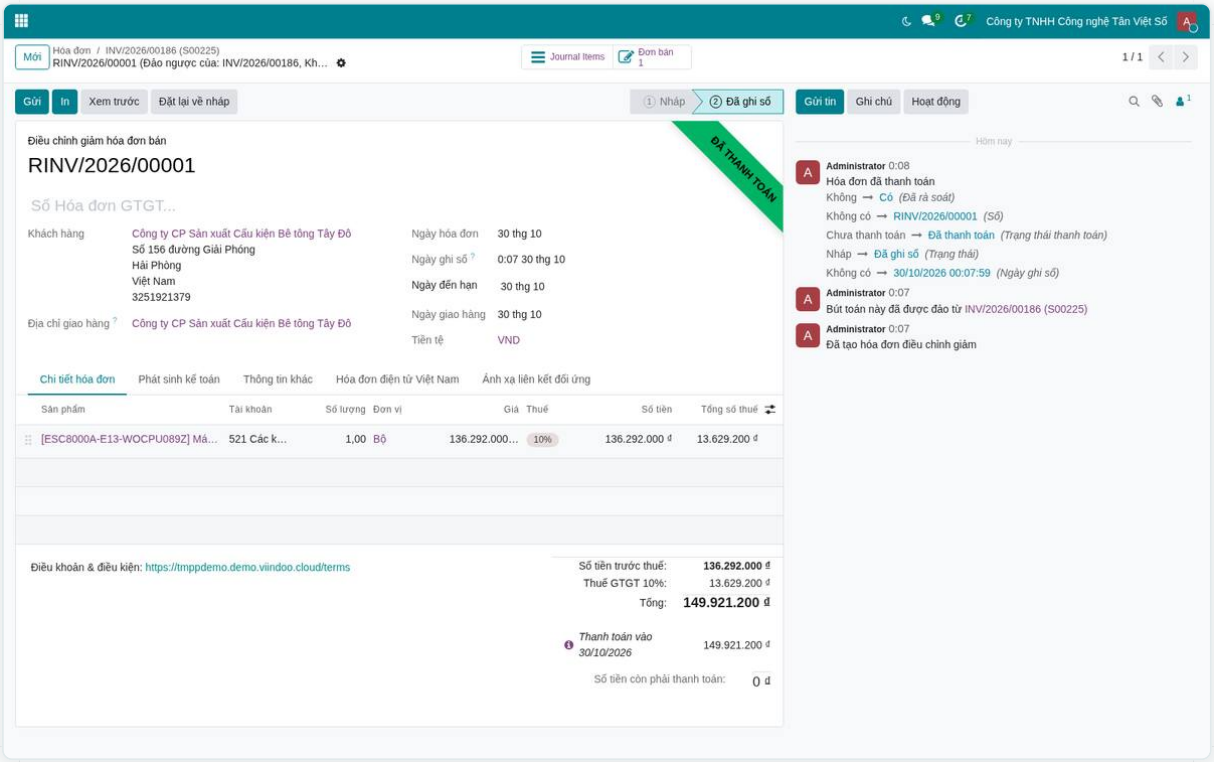


Phải thấy: hộp có **Lý do**, **Sổ nhật ký**, **Ngày đảo** và ba nút **Đảo**, **Đảo ngược và tạo hóa đơn** (lập luôn hóa đơn mới), **Hủy bỏ**. Hóa đơn điều chỉnh giảm mở ra ở trạng thái **Nháp**, số dạng **RINV/...**, dòng hàng cùng đơn giá với hóa đơn gốc.

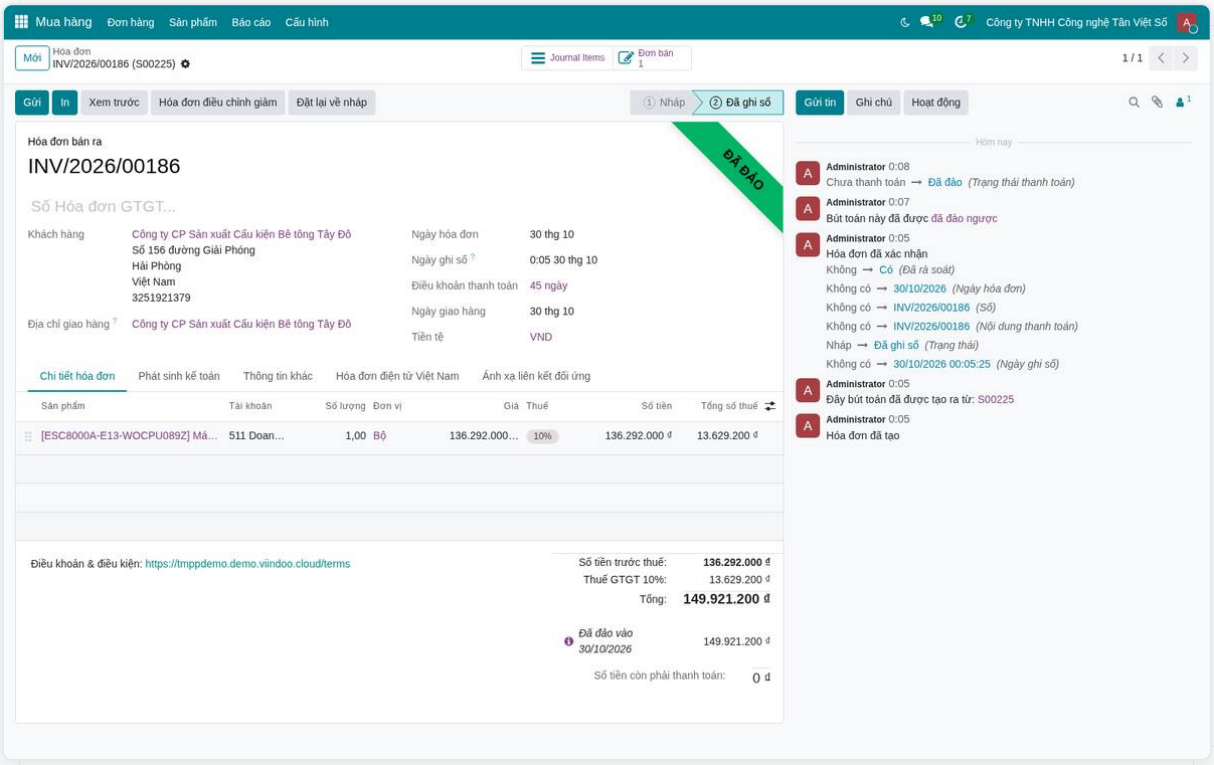
Bước 7 - Ghi sổ hóa đơn điều chỉnh giảm

Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* nút **Xác nhận** ở đầu hóa đơn điều chỉnh giảm



Phải thấy: hóa đơn điều chỉnh giảm có dải **ĐÃ THANH TOÁN** vì được trừ vào đúng hóa đơn gốc; **Số tiền còn phải thanh toán** 0. Bút toán là **Nợ 521 Các khoản giảm trừ doanh thu**, **Nợ 33311**, **Có 131**, đồng thời đảo giá vốn **Nợ 155 / Có 632** bằng giá xuất.



Phải thấy: hóa đơn gốc có dải **ĐÃ ĐẢO**, không còn nút **Thanh toán**; hai hóa đơn triệt tiêu nhau nên công nợ khách Tây Đô về 0 cho đơn này.

25 TRUY XUẤT SỐ SÊ-RI: TỪ LÚC MUA TỚI BÁN TỚI SỬA CHỮA

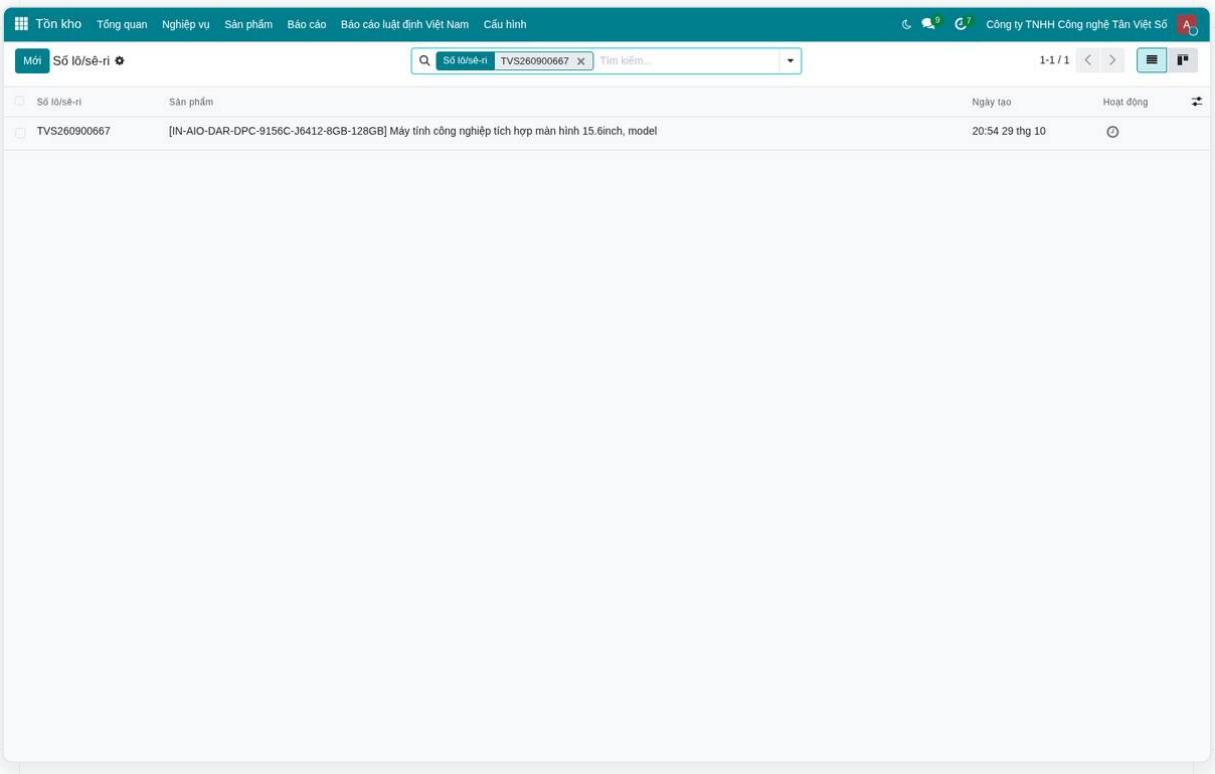
Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty nhập một số sê-ri và xem được đời của chiếc máy đó: nhận từ nhà cung cấp nào, giao cho khách nào, và đã sửa chữa lúc nào.

Bài dùng số sê-ri `TVS260900667` đã đi đủ ba chặng (nhận hàng, giao hàng, sửa chữa bảo hành). Quý công ty chỉ xem, không sửa.

Bước 1 - Tìm số sê-ri

Mở **Tồn kho > Sản phẩm > Số lô/sê-ri**, gõ `TVS260900667` vào ô tìm kiếm rồi nhấn Enter. Nếu danh sách đang nhóm theo vị trí, bấm dấu x của nhóm đó.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Sản phẩm > Số lô/sê-ri`

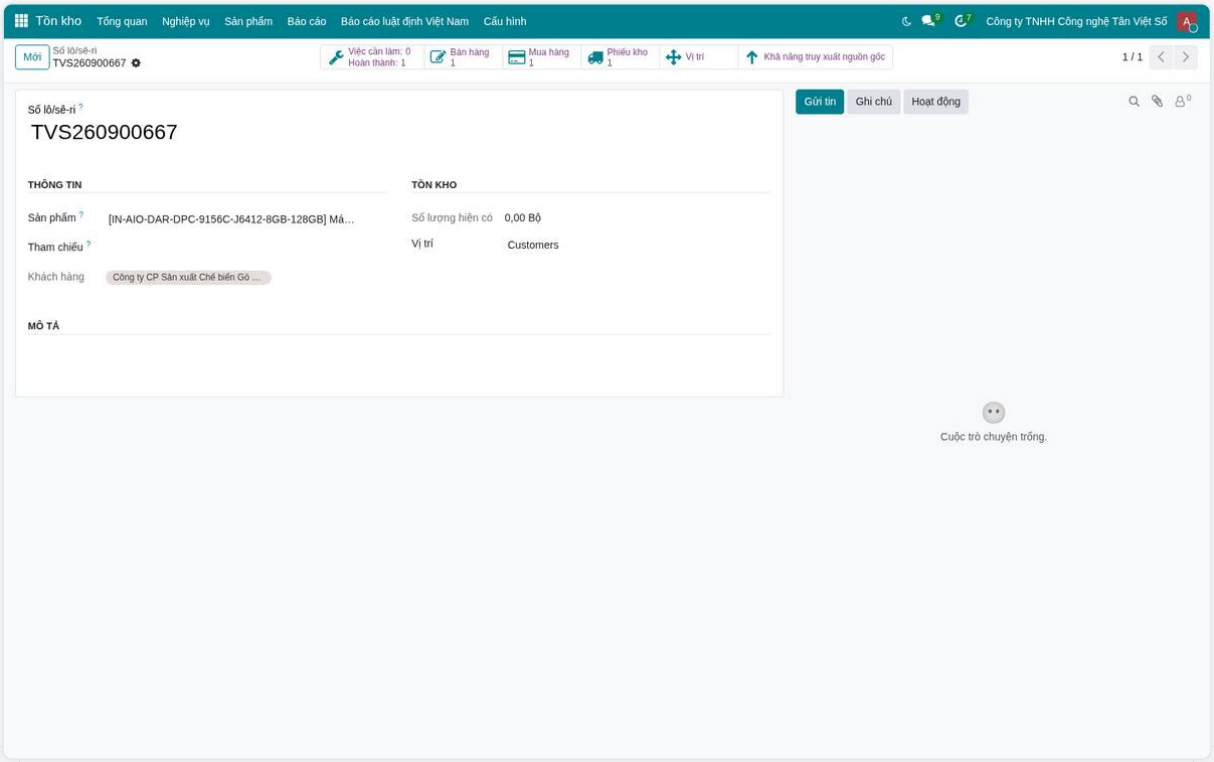


Phải thấy: một dòng có số sê-ri `TVS260900667` và sản phẩm là máy tính công nghiệp tích hợp màn hình 15.6 inch.

Bước 2 - Mở số sê-ri

Bấm vào dòng.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Sản phẩm > Số lô/sê-ri`

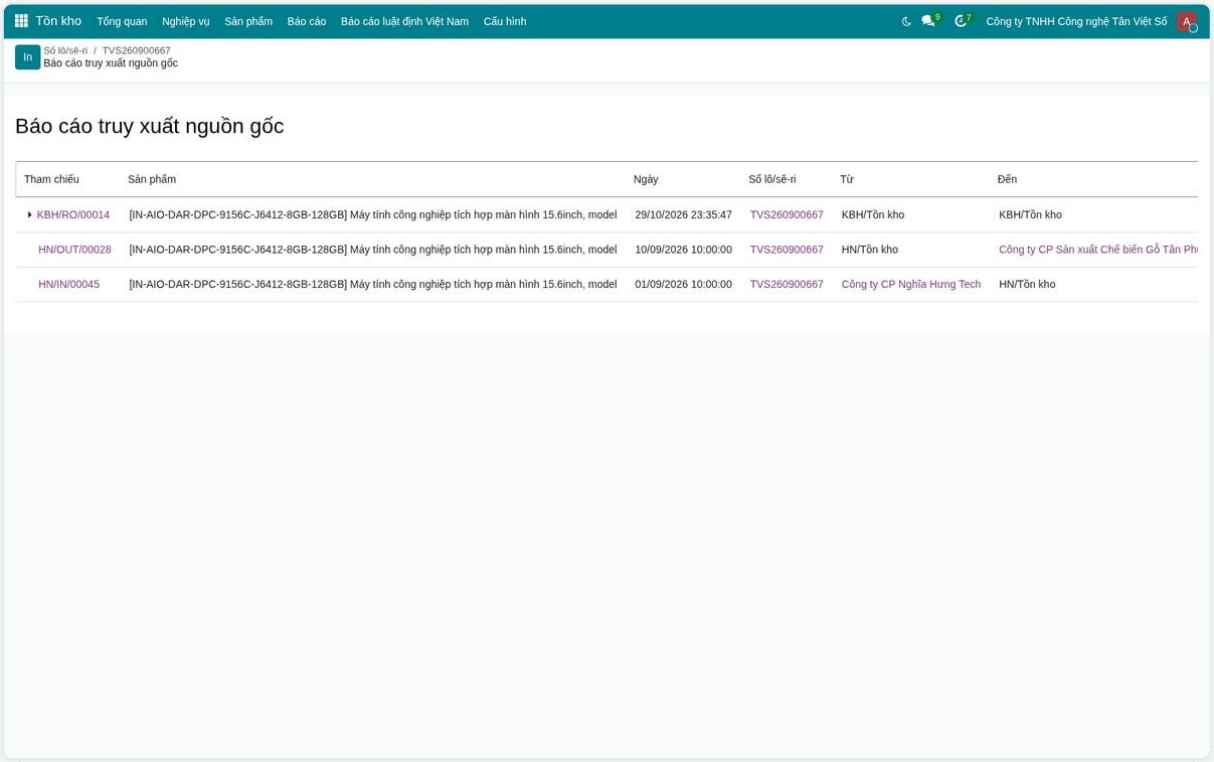


Phải thấy: các nút thông minh đếm chứng từ gắn với sê-ri này: **Mua hàng 1**, **Bán hàng 1**, **Phiếu kho 1**, **Việc cần làm / Hoàn thành** (sửa chữa), **Vị trí**; hệ thống ghi **Khách hàng** đang giữ máy; **Số lượng hiện có** 0 vì máy đã giao cho khách.

Bước 3 - Mở báo cáo truy xuất nguồn gốc

Bấm **Khả năng truy xuất nguồn gốc**.

> *Đường vào:* nút **Khả năng truy xuất nguồn gốc** trên số sê-ri



Phải thấy: ba dòng từ mới tới cũ: **KBH/RO/...** (lệnh sửa chữa, từ KBH/Tồn kho về KBH/Tồn kho), **HN/OUT/...** (giao từ HN/Tồn kho cho khách Công ty CP Sản xuất Chế biến Gỗ Tân Phú Lâm), **HN/IN/...** (nhập từ Công ty CP Nghĩa Hưng Tech vào HN/Tồn kho). Các cột **Ngày**, **Từ**, **Đến**, **Số lượng** cho biết hàng đi từ đâu tới đâu. Đây là đường truy từ nhà cung cấp tới khách tới sửa chữa của một chiếc máy.

Máy lắp ráp tại xưởng có đường khác: dòng đầu tiên là lệnh lắp ráp **XLR/MO/...** (từ vị trí Production vào XLR/Tồn kho), sau đó là phiếu giao **XLR/OUT/...** và lệnh sửa chữa **KBH/RO/...**.

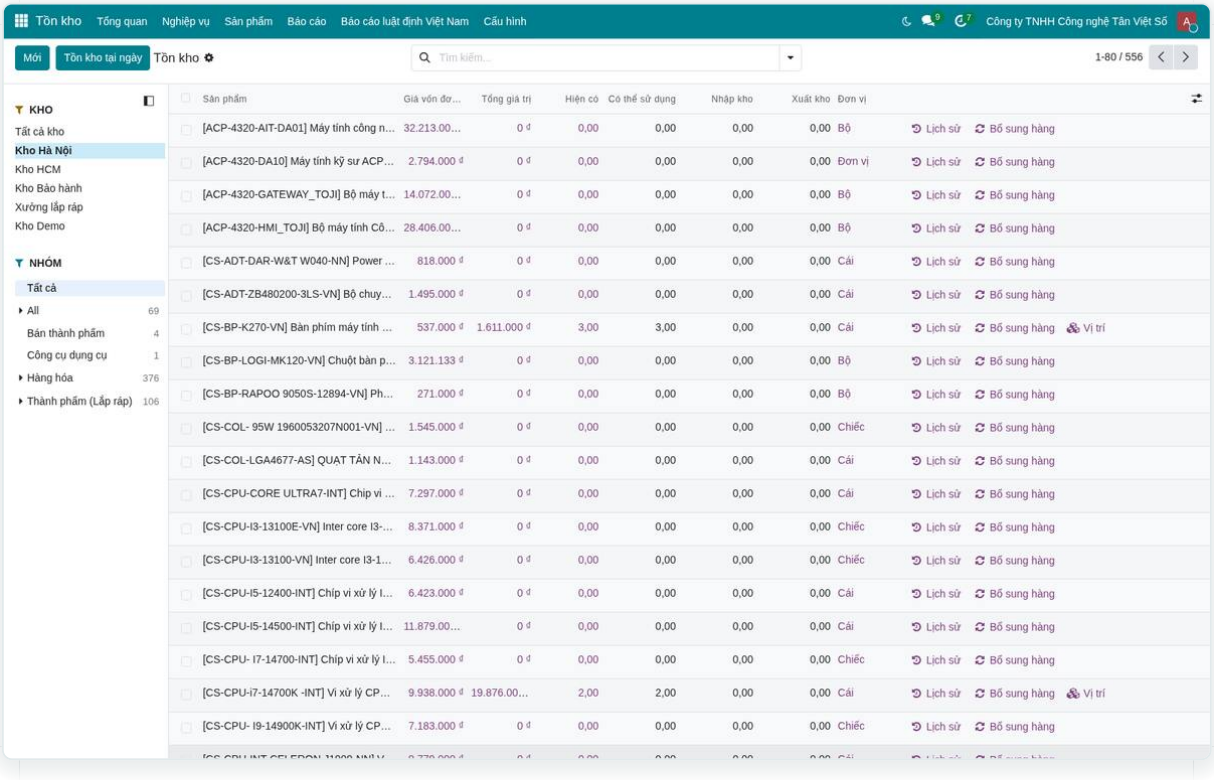
26 TỒN KHO THEO KHO VÀ GIÁ TRỊ TỒN

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty xem được tồn của từng kho, giá trị tồn và từng sê-ri đang nằm đâu.

Bước 1 - Xem tồn toàn công ty và lọc theo kho

Mở **Tồn kho > Báo cáo > Tồn kho**. Ở khung bên trái, ô **Kho**, bấm **Kho Hà Nội**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo > Tồn kho`



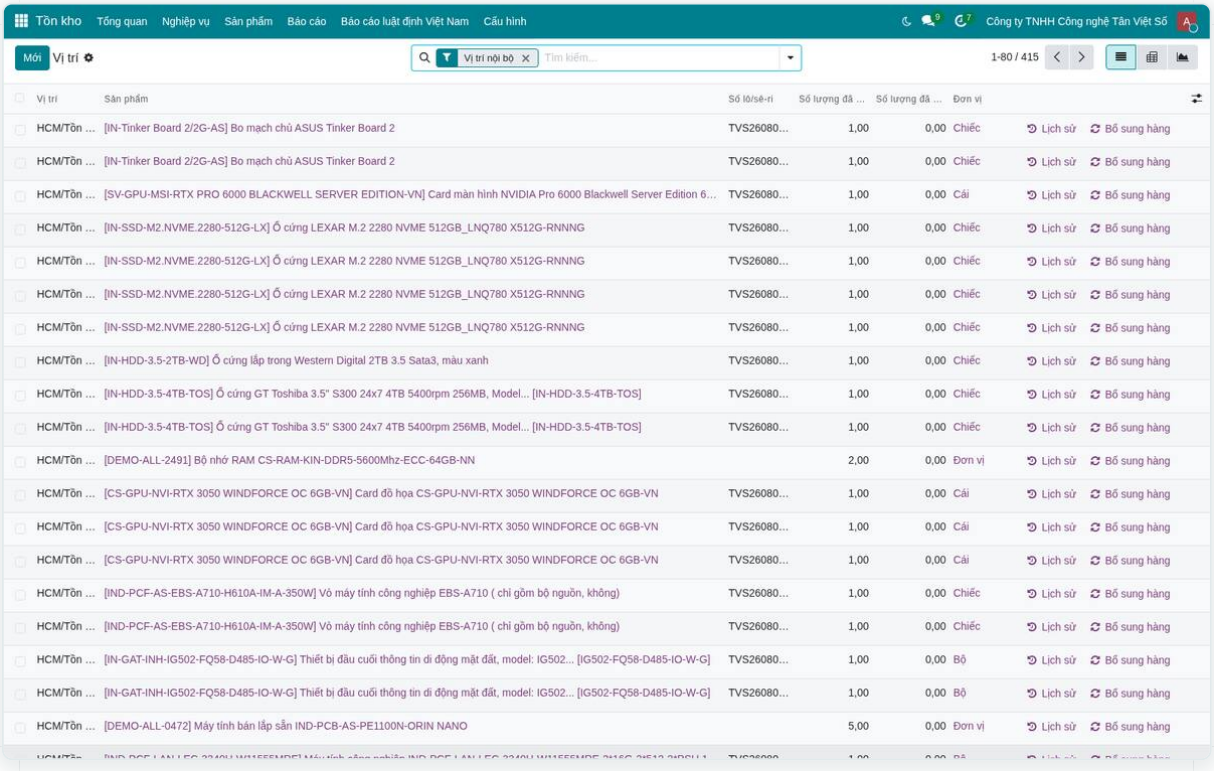
Phải thấy: mỗi dòng là một sản phẩm, các cột **Giá vốn đơn vị**, **Tổng giá trị**, **Hiện có**, **Có thể sử dụng**, **Nhập kho**, **Xuất kho**. Chọn **Tất cả kho** thì số cộng cả năm kho; chọn **Kho Hà Nội** thì chỉ tính hàng ở HN/Tồn kho. **Tổng giá trị** = hiện có nhân giá vốn bình quân. Số tồn đổi theo ngày nên cẩm nang không ghi số cố định.

Nút **Tồn kho tại ngày** ở góc trái mở tồn ở một ngày trong quá khứ. Mỗi dòng có nút **Lịch sử** (xem các lần nhập xuất của sản phẩm) và **Bổ sung hàng**.

Bước 2 - Xem từng sê-ri nằm ở đâu

Mở **Tồn kho > Báo cáo > Vị trí**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo > Vị trí`

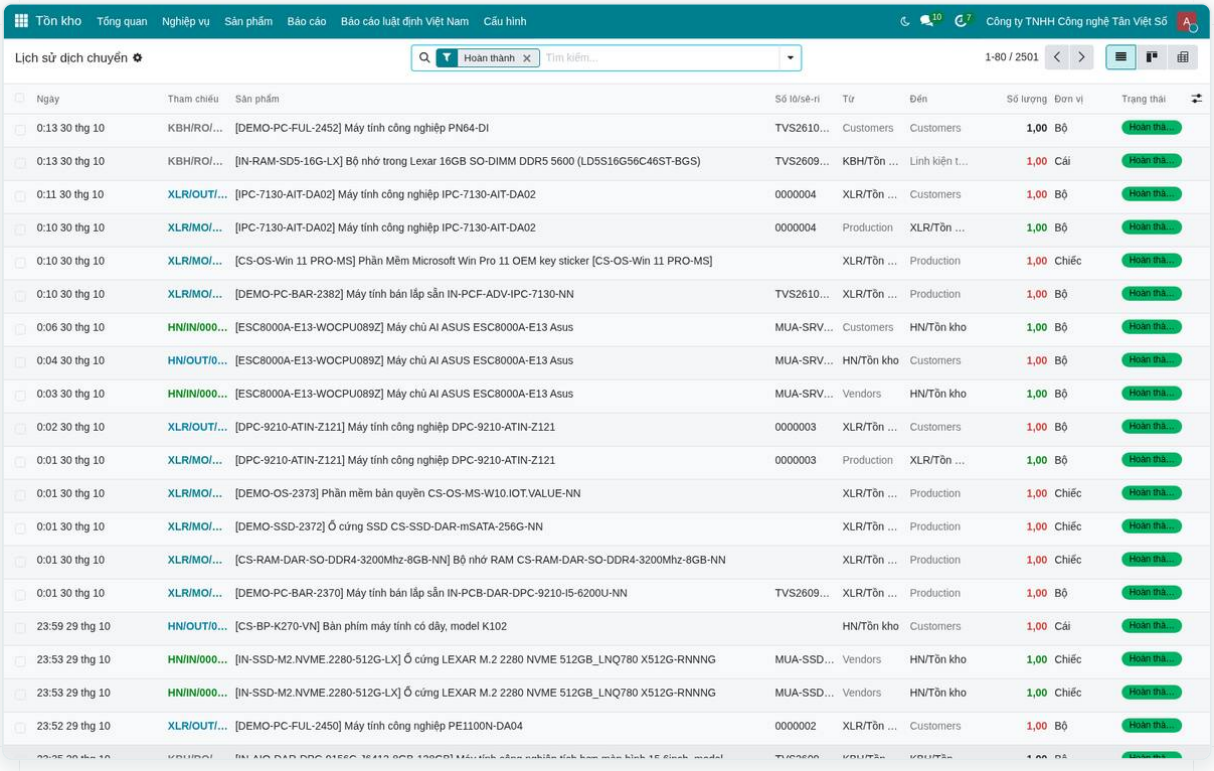


Phải thấy: bộ lọc **Vị trí nội bộ**; mỗi dòng là một sản phẩm theo một vị trí (có cột **Số lô/sê-ri**) với số lượng đang nằm ở vị trí đó. Dùng khi cần biết một sê-ri cụ thể đang ở Kho nào.

Bước 3 - Xem lịch sử dịch chuyển

Mở **Tồn kho > Báo cáo > Lịch sử dịch chuyển**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo > Lịch sử dịch chuyển`



Phải thấy: mỗi dòng là một lần dịch chuyển hoàn thành, có **Ngày**, **Tham chiếu**, **Sản phẩm**, **Số lô/sê-ri**, **Từ**, **Đến** và **Số lượng**. Các phiếu nhập, giao, trả của Quý công ty vừa làm hiện ở đầu danh sách.

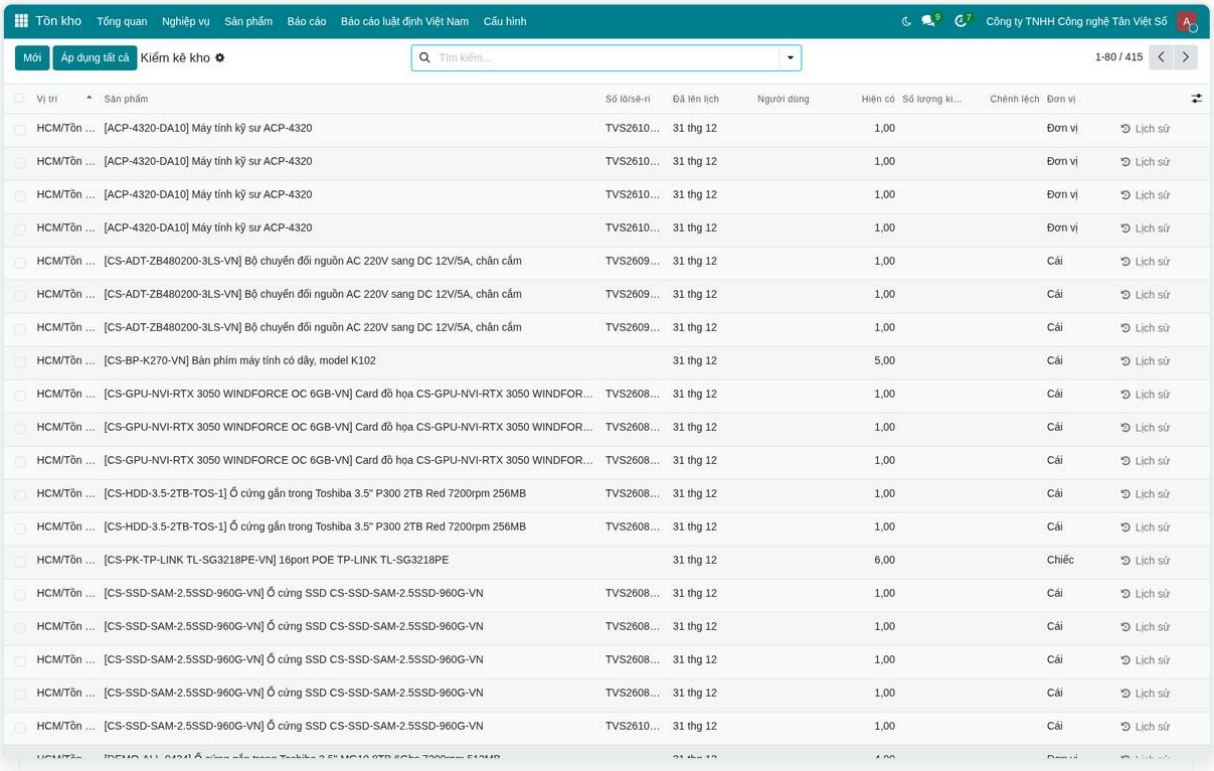
27 KIỂM KÊ (CHỈ XEM)

Khoảng 5 phút. Hết bài này Quý công ty biết màn hình kiểm kê trông thế nào. Bài chỉ xem; Quý công ty **không bấm Áp dụng** vì điều chỉnh sẽ đổi tồn và giá trị tồn của câu chuyện.

Bước 1 - Mở màn hình kiểm kê

Mở **Tồn kho > Nghiệp vụ > Điều chỉnh > Kiểm kê kho**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Điều chỉnh > Kiểm kê kho`



Phải thấy: danh sách theo vị trí và sản phẩm với các cột **Vị trí**, **Sản phẩm**, **Số lô/sê-ri**, **Đã lên lịch**, **Người dùng**, **Hiện có**, **Số lượng kiểm kê**, **Chênh lệch**; nút **Áp dụng tất cả** ở đầu màn hình.

Theo thiết kế của màn hình này, khi kiểm kê thật thủ kho điền **Số lượng kiểm kê** theo số đếm thực tế; cột **Chênh lệch** tự hiện thừa thiếu; bấm **Áp dụng** thì hệ thống tạo dịch chuyển điều chỉnh để tồn sổ sách khớp số đếm và ghi giá trị chênh vào kế toán.

28 BÁO CÁO KHO

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty biết báo cáo kho nào trả lời câu hỏi nào, kể cả các báo cáo theo mẫu kế toán Việt Nam.

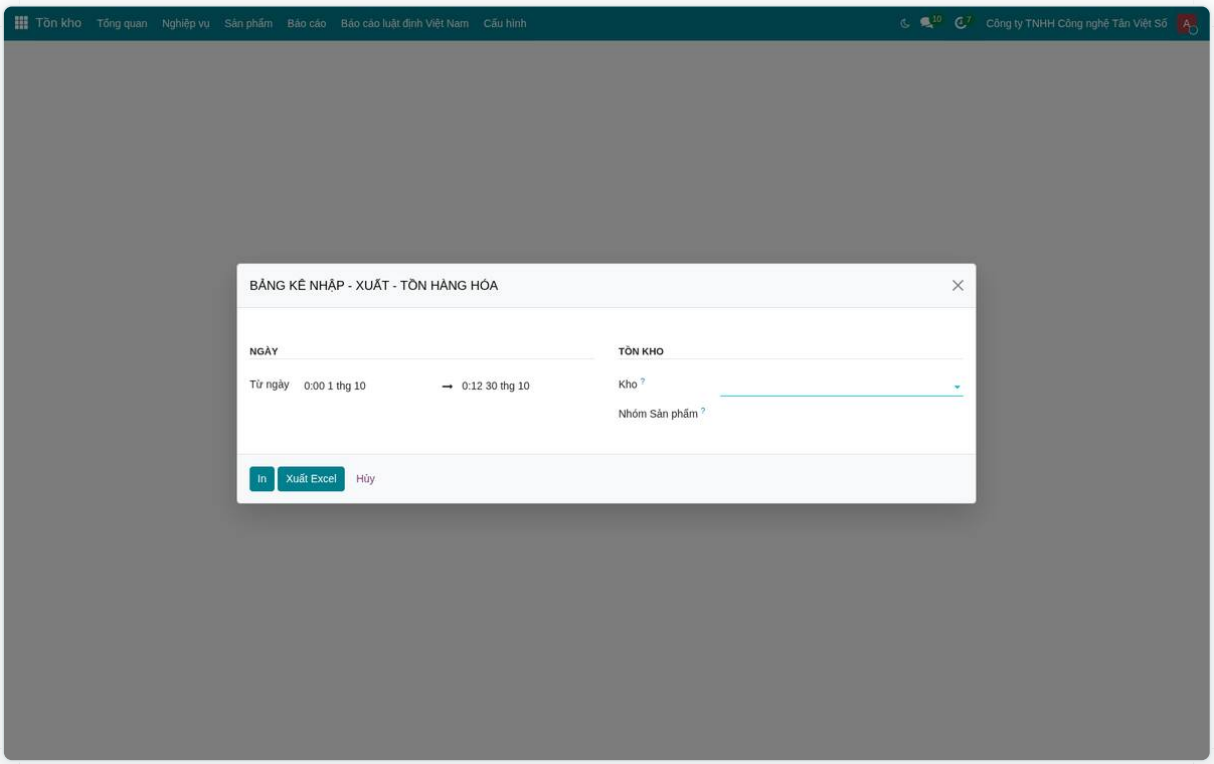
Tên báo cáo	Trả lời câu hỏi
`Tồn kho > Báo cáo > Tồn kho`	Mỗi sản phẩm còn bao nhiêu, giá vốn và tổng giá trị bao nhiêu, theo từng kho
`Tồn kho > Báo cáo > Vị trí`	Một sản phẩm hay một số sê-ri đang nằm ở vị trí nào
`Tồn kho > Báo cáo > Lịch sử dịch chuyển`	Một sản phẩm đã nhập xuất những lần nào, của chứng từ nào
`Tồn kho > Báo cáo > Phân tích dịch chuyển`	Nhập xuất theo kỳ, theo sản phẩm hay theo loại phiếu
`Tồn kho > Sản phẩm > Số lô/sê-ri` (nút **Khả năng truy xuất nguồn gốc**)	Một chiếc máy đã đi qua những chứng từ nào
`Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN)`	Tồn đầu kỳ, nhập, xuất, tồn cuối kỳ của từng hàng hóa theo mẫu S11-DN
`Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Thẻ Kho (S12-DN)`	Thẻ kho của một sản phẩm theo mẫu S12-DN
`Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ (S10-DN)`	Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ theo mẫu S10-DN
`Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Bảng kê nhập kho hàng hóa`	Các lần nhập kho trong kỳ
`Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Bảng kê xuất kho hàng hóa`	Các lần xuất kho trong kỳ

Năm báo cáo luật định Việt Nam cũng có ở **Kế toán > Báo cáo > Báo cáo Kho** với cùng tên. Báo cáo tuổi tồn kho và mẫu in phiếu nhập, phiếu xuất VT-01, VT-02 hiện **chưa có** trên bản này.

Bước 1 - Mở Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN)

Mở **Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN)**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN)`

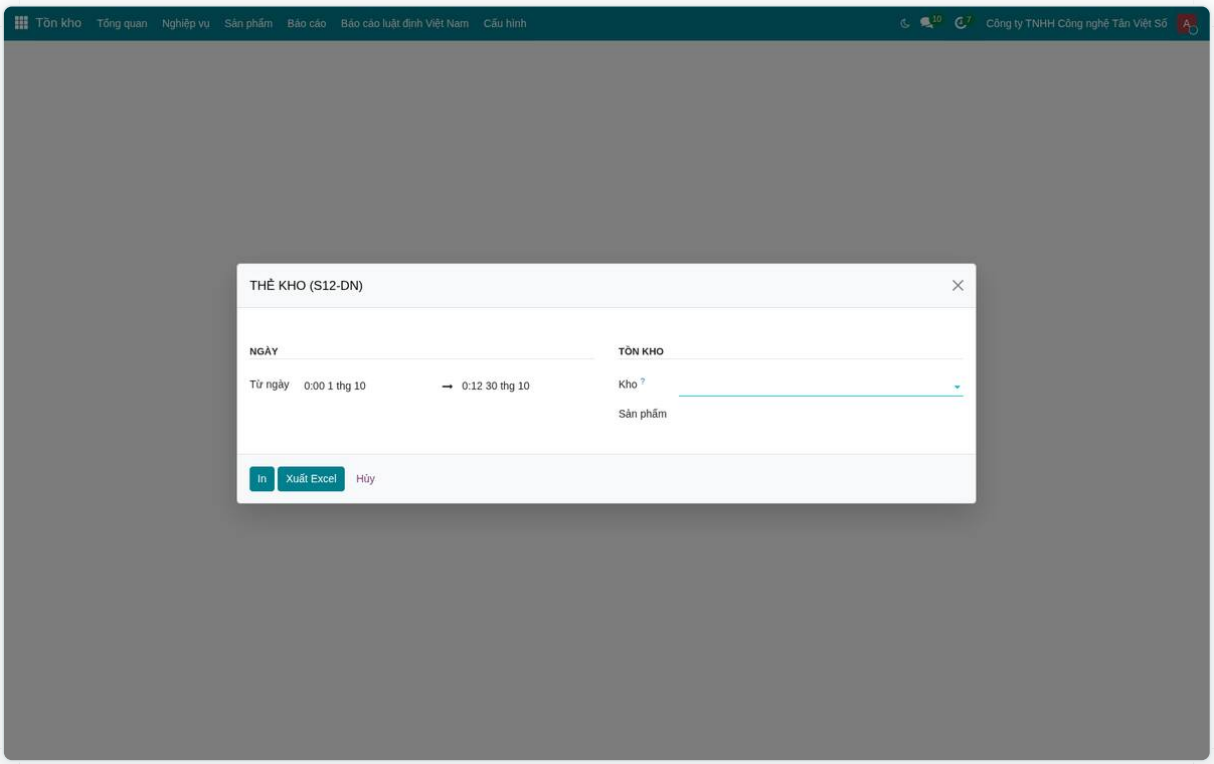


Phải thấy: hộp **BẢNG KÊ NHẬP - XUẤT - TỒN HÀNG HÓA** có **Từ ngày**, **Đến ngày**, **Kho** và **Nhóm Sản phẩm**; hai nút **In** và **Xuất Excel**. Chọn kho và khoảng ngày rồi bấm **In** để ra báo cáo.

Bước 2 - Mở Thẻ Kho (S12-DN)

Mở **Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Thẻ Kho (S12-DN)**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Thẻ Kho (S12-DN)`



Phải thấy: hộp **THẺ KHO (S12-DN)** có **Từ ngày**, **Đến ngày**, **Kho**, **Sản phẩm**; nút **In** và **Xuất Excel**. Thẻ kho theo từng sản phẩm nên phải chọn sản phẩm.

29 BÀI TẬP: GIAO, NHẬN LẠI VÀ TRUY XUẤT

Khoảng 30 phút. Quý công ty tự làm, không có ảnh từng bước.

1. Mở đơn bán máy chủ của Tây Đô (Bài Đơn mua tự sinh từ đơn bán), mở phiếu giao và nói số sê-ri hệ thống đã giữ. Kiểm: `HN/Tồn kho - MUA-SRV-0001` hoặc số của Quý công ty.
2. Từ **Tồn kho > Báo cáo > Tồn kho**, lọc **Kho Hà Nội**, tìm **Ổ cứng LEXAR M.2 2280 NVME 512GB** và đọc **Hiện có**, **Tổng giá trị**. Kiểm: giá vốn đơn vị là bình quân gia quyền nên có thể khác 644.000 đ nếu kho có lô giá khác.
3. Từ số sê-ri `MUA-SSD-0001` (hoặc số của Quý công ty) mở **Khả năng truy xuất nguồn gốc**. Kiểm: một dòng nhập từ Kim Long Tech vào HN/Tồn kho.
4. Mở **Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN)**, chọn **Kho Hà Nội**, khoảng ngày từ đầu tháng tới hôm nay, bấm **Xuất Excel** và tìm dòng ổ cứng vừa nhập. Kiểm: cột nhập có 2 chiếc.
5. Giả sử khách trả 1 trong 2 chiếc ổ cứng đã bán: nói bốn chứng từ Quý công ty cần lập, theo thứ tự. Kiểm: phiếu trả hàng, xác nhận phiếu trả, hóa đơn điều chỉnh giảm, ghi sổ hóa đơn điều chỉnh giảm.

PHẦN V. LẮP RÁP THEO ĐƠN

Phần này trả lời câu hỏi: khi khách đặt một máy tính công nghiệp mà Quý công ty chưa lắp sẵn, hệ thống làm gì để máy được lắp, được gắn số sê-ri, được tính giá thành bằng đúng linh kiện đã dùng và được giao cho khách. Người đọc là kỹ thuật viên lắp ráp, quản lý xưởng, thủ kho, nhân viên kinh doanh và kế toán giá thành.

Phần này có chín bài, đi theo thứ tự: đọc cấu hình, bán và lắp một máy, đọc giá thành, giao máy, lập máy cấu hình mới, hiểu điều gì xảy ra khi thiếu linh kiện, xem báo cáo, rồi tự làm bài tập. Hai khách dùng trong phần này là Công ty CP Sản xuất Khuôn mẫu Chính xác Thanh Bình (đặt một máy đã có định mức) và Công ty CP Sản xuất Chiếu sáng Đô thị Bình An (đặt một cấu hình mới chưa có định mức).

> Quý công ty tự đăng nhập và tự làm theo. Mã chứng từ (S00214, XLR/MO/00067...) và số sê-ri trong ảnh là của lần chạy minh họa; chứng từ của Quý công ty sẽ mang mã kế tiếp.

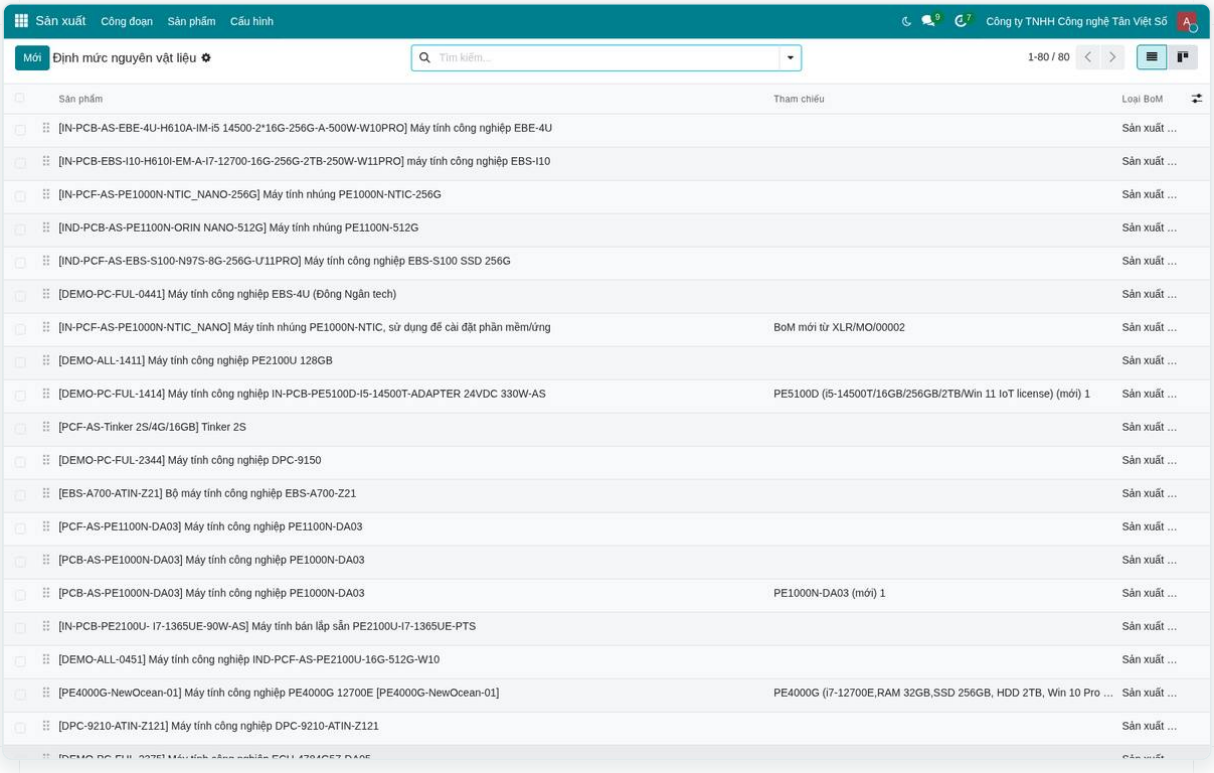
30 ĐỌC CẤU HÌNH LẮP RÁP

Khoảng 12 phút. Hết bài này Quý công ty biết định mức của một máy gồm những gì, vì sao lệnh lắp ráp tự sinh ở Xưởng lắp ráp, máy và linh kiện được theo dõi sê-ri ra sao và chi phí lắp ráp đi vào tài khoản nào. Bài này chỉ xem, không sửa.

Bước 1 - Mở danh sách định mức

Bấm vào menu **Sản xuất**, chọn **Sản phẩm**, rồi **Định mức nguyên vật liệu**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu`

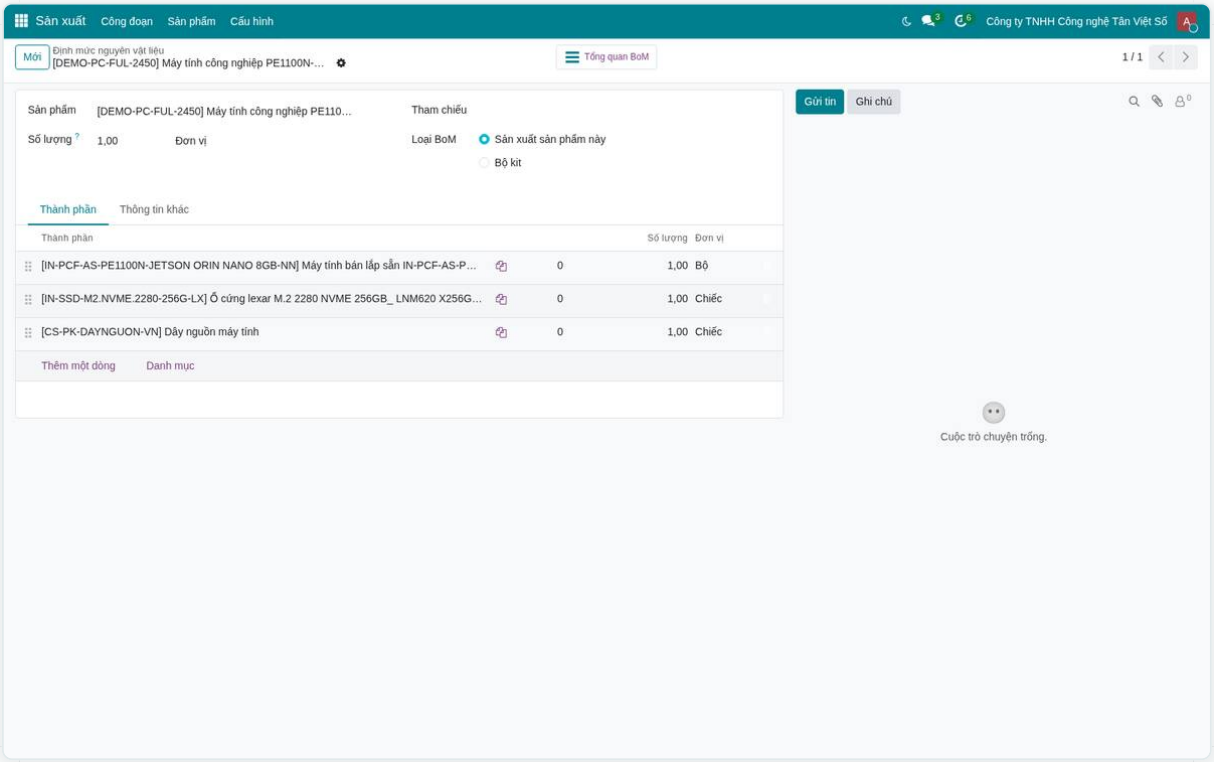


Phải thấy: mỗi dòng là một máy lắp ráp, cột **Loại BoM** ghi "Sản xuất sản phẩm này". Một máy có đúng một định mức; máy chưa có dòng ở đây thì hệ thống chưa biết lắp từ gì (xem Bài lập máy cấu hình mới).

Bước 2 - Mở định mức của máy PE1100N-DA04

Gõ **PE1100N-DA04** vào ô tìm kiếm rồi bấm dòng "Máy tính công nghiệp PE1100N-DA04".

> *Đường vào:* `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu`

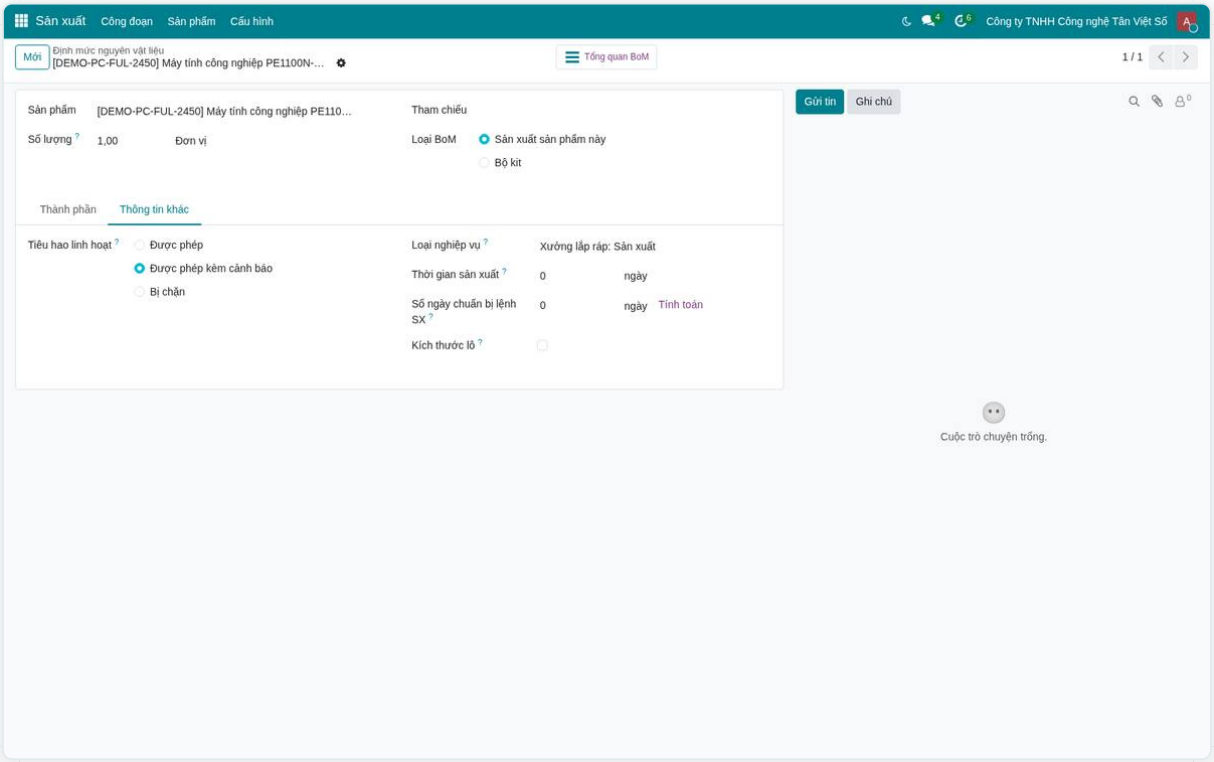


Phải thấy: tab **Thành phần** liệt kê ba linh kiện: một máy tính bán lắp sẵn, một ổ cứng lexar 256GB và một dây nguồn, mỗi loại 1. Cột **Số lượng** là số linh kiện cần cho một máy; lệnh lắp ráp lấy đúng các dòng này.

Bước 3 - Xem lệnh sẽ sinh ở kho nào

Bấm tab **Thông tin khác** trên cùng định mức.

> *Đường vào:*
> `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu > PE1100N-DA04 > Thông tin khác`

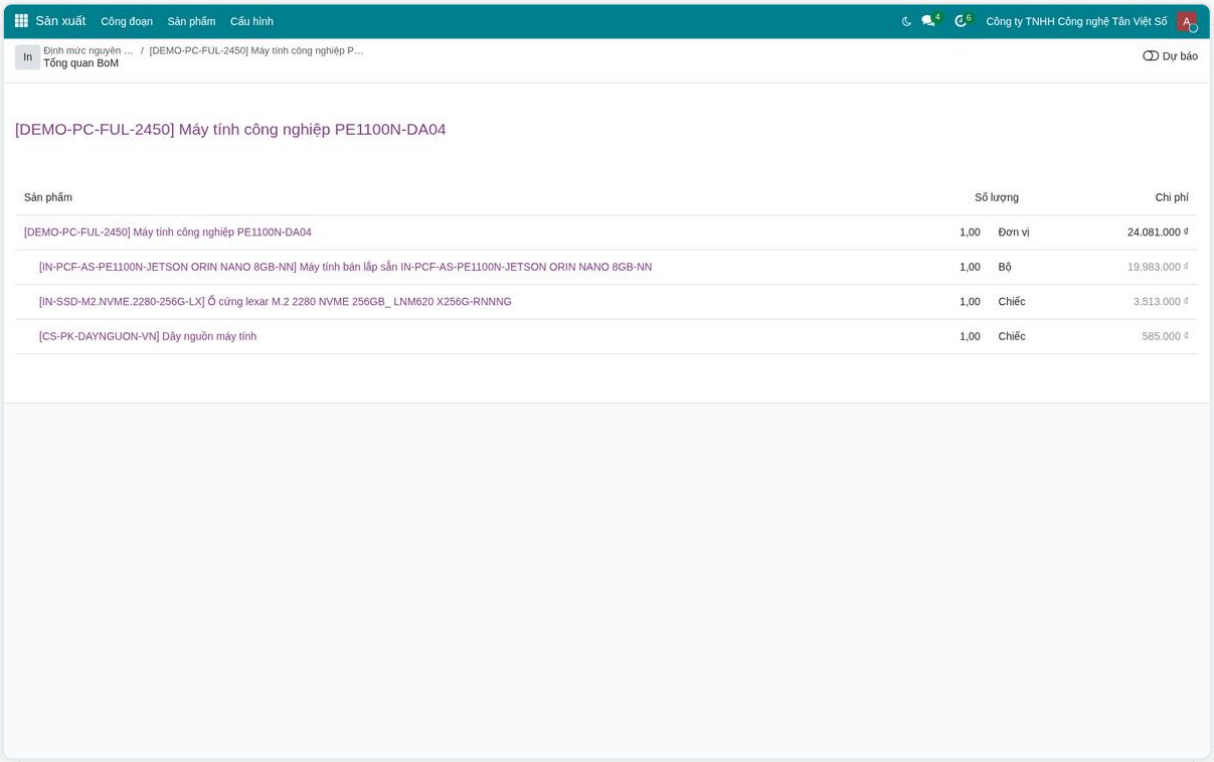


Phải thấy: ô **Loại nghiệp vụ** ghi "Xưởng lắp ráp: Sản xuất". Đây là lý do lệnh lắp ráp mang mã XLR/MO và lấy linh kiện từ kho của Xưởng lắp ráp. Ô **Tiêu hao linh hoạt** đang chọn "Được phép kèm cảnh báo": nếu kỹ thuật viên dùng nhiều hoặc ít linh kiện hơn định mức, hệ thống cảnh báo chứ không chặn.

Bước 4 - Đọc giá thành dự kiến của máy

Bấm tab **Thành phần**, rồi bấm nút **Tổng quan BoM** ở đầu màn hình.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu > PE1100N-DA04 > Tổng quan BoM`

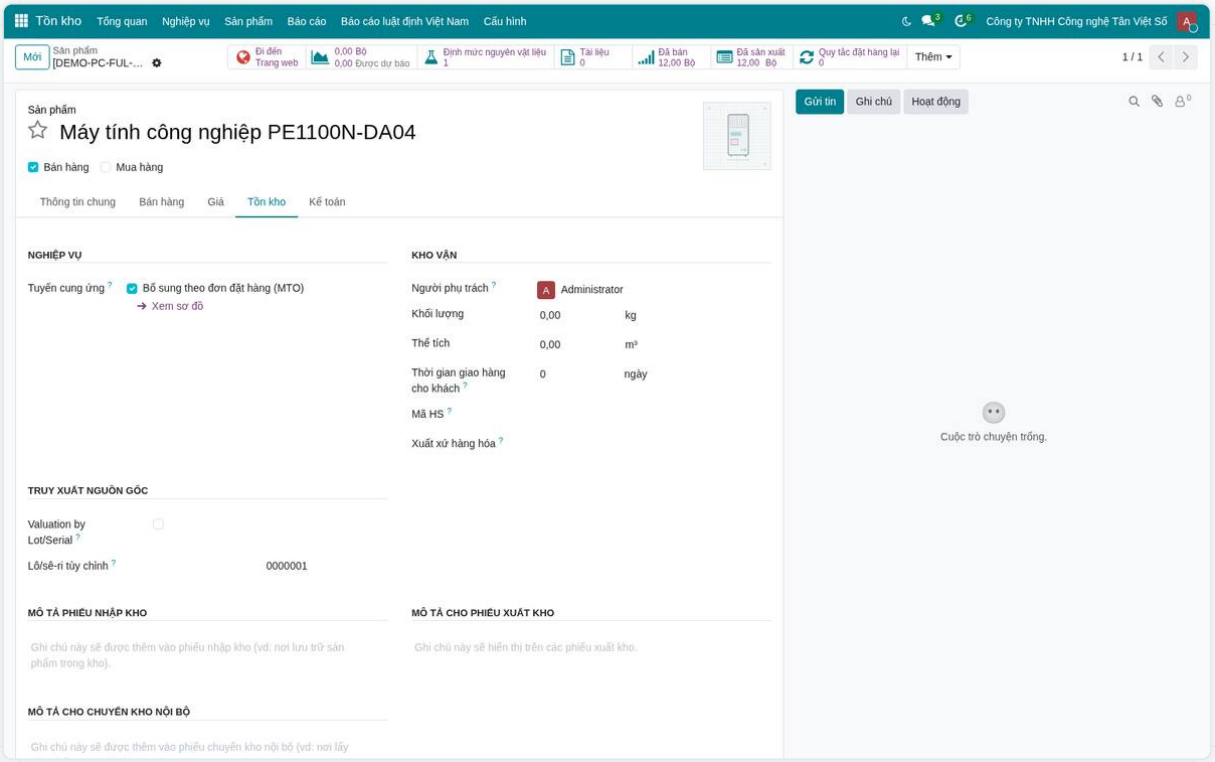


Phải thấy: dòng máy ở trên ghi chi phí 24.081.000 đ, bằng tổng ba dòng linh kiện bên dưới (19.983.000 đ, 3.513.000 đ và 585.000 đ). Đây là giá thành dự kiến; giá thành thật của một lệnh được đọc ở bài Đọc giá thành máy.

Bước 5 - Xem tuyến cung ứng trên sản phẩm

Mở sản phẩm của máy: vào menu **Tồn kho**, chọn **Sản phẩm**, gõ **PE1100N-DA04** rồi bấm vào sản phẩm. Bấm tab **Tồn kho**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Sản phẩm > Sản phẩm > PE1100N-DA04 > Tồn kho`

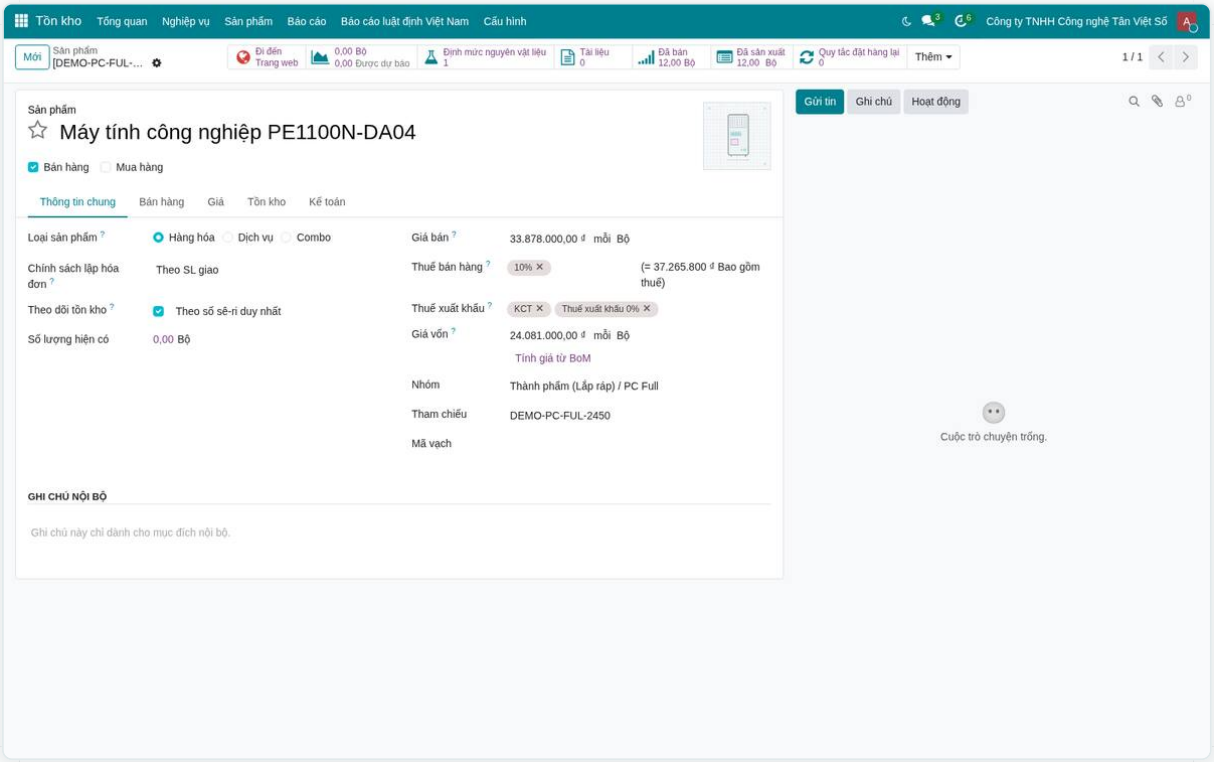


Phải thấy: ô **Tuyến cung ứng** có dấu tích ở "Bổ sung theo đơn đặt hàng (MTO)". Tuyến này nghĩa là: có đơn bán thì mới lắp, lắp đúng số lượng đơn đặt, không lắp sẵn để chờ. Thanh nút phía trên ghi **Định mức nguyên vật liệu 1**, tức máy này đã có một định mức.

Bước 6 - Xem cách theo dõi sê-ri

Bấm tab **Thông tin chung** của cùng sản phẩm.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Sản phẩm > Sản phẩm > PE1100N-DA04 > Thông tin chung`

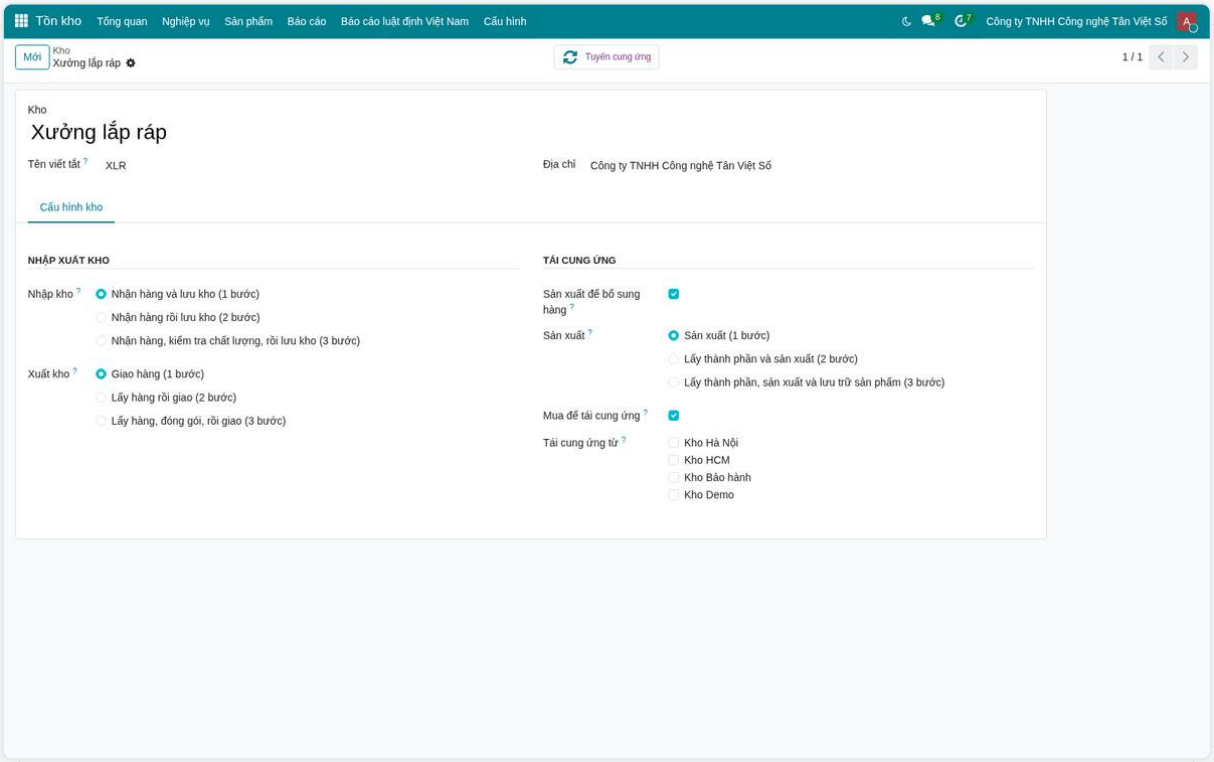


Phải thấy: ô **Theo dõi tồn kho** có dấu tích và chọn "Theo số sê-ri duy nhất". Mỗi máy ra khỏi xưởng mang một số sê-ri riêng. Các linh kiện chính (máy tính bán lắp sẵn, ổ cứng) cũng theo dõi sê-ri; dây nguồn thì theo số lượng.

Bước 7 - Xem cấu hình kho Xưởng lắp ráp

Vào menu **Tồn kho**, chọn **Cấu hình**, **Quản lý kho**, **Kho**, rồi bấm "Xưởng lắp ráp".

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Quản lý kho > Kho`

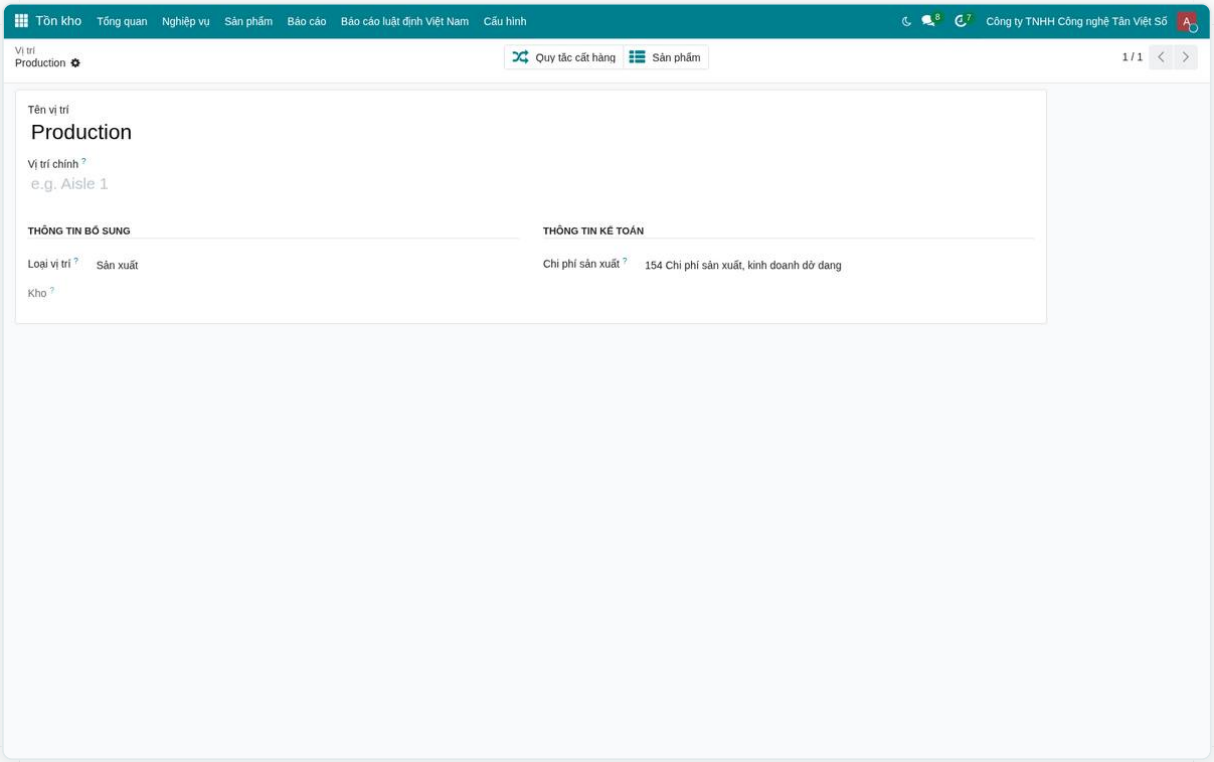


Phải thấy: ở cột **Tái cung ứng**, ô **Sản xuất để bổ sung hàng** có dấu tích và **Sản xuất** chọn "Sản xuất (1 bước)". Một bước nghĩa là linh kiện lấy thẳng từ kho của xưởng vào lệnh, không qua khu trung gian. Vì vậy linh kiện phải được mua về và nhập sẵn ở Xưởng lắp ráp trước khi bán máy.

Bước 8 - Xem tài khoản ghi chi phí lắp ráp

Vào **Tồn kho**, chọn **Cấu hình**, **Quản lý kho**, **Vị trí**. Bỏ bộ lọc "Nội bộ" rồi gõ **Production** vào ô tìm kiếm và bấm vào dòng tìm được.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Quản lý kho > Vị trí`



Phải thấy: Loại vị trí là "Sản xuất" và mục **Thông tin kế toán** ghi **Chi phí sản xuất** là "154 Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang". Linh kiện đi từ kho vào vị trí này khi lệnh hoàn tất, và máy thành phẩm đi từ vị trí này về kho; hai lần đi qua đó chính là hai bút toán đọc ở bài Đọc giá thành máy.

Không bật thì mất gì

Cấu hình	Nếu không có thì
Định mức của máy	Đơn bán máy đó không sinh được lệnh lắp ráp; máy không có chỗ để lấy linh kiện
Tuyến "Bổ sung theo đơn đặt hàng (MTO)" trên sản phẩm	Máy được coi là hàng giao từ tồn kho, không tự sinh lệnh lắp
Loại nghiệp vụ "Xưởng lắp ráp: Sản xuất" trên định mức	Lệnh sinh ra có thể mang sai kho, linh kiện báo không có hàng dù xưởng đang đủ
Theo dõi sê-ri trên máy	Không gắn được số sê-ri khi hoàn tất; không tra được máy này lắp từ linh kiện nào, giao cho khách nào
Vị trí Production gắn tài khoản 154	Giá trị linh kiện đã dùng không dồn được về một tài khoản để kết chuyển sang giá thành thành phẩm

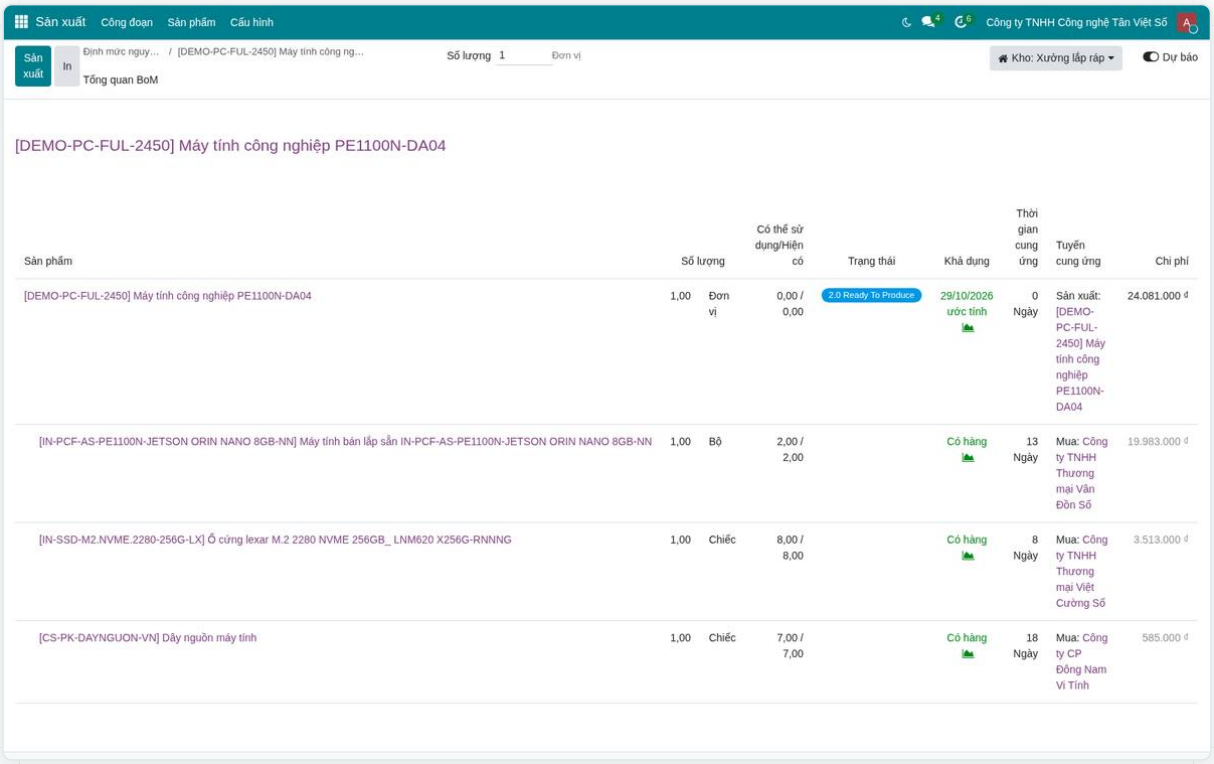
31 BÁN MỘT MÁY LẮP RÁP CHO THANH BÌNH VÀ MỞ LỆNH TỰ SINH

Khoảng 18 phút. Hết bài này Quý công ty đã kiểm linh kiện, lập đơn bán một máy PE1100N-DA04 cho Công ty CP Sản xuất Khuôn mẫu Chính xác Thanh Bình, xác nhận đơn, và mở được lệnh lắp ráp hệ thống vừa tự sinh cùng linh kiện đã được giữ chỗ.

Bước 1 - Kiểm linh kiện đang có ở Xưởng lắp ráp

Mở lại **Tổng quan BoM** của máy PE1100N-DA04 (như Bước 4 của bài trước). Bấm công tắc **Dự báo** ở góc phải, rồi bấm ô **Kho** và chọn "Xưởng lắp ráp".

> *Đường vào:* `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu > PE1100N-DA04 > Tổng quan BoM > Dự báo`

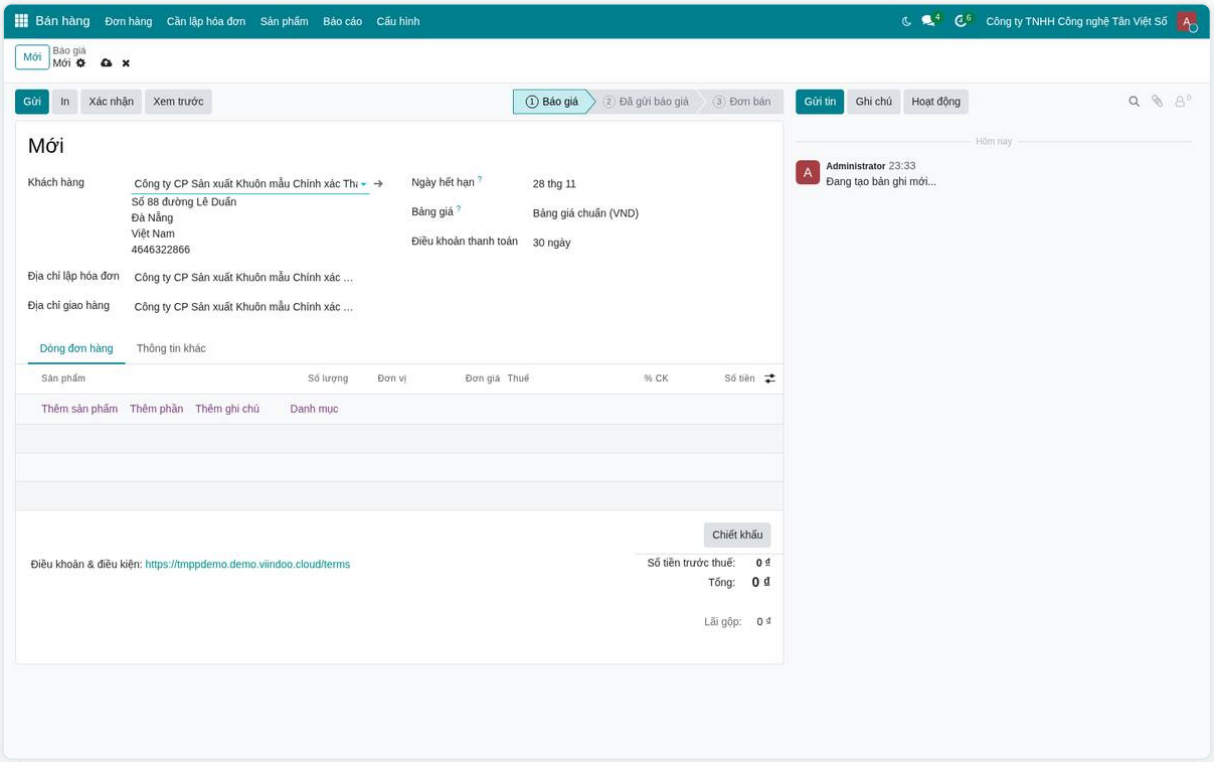


Phải thấy: cả ba linh kiện đều ghi "Có hàng" màu xanh, và cột **Có thể sử dụng/Hiện có** của mỗi dòng không thấp hơn số cần dùng cho một máy. Nếu có dòng nào đỏ và ghi "cần Mua", Quý công ty chọn một máy khác hoặc nhập thêm linh kiện trước (xem bài Khi thiếu linh kiện). Nhãn trạng thái của dòng máy hiện bằng tiếng Anh ("Ready To Produce"); ý của nhãn là "sẵn sàng lắp".

Bước 2 - Tạo báo giá mới cho Thanh Bình

Vào menu **Bán hàng**, chọn **Đơn hàng**, rồi **Báo giá**, bấm **Mới**. Ở ô **Khách hàng** gõ **Khuôn mẫu Chính xác Thanh** và chọn "Công ty CP Sản xuất Khuôn mẫu Chính xác Thanh Bình".

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá`

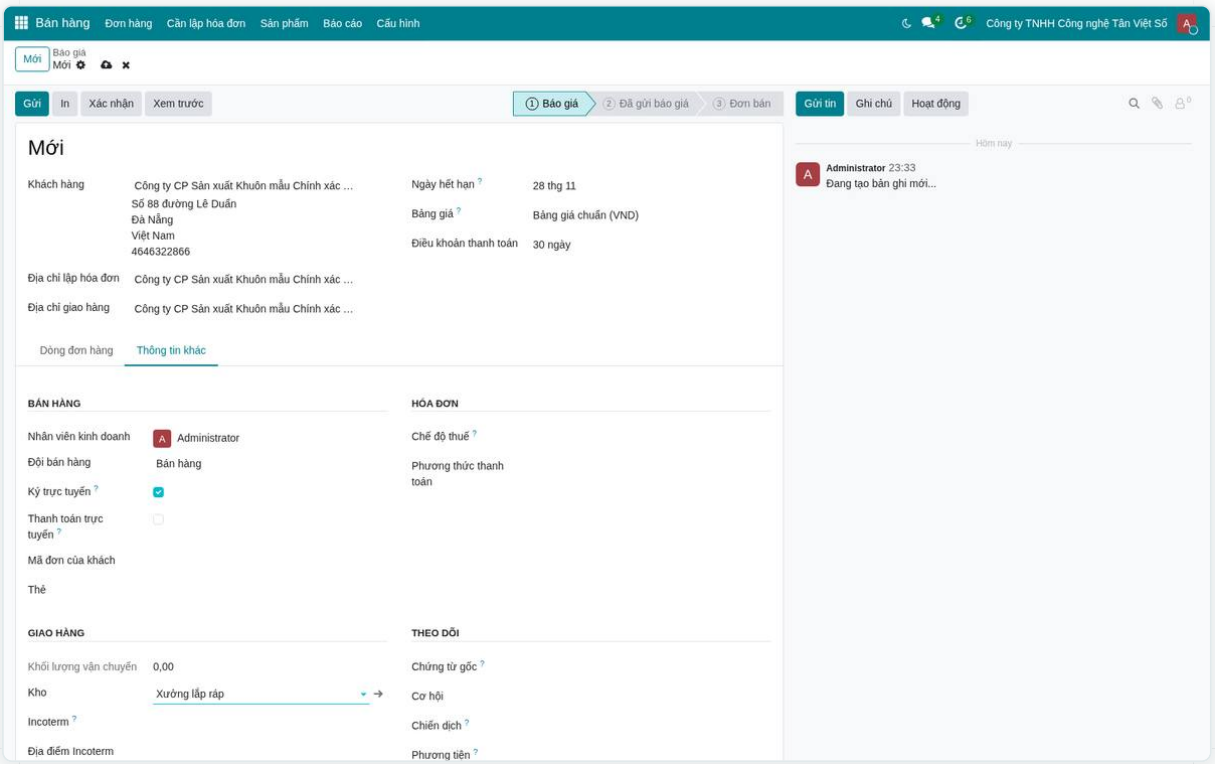


Phải thấy: địa chỉ khách hiện bên dưới tên, **Bảng giá** là "Bảng giá chuẩn (VND)" và **Điều khoản thanh toán** là "30 ngày", cả hai lấy từ hồ sơ khách.

Bước 3 - Chọn kho Xưởng lắp ráp trên đơn

Bấm tab **Thông tin khác**. Ở mục **Giao hàng**, bấm ô **Kho**, gõ **Xưởng** và chọn "Xưởng lắp ráp".

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá > Mới > Thông tin khác`

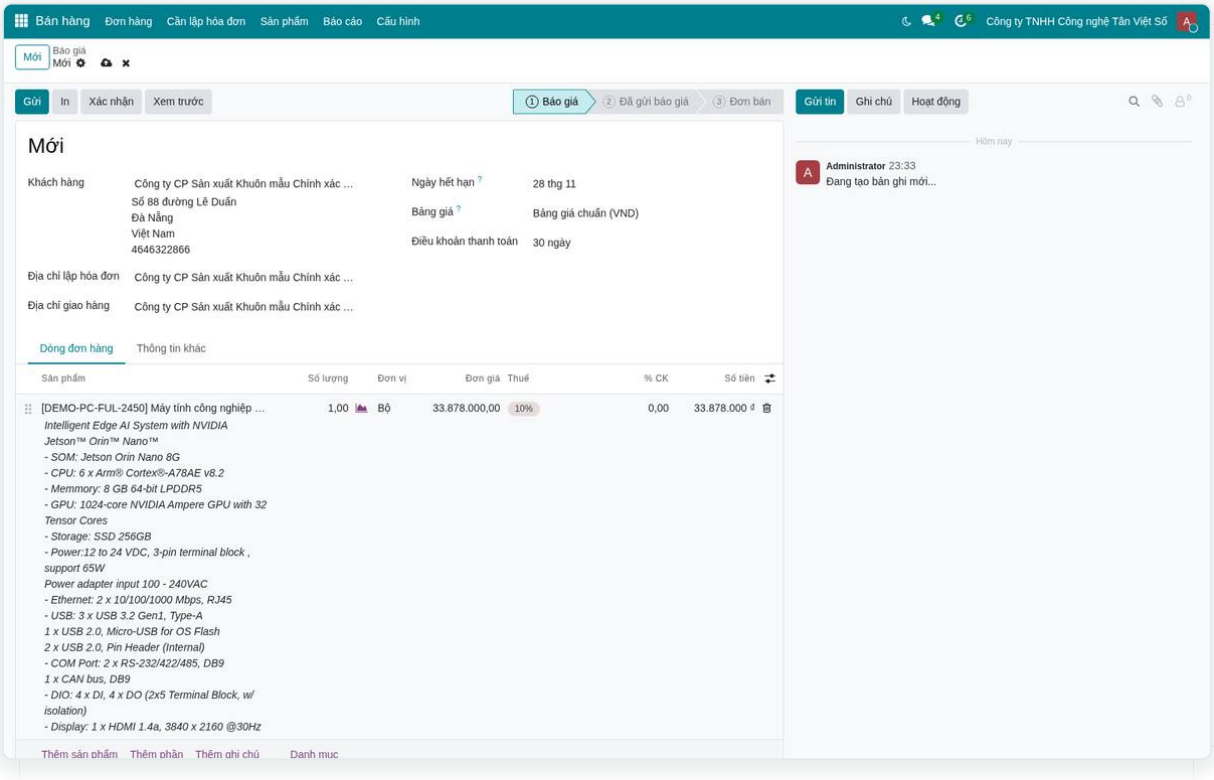


Phải thấy: ô **Kho** ghi "Xưởng lắp ráp" (mặc định là Kho Hà Nội). Kho trên đơn quyết định lệnh lắp ráp sinh ở đâu và lấy linh kiện từ kho nào; chọn Xưởng lắp ráp là chọn nơi đang để sẵn linh kiện.

Bước 4 - Thêm dòng máy

Bấm lại tab **Dòng đơn hàng**, bấm **Thêm sản phẩm**, gõ **DEMO-PC-FUL-2450**, chọn "Máy tính công nghiệp PE1100N-DA04". Bấm biểu tượng lưu (hình đám mây) cạnh số đơn.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá > Mới > Dòng đơn hàng`

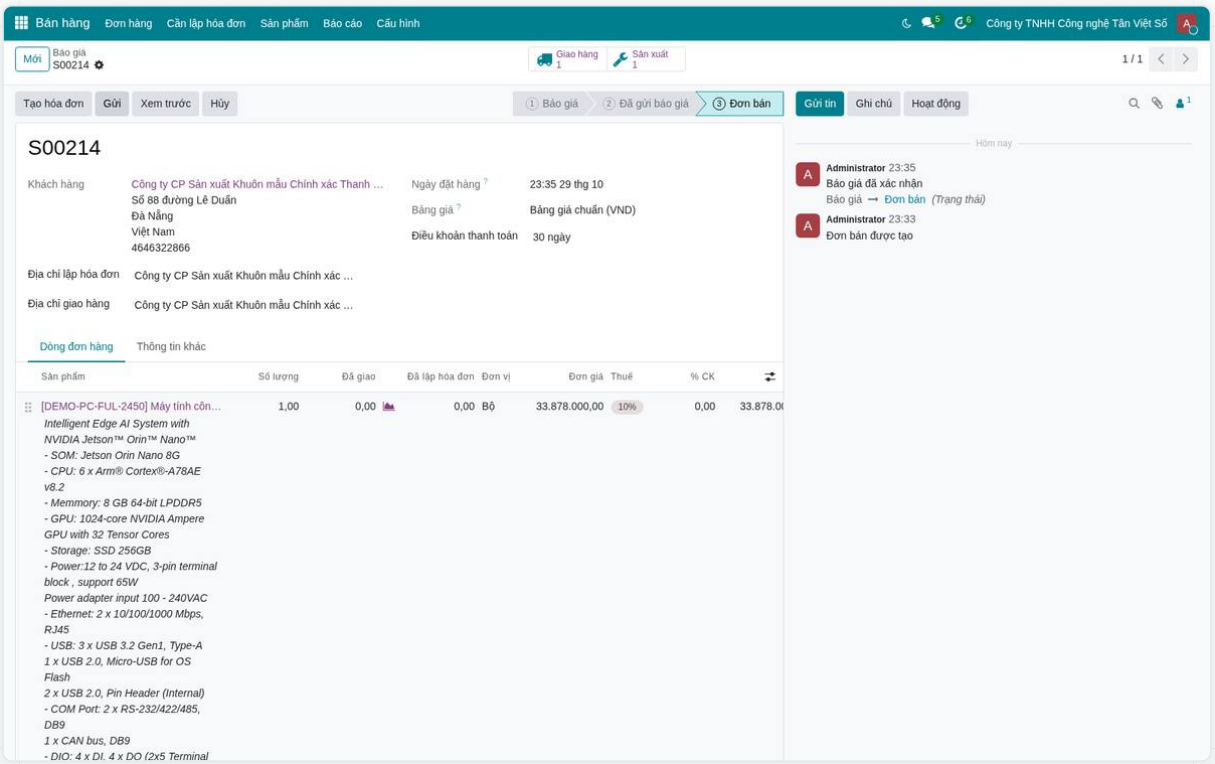


Phải thấy: dòng đơn có số lượng 1,00, đơn giá 33.878.000 đ theo Bảng giá chuẩn, thuế 10%. Báo giá được lưu và nhận mã (ví dụ S00214).

Bước 5 - Xác nhận đơn

Bấm nút **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá > S00214`

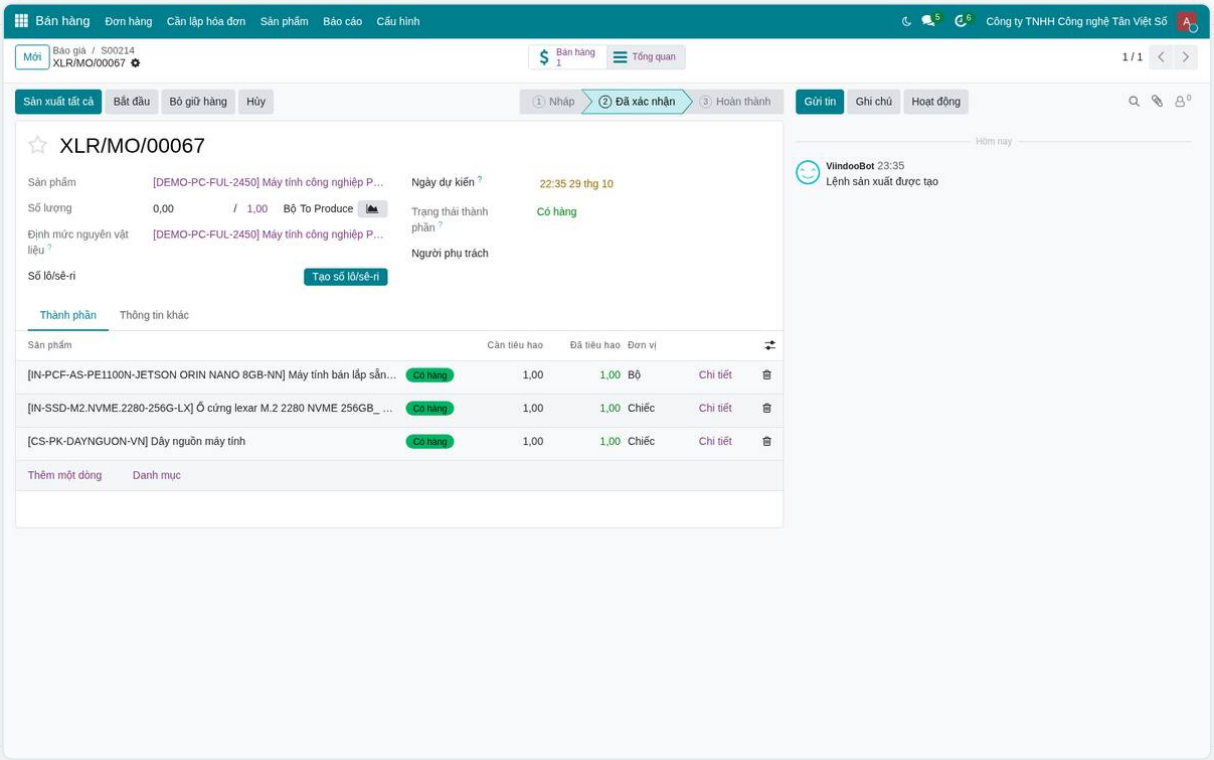


Phải thấy: thanh trạng thái chuyển sang "Đơn bán"; trên đầu đơn xuất hiện hai nút **Giao hàng** và **Sản xuất**, mỗi nút kèm số 1. Nút **Sản xuất** là lệnh lắp ráp hệ thống vừa tự sinh, nút **Giao hàng** là phiếu giao đang chờ máy.

Bước 6 - Mở lệnh lắp ráp từ đơn

Bấm nút **Sản xuất** trên đơn.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá > S00214 > Sản xuất`

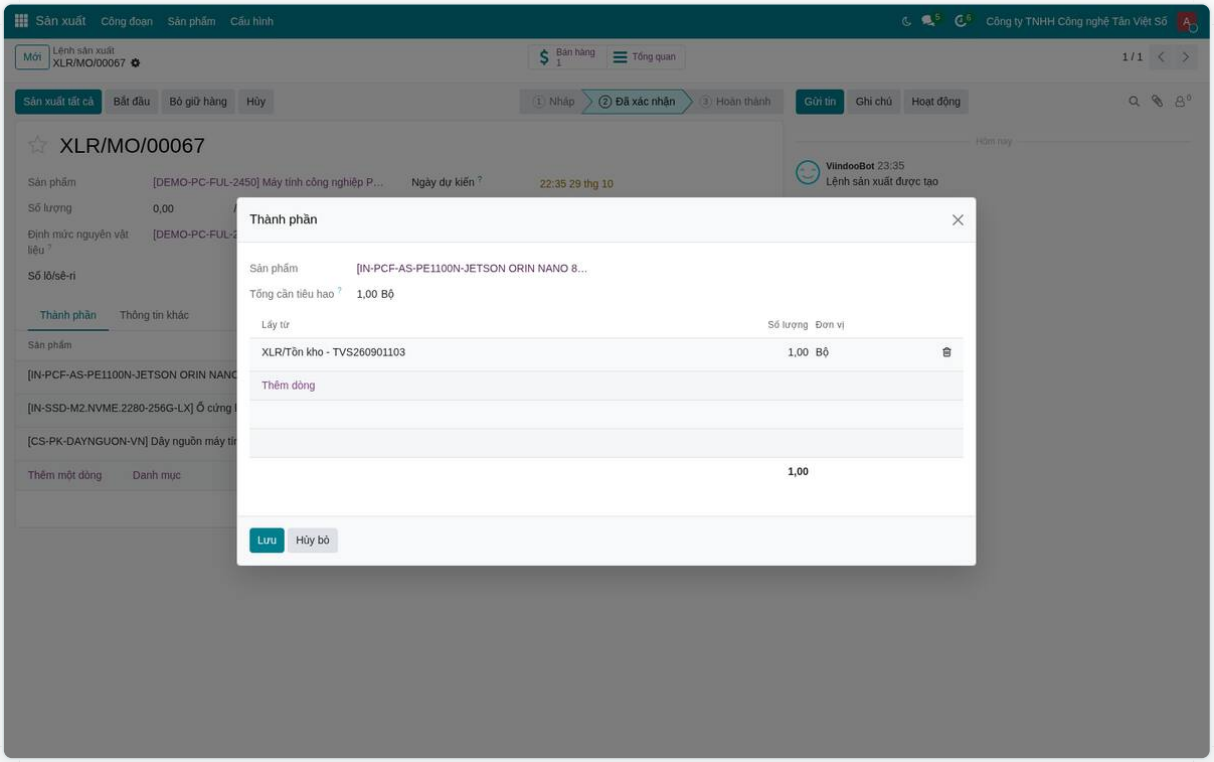


Phải thấy: lệnh mã XLR/MO/..., thanh trạng thái ở "Đã xác nhận". **Số lượng** là 1,00 cần lắp; **Định mức nguyên vật liệu** là định mức của máy; **Trạng thái thành phần** là "Có hàng" màu xanh. Tab **Thành phần** có ba dòng, mỗi dòng nhãn "Có hàng". Cột **Đã tiêu hao** lúc này là số đã được giữ chỗ cho lệnh, chưa phải số đã dùng thật.

Bước 7 - Xem linh kiện nào đã được giữ chỗ

Ở dòng máy tính bán lắp sẵn, bấm **Chi tiết**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > XLR/MO/00067 > Thành phần > Chi tiết`



Phải thấy: cửa sổ **Thành phần** ghi **Lấy từ** "XLR/Tồn kho" kèm một số sê-ri cụ thể của linh kiện, số lượng 1,00. Hệ thống đã chọn sẵn đúng thiết bị nào sẽ dùng cho máy này. Bấm **Hủy bỏ** để đóng cửa sổ, không đổi gì.

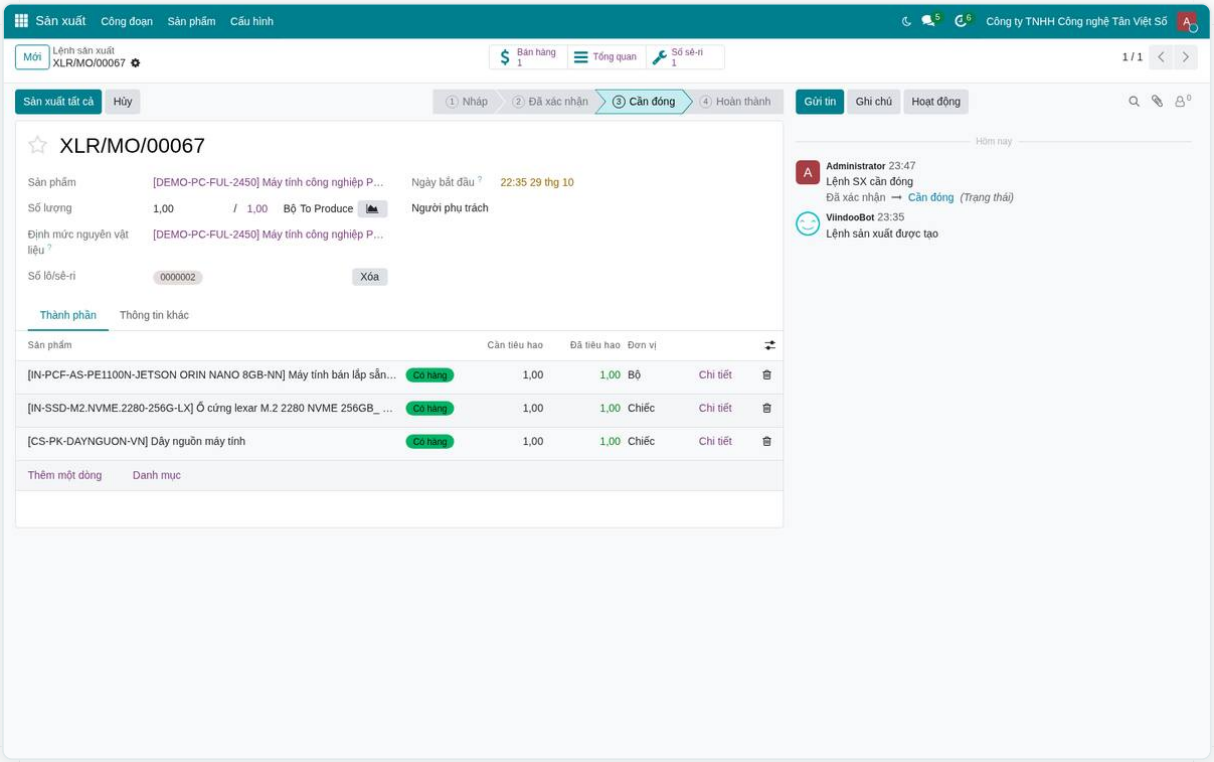
32 LẮP XONG MÁY, GẮN SỐ SÊ-RI VÀ HOÀN TẤT LỆNH

Khoảng 12 phút. Hết bài này lệnh XLR/MO/00067 đã hoàn tất: ba linh kiện bị trừ khỏi Xưởng lắp ráp, một máy PE1100N-DA04 mang số sê-ri mới nhập kho Xưởng lắp ráp.

Bước 1 - Gắn số sê-ri cho máy

Trên lệnh XLR/MO/00067, ở ô **Số lô/sê-ri** bấm nút **Tạo số lô/sê-ri**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > XLR/MO/00067`

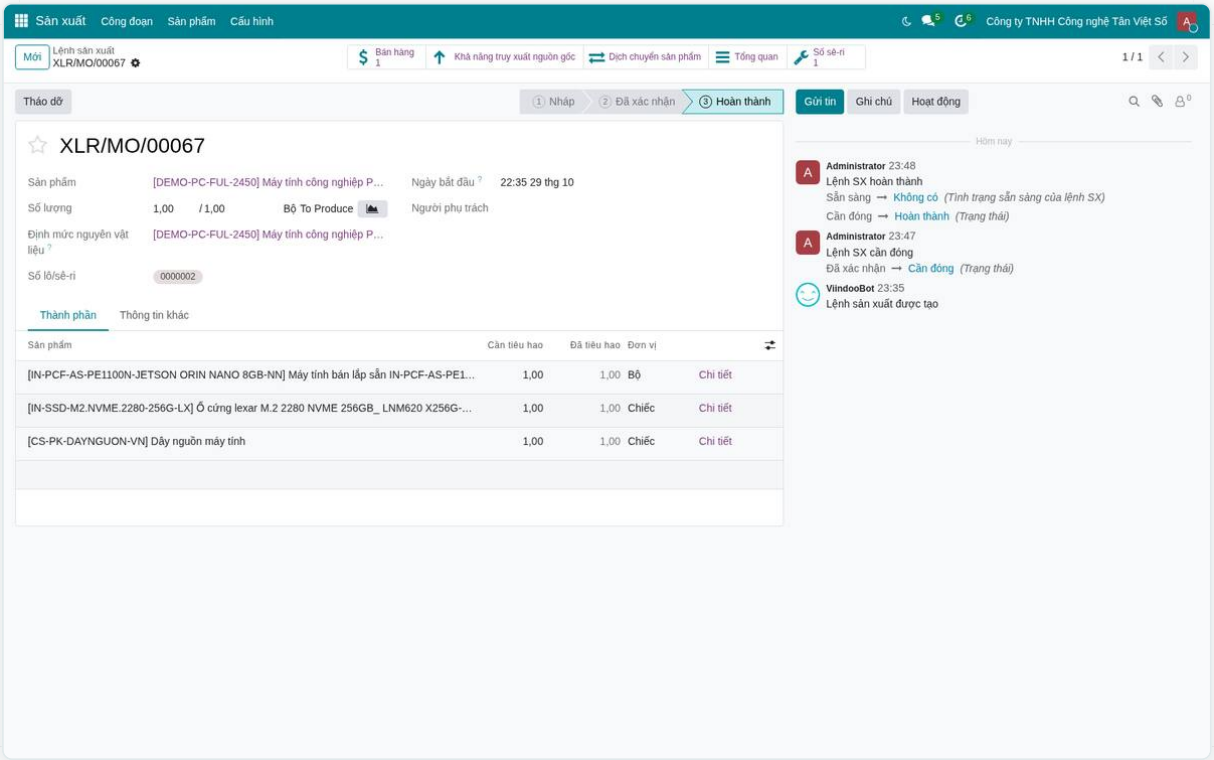


Phải thấy: ô **Số lô/sê-ri** hiện một số sê-ri (ví dụ 0000002), ô **Số lượng** đổi thành 1,00 / 1,00, thanh trạng thái sang "Cần đóng" và nút **Số sê-ri** xuất hiện trên đầu lệnh. Số này hệ thống tự cấp theo dãy TVS, dạng TVS, hai số năm, hai số tháng và năm chữ số (số trong ảnh chụp ở thời điểm dãy chưa đổi nên có dạng 0000002; số Quý công ty nhận sẽ theo dạng TVS); nút **Xóa** cạnh ô dùng để bỏ số vừa cấp.

Bước 2 - Hoàn tất lệnh

Bấm nút **Sản xuất tất cả**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > XLR/MO/00067`

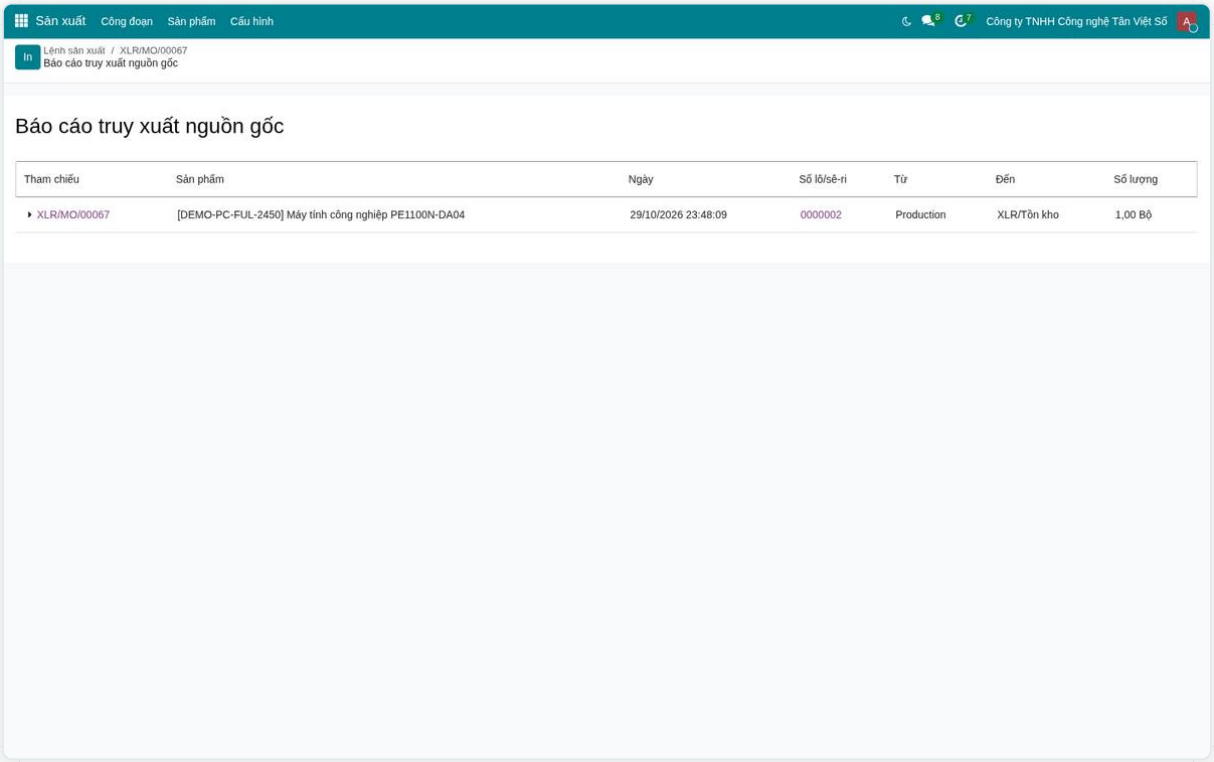


Phải thấy: thanh trạng thái ở "Hoàn thành", các nút xử lý biến mất, chỉ còn nút **Tháo dỡ**. Tab **Thành phần** hiện **Cần tiêu hao** và **Đã tiêu hao** bằng nhau cho cả ba dòng. Đầu lệnh có thêm các nút **Khả năng truy xuất nguồn gốc**, **Dịch chuyển sản phẩm**, **Tổng quan** và **Số sê-ri**. Phần ghi chú bên phải ghi "Lệnh SX hoàn thành". Ngày của lệnh đọc theo các dịch chuyển kho (Bước 5 của bài Đọc giá thành máy).

Bước 3 - Truy xuất máy vừa lắp ra từ linh kiện nào

Bấm nút **Khả năng truy xuất nguồn gốc** trên lệnh.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > XLR/MO/00067 > Khả năng truy xuất nguồn gốc`



Phải thấy: báo cáo ghi lệnh XLR/MO/00067, máy PE1100N-DA04 mang số sê-ri vừa gắn, đi từ "Production" về "XLR/Tồn kho", số lượng 1,00 Bộ.

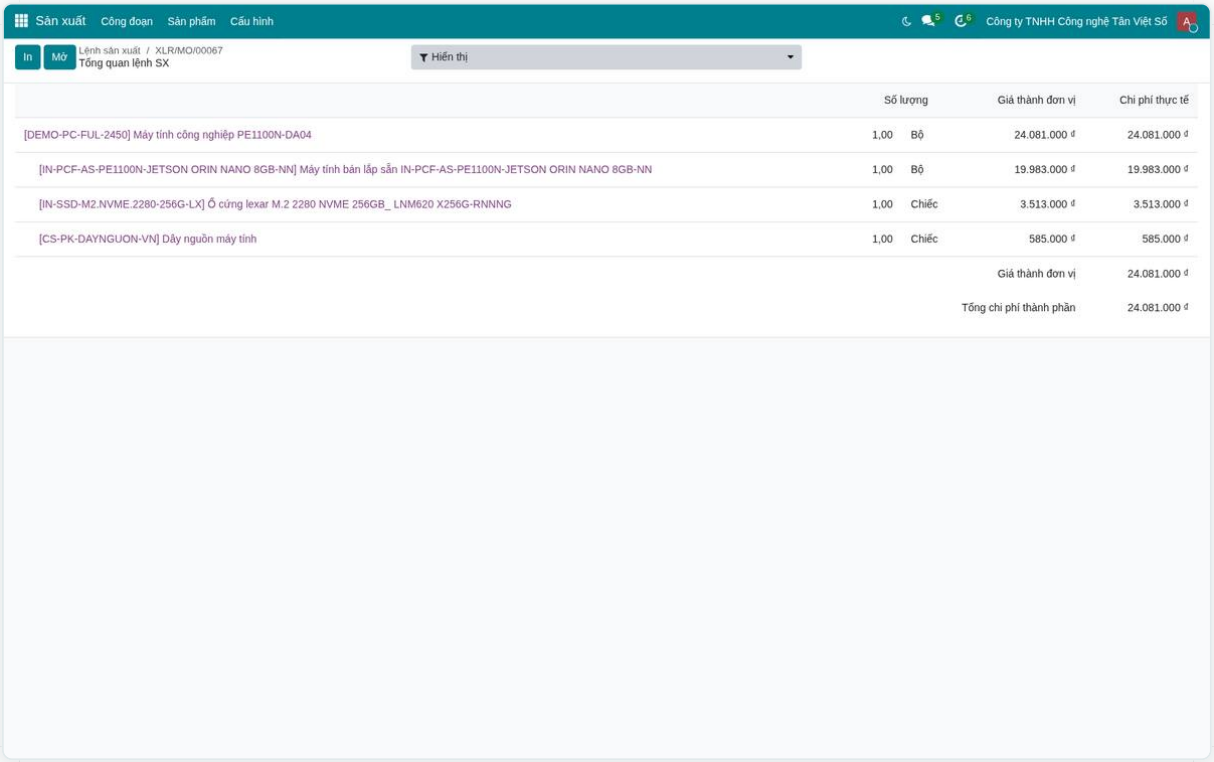
33 ĐỌC GIÁ THÀNH MÁY: TỪ LINH KIỆN ĐẾN TÀI KHOẢN 155

Khoảng 12 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được giá thành thật của máy vừa lắp, đối chiếu với tổng giá trị linh kiện, và thấy hai bút toán hệ thống tự ghi: linh kiện vào 154, máy thành phẩm từ 154 vào 155.

Bước 1 - Mở Tổng quan của lệnh

Trên lệnh XLR/MO/00067 đã hoàn thành, bấm nút **Tổng quan**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > XLR/MO/00067 > Tổng quan`

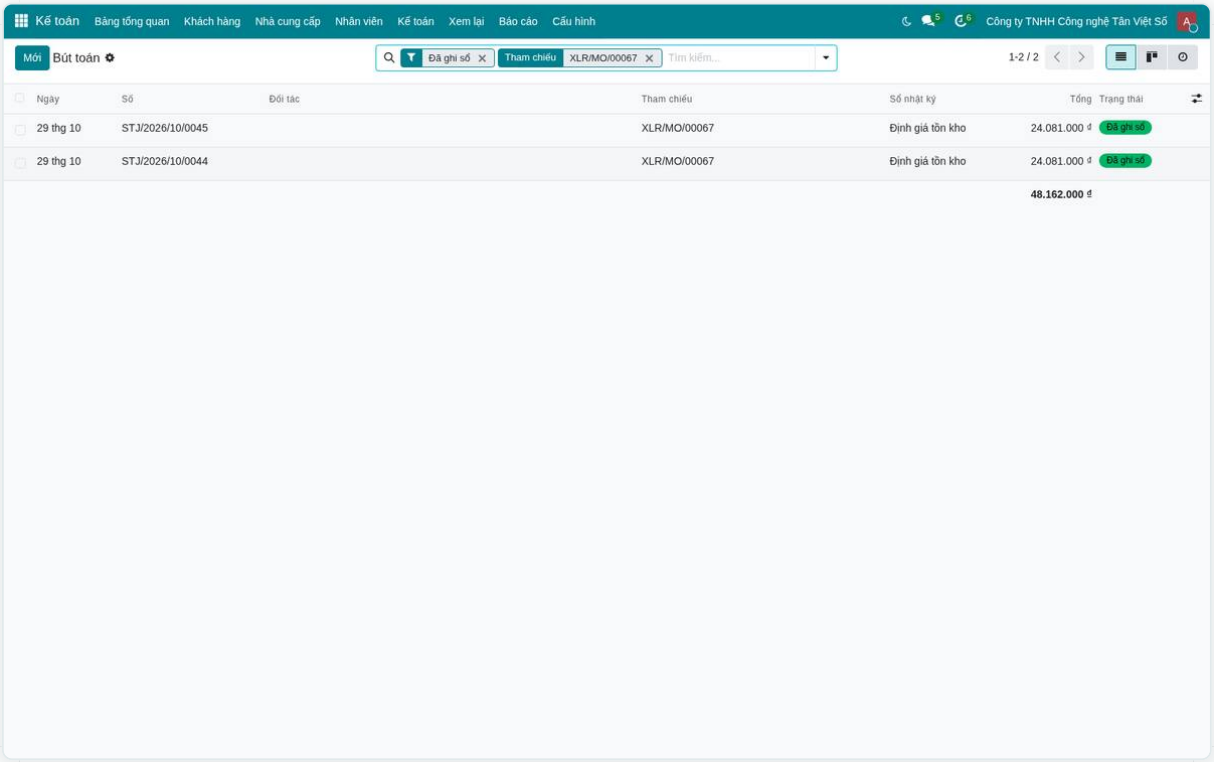


Phải thấy: dòng máy ghi **Giá thành đơn vị** 24.081.000 đ, **Chi phí thực tế** 24.081.000 đ. Ba dòng linh kiện bên dưới ghi 19.983.000 đ, 3.513.000 đ và 585.000 đ. Dòng cuối **Tổng chi phí thành phần** là 24.081.000 đ. Giá thành máy bằng tổng giá trị linh kiện đã dùng; lệnh này không có chi phí nhân công hay chi phí chung riêng.

Bước 2 - Tìm hai bút toán của lệnh

Vào menu **Kế toán**, chọn **Kế toán**, **Giao dịch**, **Bút toán**. Bỏ bộ lọc "Bút toán thủ công", bấm vào ô tìm kiếm, gõ **XLR/MO/00067** rồi chọn dòng "Tìm kiếm Tham chiếu cho".

> *Đường vào:* `Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán`

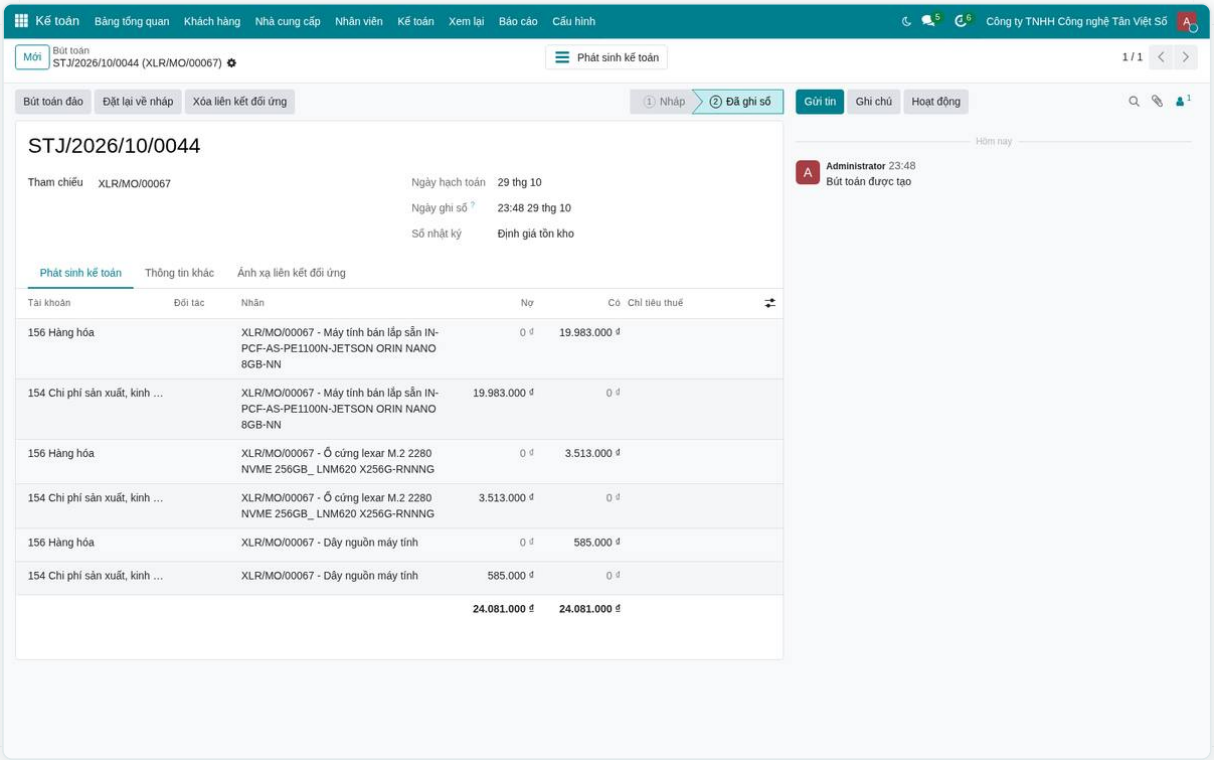


Phải thấy: hai bút toán sổ nhật ký "Định giá tồn kho", cùng ngày của lệnh, **Tham chiếu** là XLR/MO/00067, mỗi bút toán tổng 24.081.000 đ, trạng thái "Đã ghi sổ".

Bước 3 - Đọc bút toán linh kiện (Nợ 154, Có tài khoản hàng tồn)

Bấm vào bút toán có số nhỏ hơn (đuôi 0044 trong ví dụ).

> *Đường vào:* `Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán > STJ/.../0044`

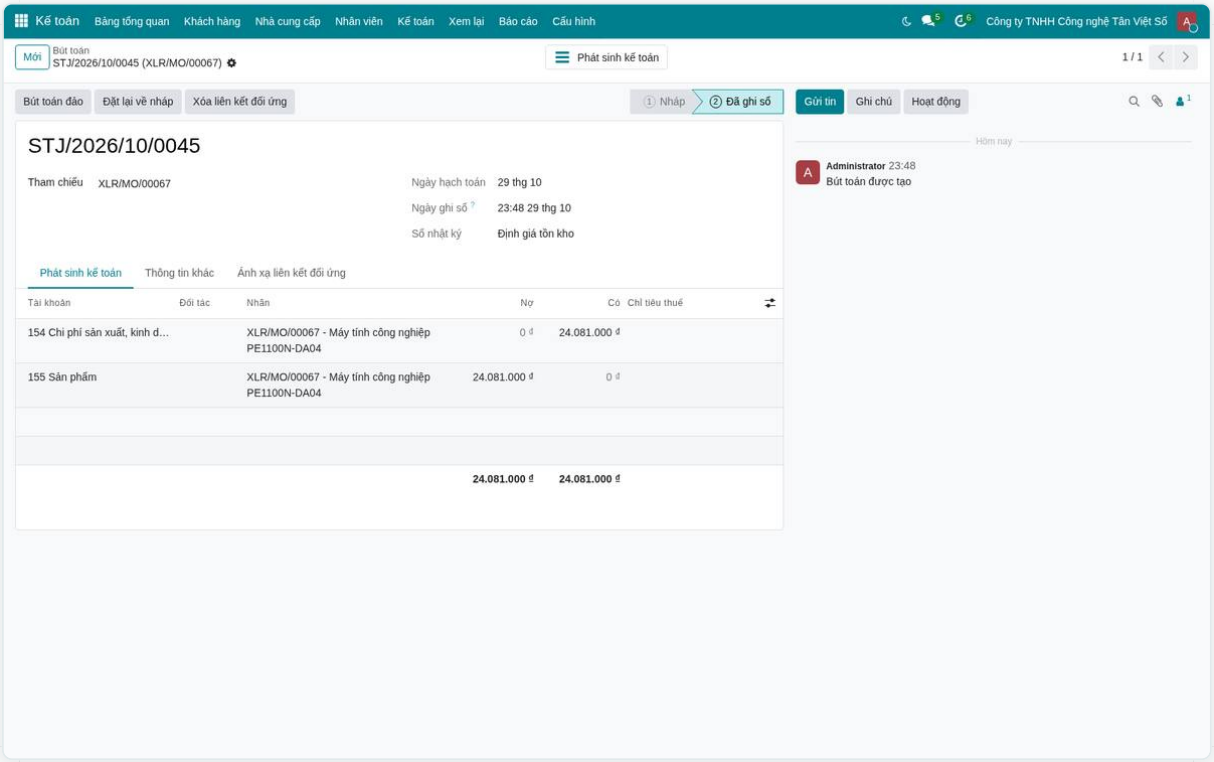


Phải thấy: với từng linh kiện có một cặp dòng: **Có** tài khoản "156 Hàng hóa" và **Nợ** "154 Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang", với số tiền lần lượt 19.983.000 đ, 3.513.000 đ, 585.000 đ. Tổng Nợ và tổng Có đều 24.081.000 đ. Linh kiện nhóm vật tư thì dòng Có là tài khoản 152 thay cho 156.

Bước 4 - Đọc bút toán máy thành phẩm (Nợ 155, Có 154)

Quay lại danh sách, bấm vào bút toán còn lại.

> *Đường vào:* `Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán > STJ/.../0045`

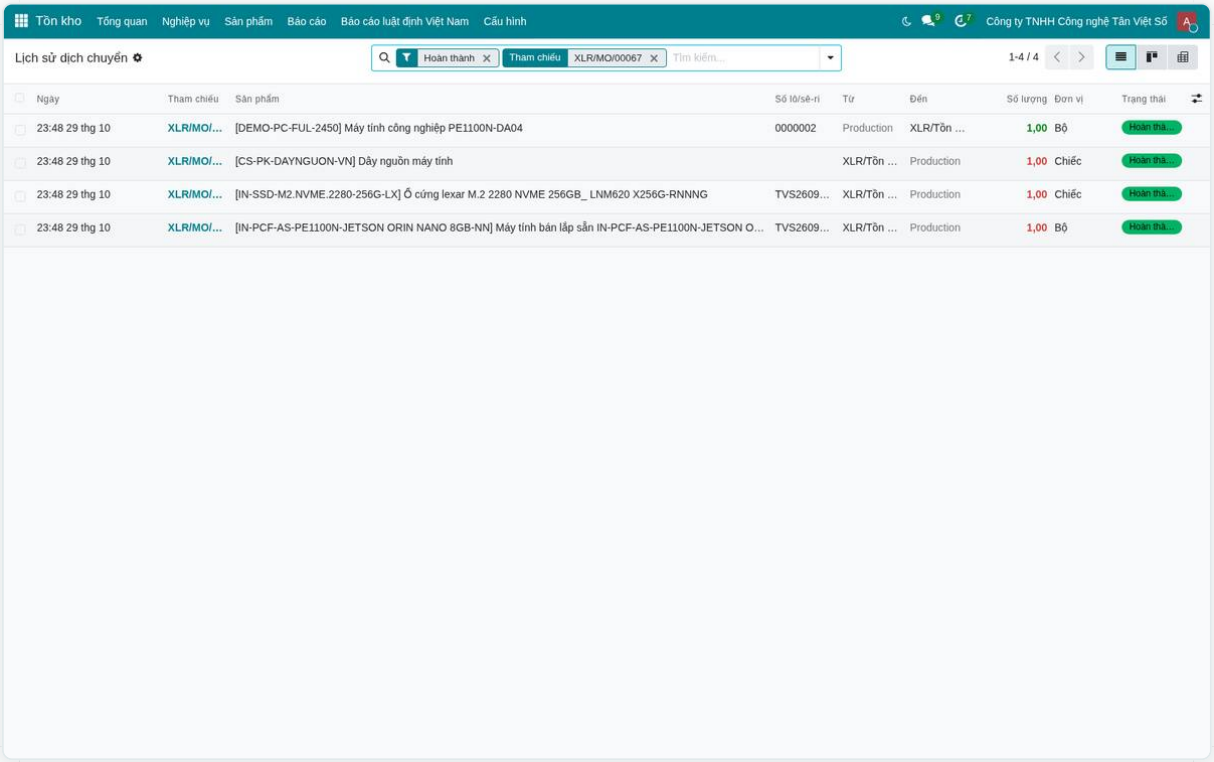


Phải thấy: hai dòng: **Nợ** "155 Sản phẩm" 24.081.000 đ và **Có** "154 Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang" 24.081.000 đ. Tài khoản 154 được Nợ ở bút toán trước và Có ở bút toán này nên về 0 khi lệnh xong; giá trị nằm lại ở 155 là giá trị máy tồn kho. Nhãn từng dòng ghi mã lệnh và tên máy.

Bước 5 - Xem linh kiện nào đã trừ khỏi kho và ngày thực hiện

Vào menu **Tồn kho**, chọn **Báo cáo**, **Lịch sử dịch chuyển**. Bấm vào ô tìm kiếm, gõ **XLR/MO/00067** và chọn "Tìm kiếm Tham chiếu cho".

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo > Lịch sử dịch chuyển`



Phải thấy: bốn dòng cùng ngày: ba linh kiện đi từ "XLR/Tồn kho" sang "Production" (số lượng màu đỏ, kèm số sê-ri của máy tính bán lắp sẵn và ổ cứng) và một máy đi từ "Production" về "XLR/Tồn kho" (số lượng màu xanh, kèm số sê-ri của máy). Ngày của lệnh đọc ở cột **Ngày** này. Ô "Ngày kết thúc" trên một lệnh đã hoàn tất của hệ thống mẫu có thể hiện ngày nạp dữ liệu; Quý công ty đọc ngày theo các dịch chuyển kho như ở đây.

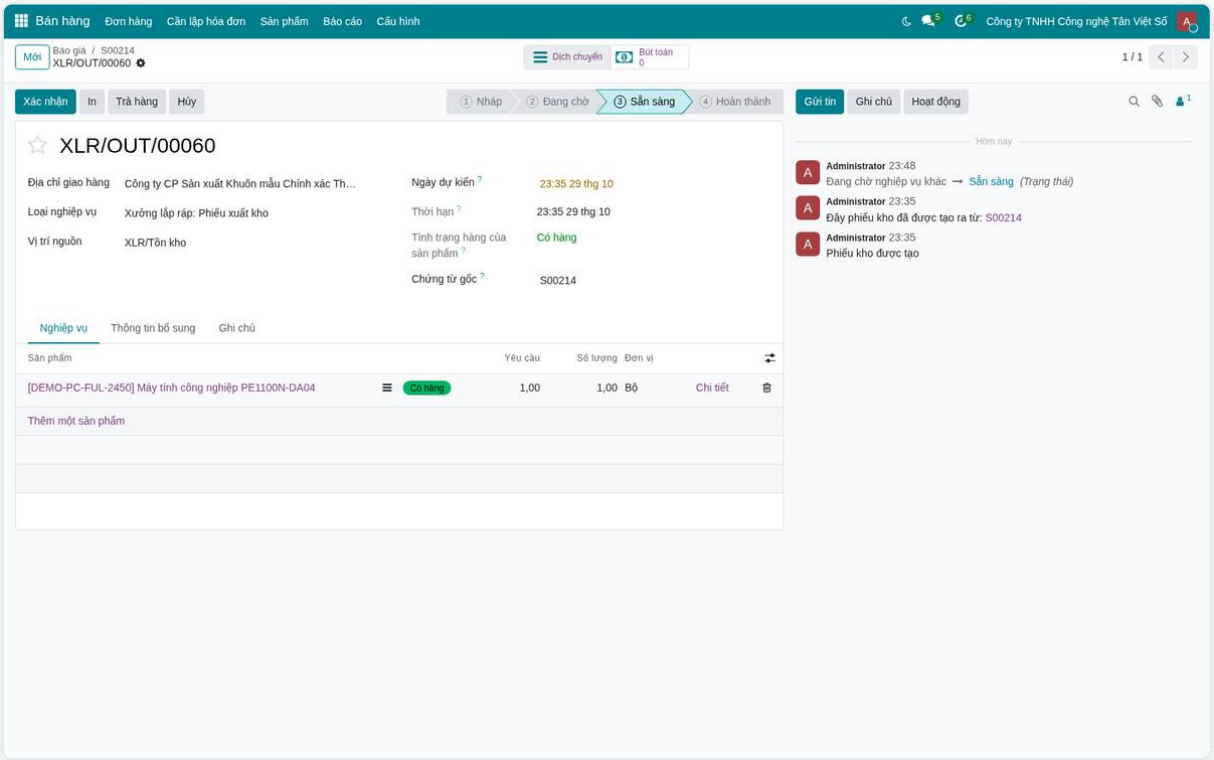
34 GIAO MÁY CHO KHÁCH

Khoảng 8 phút. Hết bài này máy PE1100N-DA04 mang số sê-ri vừa lắp đã được giao cho Công ty CP Sản xuất Khuôn mẫu Chính xác Thanh Bình, phiếu giao hoàn thành.

Bước 1 - Mở phiếu giao từ đơn

Mở lại đơn S00214 và bấm nút **Giao hàng**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Đơn hàng > S00214 > Giao hàng`

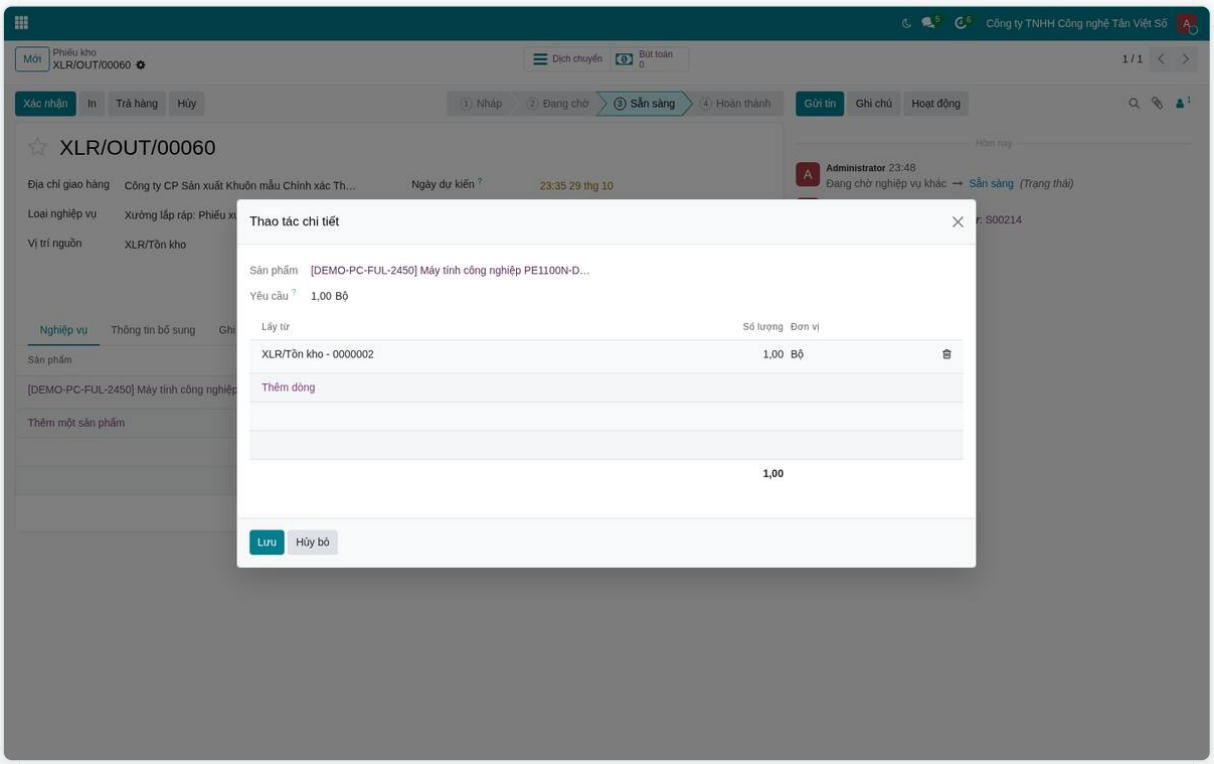


Phải thấy: phiếu mã XLR/OUT/..., **Loại nghiệp vụ** "Xưởng lắp ráp: Phiếu xuất kho", **Vị trí nguồn** "XLR/Tồn kho", dòng máy ghi "Có hàng". Phiếu này nằm ở "Đang chờ" từ lúc xác nhận đơn và chuyển sang "Sẵn sàng" đúng lúc lệnh lắp ráp hoàn tất; ô ghi chú bên phải ghi lại giờ chuyển.

Bước 2 - Kiểm số sê-ri trên phiếu giao

Ở dòng máy, bấm **Chi tiết**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Xuất kho > XLR/OUT/...`

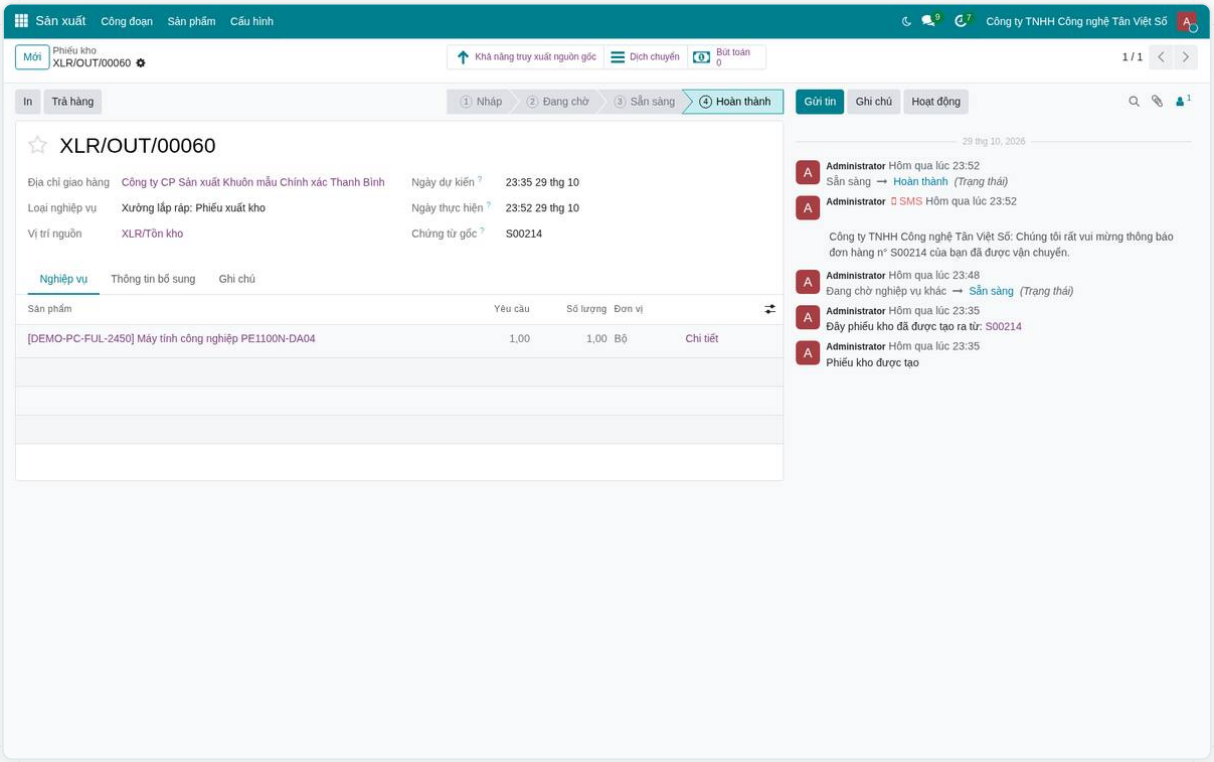


Phải thấy: Lấy từ "XLR/Tồn kho" kèm đúng số sê-ri đã gắn trên lệnh lắp ráp, số lượng 1,00. Bấm **Hủy bỏ** để đóng cửa sổ.

Bước 3 - Xác nhận giao

Bấm nút **Xác nhận** trên phiếu giao.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Xuất kho > XLR/OUT/...`



Phải thấy: thanh trạng thái ở "Hoàn thành", ô **Ngày thực hiện** có giờ giao. Phiếu giao chỉ chuyển máy ra khỏi kho; bút toán giá vốn đi cùng hóa đơn bán (Nợ 632, Có 155), xem Phần Kế toán. Hệ thống còn ghi một dòng tin nhắn "đơn hàng đã được vận chuyển" vào phần ghi chú của phiếu.

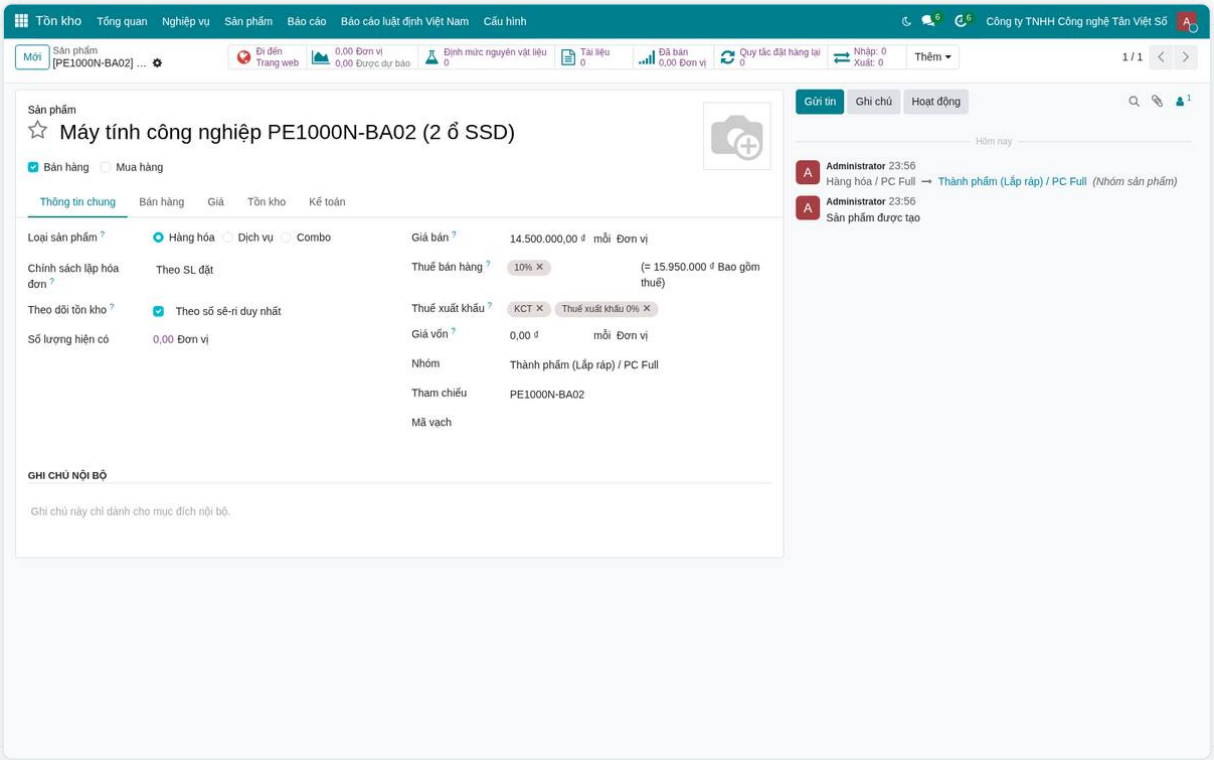
35 MÁY CẤU HÌNH MỚI CHƯA CÓ ĐỊNH MỨC

Khoảng 30 phút. Hết bài này Quý công ty đã tạo một sản phẩm máy mới, lập định mức cho nó ngay từ một lệnh nháp, rồi bán cho Công ty CP Sản xuất Chiếu sáng Đô thị Bình An và thấy lệnh lắp ráp tự sinh theo định mức mới. Máy mới ở đây là PE1000N-BA02: một máy nhúng PE1000N-NTIC, hai ổ SSD lexar 256GB và một dây nguồn.

Bước 1 - Tạo sản phẩm máy mới

Vào menu **Tồn kho**, chọn **Sản phẩm**, **Sản phẩm**, bấm **Mới**. Điền: - tên: **Máy tính công nghiệp PE1000N-BA02 (2 ổ SSD)**; - bỏ dấu tích **Mua hàng** (máy tự lắp, không mua); - **Theo dõi tồn kho**: chọn "Theo số sê-ri duy nhất"; - **Giá bán**: **14500000**; - **Nhóm**: gõ **Thành phẩm** và chọn "Thành phẩm (Lắp ráp) / PC Full"; - **Tham chiếu**: **PE1000N-BA02**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Sản phẩm > Sản phẩm > Mới`

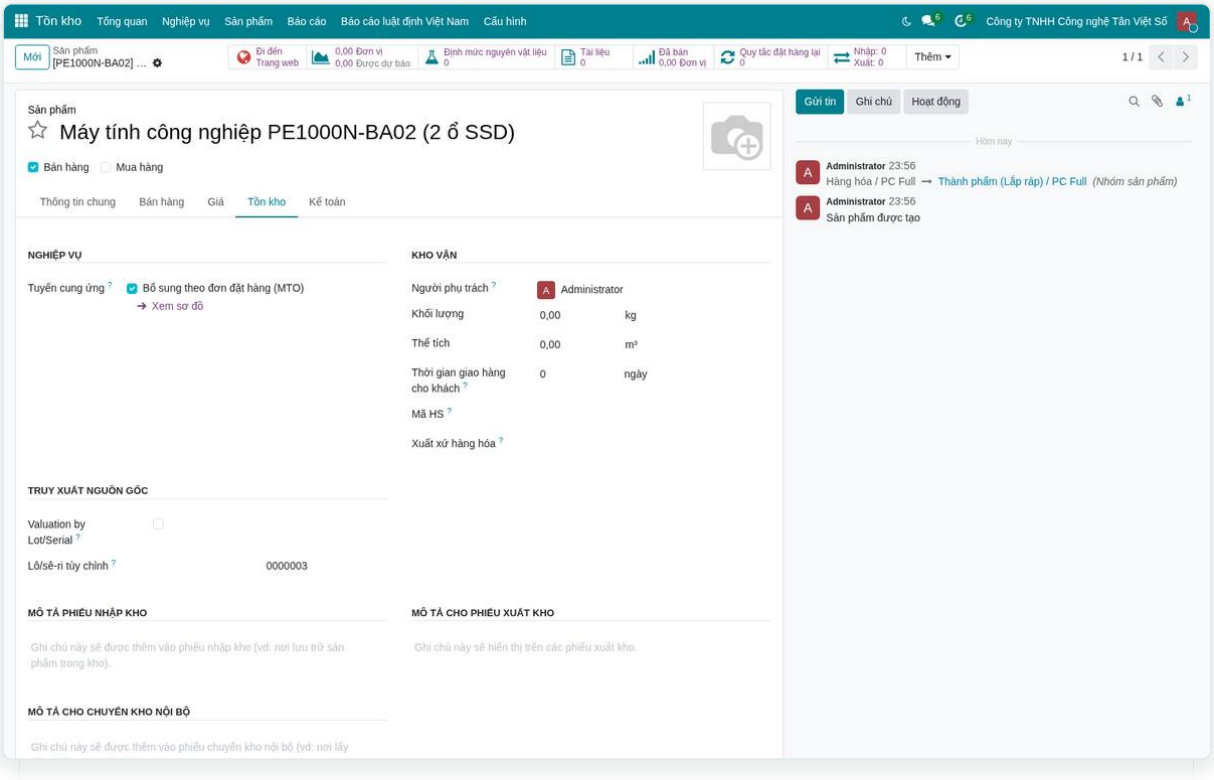


Phải thấy: Nhóm là "Thành phẩm (Lắp ráp) / PC Full". Chọn đúng nhóm này là quan trọng: có một nhóm khác cũng tên "PC Full" nhưng thuộc "Hàng hóa", dùng cho hàng mua về bán lại. Nhóm thành phẩm là nhóm làm máy nhập kho vào tài khoản 155 như đã đọc ở bài giá thành.

Bước 2 - Chọn tuyến "Bổ sung theo đơn đặt hàng (MTO)"

Bấm tab **Tồn kho**, đánh dấu **Bổ sung theo đơn đặt hàng (MTO)** ở ô **Tuyến cung ứng**, rồi bấm biểu tượng lưu.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Sản phẩm > Sản phẩm > PE1000N-BA02 > Tồn kho`

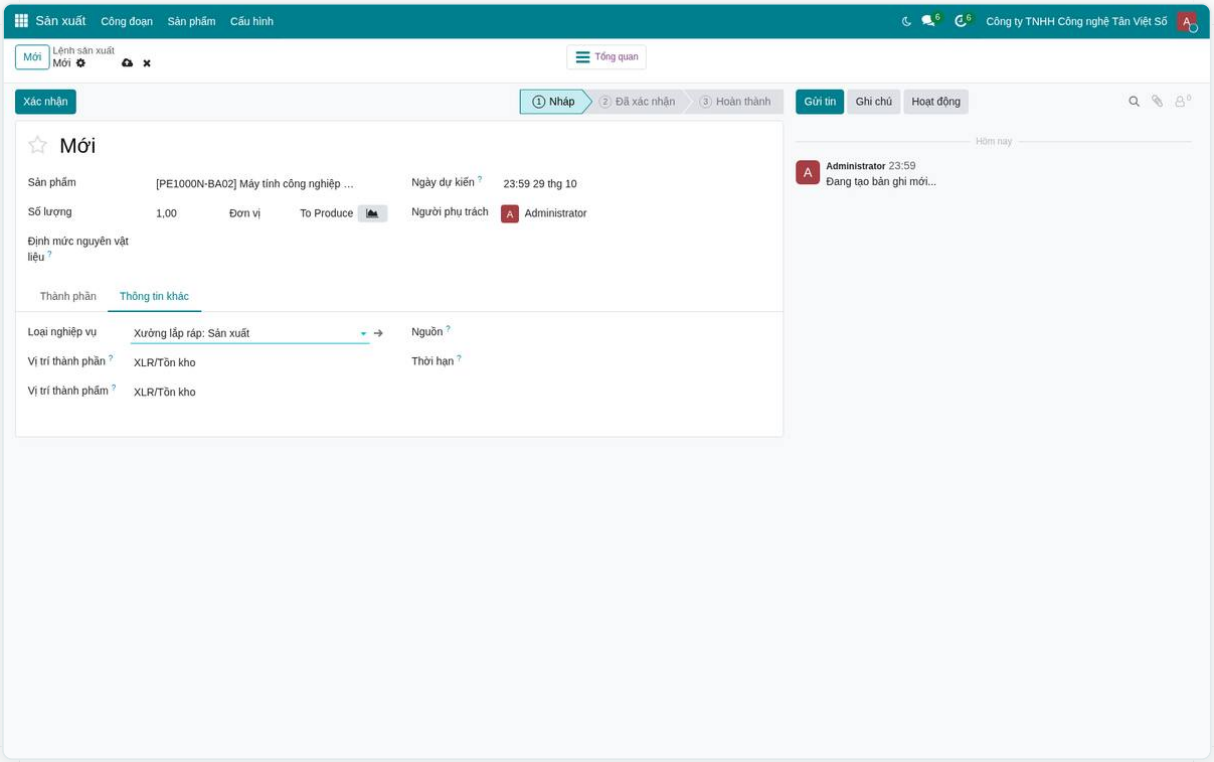


Phải thấy: ô tuyến có dấu tích, sản phẩm được lưu, thanh nút phía trên ghi **Định mức nguyên vật liệu 0**: máy chưa có định mức.

Bước 3 - Mở lệnh sản xuất nháp cho máy mới

Vào menu **Sản xuất**, chọn **Công đoạn**, **Lệnh sản xuất**, bấm **Mới**. Ở ô **Sản phẩm** gõ **PE1000N-BA02** và chọn máy vừa tạo. Bấm tab **Thông tin khác**, ở ô **Loại nghiệp vụ** chọn "Xưởng lắp ráp: Sản xuất".

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > Mới`

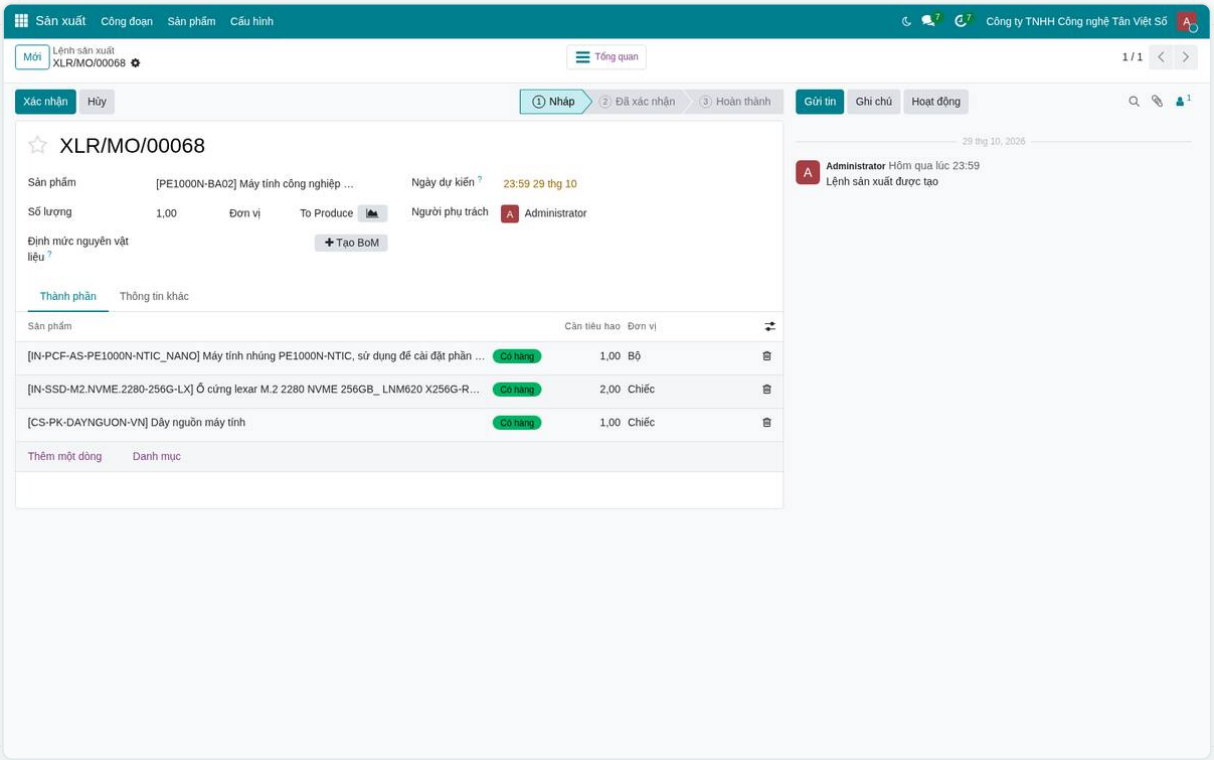


Phải thấy: Vị trí thành phần và **Vị trí thành phẩm** cùng là "XLR/Tồn kho". Nếu bỏ qua bước chọn loại nghiệp vụ, lệnh nháp mang loại mặc định của hệ thống (mã WH/MO) và các linh kiện thêm vào sau đó báo "Không có hàng" vì lệnh tìm linh kiện ở nơi không có chúng.

Bước 4 - Thêm linh kiện thực tế đã lắp

Bấm tab **Thành phần**. Bấm **Thêm một dòng** ba lần và chọn lần lượt: **IN-PCF-AS-PE1000N-NTIC_NANO** (1), **IN-SSD-M2.NVME.2280-256G-LX** (2) và **CS-PK-DAYNGUON-VN** (1). Nhập đúng số lượng ở cột **Cần tiêu hao**, rồi bấm biểu tượng lưu.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > Mới > Thành phần`

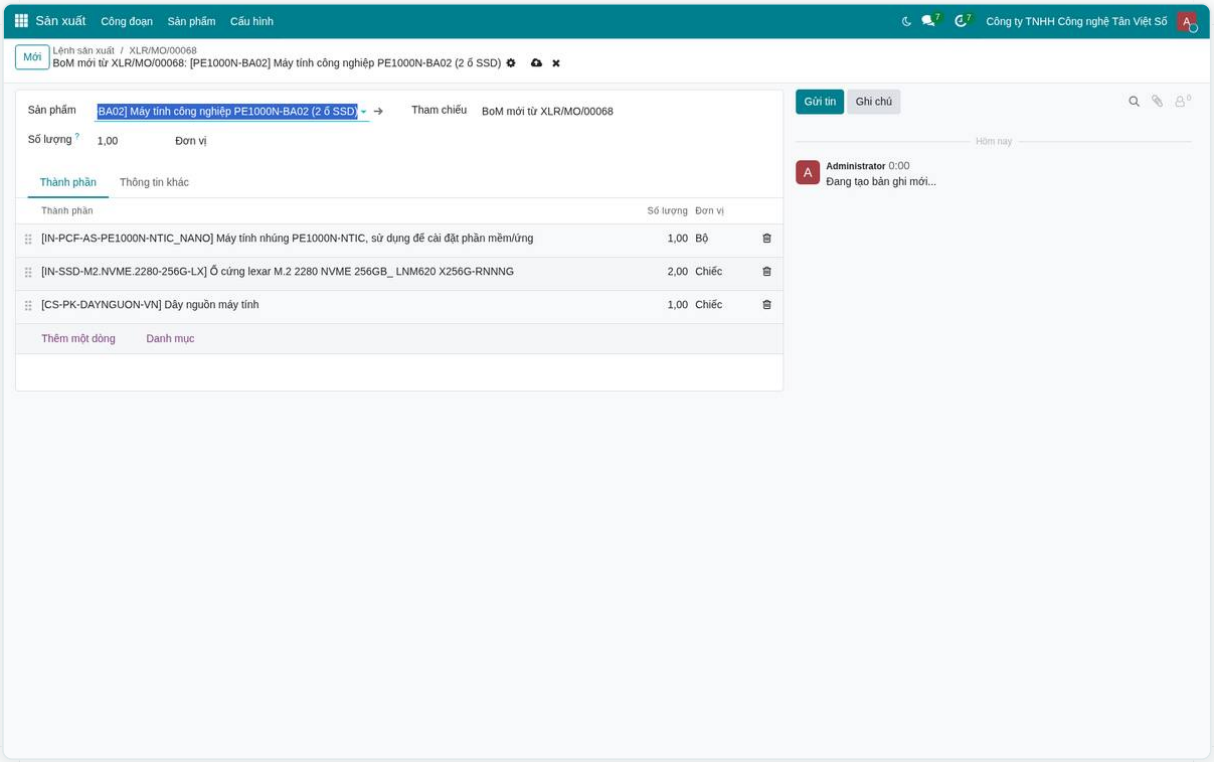


Phải thấy: ba dòng linh kiện đều "Có hàng", cột **Cần tiêu hao** là 1,00, 2,00 và 1,00 (nhớ kiểm số lượng của dòng ổ cứng). Lệnh nhận mã XLR/MO/... và ở ô **Định mức nguyên vật liệu** có nút **Tạo BoM**.

Bước 5 - Tạo định mức từ lệnh

Bấm nút **Tạo BoM**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > XLR/MO/... > Tạo BoM`

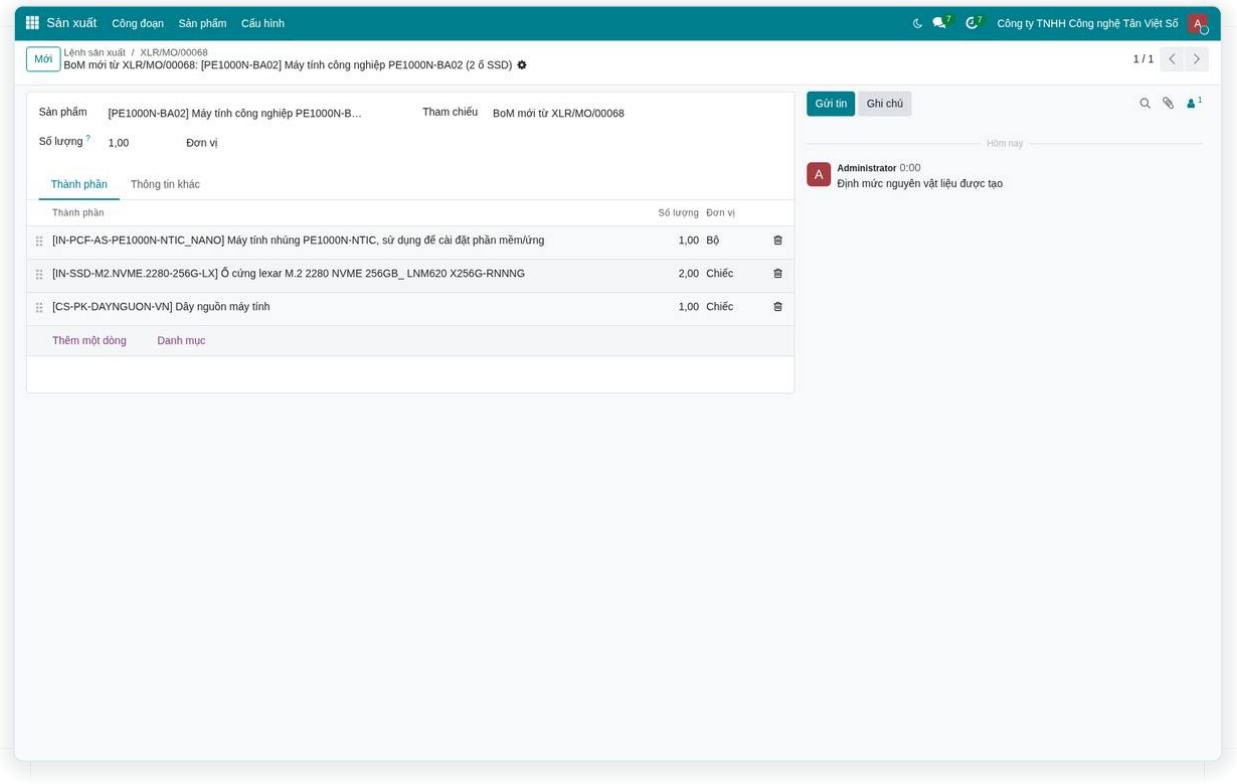


Phải thấy: hệ thống mở một định mức mới tên "BoM mới từ XLR/MO/...", **Sản phẩm** là máy mới, **Tham chiếu** ghi mã lệnh, tab **Thành phần** đã có đủ ba dòng và số lượng như lệnh. Quý công ty không phải gõ lại.

Bước 6 - Lưu định mức

Bấm biểu tượng lưu.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu`

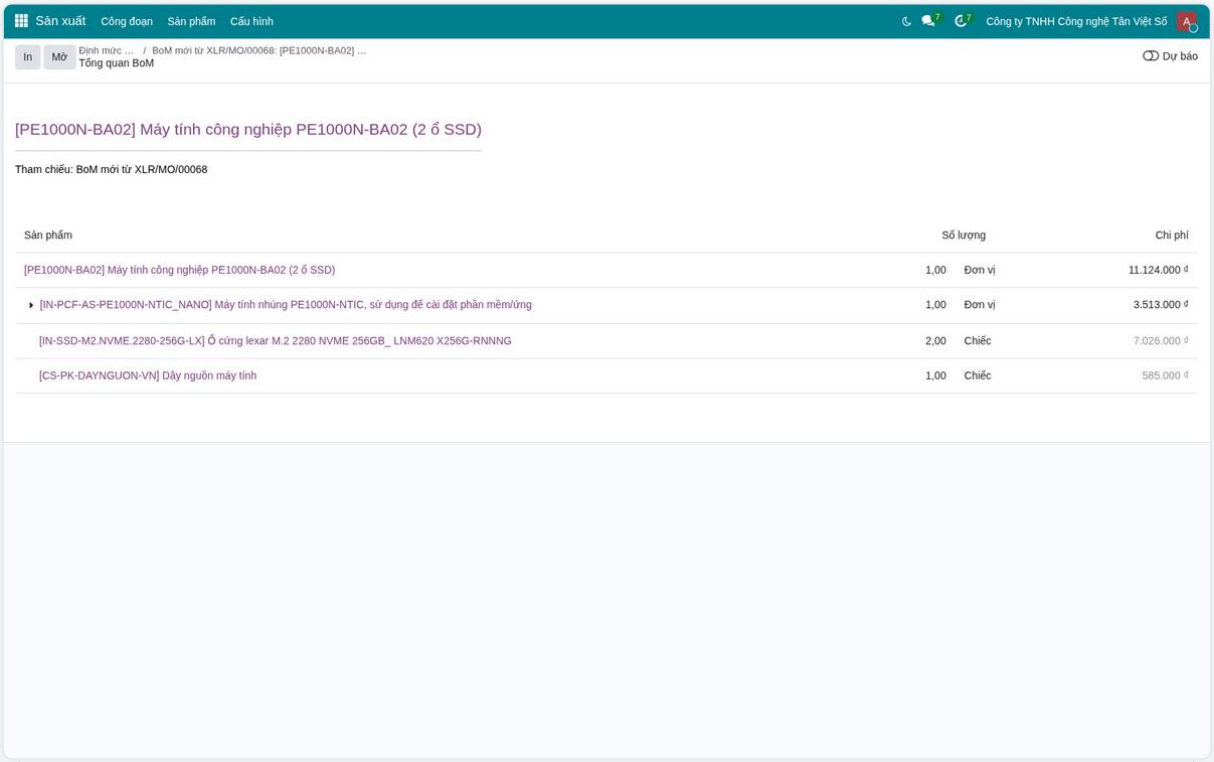


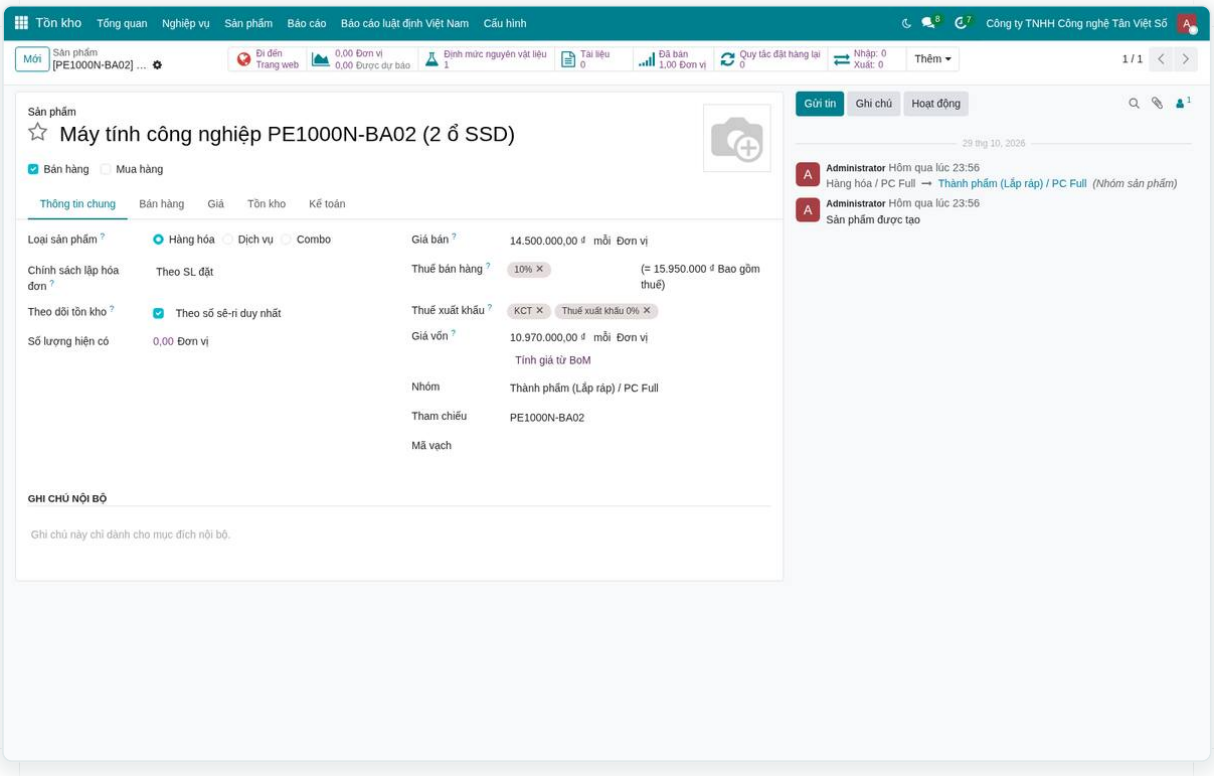
Phải thấy: định mức đã lưu, nhật ký bên phải ghi "Định mức nguyên vật liệu được tạo". Từ đây máy PE1000N-BA02 đã có định mức giống mọi máy khác trong Bài đọc cấu hình. Lệnh nháp ban đầu chỉ dùng để lập định mức: Quý công ty có thể bấm **Hủy** trên lệnh đó, vì đơn bán sau này sẽ tự sinh lệnh riêng.

Bước 7 - Xem giá thành dự kiến và cập nhật giá vốn

Trên định mức vừa lưu, bấm nút **Tổng quan BoM**. Sau đó mở sản phẩm máy mới (**Tồn kho > Sản phẩm > Sản phẩm**), bấm **Tính giá từ BoM** cạnh ô **Giá vốn**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu > BoM mới từ XLR/MO/... > Tổng quan BoM`



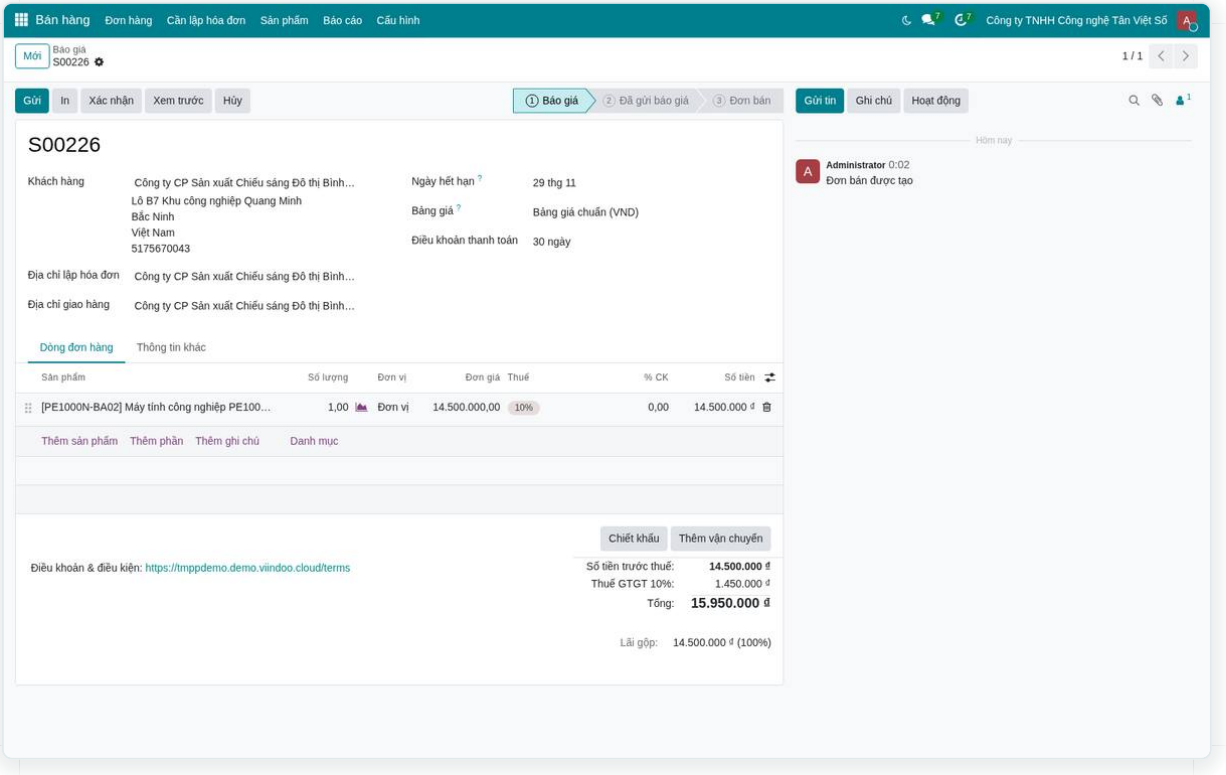


Phải thấy: Tổng quan BoM ghi chi phí dự kiến 11.124.000 đ (máy nhúng 3.513.000 đ, hai ổ SSD 7.026.000 đ, dây nguồn 585.000 đ); dòng máy nhúng có mũi tên vì nó cũng có định mức của riêng nó. Sau khi bấm **Tính giá từ BoM**, ô **Giá vốn** của sản phẩm ghi 10.970.000 đ, tính từ giá vốn đã lưu trên từng linh kiện. Hai con số lệch nhau một chút vì cách tính khác nhau; giá thành thật của máy là số ghi trên lệnh khi hoàn tất, như bài Đọc giá thành máy. Nếu bỏ qua bước này, giá vốn máy mới bằng 0 và dòng **Lãi gộp** trên báo giá sẽ báo 100% (ảnh bước sau chụp trước khi cập nhật giá vốn nên còn 100%).

Bước 8 - Lập đơn bán máy mới cho Bình An

Tạo báo giá mới: khách là **Công ty CP Sản xuất Chiếu sáng Đô thị Bình An**, ở tab **Thông tin khác** chọn **Kho** là "Xưởng lắp ráp", thêm sản phẩm **PE1000N-BA02**, số lượng 1. Bấm biểu tượng lưu.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá > Mới`

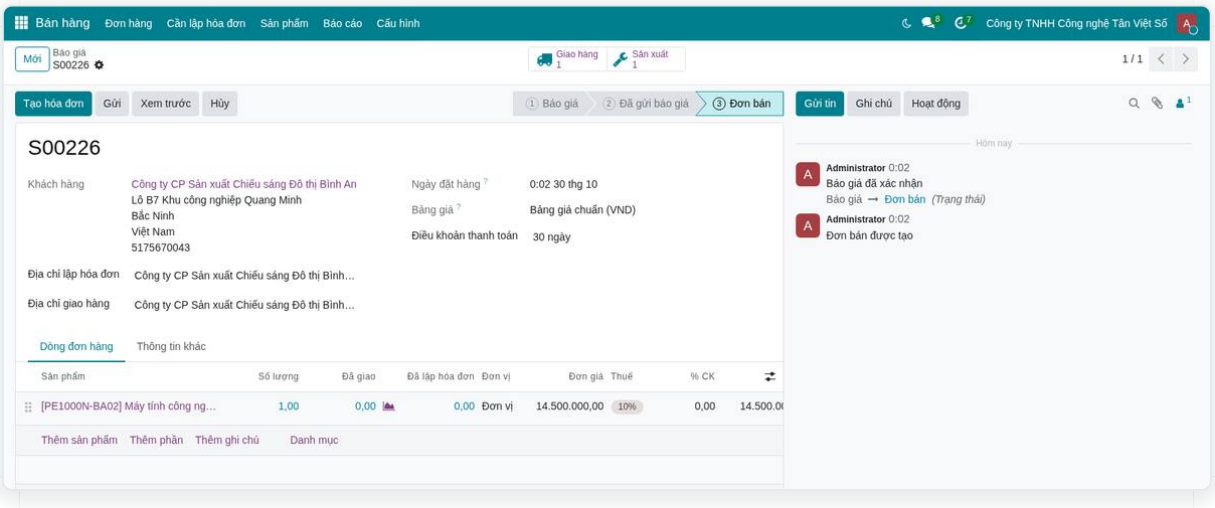


Phải thấy: dòng đơn một máy giá 14.500.000 đ, thuế 10%, tổng 15.950.000 đ.

Bước 9 - Xác nhận đơn

Bấm nút **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá > S00226`

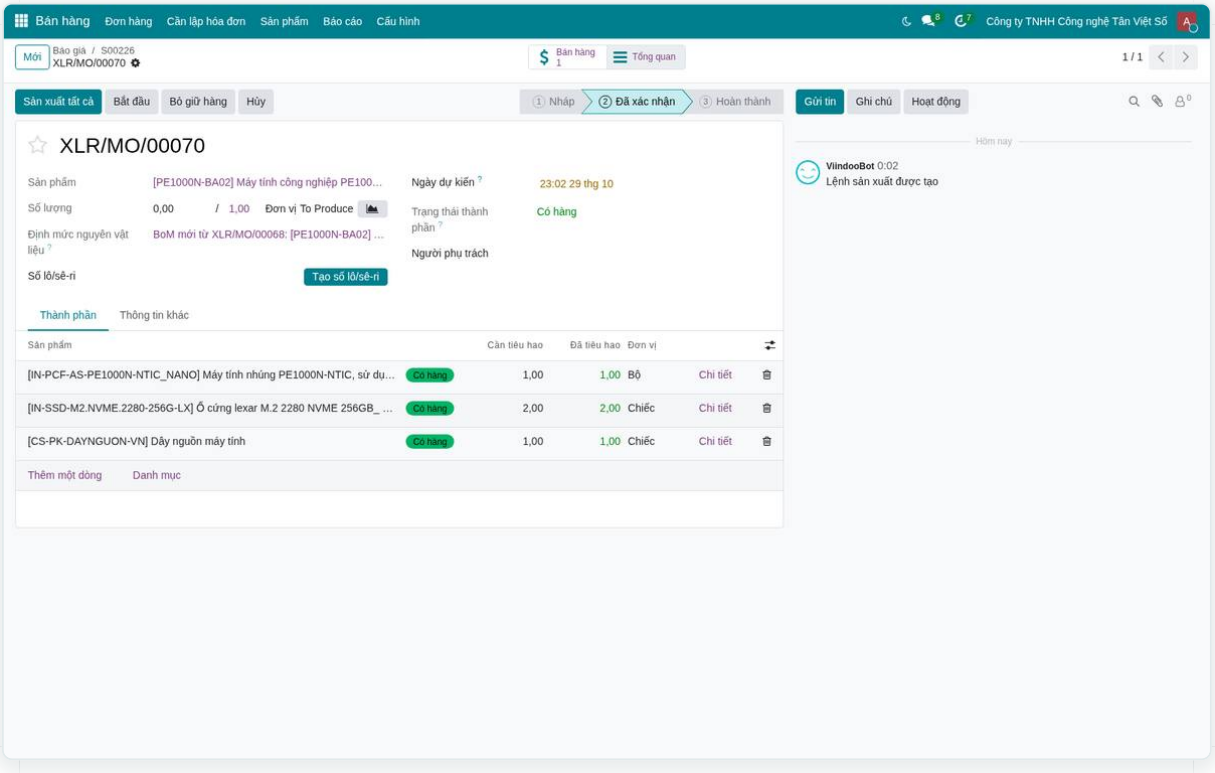


Phải thấy: đơn thành "Đơn bán", hai nút **Giao hàng** và **Sản xuất** mỗi nút kèm số 1. Máy mới đã được hệ thống lắp theo định mức vừa lập, không cần ai làm thêm.

Bước 10 - Mở lệnh lắp ráp của máy mới

Bấm nút **Sản xuất**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá > S00226 > Sản xuất`



Phải thấy: lệnh XLR/MO/... ở "Đã xác nhận", **Định mức nguyên vật liệu** ghi "BoM mới từ XLR/MO/...", ba linh kiện đều "Có hàng" với số lượng 1,00, 2,00, 1,00 đã được giữ chỗ. Để lệnh này ở trạng thái này; hoàn tất lệnh làm như bài Lắp xong máy, gắn số sê-ri.

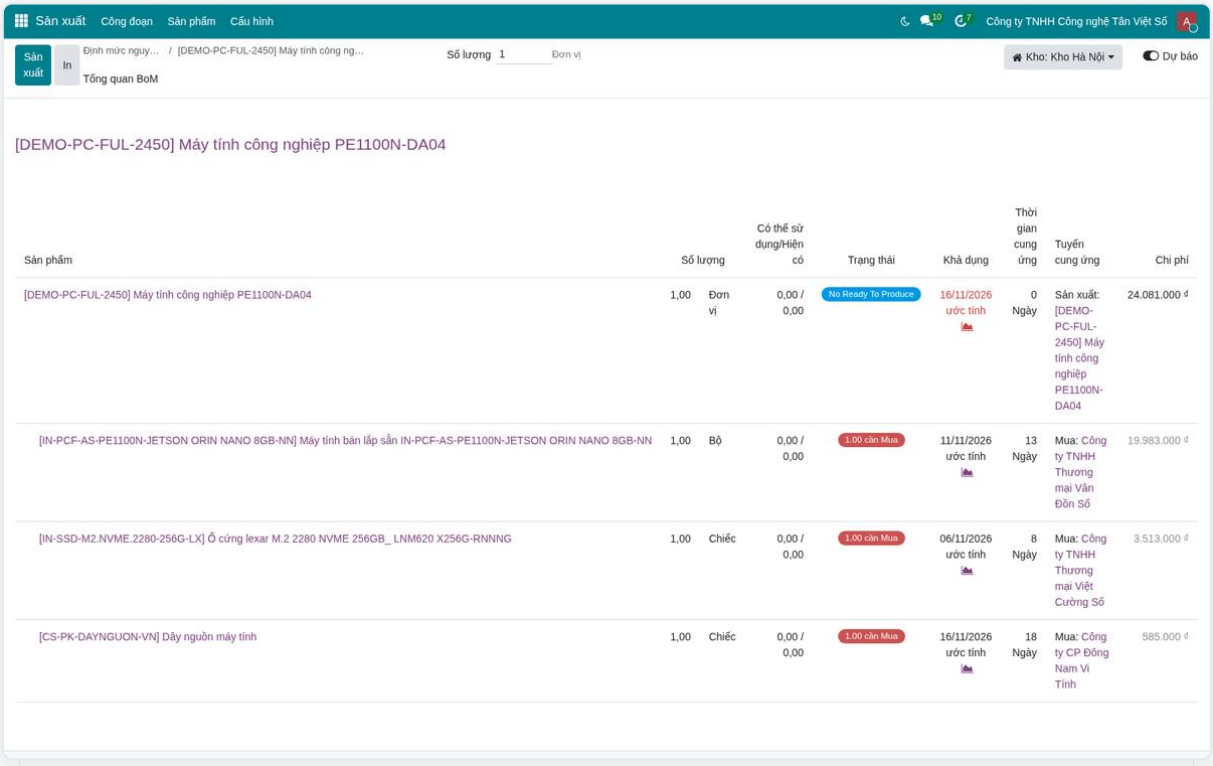
36 KHI THIẾU LINH KIỆN

Khoảng 8 phút. Bài này chỉ đọc, không tạo thiếu hụt. Hết bài Quý công ty biết hệ thống báo thiếu linh kiện ở đâu và đọc trạng thái giữ chỗ của lệnh.

Bước 1 - Xem cùng một định mức ở kho khác

Mở **Tổng quan BoM** của máy PE1100N-DA04, bấm công tắc **Dự báo**, để ô **Kho** ở "Kho Hà Nội" (mặc định).

> *Đường vào:* `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu > PE1100N-DA04 > Tổng quan BoM > Dự báo`

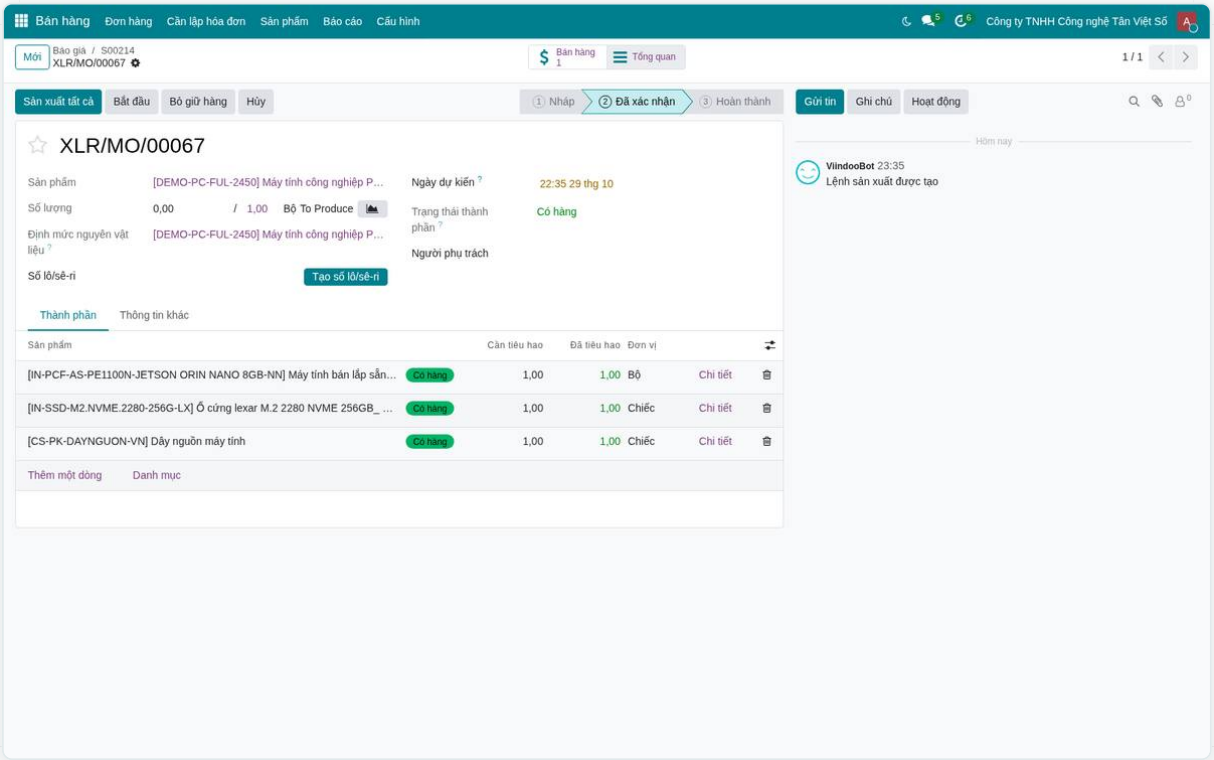


Phải thấy: cột **Có thể sử dụng/Hiện có** là 0,00 / 0,00; mỗi linh kiện có nhãn đỏ "1.00 cần Mua" và ngày **Khả dụng** ước tính theo thời gian cung ứng của nhà cung cấp. Dòng **Tuyến cung ứng** ghi nhà cung cấp sẽ mua. Đây là hình ảnh của một lệnh sinh ra ở nơi chưa có linh kiện.

Bước 2 - Đọc trạng thái giữ chỗ trên lệnh

Mở một lệnh lắp ráp bất kỳ ở danh sách lệnh sản xuất và nhìn ô **Trạng thái thành phần** cùng cột trạng thái từng dòng linh kiện.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất`

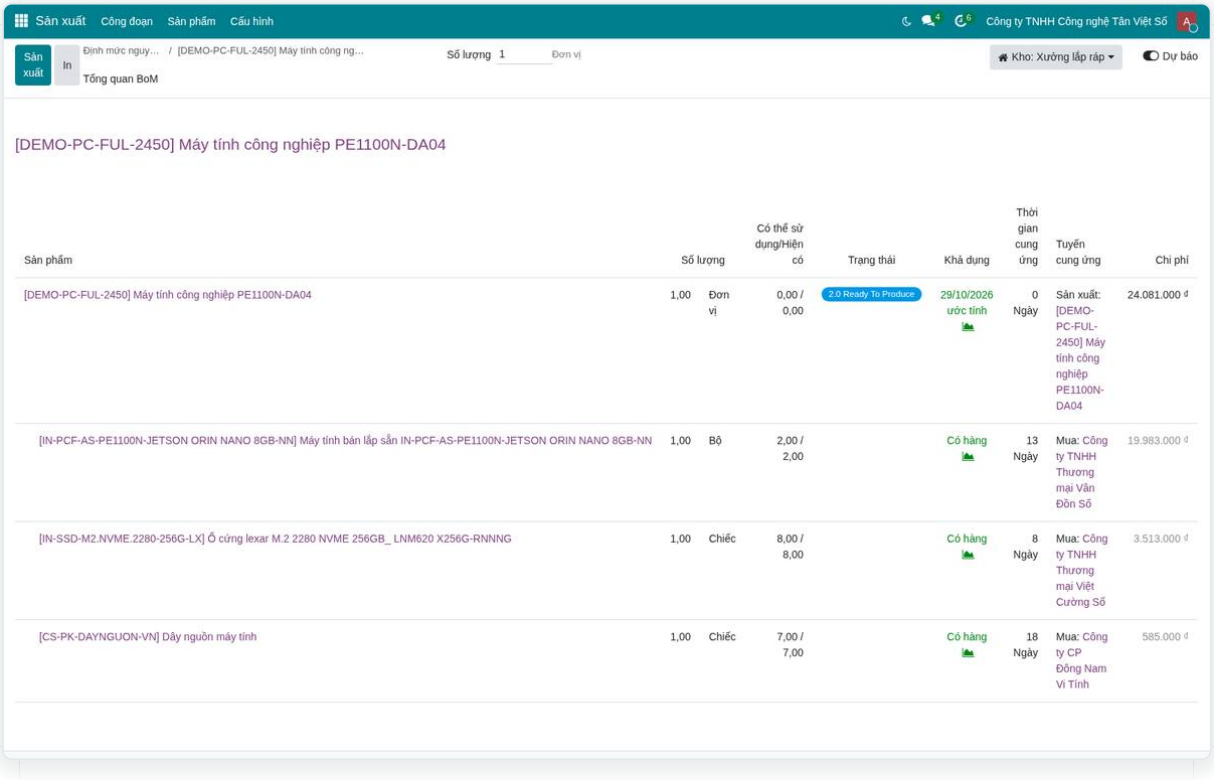


Phải thấy: khi đủ linh kiện, **Trạng thái thành phần** là "Có hàng" màu xanh và mỗi dòng "Có hàng"; **Tình trạng sẵn sàng của lệnh** chuyển "Sẵn sàng". Khi thiếu, ô **Trạng thái thành phần** và dòng linh kiện thiếu hiện "Không có hàng", lệnh ở trạng thái "Đang chờ". Nút **Bỏ giữ hàng** trên lệnh nhả linh kiện đã giữ để lệnh khác dùng.

Bước 3 - Quyết định xử lý

Quý công ty xử lý bằng một trong hai cách, tùy kỹ thuật viên: - nhập thêm linh kiện cho Xưởng lắp ráp: mua về ở Phần Mua hàng rồi nhận hàng ở Phần Kho, sau đó mở lại lệnh xem **Trạng thái thành phần**; - đổi sang máy khác còn đủ linh kiện, bằng cách kiểm Tổng quan BoM của kho Xưởng lắp ráp như Bước 1 của Bài bán một máy lắp ráp.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất`



Phải thấy: ở Xưởng lắp ráp cùng định mức ghi "Có hàng" cho cả ba linh kiện; ở kho Hà Nội ghi "cần Mua". Hai ảnh cạnh nhau cho thấy số tồn quyết định lệnh chạy được hay phải chờ.

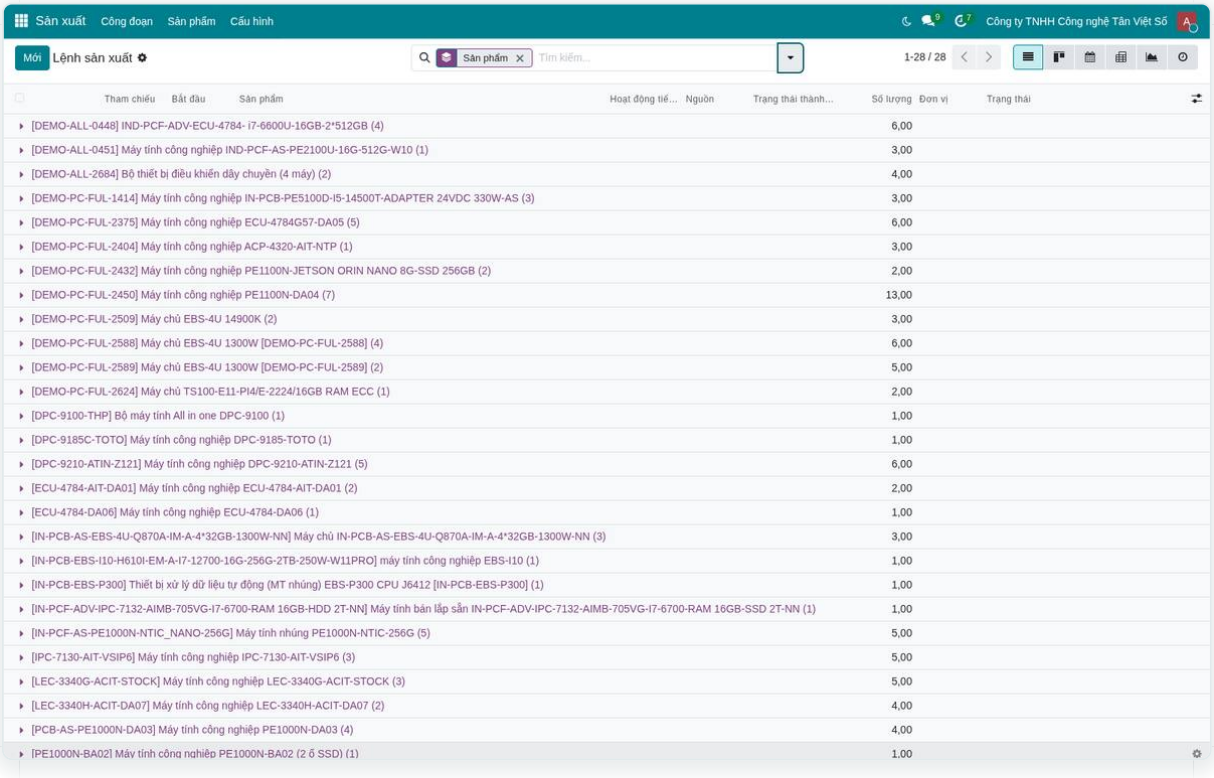
37 BÁO CÁO LẮP RÁP

Khoảng 12 phút. Hết bài này Quý công ty biết mỗi câu hỏi về lắp ráp được trả lời ở báo cáo nào.

Bước 1 - Xem toàn bộ lệnh nhóm theo máy

Vào **Sản xuất**, chọn **Công đoạn**, **Lệnh sản xuất**. Bỏ bộ lọc "Việc cần làm", bấm mũi tên cạnh ô tìm kiếm, chọn **Nhóm theo** rồi **Sản phẩm**.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất`

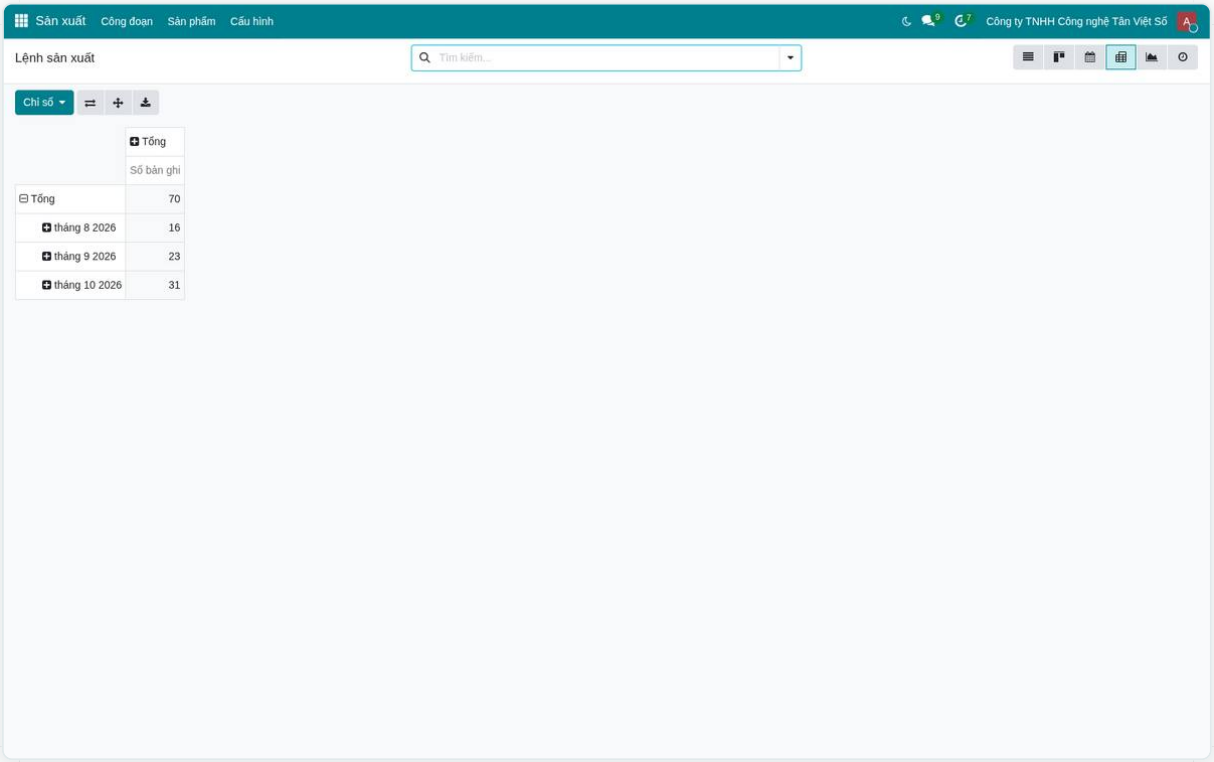


Phải thấy: mỗi máy là một nhóm, tên máy kèm số lệnh trong ngoặc, cột **Số lượng** là tổng số máy đã đặt lắp. Bấm một nhóm để xem từng lệnh, đơn bán nguồn và trạng thái.

Bước 2 - Xem số lệnh theo tháng

Cùng màn hình, bấm biểu tượng bảng (nút thứ tư trong cụm nút chuyển kiểu xem) ở góc phải.

> *Đường vào:* `Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất`

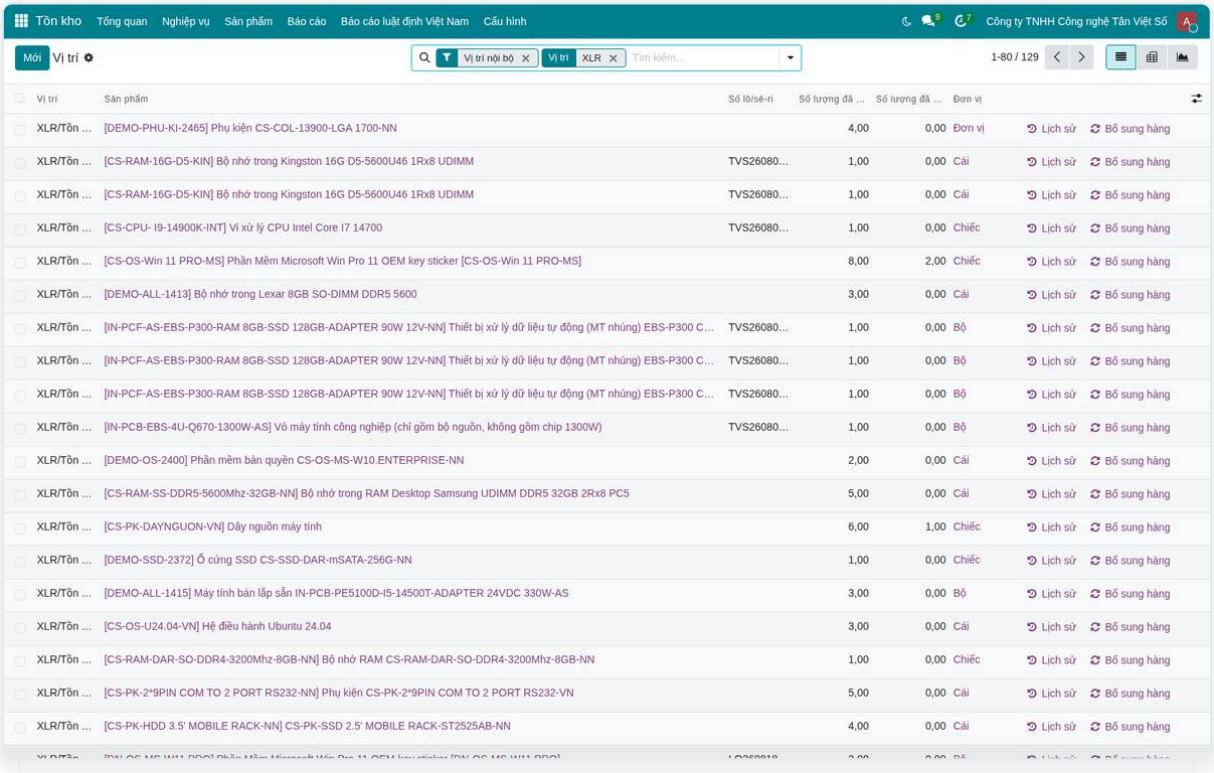


Phải thấy: bảng chéo với dòng **Tổng** và từng tháng, cột **Số bản ghi** là số lệnh trong tháng. Bấm **Chỉ số** để thêm số lượng, bấm tiêu đề dòng để chia nhỏ theo máy hoặc trạng thái.

Bước 3 - Xem linh kiện đang có ở Xưởng lắp ráp

Vào **Tồn kho**, chọn **Báo cáo**, **Vị trí**. Gõ **XLR** vào ô tìm kiếm và chọn "Tìm kiếm Vị trí cho".

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo > Vị trí`

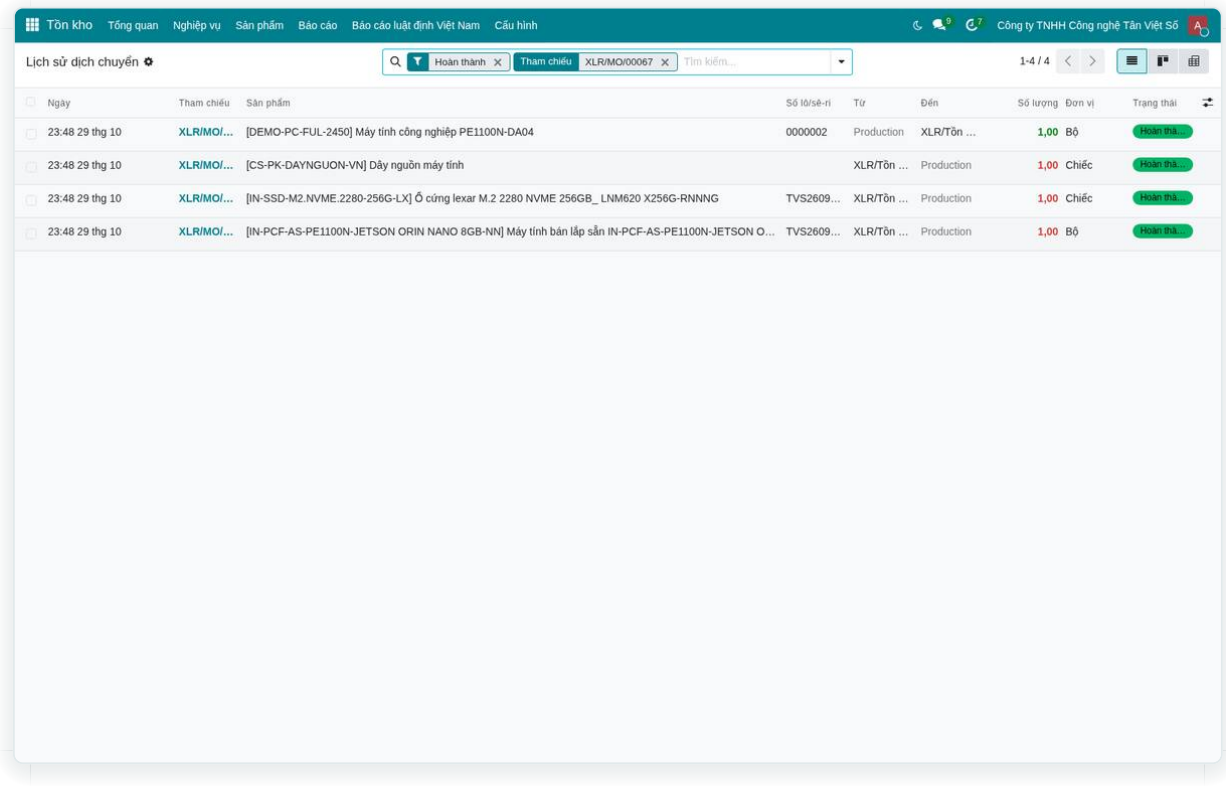


Phải thấy: mỗi dòng là một linh kiện tại "XLR/Tồn kho", linh kiện theo dõi sê-ri hiện từng số sê-ri riêng, cột **Số lượng đã giữ** cho biết bao nhiêu đang giữ cho lệnh đang chờ. Số này đổi theo ngày, đọc trên màn hình chứ không ghi cố định.

Bước 4 - Xem lệnh dùng linh kiện nào, ngày nào

Làm như Bước 5 của Bài Đọc giá thành máy: **Tồn kho > Báo cáo > Lịch sử dịch chuyển**, tìm theo tham chiếu của một lệnh.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Báo cáo > Lịch sử dịch chuyển`



Phải thấy: các dòng linh kiện đi sang "Production" và máy về "XLR/Tồn kho" như ở bài giá thành.

Danh sách báo cáo

Báo cáo	Đường vào	Trả lời câu hỏi
Lệnh sản xuất (danh sách, nhóm theo máy)	`Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất`	Mỗi máy đã có bao nhiêu lệnh; lệnh nào đang chờ, đang lắp, đã xong; đơn bán nào sinh ra lệnh
Lệnh sản xuất dạng bảng và biểu đồ	`Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất` (nút bảng, nút biểu đồ)	Số lệnh và số lượng máy lắp theo tháng, theo máy
Tổng quan lệnh SX (nút trên lệnh)	`Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > Tổng quan`	Giá thành đơn vị của máy và chi phí thực tế từng linh kiện
Tổng quan BoM (nút trên định mức)	`Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu > Tổng quan BoM`	Giá thành dự kiến theo định mức; bật Dự báo để thấy linh kiện đủ hay thiếu theo từng kho
Khả năng truy xuất nguồn gốc (nút trên lệnh)	`Sản xuất > Công đoạn > Lệnh sản xuất > Khả năng truy xuất nguồn gốc`	Máy mang số sê-ri nào ra từ lệnh nào, và các linh kiện đã dùng
Số lô/sê-ri	`Sản xuất > Sản phẩm > Số lô/sê-ri`	Tra một số sê-ri: đang nằm ở vị trí nào
Vị trí	`Tồn kho > Báo cáo > Vị trí`	Linh kiện và máy đang nằm ở vị trí nào, số sê-ri nào, bao nhiêu đã giữ
Tồn kho	`Tồn kho > Báo cáo > Tồn kho`	Tồn từng sản phẩm theo kho, giá vốn đơn vị và tổng giá trị
Lịch sử dịch chuyển	`Tồn kho > Báo cáo > Lịch sử dịch chuyển`	Từng lần linh kiện đi vào lệnh và máy về kho, ngày nào, số sê-ri nào
Phân tích dịch chuyển	`Tồn kho > Báo cáo > Phân tích dịch chuyển`	Khối lượng dịch chuyển theo sản phẩm, loại nghiệp vụ, thời gian
Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN)	`Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN)`	Tồn đầu kỳ, nhập, xuất, tồn cuối kỳ của linh kiện và máy theo mẫu kế toán Việt Nam
Thẻ kho (S12-DN)	`Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Thẻ Kho (S12-DN)`	Biến động một mặt hàng theo từng chứng từ
Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ (S10-DN)	`Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam > Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ (S10-DN)`	Sổ chi tiết nhập, xuất, tồn và giá trị của linh kiện
Sổ chi tiết tài khoản (S38-DN)	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kế toán Việt Nam > Sổ chi tiết tài khoản (S38-DN)`	Phát sinh tài khoản 154 và 155 của các lệnh lắp ráp
Lệnh công đoạn, Hiệu suất thiết bị tổng thể	`Sản xuất > Báo cáo`	Thời gian công đoạn và hiệu suất máy móc; không dùng trong lắp ráp theo đơn ở bản này vì định mức không chia công đoạn

38 BÀI TẬP TỰ LÀM: LẮP RÁP THEO ĐƠN

Khoảng 30 phút. Quý công ty tự làm ba bài, không có hướng dẫn từng bước. Khách và máy dùng như các bài trên.

Bài tập 1 (10 phút). Bán thêm một máy đã có định mức. Chọn một máy ở danh sách định mức mà Tổng quan BoM (bật Dự báo, kho Xưởng lắp ráp) báo đủ linh kiện, khác máy PE1100N-DA04. Lập báo giá một máy cho Công ty CP Sản xuất Chiếu sáng Đô thị Bình An, chọn kho Xưởng lắp ráp, xác nhận, hoàn tất lệnh, giao. Tự kiểm: giá thành trên **Tổng quan** của lệnh bằng chi phí dòng máy trên Tổng quan BoM; có hai bút toán tham chiếu mã lệnh, một Nợ 154 và một Nợ 155; phiếu giao có đúng số sê-ri đã gắn.

Bài tập 2 (15 phút). Lập một máy mới bằng cách tạo định mức trực tiếp. Tạo sản phẩm "Máy tính công nghiệp PE1000N-BA03" (nhóm "Thành phẩm (Lắp ráp) / PC Full", theo số sê-ri, tuyến MTO). Lần này không dùng lệnh nháp: vào `Sản xuất > Sản phẩm > Định mức nguyên vật liệu`, bấm **Mới**, chọn máy mới, thêm một máy nhúng PE1000N-NTIC, một ổ SSD lexar 256GB và một dây nguồn. Bán hai máy cho Công ty CP Sản xuất Khuôn mẫu Chính xác Thanh Bình. Tự kiểm: lệnh sinh ra có số lượng 2 và ba dòng linh kiện cần 2 mỗi loại; để hoàn tất phải gắn hai số sê-ri; bút toán 155 là giá thành của hai máy.

Bài tập 3 (5 phút). Đọc, không tạo. Từ Lịch sử dịch chuyển, tìm số sê-ri của ổ cứng đã dùng trong lệnh XLR/MO/00067 của bài bán Thanh Bình, rồi cho biết ổ cứng đó hiện nằm ở đâu. Tự kiểm: ổ cứng đã chuyển sang "Production" khi lệnh hoàn tất và không còn trong tồn XLR/Tồn kho; số sê-ri của máy thì đã giao cho khách Thanh Bình.

PHẦN VI. SỬA CHỮA BẢO HÀNH

Phần này trả lời câu hỏi: máy khách đã mua bị hỏng thì tiếp nhận, sửa, tính tiền (hoặc không tính tiền) và ghi sổ như thế nào, và làm sao tra lại toàn bộ lịch sử một chiếc máy theo số sê-ri. Người đọc chính là kỹ thuật bảo hành, thủ kho Kho Bảo hành, nhân viên chăm sóc khách hàng và kế toán chi phí.

Ví dụ xuyên suốt dùng khách **Công ty CP Sản xuất Chế biến Gỗ Tân Phú Lâm**, với hai máy khách này đã mua: - máy tính công nghiệp PN64-DI, số sê-ri `TVS261001246`, mua theo đơn S00145, giao ngày 21/10; - máy tính công nghiệp tích hợp màn hình 15.6 inch (DPC-9156C), số sê-ri `TVS260900667`, mua theo đơn S00082.

Các phiếu KBH/RO/00010, KBH/RO/00011, KBH/RO/00012 là phiếu đang mở của câu chuyện, Quý công ty chỉ xem, không bấm xử lý.

39 CẤU HÌNH SỬA CHỮA BẢO HÀNH

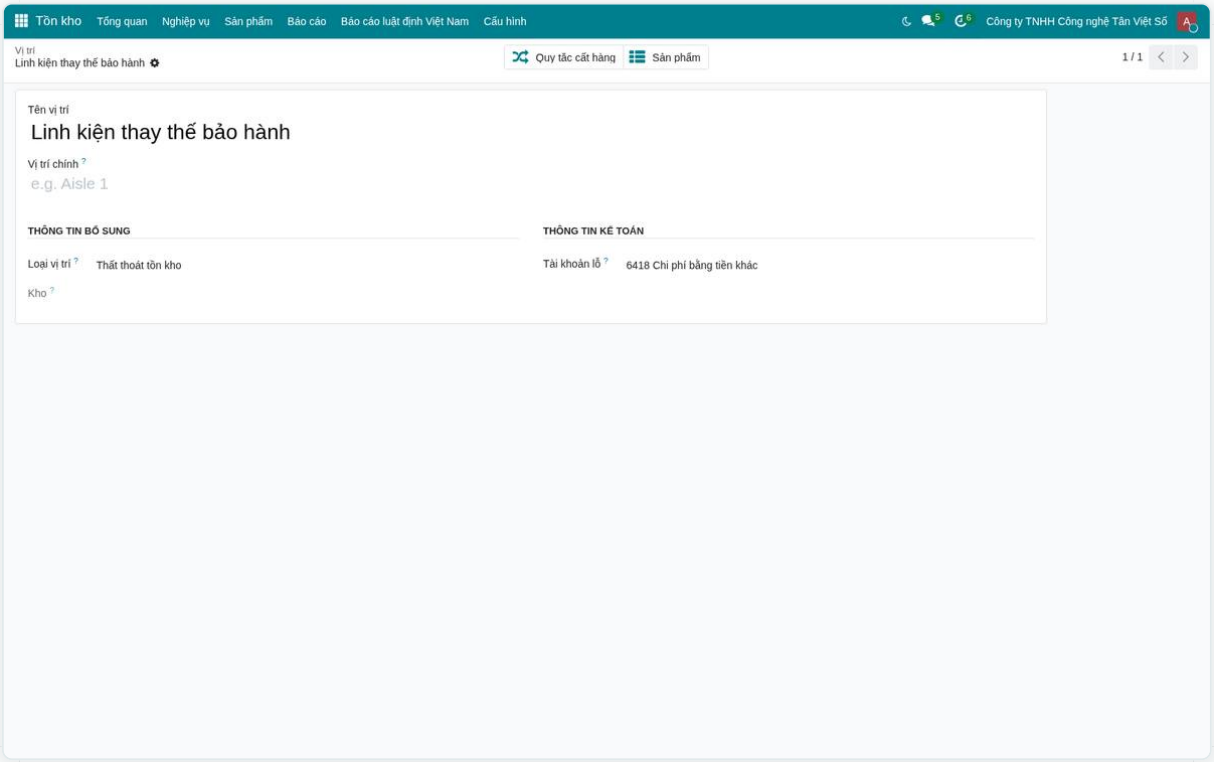
Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết ba thứ quyết định một lệnh sửa chữa chạy đúng: loại nghiệp vụ của Kho Bảo hành, vị trí nhận linh kiện thay thế (gắn tài khoản 6418) và ô **Còn bảo hành**.

Kho Bảo hành (mã KBH) là kho riêng của kỹ thuật bảo hành. Linh kiện dự phòng được nhập vào kho này từ ngày 01/09 bằng một đơn mua có ghi số sê-ri từng linh kiện, nên mỗi linh kiện đem đi thay đều truy được nguồn gốc.

Bước 1 - Mở vị trí "Linh kiện thay thế bảo hành"

Mở danh sách vị trí kho, chọn dòng **Linh kiện thay thế bảo hành** và đọc phần **Thông tin kế toán**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Quản lý kho > Vị trí`



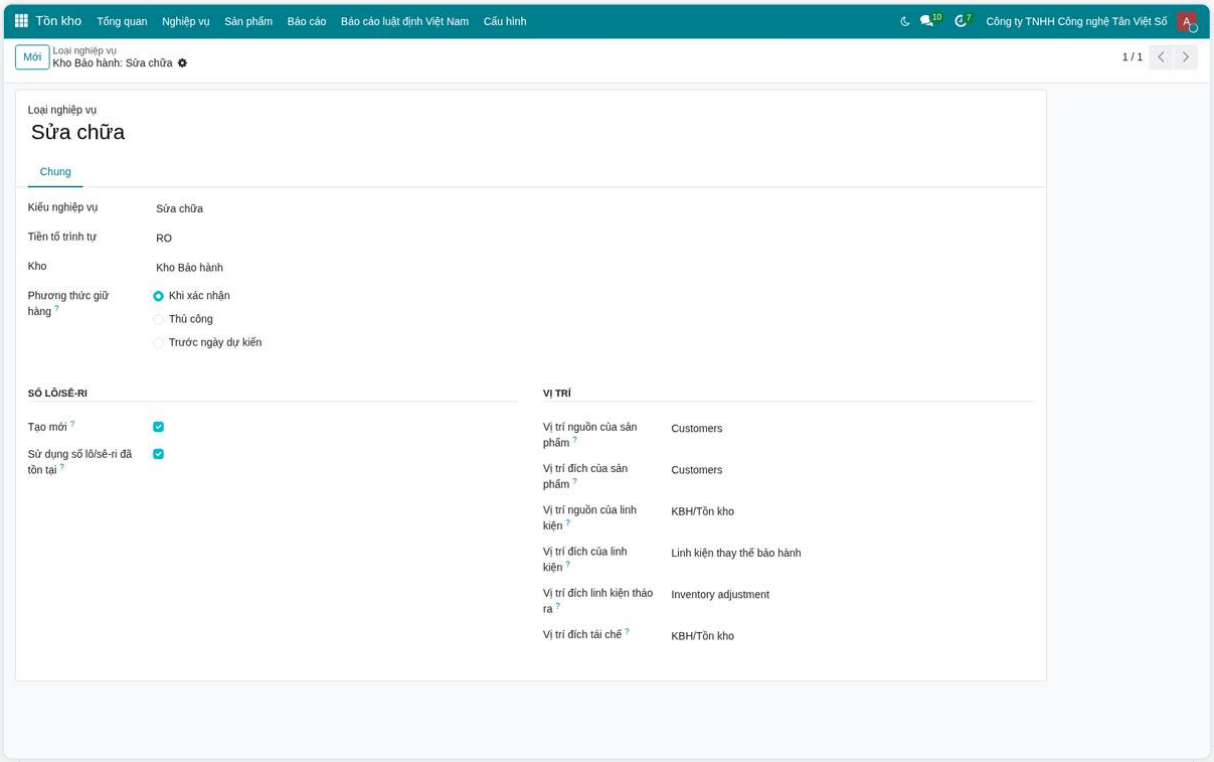
Phải thấy: Loại vị trí là "Thất thoát tồn kho" và ô **Tài khoản lỗ** là `6418 Chi phí bằng tiền khác`. Đây là "điểm đến" của mọi linh kiện đem đi thay: linh kiện rời kho KBH tới vị trí này thì giá trị của nó ghi thẳng vào chi phí của kỳ (Nợ 6418, Có 156), không treo lại trên sản xuất dở dang.

Không cấu hình thì mất gì: các kho khác của công ty vẫn để loại nghiệp vụ Sửa chữa chuyển linh kiện sang vị trí sản xuất mặc định, giá trị linh kiện không rơi vào chi phí bảo hành 6418 nên kế toán không đọc được chi phí bảo hành của kỳ.

Bước 2 - Mở loại nghiệp vụ "Kho Bảo hành: Sửa chữa"

Mở danh sách loại nghiệp vụ, chọn dòng **Kho Bảo hành: Sửa chữa**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Cấu hình > Quản lý kho > Loại nghiệp vụ`



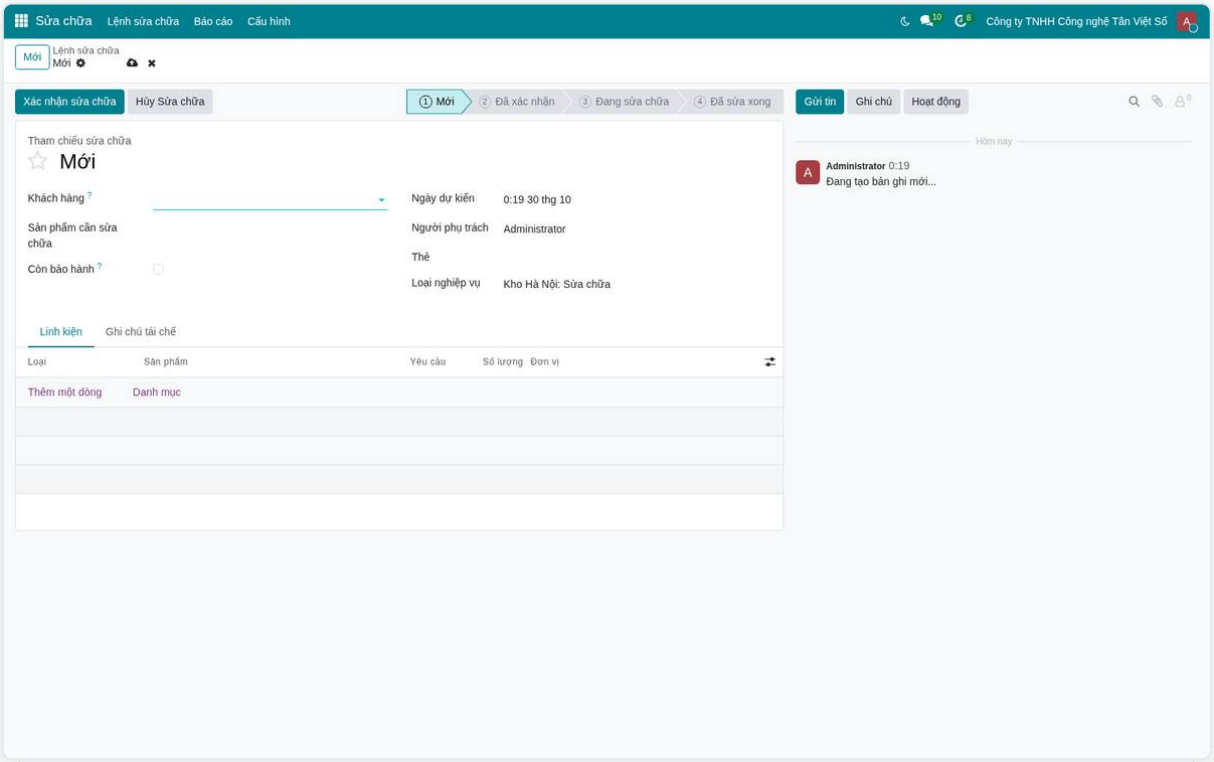
Phải thấy: Kiểu nghiệp vụ là "Sửa chữa", tiền tố trình tự `RO` (nên phiếu mang mã KBH/RO/xxxxx). Ở nhóm **Vị trí**: nguồn và đích của sản phẩm (chiếc máy khách mang tới) đều là `Customers`, vì máy là của khách chứ không phải hàng tồn kho; nguồn của linh kiện là `KBH/Tồn kho`, đích của linh kiện là **Linh kiện thay thế bảo hành** (vị trí ở Bước 1). Ô **Tạo mới** và **Sử dụng số lô/sê-ri đã tồn tại** đều được chọn để lệnh nhận đúng số sê-ri của máy khách.

Không cấu hình thì mất gì: lệnh tạo ở kho khác sẽ lấy linh kiện từ kho đó và đẩy giá trị sang vị trí đích mặc định của kho đó, kỹ thuật bảo hành không thấy linh kiện dự phòng của Kho Bảo hành.

Bước 3 - Đọc ba ô quyết định trên một lệnh mới

Mở một lệnh mới và đọc ba ô: **Loại nghiệp vụ**, **Lô/sê-ri** (hiện ra sau khi chọn máy) và **Còn bảo hành**. Quý công ty chỉ xem, chưa lưu.

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Lệnh sửa chữa > Mới`



Phải thấy: ô **Loại nghiệp vụ** đang mặc định là `Kho Hà Nội: Sửa chữa`, không phải Kho Bảo hành, vì lệnh sửa chữa lấy kho mặc định của người dùng đang đăng nhập. Mỗi lệnh mới Quý công ty phải đổi sang `Kho Bảo hành: Sửa chữa`. Ô **Còn bảo hành** để trống; khi bấm chọn, giá bán của mọi sản phẩm chuyển từ lệnh sang đơn bán được đặt về 0 (đúng lời chú thích của ô).

Điều hệ thống không làm: hệ thống không tự tính hạn bảo hành theo số sê-ri. Nhân viên đối chiếu ngày giao của chiếc máy (xem Bài "Tra cứu lịch sử một máy theo số sê-ri") rồi tự tích ô **Còn bảo hành** theo chính sách bảo hành của công ty.

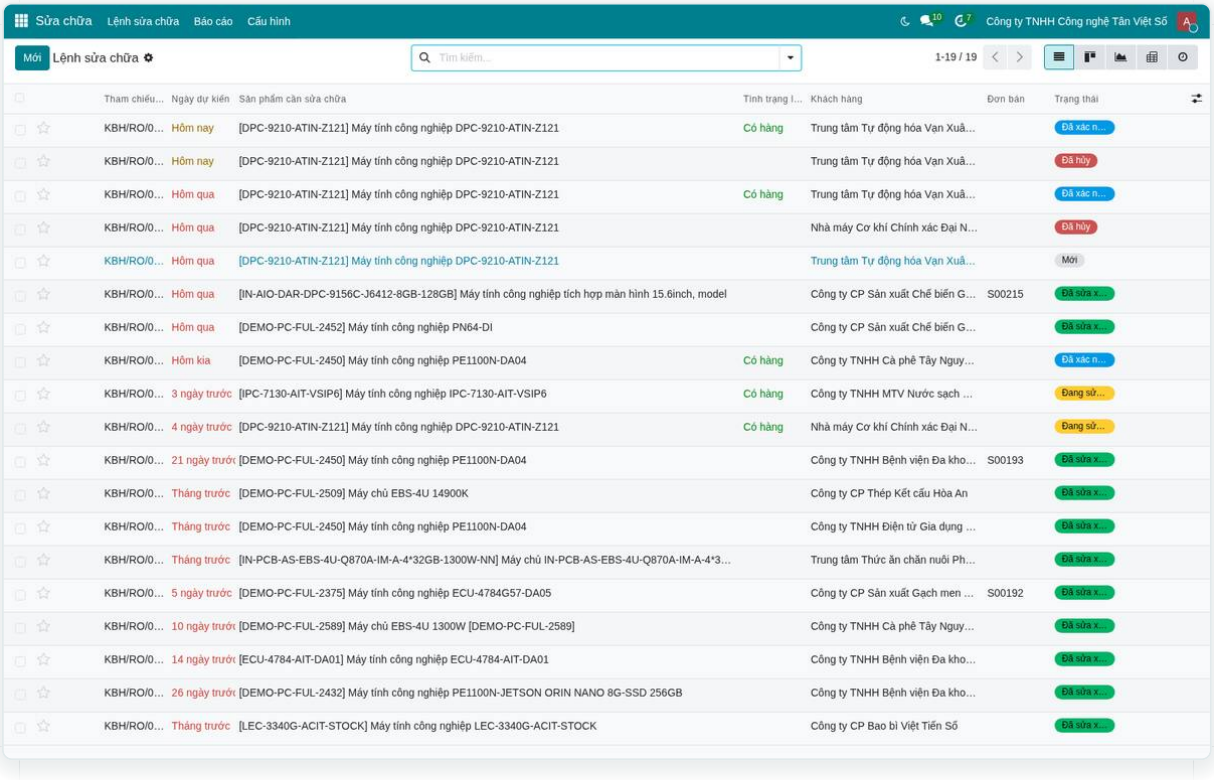
40 TIẾP NHẬN MÁY CÒN BẢO HÀNH VÀ THAY LINH KIỆN

Khoảng 20 phút. Hết bài này Quý công ty đã mở một lệnh sửa chữa cho máy của khách Tân Phú Lâm, thay một thanh RAM lấy từ Kho Bảo hành, chạy lệnh từ Mới đến Đã sửa xong và đọc được bút toán chi phí bảo hành Nợ 6418 / Có 156.

Bước 1 - Mở danh sách lệnh sửa chữa

Mở danh sách lệnh sửa chữa để xem các phiếu hiện có.

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Lệnh sửa chữa`

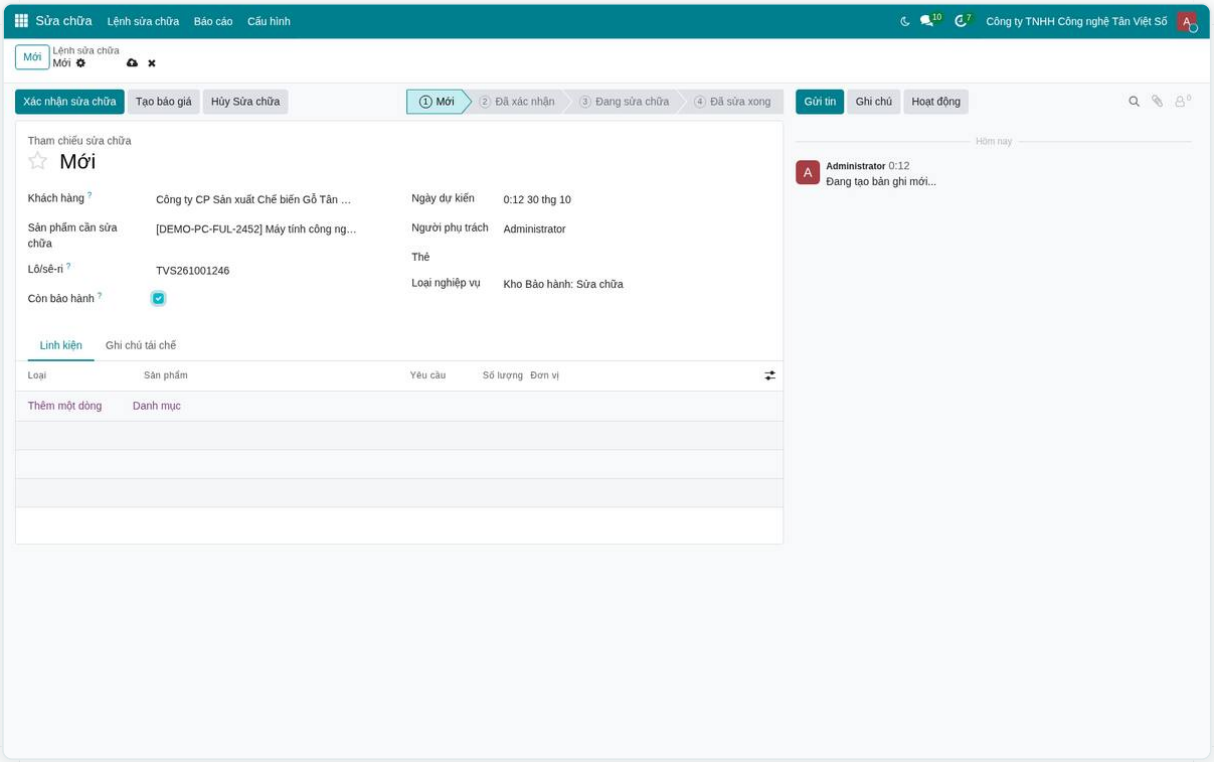


Phải thấy: các phiếu mang mã `KBH/RO/...`, cột **Trạng thái** (Đã xác nhận, Đang sửa chữa, Đã sửa xong), cột **Đơn bán** có mã đơn với những phiếu tính tiền.

Bước 2 - Bấm Mới và nhập thông tin tiếp nhận

Bấm **Mới**. Nhập theo thứ tự: - **Loại nghiệp vụ**: chọn `Kho Bảo hành: Sửa chữa`; - **Khách hàng**: `Công ty CP Sản xuất Chế biến Gỗ Tân Phú Lâm`; - **Sản phẩm cần sửa chữa**: máy `PN64-DI` (mã DEMO-PC-FUL-2452); - **Lô/sê-ri**: gõ `TVS261001246`; - chọn ô **Còn bảo hành** (máy giao ngày 21/10, còn trong hạn theo chính sách của công ty).

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Lệnh sửa chữa > Mới`

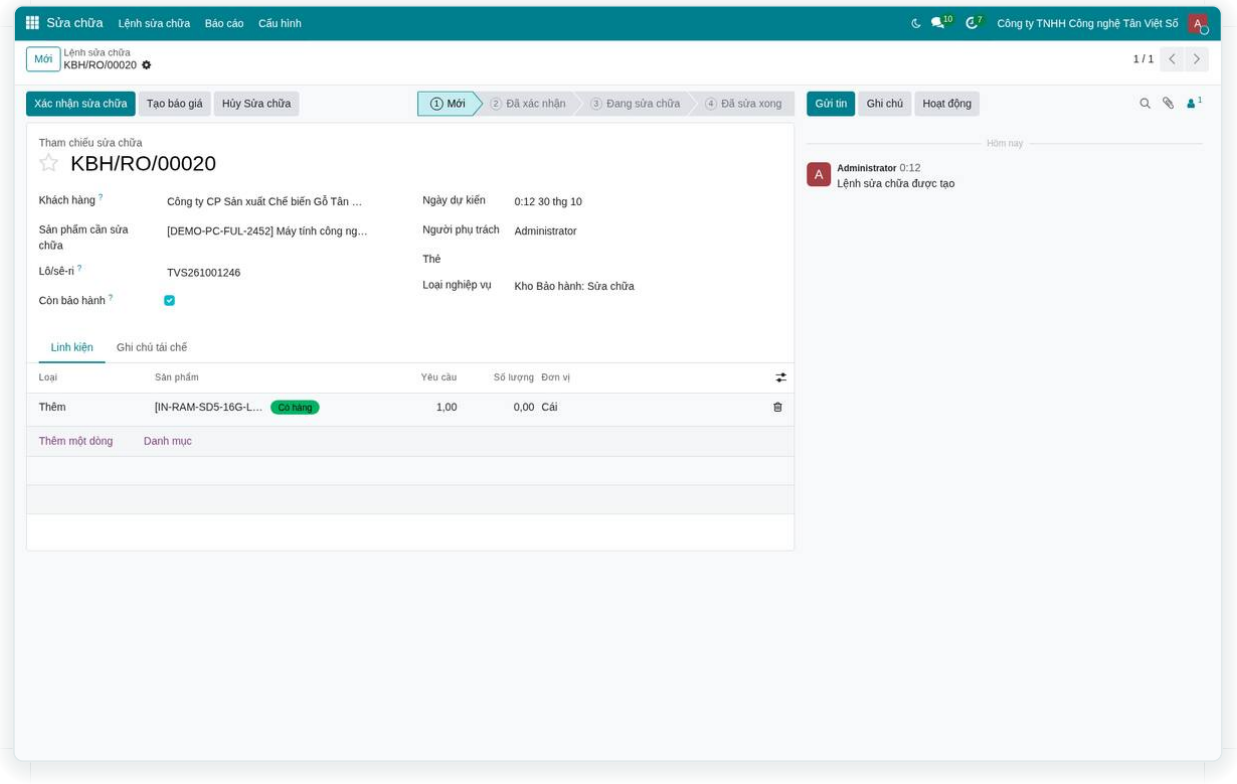


Phải thấy: phiếu hiển thị đúng khách, máy, số sê-ri, loại nghiệp vụ `Kho Bảo hành: Sửa chữa`, ô **Còn bảo hành** có dấu chọn. Tiêu đề phiếu còn là "Mới" cho tới khi lưu.

Bước 3 - Thêm linh kiện thay thế

Ở tab **Linh kiện**, bấm **Thêm một dòng**, giữ **Loại** là `Thêm`, gõ sản phẩm `Bộ nhớ trong Lexar 16GB SO-DIMM DDR5 5600` (mã IN-RAM-SD5-16G-LX), yêu cầu 1. Bấm biểu tượng lưu (đám mây) trên đầu phiếu.

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Lệnh sửa chữa > (phiếu vừa tạo) > tab Linh kiện`

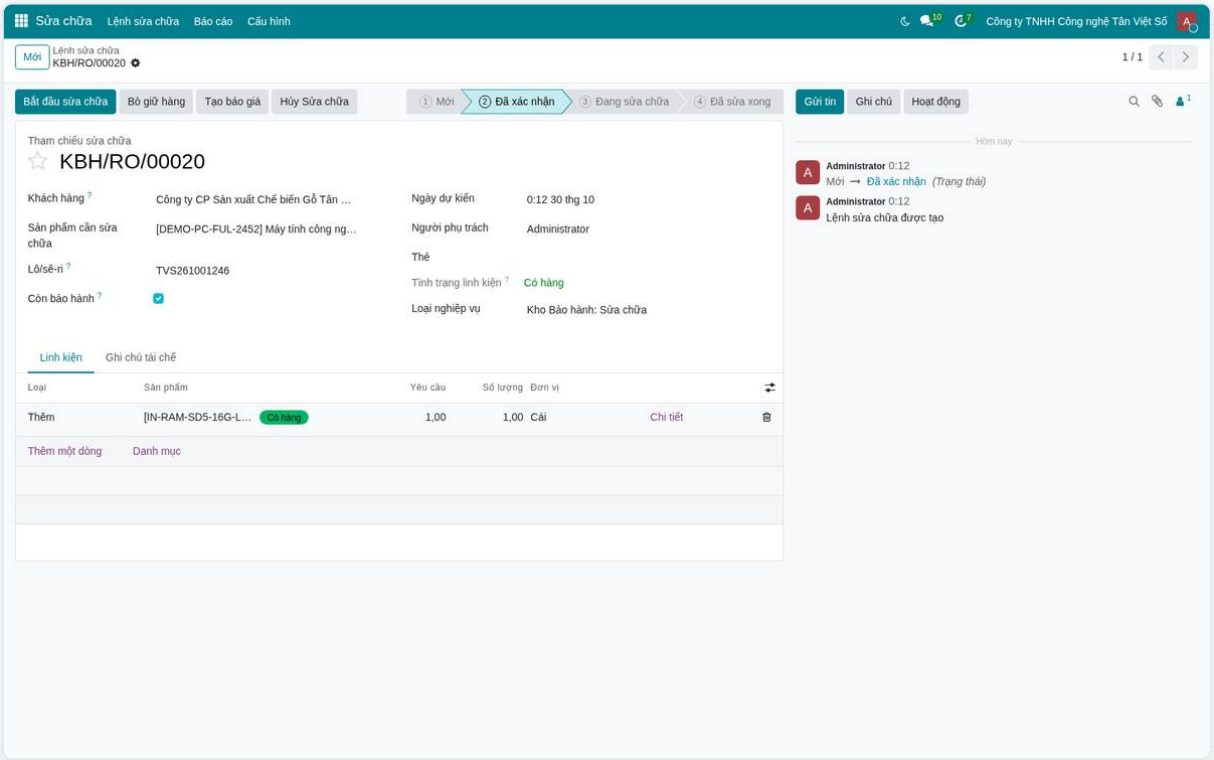


Phải thấy: phiếu có mã `KBH/RO/00020`, dòng linh kiện có nhãn **Có hàng** (Kho Bảo hành còn linh kiện dự phòng), trạng thái vẫn là **Mới**.

Bước 4 - Xác nhận sửa chữa

Bấm **Xác nhận sửa chữa**. Máy là của khách và đi qua vị trí `Customers`, nên hệ thống không hỏi tồn kho của máy.

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Lệnh sửa chữa > (phiếu) > Xác nhận sửa chữa`

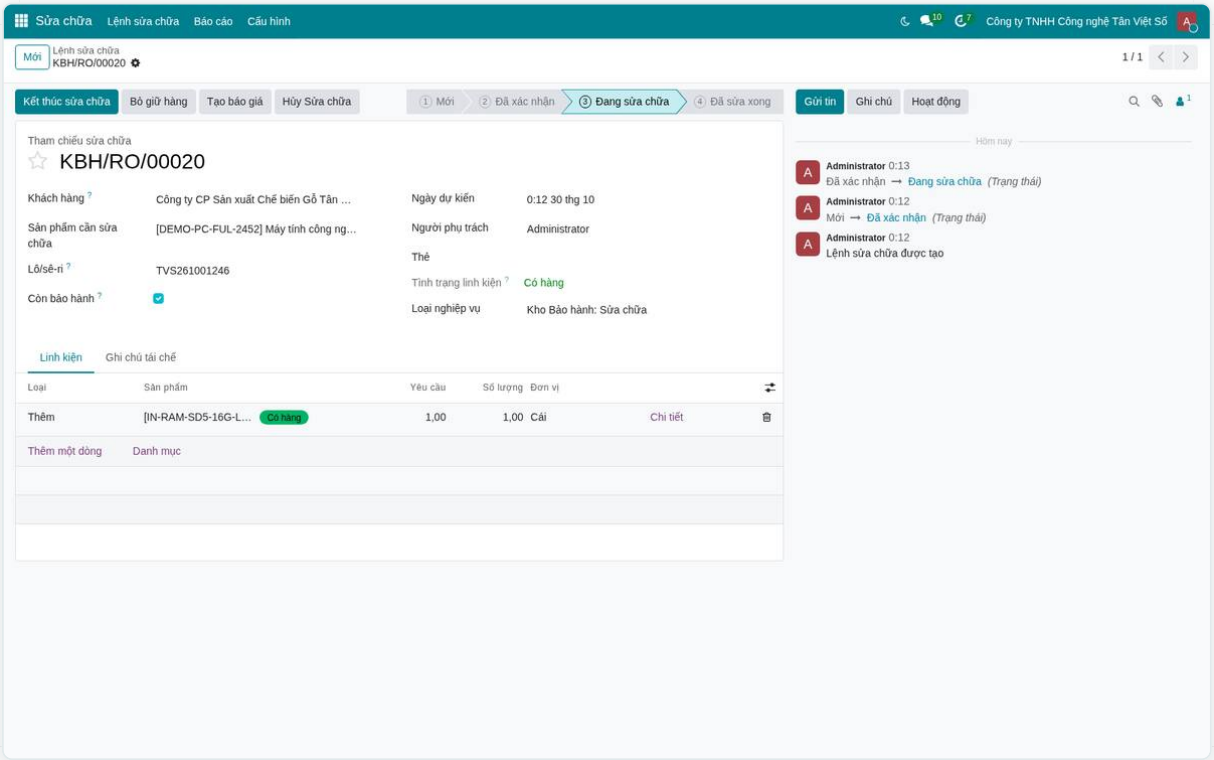


Phải thấy: không có hộp thoại cảnh báo; thanh trạng thái sang **Đã xác nhận**, hai nút mới là **Bắt đầu sửa chữa** và **Bỏ giữ hàng**. Linh kiện đã được giữ chỗ trong Kho Bảo hành.

Bước 5 - Bắt đầu sửa chữa

Bấm **Bắt đầu sửa chữa** khi kỹ thuật viên bắt tay vào việc.

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Lệnh sửa chữa > (phiếu) > Bắt đầu sửa chữa`

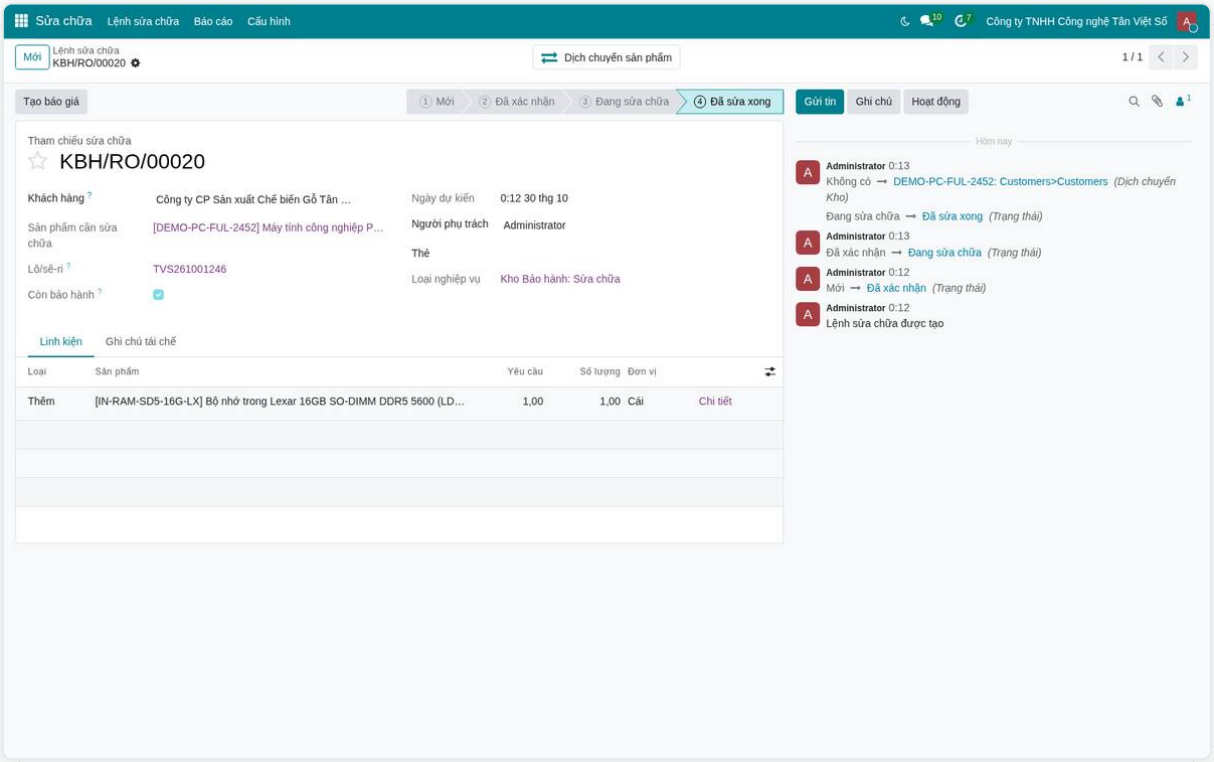


Phải thấy: trạng thái **Đang sửa chữa**, nút duy nhất để đi tiếp là **Kết thúc sửa chữa**; tab Linh kiện đã hiện **Tình trạng linh kiện: Có hàng**.

Bước 6 - Kết thúc sửa chữa

Bấm **Kết thúc sửa chữa** khi máy đã sửa xong.

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Lệnh sửa chữa > (phiếu) > Kết thúc sửa chữa`

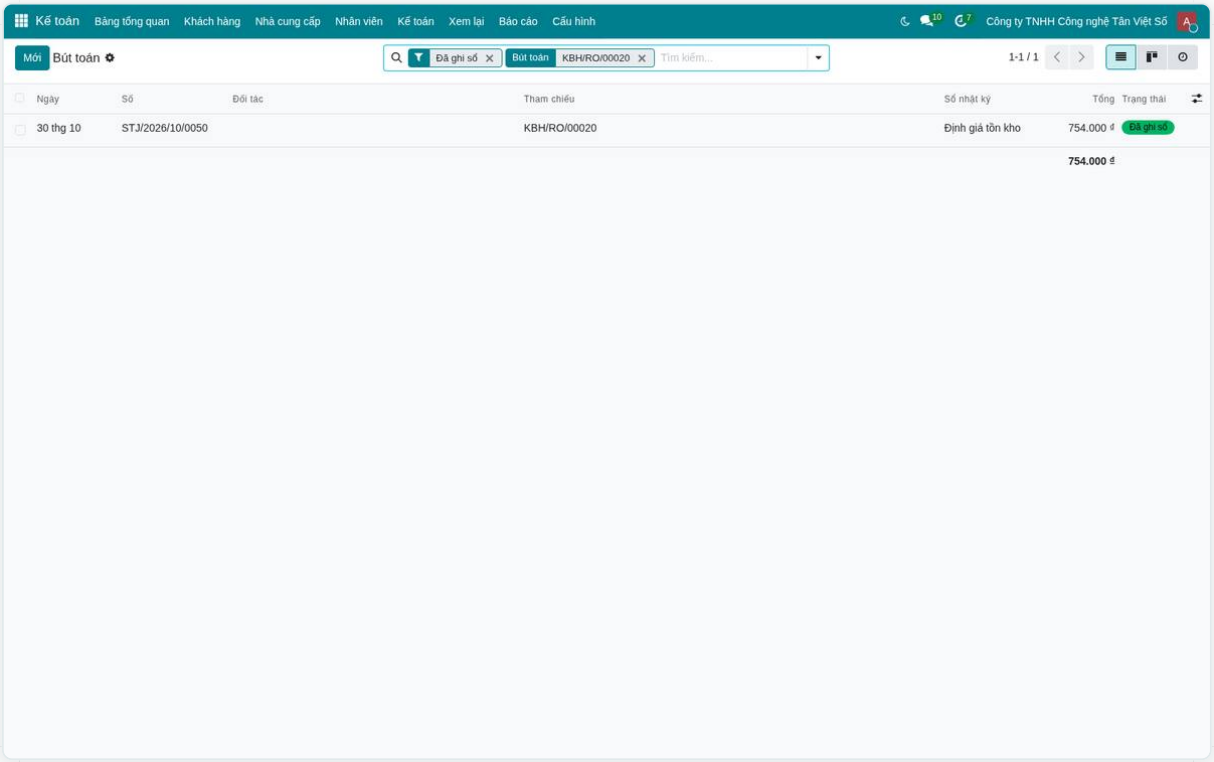


Phải thấy: trạng thái **Đã sửa xong**, dòng linh kiện có **Số lượng** 1,00 (đã xuất kho), xuất hiện nút thông minh **Dịch chuyển sản phẩm**. Phiếu không có nút **Đơn bán** vì máy còn bảo hành, khách không phải trả tiền.

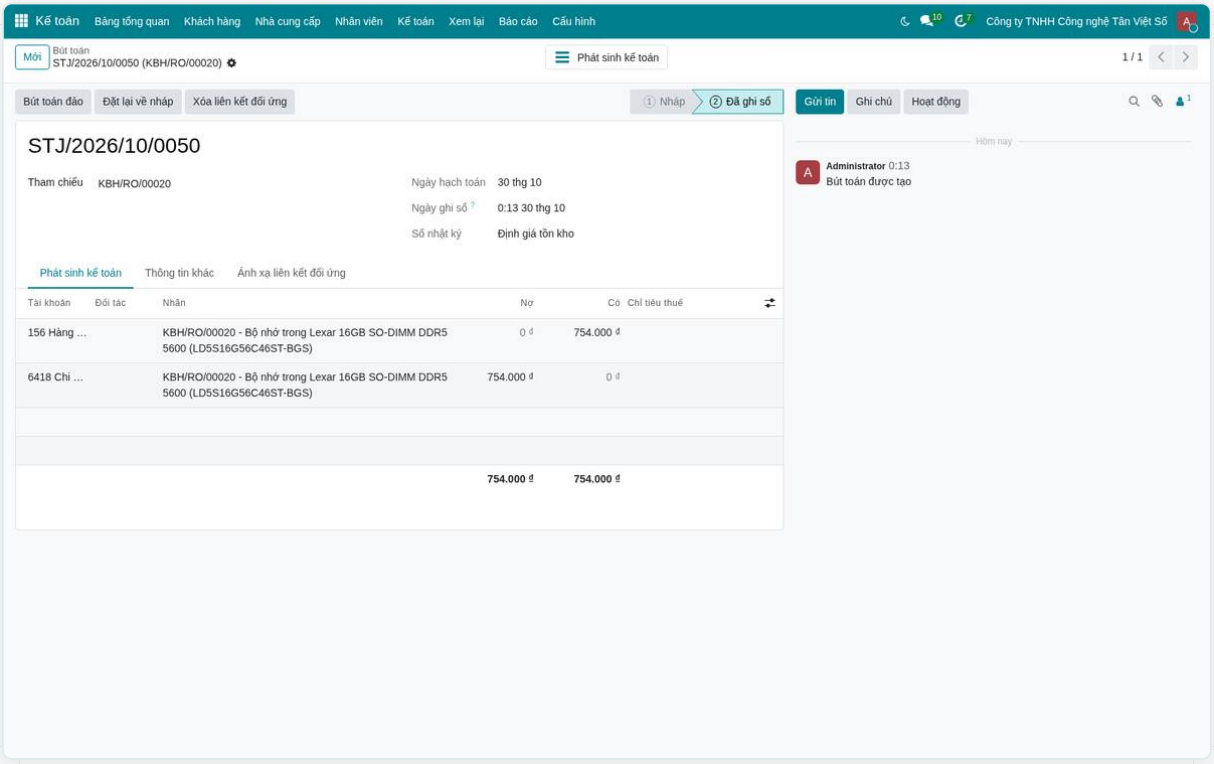
Bước 7 - Đọc bút toán chi phí bảo hành

Mở danh sách bút toán, bỏ bộ lọc **Bút toán thủ công**, tìm bằng mã phiếu `KBH/RO/00020`, rồi mở bút toán tìm được.

> *Đường vào:* `Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán`



Phải thấy: một bút toán sổ nhật ký `Định giá tồn kho` mang số dạng `STJ/2026/10/...`, tham chiếu `KBH/RO/00020`. Mở bút toán:



Phải thấy: hai dòng phát sinh: **Có** `156 Hàng hóa` 754.000 đ (giá vốn thanh RAM rời kho) và **Nợ** `6418 Chi phí bằng tiền khác` 754.000 đ. Đây là chi phí bảo hành của kỳ; khách không có hóa đơn. Ngày hạch toán là ngày Quý công ty làm lệnh (hệ thống không cho ghi lùi ngày chứng từ kho).

41 SỬA MÁY HẾT BẢO HÀNH: BÁO GIÁ, XÁC NHẬN, XUẤT HÓA ĐƠN

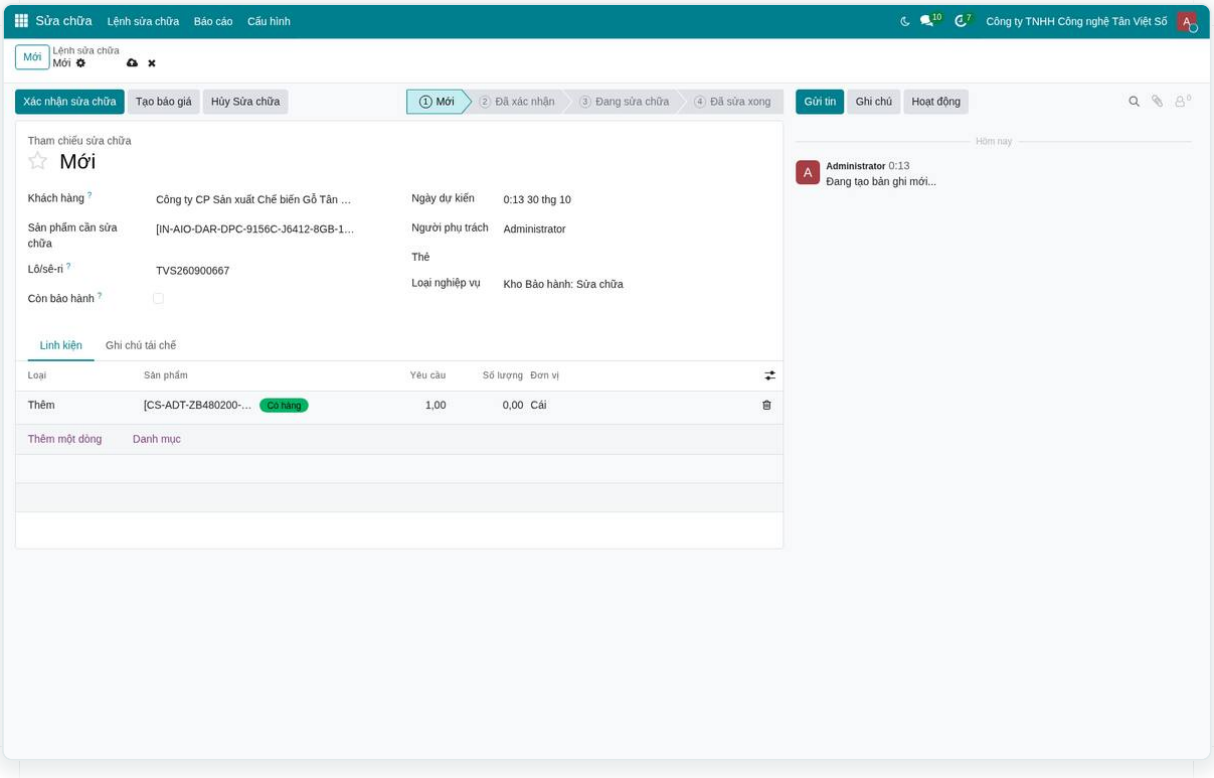
Khoảng 25 phút. Hết bài này Quý công ty đã tạo một lệnh sửa chữa không tích **Còn bảo hành**, lập báo giá từ lệnh, xác nhận đơn, chạy lệnh đến Đã sửa xong và xuất hóa đơn cho khách.

Tình huống: bộ chuyển đổi nguồn của máy `TVS260900667` hỏng vì cắm sai điện áp tại xưởng khách. Lỗi do khách gây ra nên không thuộc bảo hành.

Bước 1 - Tạo lệnh mới, không tích Còn bảo hành

Bấm **Mới**. Nhập: **Loại nghiệp vụ** `Kho Bảo hành: Sửa chữa`; **Khách hàng** `Công ty CP Sản xuất Chế biến Gỗ Tân Phú Lâm`; **Sản phẩm cần sửa chữa** `IN-AIO-DAR-DPC-9156C-J6412-8GB-128GB`; **Lô/sê-ri** `TVS260900667`. Để trống ô **Còn bảo hành**. Thêm một dòng linh kiện `Bộ chuyển đổi nguồn AC 220V sang DC 12V/5A, chân cắm` (mã CS-ADT-ZB480200-3LS-VN), số lượng 1. Bấm lưu.

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Lệnh sửa chữa > Mới`

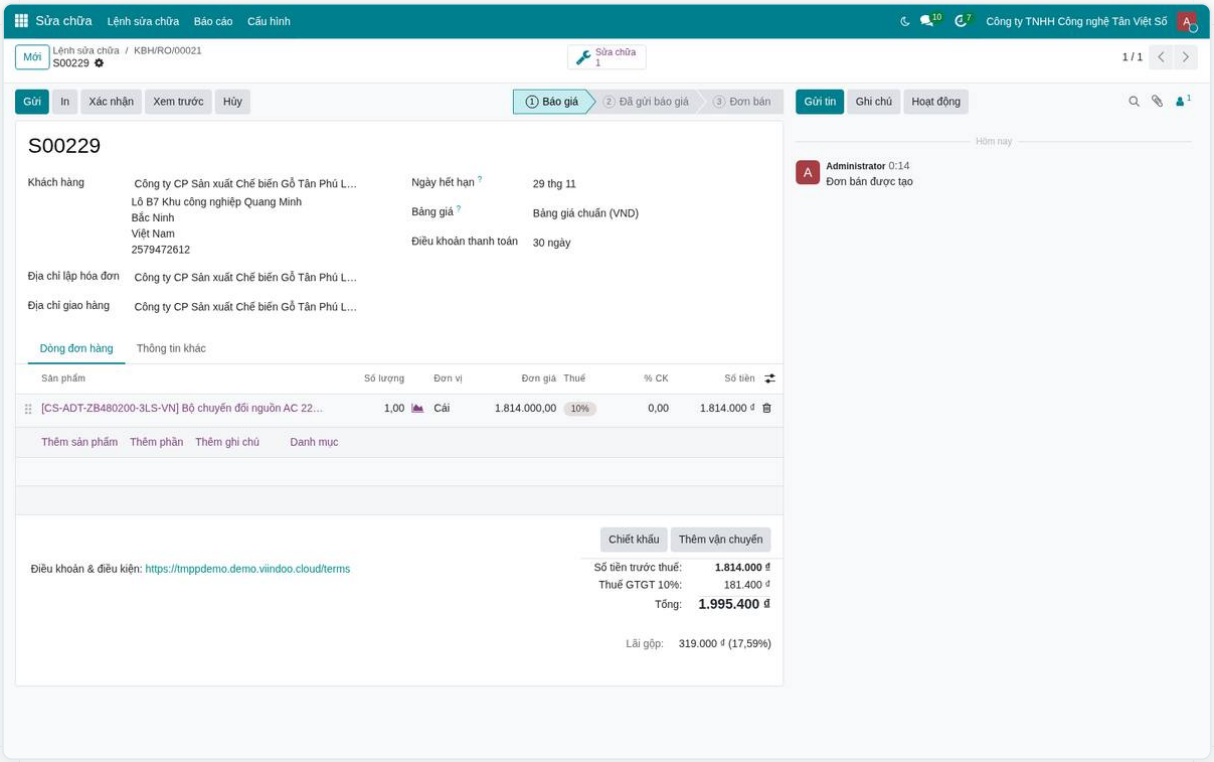


Phải thấy: ô **Còn bảo hành** không có dấu chọn; linh kiện có nhãn **Có hàng**; sau khi lưu phiếu có mã `KBH/RO/00021`.

Bước 2 - Bấm Tạo báo giá

Trên phiếu vừa lưu, bấm **Tạo báo giá**.

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Lệnh sửa chữa > (phiếu) > Tạo báo giá`

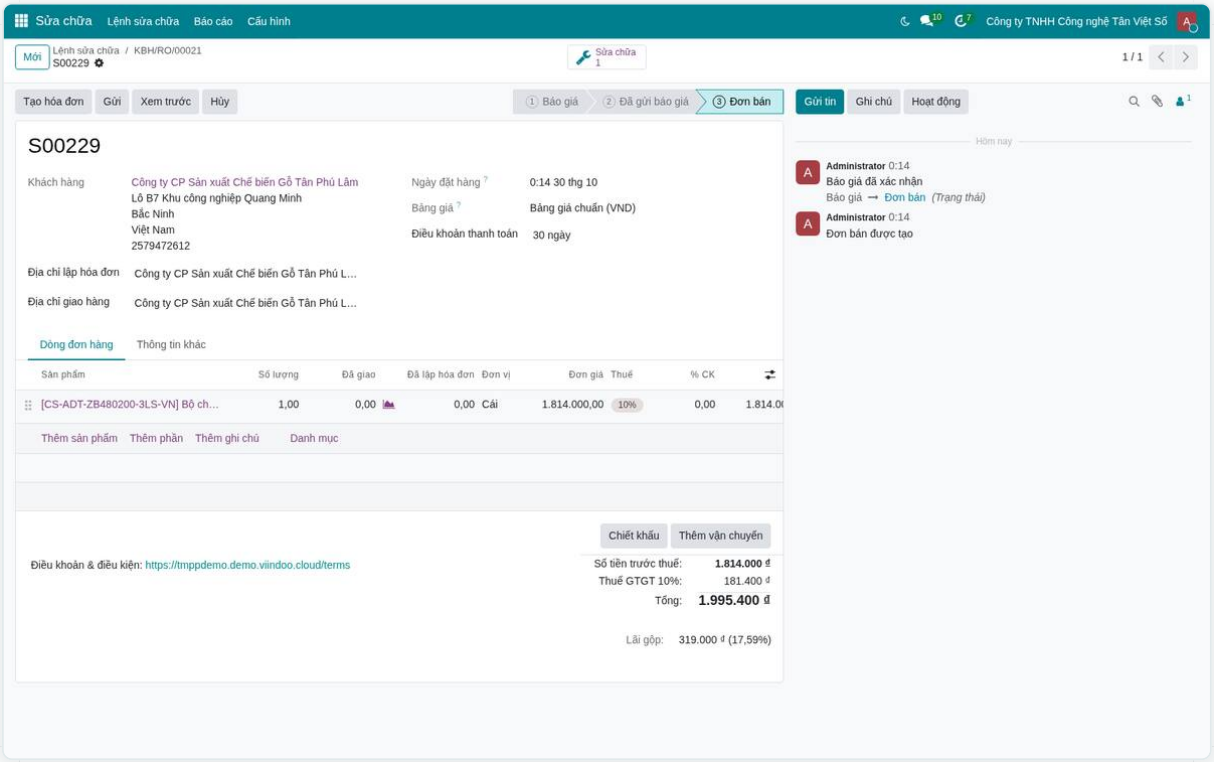


Phải thấy: một báo giá `S00229` cho đúng khách, **Bảng giá** `Bảng giá chuẩn (VND)`, **Điều khoản thanh toán** 30 ngày, một dòng bộ chuyển đổi nguồn đơn giá 1.814.000 đ, thuế 10%, **Tổng** 1.995.400 đ. Góc trên có nút thông minh **Sửa chữa** để quay lại lệnh.

Bước 3 - Xác nhận báo giá thành đơn bán

Bấm **Xác nhận** trên báo giá.

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Lệnh sửa chữa > (phiếu) > Đơn bán > Xác nhận`

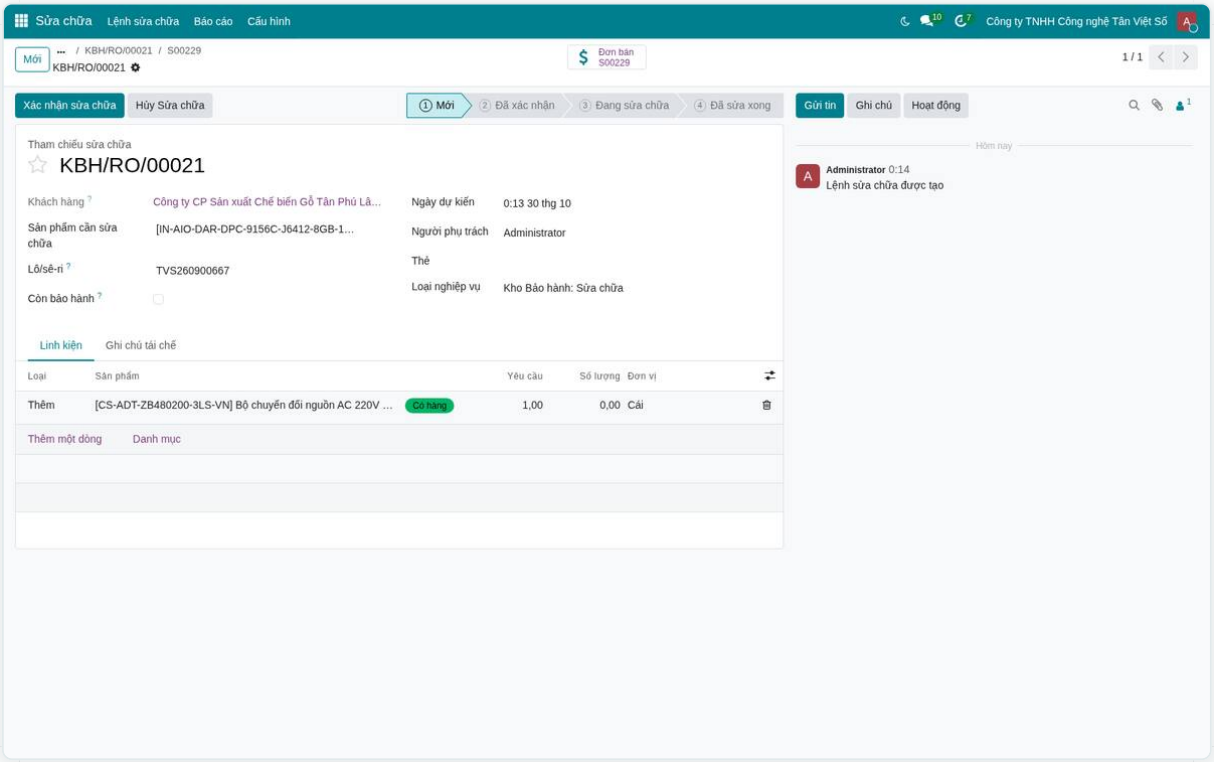


Phải thấy: thanh trạng thái sang **Đơn bán**, các nút đổi thành **Tạo hóa đơn**, **Gửi**, **Xem trước**, **Hủy**; cột **Đã giao** của dòng hàng đang là 0,00 vì lệnh sửa chữa chưa xong.

Bước 4 - Quay lại lệnh sửa chữa

Bấm nút thông minh **Sửa chữa** ở đầu đơn bán để về lệnh `KBH/RO/00021`.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Đơn hàng > (đơn S00229) > Sửa chữa`

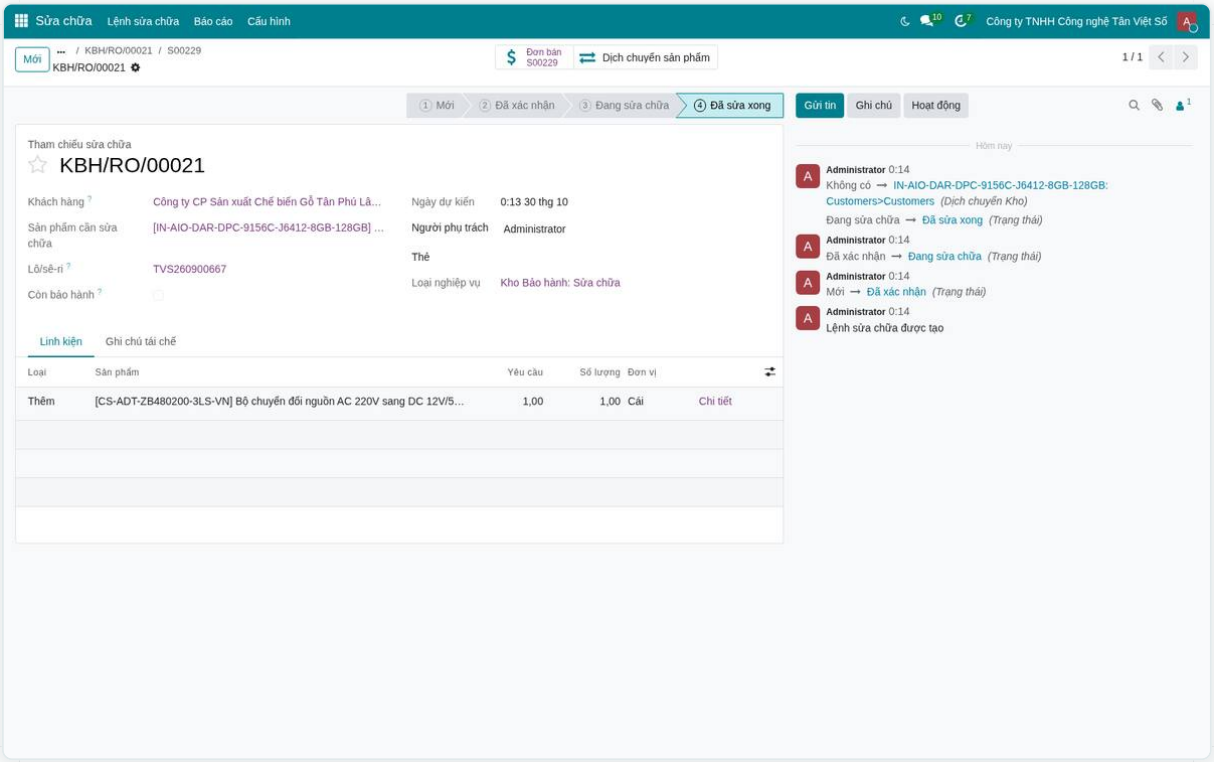


Phải thấy: lệnh còn ở trạng thái **Mới**, đầu phiếu có nút thông minh **Đơn bán S00229** và ô **Khách hàng** chuyển sang dạng liên kết không sửa được nữa.

Bước 5 - Chạy lệnh đến Đã sửa xong

Bấm lần lượt **Xác nhận sửa chữa**, **Bắt đầu sửa chữa**, **Kết thúc sửa chữa**.

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Lệnh sửa chữa > (phiếu)`

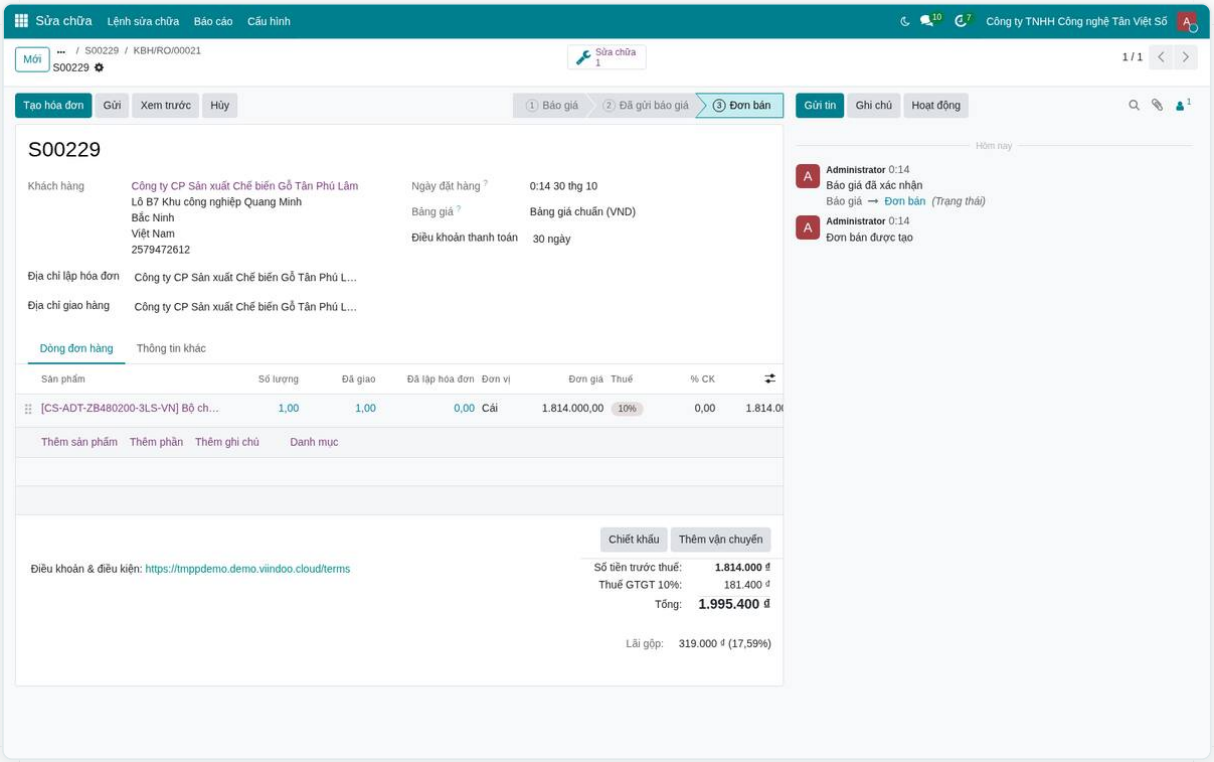


Phải thấy: kết thúc xong phiếu ở **Đã sửa xong**, ô **Còn bảo hành** không chọn, đầu phiếu có cả **Đơn bán S00229** và **Dịch chuyển sản phẩm**.

Bước 6 - Kiểm tra số đã giao trên đơn bán

Mở lại đơn `S00229` từ nút thông minh.

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Lệnh sửa chữa > (phiếu) > Đơn bán`

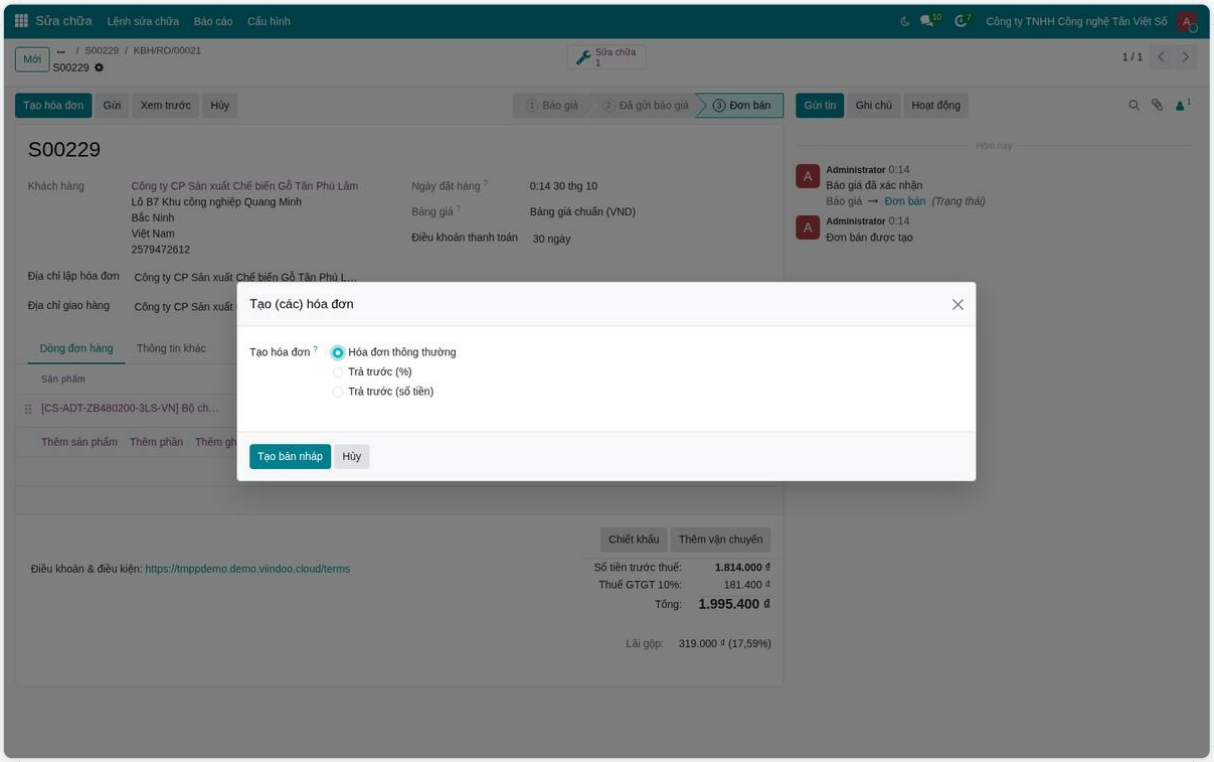


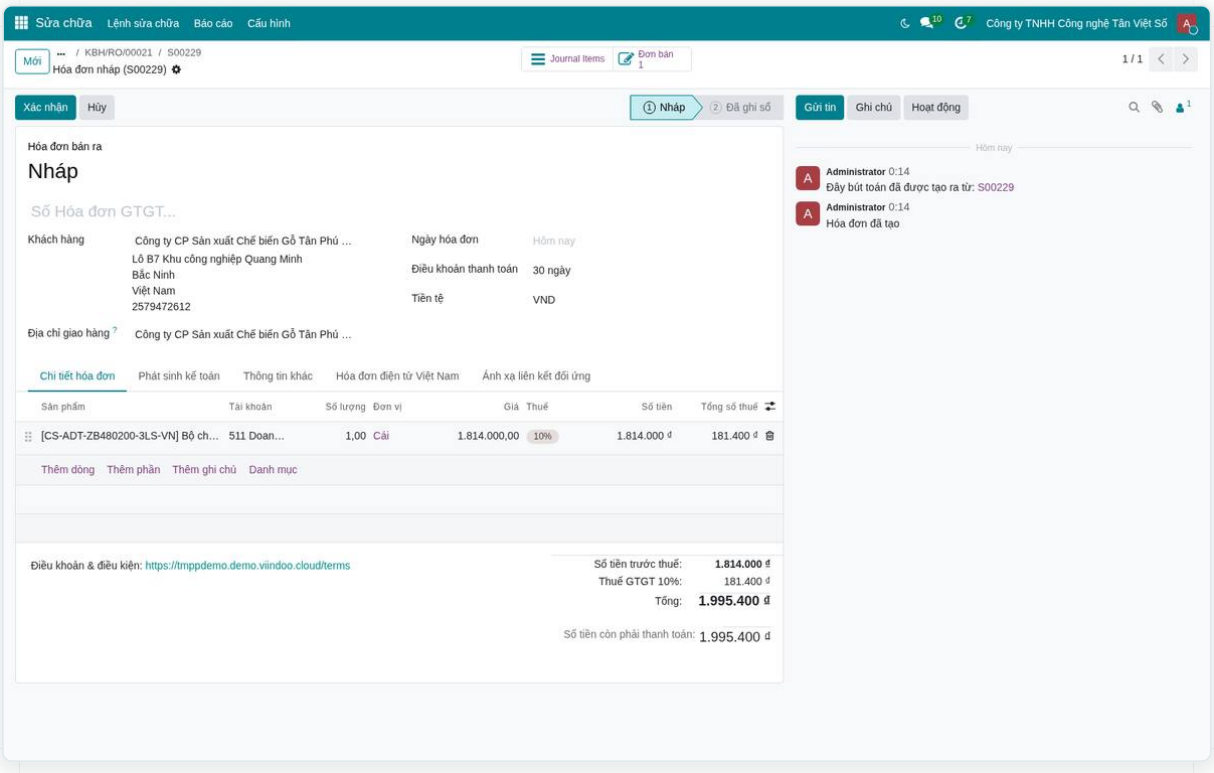
Phải thấy: cột **Đã giao** của dòng bộ chuyển đổi nguồn là 1,00 (lệnh sửa chữa xong là điều kiện để hệ thống coi hàng đã giao), cột **Đã lập hóa đơn** còn 0,00.

Bước 7 - Tạo hóa đơn

Bấm **Tạo hóa đơn**, để nguyên **Hóa đơn thông thường**, bấm **Tạo bản nháp**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Đơn hàng > (đơn S00229) > Tạo hóa đơn`



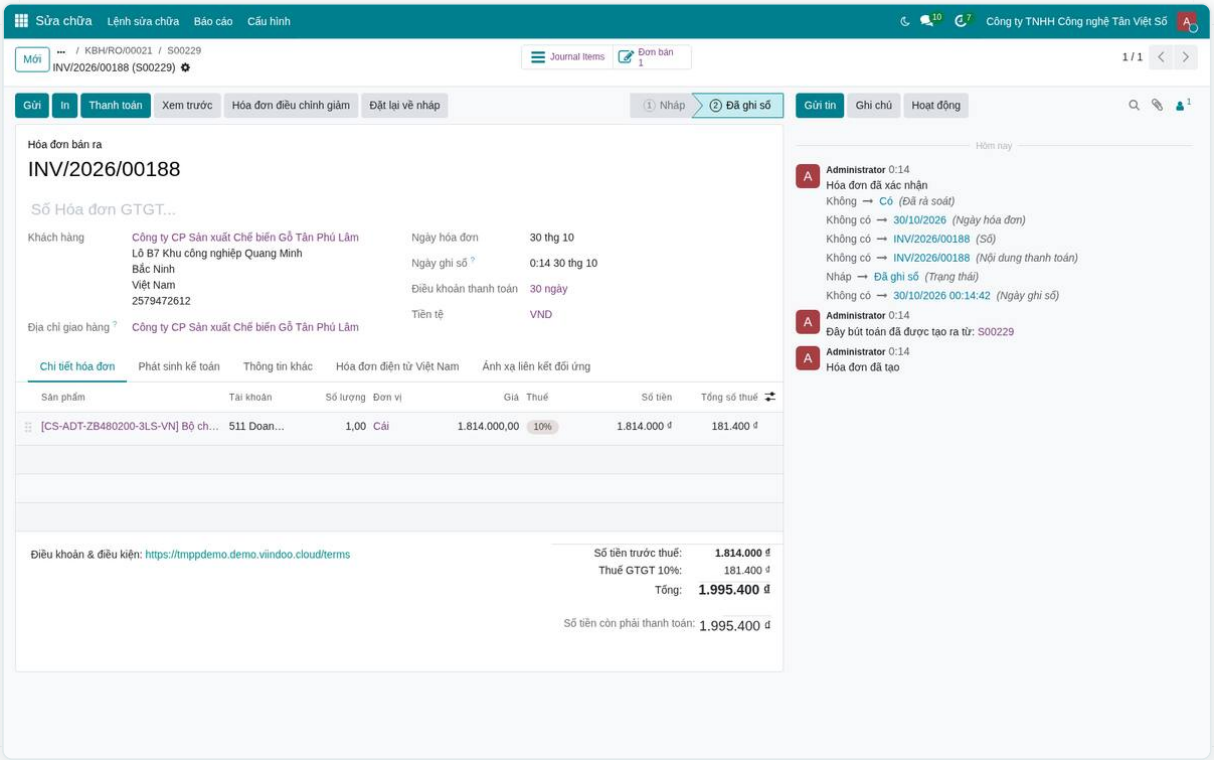


Phải thấy: hộp thoại có ba lựa chọn (hóa đơn thông thường, trả trước %, trả trước số tiền); sau khi tạo, hệ thống mở hóa đơn ở trạng thái **Nháp** với nút **Xác nhận**.

Bước 8 - Xác nhận hóa đơn

Bấm **Xác nhận** trên hóa đơn.

> *Đường vào:* `Kế toán > Khách hàng > Hóa đơn > (hóa đơn)`



Phải thấy: hóa đơn mang số `INV/2026/00188`, trạng thái **Đã ghi sổ**, dòng thu `511 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ`, tổng 1.995.400 đ, **Số tiền còn phải thanh toán** 1.995.400 đ. Hóa đơn điện tử chỉ phát hành khi Quý công ty kết nối tài khoản của nhà cung cấp hóa đơn điện tử.

Lưu ý cho kế toán: linh kiện vẫn rời kho tới vị trí **Linh kiện thay thế bảo hành** nên giá vốn 1.495.000 đ của bộ chuyển đổi nguồn cũng ghi **Nợ 6418 / Có 156** (giống bút toán ở Bài trước), trong khi doanh thu ghi vào 511. Khi đối chiếu lãi gộp của dịch vụ sửa chữa tính tiền, Quý công ty cộng thêm phần 6418 của các phiếu có đơn bán.

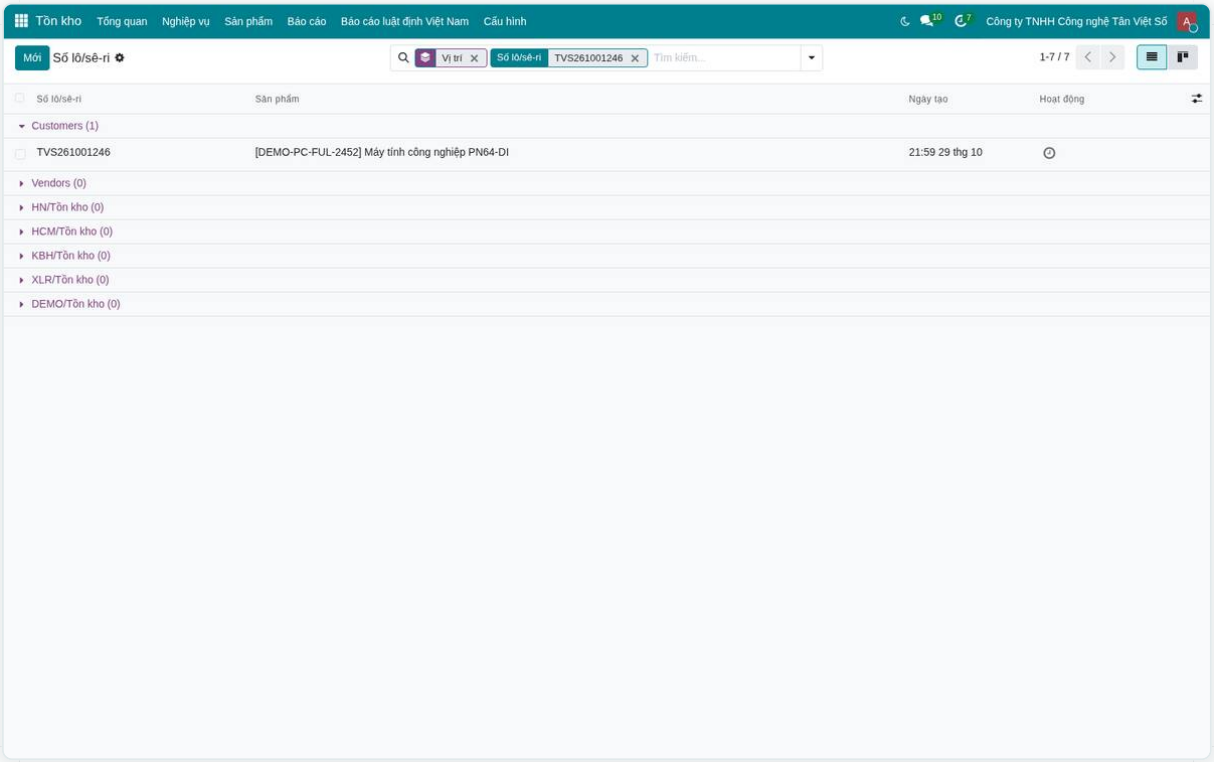
42 TRA CỨU LỊCH SỬ MỘT MÁY THEO SỐ SÊ-RI

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết đọc từ một số sê-ri: máy được nhập từ nhà cung cấp nào, giao cho khách nào, từng sửa mấy lần. Làm bước này trước khi quyết định có tích **Còn bảo hành** hay không.

Bước 1 - Tìm số sê-ri

Mở danh sách số lô/sê-ri, gõ `TVS261001246` vào ô tìm kiếm rồi mở nhóm **Customers** (nhóm vị trí hiện máy này).

> *Đường vào:* `Tồn kho > Sản phẩm > Số lô/sê-ri`

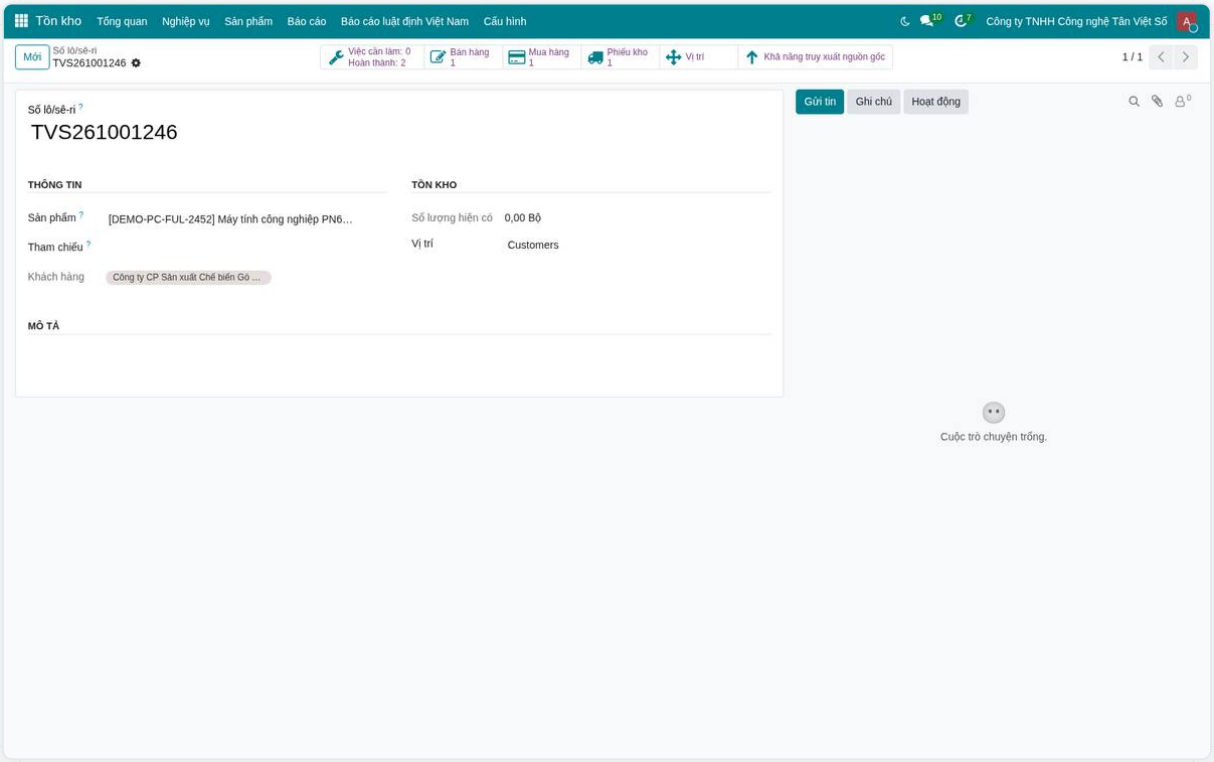


Phải thấy: một dòng `TVS261001246` thuộc sản phẩm `PN64-DI`, nằm trong nhóm vị trí **Customers** (máy đã giao cho khách, không còn trong kho).

Bước 2 - Mở số sê-ri và đọc các nút thông minh

Bấm vào dòng số sê-ri.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Sản phẩm > Số lô/sê-ri > (số sê-ri)`

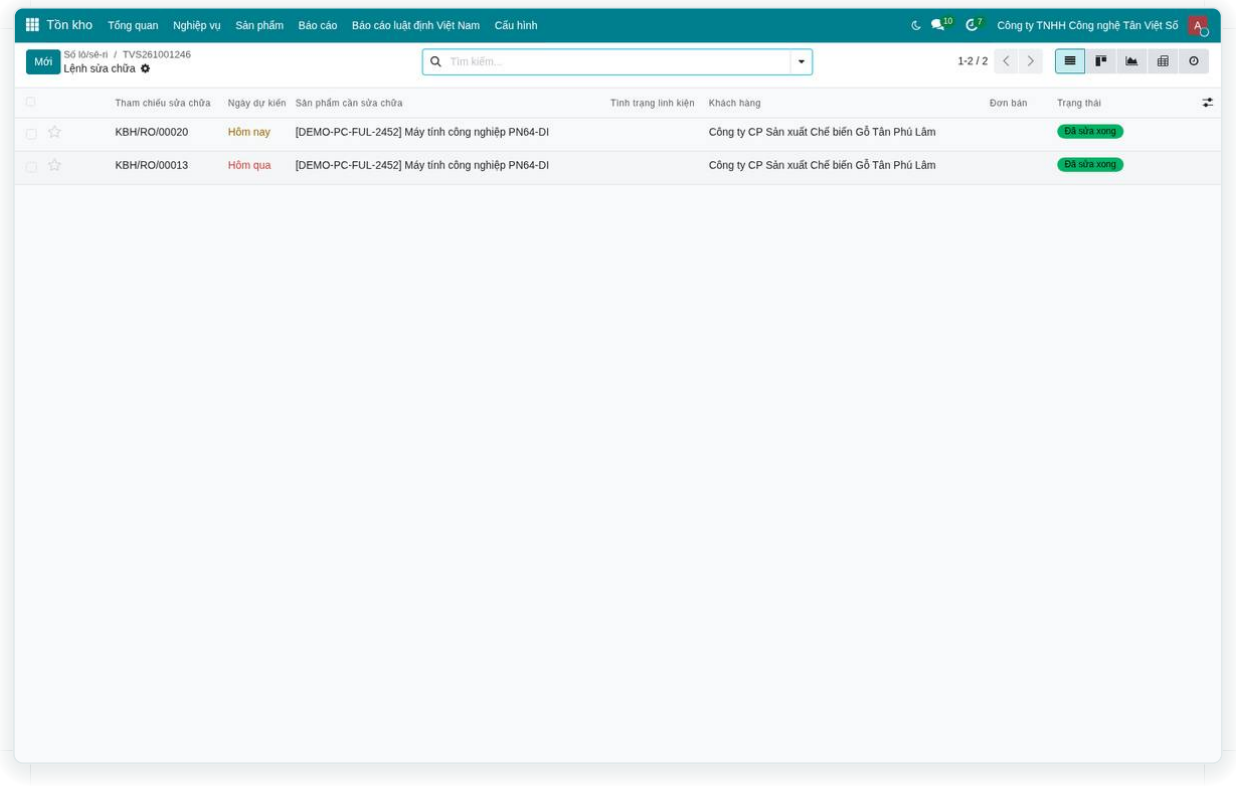


Phải thấy: ô **Khách hàng** hiện khách đã mua; hàng nút ở đầu phiếu: sửa chữa (Việc cần làm / Hoàn thành), **Bán hàng**, **Mua hàng**, **Phiếu kho**, **Vị trí**, **Khả năng truy xuất nguồn gốc**.

Bước 3 - Xem các lần sửa chữa của máy

Bấm nút sửa chữa (biểu tượng cờ lê) ở đầu phiếu.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Sản phẩm > Số lô/sê-ri > (số sê-ri) > Việc cần làm / Hoàn thành`

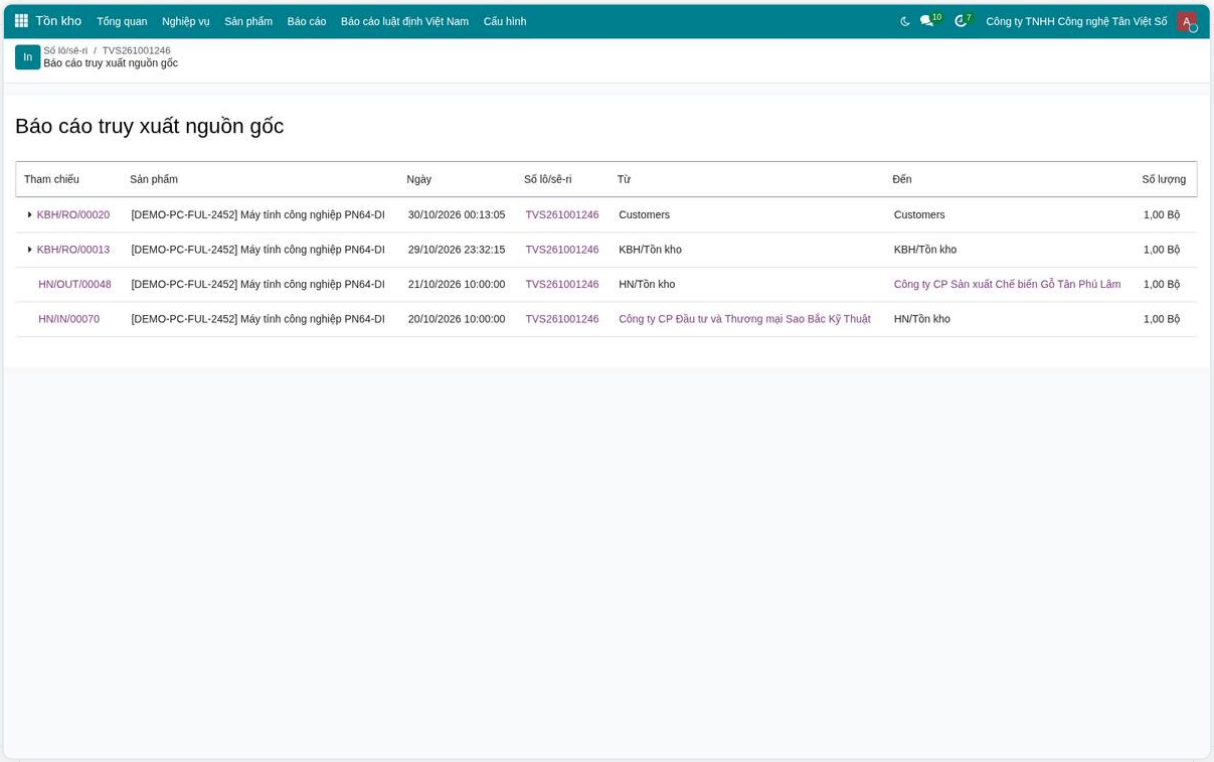


Phải thấy: danh sách các lệnh sửa chữa gắn với số sê-ri này; có các lệnh đã làm trên máy này, trạng thái **Đã sửa xong**; lần Quý công ty làm trong Bài trước là `KBH/RO/00020`.

Bước 4 - Mở báo cáo truy xuất nguồn gốc

Quay lại số sê-ri, bấm **Khả năng truy xuất nguồn gốc**.

> *Đường vào:* `Tồn kho > Sản phẩm > Số lô/sê-ri > (số sê-ri) > Khả năng truy xuất nguồn gốc`



Phải thấy: các dòng theo thời gian, mới nhất ở trên: các lệnh sửa chữa (`KBH/RO/00020` của Quý công ty), giao cho khách (`HN/OUT/00048` , 21/10) và nhập từ nhà cung cấp (`HN/IN/00070` , 20/10). Ngày giao 21/10 là căn cứ để quyết định máy còn trong hạn bảo hành.

43 BÁO CÁO SỬA CHỮA BẢO HÀNH

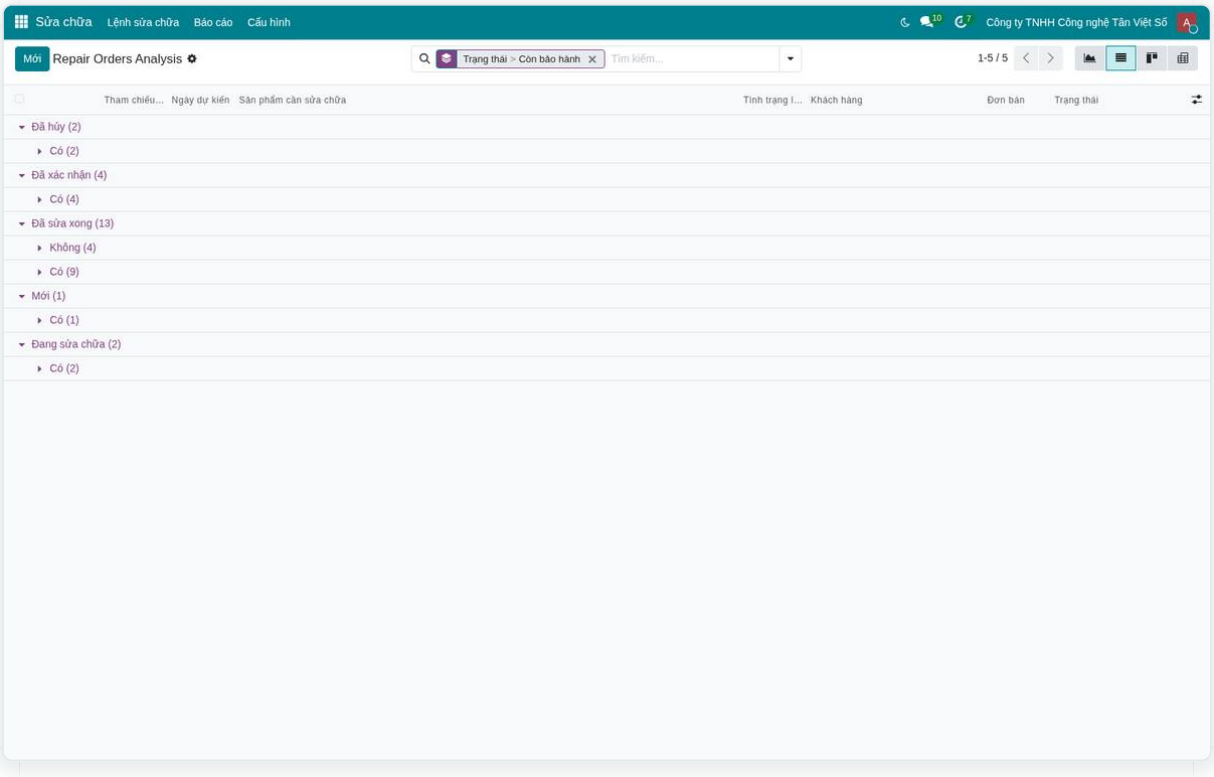
Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được số lệnh theo trạng thái, theo bảo hành và theo khách, và biết chi phí bảo hành của kỳ nằm ở đâu.

Báo cáo	Trả lời câu hỏi gì
`Sửa chữa > Báo cáo > Sửa chữa`	Có bao nhiêu lệnh sửa chữa, theo máy, theo khách, theo trạng thái, còn hay hết bảo hành; xem được dạng biểu đồ, danh sách, bảng chéo
`Sửa chữa > Lệnh sửa chữa`	Phiếu nào đang mở, quá hạn dự kiến; cột Đơn bán cho biết phiếu nào đã tính tiền
`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kiểm toán > Sổ cái`	Chi phí bảo hành (tài khoản 6418) của tháng là bao nhiêu
`Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán`	Bút toán chi phí của từng phiếu (tìm theo mã `KBH/RO`)
`Tồn kho > Sản phẩm > Số lô/sê-ri`	Lịch sử một máy: ai mua, mua của ai, sửa mấy lần

Bước 1 - Nhóm lệnh theo trạng thái và bảo hành

Mở báo cáo, bấm biểu tượng danh sách (hình ba gạch). Bỏ nhóm mặc định "Sản phẩm", mở danh sách nhóm theo (mũi tên bên phải ô tìm kiếm), chọn **Trạng thái**, rồi ở mục **Nhóm tùy chỉnh** chọn **Còn bảo hành**. Bấm các dòng nhóm để mở.

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Báo cáo > Sửa chữa`

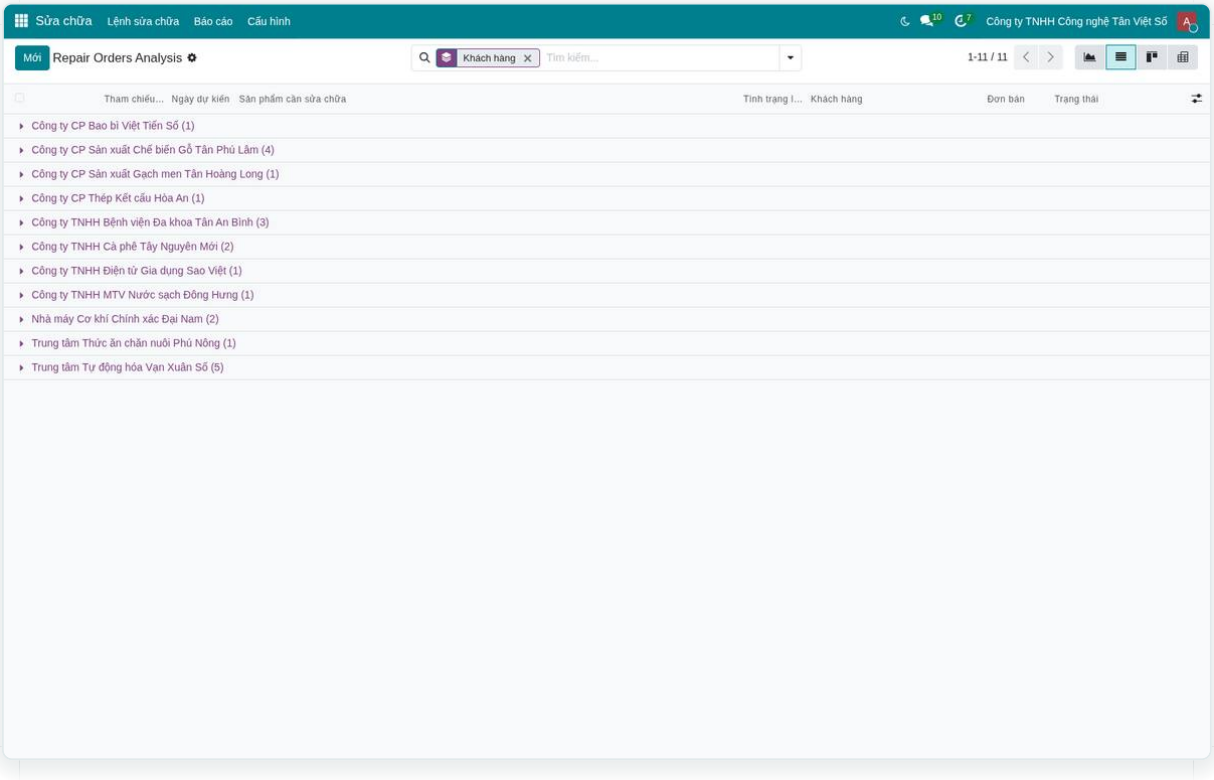


Phải thấy: các nhóm **Đã xác nhận**, **Đã sửa xong**, **Đang sửa chữa** kèm số lệnh, bên trong mỗi nhóm là hai nhánh **Có** (còn bảo hành) và **Không** (hết bảo hành, tính tiền). Tên màn hình trên thanh tiêu đề đang hiển thị bằng tiếng Anh (Repair Orders Analysis); nội dung bên dưới là tiếng Việt.

Bước 2 - Nhóm lệnh theo khách

Cũng ở báo cáo này, bỏ nhóm cũ, chọn nhóm **Khách hàng**.

> *Đường vào:* `Sửa chữa > Báo cáo > Sửa chữa`

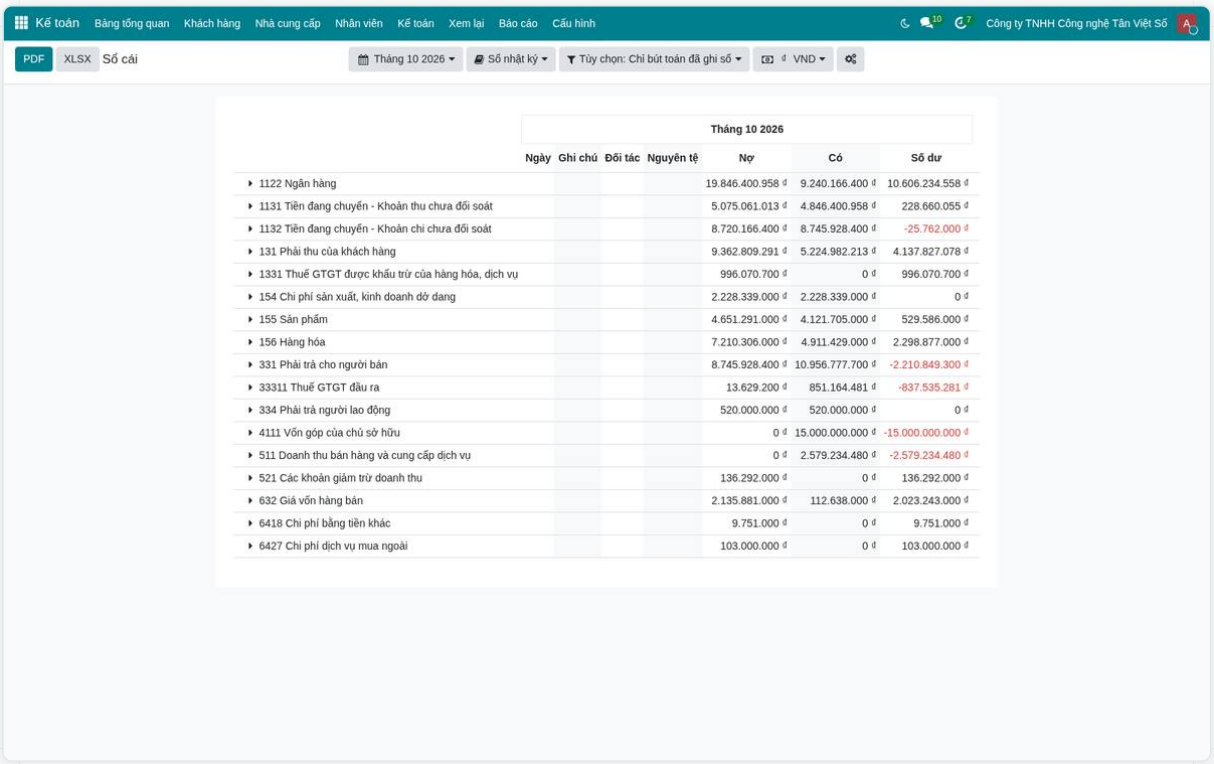


Phải thấy: mỗi khách là một nhóm kèm số lệnh; khách Tân Phú Lâm có thêm hai lệnh từ hai bài làm ở trên. Cách đọc này cho biết khách nào hay hỏng máy để chăm sóc.

Bước 3 - Đọc chi phí bảo hành 6418 trong Sổ cái

Mở Sổ cái, đặt kỳ là tháng hiện tại, tìm dòng `6418 Chi phí bằng tiền khác`.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kiểm toán > Sổ cái`



Phải thấy: dòng `6418` có số **Nợ** và **Số dư** dương, là tổng giá vốn linh kiện của các lệnh sửa chữa hoàn tất trong tháng (mọi bút toán ghi vào 6418 của bản này đều đến từ lệnh sửa chữa). Số này tăng thêm mỗi khi một lệnh hoàn tất; con số thay đổi theo ngày nên cẩm nang không ghi số cố định.

44 BÀI TẬP TỰ LÀM: SỬA CHỮA BẢO HÀNH

Khoảng 30 phút. Quý công ty tự làm không có ảnh từng bước; mỗi việc đối chiếu với **Phải thấy** của các bài trên.

1. Với khách **Công ty CP Sản xuất Chế biến Gỗ Tân Phú Lâm**, tra số sê-ri `TVS260900764` (máy chủ trên đơn S00064). Đọc ngày giao trong báo cáo truy xuất nguồn gốc và ghi lại máy nhập từ nhà cung cấp nào.
2. Tạo một lệnh sửa chữa bảo hành mới cho máy này, loại nghiệp vụ `Kho Bảo hành: Sửa chữa`, linh kiện thay thế là một nguồn máy chủ (mã IN-PS-PSU 1300W-AS). Chạy lệnh đến **Đã sửa xong**.
3. Mở bút toán của lệnh và kiểm tra: tài khoản nợ là 6418, tài khoản có là 156, số tiền bằng giá vốn của linh kiện.
4. Tạo một lệnh thứ hai cho cùng khách, máy `TVS260900667`, lỗi do khách gây ra (không tích **Còn bảo hành**), tạo báo giá, xác nhận, chạy lệnh đến **Đã sửa xong**, lập và xác nhận hóa đơn. So sánh **Tổng** hóa đơn với đơn giá bán của linh kiện cộng thuế.
5. Mở `Sửa chữa > Báo cáo > Sửa chữa`, nhóm theo **Trạng thái** rồi **Còn bảo hành**; xác định số lệnh còn bảo hành đã sửa xong, số lệnh tính tiền. Đối chiếu với Sổ cái tài khoản 6418.

6. Câu hỏi suy nghĩ: một lệnh tính tiền vẫn ghi giá vốn vào 6418. Quý công ty muốn tách chi phí này khỏi chi phí bảo hành thì cần thay đổi gì ở cấu hình (gợi ý: vị trí đích của linh kiện trong Bài cấu hình)?

PHẦN VII. WEBSITE VÀ CỬA HÀNG CHO KHÁCH DOANH NGHIỆP

Phần này trả lời câu hỏi: khách doanh nghiệp của Quý công ty vào website thấy gì, đặt hàng thế nào, và đơn của họ chảy vào hệ thống nội bộ ra sao cho đến khi giao hàng, lập hóa đơn và khách xem lại trên cổng khách. Người đọc chính là nhân viên kinh doanh, thủ kho, kế toán và người phụ trách website.

Website **Tân Việt Số** gồm các trang: trang chủ (`/`), `/our-services` (Dịch vụ), `/about-us` (Giới thiệu), `/contactus` (Liên hệ) và cửa hàng `/shop` : 69 sản phẩm chia thành 6 nhóm (Máy tính công nghiệp, Máy chủ, Linh kiện, Thiết bị mạng, Màn hình công nghiệp, Phụ kiện). Khách phải có tài khoản mới đặt được hàng; thanh toán bằng chuyển khoản ngân hàng; giao hàng tận nơi hoặc nhận tại kho Hà Nội.

Tài khoản cổng khách dùng trong phần này: `muahang.dainam` / `Tanvietso@2026` (bà Đặng Thu Hà, Phòng Mua hàng, **Nhà máy Cơ khí Chính xác Đại Nam**, khách thường nên thấy bảng giá chuẩn; khách đại lý đăng nhập sẽ thấy giá theo bảng giá **Giá đại lý (giảm 5%)** gắn trên hồ sơ của họ). Địa chỉ website: `https://tmppdemo.demo.viindoo.cloud` .

Các đơn web S00208, S00209, S00210 là đơn của câu chuyện, Quý công ty không xác nhận, không giao, không hủy.

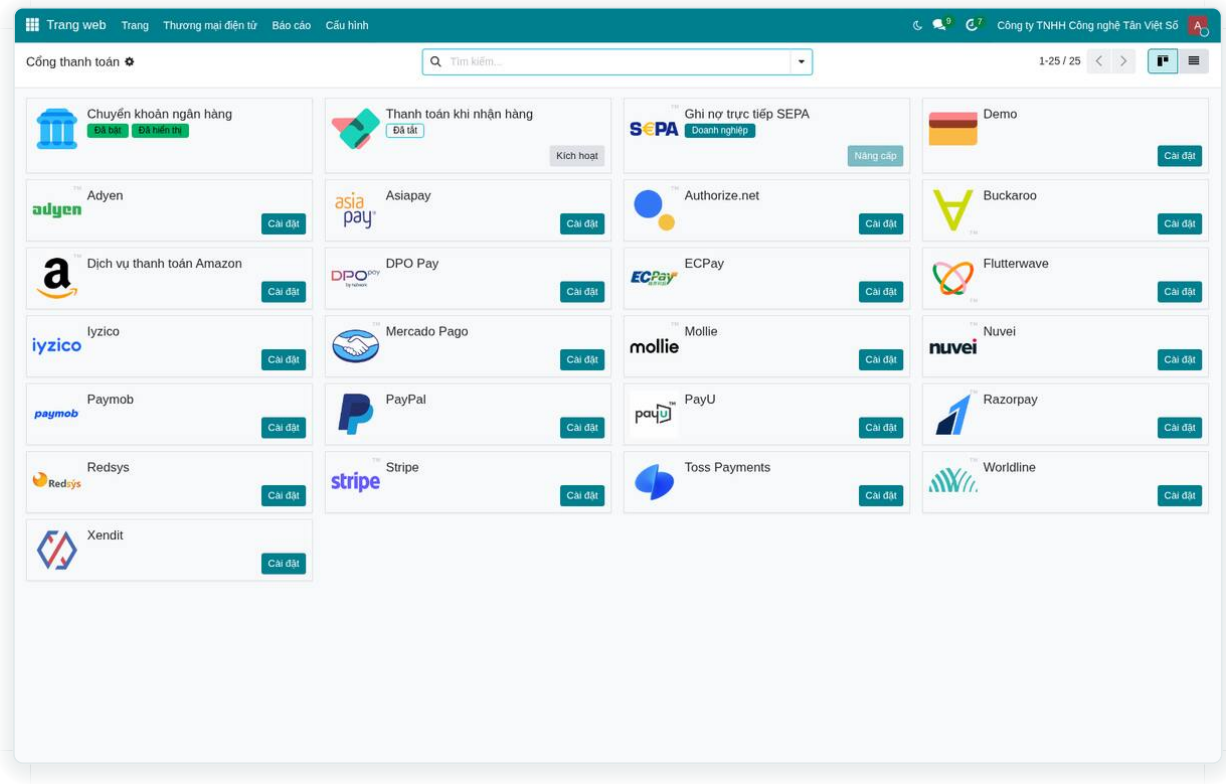
45 CẤU HÌNH WEBSITE VÀ CỬA HÀNG

Khoảng 15 phút. Hết bài này Quý công ty biết ba chỗ quyết định khách đặt hàng được hay không: cổng thanh toán, phương thức giao hàng và yêu cầu đăng nhập.

Bước 1 - Đọc cổng thanh toán

Mở danh sách cổng thanh toán.

> *Đường vào:* `Trang web > Cấu hình > Thương mại điện tử > Cổng thanh toán`



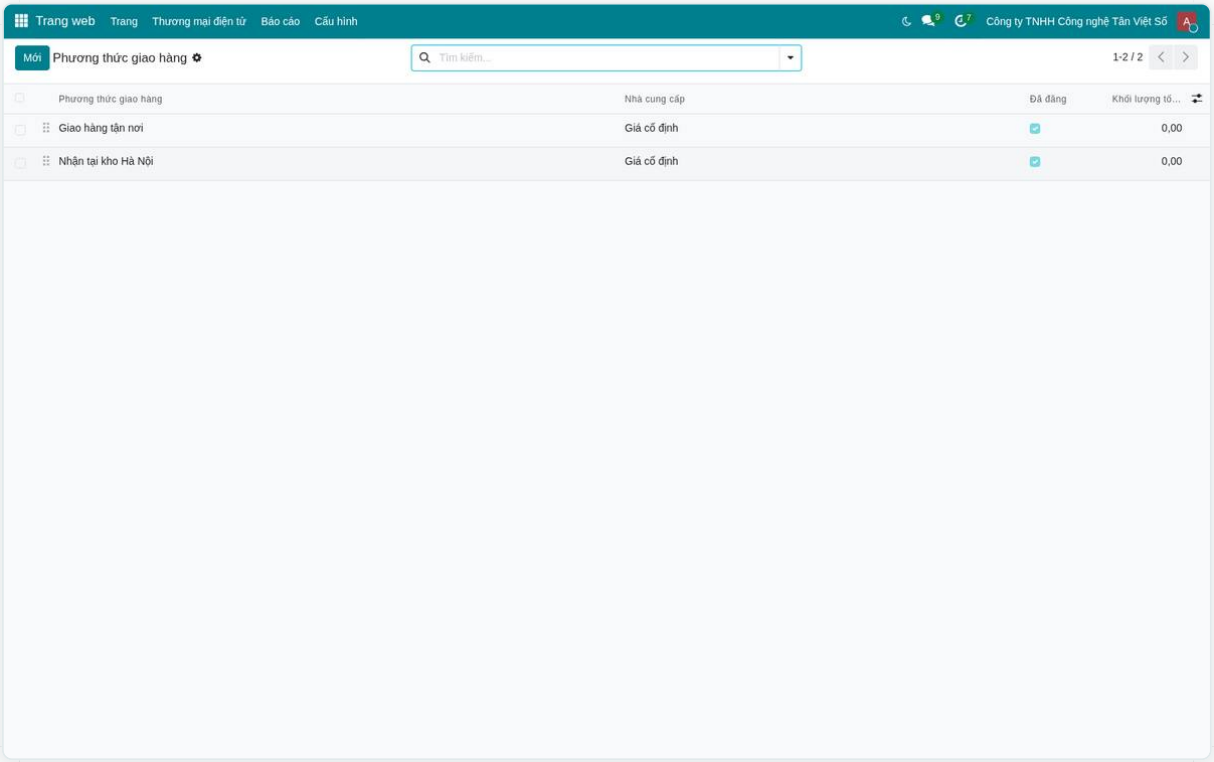
Phải thấy: thẻ **Chuyển khoản ngân hàng** có hai nhãn **Đã bật** và **Đã hiển thị**; **Thanh toán khi nhận hàng** là **Đã tắt**. Chỉ cổng đã bật và hiển thị mới xuất hiện ở bước Thanh toán của khách (xem Bài "Khách doanh nghiệp đăng nhập và đặt hàng").

Không bật thì mất gì: khách không có phương thức thanh toán để hoàn tất đơn; công ty cũng không có chỗ in thông tin tài khoản nhận tiền lên trang xác nhận.

Bước 2 - Đọc phương thức giao hàng

Mở danh sách phương thức giao hàng.

> *Đường vào:* `Trang web > Cấu hình > Thương mại điện tử > Phương thức giao hàng`



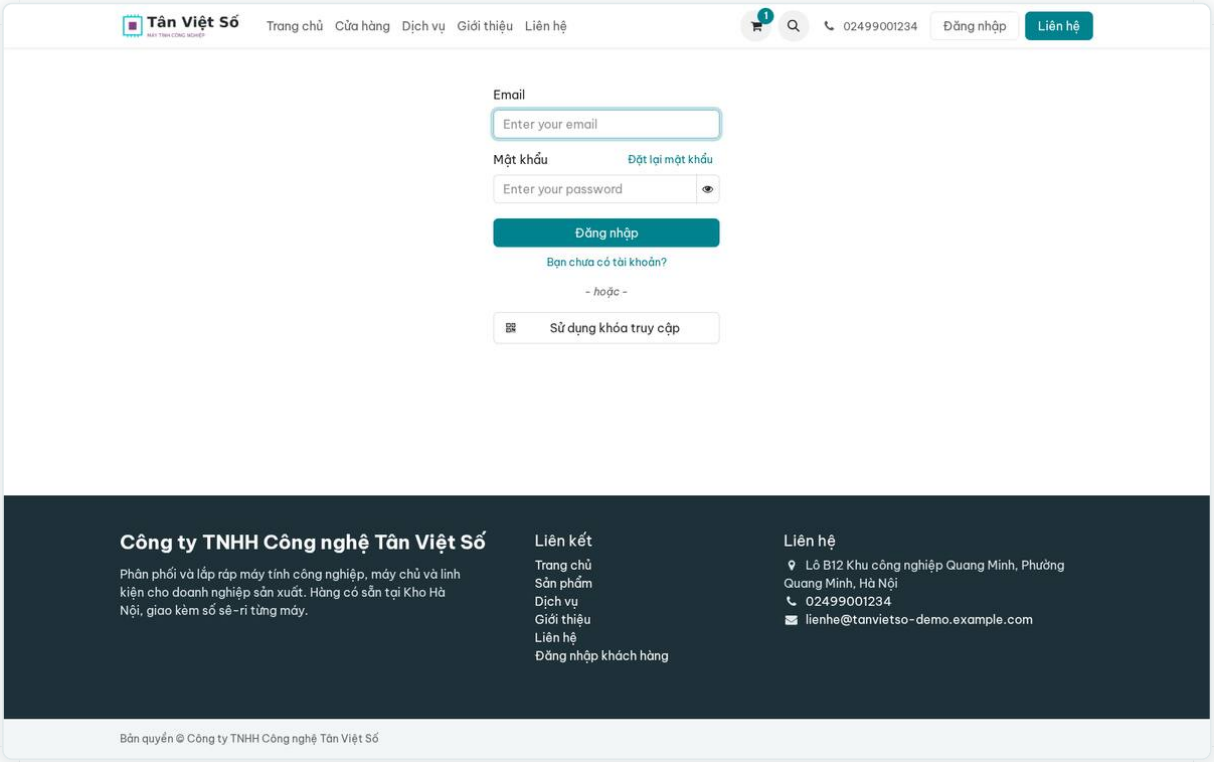
Phải thấy: hai dòng **Giao hàng tận nơi** và **Nhận tại kho Hà Nội**, loại **Giá cố định**, cột **Đã đăng** có dấu chọn, giá 0. Đây là hai lựa chọn khách thấy ở bước chọn phương thức giao hàng.

Không bật thì mất gì: bỏ dấu **Đã đăng** thì phương thức không hiện cho khách, đơn web thiếu phương thức giao hàng.

Bước 3 - Kiểm tra yêu cầu đăng nhập khi thanh toán

Mở một cửa sổ ẩn danh (chưa đăng nhập), vào trang sản phẩm `Bàn phím máy tính có dây, model K102` , bấm **Thêm vào giỏ hàng**, mở giỏ hàng và bấm **Thanh toán**.

> *Đường vào:* `/shop > (sản phẩm) > Thêm vào giỏ hàng > Giỏ hàng > Thanh toán`



Phải thấy: hệ thống chuyển sang trang đăng nhập (địa chỉ chứa `redirect=/shop/checkout`) với ô Email, Mật khẩu và liên kết **Bạn chưa có tài khoản?**. Khách chưa có tài khoản không đặt được hàng; công ty cấp tài khoản cổng khách cho từng khách doanh nghiệp. Giỏ hàng của khách ẩn danh được giữ lại và hiện ở `Trang web > Thương mại điện tử > Đơn hàng > Giỏ hàng bỏ dở`.

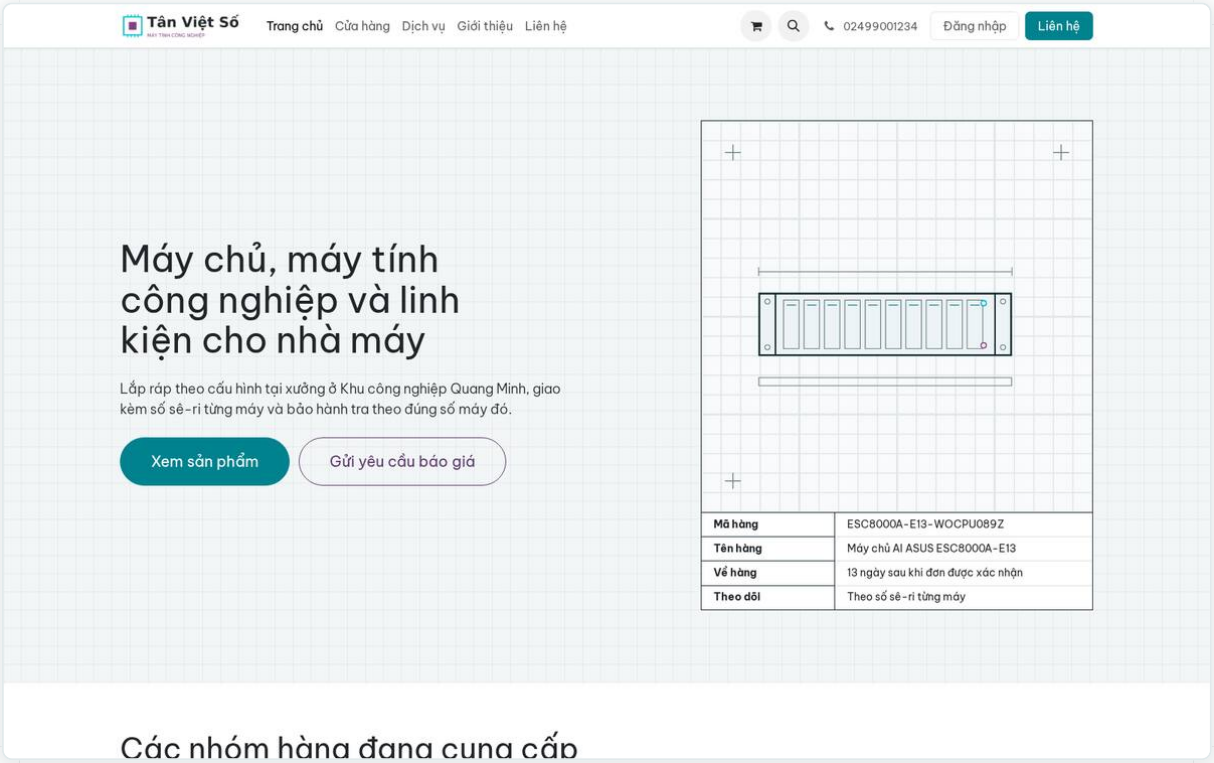
46 KHÁCH TRUY CẬP XEM WEBSITE VÀ CỬA HÀNG

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty thấy website qua mắt một khách chưa đăng nhập: trang chủ, các nhóm sản phẩm, trang chi tiết sản phẩm.

Bước 1 - Mở trang chủ

Mở `https://tmppdemo.demo.viindoo.cloud` trong cửa sổ ẩn danh.

> *Đường vào:* `/`

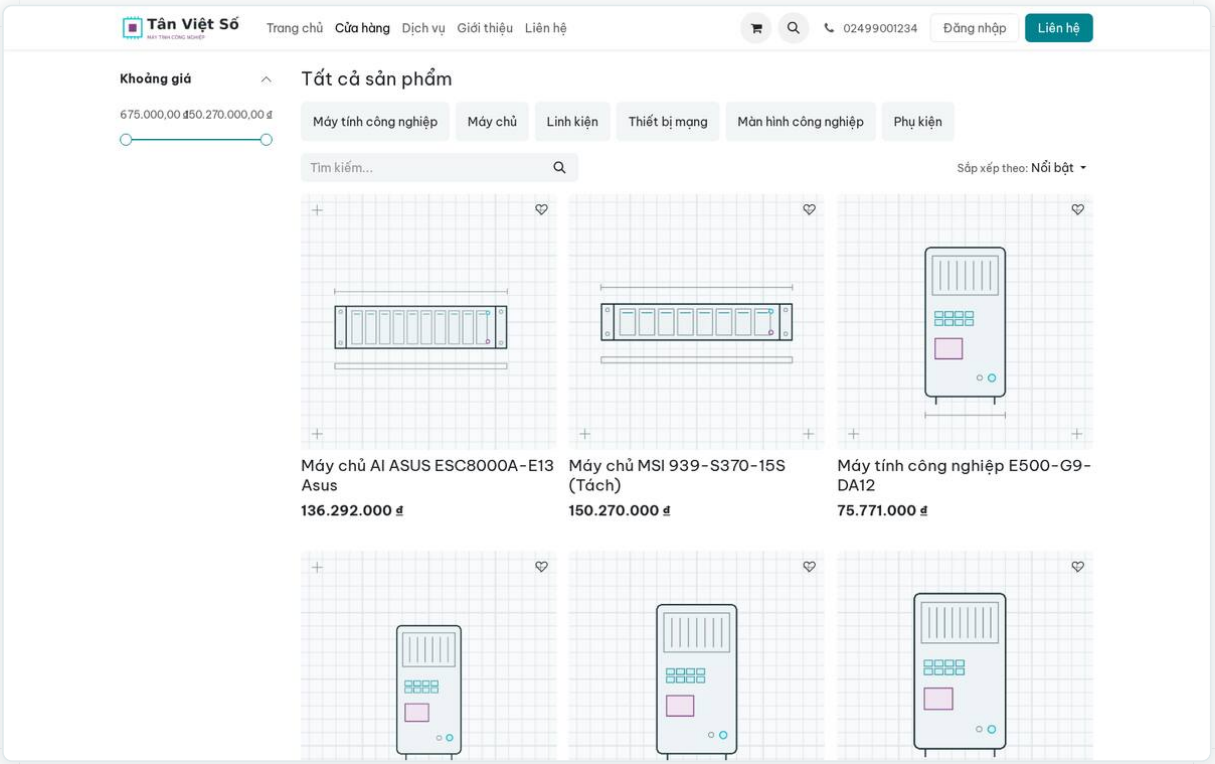


Phải thấy: logo Tân Việt Số, thanh menu **Trang chủ, Cửa hàng, Dịch vụ, Giới thiệu, Liên hệ**, giỏ hàng, số điện thoại, nút **Đăng nhập** và **Liên hệ**; tiêu đề "Máy chủ, máy tính công nghiệp và linh kiện cho nhà máy" cùng hai nút **Xem sản phẩm** và **Gửi yêu cầu báo giá**.

Bước 2 - Mở cửa hàng

Bấm **Cửa hàng** trên thanh menu.

> *Đường vào:* `/shop`

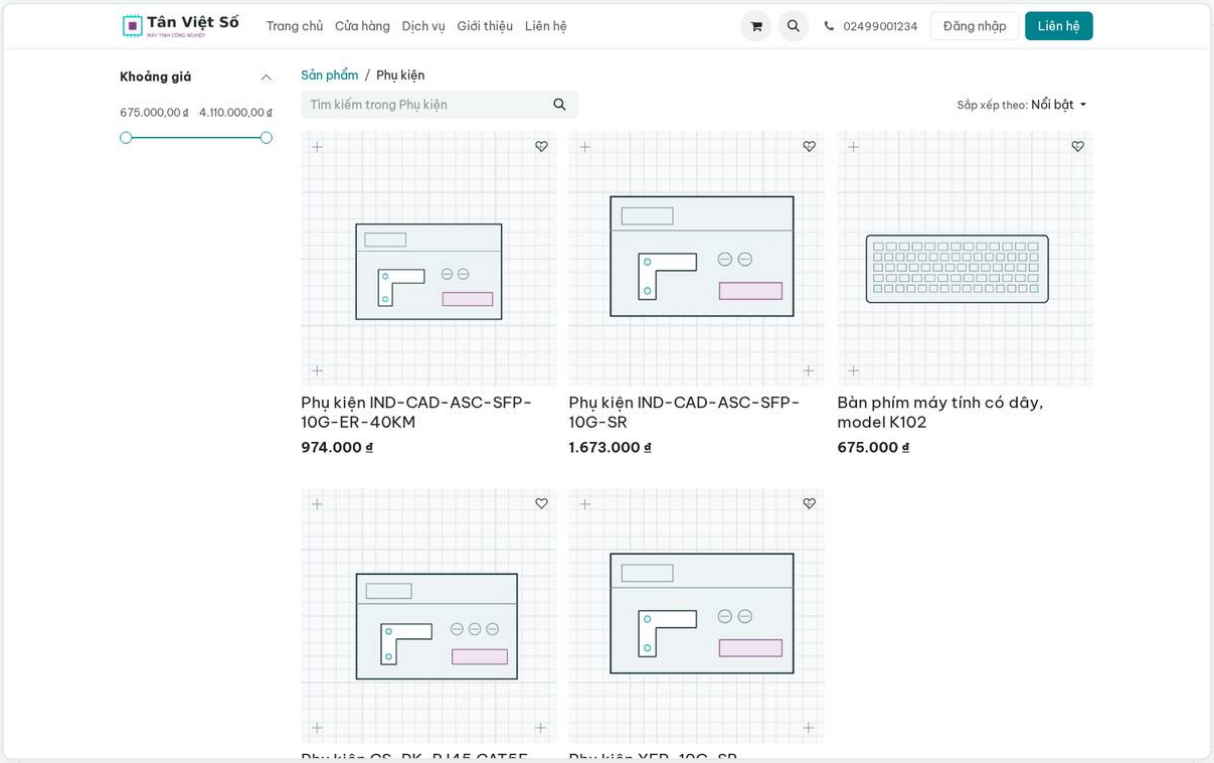


Phải thấy: tiêu đề "Tất cả sản phẩm", sáu nút nhóm (Máy tính công nghiệp, Máy chủ, Linh kiện, Thiết bị mạng, Màn hình công nghiệp, Phụ kiện), bộ lọc **Khoảng giá**, ô tìm kiếm, và lưới sản phẩm có ảnh, tên, giá.

Bước 3 - Chọn một nhóm sản phẩm

Bấm nhóm **Phụ kiện**.

> *Đường vào:* `/shop > Phụ kiện`

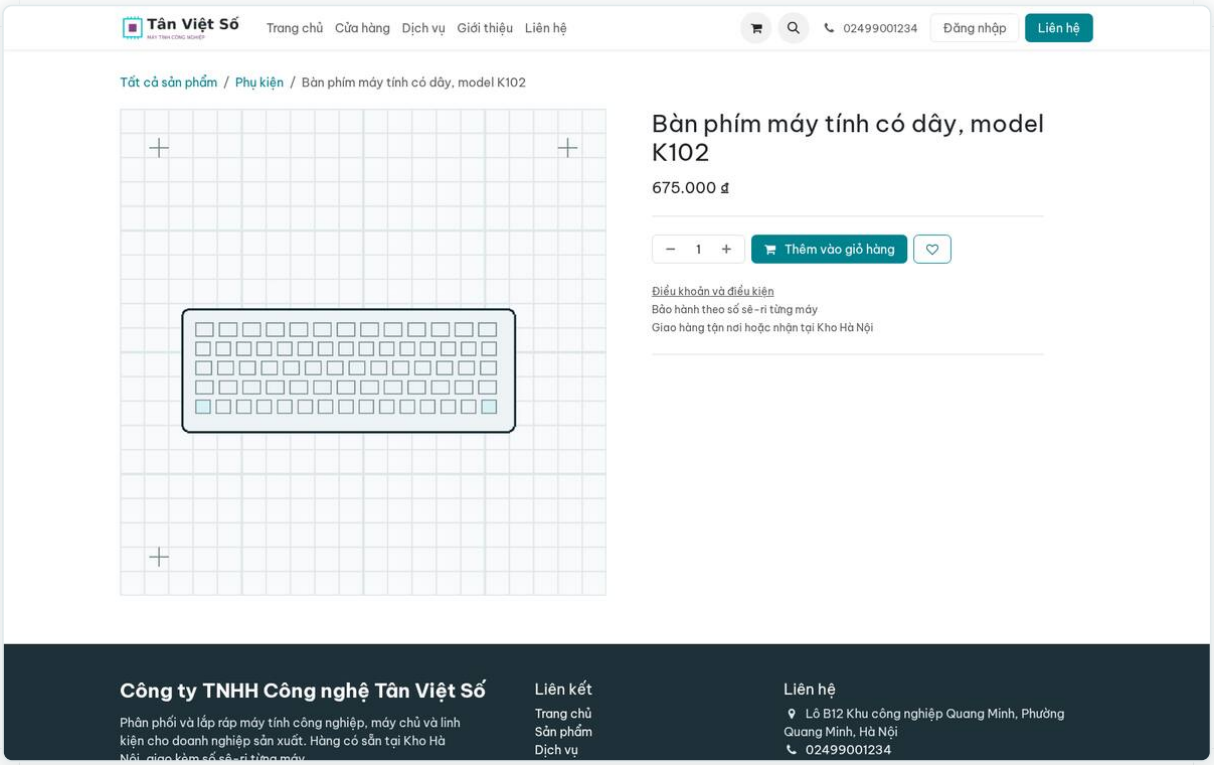


Phải thấy: đường dẫn "Sản phẩm / Phụ kiện", chỉ còn các sản phẩm của nhóm, bộ lọc khoảng giá thu lại theo giá của nhóm.

Bước 4 - Mở trang sản phẩm

Bấm sản phẩm **Bàn phím máy tính có dây, model K102**.

> *Đường vào:* `/shop > Phụ kiện > Bàn phím máy tính có dây, model K102`



Phải thấy: ảnh sản phẩm, giá 675.000 đ, bộ chọn số lượng, nút **Thêm vào giỏ hàng**, cùng ba dòng: liên kết **Điều khoản và điều kiện**, "Bảo hành theo số sê-ri từng máy" và "Giao hàng tận nơi hoặc nhận tại Kho Hà Nội".

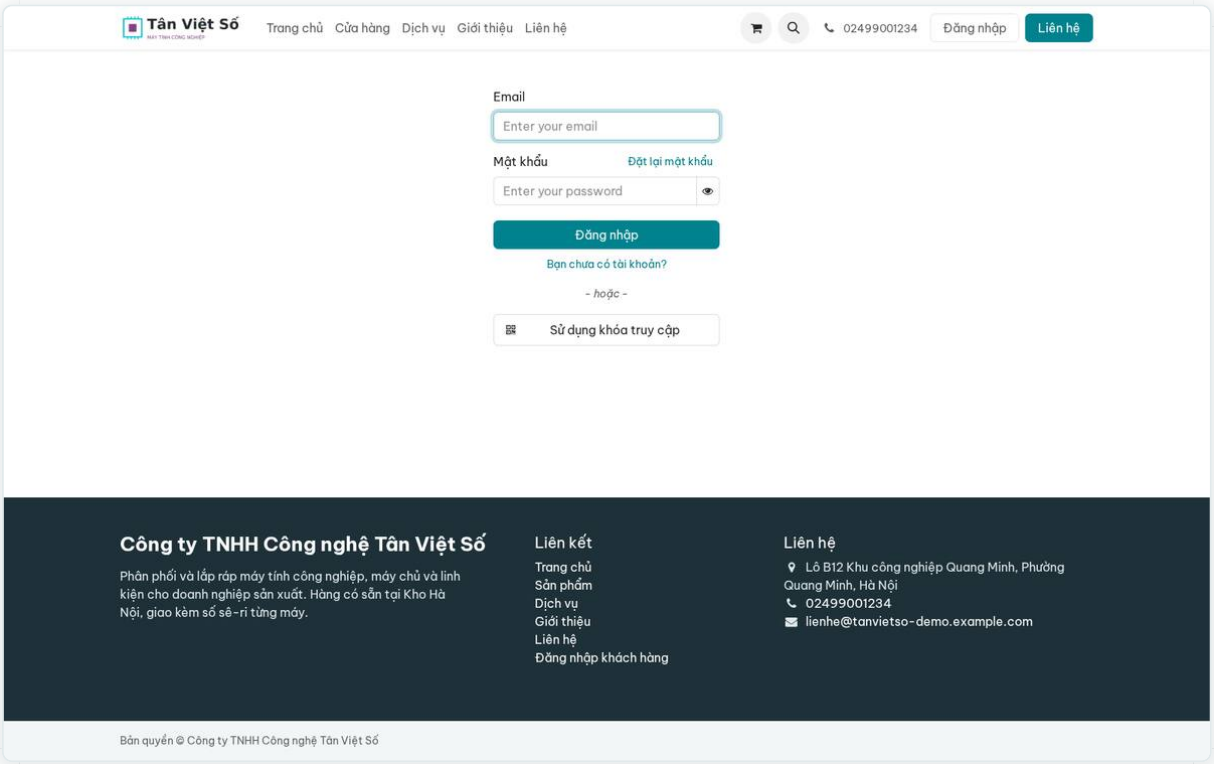
47 KHÁCH DOANH NGHIỆP ĐĂNG NHẬP VÀ ĐẶT HÀNG

Khoảng 20 phút. Hết bài này Quý công ty đã đóng vai bà Đặng Thu Hà của Nhà máy Cơ khí Chính xác Đại Nam, đặt một đơn nhỏ trả bằng chuyển khoản và có mã đơn trong tay. Mã đơn dùng cho Bài tiếp theo.

Bước 1 - Đăng nhập tài khoản cổng khách

Bấm **Đăng nhập**, nhập `muahang.dainam` và mật khẩu `Tanvietso@2026`, bấm **Đăng nhập**.

> *Đường vào:* `/web/login`

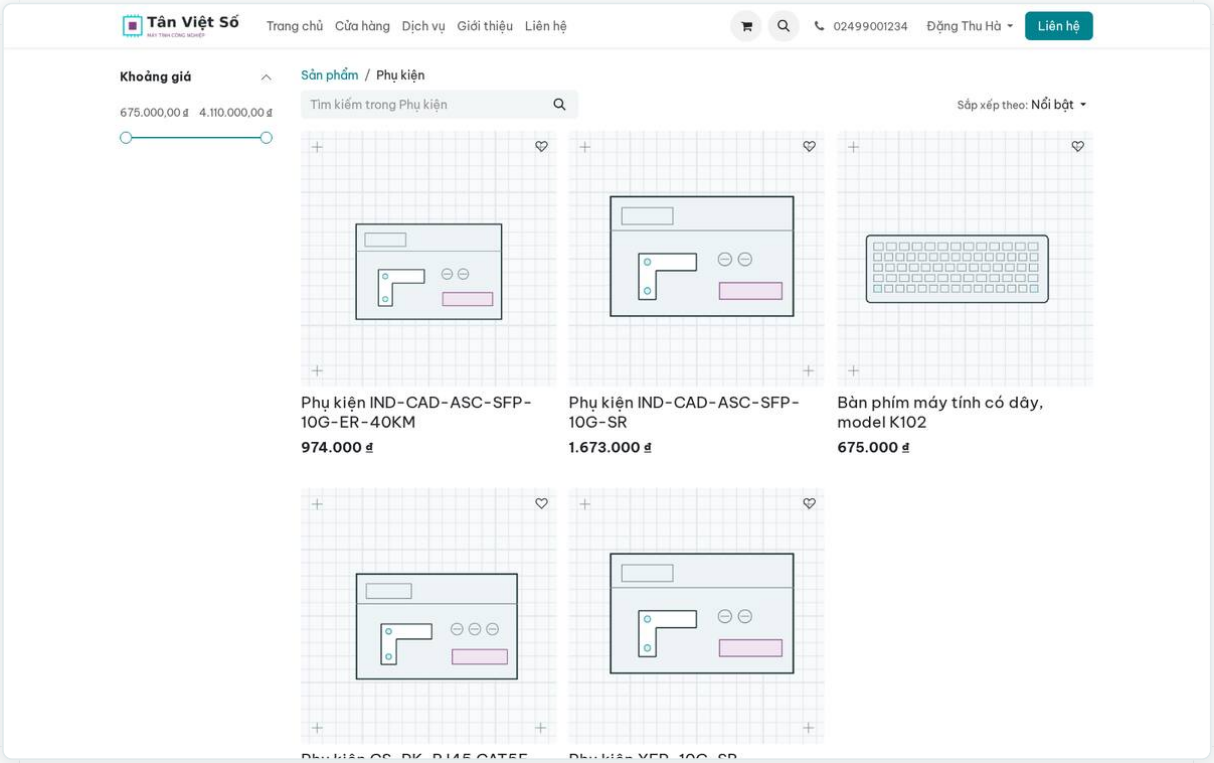


Phải thấy: sau khi đăng nhập hệ thống đưa về cổng khách `/my` ; góc phải thanh menu hiện tên "Đặng Thu Hà" thay cho nút Đăng nhập. Trang đăng nhập có ô nhập bằng tiếng Anh (Enter your email, Enter your password), nội dung còn lại là tiếng Việt.

Bước 2 - Xem giá của khách

Vào cửa hàng, bấm nhóm **Phụ kiện**.

> *Đường vào:* `/shop > Phụ kiện`

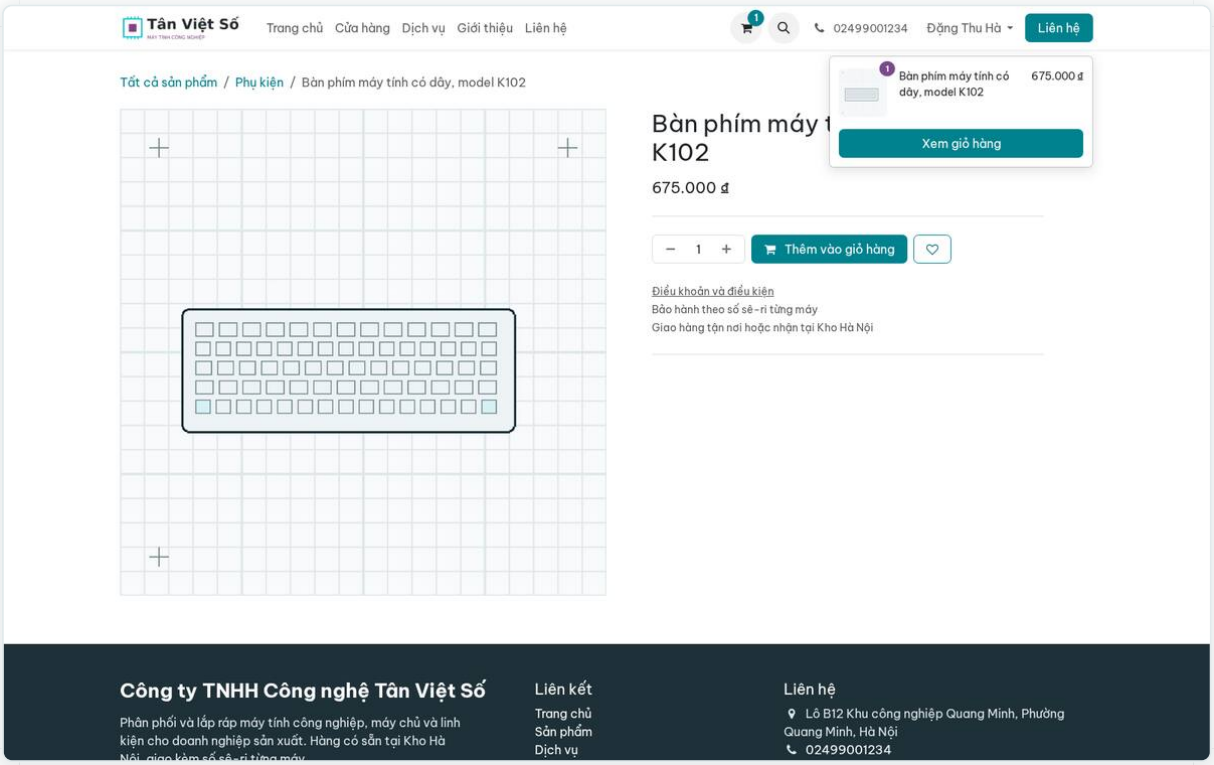


Phải thấy: giá hiển thị theo bảng giá gắn với khách. Đại Nam là khách thường nên giá K102 vẫn là 675.000 đ (bảng giá chuẩn); một khách đại lý đăng nhập sẽ thấy giá giảm 5% theo bảng giá **Giá đại lý (giảm 5%)**.

Bước 3 - Thêm sản phẩm vào giỏ

Mở **Bàn phím máy tính có dây, model K102**, bấm **Thêm vào giỏ hàng**.

> *Đường vào:* `/shop > Phụ kiện > Bàn phím máy tính có dây, model K102 > Thêm vào giỏ hàng`

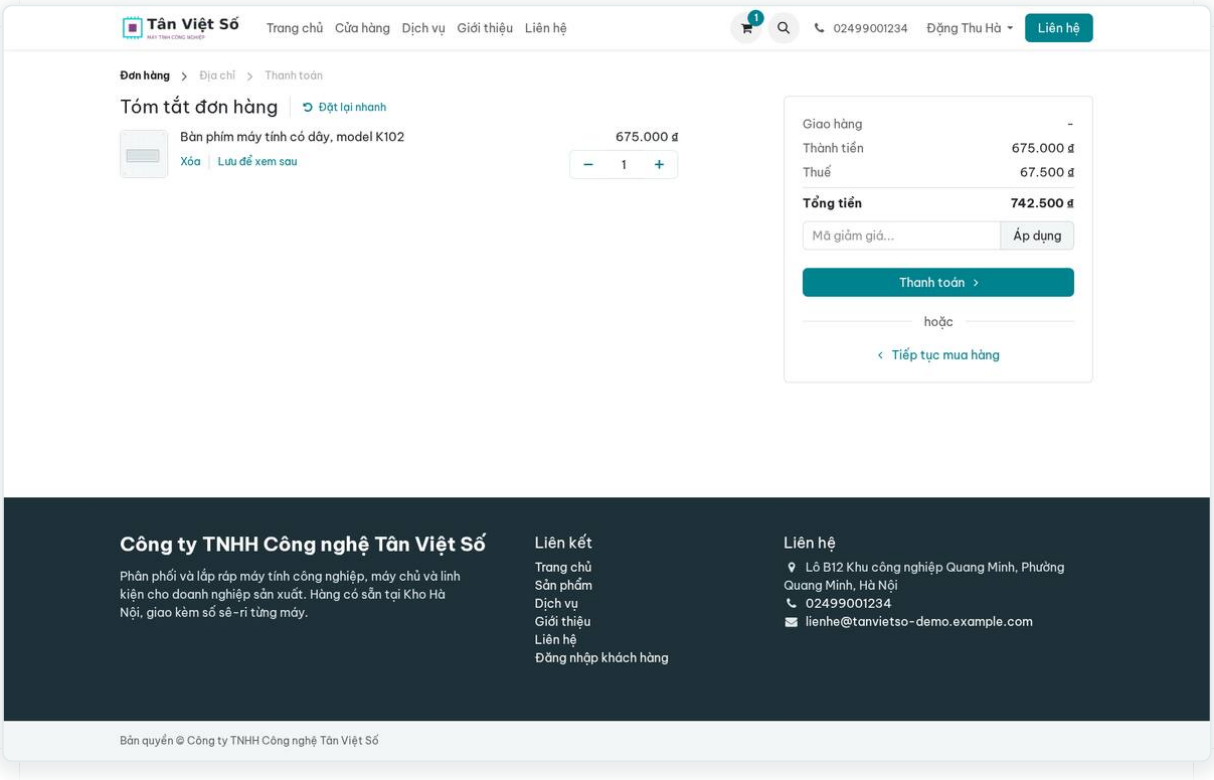


Phải thấy: hộp nhỏ bên phải hiện sản phẩm vừa thêm, giá 675.000 đ, nút **Xem giỏ hàng**; biểu tượng giỏ có số 1.

Bước 4 - Kiểm tra giỏ hàng

Bấm **Xem giỏ hàng**.

> *Đường vào:* `/shop/cart`

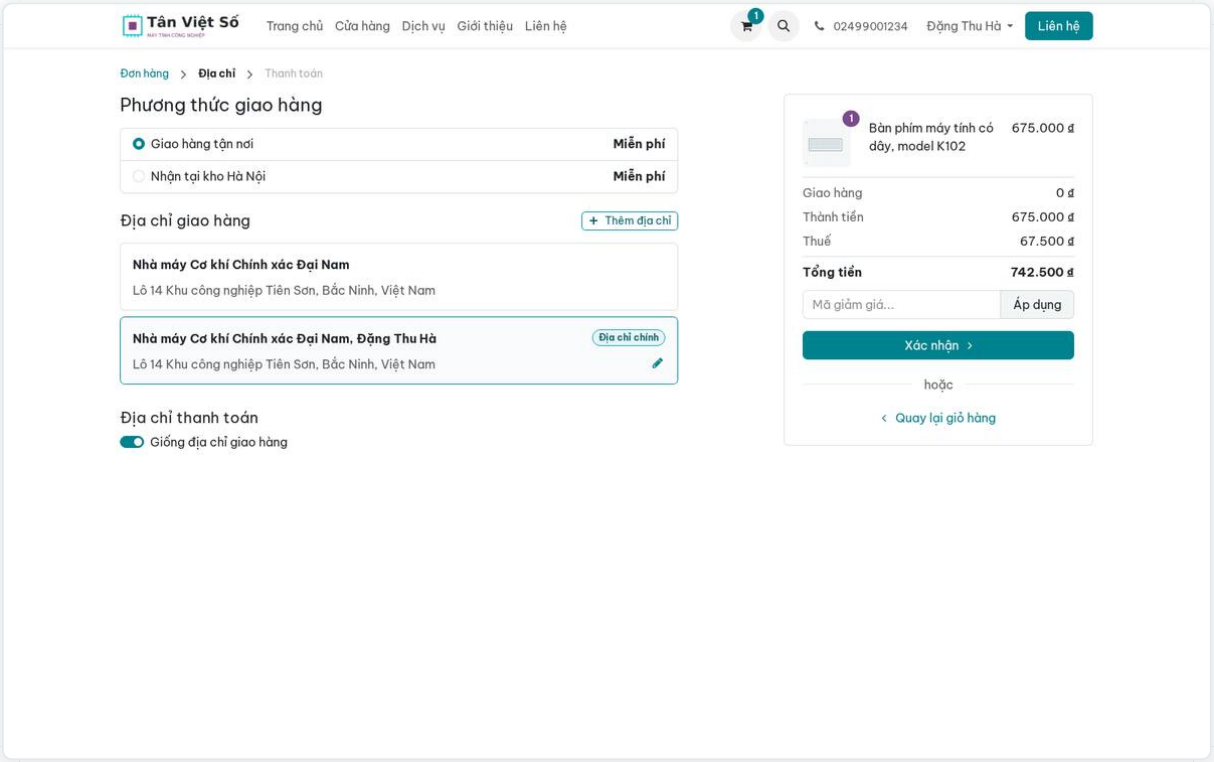


Phải thấy: khung **Tóm tắt đơn hàng** với dòng K102 số lượng 1, **Thành tiền** 675.000 đ, **Thuế** 67.500 đ, **Tổng tiền** 742.500 đ, ô **Mã giảm giá**, nút **Thanh toán**.

Bước 5 - Chọn phương thức giao hàng và địa chỉ

Bấm **Thanh toán**. Chọn **Giao hàng tận nơi** (hoặc **Nhận tại kho Hà Nội**), giữ địa chỉ chính, để mở "Giống địa chỉ giao hàng" cho địa chỉ thanh toán, bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `/shop/cart > Thanh toán`

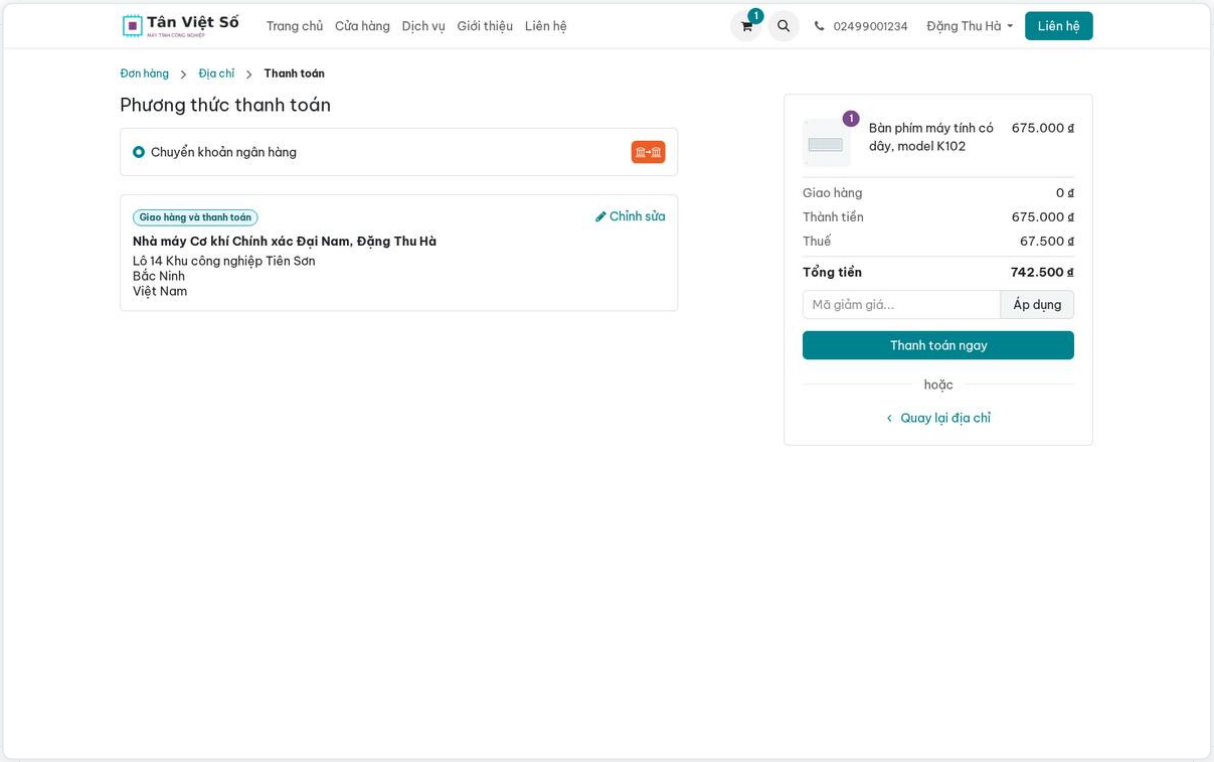


Phải thấy: hai phương thức giao hàng cùng giá 0 ₫ (Miễn phí), hai địa chỉ của Đại Nam, nhãn **Địa chỉ chính** ở địa chỉ của bà Đặng Thu Hà; thanh tiến trình đang ở bước **Địa chỉ**.

Bước 6 - Chọn thanh toán chuyển khoản

Ở bước **Thanh toán**, giữ phương thức **Chuyển khoản ngân hàng**, bấm **Thanh toán ngay**.

> *Đường vào:* `/shop/payment`

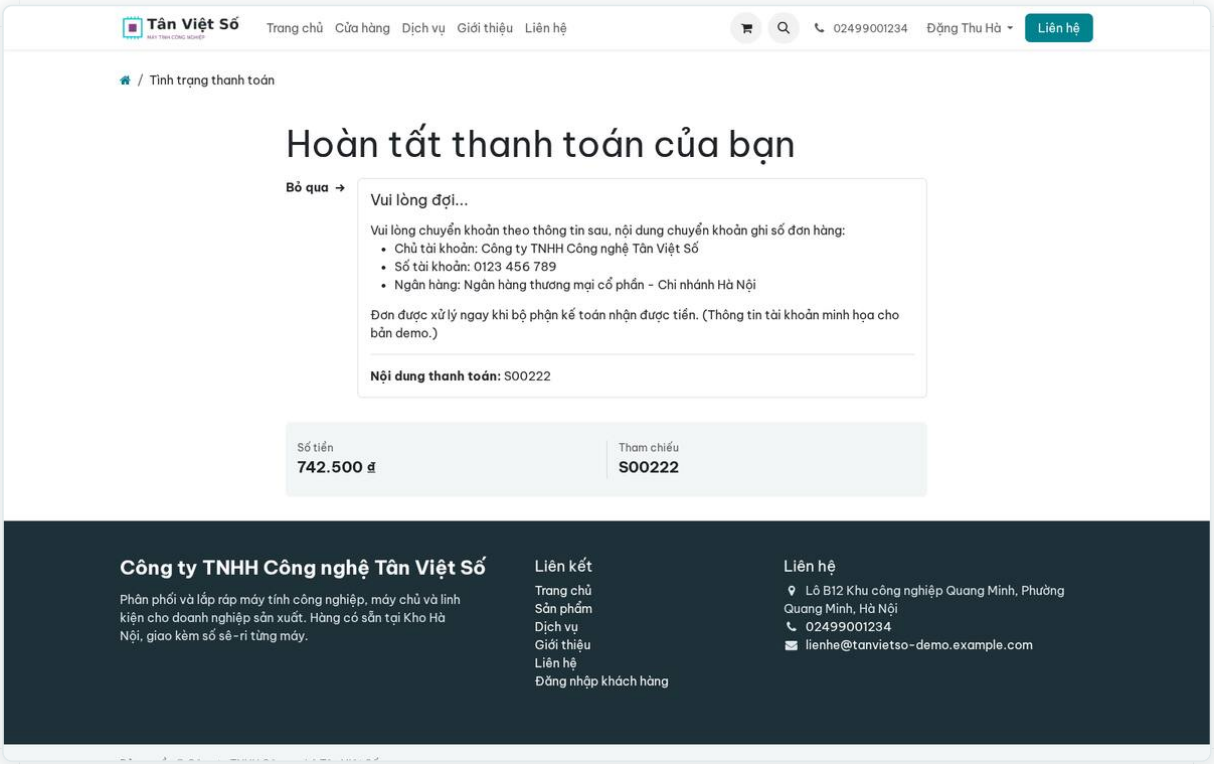


Phải thấy: duy nhất một phương thức **Chuyển khoản ngân hàng**, khung **Giao hàng và thanh toán** hiện địa chỉ, nút **Thanh toán ngay**.

Bước 7 - Đọc thông tin chuyển khoản và ghi mã đơn

Sau khi bấm, đọc trang kết quả.

> *Đường vào:* `/payment/status`



Phải thấy: trang "Hoàn tất thanh toán của bạn" ghi chủ tài khoản, số tài khoản, ngân hàng, **Nội dung thanh toán** là mã đơn (ví dụ `S00222`) và **Số tiền** 742.500 đ. Thông tin tài khoản là thông tin minh họa của bản demo. Ghi lại mã đơn; mã của Quý công ty có thể khác mã ví dụ.

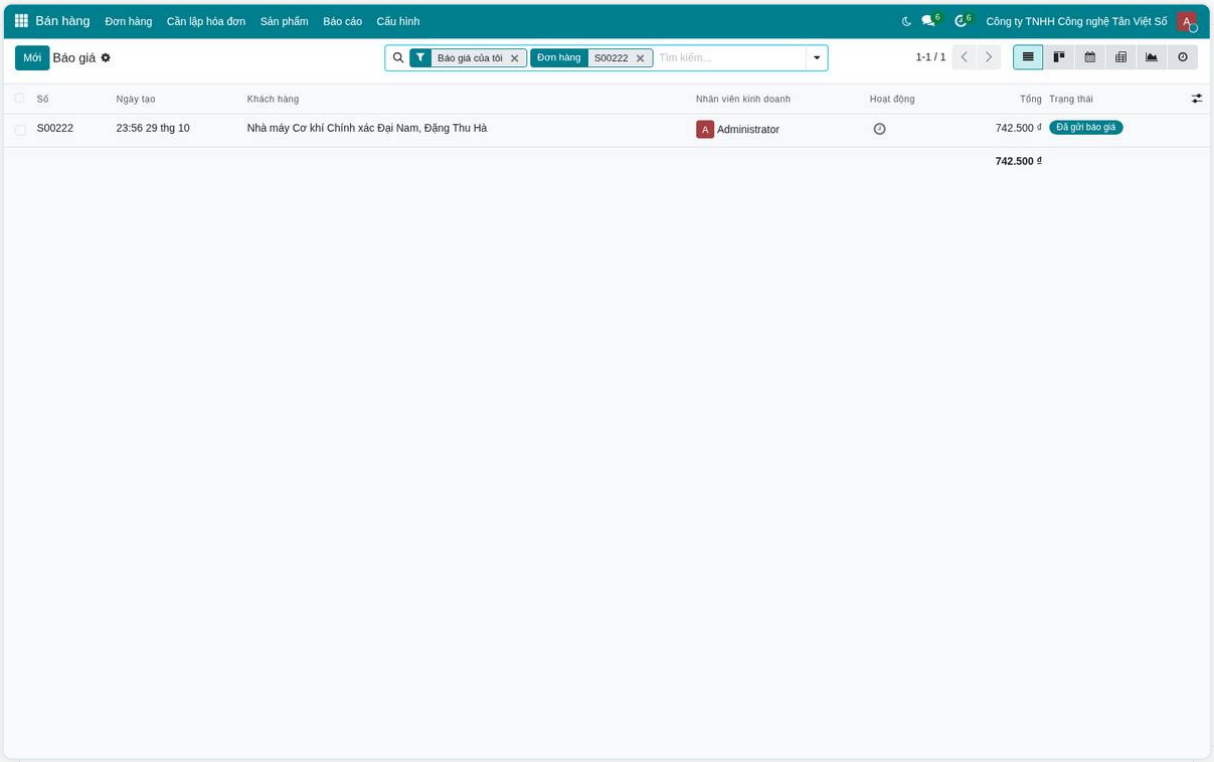
48 XỬ LÝ ĐƠN WEB TRONG HỆ THỐNG NỘI BỘ

Khoảng 20 phút. Hết bài này Quý công ty đã nhận đơn web của Bài trước vào Bán hàng, xác nhận, giao hàng và lập hóa đơn. Dưới đây dùng mã ví dụ `S00222`; Quý công ty thay bằng mã đơn của mình.

Bước 1 - Tìm đơn trong danh sách báo giá

Mở danh sách báo giá và tìm theo mã đơn.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá`

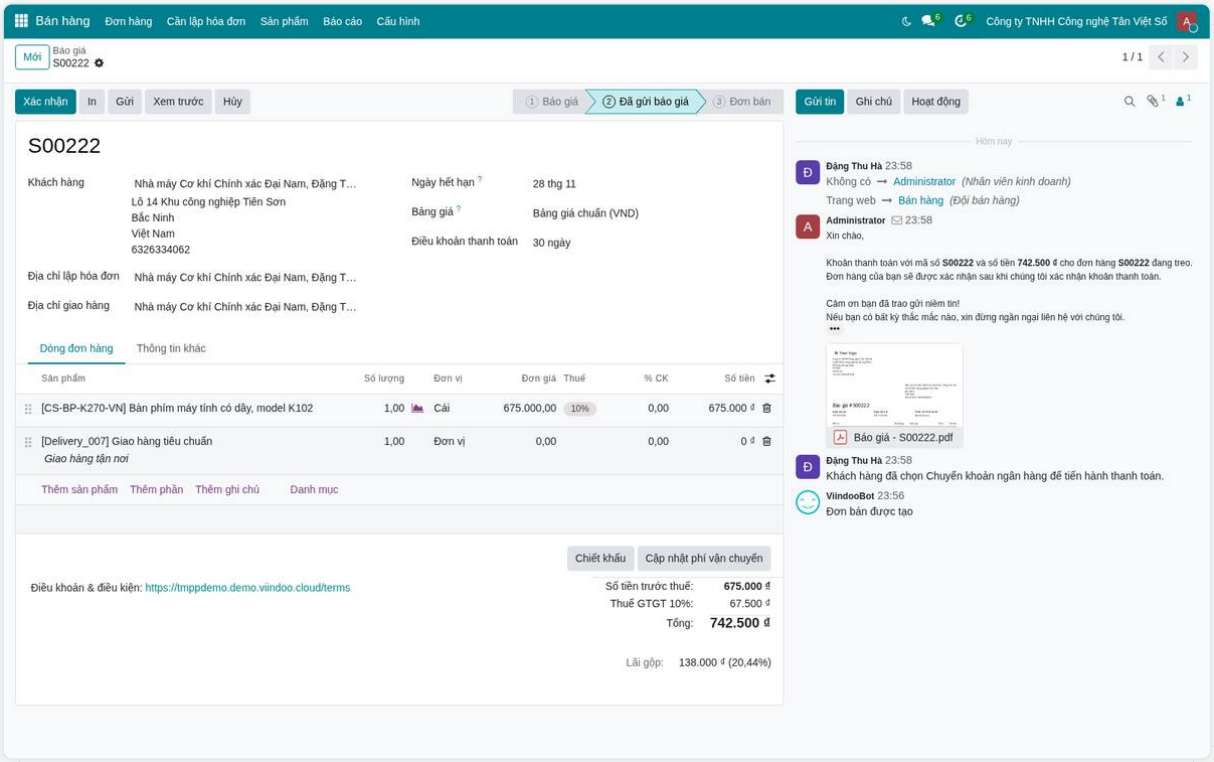


Phải thấy: đơn có khách "Nhà máy Cơ khí Chính xác Đại Nam, Đặng Thu Hà", tổng 742.500 đ, trạng thái **Đã gửi báo giá** (khách chọn chuyển khoản và chưa xác nhận tiền về, nên đơn chờ nhân viên).

Bước 2 - Mở đơn và đọc chi tiết

Bấm vào đơn.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá > (đơn web)`

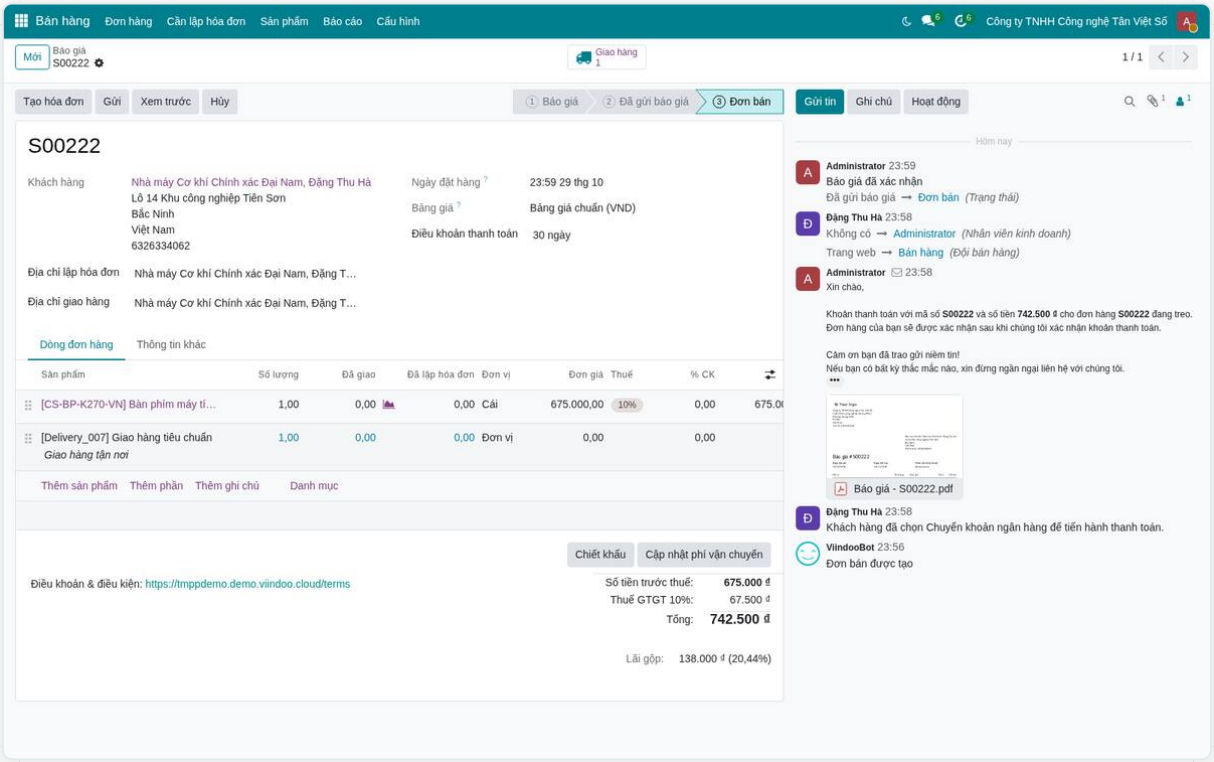


Phải thấy: hai dòng hàng (K102 và dòng **Giao hàng tận nơi** giá 0), **Bảng giá** `Bảng giá chuẩn (VND)`, điều khoản 30 ngày, và ở nhật ký bên phải: bản báo giá PDF đã gửi tự động, dòng "Khách hàng đã chọn Chuyển khoản ngân hàng để tiến hành thanh toán". Hệ thống gán **Nhân viên kinh doanh** là Administrator. Để nhận biết đơn web, dùng bộ lọc **Từ trang web** ở Bài báo cáo cuối phần này.

Bước 3 - Xác nhận đơn khi tiền về

Khi kế toán nhận được tiền chuyển khoản, bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá > (đơn web) > Xác nhận`

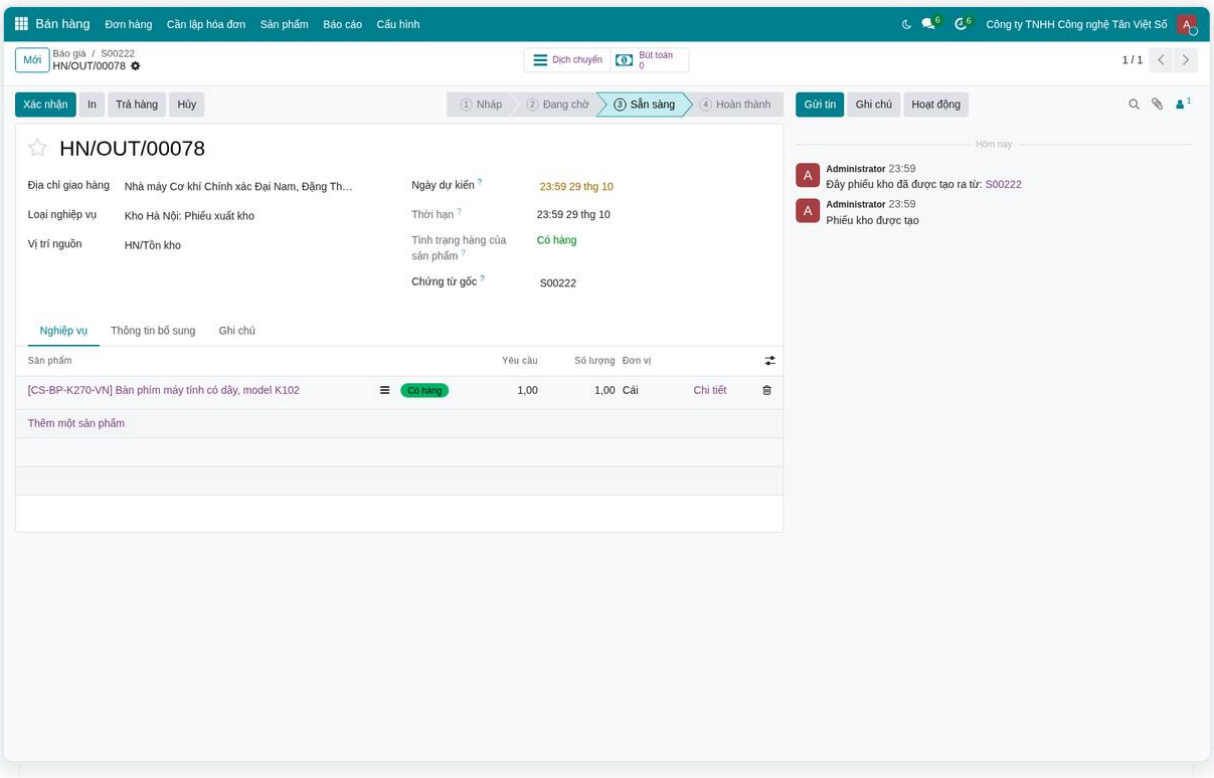


Phải thấy: trạng thái **Đơn bán**, xuất hiện nút thông minh **Giao hàng 1**, nút **Tạo hóa đơn**.

Bước 4 - Mở phiếu giao hàng

Bấm nút thông minh **Giao hàng**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Đơn hàng > (đơn web) > Giao hàng`

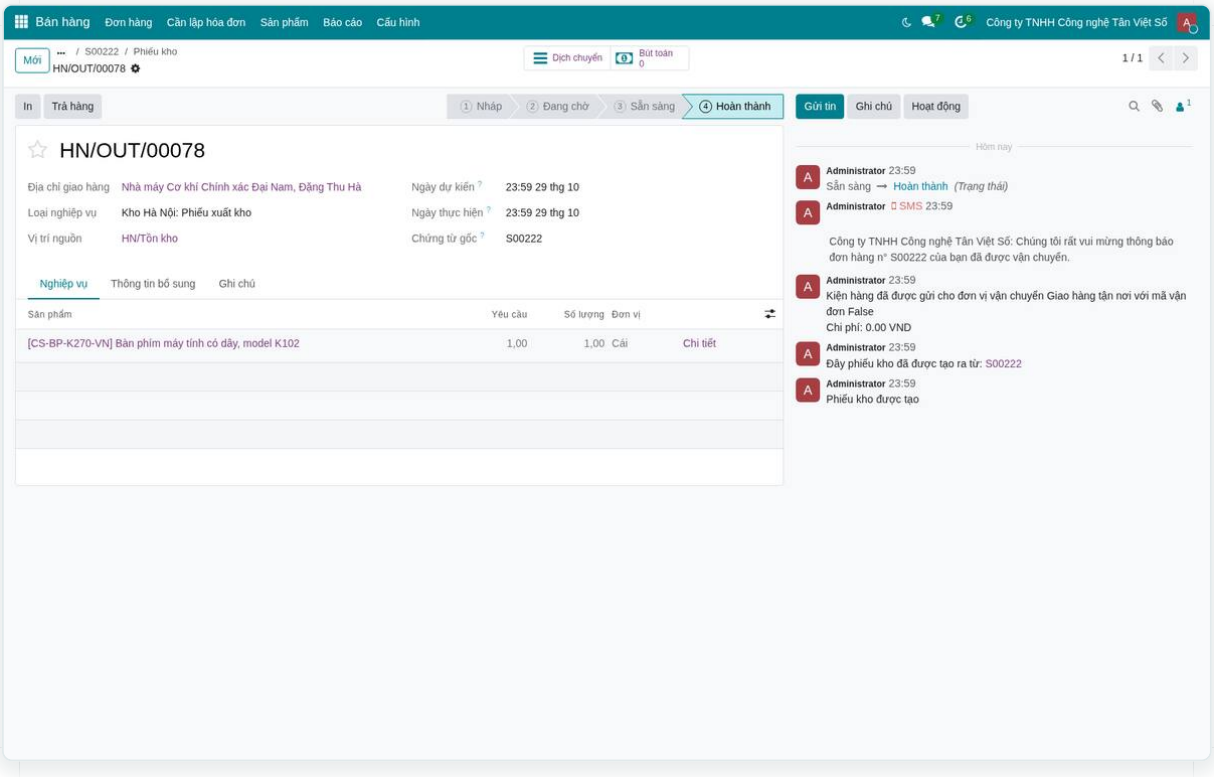


Phải thấy: phiếu `HN/OUT/xxxxx` loại `Kho Hà Nội: Phiếu xuất kho`, **Chứng từ gốc** là mã đơn, trạng thái **Sẵn sàng**, tình trạng hàng **Có hàng**.

Bước 5 - Xác nhận giao hàng

Bấm **Xác nhận** trên phiếu giao.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Đơn hàng > (đơn web) > Giao hàng > Xác nhận`

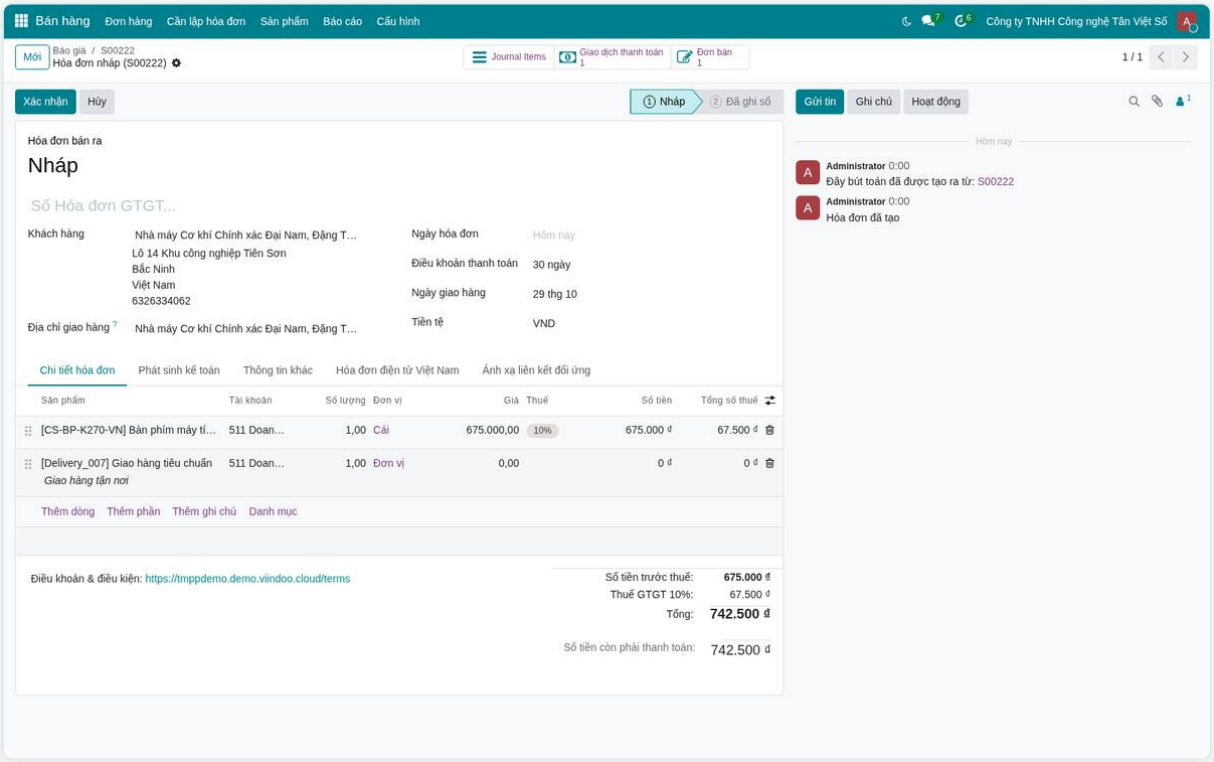


Phải thấy: trạng thái **Hoàn thành**, nhật ký ghi hàng đã được gửi cho đơn vị vận chuyển "Giao hàng tận nơi" (chi phí 0 VND). Dòng "mã vận đơn False" trong nhật ký là do phương thức giao hàng giá cố định không có mã vận đơn.

Bước 6 - Lập hóa đơn nháp

Quay lại đơn, bấm **Tạo hóa đơn**, chọn **Tạo bản nháp**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Đơn hàng > (đơn web) > Tạo hóa đơn`

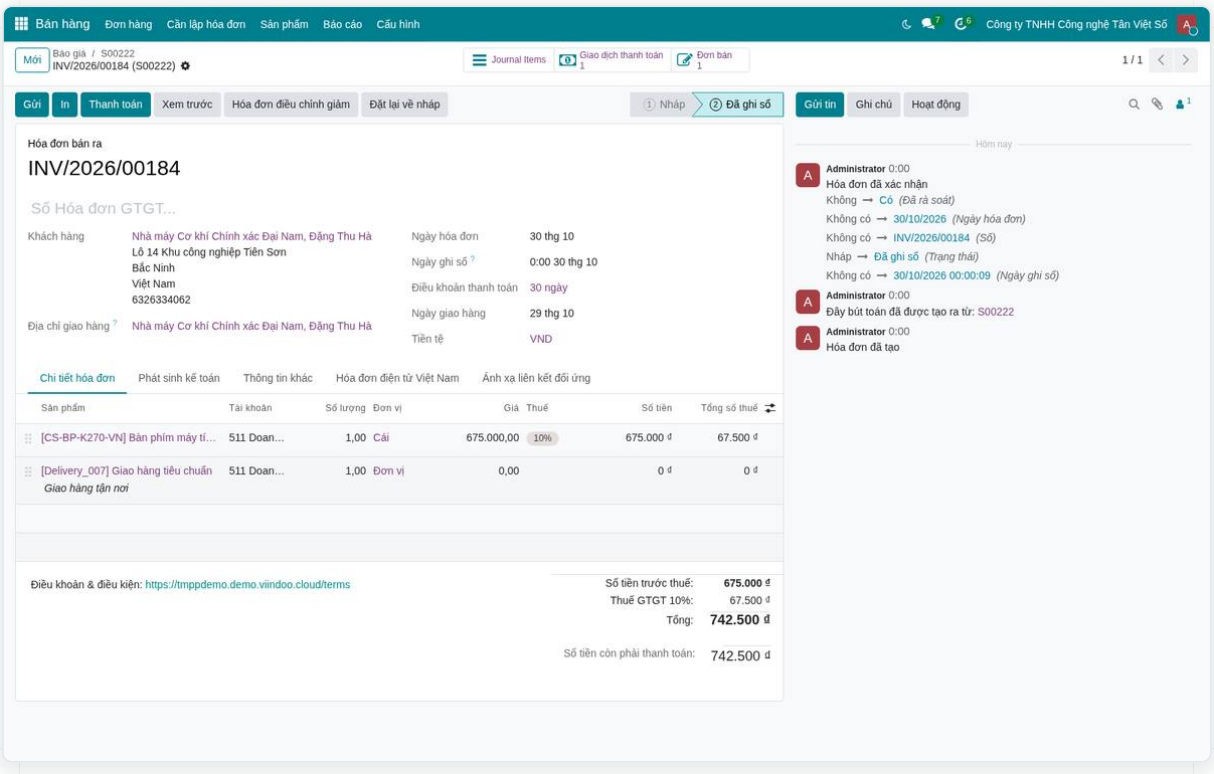


Phải thấy: hóa đơn **Nháp** có hai dòng (K102 và phí giao hàng 0), thuế 10%, tổng 742.500 đ.

Bước 7 - Xác nhận hóa đơn

Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Khách hàng > Hóa đơn > (hóa đơn)`



Phải thấy: hóa đơn mang số dạng `INV/2026/xxxxx`, trạng thái **Đã ghi sổ**, nút **Thanh toán** để ghi nhận tiền khách chuyển. Hóa đơn điện tử chỉ phát hành khi Quý công ty kết nối tài khoản của nhà cung cấp hóa đơn điện tử.

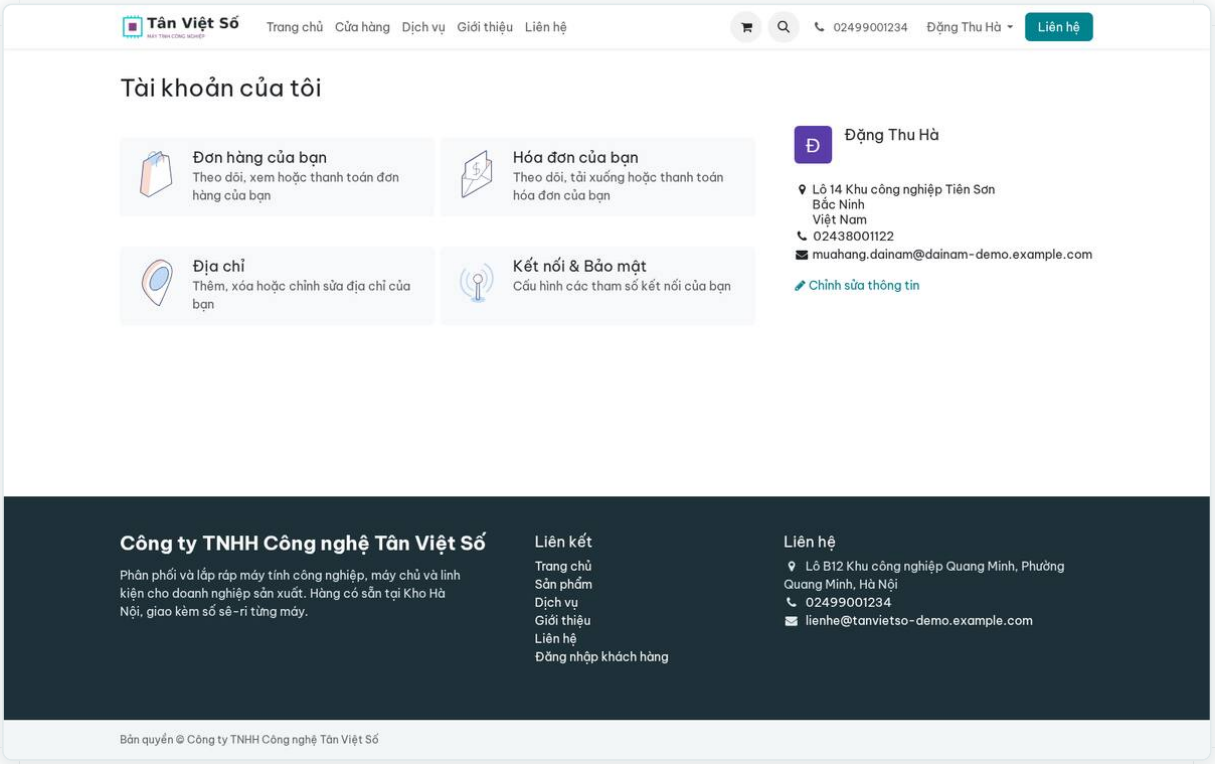
49 KHÁCH XEM ĐƠN VÀ HÓA ĐƠN TRÊN CỔNG KHÁCH

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty xem được những gì khách thấy sau khi đặt hàng: đơn, tình trạng giao, hóa đơn và nút **Trả ngay**.

Bước 1 - Mở cổng khách

Đăng nhập bằng tài khoản khách rồi mở `/my`.

> *Đường vào:* `/my`

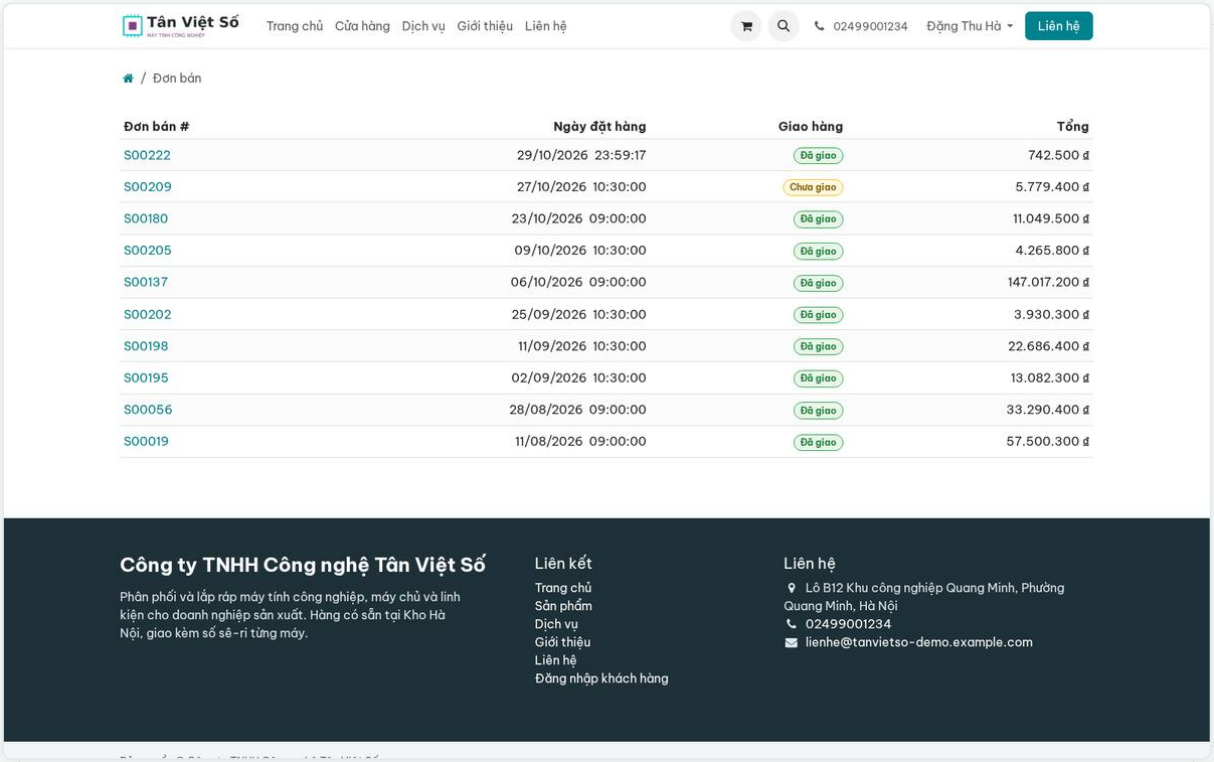


Phải thấy: trang "Tài khoản của tôi" với bốn ô: **Đơn hàng của bạn**, **Hóa đơn của bạn**, **Địa chỉ**, **Kết nối & Bảo mật**; bên phải là tên, địa chỉ và email của bà Đặng Thu Hà.

Bước 2 - Xem danh sách đơn

Bấm ô **Đơn hàng của bạn**.

> *Đường vào:* `/my/orders`

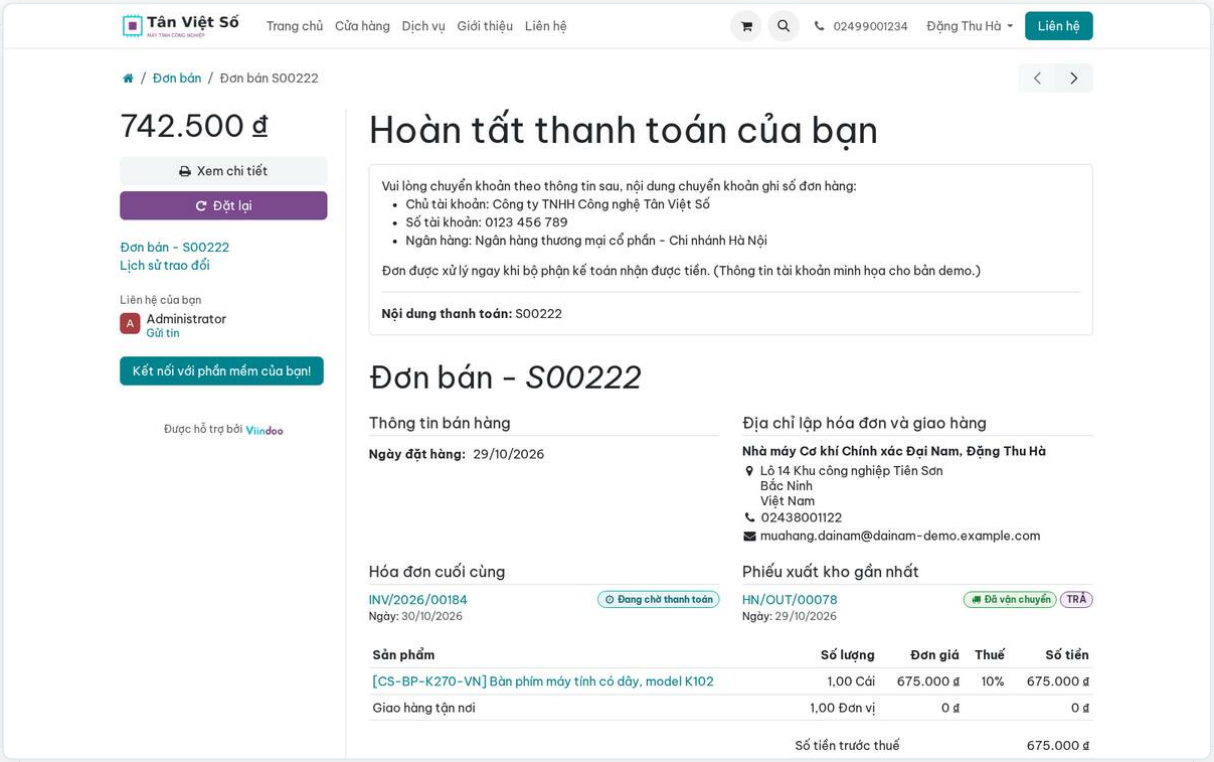


Phải thấy: đơn vừa đặt nằm đầu danh sách với nhãn **Đã giao** (sau khi Quý công ty hoàn thành phiếu giao), tổng 742.500 ₫; đơn cũ hơn có nhãn **Đã giao** hoặc **Chưa giao**.

Bước 3 - Mở một đơn

Bấm mã đơn.

> *Đường vào:* `/my/orders > (đơn)`

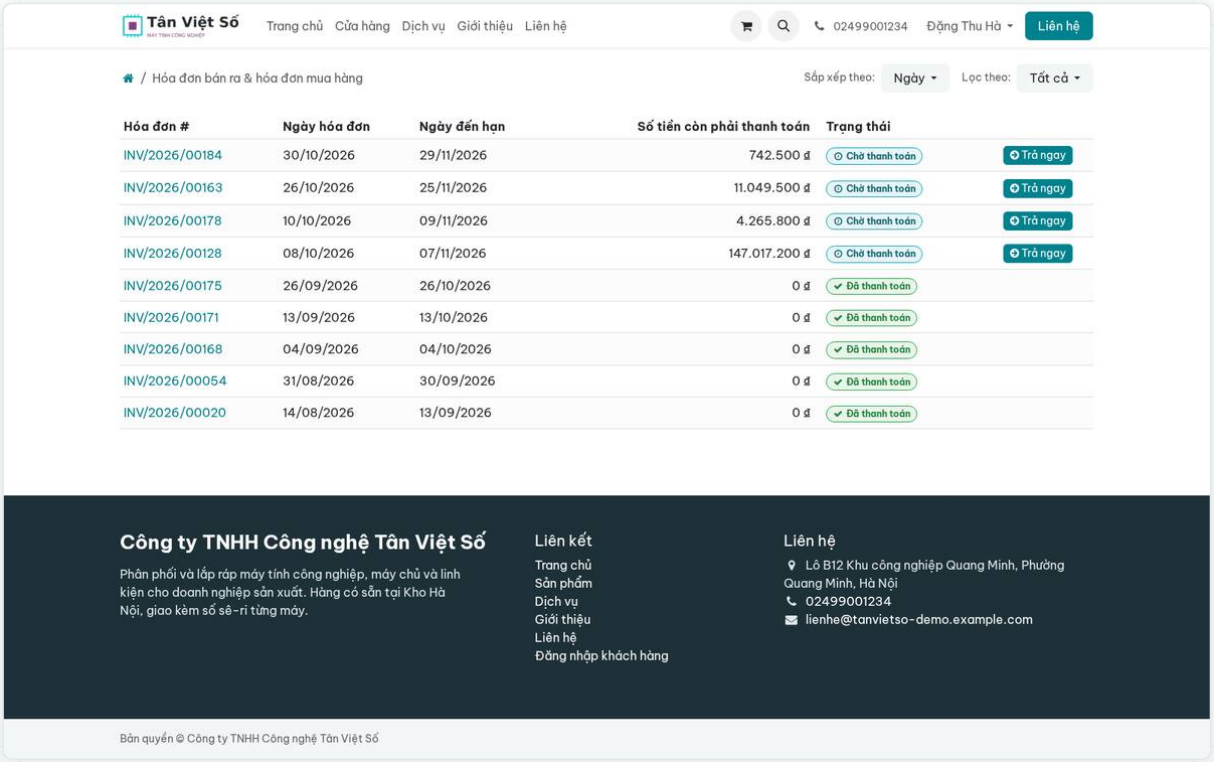


Phải thấy: nút **Xem chi tiết**, **Đặt lại**, hướng dẫn chuyển khoản, khung **Hóa đơn cuối cùng** (mã hóa đơn và nhãn trạng thái thanh toán), khung **Phiếu xuất kho gần nhất** (mã phiếu, nhãn **Đã vận chuyển**) và bảng sản phẩm.

Bước 4 - Xem danh sách hóa đơn

Quay lại `/my`, bấm ô **Hóa đơn của bạn**.

> *Đường vào:* `/my/invoices`



Phải thấy: hóa đơn của đơn vừa xử lý có nhãn **Chờ thanh toán** và nút **Trả ngay**; hóa đơn cũ đã thanh toán có nhãn **Đã thanh toán**, số tiền còn phải trả bằng 0.

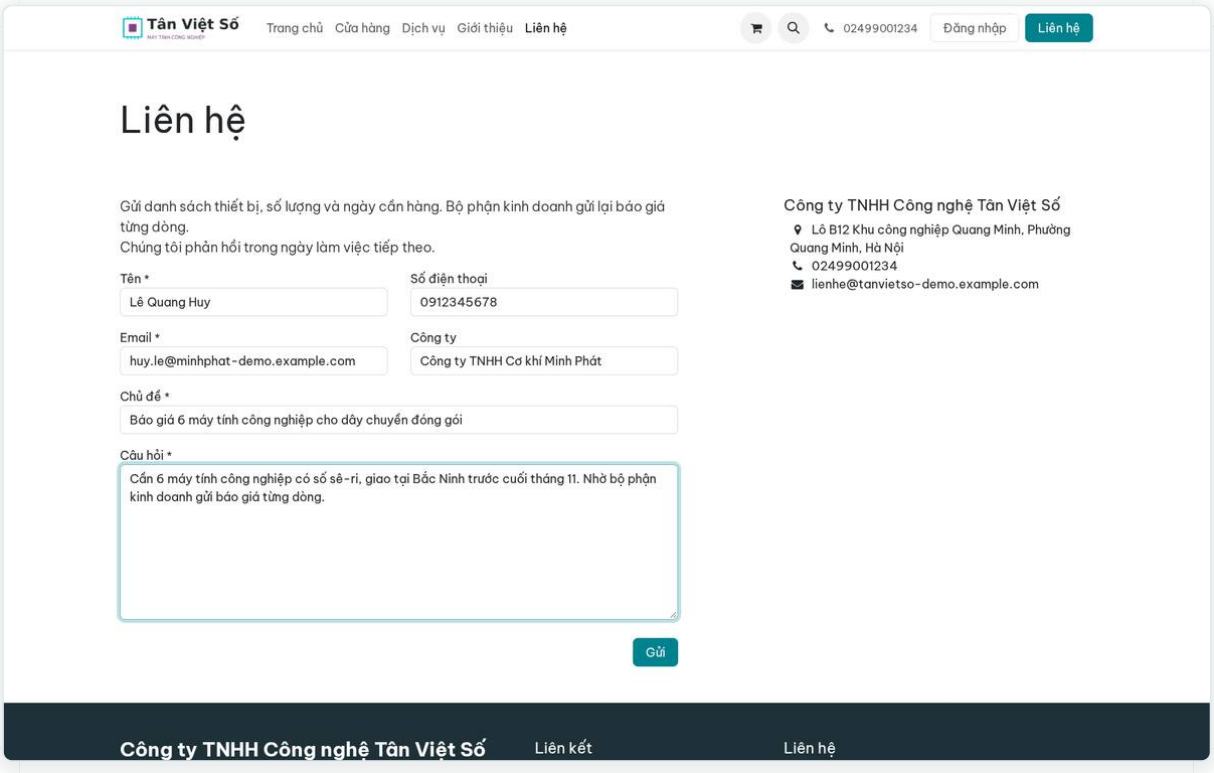
50 BIỂU MẪU LIÊN HỆ TRÊN WEBSITE

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty thấy một yêu cầu báo giá từ khách chưa có tài khoản trở thành cơ hội trong CRM.

Bước 1 - Điền biểu mẫu Liên hệ

Mở trang **Liên hệ**, điền Tên (ví dụ Lê Quang Huy), Số điện thoại, Email, Công ty, Chủ đề, Câu hỏi.

> *Đường vào:* `/contactus`

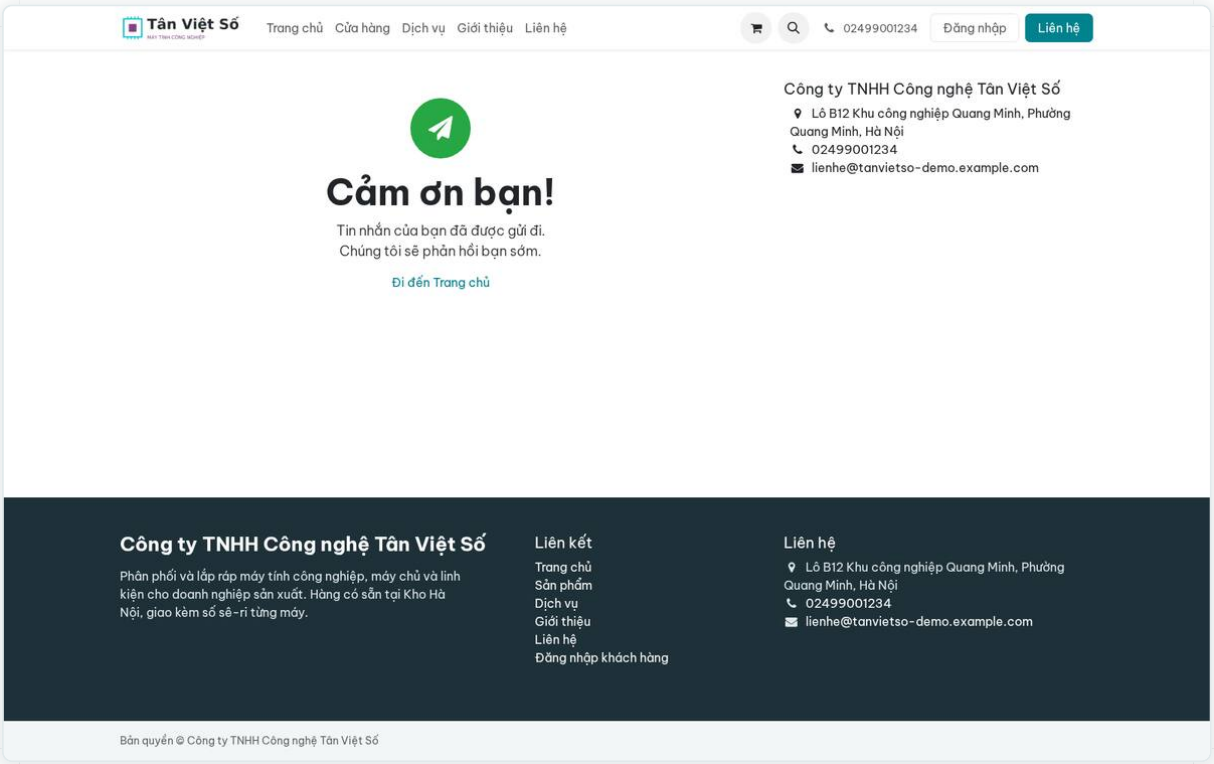


Phải thấy: các ô có dấu `*` (Tên, Email, Chủ đề, Câu hỏi) là bắt buộc; bên phải là địa chỉ, số điện thoại và email công ty.

Bước 2 - Gửi và đọc trang cảm ơn

Bấm **Gửi**.

> *Đường vào:* `/contactus > Gửi`

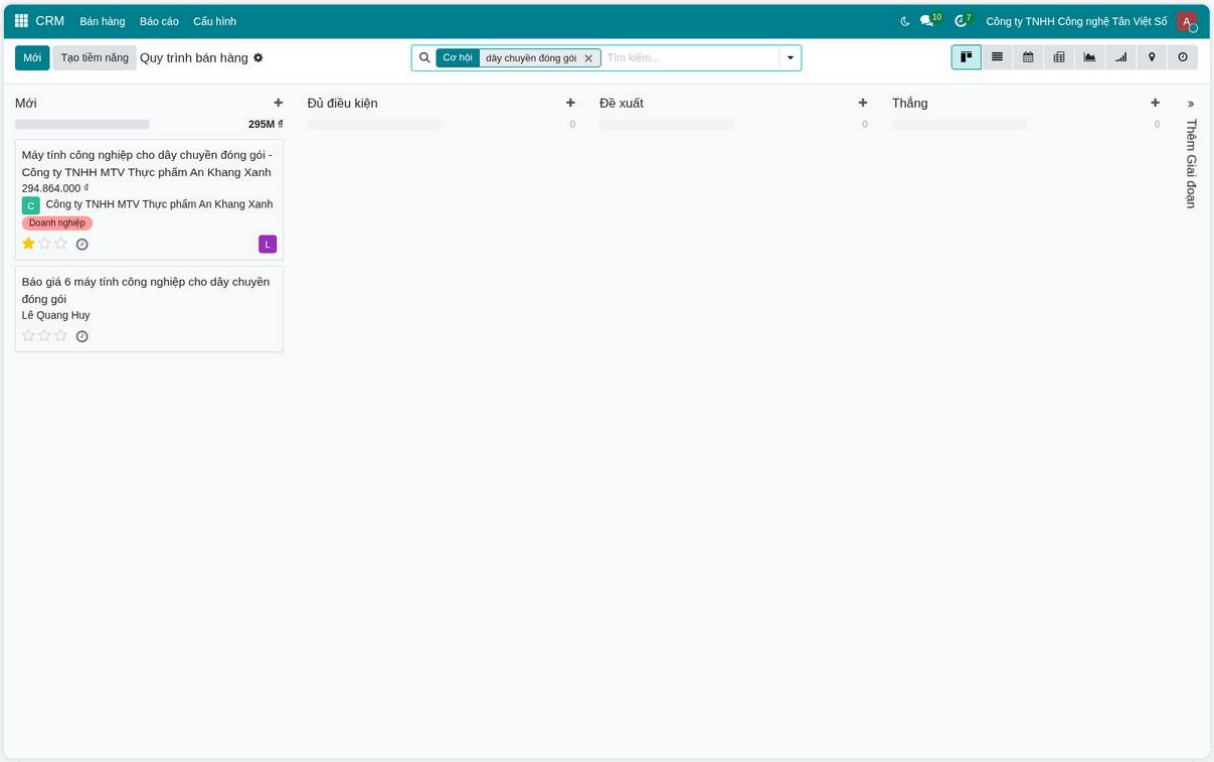


Phải thấy: trang "Cảm ơn bạn!" với dòng "Tin nhắn của bạn đã được gửi đi".

Bước 3 - Tìm cơ hội trong CRM

Đăng nhập hệ thống nội bộ, mở quy trình bán hàng, bỏ bộ lọc "Quy trình bán hàng của tôi" (cơ hội mới chưa có nhân viên kinh doanh) rồi tìm theo chủ đề.

> *Đường vào:* `CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi`

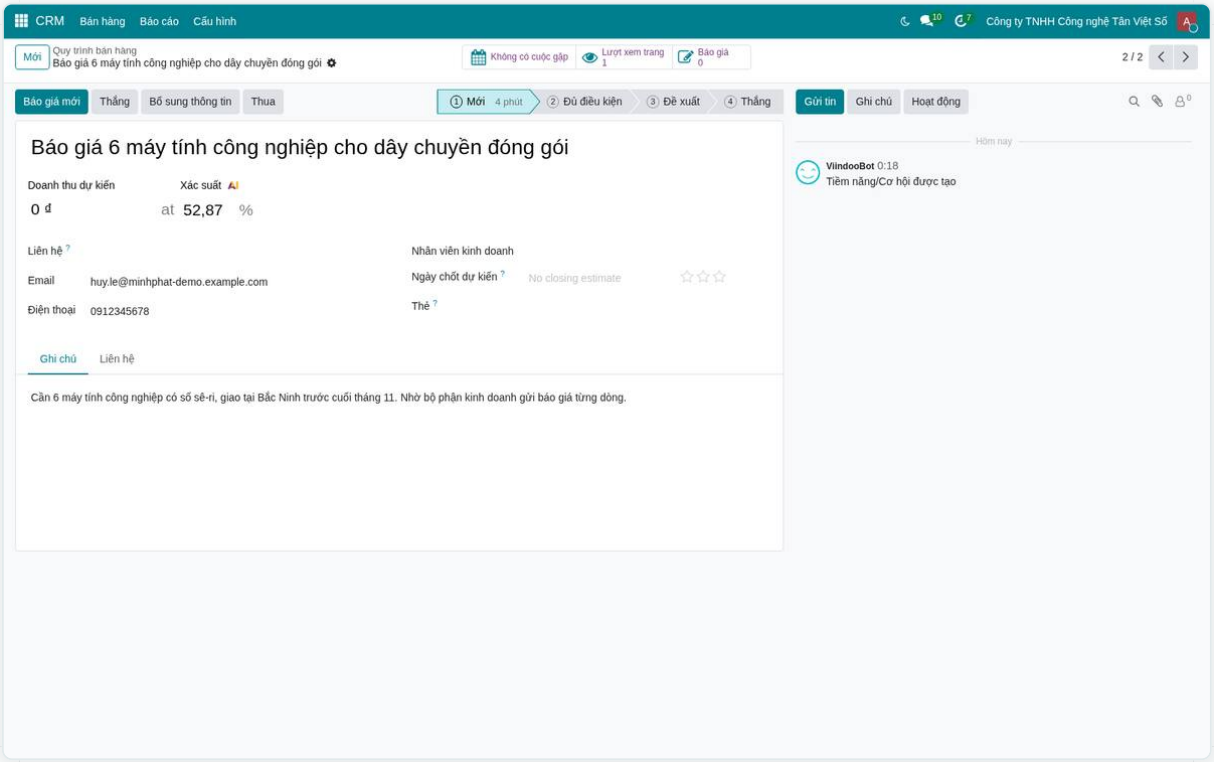


Phải thấy: thẻ cơ hội mang đúng chủ đề khách gõ, ghi tên người liên hệ, nằm ở cột **Mới**. Cơ hội thuộc đội bán hàng **Trang web**.

Bước 4 - Mở cơ hội

Bấm vào thẻ.

> *Đường vào:* `CRM > Bán hàng > Quy trình bán hàng của tôi > (cơ hội)`



Phải thấy: tiêu đề là Chủ đề khách gõ, email và điện thoại của khách, tab **Ghi chú** chứa nguyên văn Câu hỏi, nhật ký ghi "Tiềm năng/Cơ hội được tạo". Chưa có nhân viên kinh doanh: nhân viên phụ trách gán người xử lý, rồi bấm **Báo giá mới** để lập báo giá từ cơ hội.

51 BÁO CÁO BÁN HÀNG TRÊN WEBSITE

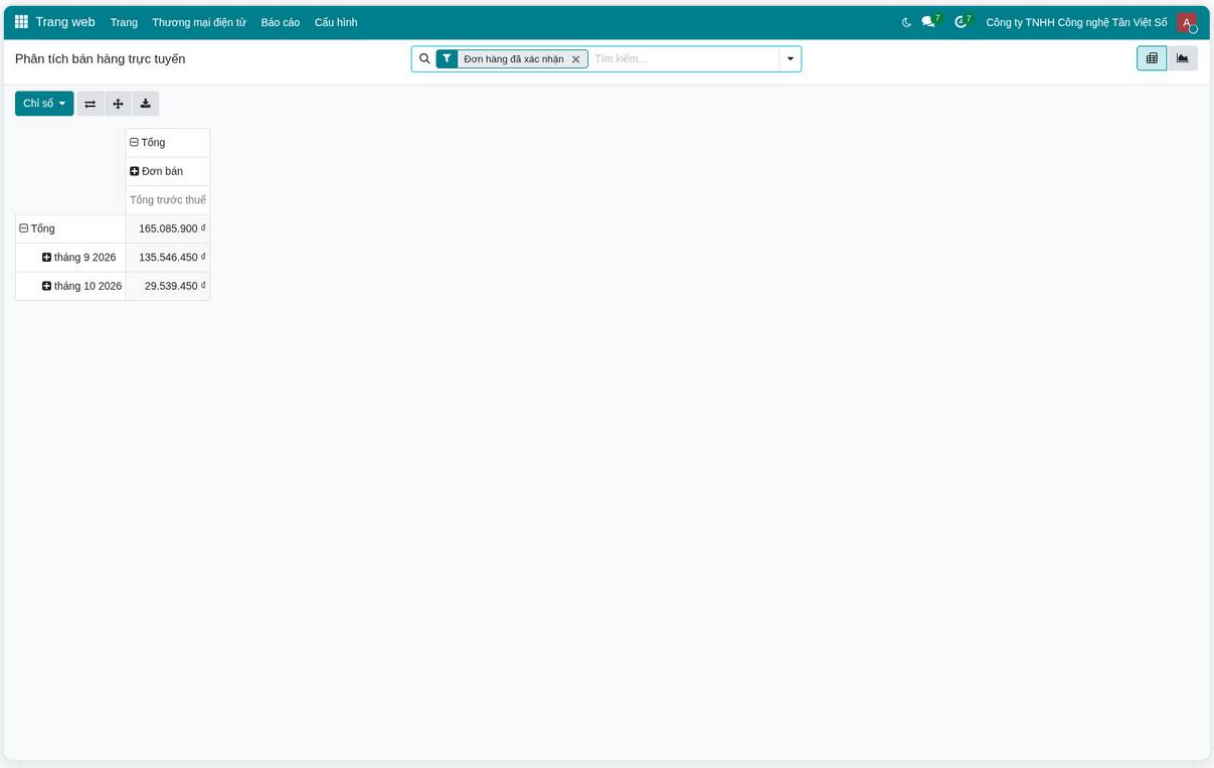
Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được doanh số đơn web theo tháng và lọc riêng đơn web trong Bán hàng.

Báo cáo	Trả lời câu hỏi gì
`Trang web > Báo cáo > Bán hàng trực tuyến`	Doanh số các đơn đã xác nhận từ website, theo tháng, tổng trước thuế
`Trang web > Thương mại điện tử > Đơn hàng > Đơn hàng`	Danh sách các đơn đã xác nhận từ trang web, trạng thái hóa đơn, tổng
`Trang web > Thương mại điện tử > Đơn hàng > Đơn hàng chưa thanh toán`	Đơn khách đã đặt nhưng chưa xác nhận (chờ chuyển khoản)
`Trang web > Thương mại điện tử > Đơn hàng > Giỏ hàng bỏ dở`	Giỏ hàng khách bỏ ngang, kể cả khách chưa đăng nhập
`Trang web > Báo cáo > Khách truy cập`	Ai đã vào website
`Trang web > Báo cáo > Xem trang`	Trang nào được xem nhiều
`Trang web > Báo cáo > Phân tích`	Phân tích lượng truy cập của website
`Bán hàng > Báo cáo > Bán hàng`	Doanh số theo thời gian, sản phẩm, khách, nhân viên, đội bán hàng; dùng bộ lọc để tách đơn web

Bước 1 - Mở báo cáo Bán hàng trực tuyến

Mở báo cáo.

> *Đường vào:* `Trang web > Báo cáo > Bán hàng trực tuyến`

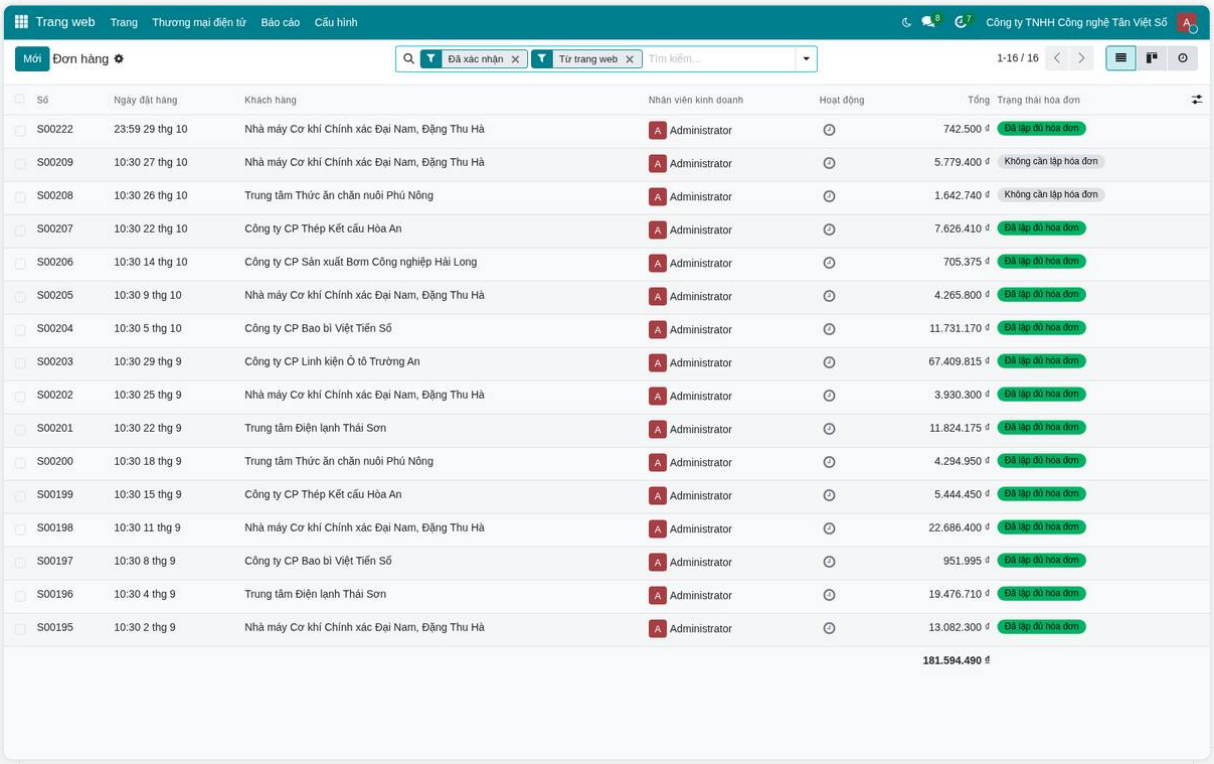


Phải thấy: bảng chéo với bộ lọc mặc định **Đơn hàng đã xác nhận**, chỉ số **Tổng trước thuế** theo từng tháng (tháng 9 và tháng 10 2026). Bấm dấu cộng ở tiêu đề hàng hoặc cột để chia nhỏ theo khách, sản phẩm.

Bước 2 - Mở danh sách đơn web

Mở danh sách đơn hàng của trang web.

> *Đường vào:* `Trang web > Thương mại điện tử > Đơn hàng > Đơn hàng`



Phải thấy: hai bộ lọc **Đã xác nhận** và **Từ trang web**; mỗi dòng là một đơn, cột **Trạng thái hóa đơn** (Đã lập đủ hóa đơn, Không cần lập hóa đơn), **Tổng** cuối cột. Đơn bạn vừa xử lý nằm ở đầu danh sách.

52 BÀI TẬP TỰ LÀM: WEBSITE VÀ CỬA HÀNG

Khoảng 30 phút. Quý công ty tự làm không có ảnh từng bước.

1. Mở cửa sổ ẩn danh, tìm trong cửa hàng một sản phẩm thuộc nhóm **Màn hình công nghiệp** và một sản phẩm thuộc nhóm **Thiết bị mạng**; ghi lại giá của hai sản phẩm.
2. Đăng nhập `muahang.dainam`, thêm cả hai sản phẩm vào giỏ, chọn **Nhận tại kho Hà Nội**, thanh toán bằng chuyển khoản. Ghi lại mã đơn.
3. Trong `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá`, tìm đơn, xác nhận, hoàn thành phiếu giao, lập và xác nhận hóa đơn.

4. Mở cổng khách `/my/orders` và `/my/invoices`; kiểm tra tổng của đơn bằng tổng hóa đơn.
5. Mở `Trang web > Báo cáo > Bán hàng trực tuyến`: đơn của Quý công ty đã nằm trong số tháng hiện tại chưa? Mở `Trang web > Thương mại điện tử > Đơn hàng > Giỏ hàng bỏ dở` và tìm giỏ của khách ẩn danh ở Bài cấu hình.
6. Câu hỏi suy nghĩ: khách đại lý cần thấy giá giảm 5% khi vào website. Quý công ty cần kiểm tra điều gì trên hồ sơ khách (gợi ý: bảng giá gắn cho khách) và ở đâu để xác nhận khách đó thấy đúng giá?

PHẦN VIII. KẾ TOÁN

Phần này trả lời câu hỏi "bán một đơn thì sổ sách ghi gì, tiền đã về chưa, ai còn nợ ai, công ty lãi hay lỗ". Quý công ty đi từ cấu hình, qua một vòng bán hàng đầy đủ (hóa đơn, giá vốn, thu tiền hai đợt, đối soát ngân hàng), tới công nợ, chi phí vận hành và báo cáo tài chính theo Thông tư 99. Vai đọc: kế toán, giám đốc. Mọi đường dẫn bắt đầu từ ứng dụng **Kế toán**, trừ bước bán hàng ở đầu bài thao tác. Khách của các bài thao tác: **Công ty CP Sản xuất Đường mía Tân Thới An**.

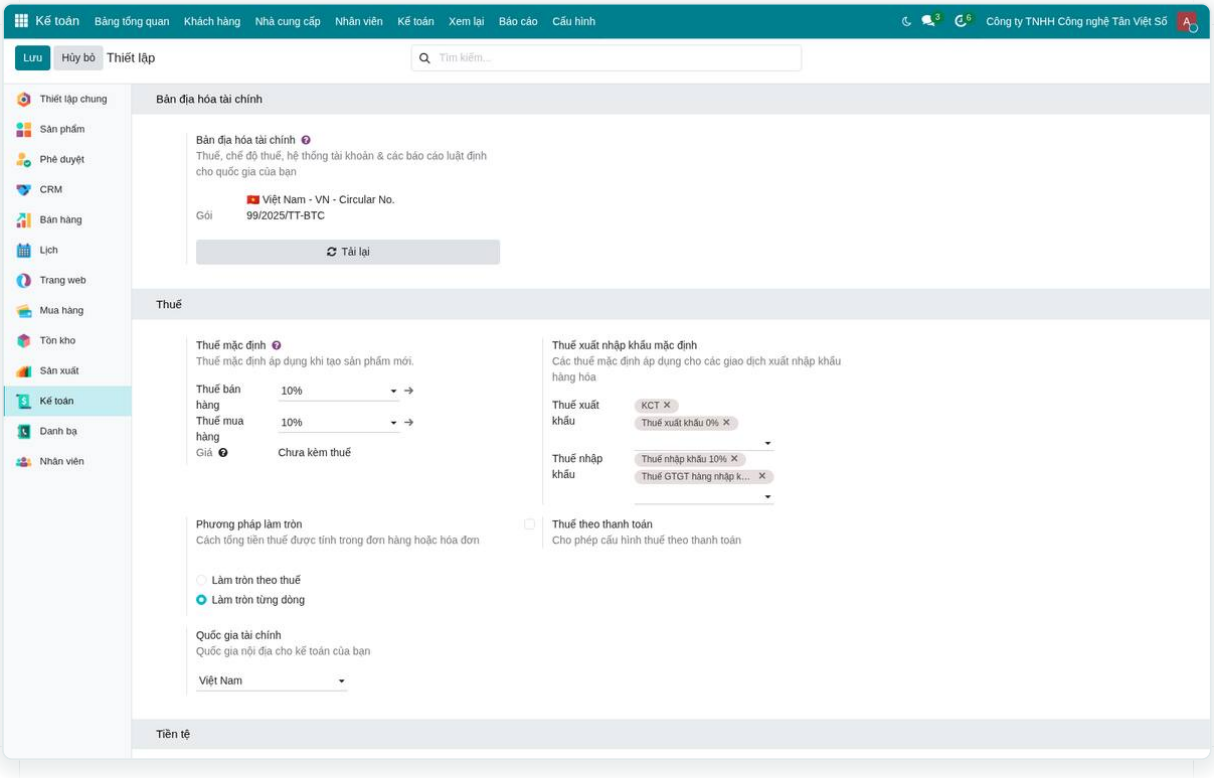
53 ĐỌC CẤU HÌNH KẾ TOÁN

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết hệ thống đang theo chế độ kế toán nào, có những sổ nhật ký nào, thuế mặc định bao nhiêu và tiền thu chi đi qua tài khoản nào trước khi về ngân hàng.

Bước 1 - Xem chế độ kế toán và thuế mặc định

Mở menu **Cấu hình**, bấm **Thiết lập**. Màn hình mở thẳng vào mục **Kế toán**. Chỉ đọc, không bấm **Lưu**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Cấu hình > Thiết lập`



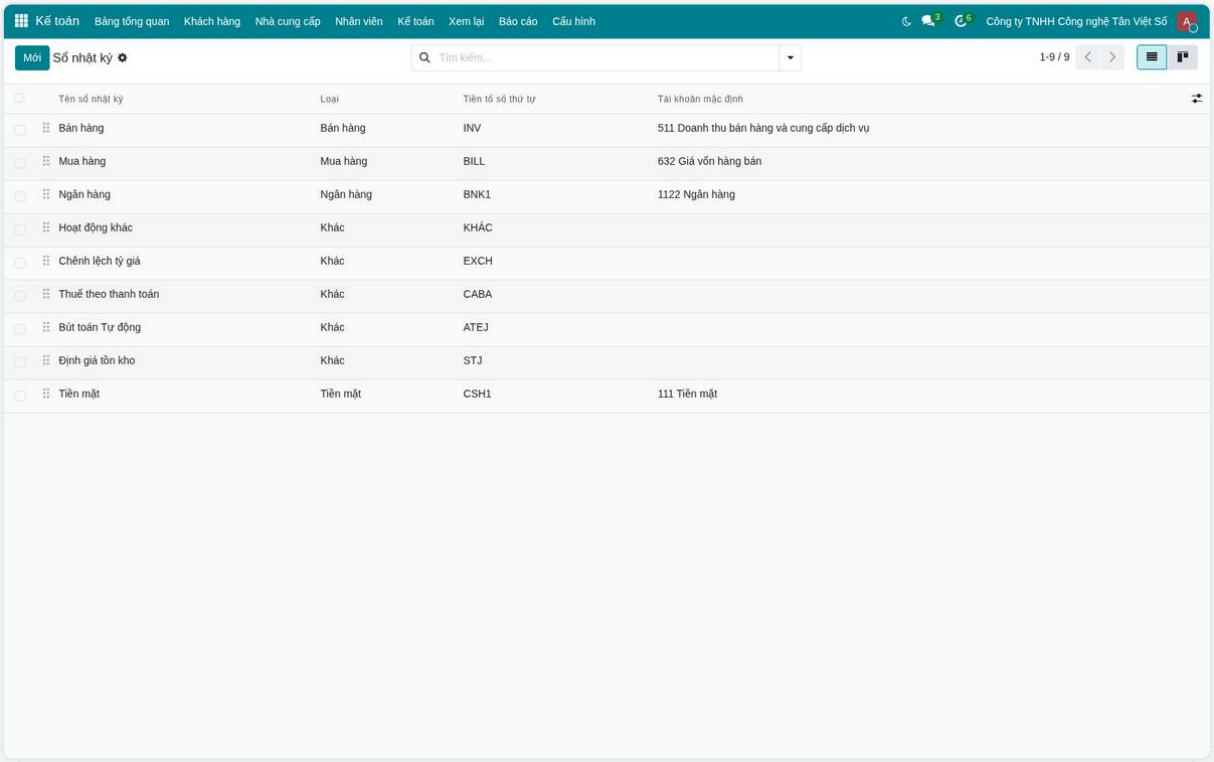
Phải thấy: mục **Bản địa hóa tài chính**, ô **Gói** là gói Việt Nam theo **Thông tư 99/2025/TT-BTC**; mục **Thuế mặc định**: **Thuế bán hàng 10%**, **Thuế mua hàng 10%**, giá **Chưa kèm thuế**.

Gói Việt Nam nạp sẵn hệ thống tài khoản, các loại thuế GTGT và mẫu báo cáo tài chính B01-DN, B02-DN, B03-DN theo Thông tư 99. Không có gói này thì Quý công ty phải tự khai từng tài khoản, từng mẫu báo cáo. Thuế mặc định 10% được gán cho mọi sản phẩm mới; sản phẩm thuế suất khác thì sửa trên sản phẩm.

Bước 2 - Xem các sổ nhật ký

Mở **Cấu hình**, mục **Kế toán**, bấm **Sổ nhật ký**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Cấu hình > Kế toán > Sổ nhật ký`



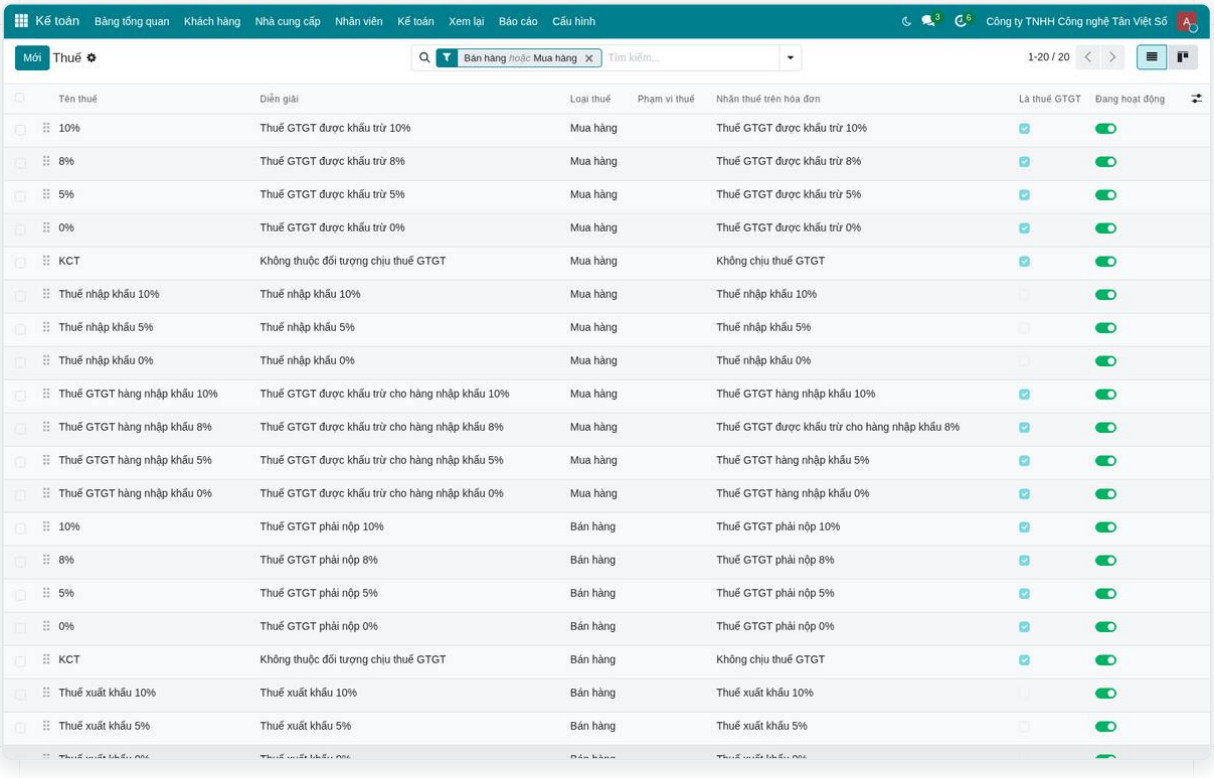
Phải thấy: các sổ **Bán hàng** (tiền tố INV, tài khoản 511), **Mua hàng** (BILL), **Ngân hàng** (BNK1, tài khoản 1122), **Tiền mặt** (CSH1, tài khoản 111), **Hoạt động khác** (KHÁC), **Định giá tồn kho** (STJ) và vài sổ hệ thống (Chênh lệch tỷ giá, Thuế theo thanh toán, Bút toán Tự động).

Mỗi chứng từ rơi vào đúng một sổ, nên số hiệu chứng từ cho biết ngay nó là gì: hóa đơn bán **INV/2026/...**, hóa đơn mua **BILL/2026/...**, phiếu thu chi ngân hàng **PBNK1/2026/...**, dòng sao kê **BNK1/2026/...**. Sổ **Định giá tồn kho** chứa bút toán kho tự sinh (nhập kho, lắp ráp).

Bước 3 - Xem danh sách thuế

Mở **Cấu hình**, mục **Kế toán**, bấm **Thuế**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Cấu hình > Kế toán > Thuế`

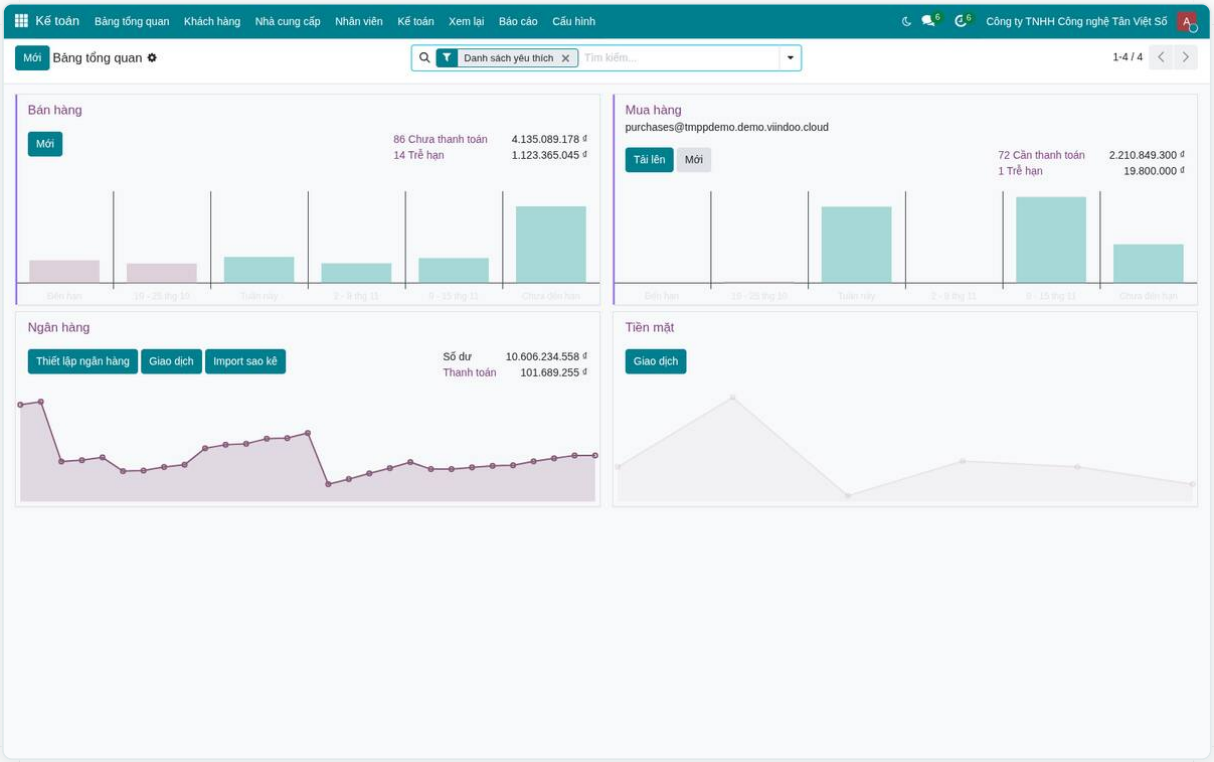


Phải thấy: mỗi mức thuế GTGT (10%, 8%, 5%, 0%, KCT) có hai dòng: **Mua hàng** (Thuế GTGT được khấu trừ, tài khoản 1331) và **Bán hàng** (Thuế GTGT phải nộp, tài khoản 33311); thêm các dòng thuế nhập khẩu, thuế GTGT hàng nhập khẩu và thuế xuất khẩu.

Bước 4 - Xem bảng tổng quan kế toán

Bấm **Bảng tổng quan** trên thanh menu.

> *Đường vào:* `Kế toán > Bảng tổng quan`



Phải thấy: bốn thẻ. Thẻ **Bán hàng** cho biết số hóa đơn **Chưa thanh toán** và số **Trễ hạn**; thẻ **Mua hàng** cho biết số hóa đơn **Cần thanh toán**; thẻ **Ngân hàng** có nút **Thiết lập ngân hàng**, **Giao dịch**, **Import sao kê**, dòng **Số dư** (số dư sổ ngân hàng theo sao kê) và dòng **Thanh toán** (tiền đã ghi thu chi nhưng chưa thấy trên sao kê). Các con số đổi theo ngày mở và theo chứng từ mới.

Tiền đi qua tài khoản nào. Khi kế toán ghi một khoản khách trả, phiếu thu chưa ghi thẳng vào 1122 Ngân hàng mà ghi vào **1131 Tiền đang chuyển - Khoản thu chưa đối soát**; khoản trả nhà cung cấp ghi vào **1132 Tiền đang chuyển - Khoản chi chưa đối soát**. Chỉ khi dòng sao kê ngân hàng được đối soát với phiếu thu chi thì tiền mới sang **1122**. Nhờ vậy số dư 1122 luôn bằng số dư trên sao kê, còn 1131/1132 cho biết khoản nào đang chờ ngân hàng báo. Không tách hai tài khoản này thì kế toán không phân biệt được tiền "đã ghi" với tiền "đã về". Cách đối soát xem bài *Đối soát sao kê ngân hàng*.

Nhóm sản phẩm quyết định tài khoản kho. Mọi nhóm sản phẩm dùng định giá tồn kho tự động, giá xuất kho bình quân, doanh thu 511, giá vốn 632. Tài khoản kho theo loại hàng:

Nhóm	Tài khoản kho	Ví dụ
Hàng hóa (và các nhóm hàng mua về bán)	156 Hàng hóa	Switch, màn hình, máy nguyên chiếc
Linh kiện	152 Nguyên liệu, vật liệu	Bo mạch, RAM, ổ cứng dùng để lắp máy
Thành phẩm (Lắp ráp)	155 Sản phẩm	Máy lắp ráp tại Xưởng

Chi tiết từng nhóm, cách đổi và kiểm chứng xem Phần *Cấu hình chung*, bài về nhóm sản phẩm và tài khoản.

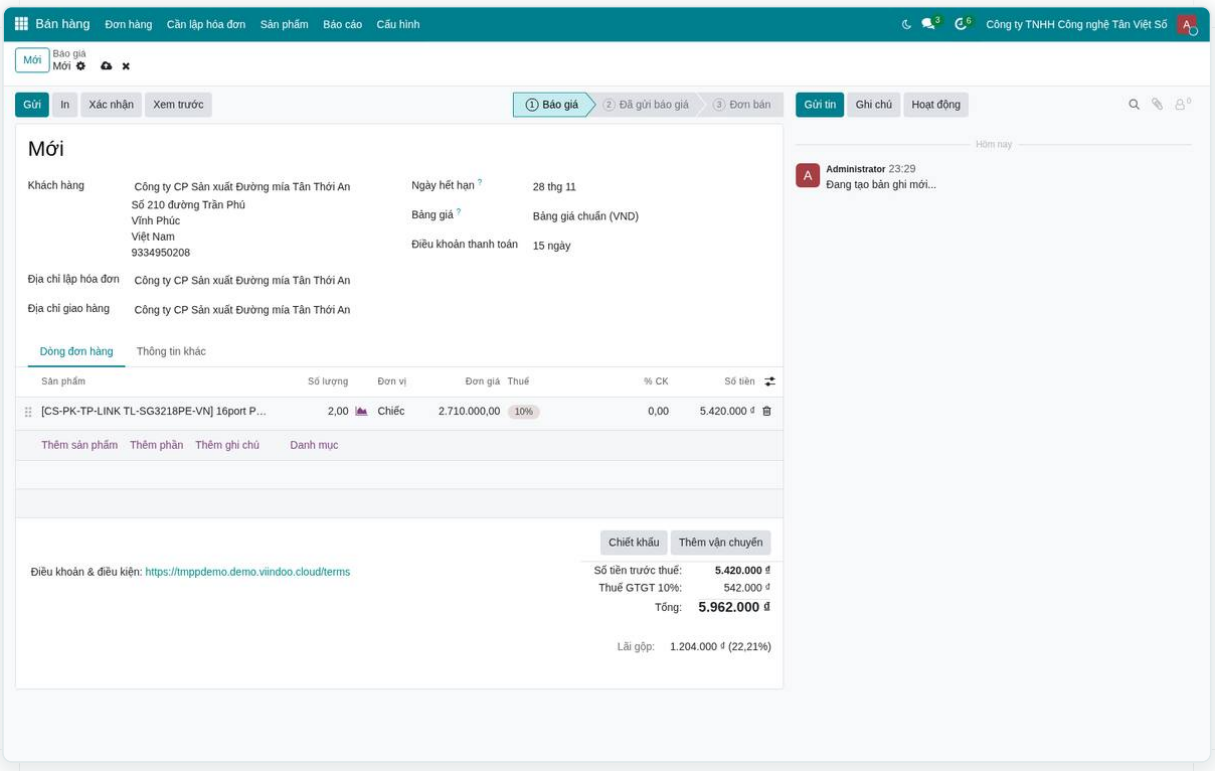
54 BÁN MỘT ĐƠN HÀNG CÓ SẴN, LẬP HÓA ĐƠN VÀ ĐỌC GIÁ VỐN

Khoảng 20 phút. Hết bài này Quý công ty đã tự bán hai switch cho Tân Thới An, giao hàng, lập hóa đơn và thấy trên **cùng một hóa đơn** đủ doanh thu, thuế GTGT, công nợ và giá vốn.

Bước 1 - Lập báo giá cho Tân Thới An

Mở **Bán hàng**, menu **Đơn hàng > Báo giá**, bấm **Mới**. Ở ô **Khách hàng** gõ `Tân Thới An` và chọn **Công ty CP Sản xuất Đường mía Tân Thới An**. Ở tab **Dòng đơn hàng** bấm **Thêm sản phẩm**, gõ `TL-SG3218PE` , chọn **[CS-PK-TP-LINK TL-SG3218PE-VN] 16port POE TP-LINK TL-SG3218PE**, sửa **Số lượng** thành `2` .

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá`



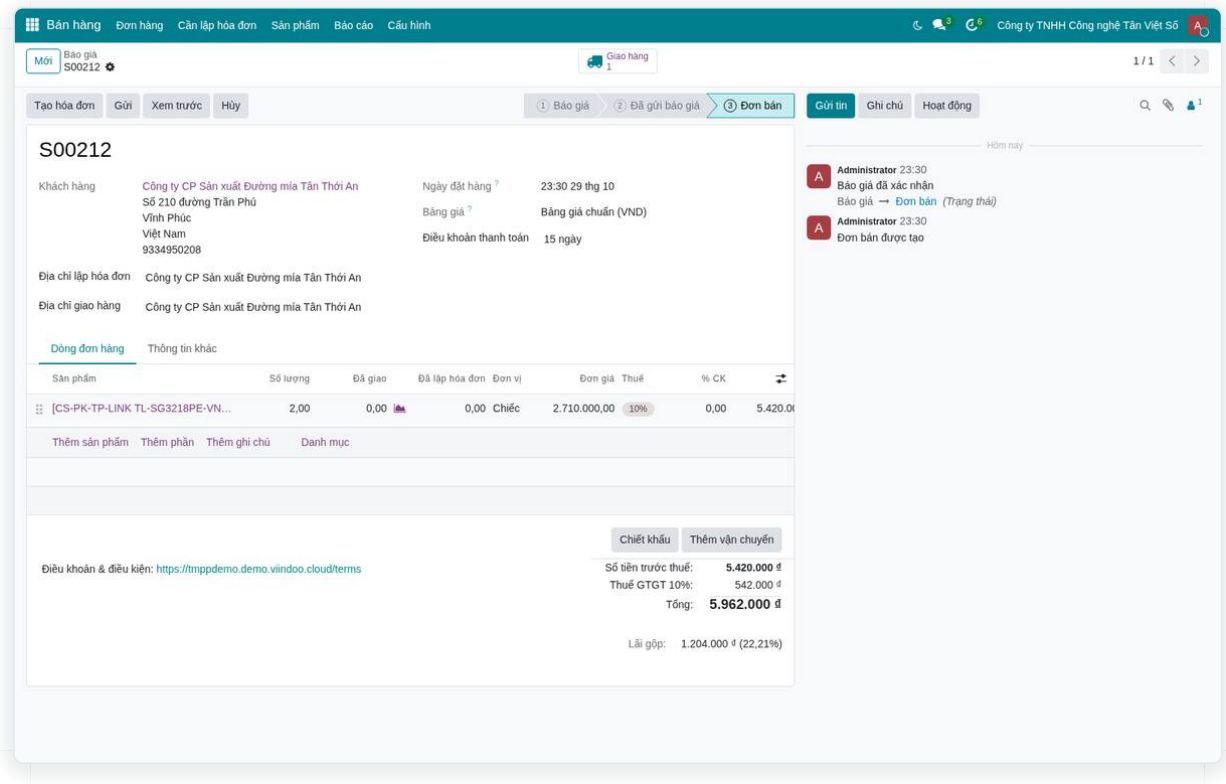
Phải thấy: Bảng giá chuẩn (VND) và **Điều khoản thanh toán 15 ngày** tự điền theo khách; đơn giá **2.710.000,00**, thuế **10%**. Phần tổng: **Số tiền trước thuế 5.420.000 ₫**, **Thuế GTGT 10% 542.000 ₫**, **Tổng 5.962.000 ₫**, **Lãi gộp 1.204.000 ₫ (22,21%)**. Ở tab **Thông tin khác**, ô **Kho** là **Kho Hà Nội**.

Lãi gộp ở đây tính theo giá vốn bình quân hiện tại của switch (2.108.000 một chiếc). Hãy nhớ con số **1.204.000**: lát nữa giá vốn trên hóa đơn sẽ khớp đúng với nó.

Bước 2 - Xác nhận đơn

Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* vẫn ở báo giá của bước trước (`Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá`)

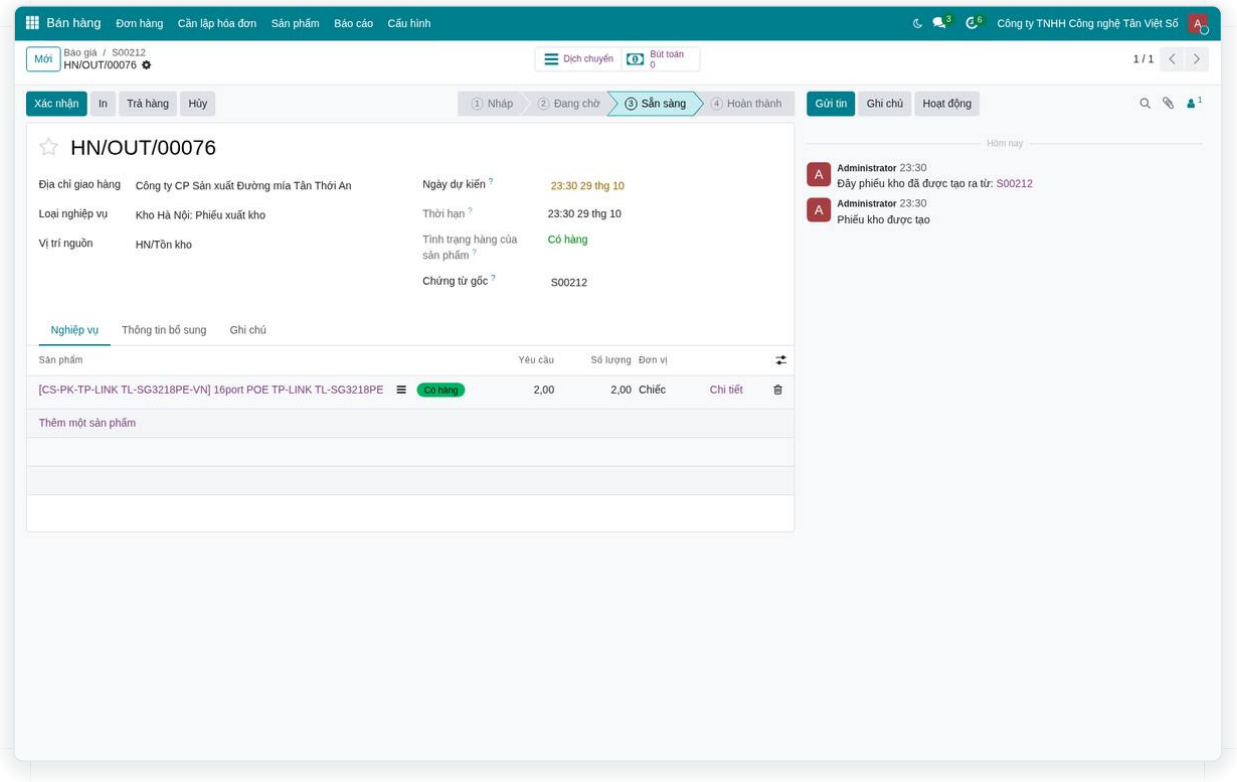


Phải thấy: trạng thái chuyển sang **Đơn bán**, góc trên có nút thống kê **1 Giao hàng**.

Bước 3 - Mở phiếu xuất kho

Bấm nút **Giao hàng**.

> *Đường vào:* nút **Giao hàng** trên đơn bán

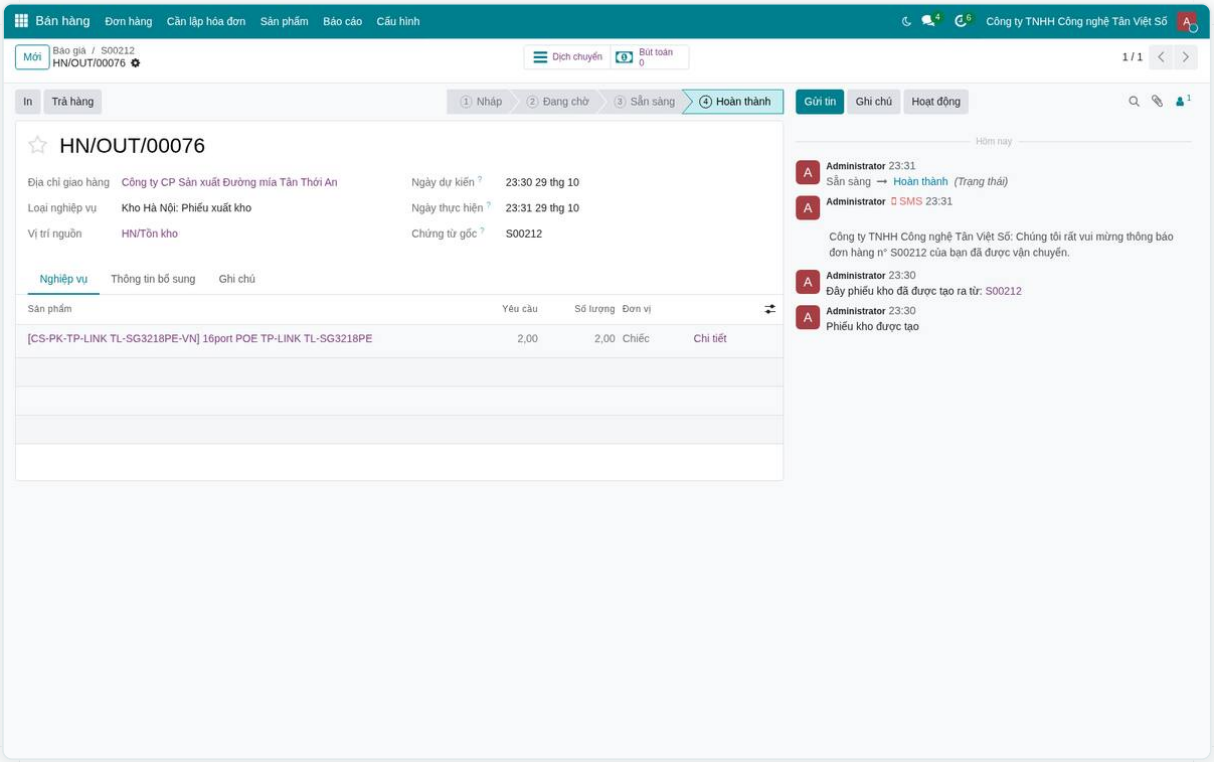


Phải thấy: phiếu **HN/OUT/...**, **Loại nghiệp vụ: Kho Hà Nội: Phiếu xuất kho**, **Vị trí nguồn HN/Tồn kho**, trạng thái **Sẵn sàng**, dòng switch **Yêu cầu 2,00 / Số lượng 2,00**, tình trạng **Có hàng**.

Bước 4 - Xác nhận giao hàng

Bấm **Xác nhận** trên phiếu. Nếu hiện hộp **SMS** ("Bạn chuẩn bị xác nhận phiếu xuất kho này bằng tin nhắn SMS"), bấm **Xác nhận** trong hộp đó (không bấm **Tắt SMS**, vì đó là thiết lập dùng chung).

> *Đường vào:* vẫn ở **phiếu** của bước trước

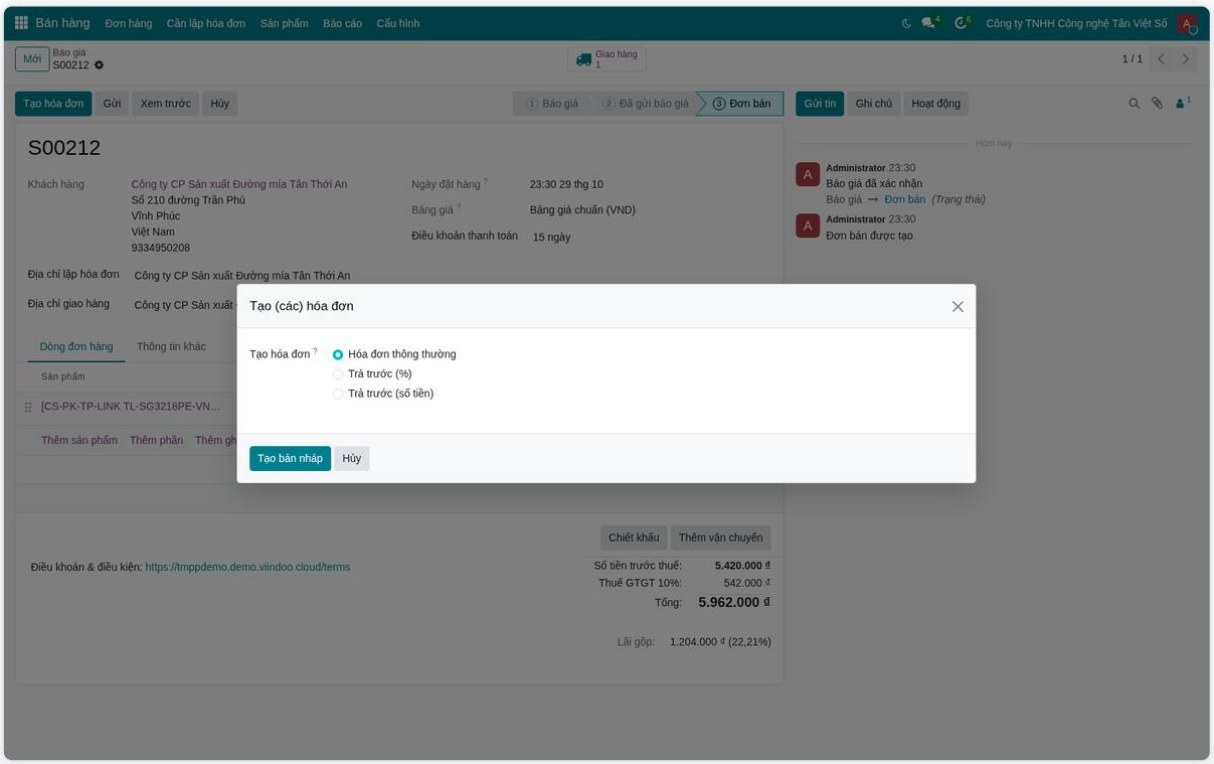


Phải thấy: trạng thái **Hoàn thành**, ô **Ngày thực hiện** là lúc Quý công ty bấm. Nút thống kê **Bút toán** hiện **0**: phiếu xuất của hàng bán **không** tự sinh bút toán giá vốn; giá vốn được ghi khi ghi sổ hóa đơn (bước 7). Nhờ vậy doanh thu và giá vốn của một lần bán luôn nằm cùng một chứng từ, cùng một ngày.

Bước 5 - Tạo hóa đơn từ đơn bán

Bấm vào **S00...** (số đơn) trên dòng đường dẫn phía trên để quay lại đơn bán. Bấm **Tạo hóa đơn**.

> *Đường vào:* `Bán hàng > Đơn hàng > Đơn hàng` (mở đơn vừa tạo), nút **Tạo hóa đơn**



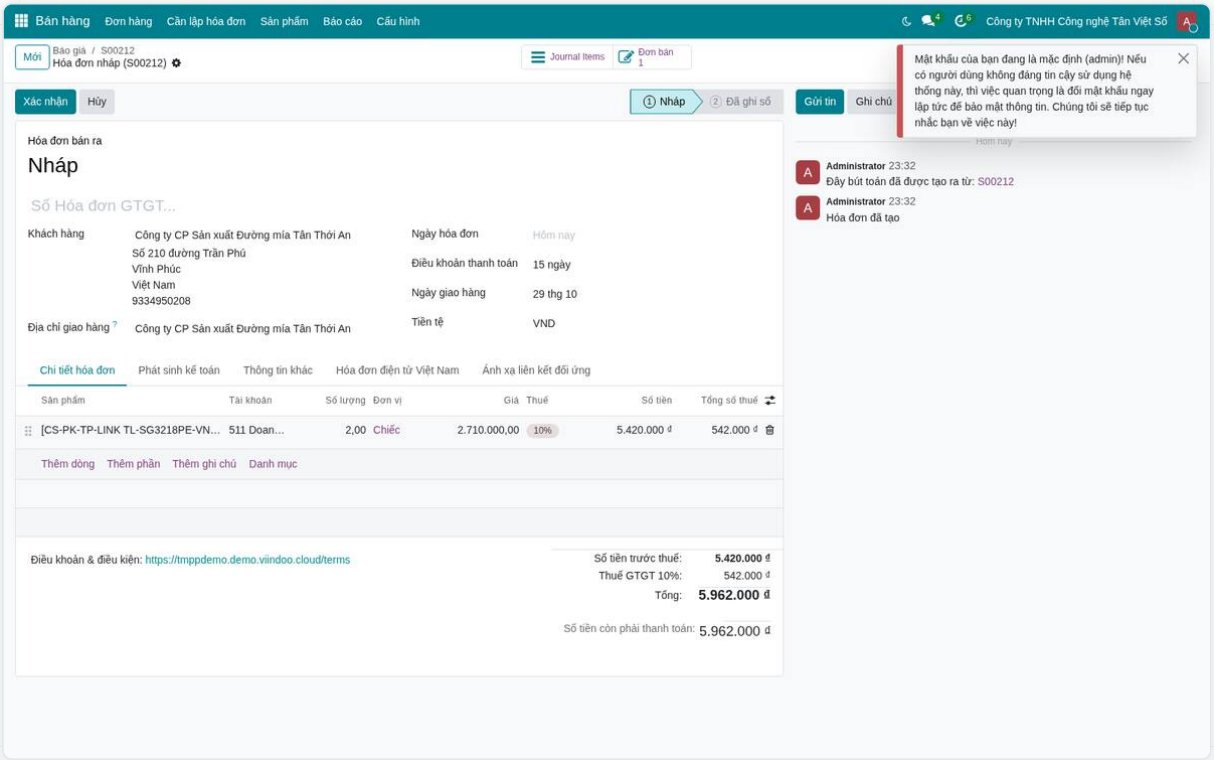
Phải thấy: hộp **Tạo (các) hóa đơn** với lựa chọn **Hóa đơn thông thường** (đang chọn), **Trả trước (%)**, **Trả trước (số tiền)**.

Các đơn cần lập hóa đơn của cả công ty nằm ở `Bán hàng > Cần lập hóa đơn > Đơn hàng cần lập hóa đơn`; sản phẩm lưu kho lập hóa đơn **theo số lượng đã giao**, nên đơn chưa giao thì chưa lập được hóa đơn hàng hóa.

Bước 6 - Tạo hóa đơn nháp

Giữ **Hóa đơn thông thường**, bấm **Tạo bản nháp**.

> *Đường vào:* vẫn ở **hộp** của bước trước

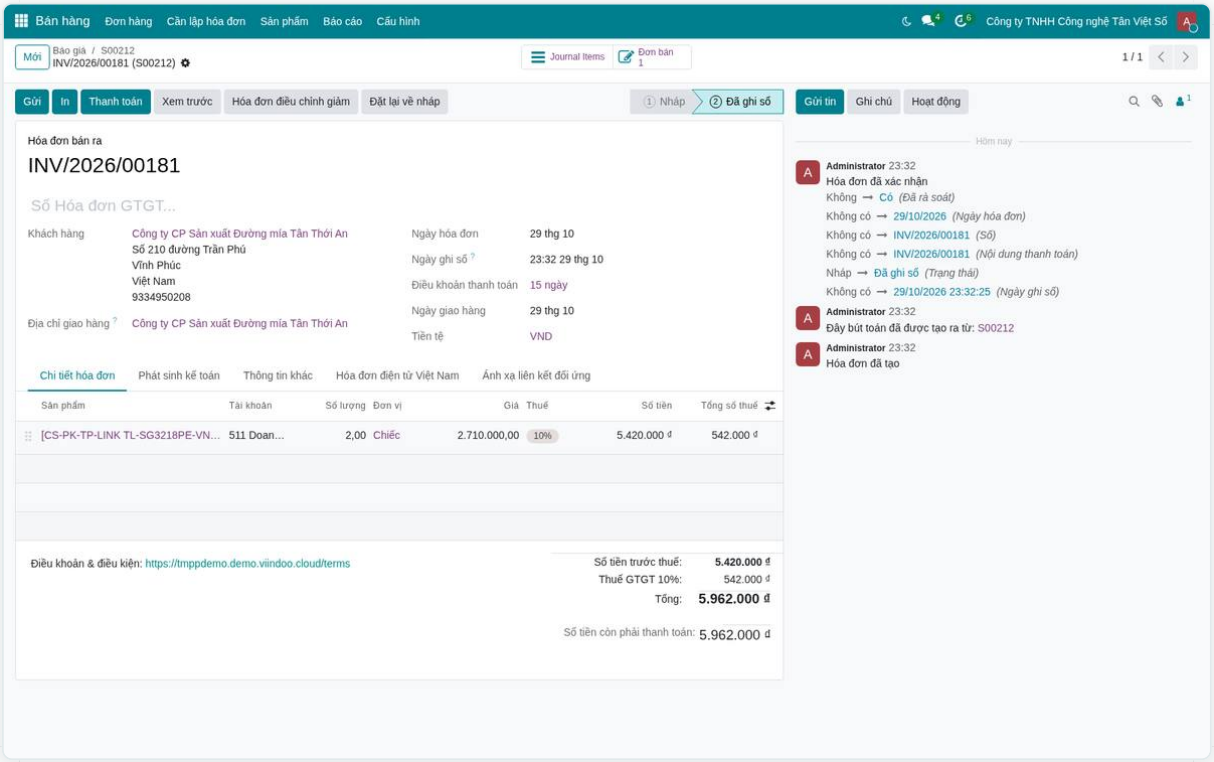


Phải thấy: hóa đơn bán ra trạng thái **Nháp**, khách Tân Thới An, **Điều khoản thanh toán 15 ngày**, **Ngày giao hàng** là ngày giao vừa rồi; dòng switch **2,00 Chiếc**, tài khoản **511 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**, **5.420.000 ₫**; tổng **5.962.000 ₫**. Ô **Ngày hóa đơn** để trống thì khi xác nhận hệ thống lấy ngày hôm nay.

Bước 7 - Ghi sổ hóa đơn

Bấm **Xác nhận**.

> *Đường vào:* vẫn ở **hóa đơn** của bước trước (`Kế toán > Khách hàng > Hóa đơn`)

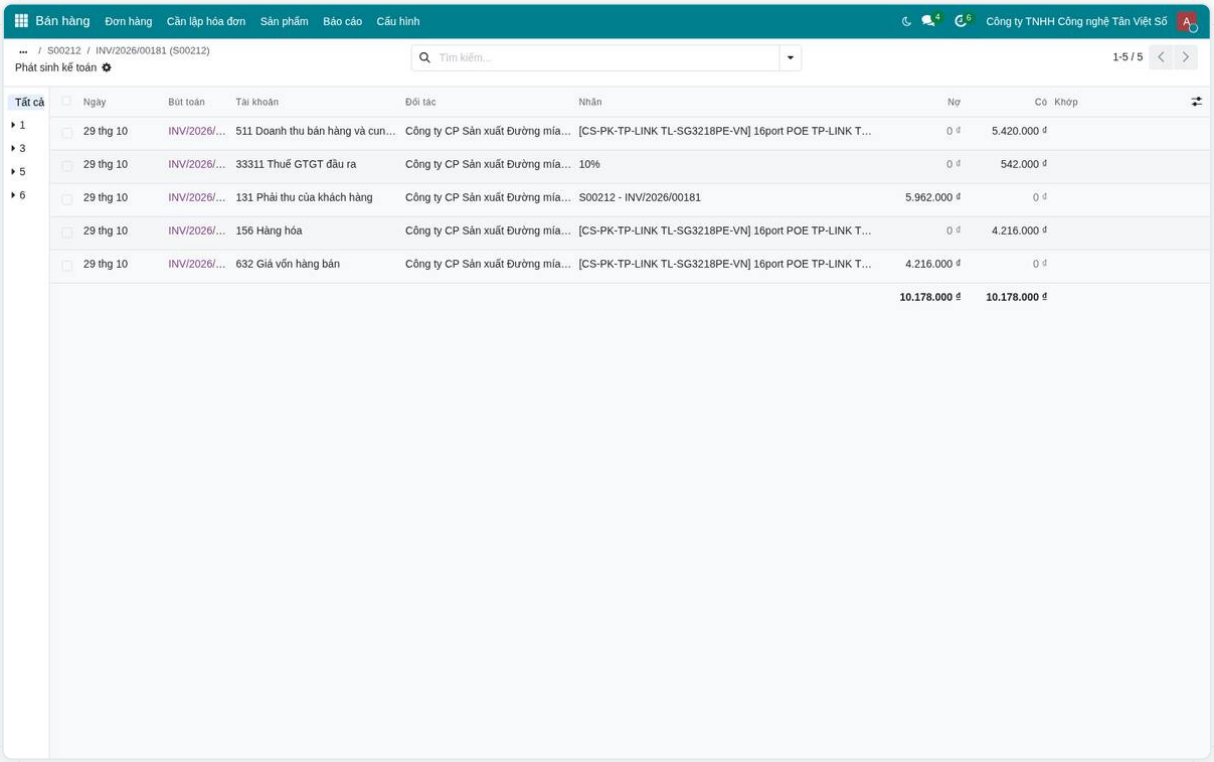


Phải thấy: hóa đơn mang số **INV/2026/...**, trạng thái **Đã ghi sổ**, **Ngày hóa đơn** là hôm nay, **Điều khoản thanh toán 15 ngày** (ngày đến hạn 15 ngày sau hiện trên bản in và trên Tuổi nợ phải thu), các nút **Gửi**, **In**, **Thanh toán**, **Hóa đơn điều chỉnh giảm**.

Bước 8 - Đọc bút toán của hóa đơn

Bấm nút thống kê **Journal Items** (phát sinh kế toán) ở phía trên hóa đơn.

> *Đường vào:* nút **Journal Items** trên hóa đơn (cũng xem được ở tab **Phát sinh kế toán**)



Phải thấy: năm dòng cùng số chứng từ INV/2026/..., tổng Nợ bằng tổng Có (**10.178.000 ₫**):

Tài khoản	Nợ	Có
131 Phải thu của khách hàng	5.962.000	
511 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		5.420.000
33311 Thuế GTGT đầu ra		542.000
632 Giá vốn hàng bán	4.216.000	
156 Hàng hóa		4.216.000

Giá vốn **4.216.000** = doanh thu 5.420.000 trừ lãi gộp **1.204.000** đã thấy trên báo giá ở bước 1. Lãi gộp Quý công ty thấy lúc chào giá chính là lãi gộp vào sổ. Switch thuộc nhóm hàng hóa nên giá vốn ghi Có **156**; nếu bán máy lắp ráp thì dòng này là **155**.

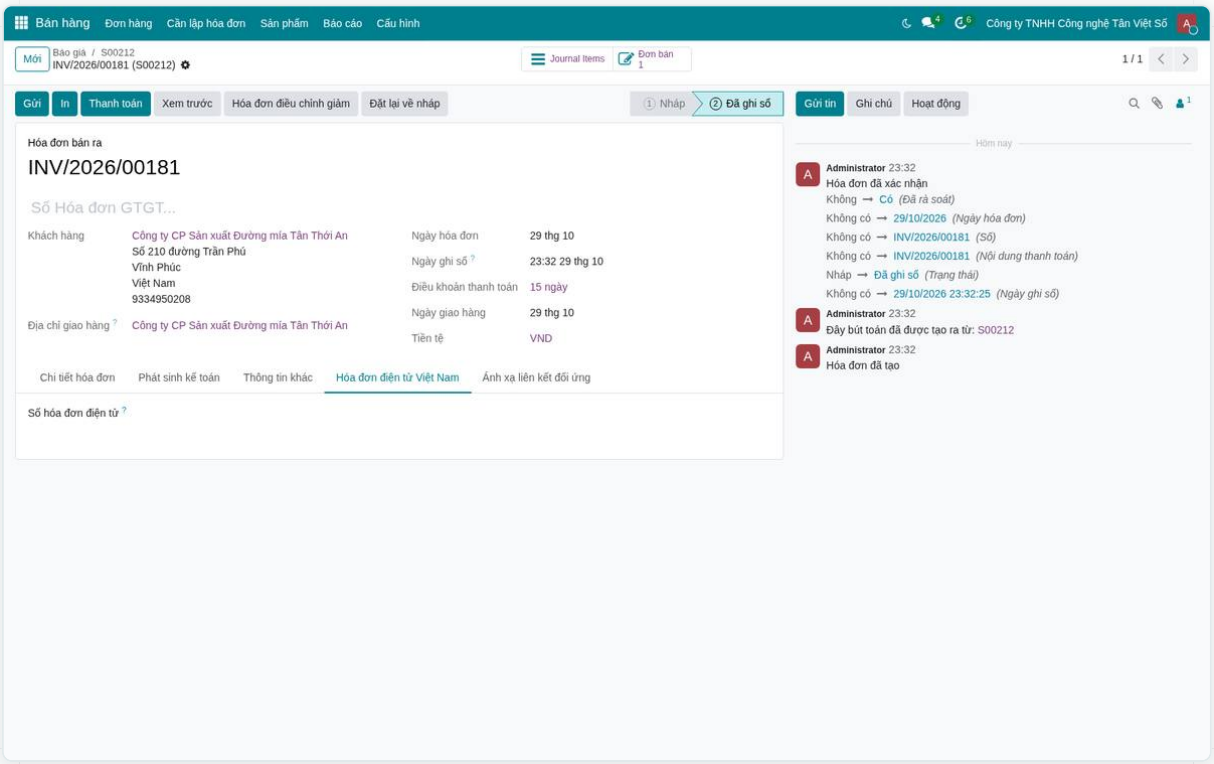
55 HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ: HỆ THỐNG ĐANG CÓ GÌ

Khoảng 5 phút. Hết bài này Quý công ty biết hóa đơn điện tử nằm ở đâu trên hóa đơn và cần gì để phát hành.

Bước 1 - Mở tab Hóa đơn điện tử Việt Nam

Trên hóa đơn vừa ghi sổ ở bài trước, bấm tab **Hóa đơn điện tử Việt Nam**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Khách hàng > Hóa đơn` (mở hóa đơn), tab **Hóa đơn điện tử Việt Nam**



Phải thấy: tab có ô **Số hóa đơn điện tử**; đầu hóa đơn có ô **Số Hóa đơn GTGT...** để ghi số hóa đơn theo ký hiệu pháp lý. Hai ô đang trống.

Hệ thống demo **chưa kết nối** tài khoản của nhà cung cấp hóa đơn điện tử, nên chưa có nút phát hành. Hóa đơn điện tử được **phát hành khi Quý công ty kết nối tài khoản của nhà cung cấp hóa đơn điện tử** (MISA meInvoice, Viettel S-Invoice hoặc VN-Invoice): khai nhà cung cấp, ký hiệu và mẫu hóa đơn trên sổ **Bán hàng**, nhập tài khoản do nhà cung cấp cấp. Khi đó hóa đơn đã ghi sổ được gửi lên nhà cung cấp, số hóa đơn điện tử, mã tra cứu và bản thể hiện được ghi lại ngay trên hóa đơn; việc thay thế, điều chỉnh cũng ghi vết trên hóa đơn. Trước khi kết nối, kế toán có thể ghi tay số hóa đơn điện tử vào ô này để tra cứu.

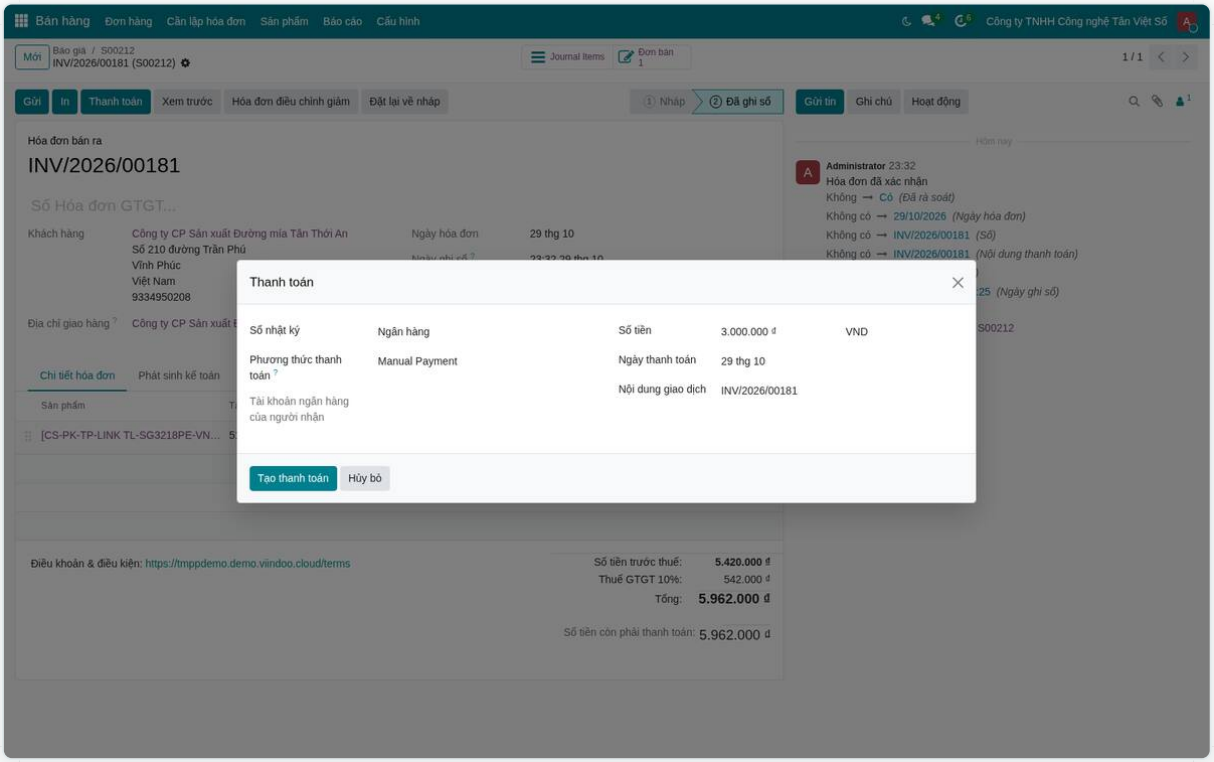
56 THU TIỀN CỦA KHÁCH HAI ĐỢT

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty đã ghi nhận Tân Thới An trả 3.000.000 trước, phần còn lại trả sau, và biết tiền thu đang nằm ở tài khoản nào.

Bước 1 - Ghi nhận đợt thu đầu tiên

Trên hóa đơn INV/2026/... của Tân Thới An, bấm **Thanh toán**. Ở ô **Số tiền** sửa thành `3000000`. Giữ **Sổ nhật ký: Ngân hàng**, phương thức thanh toán mặc định và **Ngày thanh toán** là hôm nay.

> *Đường vào:* `Kế toán > Khách hàng > Hóa đơn` (mở hóa đơn), nút **Thanh toán**

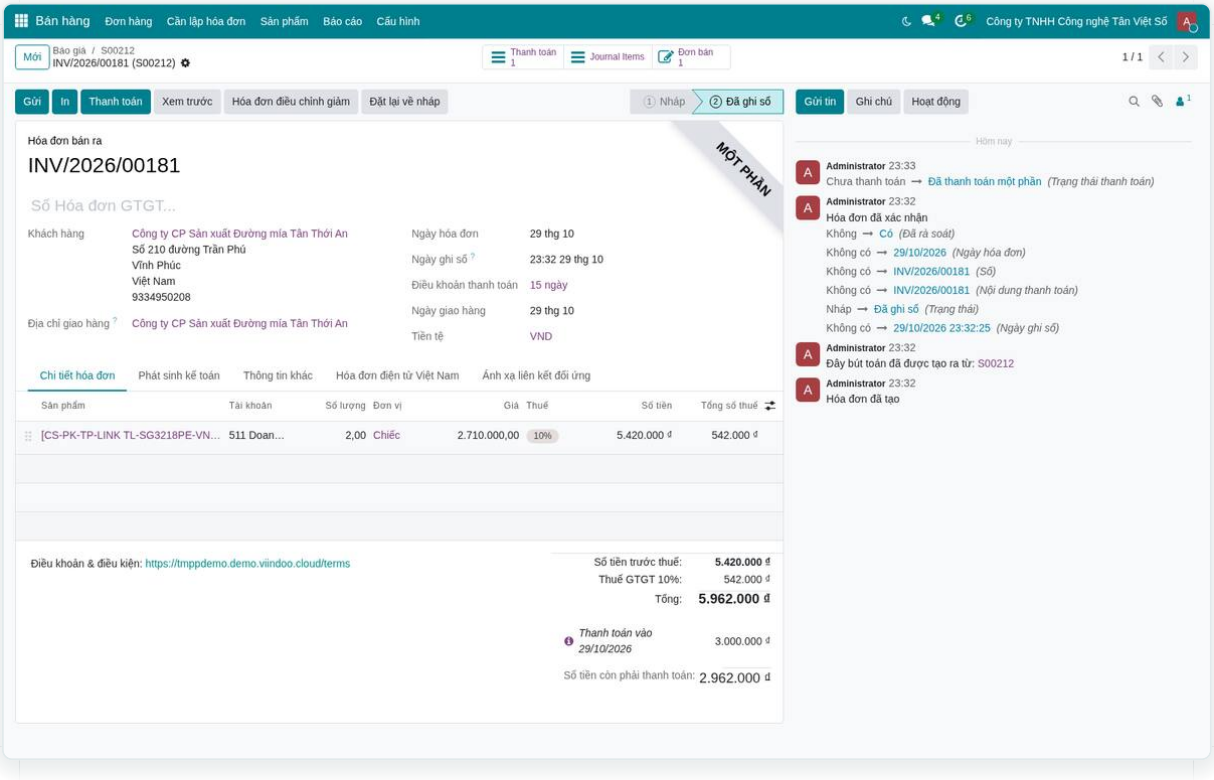


Phải thấy: hộp **Thanh toán**, **Số tiền 3.000.000 ₫**, **Nội dung giao dịch** là số hóa đơn.

Bước 2 - Tạo thanh toán

Bấm **Tạo thanh toán**.

> *Đường vào:* vẫn ở **hộp** của bước trước

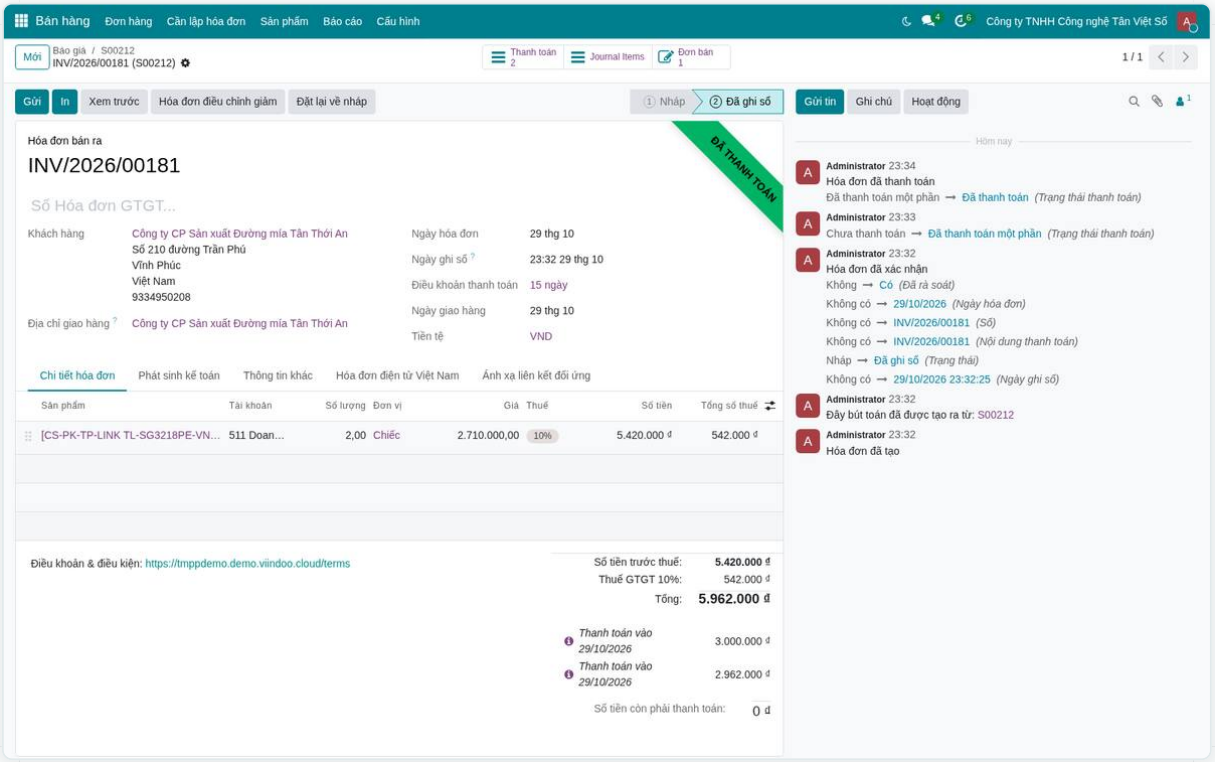


Phải thấy: dải chéo **MỘT PHẦN** ở góc hóa đơn; phần tổng có dòng **Thanh toán vào ... 3.000.000 ₫** và **Số tiền còn phải thanh toán 2.962.000 ₫**; nhật ký bên phải ghi "Chưa thanh toán -> Đã thanh toán một phần"; nút thống kê **1 Thanh toán**.

Bước 3 - Ghi nhận phần còn lại

Bấm **Thanh toán** lần nữa. Hộp tự điền **2.962.000**, bấm **Tạo thanh toán**.

> *Đường vào:* vẫn ở **hóa đơn** của bước trước

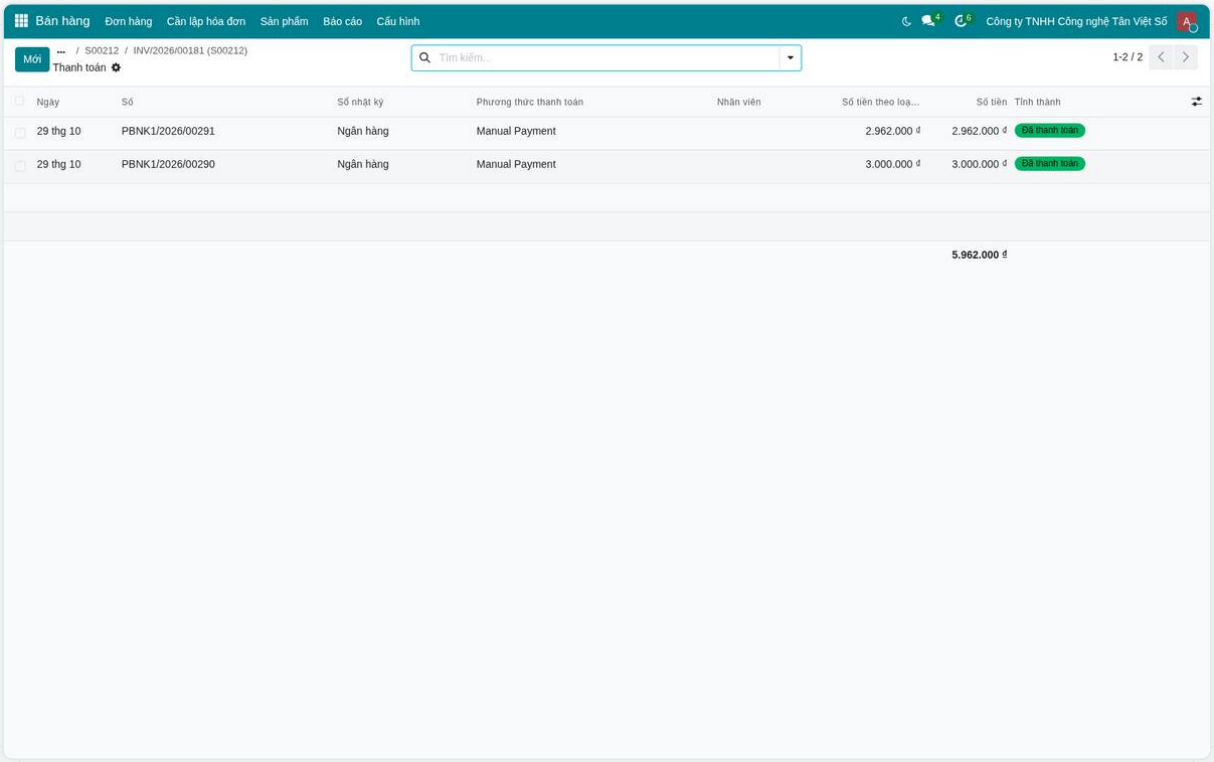


Phải thấy: dải chéo **ĐÃ THANH TOÁN**, hai dòng thanh toán 3.000.000 và 2.962.000, **Số tiền còn phải thanh toán 0 ₫**, nút thống kê **2 Thanh toán**.

Bước 4 - Xem hai phiếu thu

Bấm nút thống kê **Thanh toán**.

> *Đường vào:* nút **Thanh toán** trên hóa đơn (hoặc `Kế toán > Khách hàng > Thanh toán`)

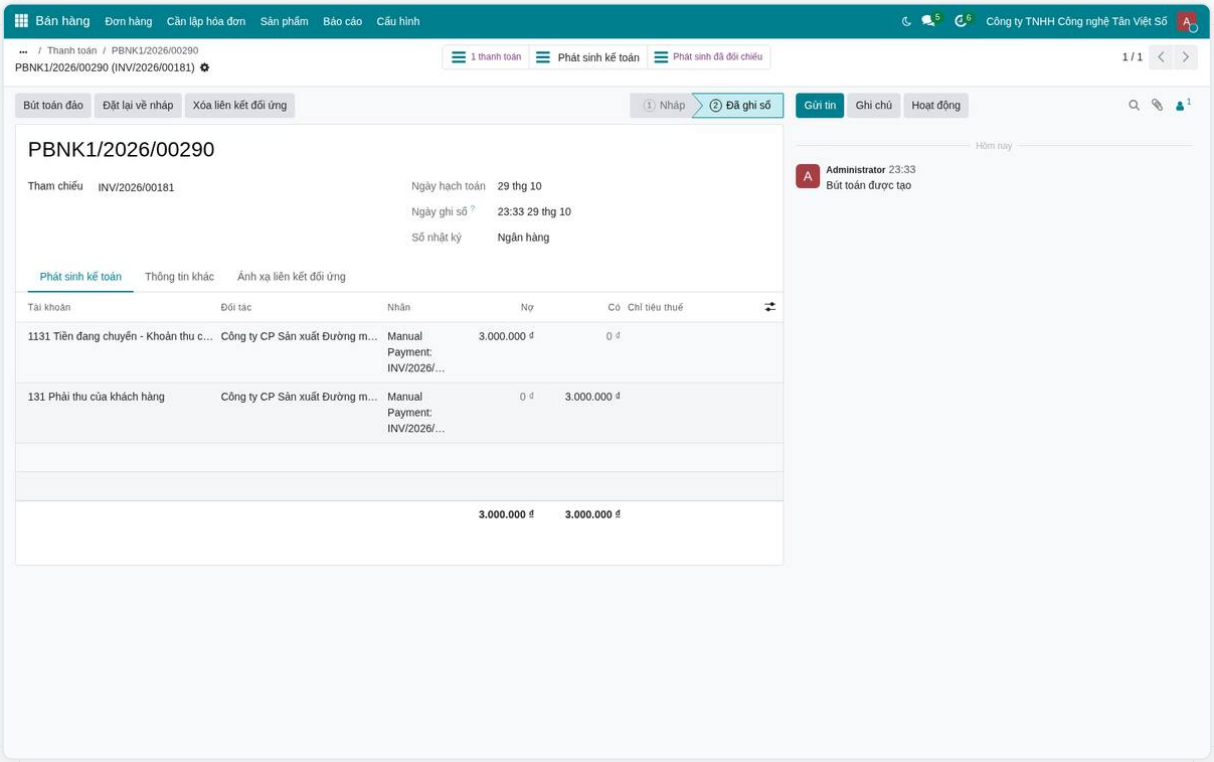


Phải thấy: hai phiếu **PBNK1/2026/...**, sổ **Ngân hàng**, số tiền 2.962.000 và 3.000.000, trạng thái **Đã thanh toán** (cột trạng thái ở danh sách này đang mang nhãn "Tỉnh thành").

Bước 5 - Đọc bút toán của một phiếu thu

Bấm vào phiếu **3.000.000**, rồi bấm nút thống kê **Bút toán**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Khách hàng > Thanh toán` (mở phiếu), nút **Bút toán**



Phải thấy: hai dòng: **Nợ 1131 Tiền đang chuyển - Khoản thu chưa đối soát 3.000.000**, **Có 131 Phải thu của khách hàng 3.000.000**. Công nợ của khách đã giảm, nhưng tiền **chưa** vào 1122 Ngân hàng: nó chờ ngân hàng báo có trên sao kê. Bài tiếp theo đối soát khoản này.

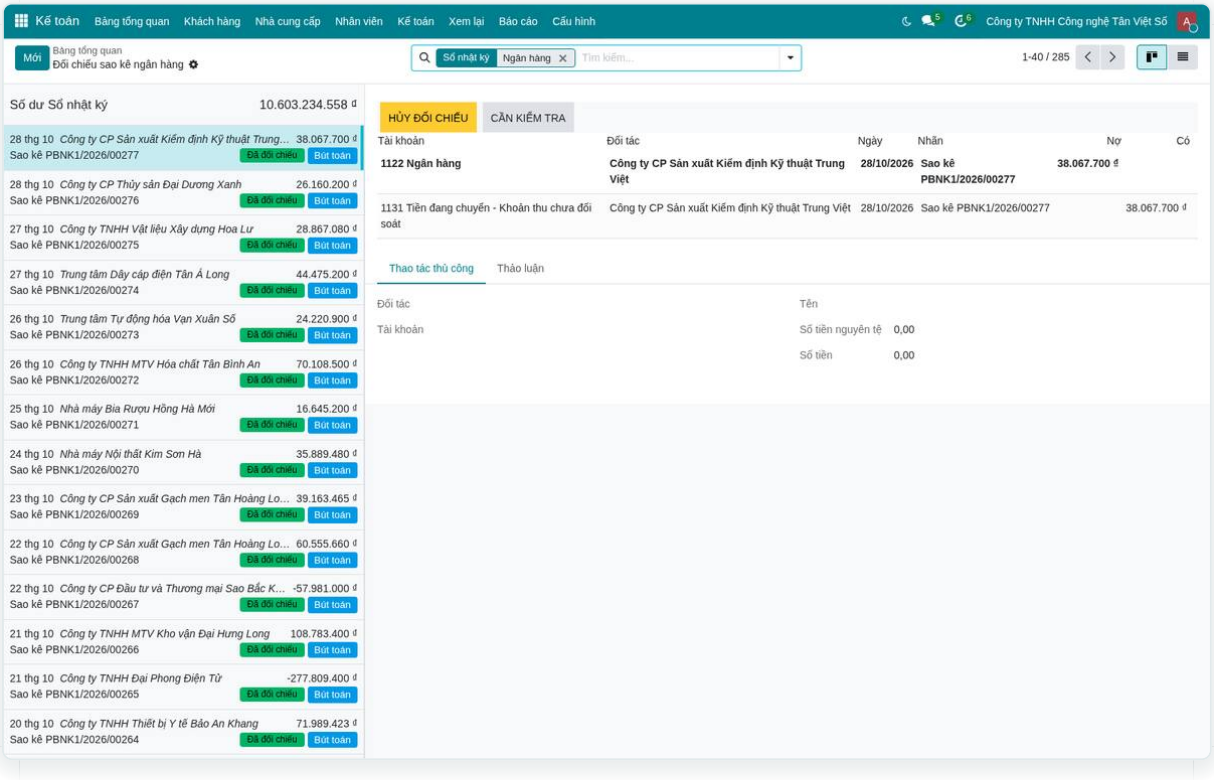
57 ĐỐI SOÁT SAO KÊ NGÂN HÀNG

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty đã ghi một dòng sao kê "khách chuyển khoản 3.000.000", khớp nó với phiếu thu ở bài trước, và thấy tiền chuyển từ 1131 sang 1122.

Bước 1 - Mở màn hình đối chiếu sao kê

Trên **Bảng tổng quan**, ở thẻ **Ngân hàng** bấm **Giao dịch**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Bảng tổng quan > thẻ Ngân hàng > Giao dịch`



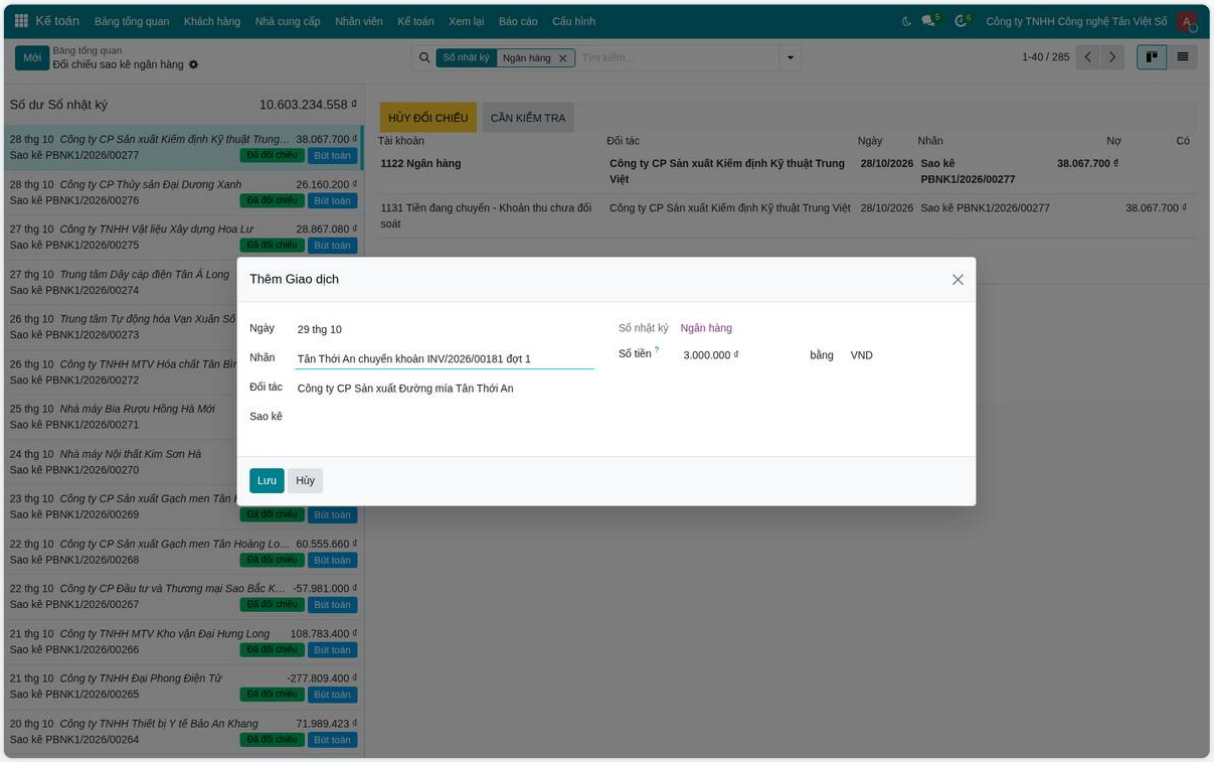
Phải thấy: tiêu đề **Đối chiếu sao kê ngân hàng**, bên trái là các dòng sao kê mới nhất ở trên, mỗi dòng có nhãn xanh **Đã đối chiếu** và nút **Bút toán**; dòng **Số dư Sổ nhật ký** ở đầu cột. Bấm một dòng thì bên phải hiện bút toán của nó: **Nợ 1122 Ngân hàng**, **Có 1131 Tiền đang chuyển - Khoản thu chưa đối soát** cùng số tiền. Nút **HỦY ĐỐI CHIẾU** màu vàng cho biết dòng đã đối chiếu; Quý công ty **không** bấm nút này trong lúc thử.

Khi có tệp sao kê của ngân hàng, kế toán bấm **Import sao kê** trên thẻ Ngân hàng để nạp cả tệp; bài này gõ tay một dòng để thấy rõ cách khớp.

Bước 2 - Thêm dòng sao kê khách chuyển khoản

Bấm **Mới**. Bấm vào ô **Ngày**, gõ ngày hôm nay (ví dụ `29/10/2026`) rồi Enter. Ở ô **Nhãn** gõ `Tân Thới An chuyển khoản INV/2026/... đợt 1` (số hóa đơn của Quý công ty). Ở ô **Đối tác** chọn **Công ty CP Sản xuất Đường mía Tân Thới An**. Ở ô **Số tiền** gõ `3000000`.

> *Đường vào:* vẫn ở **màn hình** của bước trước, nút **Mới**

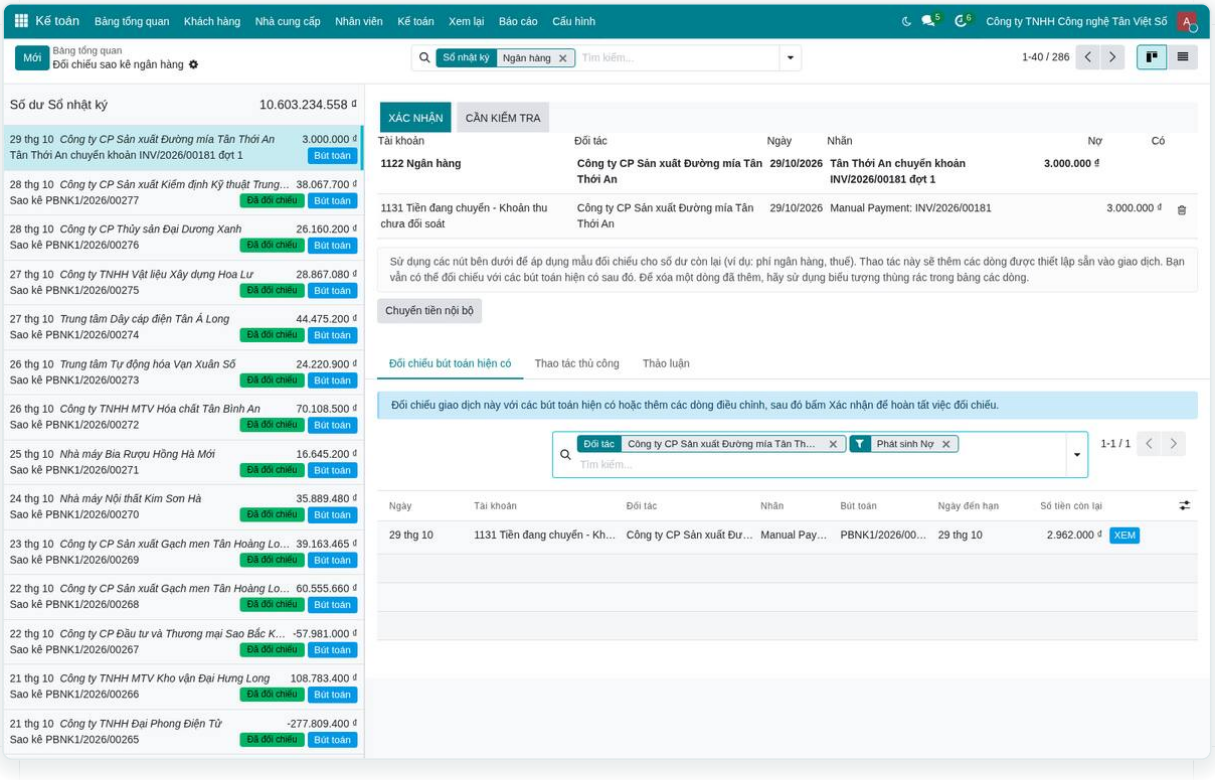


Phải thấy: hộp **Thêm Giao dịch**, **Sổ nhật ký Ngân hàng**, **Số tiền 3.000.000 ₫** (số dương là tiền vào).

Bước 3 - Lưu và xem gợi ý đối chiếu

Bấm **Lưu**, rồi bấm vào dòng vừa tạo ở đầu cột trái.

> *Đường vào:* vẫn ở **màn hình** của bước trước

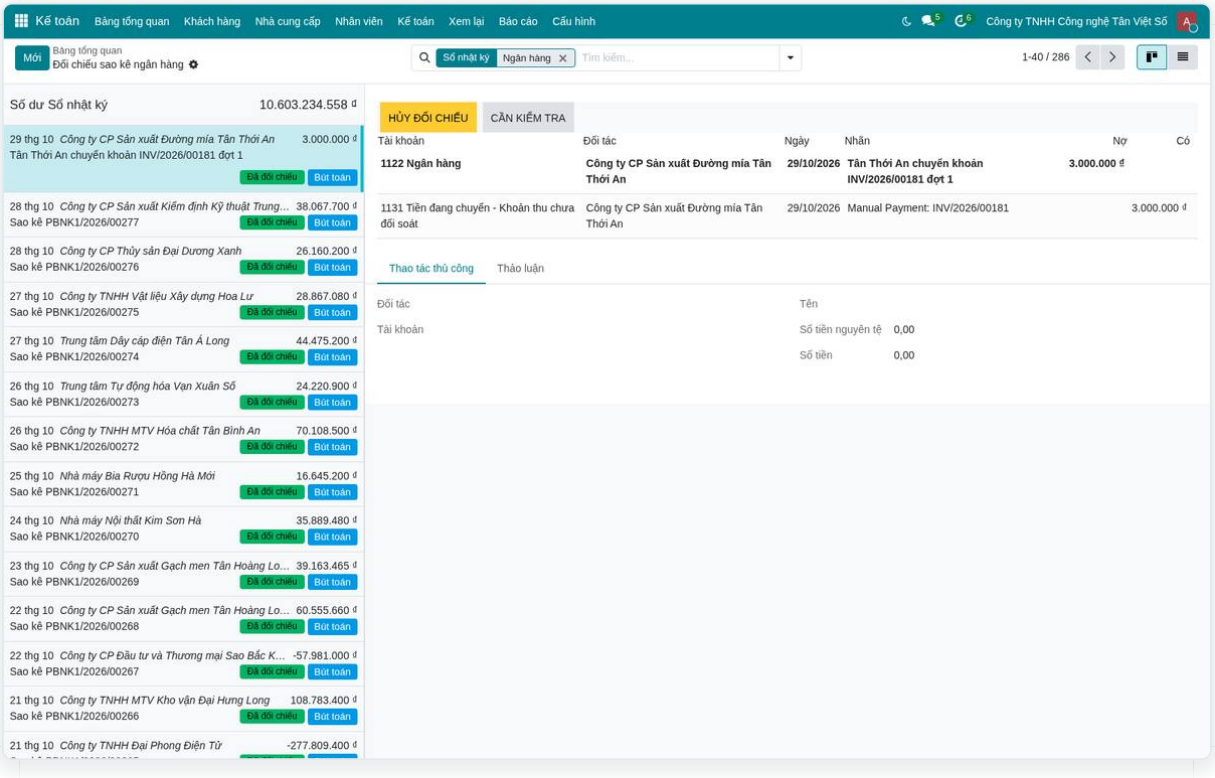


Phải thấy: dòng mới ở đầu cột trái **chưa** có nhãn Đã đối chiếu. Bên phải, bút toán đã được điền sẵn: **1122 Ngân hàng** Nợ 3.000.000 và dòng **1131 Tiền đang chuyển - Khoản thu chưa đối soát**, nhãn của phiếu thu INV/2026/..., Có 3.000.000: hệ thống tự tìm phiếu thu cùng khách, cùng số tiền. Phía dưới, tab **Đối chiếu bút toán hiện có** lọc sẵn theo khách và còn liệt kê phiếu thu **2.962.000** chưa có trên sao kê (dùng cho bài tập). Nút trên cùng là **XÁC NHẬN**.

Bước 4 - Xác nhận đối chiếu

Bấm **XÁC NHẬN**.

> *Đường vào:* vẫn ở **màn hình** của bước trước



Phải thấy: dòng sao kê có nhãn xanh **Đã đối chiếu**, nút trên cùng đổi thành **HỦY ĐỐI CHIẾU**. Bút toán: **Nợ 1122 Ngân hàng 3.000.000 / Có 1131 3.000.000**. Tải lại trang thì **Số dư Sổ nhật ký** tăng đúng 3.000.000. Phiếu thu 2.962.000 vẫn nằm ở 1131 cho tới khi ngân hàng báo có (bài tập 1 cuối phần).

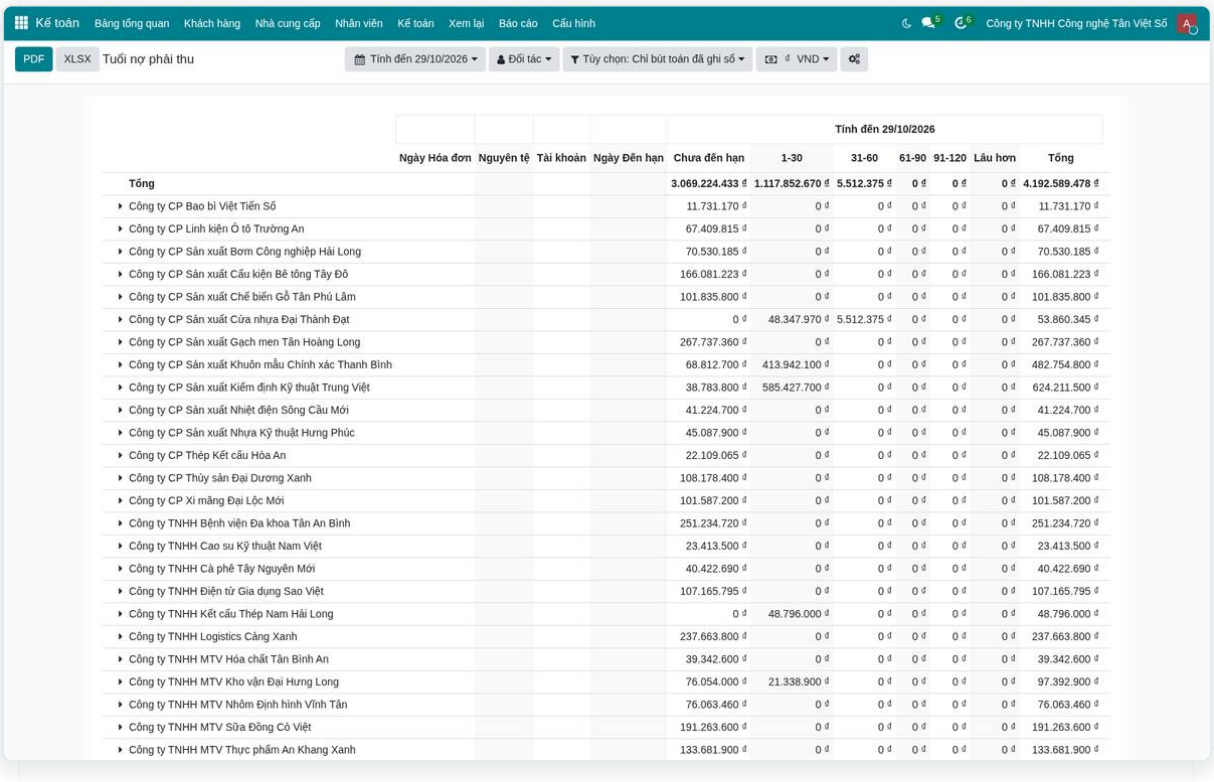
58 CÔNG NỢ PHẢI THU, PHẢI TRẢ VÀ TUỔI NỢ

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết khách nào đang nợ, nợ bao lâu, sổ chi tiết công nợ của một khách để gửi đối chiếu, và công ty đang nợ nhà cung cấp nào.

Bước 1 - Mở tuổi nợ phải thu

Mở **Báo cáo**, mục **Báo cáo đối tác**, bấm **Tuổi nợ phải thu**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải thu`



				Tính đến 29/10/2026					
	Ngày Hóa đơn	Nguyên tệ	Tài khoản	Ngày Đến hạn	Chưa đến hạn	1-30	31-60	61-90	91-120	Lâu hơn	Tổng
Tổng					**3.069.224.433 ₫**	**1.117.852.670 ₫**	**5.512.375 ₫**	**0 ₫**	**0 ₫**	**0 ₫**	**4.192.589.478 ₫**
Công ty CP Bao bì Việt Tiến Số					11.731.170 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	11.731.170 ₫
Công ty CP Linh kiện Ô tô Trường An					67.409.815 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	67.409.815 ₫
Công ty CP Sản xuất Bơm Công nghiệp Hải Long					70.530.185 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	70.530.185 ₫
Công ty CP Sản xuất Cấu kiện Bê tông Tây Đô					166.081.223 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	166.081.223 ₫
Công ty CP Sản xuất Chế biến Gỗ Tân Phú Lâm					101.835.800 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	101.835.800 ₫
Công ty CP Sản xuất Cửa nhựa Đại Thành Đạt					0 ₫	48.347.970 ₫	5.512.375 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	53.860.345 ₫
Công ty CP Sản xuất Gạch men Tân Hoàng Long					267.737.360 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	267.737.360 ₫
Công ty CP Sản xuất Khuôn mẫu Chính xác Thanh Bình					68.812.700 ₫	413.942.100 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	482.754.800 ₫
Công ty CP Sản xuất Kiểm định Kỹ thuật Trung Việt					38.783.800 ₫	585.427.700 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	624.211.500 ₫
Công ty CP Sản xuất Nhiệt điện Sông Cầu Mới					41.224.700 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	41.224.700 ₫
Công ty CP Sản xuất Nhựa Kỹ thuật Hưng Phúc					45.087.900 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	45.087.900 ₫
Công ty CP Thép Kết cấu Hòa An					22.109.065 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	22.109.065 ₫
Công ty CP Thủy sản Đại Dương Xanh					108.178.400 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	108.178.400 ₫
Công ty CP Xi măng Đại Lộc Mới					101.587.200 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	101.587.200 ₫
Công ty TNHH Bệnh viện Đa khoa Tân An Bình					251.234.720 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	251.234.720 ₫
Công ty TNHH Cao su Kỹ thuật Nam Việt					23.413.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	23.413.500 ₫
Công ty TNHH Cà phê Tây Nguyên Mới					40.422.690 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	40.422.690 ₫
Công ty TNHH Điện tử Gia dụng Sao Việt					107.165.795 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	107.165.795 ₫
Công ty TNHH Kết cấu Thép Nam Hải Long					0 ₫	48.796.000 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	48.796.000 ₫
Công ty TNHH Logistics Cảng Xanh					237.663.800 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	237.663.800 ₫
Công ty TNHH MTV Hóa chất Tân Bình An					39.342.600 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	39.342.600 ₫
Công ty TNHH MTV Kho vận Đại Hưng Long					76.054.000 ₫	21.338.900 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	97.392.900 ₫
Công ty TNHH MTV Nhôm Định hình Vĩnh Tân					76.063.460 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	76.063.460 ₫
Công ty TNHH MTV Sữa Đồng Cỏ Việt					191.263.600 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	191.263.600 ₫
Công ty TNHH MTV Thực phẩm An Khang Xanh					133.681.900 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	133.681.900 ₫

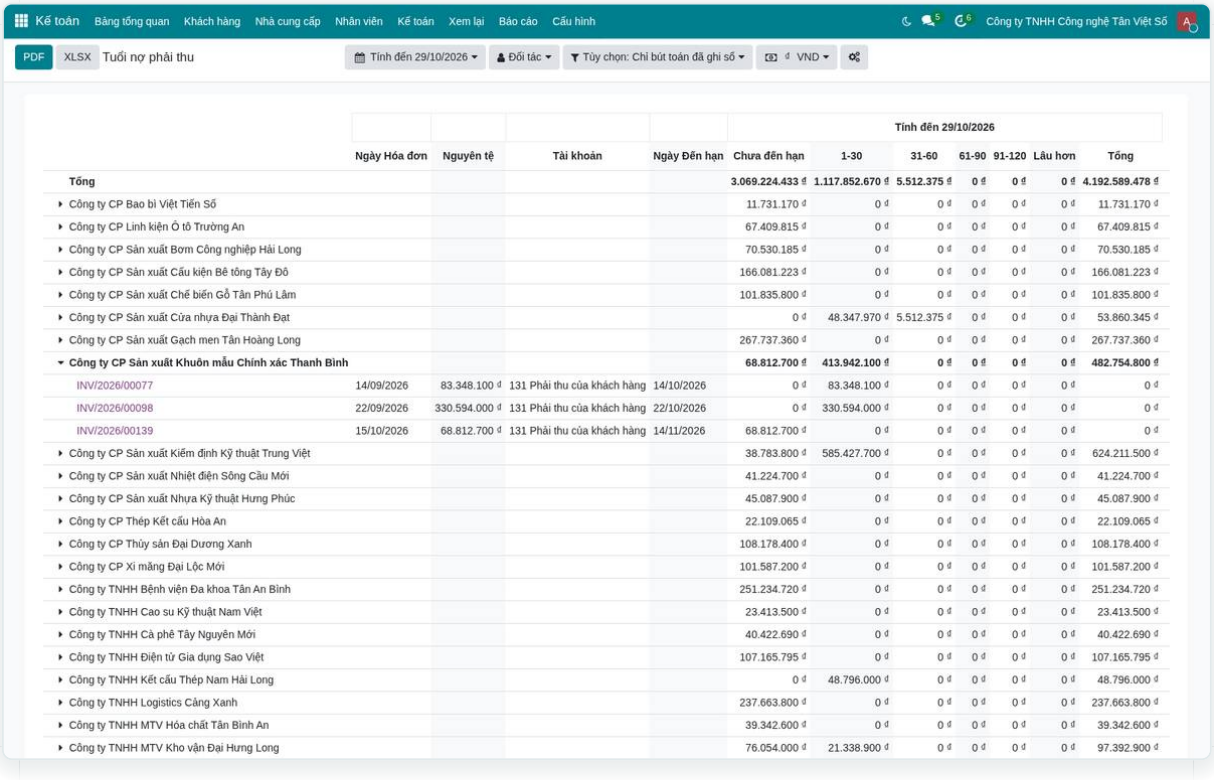
Phải thấy: tiêu đề cột **Tính đến** ngày hôm nay; mỗi khách một dòng với các cột **Chưa đến hạn**, **1-30**, **31-60**, **61-90**, **91-120**, **Lâu hơn**, **Tổng**; dòng **Tổng** đầu bảng. Khoản nào qua ngày đến hạn thì rơi sang cột 1-30 và các cột sau; khoản nằm ở cột nào phụ thuộc ngày Quý công ty mở báo cáo. Nút **PDF**, **XLSX** ở góc trái để xuất.

Trong câu chuyện, khách trả theo điều khoản 15-60 ngày; một số khách trả đúng hạn, một số trả trễ, nên báo cáo luôn có vài khách ở cột 1-30 hoặc 31-60.

Bước 2 - Mở từng hóa đơn của một khách đang trễ

Bấm mũi tên ở đầu dòng một khách có số ở cột **1-30** (ví dụ **Công ty CP Sản xuất Khuôn mẫu Chính xác Thanh Bình**).

> *Đường vào:* vẫn ở **báo cáo** của bước trước



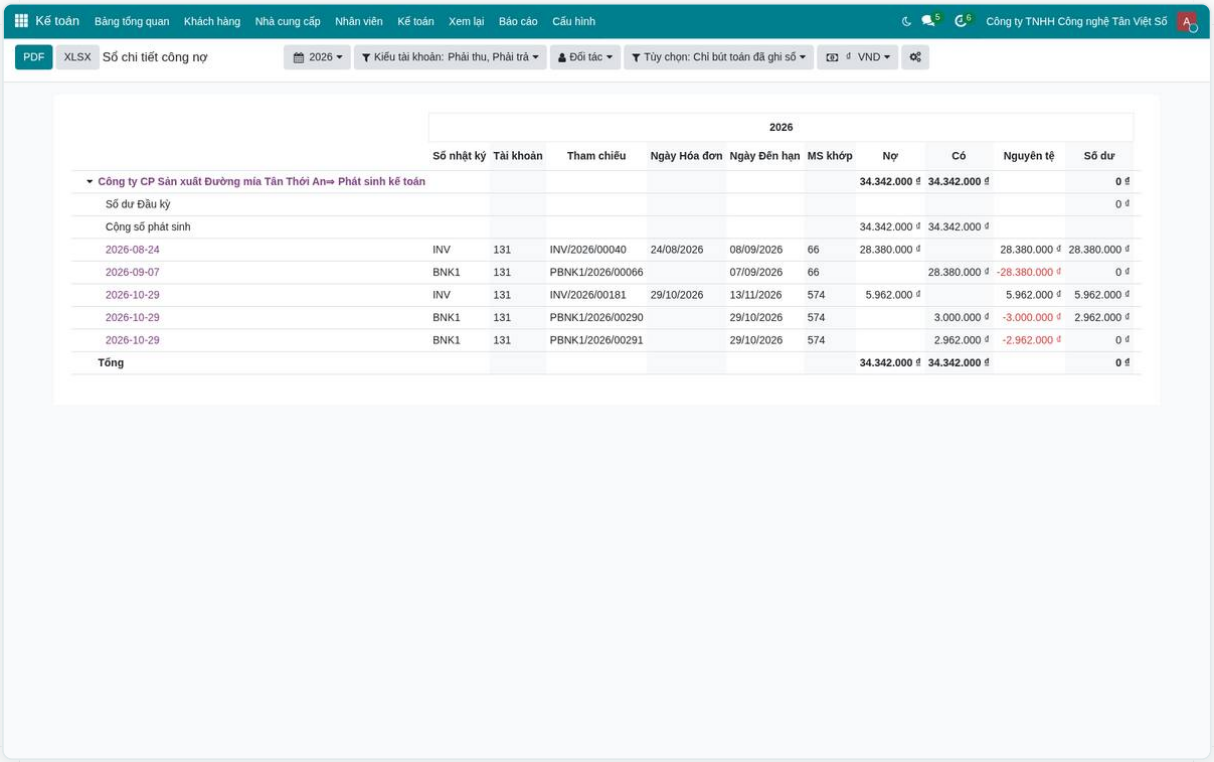
					Tính đến 29/10/2026						
	Ngày Hóa đơn	Nguyên tệ	Tài khoản	Ngày Đến hạn	Chưa đến hạn	1-30	31-60	61-90	91-120	Lâu hơn	Tổng
Tổng					**3.069.224.433 ₫**	**1.117.852.670 ₫**	**5.512.375 ₫**	**0 ₫**	**0 ₫**	**0 ₫**	**4.192.589.478 ₫**
Công ty CP Bao bì Việt Tiến Số					11.731.170 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	11.731.170 ₫
Công ty CP Linh kiện Ô tô Trường An					67.409.815 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	67.409.815 ₫
Công ty CP Sản xuất Bơm Công nghiệp Hải Long					70.530.185 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	70.530.185 ₫
Công ty CP Sản xuất Cấu kiện Bê tông Tây Đô					166.081.223 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	166.081.223 ₫
Công ty CP Sản xuất Chế biến Gỗ Tân Phú Lâm					101.835.800 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	101.835.800 ₫
Công ty CP Sản xuất Cửa nhựa Đại Thành Đạt					0 ₫	48.347.970 ₫	5.512.375 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	53.860.345 ₫
Công ty CP Sản xuất Gạch men Tân Hoàng Long					267.737.360 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	267.737.360 ₫
Công ty CP Sản xuất Khuôn mẫu Chính xác Thanh Bình					**68.812.700 ₫**	**413.942.100 ₫**	**0 ₫**	**0 ₫**	**0 ₫**	**0 ₫**	**482.754.800 ₫**
INV/2026/00077	14/09/2026	83.348.100 ₫	131 Phải thu của khách hàng	14/10/2026	0 ₫	83.348.100 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫
INV/2026/00098	22/09/2026	330.594.000 ₫	131 Phải thu của khách hàng	22/10/2026	0 ₫	330.594.000 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫
INV/2026/00139	15/10/2026	68.812.700 ₫	131 Phải thu của khách hàng	14/11/2026	68.812.700 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫
Công ty CP Sản xuất Kiểm định Kỹ thuật Trung Việt					38.783.800 ₫	585.427.700 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	624.211.500 ₫
Công ty CP Sản xuất Nhiệt điện Sông Cầu Mới					41.224.700 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	41.224.700 ₫
Công ty CP Sản xuất Nhựa Kỹ thuật Hưng Phúc					45.087.900 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	45.087.900 ₫
Công ty CP Thép Kết cấu Hòa An					22.109.065 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	22.109.065 ₫
Công ty CP Thủy sản Đại Dương Xanh					108.178.400 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	108.178.400 ₫
Công ty CP Xi măng Đại Lộc Mới					101.587.200 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	101.587.200 ₫
Công ty TNHH Bệnh viện Đa khoa Tân An Bình					251.234.720 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	251.234.720 ₫
Công ty TNHH Cao su Kỹ thuật Nam Việt					23.413.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	23.413.500 ₫
Công ty TNHH Cà phê Tây Nguyên Mới					40.422.690 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	40.422.690 ₫
Công ty TNHH Điện tử Gia dụng Sao Việt					107.165.795 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	107.165.795 ₫
Công ty TNHH Kết cấu Thép Nam Hải Long					0 ₫	48.796.000 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	48.796.000 ₫
Công ty TNHH Logistics Cảng Xanh					237.663.800 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	237.663.800 ₫
Công ty TNHH MTV Hóa chất Tân Bình An					39.342.600 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	39.342.600 ₫
Công ty TNHH MTV Kho vận Đại Hưng Long					76.054.000 ₫	21.338.900 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	97.392.900 ₫

Phải thấy: từng hóa đơn **INV/2026/...** với **Ngày Hóa đơn**, **Nguyên tệ** (số tiền hóa đơn), **Tài khoản 131**, **Ngày Đến hạn** và số tiền nằm ở cột tuổi tương ứng. Bấm số hóa đơn để mở chứng từ gốc. (Ở dòng chi tiết, cột **Tổng** đang hiện 0 ₫; đọc số tiền ở cột tuổi hoặc ở dòng tổng của khách.)

Bước 3 - Xem sổ chi tiết công nợ của Tân Thới An

Mở **Sổ chi tiết công nợ**. Bấm nút **Đối tác** trên thanh công cụ, gõ `Tân Thới An`, chọn khách. Bấm ra ngoài để đóng hộp, rồi bấm mũi tên ở đầu dòng khách.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Sổ chi tiết công nợ`



							2026			
	Sổ nhật ký	Tài khoản	Tham chiếu	Ngày Hóa đơn	Ngày Đến hạn	MS khớp	Nợ	Có	Nguyên tệ	Số dư
Công ty CP Sản xuất Đường mía Tân Thới An⇒ Phát sinh kế toán							34.342.000 ₫	34.342.000 ₫		0 ₫
Số dư Đầu kỳ										0 ₫
Cộng số phát sinh							34.342.000 ₫	34.342.000 ₫		
2026-08-24	INV	131	INV/2026/00040	24/08/2026	08/09/2026	66	28.380.000 ₫		28.380.000 ₫	28.380.000 ₫
2026-09-07	BNK1	131	PBNK1/2026/00066		07/09/2026	66		28.380.000 ₫	-28.380.000 ₫	0 ₫
2026-10-29	INV	131	INV/2026/00181	29/10/2026	13/11/2026	574	5.962.000 ₫		5.962.000 ₫	5.962.000 ₫
2026-10-29	BNK1	131	PBNK1/2026/00290		29/10/2026	574		3.000.000 ₫	-3.000.000 ₫	2.962.000 ₫
2026-10-29	BNK1	131	PBNK1/2026/00291		29/10/2026	574		2.962.000 ₫	-2.962.000 ₫	0 ₫
Tổng							34.342.000 ₫	34.342.000 ₫		0 ₫

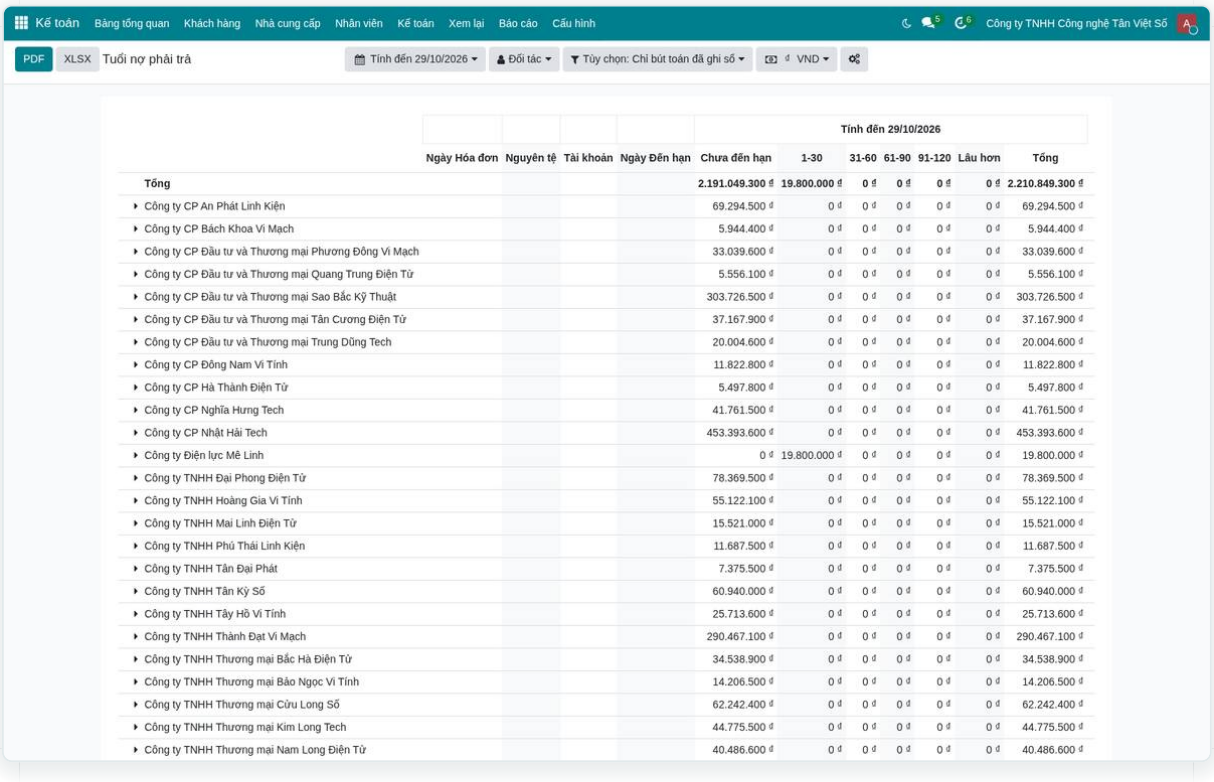
Phải thấy: Số dư Đầu kỳ, rồi từng dòng theo ngày: hóa đơn tháng 8 của câu chuyện và phiếu thu trả nó, hóa đơn INV/2026/... của Quý công ty (Nợ 5.962.000), hai phiếu thu (Có 3.000.000 và 2.962.000); cột **Số dư** chạy về **0 ₫**. Cột **MS khớp** cho biết phiếu thu nào trả hóa đơn nào. Bấm **PDF** để có bản gửi khách đối chiếu công nợ.

Thư nhắc nợ. Bản này **không** có chức năng gửi thư nhắc nợ cho khách (cả một cấp lẫn nhiều cấp). Kế toán lọc khách quá hạn trên **Tuổi nợ phải thu**, xuất **Sổ chi tiết công nợ** của khách ra PDF và gửi kèm email hoặc gọi điện.

Bước 4 - Mở tuổi nợ phải trả

Mở **Tuổi nợ phải trả**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải trả`



					Tính đến 29/10/2026						
	Ngày Hóa đơn	Nguyên tệ	Tài khoản	Ngày Đến hạn	Chưa đến hạn	1-30	31-60	61-90	91-120	Lâu hơn	Tổng
Tổng					2.191.049.300 ₫	19.800.000 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	2.210.849.300 ₫
Công ty CP An Phát Linh Kiện					69.294.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	69.294.500 ₫
Công ty CP Bách Khoa Vi Mạch					5.944.400 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	5.944.400 ₫
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Phương Đông Vi Mạch					33.039.600 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	33.039.600 ₫
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Quang Trung Điện Tử					5.556.100 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	5.556.100 ₫
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Sao Bắc Kỹ Thuật					303.726.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	303.726.500 ₫
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Tân Cương Điện Tử					37.167.900 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	37.167.900 ₫
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Trung Dũng Tech					20.004.600 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	20.004.600 ₫
Công ty CP Đông Nam Vi Tính					11.822.800 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	11.822.800 ₫
Công ty CP Hà Thành Điện Tử					5.497.800 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	5.497.800 ₫
Công ty CP Nghĩa Hưng Tech					41.761.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	41.761.500 ₫
Công ty CP Nhật Hải Tech					453.393.600 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	453.393.600 ₫
Công ty Điện lực Mê Linh					0 ₫	19.800.000 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	19.800.000 ₫
Công ty TNHH Đại Phong Điện Tử					78.369.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	78.369.500 ₫
Công ty TNHH Hoàng Gia Vi Tính					55.122.100 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	55.122.100 ₫
Công ty TNHH Mai Linh Điện Tử					15.521.000 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	15.521.000 ₫
Công ty TNHH Phú Thái Linh Kiện					11.687.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	11.687.500 ₫
Công ty TNHH Tân Đại Phát					7.375.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	7.375.500 ₫
Công ty TNHH Tân Kỷ Số					60.940.000 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	60.940.000 ₫
Công ty TNHH Tây Hồ Vi Tính					25.713.600 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	25.713.600 ₫
Công ty TNHH Thành Đạt Vi Mạch					290.467.100 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	290.467.100 ₫
Công ty TNHH Thương mại Bắc Hà Điện Tử					34.538.900 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	34.538.900 ₫
Công ty TNHH Thương mại Bảo Ngọc Vi Tính					14.206.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	14.206.500 ₫
Công ty TNHH Thương mại Cửu Long Số					62.242.400 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	62.242.400 ₫
Công ty TNHH Thương mại Kim Long Tech					44.775.500 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	44.775.500 ₫
Công ty TNHH Thương mại Nam Long Điện Tử					40.486.600 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	0 ₫	40.486.600 ₫

Phải thấy: mỗi nhà cung cấp một dòng, cùng cách xếp cột như tuổi nợ phải thu. Cột **Tổng** của dòng **Tổng** bằng số **Cần thanh toán** trên thẻ **Mua hàng** của Bảng tổng quan. Khoản ở cột **1-30** trong câu chuyện là hóa đơn điện, nước tháng 10 của **Công ty Điện lực Mê Linh** (xem bài sau).

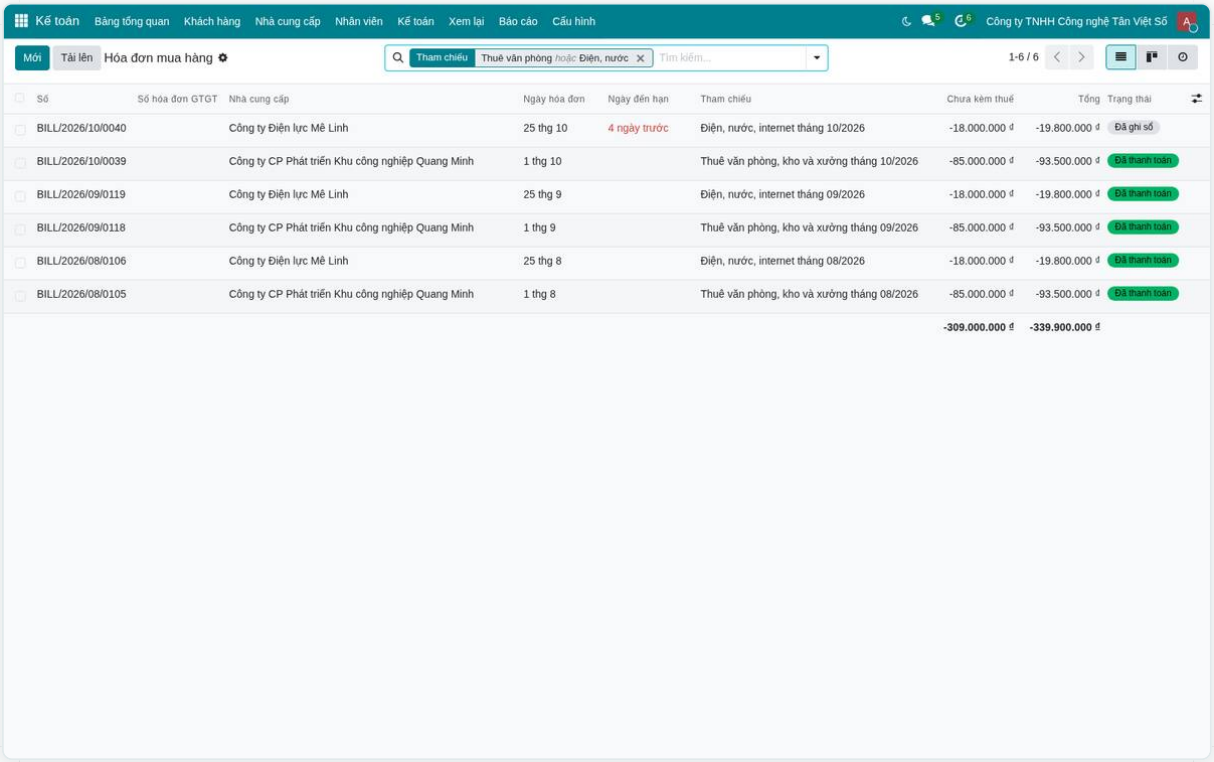
59 CHI PHÍ THUÊ, ĐIỆN NƯỚC VÀ LƯƠNG CỦA CÂU CHUYỆN

Khoảng 10 phút, chỉ xem. Hết bài này Quý công ty biết chi phí vận hành hằng tháng của Tân Việt Số được ghi thế nào và nằm ở dòng nào của báo cáo lãi lỗ. Các số tiền là giả định của demo (xem Phần Tra cứu).

Bước 1 - Tìm hóa đơn thuê và điện nước

Mở **Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng**. Ở ô tìm kiếm gõ `Thuê văn phòng`, chọn dòng **Tìm kiếm Tham chiếu cho: Thuê văn phòng**; gõ tiếp `Điện, nước`, chọn lại **Tìm kiếm Tham chiếu**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng`

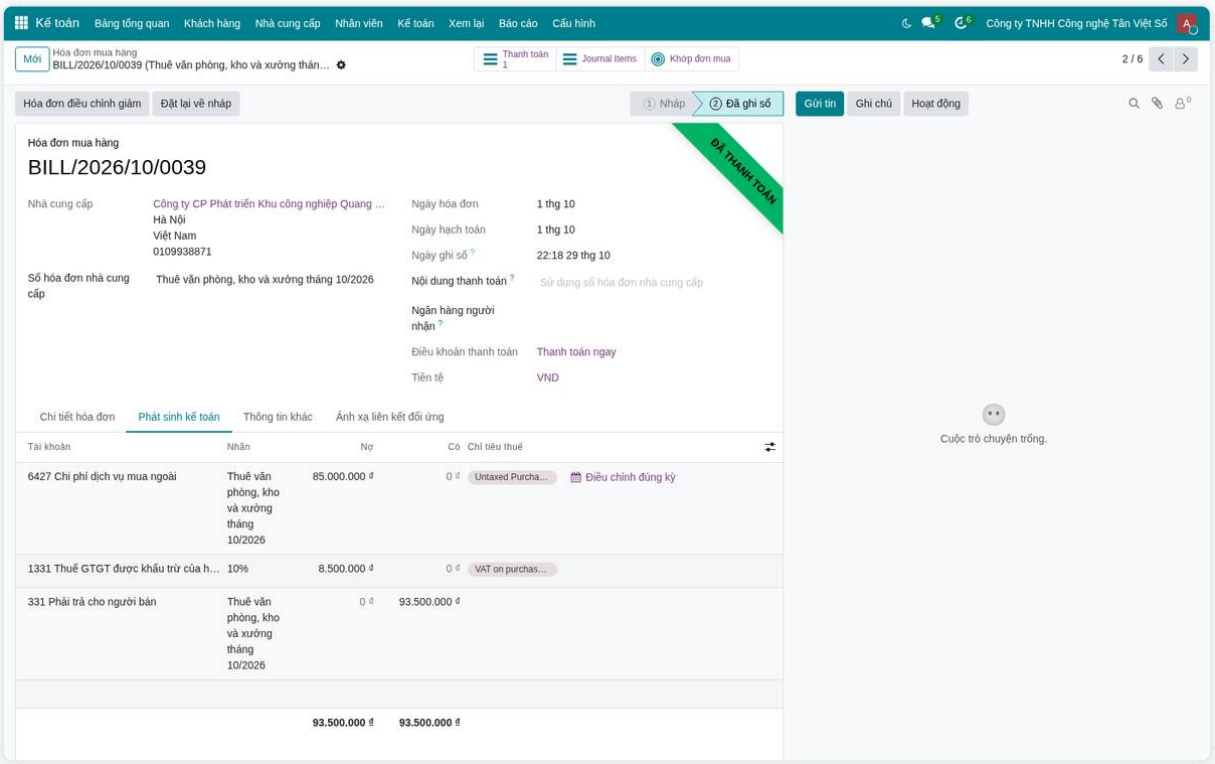


Phải thấy: sáu hóa đơn **BILL/2026/...**: mỗi tháng 08, 09, 10 một hóa đơn **Thuê văn phòng, kho và xưởng** của **Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp Quang Minh** (ngày 01, 85.000.000 chưa thuế, 93.500.000 có thuế) và một hóa đơn **Điện, nước, internet** của **Công ty Điện lực Mê Linh** (ngày 25, 18.000.000 chưa thuế, 19.800.000 có thuế). Danh sách hóa đơn mua hiện số tiền mang dấu âm (tiền phải trả). Hóa đơn điện nước tháng 10 còn **Đã ghi sổ**, chưa trả: đó là khoản trễ hạn trên tuổi nợ phải trả.

Bước 2 - Đọc bút toán một hóa đơn thuê

Bấm vào hóa đơn thuê tháng 10, chọn tab **Phát sinh kế toán**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng` (mở hóa đơn), tab **Phát sinh kế toán**

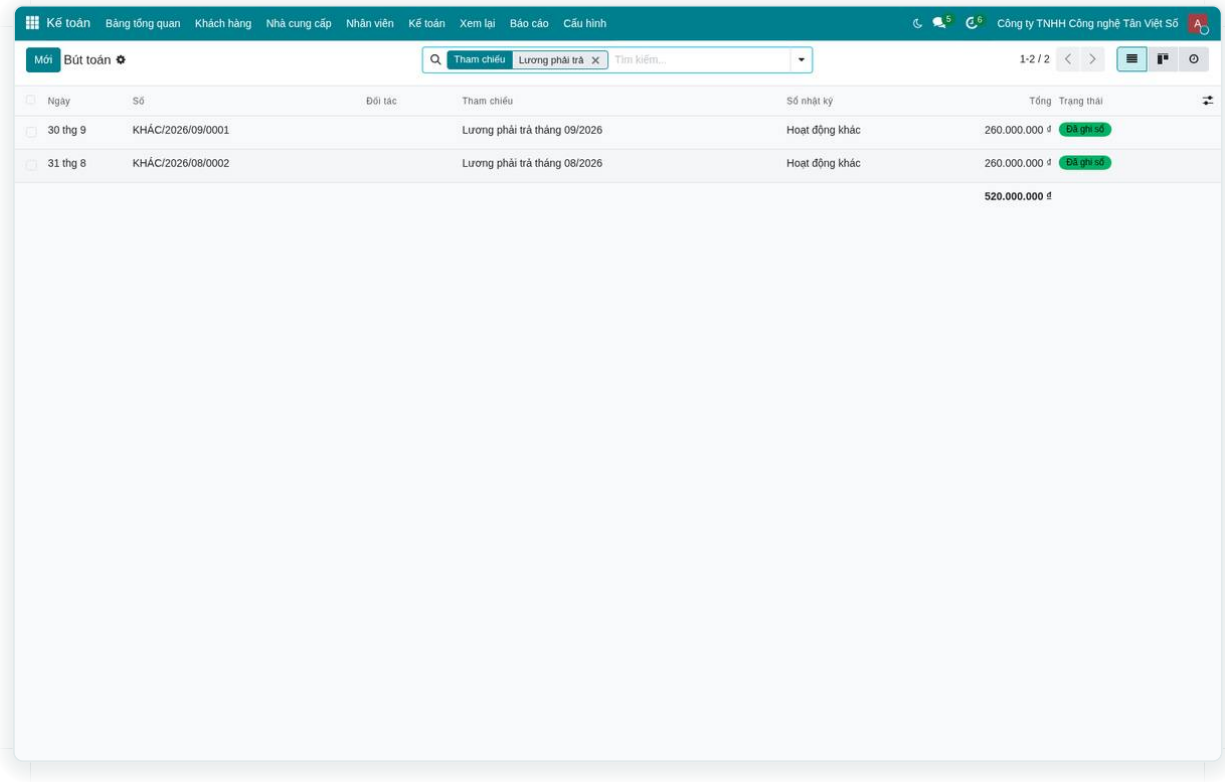


Phải thấy: Nợ 6427 Chi phí dịch vụ mua ngoài 85.000.000, **Nợ 1331 Thuế GTGT được khấu trừ 8.500.000**, **Có 331 Phải trả cho người bán 93.500.000**. Khoản 6427 lên dòng **Chi phí quản lý doanh nghiệp (26)** của B02-DN.

Bước 3 - Tìm bút toán lương phải trả

Mở **Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán**. Bỏ hai bộ lọc mặc định **Đã ghi sổ** và **Bút toán thủ công** (bấm dấu x trên từng bộ lọc), gõ `Lương phải trả`, chọn **Tìm kiếm Tham chiếu**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán`

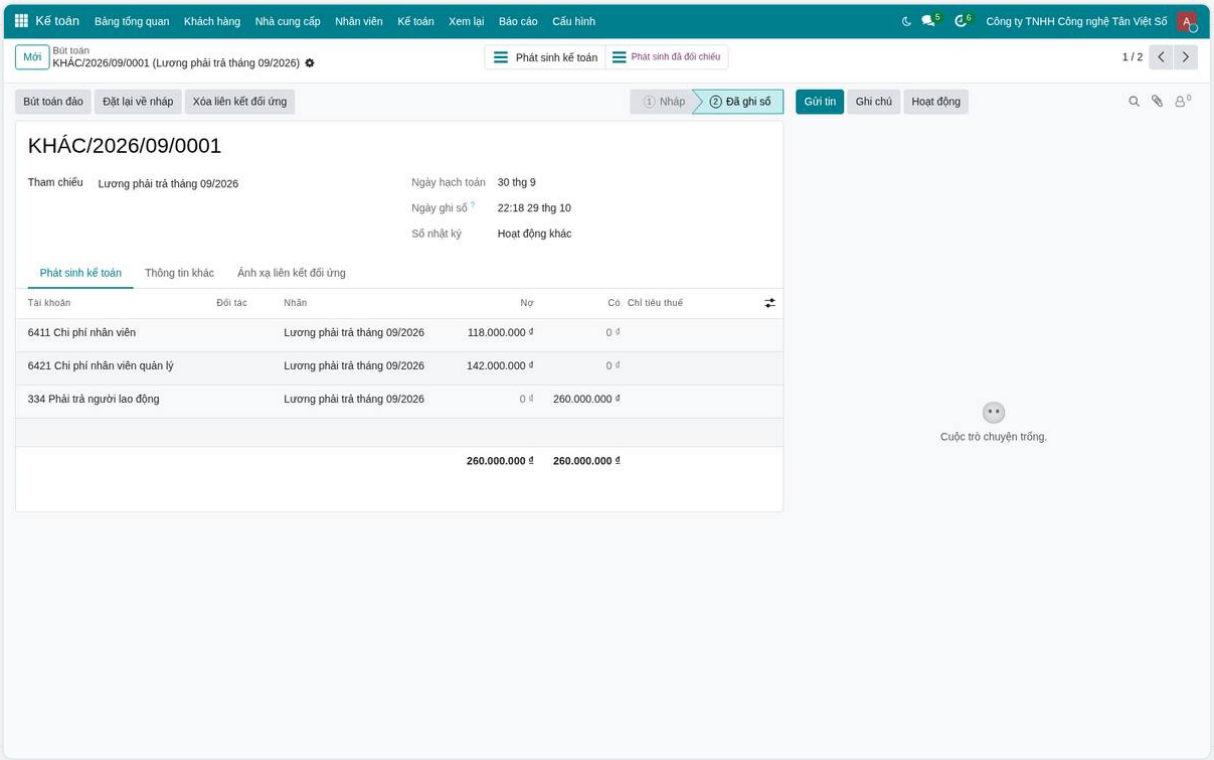


Phải thấy: hai bút toán sổ **Hoạt động khác**, **Lương phải trả tháng 08/2026** (ngày 31/08) và **tháng 09/2026** (ngày 30/09), mỗi bút toán **260.000.000 ₫**, **Đã ghi sổ**. Lương tháng 10 chưa có: lương được ghi khi hết tháng. Nếu không bỏ bộ lọc **Bút toán thủ công** thì danh sách trống.

Bước 4 - Đọc bút toán lương tháng 9

Bấm vào bút toán tháng 09/2026.

> *Đường vào:* vẫn ở **danh sách** của bước trước

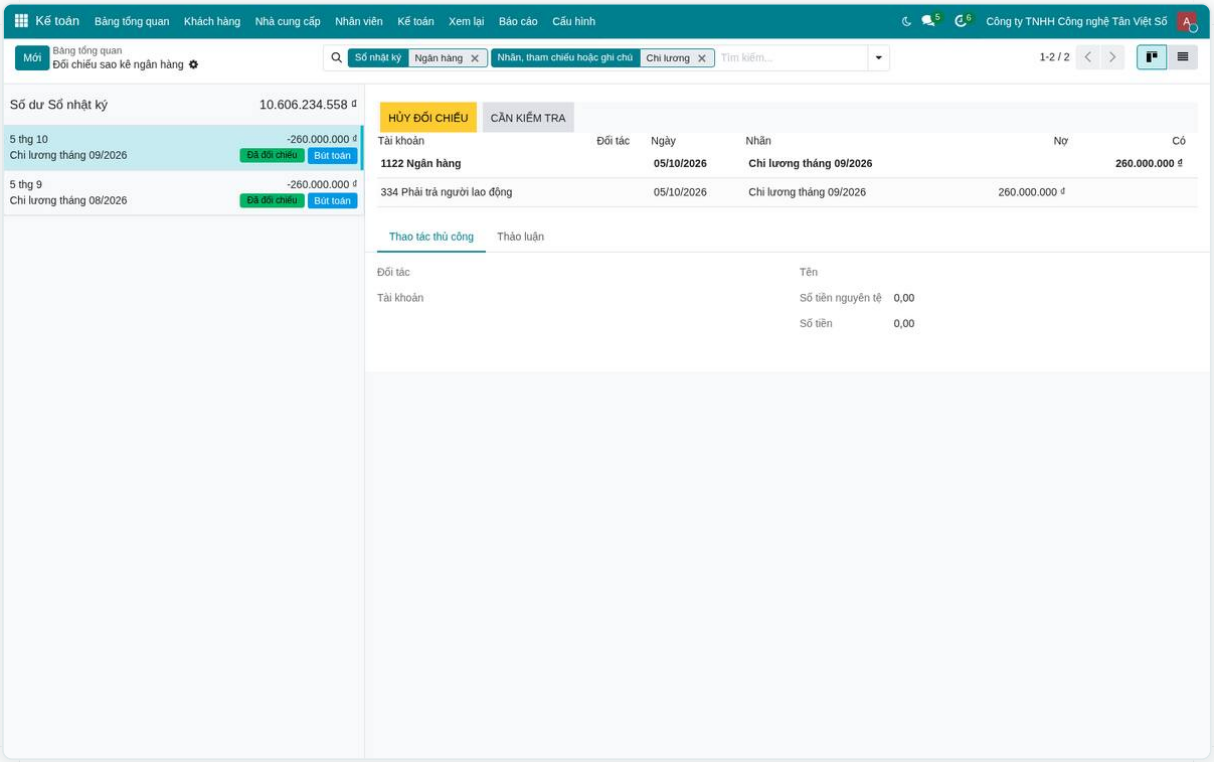


Phải thấy: Nợ 6411 Chi phí nhân viên 118.000.000 (lương bộ phận bán hàng, lên dòng **Chi phí bán hàng (25)**), **Nợ 6421 Chi phí nhân viên quản lý 142.000.000** (lên dòng **Chi phí quản lý doanh nghiệp (26)**), **Có 334 Phải trả người lao động 260.000.000**.

Bước 5 - Xem dòng chi lương trên sao kê

Trên **Bảng tổng quan**, thẻ **Ngân hàng**, bấm **Giao dịch**. Gõ `Chi lương` vào ô tìm kiếm, Enter, rồi bấm dòng **Chi lương tháng 09/2026**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Bảng tổng quan > thẻ Ngân hàng > Giao dịch` , ô tìm kiếm



Phải thấy: hai dòng **Chi lương tháng 08/2026** (ngày 05/09) và **tháng 09/2026** (ngày 05/10), mỗi dòng **-260.000.000 ₫**, **Đã đối chiếu**. Bút toán: **Nợ 334 Phải trả người lao động**, **Có 1122 Ngân hàng**. Lương ghi chi phí ở tháng phát sinh, trả tiền ngày 05 tháng sau; 334 về 0 sau khi trả.

60 BÁO CÁO TÀI CHÍNH B01-DN, B02-DN, B03-DN VÀ BÁO CÁO KHO

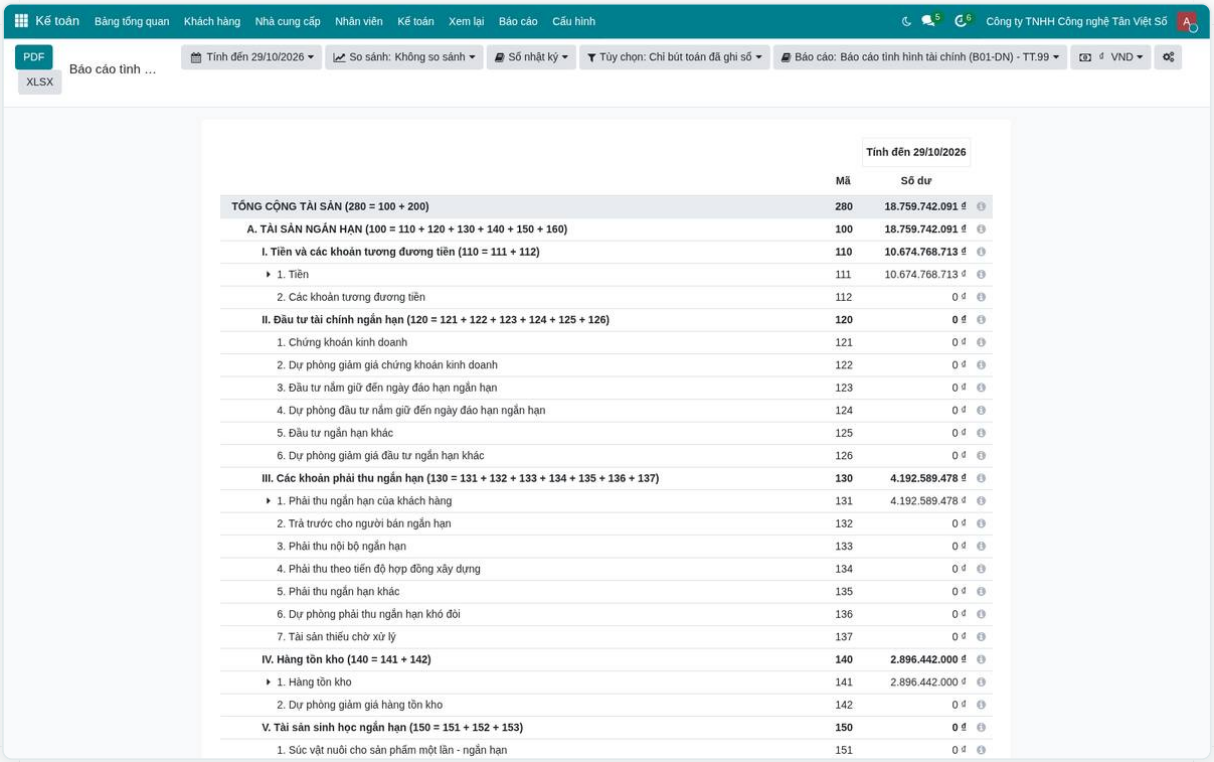
Khoảng 20 phút. Hết bài này Quý công ty đọc được ba báo cáo tài chính theo Thông tư 99, đổi kỳ báo cáo, và in một báo cáo kho theo mẫu Việt Nam.

Mỗi báo cáo có nút **PDF** và **XLSX** ở góc trái trên cùng để xuất, ô kỳ (ngày hoặc khoảng ngày), và ô **Báo cáo:** để chọn mẫu.

Bước 1 - B01-DN: tài sản

Mở **Báo cáo**, mục **Báo cáo sao kê**, bấm **Báo cáo tình hình tài chính**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo sao kê > Báo cáo tình hình tài chính`

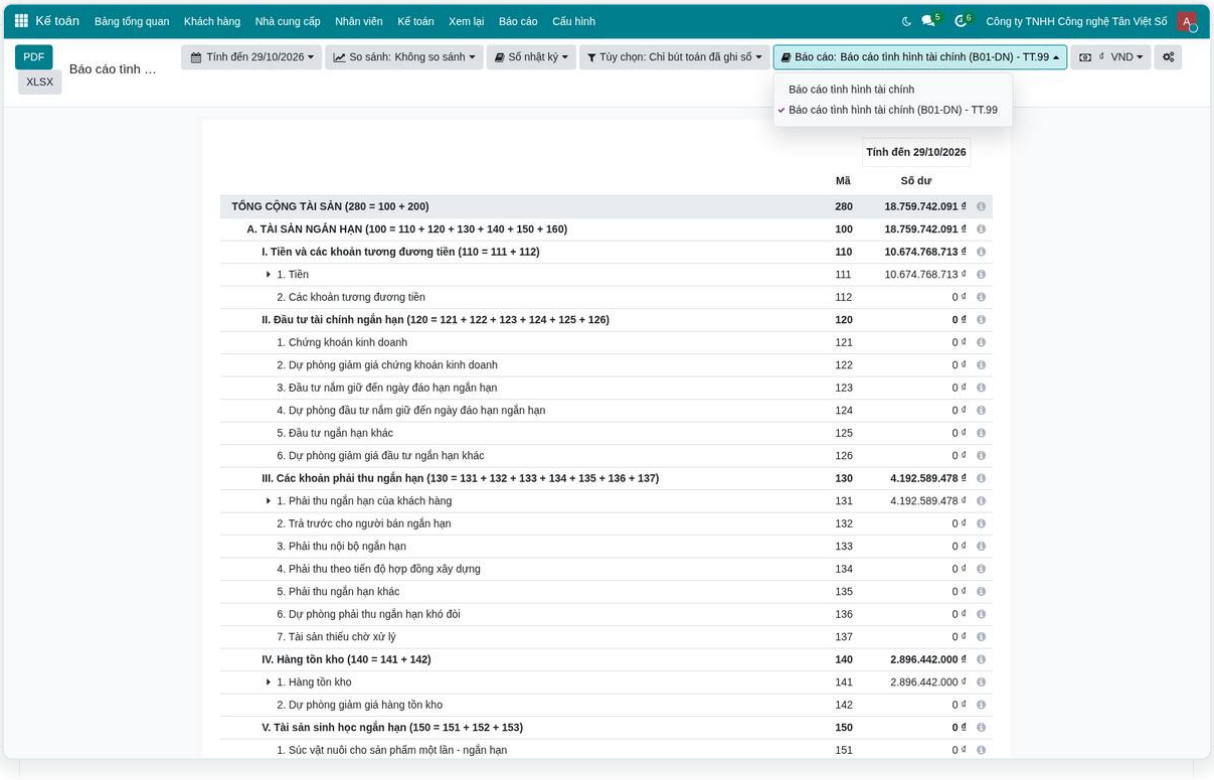


Phải thấy: Tính đến ngày hôm nay; dòng đầu **TỔNG CỘNG TÀI SẢN (280 = 100 + 200)**, rồi **I. Tiền và các khoản tương đương tiền (110)**, **III. Các khoản phải thu ngắn hạn (130)**, **IV. Hàng tồn kho (140)**, **VI. Tài sản ngắn hạn khác (160)** với dòng **Thuế GTGT được khấu trừ (162)**. Bấm mũi tên trước một dòng để xuống từng tài khoản. Dòng **1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng (131)** bằng dòng **Tổng** của **Tuổi nợ phải thu** cùng ngày.

Bước 2 - Chọn mẫu báo cáo theo Thông tư 99

Bấm ô **Báo cáo:** trên thanh công cụ.

> *Đường vào:* vẫn ở **báo cáo** của bước trước

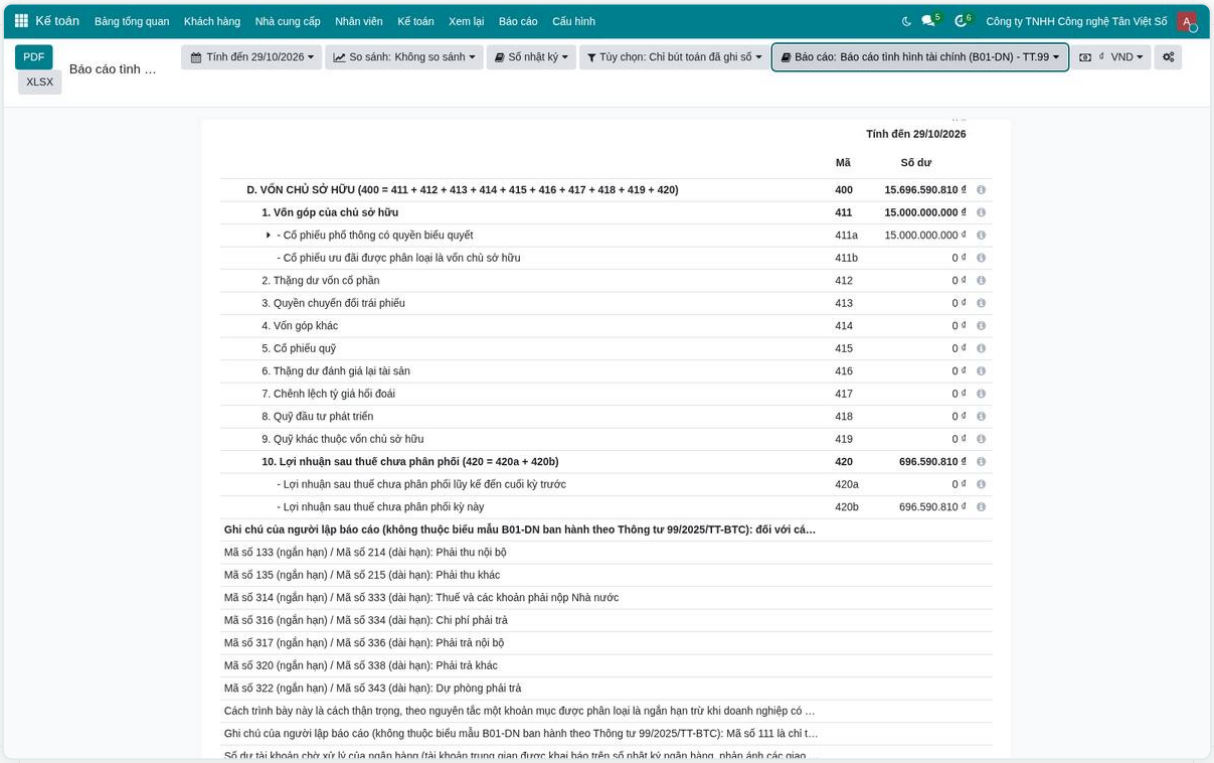


Phải thấy: hai lựa chọn, **Báo cáo tình hình tài chính** và **Báo cáo tình hình tài chính (B01-DN) - TT.99**; mẫu TT.99 đang được đánh dấu. Luôn giữ mẫu **TT.99** khi lập báo cáo nộp cơ quan thuế. Lãi lỗ và lưu chuyển tiền tệ chọn mẫu theo cách y hệt: **Kết quả kinh doanh (B02-DN) - TT.99**, **Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (B03-DN) - TT.99**.

Bước 3 - B01-DN: nguồn vốn

Cuộn xuống phần **C. NỢ PHẢI TRẢ** và **D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**.

> *Đường vào:* vẫn ở **báo cáo** của bước trước

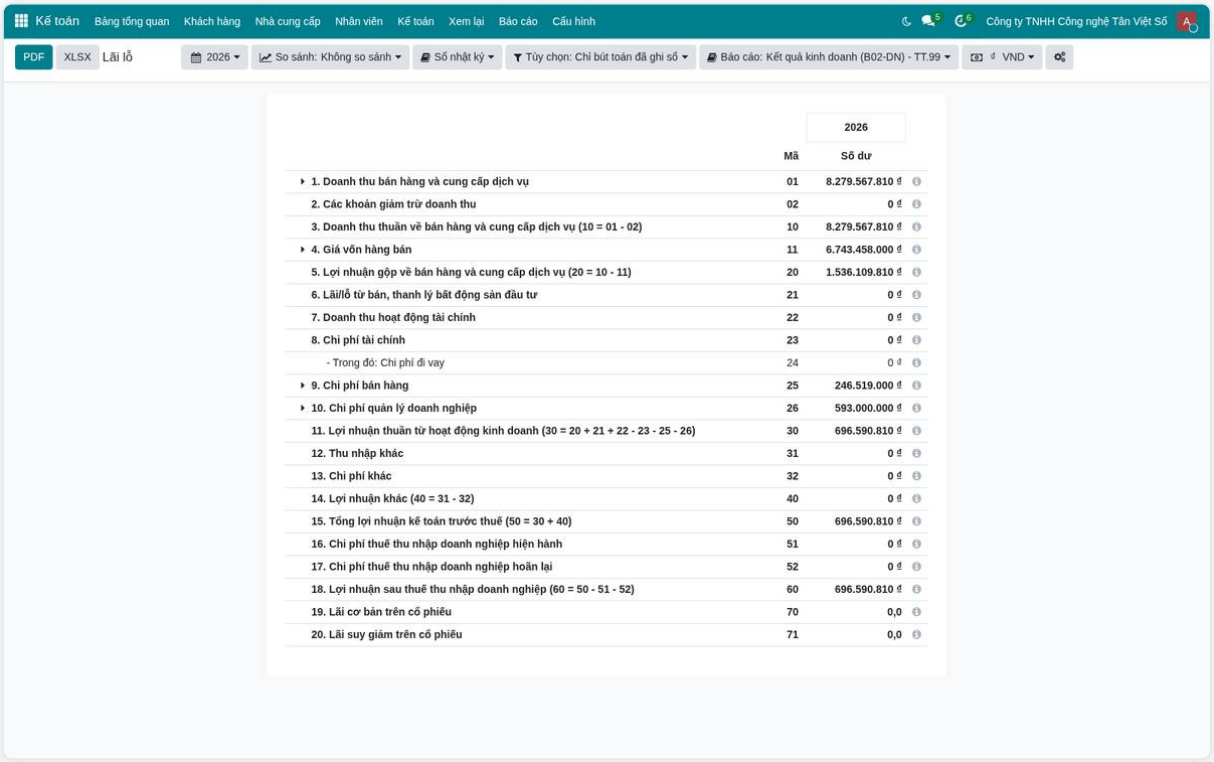


Phải thấy: Phải trả người bán ngắn hạn (311) bằng dòng Tổng của **Tuổi nợ phải trả**; **1. Vốn góp của chủ sở hữu (411) 15.000.000.000 ₫** (vốn góp ngày 03/08/2026); **10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (420)** gồm **420a** (lũy kế kỳ trước, bằng 0 vì công ty mới bắt đầu ghi sổ từ 03/08) và **420b** (kỳ này). Tổng cộng tài sản (280) bằng tổng cộng nguồn vốn (440).

Bước 4 - B02-DN: lãi lỗ cả năm

Mở **Lãi lỗ**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo sao kê > Lãi lỗ`



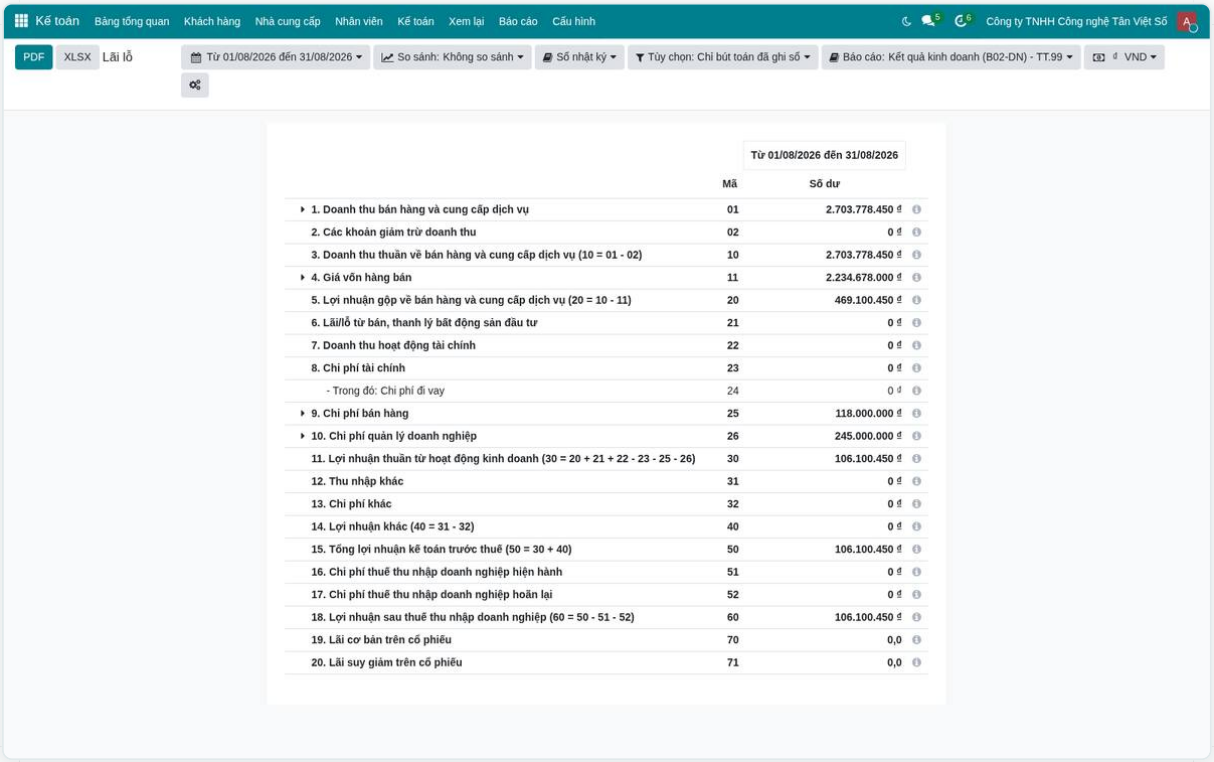
		2026
	Mã	Số dư
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	8.279.567.810 ₫
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	0 ₫
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	8.279.567.810 ₫
4. Giá vốn hàng bán	11	6.743.458.000 ₫
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	1.536.109.810 ₫
6. Lãi/lỗ từ bán, thanh lý bất động sản đầu tư	21	0 ₫
7. Doanh thu hoạt động tài chính	22	0 ₫
8. Chi phí tài chính	23	0 ₫
- Trong đó: Chi phí đi vay	24	0 ₫
9. Chi phí bán hàng	25	246.519.000 ₫
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	593.000.000 ₫
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 + 22 - 23 - 25 - 26)	30	696.590.810 ₫
12. Thu nhập khác	31	0 ₫
13. Chi phí khác	32	0 ₫
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	0 ₫
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	696.590.810 ₫
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	0 ₫
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	0 ₫
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60	696.590.810 ₫
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	0,0
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	0,0

Phải thấy: kỳ **2026**, mẫu **Kết quả kinh doanh (B02-DN) - TT.99**. Đọc từ trên xuống: **Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (01)**, **Doanh thu thuần (10)**, **Giá vốn hàng bán (11)**, **Lợi nhuận gộp (20)**, **Chi phí bán hàng (25)**, **Chi phí quản lý doanh nghiệp (26)**, **Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30)**, **Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60)**. Dòng **60** bằng dòng **420b** trên B01-DN: kiểm cách này mỗi khi cần biết hai báo cáo ăn khớp. Số cả năm tăng mỗi khi có hóa đơn mới (kể cả hóa đơn Quý công ty vừa lập).

Bước 5 - B02-DN của riêng tháng 8

Bấm ô kỳ (**2026**), ở phần **Tùy chọn** gõ **Từ ngày** `01/08/2026`, **Đến ngày** `31/08/2026`, bấm **Áp dụng**, rồi bấm ra ngoài để đóng hộp.

> *Đường vào:* vẫn ở **báo cáo** của bước trước, ô kỳ



Phải thấy: tiêu đề cột **Từ 01/08/2026 đến 31/08/2026**:

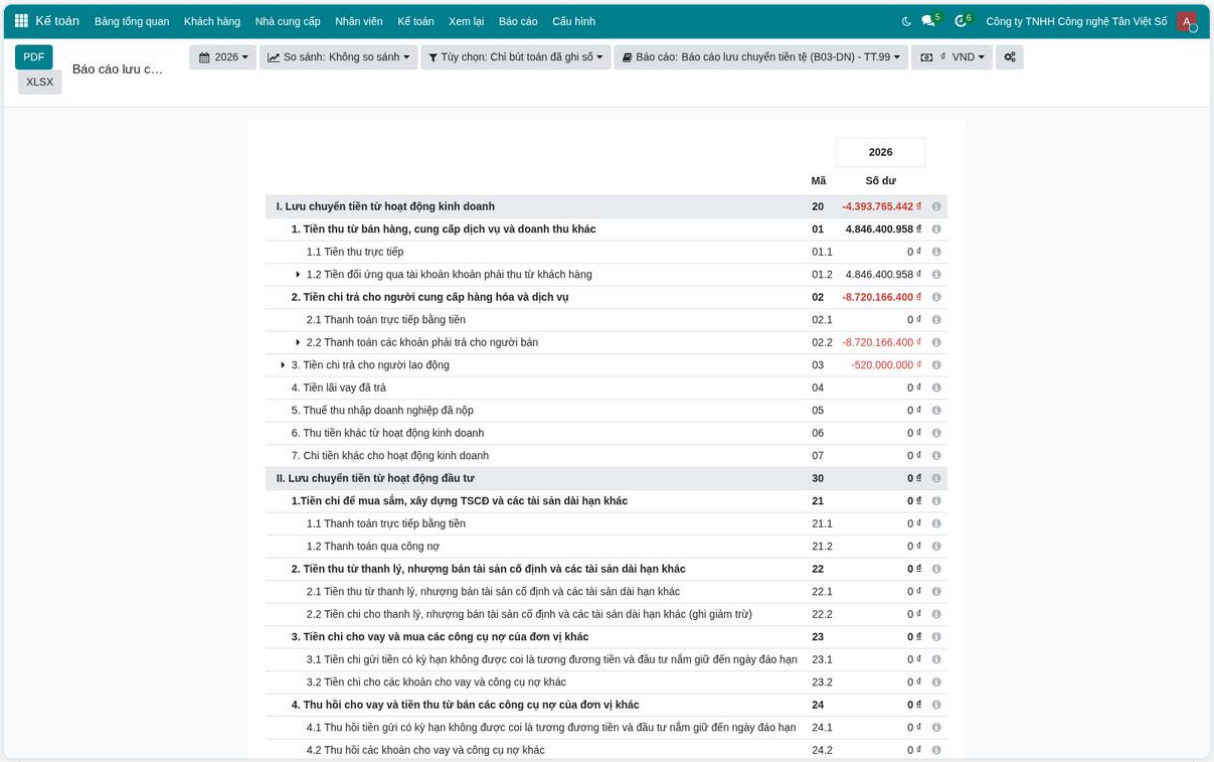
Chỉ tiêu B02-DN	Tháng 8/2026
Doanh thu thuần (10)	2.703.778.450
Giá vốn hàng bán (11)	2.234.678.000
Lợi nhuận gộp (20)	469.100.450 (khoảng 17,3% doanh thu)
Chi phí bán hàng (25)	118.000.000 (lương bộ phận bán hàng)
Chi phí quản lý doanh nghiệp (26)	245.000.000 (lương quản lý 142.000.000 + thuê 85.000.000 + điện nước 18.000.000)
Lợi nhuận sau thuế (60)	106.100.450

Tháng đã khép sổ thì số không đổi. Chọn **Tháng trước**, **Quý này**... trong cùng hộp để xem nhanh kỳ khác; muốn so hai kỳ cạnh nhau thì dùng ô **So sánh**. Tháng 10 chưa có lương nên lợi nhuận tháng 10 trên màn hình cao hơn thực tế cho tới khi ghi lương cuối tháng.

Bước 6 - B03-DN: dòng tiền

Mở **Báo cáo lưu chuyển tiền tệ**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo sao kê > Báo cáo lưu chuyển tiền tệ`



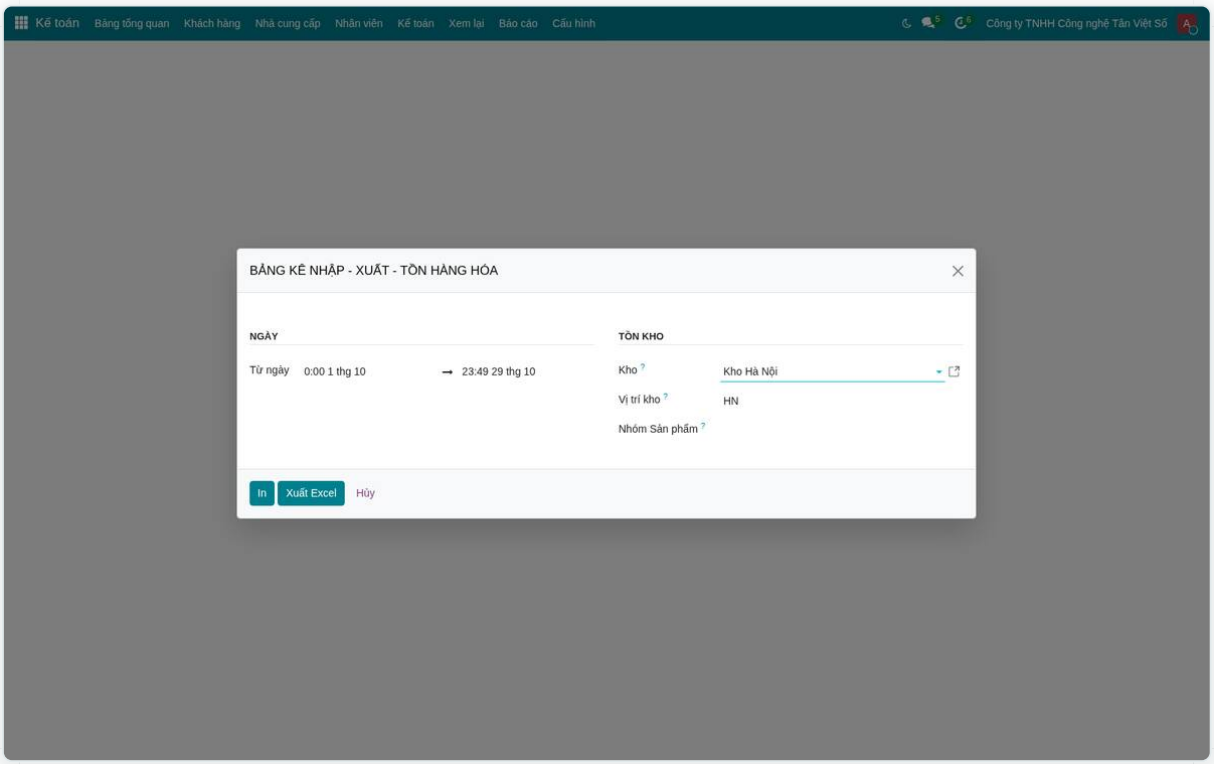
		2026
	Mã	Số dư
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh	**20**	-4.393.765.442 ₫
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	**01**	4.846.400.958 ₫
1.1 Tiền thu trực tiếp	01.1	0 ₫
1.2 Tiền đối ứng qua tài khoản khoản phải thu từ khách hàng	01.2	4.846.400.958 ₫
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	**02**	-8.720.166.400 ₫
2.1 Thanh toán trực tiếp bằng tiền	02.1	0 ₫
2.2 Thanh toán các khoản phải trả cho người bán	02.2	-8.720.166.400 ₫
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	-520.000.000 ₫
4. Tiền lãi vay đã trả	04	0 ₫
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	0 ₫
6. Thu tiền khác từ hoạt động kinh doanh	06	0 ₫
7. Chi tiền khác cho hoạt động kinh doanh	07	0 ₫
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	**30**	**0 ₫**
1.Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	**21**	**0 ₫**
1.1 Thanh toán trực tiếp bằng tiền	21.1	0 ₫
1.2 Thanh toán qua công nợ	21.2	0 ₫
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	**22**	**0 ₫**
2.1 Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22.1	0 ₫
2.2 Tiền chi cho thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác (ghi giảm trừ)	22.2	0 ₫
3. Tiền chi cho vay và mua các công cụ nợ của đơn vị khác	**23**	**0 ₫**
3.1 Tiền chi gửi tiền có kỳ hạn không được coi là tương đương tiền và đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	23.1	0 ₫
3.2 Tiền chi cho các khoản cho vay và công cụ nợ khác	23.2	0 ₫
4. Thu hồi cho vay và tiền thu từ bán các công cụ nợ của đơn vị khác	**24**	**0 ₫**
4.1 Thu hồi tiền gửi có kỳ hạn không được coi là tương đương tiền và đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	24.1	0 ₫
4.2 Thu hồi các khoản cho vay và công cụ nợ khác	24.2	0 ₫

Phải thấy: mẫu **Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (B03-DN) - TT.99**, phương pháp trực tiếp: **I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh (20)** gồm **Tiền thu từ bán hàng (01)**, **Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ (02)**, **Tiền chi trả cho người lao động (03)**; **III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính (40)** có **Tiền thu từ nhận vốn góp của chủ sở hữu (31) 15.000.000.000 ₫**; cuối báo cáo **Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70)**. Dòng 20 âm trong kỳ này là bình thường với một công ty mới: công ty dùng vốn góp để mua hàng nhập kho, trong khi khách trả tiền theo điều khoản 15-60 ngày. Dòng **70** bằng **Số dư** trên thẻ **Ngân hàng** của Bảng tổng quan (cùng thời điểm).

Bước 7 - In Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN)

Mở **Báo cáo**, mục **Báo cáo Kho**, bấm **Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN)**. Giữ khoảng ngày mặc định (đầu tháng tới hôm nay), ở ô **Kho** chọn **Kho Hà Nội**, bấm **In**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo > Báo cáo Kho > Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN)` (cũng có ở `Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam`)



Phải thấy: hộp **BẢNG KÊ NHẬP - XUẤT - TỒN HÀNG HÓA** với khoảng ngày, **Kho**, **Nhóm Sản phẩm** và hai nút **In**, **Xuất Excel**. Bấm **In** thì trình duyệt tải về tệp **Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn.pdf** theo **Mẫu S11-DN (Thông tư 99/2025/TT-BTC)**: mỗi mặt hàng một dòng với số lượng và thành tiền **Số dư Đầu kỳ**, **Nhập trong kỳ**, **Xuất trong kỳ**, **Tồn cuối kỳ**. Hai switch Quý công ty vừa giao nằm ở cột **Xuất trong kỳ** của mã TL-SG3218PE. Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ (S10-DN), Thẻ Kho (S12-DN), Bảng kê nhập kho, xuất kho hàng hóa mở ở cùng mục, làm tương tự.

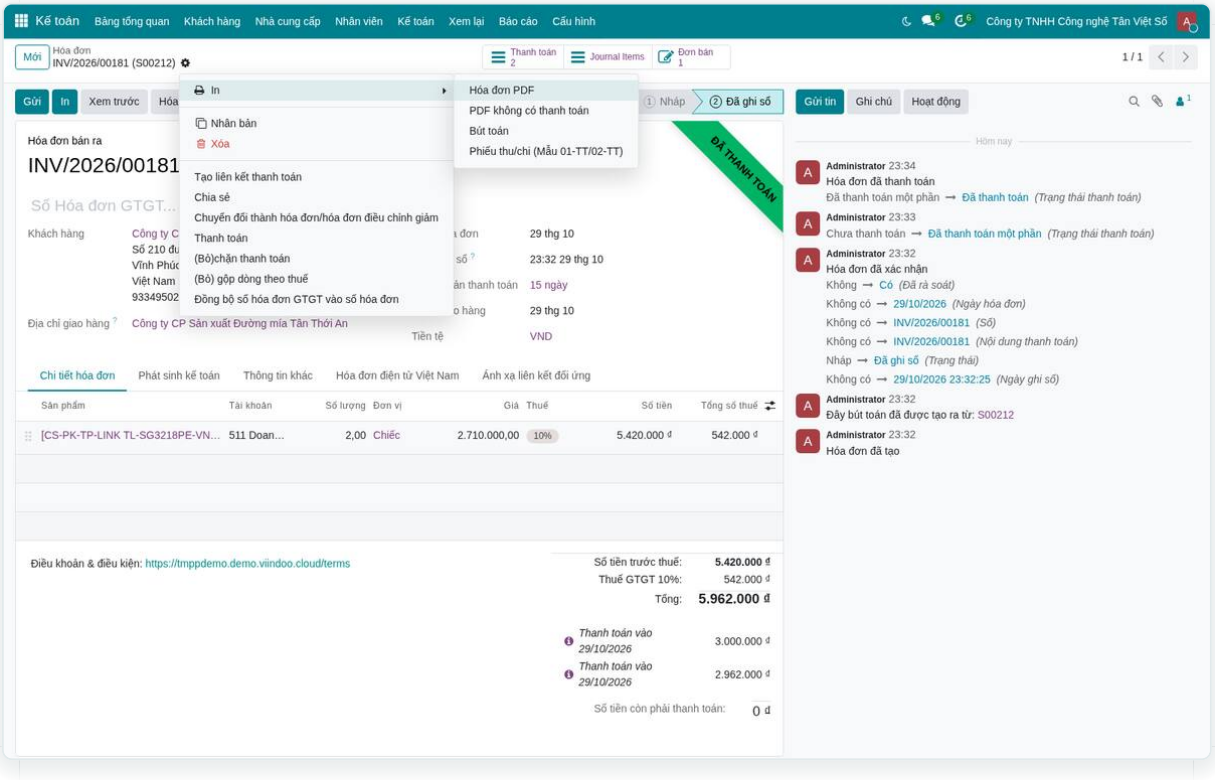
61 IN CHỨNG TỪ

Khoảng 10 phút. Hết bài này Quý công ty biết in hóa đơn, phiếu thu, phiếu giao hàng, báo giá và đơn mua ở đâu, và mẫu nào đang có.

Bước 1 - Mở danh sách mẫu in của hóa đơn

Mở hóa đơn INV/2026/... của Tân Thới An. Bấm biểu tượng bánh răng cạnh số hóa đơn (menu **Tác vụ**), đưa chuột vào **In**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Khách hàng > Hóa đơn` (mở hóa đơn), bánh răng **Tác vụ > In**



Phải thấy: bốn mẫu: **Hóa đơn PDF**, **PDF không có thanh toán**, **Bút toán**, **Phiếu thu/chi (Mẫu 01-TT/02-TT)**. Bấm **Hóa đơn PDF** thì trình duyệt tải về tệp **INV_2026_....pdf**.

Nút **In** trên thanh nút của hóa đơn in thẳng mẫu **Hóa đơn PDF**. Bố cục chung của mọi chứng từ in ra (kiểu trình bày, logo, màu, chân trang) được đặt một lần cho công ty; hệ thống demo đã đặt sẵn.

Bước 2 - Xem bản in hóa đơn

Mở tệp vừa tải.

> *Đường vào:* tệp **INV_2026_....pdf** trong thư mục tải về của trình duyệt



Tân Việt Số

Công ty TNHH Công nghệ Tân Việt Số
Lô B12 Khu công nghiệp Quang Minh
Phường Quang Minh
Hà Nội
Việt Nam
Tax ID: 5745567428

Công ty CP Sản xuất Đường mía Tân Thới An
Số 210 đường Trần Phú
Vĩnh Phúc
Việt Nam

Mã số thuế: 9334950208

Hóa đơn INV/2026/00181

Ngày hóa đơn	Ngày đến hạn	Ngày giao	Nguồn	Tham chiếu
29/10/2026	13/11/2026	29/10/2026	S00212	S00212

Diễn giải	Số lượng	Đơn giá	Thuế	Số tiền	Tiền thuế	Tổng tiền
[CS-PK-TP-LINK TL-SG3218PE-VN] 16port POE TP-LINK TL-SG3218PE	2,00 Chiếc	2.710.000,00	Thuế GTGT phải nộp 10%	5.420.000 ₫	542.000 ₫	5.962.000 ₫

Điều khoản thanh toán: 15 ngày

Nội dung thanh toán: **INV/2026/00181**

Điều khoản & điều kiện:
https://tmppdemo.demo.viindoo.cloud/terms

Số tiền trước thuế	5.420.000 ₫
Thuế GTGT 10%	542.000 ₫
Tổng tiền	**5.962.000 ₫**
Thanh toán vào 29/10/2026	3.000.000 ₫
Thanh toán vào 29/10/2026	2.962.000 ₫
Số tiền còn phải thanh toán	**0 ₫**

Tổng tiền bằng chữ:
Năm Triệu Chín Trăm Sáu Mươi Hai Nghìn Đồng

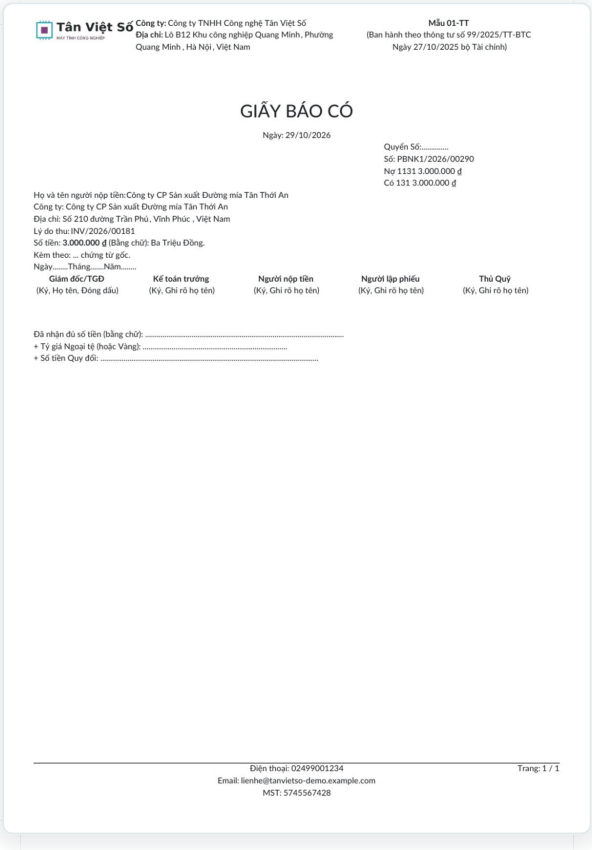
Trang 1/1

Phải thấy: tên, địa chỉ, mã số thuế của Tân Việt Số và của khách; **Ngày hóa đơn**, **Ngày đến hạn** (sau 15 ngày), **Ngày giao**, **Nguồn** là số đơn bán; dòng switch, thuế GTGT 10%, **Tổng tiền 5.962.000 ₫**, hai dòng **Thanh toán vào ...**, **Số tiền còn phải thanh toán 0 ₫** và **Tổng tiền bằng chữ**. Logo **Tân Việt Số** ở góc trên.

Bước 3 - In phiếu thu theo mẫu 01-TT

Mở phiếu thu 3.000.000 (nút **Thanh toán** trên hóa đơn, bấm vào phiếu), bấm bánh răng **Tác vụ > In > Phiếu thu/chi (Mẫu 01-TT/02-TT)**.

> *Đường vào:* `Kế toán > Khách hàng > Thanh toán` (mở phiếu), bánh răng **Tác vụ > In**



Tân Việt Số
Công ty: Công ty TNHH Công nghệ Tân Việt Số
Địa chỉ: Lô B12 Khu công nghiệp Quang Minh , Phường Quang Minh , Hà Nội , Việt Nam

Mẫu 01-TT
(Ban hành theo thông tư số 99/2025/TT-BTC Ngày 27/10/2025 bộ Tài chính)

GIẤY BÁO CÓ

Ngày: 29/10/2026

Quyển Số:.....
Số: PBNK1/2026/00290
Nợ 1131 3.000.000 ₫
Có 131 3.000.000 ₫

Họ và tên người nộp tiền:Công ty CP Sản xuất Đường mía Tân Thới An
Công ty: Công ty CP Sản xuất Đường mía Tân Thới An
Địa chỉ: Số 210 đường Trần Phú , Vĩnh Phúc , Việt Nam
Lý do thu: INV/2026/00181
Số tiền: 3.000.000 ₫ (Bằng chữ): Ba Triệu Đồng.
Kèm theo: ... chứng từ gốc.
Ngày.....Tháng.....Năm.....

Giám đốc/TGĐ	Kế toán trưởng	Người nộp tiền	Người lập phiếu	Thủ Quỹ
(Ký, Họ tên, Đóng dấu)	(Ký, Ghi rõ họ tên)	(Ký, Ghi rõ họ tên)	(Ký, Ghi rõ họ tên)	(Ký, Ghi rõ họ tên)

Đã nhận đủ số tiền (bằng chữ): .....
+ Tỷ giá Ngoại tệ (hoặc Vàng): .....
+ Số tiền Quy đổi: .....

Điện thoại: 02499001234
Email: lienhe@tanvietso-demo.example.com
MST: 5745567428
Trang: 1 / 1

Phải thấy: tệp PDF có logo Tân Việt Số, tiêu đề **GIẤY BÁO CÓ**, **Mẫu 01-TT (Ban hành theo thông tư số 99/2025/TT-BTC)**, số phiếu PBNK1/2026/..., **Nợ 1131 3.000.000**, **Có 131 3.000.000**, người nộp tiền là Tân Thới An, số tiền bằng chữ "Ba Triệu Đồng", ô ký của Giám đốc, Kế toán trưởng, Người nộp tiền, Người lập phiếu, Thủ quỹ.

Các mẫu in đã thử trên hệ thống demo và cho ra tệp PDF:

Chứng từ	Mở ở đâu	Mẫu in
Hóa đơn bán	`Kế toán > Khách hàng > Hóa đơn`	Hóa đơn PDF; PDF không có thanh toán; Bút toán (Phiếu kế toán); Phiếu thu/chi (Mẫu 01-TT/02-TT)
Phiếu thu, phiếu chi	`Kế toán > Khách hàng > Thanh toán` ; `Kế toán > Nhà cung cấp > Thanh toán`	Phiếu thu/chi (Mẫu 01-TT/02-TT); Biên lai thanh toán
Phiếu xuất kho	`Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Xuất kho`	Phiếu giao hàng
Báo giá, đơn bán	`Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá`	Báo giá PDF; Hóa đơn chiếu lệ
Đơn mua	`Mua hàng > Đơn hàng > Đơn mua`	Đơn mua; Yêu cầu báo giá
Báo cáo kho	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo Kho`	S10-DN, S11-DN, S12-DN, bảng kê nhập, xuất kho (In hoặc Xuất Excel)
Sổ kế toán	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kế toán Việt Nam`	S03a-DN, S03b-DN, S07-DN, S08-DN, S38-DN

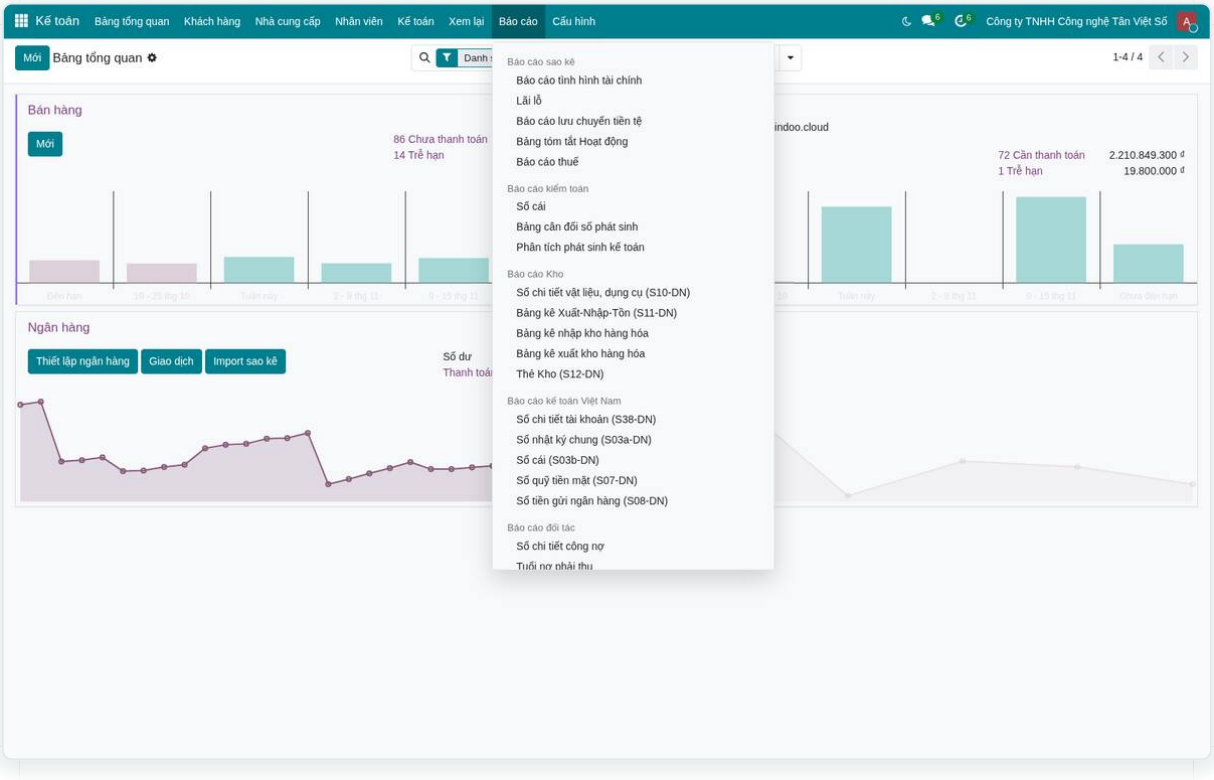
62 DANH MỤC BÁO CÁO KẾ TOÁN

Khoảng 5 phút. Bảng dưới liệt kê đủ báo cáo trong menu **Kế toán > Báo cáo** của hệ thống này.

Bước 1 - Mở menu Báo cáo

Bấm **Báo cáo** trên thanh menu.

> *Đường vào:* `Kế toán > Báo cáo`



Phải thấy: các nhóm **Báo cáo sao kê**, **Báo cáo kiểm toán**, **Báo cáo Kho**, **Báo cáo kế toán Việt Nam**, **Báo cáo đối tác**, rồi (cuộn xuống) **Bảng kê hóa đơn** và **Quản lý**. Báo cáo mang mã trong ngoặc là mẫu luật định.

Báo cáo	Mã mẫu	Trả lời câu hỏi
Báo cáo tình hình tài chính	B01-DN	Công ty đang có gì, nợ gì, vốn bao nhiêu
Lãi lỗ	B02-DN	Kỳ này lãi hay lỗ, lãi gộp bao nhiêu, chi phí ở đâu
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	B03-DN	Tiền vào ra từ đâu, vì sao
Bảng tóm tắt Hoạt động		Bản tóm lược kết quả hoạt động theo kỳ
Báo cáo thuế		Thuế GTGT đầu ra, đầu vào theo kỳ
Sổ cái		Mỗi tài khoản có những bút toán nào
Bảng cân đối số phát sinh		Số dư và phát sinh từng tài khoản có cân không
Phân tích phát sinh kế toán		Phát sinh nhóm theo tài khoản, đối tác, sổ, kỳ
Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ	S10-DN	Nhập xuất tồn chi tiết của từng vật tư
Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn	S11-DN	Tồn đầu, nhập, xuất, tồn cuối theo kho
Bảng kê nhập kho hàng hóa; Bảng kê xuất kho hàng hóa		Hàng nhập, xuất trong kỳ
Thẻ Kho	S12-DN	Thẻ kho từng mặt hàng
Sổ chi tiết tài khoản	S38-DN	Chi tiết phát sinh một tài khoản
Sổ nhật ký chung	S03a-DN	Mọi bút toán theo thời gian
Sổ cái (mẫu)	S03b-DN	Sổ cái theo mẫu luật định
Sổ quỹ tiền mặt	S07-DN	Thu chi và tồn quỹ tiền mặt
Sổ tiền gửi ngân hàng	S08-DN	Thu chi và số dư tiền gửi ngân hàng
Sổ chi tiết công nợ		Từng khách, nhà cung cấp còn nợ những khoản nào
Tuổi nợ phải thu		Ai nợ công ty và quá hạn bao lâu
Tuổi nợ phải trả		Công ty nợ ai và sắp đến hạn khoản nào
Bảng kê hóa đơn, chứng từ bán ra	01-1/ GTGT	Hóa đơn bán ra để kê khai thuế
Bảng kê hóa đơn, chứng từ mua vào	01-2/ GTGT	Hóa đơn mua vào để kê khai thuế
Báo cáo quản trị		Báo cáo theo tài khoản quản trị
Phân tích hóa đơn; Phân tích hóa đơn bán và hóa đơn mua		Doanh số, công nợ hóa đơn theo khách, sản phẩm, kỳ
Phân tích kết chuyển / phân bổ		Các bút toán kết chuyển, phân bổ chi phí

63 BÀI TẬP TỰ LÀM: KẾ TOÁN

Khoảng 25 phút. Không có ảnh từng bước; mỗi câu kèm chỗ để Quý công ty tự kiểm đáp án.

1. **Đối soát khoản thu còn lại.** Trên màn hình **Đối chiếu sao kê ngân hàng**, thêm dòng sao kê 2.962.000 của Tân Thới An ("đợt 2") và xác nhận. Kiểm: dòng có nhãn **Đã đối chiếu**; trên **Sổ cái** (`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kiểm toán > Sổ cái`), mở tài khoản **1131** và thấy hai phiếu thu của Tân Thới An đều đã có dòng đối ứng sao kê.
2. **Bán một đơn nữa và so lãi gộp.** Bán cho Tân Thới An 3 chiếc **[CS-BP-K270-VN] Bàn phím máy tính có dây, model K102** từ Kho Hà Nội (kho hết thì chọn mặt hàng khác có tình trạng **Có hàng**), giao và lập hóa đơn. Kiểm: dòng **632** trên bút toán hóa đơn bằng doanh thu trừ lãi gộp hiện trên báo giá.
3. **Ai đang trễ hạn nhiều nhất?** Mở **Tuổi nợ phải thu**, tìm khách có số lớn nhất ở cột **1-30**, mở xuống từng hóa đơn và ghi ngày đến hạn. Kiểm: số của khách trên báo cáo bằng **Số dư** cuối của khách trên **Sổ chi tiết công nợ**.
4. **Kiểm chéo B01 và B02.** Mở B01-DN và B02-DN cùng ngày. Kiểm: dòng **420b** trên B01-DN bằng dòng **60** trên B02-DN kỳ 2026.
5. **Chi phí quản lý tháng 9.** Mở B02-DN kỳ 01/09-30/09/2026, bấm mũi tên ở dòng **Chi phí quản lý doanh nghiệp (26)**. Kiểm: dòng gồm 6421 (lương quản lý 142.000.000) và 6427 (thuê 85.000.000, điện nước 18.000.000).
6. **In phiếu giao hàng và thẻ kho.** In **Phiếu giao hàng** của phiếu xuất ở bài bán hàng; in **Thẻ Kho (S12-DN)** của switch TL-SG3218PE tại Kho Hà Nội. Kiểm: số lượng xuất trên thẻ kho có dòng 2 chiếc ngày Quý công ty giao.
7. **Xuất Excel.** Mở B02-DN, bấm **XLSX**, kiểm dòng 60 trong tệp bằng dòng 60 trên màn hình.

PHẦN TRA CỨU VÀ PHỤ LỤC

Phần này dành cho lúc Quý công ty đã làm xong các bài và cần tìm nhanh: "câu hỏi của tôi mở báo cáo nào", "hệ thống này chưa làm được gì", "số liệu nào là giả định", và "menu hay dùng ở đâu".

CÂU HỎI QUẢN TRỊ, MỞ BÁO CÁO NÀO

Câu hỏi của giám đốc, quản lý	Mở báo cáo	Cách đọc nhanh
Đơn này lãi bao nhiêu trước khi chốt?	`Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá` (mở báo giá)	Dòng **Lãi gộp** ở phần tổng; bật cột **Giá vốn**, **Lãi gộp**, **% lãi gộp** trên dòng bằng nút chọn cột
Khách nào, sản phẩm nào, nhân viên nào mang lại nhiều lãi gộp nhất?	`Bán hàng > Báo cáo > Bán hàng`	Chọn chỉ tiêu **Lãi gộp**, nhóm theo khách, sản phẩm hoặc nhân viên kinh doanh
Cơ hội bán hàng đang ở giai đoạn nào?	`CRM > Báo cáo > Quy trình bán hàng`	Số cơ hội và giá trị theo giai đoạn
Doanh số hóa đơn theo tháng, theo khách?	`Kế toán > Báo cáo > Quản lý > Phân tích hóa đơn bán và hóa đơn mua`	Nhóm theo tháng hoặc khách
Mua của nhà cung cấp nào, bao nhiêu?	`Mua hàng > Báo cáo > Mua hàng`	Nhóm theo nhà cung cấp, sản phẩm
Hàng còn bao nhiêu ở từng kho, đáng giá bao nhiêu?	`Tồn kho > Báo cáo > Tồn kho`	Nhóm theo kho; cột giá trị
Một số sê-ri đã đi từ đâu tới đâu?	Số sê-ri trên sản phẩm, nút **Truy xuất nguồn gốc**	Từ phiếu nhận tới lệnh lắp ráp, phiếu giao, phiếu sửa chữa
Nhập xuất tồn kho theo mẫu kế toán?	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo Kho > Bảng kê Xuất-Nhập-Tồn (S11-DN)`	Chọn kho, khoảng ngày, In hoặc Xuất Excel
Máy nào đang sửa, còn hay hết bảo hành?	`Sửa chữa > Báo cáo > Sửa chữa`	Nhóm theo sản phẩm, khách, trạng thái
Ai đang nợ công ty, nợ bao lâu?	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải thu`	Cột theo số ngày quá hạn
Công ty đang nợ nhà cung cấp nào, sắp đến hạn khoản nào?	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Tuổi nợ phải trả`	Như trên
Công nợ của một khách để gửi đối chiếu?	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác > Sổ chi tiết công nợ`	Lọc **Đối tác**, xuất PDF
Tiền ngân hàng còn bao nhiêu, khoản nào chưa về?	`Kế toán > Bảng tổng quan` (thẻ Ngân hàng)	**Số dư** là theo sao kê; **Thanh toán** là tiền đã ghi nhưng chưa đối soát
Công ty lãi hay lỗ?	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo sao kê > Lãi lỗ`	Dòng 20 (lãi gộp) và dòng 60
Tình hình tài sản, nguồn vốn?	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo sao kê > Báo cáo tình hình tài chính`	Dòng 280 và 440

Câu hỏi của giám đốc, quản lý	Mở báo cáo	Cách đọc nhanh
Tiền vào ra từ đâu?	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo sao kê > Báo cáo lưu chuyển tiền tệ`	Dòng 20, 40 và 70
Đơn web về bao nhiêu?	`Trang web > Báo cáo > Bán hàng trực tuyến`	Doanh thu và số đơn online

ĐIỀU CHƯA CÓ TRÊN BẢN NÀY

Hệ thống demo chạy thật, nhưng có những việc **chưa làm được tự động**. Nêu rõ ở đây để Quý công ty biết nên hỏi về phương án bổ sung, hoặc làm tay khi triển khai.

Việc	Hiện trạng trên bản này	Quý công ty làm gì
Chặn bán khi khách vượt hạn mức công nợ hoặc còn nợ quá hạn	Hệ thống chỉ **cảnh báo** trên báo giá và hóa đơn khi bật Hạn mức công nợ bán hàng, không chặn xác nhận đơn	Kế toán xem tuổi nợ trước khi duyệt giao hàng cho khách nợ lâu
Duyệt bắt buộc báo giá biên thấp hoặc chiết khấu lớn	Đề nghị phê duyệt gắn báo giá chỉ nhắc; nhân viên vẫn xác nhận được đơn	Đặt quy chế nội bộ; chặn cứng là phần phát triển thêm
Khóa giá bán (nhân viên không sửa được đơn giá khác bảng giá)	Chưa có	Dùng bảng giá theo nhóm khách và kiểm lãi gộp trên báo giá
Tự tính hạn bảo hành theo số sê-ri và ngày giao	Chưa có; ô **Còn bảo hành** trên lệnh sửa chữa do nhân viên đánh dấu	Tra ngày giao bằng Truy xuất nguồn gốc của số sê-ri
Ghi khách hàng và nhà cung cấp lên từng **số sê-ri** để xem trên hồ sơ khách	Chưa có	Tra bằng Truy xuất nguồn gốc của số sê-ri
Nhắc nợ tự gửi thư cho khách (một cấp hay nhiều cấp theo số ngày quá hạn)	Chưa có	Theo dõi bằng Tuổi nợ phải thu, gửi Sổ chi tiết công nợ dạng PDF
Kết nối **hãng vận chuyển** trong nước (GHN, Giao Hàng Tiết Kiệm, Viettel Post), đối soát tiền thu hộ COD	Chưa có; chỉ có phương thức giao hàng với phí cố định hoặc theo quy tắc	Ghi phí giao hàng trên đơn; đối soát COD bằng sao kê
Mẫu in **phiếu nhập kho, phiếu xuất kho** theo mẫu VT-01, VT-02	Chưa có; có Phiếu giao hàng và các bảng kê nhập, xuất kho, S10, S11, S12 theo mẫu Việt Nam	In bảng kê theo kỳ
Báo cáo **tuổi tồn kho**	Chưa có	Xem Lịch sử dịch chuyển và tồn kho theo kho
Ghi lùi ngày phiếu kho, lệnh lắp ráp, lệnh sửa chữa	Chứng từ kho mang ngày thao tác	Thao tác đúng ngày phát sinh; kế toán chốt sổ theo ngày thực hiện
Nhà cung cấp **hóa đơn điện tử** ngoài MISA meInvoice, Viettel S-Invoice, VN-Invoice	Chưa có sẵn	Kết nối thêm là phần phát triển
Đổi trả linh kiện với nhà cung cấp theo luồng bảo hành riêng	Chưa có	Trả hàng nhà cung cấp bằng phiếu trả của phiếu nhập

SỐ LIỆU LÀ GIẢ ĐỊNH CỦA DEMO

Các con số dưới đây do đội dựng demo đặt cho hợp quy mô một nhà phân phối và lắp ráp thiết bị; chúng **không phải** số của một doanh nghiệp cụ thể và Quý công ty cần thay bằng số thật khi triển khai. [giả định demo]

Khoản	Số giả định	Ghi ở đâu
Vốn góp của chủ sở hữu	15.000.000.000 đ, ngày 03/08/2026	Dòng sao kê ngân hàng; B01-DN dòng 411
Thuê văn phòng, kho Hà Nội, kho HCM, xưởng	85.000.000 đ/tháng chưa thuế, ngày 01	Hóa đơn mua, tài khoản 6427
Điện, nước, internet	18.000.000 đ/tháng chưa thuế, ngày 25	Hóa đơn mua, tài khoản 6427
Lương bộ phận bán hàng	118.000.000 đ/tháng	Bút toán cuối tháng, tài khoản 6411; chi ngày 05 tháng sau
Lương bộ phận quản lý	142.000.000 đ/tháng	Bút toán cuối tháng, tài khoản 6421; chi ngày 05 tháng sau
Chiết khấu đại lý	5% trên Bảng giá chuẩn	Bảng giá "Giá đại lý (giảm 5%)"

- **Giá bán, giá mua, định mức máy lắp ráp** là giá và định mức giả định trên danh mục sản phẩm có thật trên thị trường.
- **Lịch giao dịch** từ 03/08 đến 28/10/2026 là lịch dựng theo tuần: đơn bán, đơn mua, lắp ráp, giao hàng, hóa đơn, thu tiền theo điều khoản, có khách trả đúng hạn và khách trả trễ.
- **Lương tháng 10** chưa ghi (ghi khi hết tháng), nên lợi nhuận tháng 10 trên báo cáo chưa trừ lương.
- **Số trên báo cáo** là số tại thời điểm Quý công ty mở; chúng nhích theo chứng từ phát sinh trong ngày và theo ngày mở hệ thống.

TRA CỨU NHANH: MENU HAY DÙNG

Việc	Menu
Bảng tổng quan kế toán	`Kế toán > Bảng tổng quan`
Hóa đơn bán, hóa đơn mua	`Kế toán > Khách hàng > Hóa đơn` ; `Kế toán > Nhà cung cấp > Hóa đơn mua hàng`
Đơn bán cần lập hóa đơn	`Bán hàng > Cần lập hóa đơn > Đơn hàng cần lập hóa đơn`
Thanh toán khách hàng, nhà cung cấp	`Kế toán > Khách hàng > Thanh toán` ; `Kế toán > Nhà cung cấp > Thanh toán`
Thêm, đối soát dòng sao kê	`Kế toán > Bảng tổng quan > thẻ Ngân hàng > Giao dịch`
Bút toán	`Kế toán > Kế toán > Giao dịch > Bút toán`
Khóa sổ	`Kế toán > Kế toán > Khóa sổ > Ngày khóa sổ`
Sổ nhật ký, hệ thống tài khoản, thuế	`Kế toán > Cấu hình > Kế toán > Sổ nhật ký` ; `Hệ thống tài khoản` ; `Thuế`
Thiết lập kế toán	`Kế toán > Cấu hình > Thiết lập`
Điều khoản thanh toán	`Kế toán > Cấu hình > Hóa đơn > Điều khoản thanh toán`
B01-DN, B02-DN, B03-DN	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo sao kê`
Tuổi nợ, sổ chi tiết công nợ	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo đối tác`
Sổ cái, bảng cân đối số phát sinh	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kiểm toán`
Sổ S03a, S03b, S07, S08, S38	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo kế toán Việt Nam`
Báo cáo kho theo mẫu (S10, S11, S12)	`Kế toán > Báo cáo > Báo cáo Kho` ; `Tồn kho > Báo cáo luật định Việt Nam`
Bảng kê hóa đơn 01-1/GTGT, 01-2/GTGT	`Kế toán > Báo cáo > Bảng kê hóa đơn`
Báo giá, đơn bán	`Bán hàng > Đơn hàng > Báo giá` ; `Đơn hàng`
Báo cáo bán hàng, lãi gộp	`Bán hàng > Báo cáo > Bán hàng`
Đơn mua	`Mua hàng > Đơn hàng > Đơn mua`
Phiếu nhập, phiếu xuất kho	`Tồn kho > Nghiệp vụ > Phiếu kho > Phiếu nhập kho` ; `Xuất kho`
Tồn kho theo kho	`Tồn kho > Báo cáo > Tồn kho`
Lệnh sửa chữa	`Sửa chữa`
Báo cáo bán hàng trực tuyến	`Trang web > Báo cáo > Bán hàng trực tuyến`

NỀN TẢNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Một nền tảng - mọi hoạt động của doanh nghiệp.

Khám phá toàn bộ ứng dụng tại viindoo.com

Viindoo

© Viindoo · Công ty Cổ phần Công nghệ Viindoo